

SÁU
ĐỢT
THỨC
TỈNH

MUR LAFFERTY

NGUYỄN THÀNH LONG dịch

SÁU ĐỢT THỨC TỈNH



Nguyên tác
SIX WAKES

Tác giả
MUR LAFFERTY

Người dịch
NGUYỄN THÀNH LONG

Đơn vị phát hành
BOOKISM

Nhà xuất bản
VĂN HỌC

ebook©vctvegroup
27-04-2022

LUẬT PHÁP QUỐC TẾ VỀ BỘ ĐIỀU KHOẢN BỔ SUNG QUẢN LÝ SỰ TỒN TẠI CỦA BẢN SAO VÔ TÍNH

LẬP NGÀY 9 THÁNG 10 NĂM 2282

1. Đồng thời tạo ra nhiều hơn một bản sao vô tính của một người là phi pháp. Mỗi bản sao vô tính tương đương với một con người riêng biệt. Công nghệ sao chép vô tình chỉ được áp dụng để kéo dài tuổi thọ, không phải để nhân bản. Nếu một bản sao bị chính bản thân hay người khác nhân bản, bản sao vô tính mới nhất nắm quyền sở hữu danh tính gốc, trong khi (những) bản sao còn lại được liệt vào diện dư thừa.

2. Mang thai hay sinh con và hành động phi pháp đối với một bản sao vô tính. Một bản sao vô tính được coi là con của chính mình trong suốt phần đời còn lại, gồm cả trong những khía cạnh liên quan đến luật thừa kế. Các bản sao vô tính phải được triệt sản ngay khi tái sinh.

3. Cấy một não đờ lên một cơ thể không mang ADN gốc là phi pháp.

4. Các bản sao vô tính phải luôn mang theo người một ổ ghi dữ liệu, bên trong lưu não đờ thức gần đây nhất của mình. Họ và các não đờ của họ có thể bị giới chức trách kiểm tra bất cứ lúc nào.

5. Sửa đổi bất kỳ mẫu ADN hay não đờ của bất kỳ bản sao vô tính nào là phi pháp (Điều khoản Bổ sung 2 là một ngoại lệ). Các bản sao vô tính phải tiếp tục sử dụng mẫu ADN của cơ thể gốc và não đờ gốc của mình.

6. Vỏ xác do một bản sao vô tính để lại phải được loại bỏ một cách nhanh chóng, hợp vệ sinh và giản dị.

7. Tự kết liễu sinh mạng hiện tại nhằm được tái sinh là hành động phi pháp đối với một bản sao vô tính.

- Ngoại lệ một: Một bản sao vô tính có thể ký một thỏa thuận an tử, nếu một bác sĩ đủ năng lực đồng ý rằng bản sao ấy đang sắp chết và đang phải chịu đau đớn.
- Ngoại lệ hai: Xem Điều khoản 1.

i

Thanh âm trầy trật tìm cách truyền qua làn dịch ối nhân tạo đặc quánh. Khi lọt đến tai Maria Arena, nó nghe hết như tiếng cưa máy: ần ỉ, và bôm bốp vào tai và cứ dai dẳng mãi. Cô chẳng tài nào nghe được tròn vành rõ chữ, nhưng xem chừng đấy không phải chuyện nên dây dưa đến.

Chính sự ngằn ngại không muốn tái sinh ấy đã gọi cho cô nhớ mình đang ở đâu, kèm cả danh tính bản thân. Cô mò lại lần sao lưu cuối cùng của mình. Đội ngũ phi hành đoàn vừa mới dọn lên trên boong tàu Dormire, và khoang sao chép là nơi cuối cùng họ ghé vào trong chuyến tham quan. Họ đã tiến hành sao lưu lần đầu trên tàu tại đây.

Hẳn là không bao lâu sau, Maria đã gặp tai nạn hay gì đó và thiệt mạng, khiến bản sao tiếp theo của cô phải thức tỉnh. Tiêu hoang sinh mệnh sẽ chẳng tạo được ấn tượng tốt đối với thuyền trưởng đâu. Nhiều khả năng chính cô ta đang phát ra tiếng cưa máy đấy giận dữ kia.

Cuối cùng Maria cũng mở mắt. Cô cố gắng xác định xem mấy giọt dịch tròn thắm màu trôi nổi phía trước buồng chứa của mình là gì, nhưng làm vậy với một bộ não mới được sao chép và lần đầu phải tư duy thì khó kinh. Cái mới hỗn độn kia có quá nhiều điểm bất ổn.

Căn cứ vào mấy vết bẩn bám ngoài buồng chứa và sắc tím quan sát được thông qua chất dịch xanh xanh nơi cô đang ngâm mình, Maria đoán các giọt dịch kia chính là máu. Máu me đáng lẽ đâu được trôi vạt vờ như

thể. Đó là vấn đề thứ nhất. Nếu máu mà trôi nổi kiểu kia thì tức là động cơ trọng lực chịu trách nhiệm xoay tàu đã ngưng hoạt động. Đây chắc cũng là lý do khiến người kia la hét văng trời. Máu và động cơ trọng lực.

Bản thân việc máu xuất hiện trong một khoang sao chép vô tính cũng bất thường nốt. Các khoang sao chép là những chốn tinh khôi, sạch sẽ, nơi con người được tải vào cơ thể vô tính mới lúc cơ thể cũ chết đi. Làm vậy vừa sạch mà lại vừa đỡ đau đớn hơn hẳn kiểu sinh đẻ gào thét điên loạn và máu me bê bết thuận tự nhiên.

Lắm máu quá.

Khoang sao chép có sáu buồng chứa, xếp thành hai hàng ngay ngắn, đứng đầy dịch ối nhân tạo màu xanh, và đợi sẵn bên trong là các bản sao vô tính của những phi hành viên còn lại. Máu phải nằm trong khoang y tế, mạn dưới hành lang. Nếu có giọt máu nào từ khoang y tế trôi dọc hành lang, sau đó lọt vào khoang sao chép và trôi lơ lửng trước buồng chứa của Maria thì đúng là phi thường quá thể. Nhưng đó không phải là chuyện đã xảy ra. Có một thi thể lừ đừ trôi trên mấy giọt máu. À đâu, có vài thi thể.

Cuối cùng, nếu động cơ trọng lực thực sự gặp trục trặc, và nếu có ai thực sự bị thương trong khoang sao chép, một phi hành viên khác sẽ chui dọn chỗ máu đi. Luôn có người trực sẵn để đảm bảo quá trình chuyển giao từ cõi chết vào cơ thể mới của một bản sao được diễn ra trôi chảy.

Không. Đáng lẽ ra không thể có khối cầu máu tím tròn vo nào trôi nổi trước mặt cô được.

Maria hiện đã thức tỉnh chừng nguyên một phút. Không ai đi đâu khiến máy tính cho dịch ối nhân tạo rút đi để thả cô ra.

Một phần nhỏ trong não cô bắt đầu tru tréo, bắt cô phải lưu tâm hơn đến mớ thi thể, nhưng đó chỉ là một phần nhỏ thôi.

Cô chưa có dịp dùng van mở cửa khẩn cấp bên trong các buồng sao chép bao giờ. Giới khoa học đã cho lắp đặt bộ phận ấy sau lần mấy tay kỹ thuật viên nổi hứng bày trò trên một bản sao. Bọn họ đánh thức rồi bỏ mặc cô ta một mình bên trong buồng chứa hàng tiếng đồng hồ. Theo lời dặn thì lúc thoát được ra, cô nàng gây cảnh hỗn loạn và bạo lực vô cùng, khiến vài kỹ thuật viên phải đầu thai thành bản sao mới. Sau vụ kia, các kỹ sư lắp thêm một nút mở khẩn trong để các bản sao có thể tự mình ra khỏi buồng nếu họ bị mắc kẹt vì bất kỳ lý do gì.

Maria nhấn nút và nghe thấy chốt mở đánh cạch một tiếng, nhưng mớ dịch ối nhân tạo vẫn đọng im chỗ cũ.

Có một rãnh thoát dùng trọng lực để giúp chất dịch chảy đi. Cơ chế hoạt động căn bản của hệ thống dẫn nước đấy. Van đã được mở những thứ chất lỏng này cứ lì lợm bao lấy Maria như cái tử cung.

Cô cố gắng tìm xem tiếng gào la kia từ đâu mà ra. Một phi hành viên đang lơ lửng trôi gần dàn máy tính, người ngòm trần truồng, mái tóc ướt sũng chĩa tua tủa như một vương miện lỏm chồm gai nhọn, trông phát rợn. Lại thêm một bản sao nữa thức tỉnh. Bọn họ toi mất hai mạng rồi ư?

Đằng sau cô là các phi hành viên ngâm trong bốn buồng chứa. Họ đã mở mắt hết, và ai nấy đều đang lần mò tìm van mở khẩn cấp. Ba tiếng cạch vang lên, nhưng cũng như Maria, tình cảnh của họ vẫn nguyên trạng.

Maria dùng một công tắc khẩn cấp khác để mở cửa buồng chứa. Đúng chuẩn thì nó sẽ được bấm sau khi chất dịch đã rút hết, nhưng tình hình bấy giờ có đúng chuẩn tí nào đâu. Cô và một đồng dịch ối trôi ra khỏi buồng

chứa, khê va trúng khối cầu máu lênh phênh trước mặt. Độ căng bề mặt của cả hai chất dịch đều không bị suy chuyển, và giọt máu kia nảy tung đi.

Maria chưa phải loay hoay tính cách thoát khỏi một nhà tù chất lỏng giữa môi trường vô trọng lực bao giờ. Cô thử quấy đạp loạn xạ, nhưng làm vậy chỉ khiến một chút dịch tách rời khỏi dịch chính và trôi đi chỗ khác. Trong biết bao nhiêu kiếp đời của mình, cô đã nhiều lần gặp thế oái oăm rỗi, nhưng ca này mới ghê.

Lực và phản lực, cô nghĩ thần và liên hít căng vào người chất dịch giàu ôxi ấy, sau đó xả sạch khỏi phổi theo kiểu xì mũi. Vì đang kẹt trong dịch nhầy, cô không lao nhanh được như ngoài không khí, nhưng mánh ấy vẫn giúp đẩy. Cô lùi ngược lại và chui tọt ra ngoài khối bong bóng dịch. Cô hít khí vào, thế rỗi ho khạc và ói nốt phần dịch còn dư thành một luồng trước mặt. Hành động vô thức ấy của cơ thể cô đẩy cô đi xa hơn, làm cô đập bộp đầu lên bảng điểu khiển máy tính.

Khi cuối cùng cũng đã thoát được khỏi mớ dịch, cô vừa hỗn hển hơi vừa ngược lên nhìn.

“Ôi bỏ mẹ.”

Ba phi hành viên chất lừ đừ trôi quanh phòng giữa một bể máu và đủ thứ chất dịch khác. Một đồng xúc tu bong bóng máu me nhoe nhoét phòi ra từ hai cái xác, đứt khoát không chịu tách khỏi các vết thương chí mạng. Còn một xác chết thứ tư nữa bị gài cứng vào ghế bên máy tính.

Hàng bao lít dịch ối nhân tạo hòa vào với chỗ máu vấy tứ tung trong lúc đội phi hành viên mới được sao chép chặt vật tìm cách rời buồng chứa của mình. Họ nhìn ngó cảnh quan xung quanh với vẻ sững sờ chẳng kém gì cô.

Thuyền trưởng Katrina de la Cruz trôi đến cạnh cô, mắt vẫn dán vào chiếc máy tính. “Maria, đừng có đứng đực ra nhìn nữa, làm gì hữu ích đi. Xem những người khác thế nào rồi đi.”

Maria loạng quạng với lấy một mẫu vịn trên tường để kéo mình tránh xa thuyền trưởng trong khi cô ta cố gắng truy cập máy tính.

Katrina nện lên bàn phím và chọc màn hình đi đều khiên. “IAN, chuyện quái gì đã xảy ra thế?”

“Chức năng nói của tôi hiện không thể truy cập được.” giọng đàn ông hơi đót âm robot của chiếc máy tính vang lên.

“Ceci nest pas une pipe,” một giọng lầm bầm vọng xuống từ trên đầu Maria. Nó giúp cô bừng tỉnh khỏi cơn choáng, đồng thời cũng nhắc cho cô nhớ về mệnh lệnh đi kiểm tra tình hình phi hành đoàn của thuyền trưởng.

Người phát biểu câu vừa rồi là Akihiro Sato, lái tàu kiêm hoa tiêu. Cô đã gặp nhân vật này vài tiếng trước, tại buổi tiệc nhẹ trước khi tàu Dormire khởi hành.

“Hiro, sao anh lại bắn tiếng Pháp thế?” Maria bối rối hỏi. “Anh có sao không?”

“Một người oang oang nói rằng mình không nói được nghe cứ giống cái bức tranh cổ vẽ một chiếc tàu, nhưng mà lại đề, “Đây không phải là một chiếc tàu.” Làm vậy nhằm giúp đám sinh viên nghệ thuật tập nghĩ sâu. Thôi bỏ qua đi.” Anh phẩy tay một vòng quanh khoang sao chép. “Mà đã có chuyện gì thế?”

“Chịu,” cô nói. “Nhưng... Trời ơi, tởm quá đi mất. Tôi phải đi kiểm tra những người khác.”

“Tiên sư, mày vừa sửa còn gì,” thuyền trưởng nói với chiếc máy tính, đồng thời dịch vài biểu tượng đi khắp màn hình. “Trong người mày vẫn có thứ còn hoạt động. Nói tao nghe nào, IAN.”

“Chức năng nói của tôi hiện không thể truy cập được.” con AI lại nói, và de la Cruz đập tay lên bàn phím đánh rần một phát, xong tóm lấy nó để không bị trôi đi.

Hiro bám theo Maria trong lúc cô di chuyển quanh căn phòng bằng các mẫu vịn trên tường. Và rồi Maria giáp mặt với thi thể góm ghiếc của Wolfgang, phó chỉ huy của bọn họ. Cô nhẹ nhàng đẩy gã sang bên, cố gắng không để mấy xúc tu máu tòi tóe loe từ các vết thương trên cơ thể gã bị đứt rời.

Cô và Hiro trôi về phía tay Wolfgang còn sống, bây giờ đang gục người ho hết dịch ối nhân tạo ra khỏi phổi. “Chuyện quái gì đang diễn ra thế?” gã khàn giọng hỏi.

“Chúng tôi cũng ngờ ngờ như anh thôi,” Maria nói. “Anh ổn chứ?”

Gã gật đầu và phẩy tay xua cô đi. Gã vươn thẳng lưng lên, và vóc dáng cao kều của gã lại được cộng thêm ít nhất ba chục phân nữa. Wolfgang sinh ra trên Luna, khu định cư Mặt Trăng. Xương cốt của mấy thế hệ trong gia đình gã đã mọc dài ra nhờ sống cả đời trong môi trường trọng lực yếu. Gã tóm lấy một mẫu vịn và đẩy mạnh về phía thuyền trưởng.

“Anh nhớ được những gì?” Maria hỏi Hiro lúc họ lại gần một phi hành viên khác.

“Lần sao lưu cuối cùng của tôi là ngay khi ta lên tàu. Chúng ta thậm chí còn chưa rời đi,” Hiro nói.

Maria gật đầu. “Tôi cũng thế. Đáng lẽ ra ta phải vẫn đang neo ở bến, hoặc mới chỉ rời Trái Đất được cùng lắm vài tuần.”

“Tôi nghĩ chúng ta có một số vấn đề cấp bách hơn, chẳng hạn như tình trạng hiện thời của mình,” Hiro nói.

“Cũng đúng. Tình trạng hiện thời của chúng ta là đã có bốn người thiệt mạng,” Maria nói, đồng thời chỉ vào các thi thể. “Và tôi đoán hai người còn lại cũng vậy nốt.”

“Thứ gì đủ sức giết sạch chúng ta nhỉ?” Hiro vừa hỏi vừa né một mẩu da đầm máu, mặt mày trông hơi tái. “Và tôi với thuyền trưởng gặp chuyện gì rồi?”

Anh chàng này đang nhắc đến “hai người còn lại” hiện đang không trôi nổi trong khoang sao chếp. Wolfgang, viên kỹ sư Paul Seurat của họ và Bác sĩ Joanna Glass đầu đã chết, lững thững trôi trong phòng, nhẹ nhàng va vào các buồng chứa hoặc vào nhau.

Lại thêm một tiếng ho vang lên từ dãy buồng chứa cuối cùng, theo sau là một giọng nhẹ nhàng. “Tôi tin là một chuyện khá thô bạo.”

“Chào mừng chị quay trở lại, bác sĩ à. Chị có sao không?” Maria vừa hỏi vừa kéo mình về phía người phụ nữ ấy.

Bản sao mới của Joanna gật đầu, mấy lọn tóc xoắn bị dính ối bóng nhẫy. Thân trên của chị thon gầy và chắc khỏe như mọi bản sao mới khác, nhưng cặp chân thì lại tong teo và vẹo vọ. Chị liếc lên nhìn mớ xác và bặm môi. “Đã xảy ra chuyện gì thế này?” Chị chẳng buồn đợi họ trả lời mà nắm luôn một mẩu vụn và kéo mình lên phía trên, nơi một thi thể đang trôi lững thững.

“Xem Paul sao rồi đi,” Maria bảo Hiro, sau đó bám theo Joanna.

Viên bác sĩ lật xác mình lại để quan sát, và rồi chị tròn mắt. Chị khẽ chửi thề. Maria tiến đến từ phía sau và chửi đồng một câu to hơn hẳn.

Họng chỉ có một vết đâm, và ộc ra từ cổ là những mảng máu lớn. Về già nua của viên bác sĩ cho thấy họ đã triển khai nhiệm vụ từ đời tám hoánh nào rồi. Maria nhớ chị trước là một người trạc ngoài ba mươi với làn da sẫm màu mịn màng và mái tóc đen nhánh. Giờ thì những nếp nhăn đã in hằn trên phần da quanh mắt cùng với khóe miệng chị, và chạy dọc mái tóc búi chặt là những sợi bạc. Maria nhìn sang các thi thể khác. Từ vị trí trên cao của mình, cô giờ đã thấy được rằng thi thể nào cũng mang dấu hiệu lão hóa.

“Tôi thậm chí còn không nhận ra đi đâu ấy,” cô hỗn hển nói. “Tôi... tôi chỉ thấy mỗi máu me. Chúng ta ở trên con tàu này đã mấy thập kỷ rồi. Cô có nhớ gì không?”

“Không.” Joanna nói đều giọng và đầy u ám. “Chúng ta cần báo cho thuyền trưởng.”

* * *

“Không ai chạm vào gì hết! Toàn bộ căn phòng này là một hiện trường án mạng!” Wolfgang hô lên với họ. “Tránh xa cái xác kia ngay!”

“Wolfgang à, nếu đây mà có là một hiện trường án mạng thật thì nó cũng đã bị cả chục ngàn lít ối nhân tạo gây ô nhiễm rồi,” Hiro nói từ bên ngoài buồng chứa của Paul. “Máu lại còn vương vãi khắp nơi nữa.”

“Anh bảo nếu đây mà có là một hiện trường án mạng ý là thế nào đấy?” Maria hỏi. “Anh tưởng động cơ trọng lực ngưng hoạt động, khiến

tàu ngừng quay và sau đó dao kéo tự nhiên trôi đến đâm vào người chúng ta à?”

Tiện nhắc đến con dao, nó bấy giờ đã dạt lên gần trần. Maria đẩy mình về phía nó và tóm lấy nó trước khi nó bị bộ lọc hút khí kéo vào. Bộ lọc hiện đã tắc nghẹt với đủ những thứ dịch cơ thể mà cô thậm chí còn không muốn nghĩ đến.

Viên bác sĩ tuân lệnh Wolfgang, rời xa cơ thể cũ của mình và đến bên gã cùng thuyền trưởng. “Đây là một vụ án mạng” chị nói. “Nhưng Hiro nói đúng đấy, Wolfgang. Không phải ngẫu nhiên mà pháp y vô trọng lực mãi chẳng trở thành một ngành khoa học tử tế nổi đâu. Ngay lúc này đây, các bộ lọc khí đang hút hết bằng chứng. Giờ thì ai cũng dính đầy máu của tất cả những người khác rồi. Và bây giờ chúng ta lại có thêm sáu nhân mạng mới toanh cùng với ổi nhân tạo từ các buồng chứa trôi nổi khắp khoang, phá hoại hết những gì còn sót lại.”

Quai hàm Wolfgang rắn đanh lại, và gã trừng mắt nhìn chị. Tấm thân cao, gầy của gã bóng loáng dịch ổi xanh. Gã mở miệng định cãi viên bác sĩ, nhưng Hiro đã chen ngang.

“Năm thôi,” Hiro ngắt lời. Anh ho và khạc thêm ổi ra ngoài, làm Maria suýt thì chẳng né kịp. Anh nhăn mặt tỏ ý xin lỗi. “Năm nhân mạng mới thôi. Paul vẫn còn ở trong buồng.” Anh chỉ vào vị kỹ sư của họ, hiện vẫn đang ngâm trong buồng chứa của mình, mắt nhắm nghiền.

Maria nhớ lúc còn ở trong buồng chứa của bản thân, cô có thấy mắt anh ta mở. Nhưng giờ Paul nằm đó, mắt nhắm nghiền, tay che hạ bộ, trông cứ như một đứa trẻ đang chơi trốn tìm, và người “Đi Tìm” sẽ xoir tái anh ta. Anh ta cũng mang làn da nhợt nhạt, người rắn chắc tự nhiên, hơi vạm vỡ chứ không nặng cân như trong ký ức của Maria.

“Lôi anh ta ra khỏi đó đi,” Katrina nói. Wolfgang tuân lệnh, tiến đến bên một máy tính khác và bấm nút mở buồng chứa.

Hiro thò vào trong và tóm lấy cổ tay Paul, kéo con người này cùng chiếc lồng dịch lỏng của anh ta ra ngoài.

“Ok, mới chỉ có năm chúng ta ra được,” Maria vừa nói vừa trôi xuống dưới. “Vậy là lượng ối giảm đi tầnn ngàn sau lít. Cũng không khá khẩm hơn mấy. Vẫn còn nhiều thứ tạp nham bay tứ tung lắm. Khó có khả năng anh sẽ thu được bằng chứng từ bất kỳ thứ gì ngoài mớ xác.” Cô chìa con dao cho Wolfgang, dùng ngón cái và ngón trỏ nắm hai cạnh chuôi. “Và có lẽ là hung khí gây án.”

Gã nhìn ngó xung quanh, và Maria nhận ra gã đang tìm một vật nào đó để cầnn con dao. “Tay tôi đã làm bẩn nó rồi, Wolfgang à. Nó trôi nổi giữa máu với xác từ nãy đến giờ.

Chắc kết luận duy nhất ta rút ra được từ nó sẽ là nó đã giết hết cả đoàn.”

“Chúng ta cầnn kích hoạt lại IAN,” Katrina nói. “Bật lại động cơ trọng lực. Tìm hai thi thể còn lại. Kiểm tra tình hình lô hàng. Sau đó ta mới biết rõ tình cảnh của mình đang ra sao.”

Hiro vỗ bốp lên lưng Paul một phát, và anh ta gục người, ọc ra, khóc rưng rức. Wolfgang khinh khỉnh nhìn Paul nảy khỏi bức tường, không có vẻ gì là ý thức được cảnh vật xung quanh hết.

“Sau khi kích hoạt lại IAN, chúng ta sẽ bảo nó thiết lập một kênh liên lạc an toàn với Trái Đất, Katrina nói.

“Chức năng nói của tôi hiện không thể truy cập được.” máy tính lặp lại. Thuyềnn trường nghiêng rằnn.

“Sẽ khó nhằn đấy, thưa Thuyền trưởng” Joanna nói. “Đồng thi thể này trông già đáng kể, chứng tỏ chúng ta đã bay vào vũ trụ từ lâu hơn hẳn so với những gì nào đó cho biết.

Katrina bóp trán, nhắm mắt lại. Cô im lặng một hồi, sau đó mở mắt ra và bắt đầu lách cách nhập lệnh vào máy tính. “Thức Paul làm việc đi, chúng ta cần tay đó.”

Hiro bất lực nhìn Paul tiếp tục khóc, cuộn tròn người thành một trái bóng trôi dạt, đồng thời vãn cố che của quý. Một khối chất nôn - không phải dịch ối nhân tạo khắc từ trong người ra, mà là chất trong dạ dày thực sự - trôi về phía lỗ thông khí và bị hút vào trong bộ lọc. Maria biết rằng sau khi họ giải quyết xong mọi ưu tiên của thuyền trưởng, Cô sẽ vẫn phải tiếp quản công việc thay bộ lọc khí và chắc còn phải bỏ qua các ống thông của tàu để dọn sạch mớ dịch cơ thể trước khi chúng bắt đầu trở thành một mối nguy sinh học. Bất chợt vị trí bảo-dưỡng-kiêm-kỹ-sư-bậc-trung trên một con tàu vũ trụ quan trọng không còn mang vẻ hào nhoáng nữa.

“Tôi nghĩ cho Paul ít quần áo mặc thì anh ta sẽ đỡ hơn đấy,” Joanna nói, nhìn anh ta với ánh mắt thương hại.

“Ừ, quần áo nghe ổn đấy,” Hiro nói. Họ đều đang trần truồng, da gà nổi đầy. “Tiện thì tắm luôn một phát nữa.”

“Tôi sẽ cần nạng hay một cái xe lăn,” Joanna nói. “Trừ khi chúng ta muốn để động cơ trọng lực tiếp tục bị tắt.”

“Thôi nào,” Katrina nói. “Chưa biết chừng hung thủ vẫn còn trên tàu, thế mà mọi người lại đi bàn chuyện quần áo với tắm táp sao?”

Wolfgang phẩy tay gạt bỏ quan ngại của cô ta. “Không, rõ ràng hung thủ đã chết trong cuộc ẩu đả. Chúng ta là sáu người duy nhất trên tàu.”

“Anh biết thế nào được,” de la Cruz nói. “Đã xảy ra chuyện gì trong mấy thập kỷ qua? Chúng ta phải cẩn thận. Không ai đi đâu một mình hết. Tất cả đi theo cặp. Maria, Cô và Hiro lấy nạng trong khoang y tế cho bác sĩ. Lúc động cơ trọng lực được bật lại, cô ta sẽ cần đến chúng đấy.”

“Tôi lấy chân giả từ cái xác kia cũng được mà.” Joanna nói, tay chỉ lên trần. “Nó sẽ không cần chúng nữa đâu.”

“Đó là bằng chứng” Wolfgang nói, đồng thời giữ yên cái xác lờn bênh của bản thân để khám xét các vết thương. Gã chăm chú ngắm nghía mấy bong bóng máu hiện vẫn đang gắn trên ngực mình. “Thuyền trưởng?”

“Thôi được rồi, lấy đồ bay, kiểm xe lăn hay gì đó cho viên bác sĩ và kiểm tra tình hình động cơ trọng lực đi,” Katrina nói. “Những người còn lại sẽ bắt tay vào việc. Wolfgang, anh với tôi sẽ buộc mớ xác vào nhau. Không nên để chúng chịu thêm thương tổn lúc động cơ trọng lực được bật.”

Trên đường đi ra, Maria dừng lại để dò xét tình hình thi thể của bản thân, thứ ban nãy cô chưa thực sự kiểm tra kỹ. Nhìn vào bản mặt vô hồn của chính mình cứ ghê rợn nào ấy. Cái xác thắt dây ngố trên một chiếc ghế bên máy tính, khế dạt đề lên dây đai. Một bong bóng máu lớn trôi ra từ gáy cô, nơi cô rõ ràng đã bị đâm. Môi cô trắng bệch và da cô trông tái mét đầy bệnh hoạn. Giờ cô hiểu bãi nôn trôi nổi kia từ đâu mà ra.

“Có vẻ tôi là người bấm nút phục sinh,” cô bảo với Hiro và chỉ về phía xác mình.

“Cũng may,” Hiro nói. Anh nhìn thuyền trưởng, bây giờ đang cúi đầu bàn bạc với Wolfgang. “Nhưng đừng kỳ vọng sẽ sớm được nhận huy chương. Trông chị hai có vẻ không sẵn hứng.”

Nút phục sinh là một công tắc phòng sự cố. Xác suất tất cả các bản sao trên tàu đồng loạt chết ngắc nhỏ đến bất khả thi, nhưng nếu điều ấy xảy ra thì con AI sẽ phải đánh thức các bản sao tiếp theo. Nếu thêm một điều thậm chí còn bất khả thi hơn nữa xảy ra, đó là tàu không làm được như vậy, thì trong khoang sao chép có một công tắc cơ học có thể thế chân đảm nhiệm công việc ấy, miễn sao còn ai đủ thoi thóp để bấm nó.

Cũng như những người khác, xác Maria có dấu hiệu lão hóa. Thân giữa của cô đã mềm đi và đôi bàn tay trôi lừ đừ trên máy tính của cô gầy đét, đầy đốm đồi mồi. Lúc họ lên tàu, tuổi của cơ thể cô là ba mươi chín.

“Tôi vừa ra lệnh cho cô đấy,” Katrina nói. “Và Bác sĩ Glass, có vẻ cô sẽ lãnh phần việc trấn an anh kỹ sư nhà ta. Làm nhanh lên, không thì đồng chí ấy sẽ cần một cơ thể mới lúc bị tôi xử xong.”

Hiro và Maria rời đi trước khi thuyền trưởng kịp mô tả mình sẽ làm gì họ. Mặc dù như Maria thầm nghĩ, cô ta sẽ khó làm được gì khủng khiếp hơn chuyện họ xem chừng vừa mới phải kinh qua.

* * *

Theo Maria nhớ, con tàu hồi trước sáng bóng hơn: trông rõ sắc kim loại và trơn nhẵn, dọc tường gắn các mẫu vịn để dùng trong những tình huống trọng lực yếu và sàn cấu thành từ các phiến lưới kim loại mỏng, để lộ các khoang lưu trữ và ống thông ngầm bên dưới. Giờ nó xỉn hơn, một dấu hiệu cho thấy cũng như phi hành đoàn, con tàu đã bị hàng bao thập kỷ bay ngoài không gian làm biến đổi. Nó tối hơn, khuyết mất vài bóng đèn, soi tỏ dưới ánh sáng báo động vàng. Ai đó chắc thuyền trưởng - đã ra lệnh kích hoạt báo động.

Trong các kiếp đời trước, Maria đã mấy lần chết trong một môi trường được kiểm soát. Cô từng phải nằm bẹp giường vì ốm đau, tuổi già, hay như một lần là thương chấn. Các kỹ thuật viên đã tử tế lập một bản não đồ cuối cùng cho cô, và cô đã được an tử sau khi ký đơn chấp thuận. Bác sĩ đã phê duyệt nó, cái xác được giải quyết gọn ghẽ, và khi tỉnh dậy cô lại trẻ trung, không còn đau đớn, vẫn lưu đầy đủ mọi ký ức về tất cả các kiếp đời tính đến nay của mình.

Mấy lần khác thì không được nhẹ nhàng như thế, nhưng vẫn còn đỡ chán so với vụ này.

Cô thấy bị xúc phạm ngoài sức tưởng tượng trước cảnh xác mình vẫn ở nguyên đây, với máu và dịch nôn văng khắp nơi. Một khi đã chết đi, cơ thể trở thành vô nghĩa, không mang chút giá trị tình cảm nào. Cơ thể tương lai là thứ duy nhất quan trọng. Đáng lẽ quá khứ không được nằm đó, gương cặp mắt vô hồn nhìn cô. Cô rùng mình.

“Khi động cơ hoạt động lại là sẽ ấm lên ngay ấy mà.” Hiro nói, hiểu nhàn nguyên có cú rùng mình của cô.

Họ ra đến một đoạn hành lang giao nhau, và cô dẫn cả hai đi về bên trái. “Đã mấy thập kỷ rồi, Hiro à. Mình bay ra ngoài này đã mấy thập kỷ rồi. Não đồ của chúng ta đã bị làm sao thế nhỉ?”

“Điều cuối cùng cô nhớ là gì?” anh hỏi.

“Chúng ta tổ chức tiệc nhẹ trong trạm Luna trong lúc những hành khách cuối cùng được đưa vào khoang đông lạnh và chắt lên tàu. Chúng ta lên trên tàu. Chúng ta được cho vài tiếng để dọn vào phòng riêng. Sau đó chúng ta đi tham quan, và chuyến tham quan kết thúc tại khoang sao chép, nơi chúng ta cập nhật não đồ.”

“Tôi cũng thế,” anh nói.

“Anh có sợ không?” Maria hỏi, đồng thời dừng lại nhìn anh.

Kể từ lúc tỉnh dậy trong khoang sao chép, cô chưa nhìn kỹ anh phát nào. Cô đã quen với việc ngay cả các bản sao với tuổi đời hàng trăm năm cũng có thể trông sẽ y hệt sinh viên đại học mới tốt nghiệp. Khi thức tỉnh, họ sẽ sở hữu một cơ thể ở tuổi hai mươi, độ tuổi sung mãn nhất, được thiết kế cho dễ lên cơ. Thách thức đối với các bản sao là làm gì với chỗ cơ bắp ấy sau khi tỉnh dậy.

Akihiro Sato là một chàng trai Liên hiệp Châu Á Thái Bình Dương gốc Nhật gầy gò, với mái tóc đen cắt ngắn đang dần khô lại thành những nhóm bờ liềm cứng còng. Cơ người anh còm cõi, xương gò má nhô cao. Mắt anh đen nhánh, và chúng đi kèm đậm nhìn thẳng vào mắt cô. Cô không quan sát quá kỹ lưỡng phần thân thể còn lại của anh; cô không phải là người thô lỗ.

Anh kéo một nhúm tóc chĩa, sau đó thử ép bẹp nó xuống. “Tôi từng tỉnh dậy tại những nơi còn tệ hơn thế này.”

“Chẳng hạn như nơi nào?” cô hỏi, đưa tay chỉ dọc hành lang họ vừa lướt qua. “Còn gì tệ hơn được cái cảnh phim kinh dị đẳng kia?”

Anh giơ tay làm hòa. “Ý tôi không phải là theo đúng nghĩa đen. Ý tôi là tôi đã từng bị thọt đi một khoảng thời gian rồi. Đôi khi ta phải học cách thích nghi. Học nhanh vào. Tôi tỉnh dậy. Tôi đánh giá các mối nguy tức thời. Tôi cố gắng nhớ xem mình ở đâu lúc tải não đò lên lần chót. Lần này tôi thức dậy giữa một đám thi thể, nhưng chẳng thấy có mối nguy nào hết.” Anh tò mò nghiêng đầu. “Cô chưa bị thọt thời gian bao giờ à? Một tuần cũng không sao? Chắc hẳn phải có lần cô chết trong quãng giữa hai đợt sao lưu rồi chứ.”

“Vâng,” cô thừa nhận. “Nhưng tôi chưa bao giờ thức tỉnh giữa lúc nước sôi lửa bỏng, hay sau khi xảy ra chuyện nguy hiểm.”

“Bây giờ cô cũng có gặp nguy hiểm đâu,” anh nói. “Theo như ta biết thì là thế.”

Cô trợn mắt nhìn anh.

“Nguy hiểm tức thời ấy,” anh bổ sung. “Tôi sẽ không xiên cô ngay tại hành lang này đâu. Các mối nguy hiện thời toàn là những vấn đề mà chắc ta sẽ xử lý được. Thất thoát ký ức, hỏng máy tính, truy tìm một kẻ sát nhân. Chỉ cần bỏ công một tẹo là sẽ đâu vào đấy cả thôi.”

“Anh là kiểu người lạc quan quáի chiệu nhất trầи đời,” cô nói. “Mà sự tình có ra sao cũng mặc. Nếu anh không phiền thì cho tôi xin phép được tiếp tục phát hoảng.

“Cố gắng bình tĩnh đi. Cô không muốn trở thành như Paul đâu,” anh vừa đề xuất vừa tiếp tục lướt dọc hành lang.

Maria bám theo, lấy làm mừng là anh chàng này không đi sau mình. “Tôi đang bình tĩnh đây. Tôi đi ra đây rồi cơ mà, đúng không?”

“Chắc cô sẽ thấy đỡ hơn sau khi đã được tắm gội và bỏ bụng chút đồ ăn,” anh nói. “Chưa kể có quần áo mặc vào nữa.”

Món đồ che thân duy nhất của hai người bọn họ hiện chỉ là chất dịch ối nhân tạo nhớp nháp đang khô dần. Maria chưa bao giờ thêm được tắm như bây giờ. “Anh không lo lắng về chuyện chúng ta sẽ thấy gì lúc phát hiện ra cơ thể của anh à?” cô hỏi.

Hiro ngoái lại nhìn cô. “Tôi đã học được cách không tiếc thương các vỏ xác có từ lâu rồi. Nếu cứ thương xót chúng thì với mỗi kiếp đời trôi qua, ta sẽ càng trở nên ủ dột hơn. Thực tình mà nói, tôi tin Wolfgang mắc đúng cái

chứng như thế đấy.” Anh nhú mày. “Cô đã bao giờ phải tự mình dọn thân xác cũ đi chưa?”

Maria lắc đầu. “Chưa. Vụ kia thật choáng quá. Nó nhìn thẳng vào tôi, như thể đang trách cứ tôi. Nhưng thế vẫn chẳng thấm vào đâu so với việc không biết chuyện gì đã xảy ra.”

“Hoặc kẻ nào đã ra tay,” Hiro nói. “Có một con dao mà.” “Và vụ này hết sức bạo lực,” Maria nói. “Hung thủ có thể là ai đó trong đám chúng ta.”

“Chắc vậy. Nếu không phải thì hãy hào hứng lên đi, vì thế tức là ta đã lần đầu được tiếp xúc với người ngoài hành tinh rồi đấy. Hoặc hãy hào hứng trước viễn cảnh lần tiếp xúc thứ hai, nếu lần tiếp xúc đầu diễn ra tệ hại đến vậy...” Hiro nói, sau đó định thần lại. “Nhưng quả thực là vấn đề có thể nảy sinh từ bất cứ thứ gì. Thậm chí có khả năng đã có người ngủ đông tỉnh dậy và hóa điên. Lỗi máy tính khiến cho não đồ bị loạn. Nhưng nguyên do chắc cũng đơn giản thôi, chẳng hạn như ai đó bị bắt quả tang gian lận lúc chơi xì phé. Giữa lúc kích động, ai đó giấu một con át, viên bác sĩ lộn tung bàn...”

“Không khôi hài đâu,” Maria khẽ nói. “Nguyên có chẳng phải là điên dại và cũng không phải bốc đồng. Nếu đúng vậy thật, động cơ trọng lực đã chẳng bị tắt. Tta đã chẳng để mất ký ức của mấy thập kỷ liên. IAN đã có thể cho chúng ta biết chuyện gì đang diễn ra. Nhưng ai đó - một người trong số chúng ta muốn tất cả phải chết, và kẻ ấy cũng đã phá hoại các bản sao lưu nhân cách. Tại sao nhỉ?”

“Câu hỏi tu từ đấy hở? Hay cô thực sự nghĩ là tôi biết?” anh hỏi.

“Câu hỏi tu từ thôi,” Maria lẩm bẩm. Cô lắc đầu xua ý nghĩ đấy đi. Một lợn tóc đen cứng cong vút bộp vào mặt cô, khiến cô nhăn mặt. “Biết đâu có hai thủ phạm. Một kẻ giết chúng ta, một kẻ phá hoại ký ức.”

“Đúng,” anh nói. “Chắc ta sẽ có thể khẳng định rằng vụ này đã được mưu tính từ trước. Dù có là gì thì thuyền trưởng cũng nói đúng đấy. Hãy thật cẩn thận. Và cùng giao kèo với nhau nhé. Tôi sẽ hứa không giết cô còn cô thì hứa không giết tôi. Đồng ý không?”

Maria không thể không nhoẻn miệng cười. Cô bắt tay anh. “Tôi hứa. Đi mau thôi trước khi thuyền trưởng cử người đi thịt chúng ta.”

Cửa dẫn vào khoang y tế được gắn đèn đỏ viền quanh, để có bị ốm đau hay thương tật gì thì vẫn dễ tìm ra nó. Vì đang có báo động, mở đèn nhấp nháy liên hồi, hết đỏ rồi lại sang vàng. Chợt Hiro dừng lại trước cửa. Maria đâm sầm vào lưng anh, và vụ va chạm làm họ khẽ quay như bánh răng đồng hồ, khiến anh quay vòng ra hành lang còn cô thì quay ngược vào trong để chứng kiến thứ đã làm anh dừng lướt hết sức đột ngột.

Đáng lẽ cú va đó đã phải làm họ cảm thấy ngượng, chỉ có đi đầu khung cảnh trước mắt rất đối xứng sò.

Nằm trên giường trong khoang y tế là một phiên bản tồi tả, già nua của Thuyền trưởng Katrina de la Cruz. Cô ta bất tỉnh nhưng vẫn còn sống nhăn, được nối với hệ thống hỗ trợ sự sống, bao gồm cả ống truyên dịch, ống thở và màn hình theo dõi. Mặt cô ta là bầm dập như tượng trong khi tay phải thì bị bó bột. Cô ta bị buộc cứng vào giường, còn chiếc giường thì được từ trường hút chặt xuống sàn.

“Tôi cứ tưởng tất cả chúng ta chết hết rồi kia,” Hiro nói, giọng nghe lặng hẳn vì ngạc nhiên.

“Điêu ấy phải xảy ra thì tất cả chúng ta mới cùng thức tỉnh được. Chắc tôi thây kệ, bầm bừa nút phục sinh khẩn cấp,” Maria vừa nói vừa đẩy người khỏi thanh đứng của cửa để trôi vào phòng, lại gần thuyền trưởng.

“Chán cái là cô không thể tự hỏi bản thân,” Hiro tỉnh queo nói.

Hình phạt cho tôi tạo ra một bản sao trùng lặp rất nghiêm khắc, thường kết quả sẽ là bản sao cũ hơn sẽ bị tiêu hủy. Chỉ có đi đầu với mấy vụ án mạng cần đi đầu tra, và giờ thêm cả một vụ hành hung, Wolfgang chắc sẽ không coi tội kia là ưu tiên cần trừng phạt.

“Sẽ chẳng ai vui vẻ gì về chuyện này đâu.” Hiro nói, đưa tay chỉ vào cơ thể bất tỉnh của thuyền trưởng. “Đặc biệt là Katrina. Có hai thuyền trưởng thì ta xoay xử kiểu gì đây?”

“Nhưng thế có khi lại hay,” Maria nói. “Nếu đánh thức được cô ta, có thể ta sẽ biết được chuyện gì đã xảy ra.” “Chị hai chắc sẽ chẳng tán đồng đâu,” anh nói.

Phủ trên người bản sao kia là một chiếc chăn bạc, những chỗ không bị dây buộc ghì xuống cứ lơ lờ trôi. Bản sao của thuyền trưởng nằm im phăng phắc, chỉ mình chiếc ống thở là còn phát ra âm thanh.

Maria trôi ra chỗ chiếc tủ quần áo ở đầu kia phòng. Cô vớ lấy một xấp đồ bay lớn - chúng sẽ bị quá nặng đối với Wolfgang, quá chật đối với viên bác sĩ và quá thùng thình đối với Maria, nhưng tạm thế đã - đồng thời vớ kèm một chiếc xe lăn gấp đang trôi lừng lững dưới ánh đèn mờ lọt vào trong tủ.

Cô đưa một bộ đồ bay cho Hiro và mặc bộ của mình vào, để nguyên người đó không quay đi, chẳng chút xấu hổ. Khi lên đến tuổi trung niên, con người ta có thể sẽ trưởng thành tới mức mặc xác bàn dân thiên hạ, cho họ thích nghĩ ra sao về cơ thể mình thì tùy. Nhân mức tuổi đó lên vài lần và bạn sẽ hiểu một bản sao bình thường có (hay không có) quan niệm thế nào về xấu hổ. Khi Maria lần đầu cảm thấy mình không còn ngại ngùng nữa, cô như chim sổ lồng. Nhiều bản sao giữ nguyên lối tư duy ấy ngay cả khi

có lại một cơ thể trẻ trung, bởi họ biết rằng một cơ thể do máy tính chế ra sẽ sát với hình mẫu mạnh mẽ lý tưởng hơn bất cứ thứ gì ăn kiêng và luyện tập đủ sức mang lại.

Paul, anh kỹ sư khóc lóc, là bản sao dễ xấu hổ nhất Maria từng gặp.

Chất vải không được mềm như mấy bộ đồ kỹ sư màu tím trong phòng Maria, nhưng ít nhất cô cũng đã ấm hơn. Cô tự hỏi bao giờ họ mới được phép ăn uống và quay trở lại phòng mình để rửa ráy và chợp mắt tí xíu. Quy trình thức tỉnh vất sức bản sao rất ghê.

Hiro hiện đã mặc quần áo xong và đã quay trở lại bên cơ thể thuyền trưởng, nhìn vào mặt cô ta. Maria đu đến cạnh anh bằng mấy mẫu vịn. Trông anh có vẻ u ám, tính chất nghiêm trọng của tình hình phản ánh trên bản mặt vốn thân thiện.

“Chúng ta có giấu biến cái xác này đã được không?” anh hỏi. “Tái chế nó trước khi có ai phát hiện ra ấy? Có thể sau này sẽ đỡ nhức đầu.”

Maria kiểm tra thông số sinh học hiển thị trên máy tính. “Tôi tin bây giờ cô ta chưa phải là một cái xác đâu. Gọi cô ta là xác và phải bị tiêu hủy là nhiệm vụ của tòa án, không phải của chúng ta.”

“Tòa án nào?” anh hỏi trong lúc Maria nắm vào tay chiếc xe lăn và tiến về phía cửa. “Chúng ta có mỗi sáu mạng!”

“Bảy,” Maria nhắc nhở, dứ đầu ra sau để chỉ người nằm trong khoang y tế. “Tám nếu kích hoạt lại được IAN. Kể cả thế, chuyện này phải đề thuyền trưởng và IAN quyết định, không mượn đến chúng ta.”

“Được rồi, thế thì cô sẽ lãnh vinh dự đi thông báo về tin xấu mới nhất này.”

“Bây giờ tôi chưa sẵn sàng đối mặt với Wolfgang,” Maria nói. “Hoặc nghe thuyền trưởng hành Paul ra bã. Chưa kể ta còn phải kiểm tra động cơ trọng lực nữa mà.”

“Đặt việc tránh mặt Wolfgang làm ưu tiên số một nghe hợp lý đấy,” Hiro nói. “Thực tình mà nói, nếu mà được phỏng vấn bản sao cuối cùng của mình, tôi chắc cậu chàng cũng tránh Wolfgang như hủi.”

* * *

Đài chỉ huy của tàu vũ trụ Dormire là khu rất ấn tượng. Trên sàn có một ghế cho thuyền trưởng ngồi và một ghế bên các máy tính dành cho lái tàu, nhưng có một cây cầu thang gắn dọc phần tường ngay cạnh lối vào, dẫn lên mấy băng ghế thoải mái bắt vít trên tường. Nhờ vậy mà đây trở thành nơi lý tưởng để chiêm ngưỡng vũ trụ trong lúc con tàu dãn đạt vận tốc ánh sáng. Căn phòng có gắn một mái vòm làm từ kim cương, thế nên ta sẽ có thể quan sát được nguyên một cung 270 độ. Khoang lái trông như một hạt mận bằng kính to tổ bố mọc ở đầu tàu, nhưng nó vẫn mang đến cho ta một khung cảnh vũ trụ đong đưa xung quanh rất lộng lẫy trong lúc động cơ trọng lực xoay tàu vòng vòng. Bây giờ, vì động cơ đang tắt, không gian trông thật tĩnh tại, cho dù họ hiện đang di chuyển xuyên vũ trụ với tốc độ tương đương một phần nhỏ vận tốc ánh sáng.

Thật tình mà nói, nơi này đủ khiến con người ta phải phát bệnh. Không gian sâu thẳm bủa vây tứ bề, thậm chí cả sàn cũng trong suốt. Maria nhớ mình đã nhìn thấy nó lúc tham quan tàu, nhưng đây là lần đầu tiên cô được ngắm nhìn nó sau khi rời Luna. Ít nhất là lần đầu tiên trong ký ức của bản sao này.

Ánh mắt họ bị một thứ hút lấy, không còn quan sát quang cảnh, các máy tính, trạm lái tàu và các băng ghế nữa, ấy chính là thân xác cũ của Hiro. Nó trôi gần nóc mái vòm, bị dây thòng lọng buộc vào chân một băng ghế. Mặt anh đỏ rần và cặp mắt mở trừng trừng của anh lẫ hản ra.

“Ô. Tôi.” Anh dừng lại nuốt khan, sau đó nói tiếp. “... Tôi kìa.” Anh quay đi, mặt tái mét.

“Tôi không rõ mình mong đợi đi đâu nữa, nhưng chắc chắn không phải là tự sát” Maria vừa khẽ nói vừa nhìn vào gương mặt trương phồng, xiết bao đau đớn. “Thực ra ban nay tôi cứ tự hỏi liệu có khả năng anh cũng đã sống sót không.”

“Tôi không ngờ mình lại treo cổ,” anh nói. “Tôi nghĩ mình chẳng ngờ gì hết đâu. Giờ thì mọi thứ trở nên thật mất rẫ.” Anh đưa tay lên che miệng.

Maria biết rằng tỏ vẻ cảm thông quá đà chưa biết chừng sẽ khiến một người đang mấp mé bờ vực hoảng loạn mất hẳn tự chủ, thế nên cô rấn mặt. “Đừng có nôn ra đây đấy nhé. Tôi đã dính sẵn nhiệm vụ lau dọn khoang sao chép rẫ, và anh đã thấy nó ác mộng ra sao rẫ đấy. Đừng vẽ thêm việc cho tôi.”

Anh trừng mắt nhìn cô, nhưng mặt đã lấy lại chút sắc. Anh không ngược lên nữa.

Có thứ gì đó nhẹ nhàng cạ vào sau đầu Maria. Cô tóm lấy nó và thấy đây là một chiếc giày da nâu. Cái xác bị treo cổ đi chiếc cùng đôi.

“Một tuyến thời gian bắt đầu được hình thành rẫ đây,” Maria nói. “Anh chắc chắn phải bị treo cổ lúc chúng ta vẫn còn có trọng lực. Chắc vậy cũng được rẫ.”

Hiro vẫn quay lưng về phía đài chỉ huy, mặt hướng ra hành lang. Anh nhắm tịt mắt và hít thở thật sâu. Cô đặt tay lên vai anh. “Đi thôi nào. Chúng ta cần bật lại động cơ.”

Hiro quay người lại và tập trung vào máy tính, bấy giờ đang nhấp nháy đỏ.

“Thiếu IAN anh có bật được nó lên không?” Maria hỏi.

“Chắc được. LAN có thể đi đâu khiến mọi thứ, nhưng ngay cả khi nó bị tắt thì chúng ta cũng không bị kẹt ngắc. Phải giày tôi đấy không?” Câu hỏi cuối kia nghe cứ hờ hững, như thể nó chẳng có gì quan trọng cả.

“Ừ.” Maria trôi lên đỉnh khoang lái và quan sát cái xác kỹ lưỡng hơn. Mặt anh đã biến dạng hẳn đi sau vụ treo cổ, thế nên rất khó khẳng định chính xác, nhưng trông Hiro không giống với những phi hành viên khác. Bọn họ ai nấy đều mang diện mạo như đã sống mấy thập kỷ kể từ lúc rời trạm Luna. Nhưng Hiro nhìn chẳng khác gì hiện tại, như thể vừa chui ra từ buồng chứa.

“Này, Hiro, tôi tin anh hẳn đã chết ít nhất một lần trong chuyến hành trình r ấi đấy. Chắc là gần đây thôi. Bản sao này mới hơn những người khác,” cô nói. “Tôi nghĩ ta sẽ phải bắt đầu ghi chép lại những chi tiết bất thường.”

Hiro phát ra một âm thanh gì đó nghe như tiếng thú mắc bẫy. Anh chẳng còn mang chút vẻ bông đùa nào nữa.

Lúc cuối cùng cũng liếc lên nhìn cô và bản sao kia, mắt anh r ắn đánh lại. “Được r ấi. Đủ r ấi đấy.”

“Đủ gì cơ?”

“Giọt nước tràn ly r ấi nhé. Tôi chính thức sợ r ấi.”

“Bây giờ mới bị á? Đến tận bây giờ anh mới thấy sợ á?” vừa hỏi, Maria vừa kéo mình xuống dưới sàn. “Ta còn đủ thứ trời ời đất hơi khác nữa, thế mà giờ anh mới sợ á?”

Hiro táng cho máy tính một phát đấm, và theo quan điểm của Maria thì mạnh hơn mức cần thiết. Chẳng có gì xảy ra hết. Anh khoanh tay, sau đó lại ngưng khoanh. Trông mà ngỡ tưởng cặp tay là một kiểu chi mới đối với anh và anh chẳng hiểu phải dùng chúng ra sao. Anh lấy chiếc giày từ tay Maria và đi vào chân.

“Mấy thứ khác thì tôi vẫn xoay sở cần cù được,” anh nói. “Chuyện đó xảy đến với mấy người. Tôi không liên quan. Tôi không phải là một Bê máu Đêm thứ Bảy. Tôi ở đây để tương trợ, đóng vai một gương mặt thân thiện. Tôi đây để chọc cười mọi người. *Ê, Hiro kiểu gì chẳng mua vui cho cả đám.*”

Maria đặt tay lên vai anh và nhìn thẳng vào mắt anh. “Chào mừng anh nhập hội phát hoảng, Hiro à. Chúng ta phải tương trợ lẫn nhau. Hít sâu một hơi đi. Bây giờ thì chúng ta cần bật động cơ lên, sau đó báo tin cho thuyền trưởng và Wolfgang.”

“Cô hẳn phải tuyệt vọng lắm thì mới muốn báo tin cho Wolfgang,” anh nói, trông như thể đang cố rặn ra một nụ cười nhưng bất thành.

“Và lúc bật được động cơ lên, anh có thể tìm hiểu xem năm nay là năm nào, kiểm tra tình hình lô hàng, hay có lẽ là truy cập IAN từ đây được không?” Maria hỏi. “Đã xảy ra bao chuyện như vậy rồi thì mang theo một chút tin tốt về cũng hay. Hoặc chí ít là tin tử tế hơn.”

Hiro gật đầu, miệng mím chặt như thể đang cố gắng ghìm lại một điếu mà nói ra là sẽ hối ngay. Anh lướt đến bên ghế lái của mình và thất bại ngổ xuống. Màn hình điếu khiến tiếp tục nháy đỏ rực. “IAN à, yêu mày

thế chứ ỉ! Không được mầy báo thì đến bố bọn tao cũng chẳng nhận ra động cơ đã bị tắt ngóm rồi đâu.”

Anh gõ mấy câu lệnh và chọc vào màn hình cảm ứng. Một h ồi còi báo động bắt đầu họ khắp tàu, thông báo với tất cả những ai đang trôi nổi trong môi trường vô trọng lực rằng trọng lực sắp được bật lên rồi. Hiro chọc màn hình thêm vài lần nữa và sau đó lạch cạch gõ bên một máy tính, mặt càng lúc càng sa s ầm. Anh thực hiện mấy phép tính rồi thở dài thườn thượt, ngả lưng ra sau ghế và ẹp hai tay lên mặt.

“Ái chà,” anh nói. “Tình hình vừa thêm tệ hại rồi đó.”

Maria nghe thấy tiếng động cơ trọng lực kích hoạt, và tàu rung lên khi các động cơ bắt đầu quay con tàu với tổng dung tích đăng ký năm trăm ngàn GRT. Cô nắm lấy cây cầu thang gắn trên phần tường phía sau, tiến về phía băng ghế để không bị ngã lúc trọng lực quay trở lại.

“Giờ lại chuyện gì đây?” cô nói. “Chúng ta bị bay lệch lộ trình à?”

“Có vẻ ta đã bay ngoài vũ trụ được hai mươi tư năm và bảy tháng.” Anh dừng lại. “Và chín ngày.”

Maria tính nhẩm. “Vậy là năm 2493.”

“Đúng lý ra, tính đến nay chúng ta đã phải cách nhà hơn ba năm ánh sáng. Vượt rất xa biên chân trời sự kiện*, không còn liên lạc với Trái Đất được nữa. Và quả là ta đang như vậy thật. Nhưng chúng ta cũng đang bay lệch lộ trình mười hai độ.”

“Thế là... xin lỗi nhé, tôi không hiểu thế là thế quái nào. Anh có diễn đạt được bằng ngôn ngữ sĩ quan bảo dưỡng không?”

“Ta đang giảm tốc và quay đầu lại. Tôi chẳng ham hố gì chuyện thông báo cho thuyền trưởng đâu,” anh nói và tháo đai, rời ghế. Anh liếc nhìn thi

thể của mình, bây giờ đang lừ đừ trôi cuối sợi dây thòng lọng như một cánh diều rùng rợn. “Lát nữa cắt dây hạ nó xuống sau cũng được.”

“Chúng ta nghĩ gì vậy nhỉ? Tại sao lại bay lệch lộ trình?” Maria phát biểu những suy nghĩ của mình trong lúc họ lướt qua hành lang, cho người bay thấp để chuẩn bị đón trọng lực khi tàu quay đủ nhanh.

“Tại sao lại sát hại phi hành đoàn, tại sao lại tắt động cơ trọng lực, tại sao lại tha mạng thuyền trưởng, tại sao tôi lại tự sát và tại sao tôi có vẻ lại thấy cần cỏi bỏ một bên giày trước khi làm thế?” Hiro nói. “Bổ sung chúng vào danh sách của cô đi, Maria. Bất kể câu trả lời có là gì thì tôi cũng khá chắc chúng ta vỡ mề m ồm r ồi.”

2

Có vẻ thứ duy nhất trong nhiệm vụ tàu Dormire thực hiện chưa bị làm sao là tình trạng lô hàng.

Trong lúc con tàu chở theo nhóm phi hành đoàn nòng cốt, bên trong khoang chứa là hai ngàn người ngủ đông. Trong các máy chủ đặt tại khoang chứa là hơn năm trăm não đồ của các bản sao. Maria và năm người còn lại phải chịu trách nhiệm bảo vệ hơn hai ngàn năm trăm nhân mạng.

Maria không thích nghĩ nhiều về trách nhiệm. Cô chỉ đơn thuần thấy vui khi được nghe Hiro xác nhận rằng toàn bộ hành khách của họ vẫn trong tình trạng ổn định và các bản sao lưu không bị hỏng hóc.

Mỗi hành khách, dù là con người hay bản sao, đều có lý do để tham gia chuyến hành trình này. Với con người thì đa số muốn phiêu lưu và khám phá, với các bản sao thì đa số muốn trốn tránh đàn áp tôn giáo. Xét trên tổng cả hai nhóm thì có một lượng không nhỏ người lưu vong chính trị và tập đoàn. Họ đi để trốn kiếp tù, kiếp nô lệ, hay một kiếp đời còn tệ hơn.

Việc Trái Đất đang mất dần những vùng đất sinh sống được do nước biển dâng cao, và các cuộc chiến tranh giành giật lãnh thổ cũng như nguồn nước đang nổ ra trên khắp thế giới cũng là một phần động cơ của tất cả bọn họ. Vẫn như thường lệ, đám nhà giàu bỏ đi bởi họ có thể làm thế.

Tuy nhiên, lý do các phi hành viên có mặt trên tàu lại hơi khác. Tất cả đều sở hữu một động cơ rất giản dị: bọn họ đều là tội phạm đang muốn thanh tẩy lý lịch.

Điểm đến của họ, hành tinh Artemis, là một nơi hoàn toàn có thể định cư được, hơi nhỏ hơn Trái Đất chút xíu và chẳng khác nào thiên đường. Nó quay quanh Tau Ceti, thuộc chòm sao Kinh Ngư.

Maria không tin thiên đường của họ sẽ giúp con người và bản sao chung sống được hòa thuận hơn gì mấy so với trên Trái Đất, nhưng người ta cứ thích mơ mộng lạc quan và nghĩ về những đi đầu lớn lao.

* * *

“Cô đã thử tự sát bao giờ chưa?” Hiro hỏi trong lúc họ mang mớ đồ bay và chiếc xe lăn về khoang sao chép.

“Hỏi riêng tư thế,” Maria vừa nói vừa đưa một bên tay lên vuốt mái tóc dài của mình và nhăn mặt mỗi khi đụng phải mấy mảng dính dính.

Anh nhún vai. “Cô vừa mới thấy câu trả lời của tôi treo lơ lửng trên đầu chúng ta. Tôi khá chắc là sau khi giải quyết xong xuôi mọi thứ, Wolfgang sẽ quyết định phải làm gì với cái tiêu tiết trong vụ thảm họa hôm nay kia. Không được phép ngó lơ luật sao chép vô tính của Trái Đất khi ra ngoài này - người ta đã nói rất rõ như vậy trước khi chúng ta rời đi.”

Maria băn khoăn không biết hồi trước anh phạm tội gì. Cô thở dài. “Tôi thử rồi. Một lần thôi.”

“Sao cô dừng lại vậy?” Anh không hỏi cô có tự sát thành công hay không, nếu thành công thì cô đã chẳng có quyền đánh thức bản sao tiếp

theo của mình.

“Tôi được một người bạn khuyên giải,” cô nói. “Không phải thường người ta toàn thế sao?”

“Giá mà mấy tiếng trước tôi có một người bạn,” anh nói.

“Nhiều khả năng anh vẫn sẽ chết, chỉ có đi đâu là chết trong đó,” cô nói, đồng thời chỉ vào khoang sao chếp.

“Nhưng tôi sẽ không phải là một ca tị sát. Tôi tin Wolfgang đang lùng sục khắp nơi hòng tìm bằng được một người để quy tội đã gây ra vụ này.”

“Giờ anh đảng nào cũng đã ở đây rồi. Lo giải quyết những vấn đề trước mắt cái đã. Sau đó thì ta sẽ tìm hiểu xem chuyện gì đã xảy đến với tất cả chúng ta,” Maria nói.

Giọng thuyền trưởng vọng dọc hành lang, nghe đầy bức tức.

“Ai nghĩ ra trò bật động cơ trong lực lên thế?” cô ta quát. “Cô chứ còn ai nữa, hỡi Thuyền trưởng?” Hiro nói lúc họ bước vào. “Cô muốn được đứng trên nền đất vững chãi mà.”

Khoang sao chếp vẫn trông chẳng khác nào một cơn ác mộng, nhưng ít nhất cơn ác mộng ấy đã chịu sự kiểm soát của trọng lực. Cô thậm chí còn chẳng muốn nghĩ đến cảnh né tránh xác chết và chất thải sinh học nguy hại của người thêm lần nào nữa. Maria và Hiro đã có chuẩn bị tinh thần cho việc trọng lực sẽ khiến vụ tàn sát trông khác, nhưng rồi cuộc cảnh các thi thể nảy tung tung trên sàn - trọng lực chưa đủ mạnh để giữ im chúng tại nơi rơi xuống - lại làm họ phát buồn nôn theo một kiểu mới hoàn toàn. Máu cùng các chất dịch khác đã bắn tóe lên sàn và các bức tường, và phần nào tóe cả lên các phi hành viên nữa. Có khi muốn ở im trong buồng chứa như Paul lại là khôn đấy.

“Hỏi cho có thôi,” cô ta vừa nói vừa tóm tay vào tường và trụ người xuống sàn. “Tôi không ngờ lại tệ đến thế này. Thế anh tìm hiểu được gì rồi? Anh có gặp khó khăn gì khi thiếu IAN không? Hay anh có truy cập được nó từ đài chỉ huy không?”

“IAN vẫn đang ngưng hoạt động, thưa Thuyền trưởng” Hiro nói. “May mắn thay cho chúng ta, nếu trường hợp hiểm hoi là IAN bị sập xảy ra, khoang lái sẽ tự mở khóa. Không thì quá bằng tự sát. Hoặc diệt chủng. Nếu ta giết hết tất cả mọi người trên tàu thì có được tính là diệt chủng không nhỉ?”

Maria nhăn mặt.

“Tiện nói đến chuyện đó, toàn bộ đội hành khách ngủ đông của chúng ta vẫn sống nhăn và không thiếu mạng nào. Cũng có tí tin tốt đấy chứ nhỉ? Hoan hô?” Hiro thử nở một nụ cười. Katrina không cười đáp lễ.

Thuyền trưởng quay sang Maria. “Cho tôi nghe báo cáo theo kiểu đỡ nhằng cuội hơn đi.”

Maria nuốt khan. “Tôi không rõ Hiro đã làm gì, nhưng loáng cái anh ta đã cho động cơ trọng lực hoạt động trở lại và truy cập máy tính đi đầu hướng để kiểm tra mọi thứ. Nhưng mà chúng tôi có tin này quan trọng hơn.”

“Đây, để tôi nói.” Hiro xòe tay ra và đếm từng ngón. “Chúng ta đã ở trong vũ trụ gần hai mươi lăm năm. Chúng ta đang bay lệch lộ trình mười hai độ và chậm hơn tốc độ chuẩn. Chưa kể...”

“Anh sửa lộ trình bay chưa?” Katrina ngắt lời.

“Rồi, thưa sếp,” anh nói. “Tất nhiên phải mất một lúc thì mới về đúng lộ trình cũ được, nhưng tôi chỉnh lộ trình của ta rồi.”

Trong lúc Hiro báo cho thuyền trưởng nghe tình hình của họ, Maria lặng lẽ phân phát các bộ đồ bay. Wolfgang không thèm nhìn cô, cứ thế giật lấy hai bộ và quăng một bộ cho Paul - anh ta bấy giờ đã vớ lấy xe lăn của Joanna và hiện đang chống một tay lên buồng chứa của mình để giữ thăng bằng, tay còn lại cầm chiếc xe che thân. Joanna đón lấy bộ đồ của Paul từ tay Wolfgang và đổi nó lấy chiếc lăn, miệng hiên dẹt mỉm cười. Bác sĩ Glass tươi cười nhận đồ, mặc nó một cách rất thuận thục và leo vào trong chiếc xe lăn mới của mình. Chị bám vào một buồng sao chép để giữ thăng bằng cho đến khi trọng lực đủ mạnh để giữ nguyên được người trên mặt đất. Ống quần bộ đồ bay của chị lửng lơ trôi khỏi cặp chân tí hon.

“Chị muốn kiếm gì buộc chúng lại cho đỡ trôi lung tung không?” Maria hỏi, đồng thời chỉ vào hai ống quần lủng lảng.

“Cảm ơn cô, nhưng không cần đâu,” Bác sĩ Glass vừa nói vừa kéo chúng lại và nhét gọn xuống dưới thân. “Lát nữa tôi sẽ đi lấy bộ chân giả trong phòng sau. Hoặc nạng. Lúc mọi thứ đã bình ổn lại.” Chị quơ tay một vòng, chỉ cảnh tượng ghê rợn xung quanh họ.

Maria nhìn theo động tác tay chị, quan sát đồng xác nảy tung tưng, chỗ máu tóe nhoe nhoét, các phi hành viên mệt mỏi. “Tôi chẳng hiểu bao giờ nó mới bình ổn lại nữa. Đang có nhiều chuyện diễn ra lắm.”

Joanna nhướn mày. “Ý cô là còn nữa à?”

Maria nhăn mặt và chỉ về phía thuyền trưởng, khi ấy đang nghe chuyện họ tìm thấy thi thể Hiro ra sao. Cô ra đứng cạnh anh. Nhờ có động cơ giúp tàu quay đủ nhanh, trọng lực đang dần được cải thiện.

“Trông như tự sát ấy,” Hiro nói, lảng tránh ánh mắt thuyền trưởng.

“Nhưng hiện tại chúng ta không biết chắc được đi đâu gì hết,” Maria bổ sung. “Anh ta cũng trẻ hơn bản sao của tất cả chúng ta.”

Joanna giơ một ngón tay lên. “Nghe qua thì đi đâu đó chẳng là gì đáng quan ngại cả; có đủ kiểu lý do để khiến anh ta chết gần đây.”

“Chúng ta sẽ chẳng hiểu đó có phải là tự sát hay không khi chưa khám nghiệm thi thể,” Wolfgang nói.

Hiro ngạc nhiên nhìn gã. Ngay Maria cũng không ngờ Wolfgang sẽ chẳng lập tức đưa ra kết luận.

“Còn một chuyện nữa,” Hiro vừa nói vừa nhìn Maria.

Vậy là giờ đã đến lượt cô báo tin xấu. Cô thở dài và vươn thẳng vai. “Tin trọng đại,” cô bảo Katrina, “là bản sao cũ của cô chưa chết. Cô ta đang bị hôn mê trong khoang y tế.”

Thuyền trưởng lặng thinh, nhưng mặt cô ta tái mét đi còn môi thì mím chặt lại. Cô ta nhìn Paul như thể đây là lỗi của anh ta tất. “Đủ rồi. Anh lo làm việc đi. Hiro, Joanna, theo tôi đến khoang y tế. Wolfgang, anh chịu trách nhiệm quản chỗ này.”

Paul bấy giờ đã mặc xong quần áo, đứng im đó trơ mắt nhìn Katrina. Anh ta đã ngưng khóc, nhưng vẫn còn hơi run run. Dịch ối nhân tạo dày đặc nhỏ xuống khỏi tóc anh ta khi trọng lực chậm rãi quay trở lại. Anh ta không nhúc nhích.

“Bác sĩ này, thế là không bình thường, đúng không?” Maria hỏi, thọc ngón cái về phía nhân vật đáng sợ cứng người kia.

“Trong một số trường hợp hiếm hoi, bản sao có thể sẽ phản ứng không tốt đối với việc thức tỉnh,” Joanna nói. “Nó cũng tương tự tỉnh dậy từ một cơn ác mộng, bị hoang mang không biết đâu mới là thật.”

“Chỉ có đi đầu lần này anh ta tỉnh dậy giữa một cơn ác mộng. Tôi nghiệp thật,” Maria nói.

“Thuyền trưởng à, cho tôi xin một phút,” Joanna nói, sau đó cẩn thận lăn xe về phía Paul.

Sao chép vô tính có cái hay là kể cả khi không chỉnh sửa gen, mọi bản sao khi thức tỉnh đều mang vóc dáng hoàn hảo tại tuổi sung mãn nhất. Maria nhớ Paul là một người da trắng tắn bốn mấy tuổi, bụng phệ và có mái tóc vàng cắt xấu. Tay anh ta đầy những vết thâm trông như muỗi đốt, cứ bị chủ nhân lo lắng gãi sồn sột nên mãi chẳng lành nổi. Anh ta nuôi một bộ râu lùm xùm và cực ghét mấy bộ đồ bay chạt ních (đối với anh ta) mà họ buộc phải mặc làm đồng phục.

Phiên bản Paul ấy bấy giờ không hề hiện diện. Nét tương đồng duy nhất là cặp mắt xanh lớn, ướt ướt đặt trên một gương mặt rắn rỏi, làn da sạch nhẵn với vài nốt ruồi và vết tàn nhang cùng một cơ thể săn chắc. Không săn như lực sĩ thể hình, nhưng chắc chắn không phải kiểu người Maria muốn sút khỏi giường. Đó là nếu anh ta không trông như thể sắp suy nhược thần kinh đến nơi.

“Paul, chúng tôi cần anh xác lại tinh thần và thực hiện nhiệm vụ của mình,” Joanna điềm đạm nói. “Nếu cơ thể hay não đồ hiện tại có vấn đề gì, anh cần thông báo cho tôi biết ngay. Nếu không thì chúng tôi sẽ cần anh kích hoạt IAN.”

Wolfgang nhướn một bên lông mày bạc. “Cô tưởng tôi chưa bảo với anh ta như thế à?”

“Anh dùng lời lẽ kiêu khác,” Joanna nói, mắt không buồn nhìn gã. Chị nhẹ nhàng đưa tay ra và chạm lên bàn tay Paul.

Anh ta giật lui nó lại. “Đáng lẽ mấy người phải cho tôi chút riêng tư chứ,” anh ta khàn giọng nói.

“Riêng tư ấy à?” Wolfgang khịt mũi.

“Thật lố bịch. Nếu muốn được khám, anh sẽ phải tập làm quen với việc để tôi đi đầu trị,” Joanna nói.

Paul nhìn xác mình, mặt hơi tái đi. Cái xác được buộc vào với những thi thể khác, nằm trên mặt sàn lạnh ngắt. Cái thân với mấy vết bầm trên cổ trông giống người trong ký ức của Maria hơn, chỉ có đi đầu già khom. Trông anh ta thật rệu rã; vũ trụ và thời gian đã tàn phá cơ thể anh ta, bởi lẽ anh ta thậm chí còn thừa cân hơn cô nhớ. Anh ta mặc một chiếc áo phông bản thủ, in hình một ban nhạc đã chết từ lâu, và khóa bộ đồ bay chỉ được kéo đến ngang eo. Nửa trên bộ đồ phủ lên đằng sau anh ta như thể mông người này có áo choàng riêng.

Paul sống nuốt nước bọt và ngược lên. “Đã...”

“Xảy ra chuyện gì ư? Chúng tôi cũng mù như anh. Đó là đi đầu chúng tôi đang muốn tìm hiểu, và chính thế mà anh cần tìm hiểu xem con AI của chúng ta bị làm sao.”

Anh ta gật đầu một phát và nhìn vào bảng đi đầu khiển bên kia khoang. “Cái đó tôi làm được.” Anh ta loạng choạng bước qua chỗ họ và đi vòng rất xa, né mấy cái xác để ra chỗ máy tính, nơi họ có thể truy cập IAN.

Wolfgang cúi xuống khám nghiệm mớ xác.

Joanna gật đầu. “Sẵn sàng rồi đây, thưa Thuyền trưởng.”

* * *

Katrina dẫn đầu cả đoàn bước trong hành lang, Hiro thì đẩy chiếc xe lăn cứ vung vè nảy bần bật của Joanna đằng sau cô ta. Hiro tin viên bác sĩ sẽ muốn đợi trọng lực tàu khôi phục hoàn toàn đã rồi mới đi, nhưng chị không phàn nàn.

Lúc rẽ qua khúc quanh dẫn về phía khoang y tế, Joanna bảo Katrina dừng lại. “Cô thư thư một lát rồi hẵng vào trong đó. Một chuyện thế này có thể sẽ gây sốc lắm đấy.”

“Cô đang nhắc đến chuyện nào trong số núi chuyện chúng ta đã chứng kiến hôm nay thế?” Katrina hỏi, giọng hơi mang vẻ cay nghiệt.

“Giáp mặt bản sao cũ của mình,” Joanna nói.

“Trước đây chuyện đó đã bao lần xảy ra rồi? Trừ khi có Điều khoản bổ sung mới mà tôi không biết, để cho một bản sao thứ hai tồn tại là cực kỳ bất hợp pháp, đúng không?”

“Thì giết người cũng thế, nhưng có cần nổi thiên hạ đâu,” Hiro nói, cố ép cho giọng nghe tươi tỉnh.

Thuyền trưởng cứng người, đồng thời hãm tốc độ lại để Hiro và Joanna theo kịp. Nếu là dịp khác, Hiro hẳn đã khoái chí khi được chứng kiến cảnh cô ta bị giằng xé nội tâm, nhưng anh còn đang mãi bận tự hỏi mình sẽ cảm thấy ra sao nếu rơi vào tình cảnh như bây giờ. Ít nhất là cái trường hợp cụ thể này.

Anh không nghĩ mình sẽ có phản ứng tích cực. Trông kiểu anh lúc phát hiện ra thi thể mình trong tình trạng như đã tự sát trong khoang lái là đủ rõ rồi.

Thuyền trưởng bấy giờ đang lâm vào thế bí, đó là cô ta có một bản sao còn sống, và bản sao ấy sở hữu những ký ức cô ta không có. Để quyết ai

được giữ quyền làm Katrina de la Cruz thì sẽ phải cân nhắc cả về khía cạnh pháp lý lẫn đạo đức. Chắc chắn một vụ xung đột tranh giành quyền đi đầu hành tẩu sẽ nổ ra, nhưng nhiều khả năng về sau sẽ có nhiều vụ xung đột tương tự.

Hoặc họ có thể đơn thuần diễn giải luật theo đúng nghĩa đen và tiêu hủy bản sao cũ. Đôi khi cũng có trường hợp như thế xảy ra.

Đáng lẽ IAN có thể giúp họ ra quyết định trong vụ này, nhưng phương án đó hiện đang tắc tị.

Họ bước vào khoang y tế. Thuyền trưởng tiến thẳng đến bên giường và nhìn xuống cơ thể cũ đang hôn mê của mình. Nước da cô ta tái nhợt đi, thể rỗ sần lại, và môi cô ta trở nên trắng bệch. Cô ta hít mạnh một hơi và quay lưng lại, mặt hướng về phía Hiro và Joanna. “Tái chế nó đi.”

Joanna há hốc miệng nhìn cô ta. “Cô chỉ nói gọn lỏn thế thôi ư? Nằm đó là một con người đấy.”

“Xét theo mặt pháp lý thì ngay khi tôi thức tỉnh, nó chỉ còn là một vỏ xác,” Katrina nói. “Tái chế nó đi.” Cô ta rời khỏi khoang y tế, đưa chân mạnh bạo hết mức có thể trong môi trường trọng lực yếu.

“Thấy chưa, tôi đã bảo Maria cô ta sẽ nói vậy mà,” Hiro vừa nói vừa liếc Joanna. “Nhưng tôi nghĩ chúng ta cần cô ta.”

Joanna gật đầu. “Nhân chứng duy nhất của ta.” Chị ra kiểm tra thông số trên máy tính cạnh giường.

“Với cả làm vậy cứ phi đạo đức thế nào ấy.”

Viên bác sĩ bóp mặt. “Tôi ghét mấy vấn đề kiểu này kinh khủng. Chẳng bao giờ có câu trả lời tử tế cả. Anh ngó giúp tôi xem bộ chân giả sơ cua của tôi có đây không nhé?”

“Chị có thường xuyên gặp vấn đề như thế này không?” Hiro vừa hỏi vừa ngó nghiêng khắp khoang y tế, trong khi Joanna lục lọi một ngăn kéo. Chị rút một chiếc máy tính bảng ra và bật nó lên.

“Hồi học trường y, người ta nêu ra cho chúng tôi một số câu hỏi về mặt đạo đức liên quan đến bản sao,” chị nói. “Đây chỉ là một trong số chúng. Chúng tôi phải nghiên cứu những thứ như cách xử lý những vụ não đồ bị hack quá ngu, hay hack quá tài. Cách xác định xem một bản sao chết sớm có phải do tự sát không. Ai phải chịu trách nhiệm nếu có người bị sao chép trái ý hay nhầm thời điểm. Chúng tôi dành nguyên một năm chỉ nghiên cứu về đạo đức.”

“Mỗi một năm bỏ thôi à?” Hiro hỏi. “Thế sao đủ. Sống hết mấy kiếp rồi mà đôi khi tôi vẫn chẳng hiểu nổi nó.”

Tủ quần áo trong khoang y tế có chứa mấy bộ đồ bay, một chiếc bàn nhựa nhỏ bị lật và một đồng giày. Chỗ chân đế đi giày thì chẳng thấy đâu hết.

“Tôi phải tìm mấy cái chân kia ở đâu vậy?” anh hỏi.

“Nếu chúng không có ở đây thì sẽ có trong phòng tôi. Có bị trôi đi lúc động cơ trọng lực tắt thì chúng cũng chẳng thể trôi xa được.”

Joanna đang ghi lại thông tin từ mấy cái máy mà bản sao của thuyền trưởng được nối vào. Chị không ngược lên nhìn lúc Hiro đến bên, chỉ chìa tay ra và tiếp tục đọc các biểu đồ số.

“Không thấy chân đâu cả, xin lỗi nhé,” Hiro nói, sau đó sang bên kia giường thuyền trưởng. Đồ đạc trong khoang y tế được sắp xếp rất cẩn thận, bất cứ thứ gì không được bắt vít xuống sàn hay được từ trường níu lấy đều nằm trong các hộp chứa đã được cố định bằng một trong hai

phương thức kia. “Trông chị không giống kiểu người hay ăn ở bừa bộn, thế nên chẳng có nhiều chỗ để mấy cái chân linh vào trốn đâu.”

Bây giờ, khi đã có thời gian quan sát thuyền trưởng, Hiro thấy cô ta rất tã. Mái tóc đen dài của người phụ nữ ấy đã bay biến, bị cạo trọc đi nhằm chữa trị và băng bó vết thương trên đầu. Ống dẫn đủ kích thước tòi ra từ người cô ta, thứ thì bơm dịch vào, thứ thì hút dịch ra.

“Cô ấy mới bị tấn công hai ngày trước thôi,” Joanna nhìn vào màn hình của máy và nói. “Đúng hơn là dữ liệu chỉ có từ hôm đấy, nhưng trông các vết thương thì có vẻ cũng đúng. Tôi sẽ không biết rõ cho đến khi Paul kích hoạt lại IAN và chúng ta dùng được mấy cái máy tính bị khóa. Tôi hy vọng khi ấy ta sẽ có thể truy cập các tệp lược sử của mình.”

“Chúng bị khóa hết lại rồi à?” Hiro hỏi. “Nhưng động cơ và hệ thống điểu hướng có cơ chế đề lệnh mà.”

“Có vẻ đây là một ca khóa khẩn cấp đi kèm khi nhấn nút phục sinh. Để cho mọi người có thời gian thích nghi trước khi hấp tấp ra quyết định,” Joanna nhú mày nói. “Mặc dù đây có thể chỉ là một biện pháp phòng ngừa phá hoại khác thôi.”

“Xem chừng mọi biện pháp phòng ngừa đầu đã thất bại, Hiro lắc đầu nói. “Ngăn chúng ta truy cập máy tính xem chừng dở hơi quá.”

“Tôi đồng tình với anh. Nhưng họ tưởng IAN sẽ có mặt để giúp đưa ra các quyết định kiểu này. Đáng lẽ chẳng cần đến chúng ta làm gì. Hy vọng Paul có thể tìm được tệp lược sử liên quan đến tình trạng thuyền trưởng của tôi. Một khi đã mở khóa được tệp lược sử của Wolfgang, ta sẽ xác định được ai đã tấn công cô ấy và sẽ nắm được thêm thông tin.”

“Vậy thì tôi đoán ta có thể khẳng định cô ta không phải là hung thủ,” Hiro nói, “trừ khi cô nàng thành thạo bộ môn tự tấn bản thân.”

“Tôi nghĩ hiện chưa khẳng định được gì đâu, Joanna nói. “Anh sẽ phải sống sờ trước những đi đầu người đòi dám làm đấy.”

Hiro ghìm lời đáp của mình lại. Không hẳn đâu.

Dù động cơ trọng lực đã bật lại, viên bác sĩ vẫn chưa tháo đai buộc cho bản sao kia. Hiro thử cởi một đai và Joanna lắc đầu với anh. Anh nhướn mày. “Chị sợ cô ta chạy mất à?”

“Nếu tỉnh dậy, cô ấy sẽ là nhân chứng duy nhất của chúng ta,” Joanna nói. “Và nếu có liên đới gì đến vụ thảm sát ngoài kia thì sẽ là nghi phạm duy nhất của chúng ta.” Chị hất đầu về phía khoang sao chép. “Trối nguyên cô ấy trên giường sẽ là phương án an toàn nhất cho tất cả mọi người.”

“Thế còn thuyền trưởng thì sao? Ý tôi là thuyền trưởng hiện tại ấy?” Hiro hỏi. “Cô ta ra lệnh cho chị rồi đấy.”

Joanna thở dài và ngả người ra sau ghế. “Nếu nảy sinh bất đồng về y tế, tôi sẽ có thẩm quyền riêng. Có thể chúng ta sẽ cần bảo vệ bản sao này khỏi cô ấy. Anh đã bao giờ bị sao chép trùng lặp chưa?”

Hiro lắc đầu và lặp lại câu nói dối mình đã bao lần lôi ra dùng. “Xưởng của tôi nghiêm túc đến chán òng. Chị đã phá luật sao chép bao giờ chưa, đã để các bản sao bị trùng lặp hay gì chưa?”

Viên bác sĩ im lặng một lúc.

“Có gì khó trả lời đâu,” anh nói. “Kiểu câu hỏi này chỉ cần đáp rồi, chưa là xong, hay *Tôi không muốn bàn về chuyện ấy, Hiro à, cùng bàn xem trong hai mươi lăm năm qua bóng bầu dục đã có những gì đi.*”

“Chỉ đang nghĩ xem nên nói đến mức nào thôi,” viện bác sĩ nói. “Ký ức r ãi cũng nhạt phai mà.”

“Và chúng ta chưa biết nên tin ai. Cũng được thôi.” anh nói.

Ký ức. Anh có nhiều ký ức lắm. Tuổi thơ của anh hiện lên rõ m ãn một. Nhưng các tình tiết trong những kiếp đời khác nhau của anh thì cứ nhòe lẫn vào nhau. Anh thường rất lấy làm mừng vì đi ãu đó.

“Tôi đã sống lâu lắm r ãi,” cuối cùng Joanna nói. Thậm chí còn từ trước khi có Bộ luật Bồ sung.”

Hiro huýt sáo. “Thật à? Thế thì hẳn chị từng có nhiều bản sao t ãn tại cùng một lúc, hay sống trong thời hoàng kim của hacker.”

“Anh tả thời người ta nghịch phá ADN của bản sao như thể nó là công thức làm bánh chứ không phải ma trận n ãn tảng cấu thành một con người theo kiểu bu ãn cười thật đấy,” Joanna nghiêm giọng nói. “Thời đó chẳng vui vẻ gì đâu. Các vụ việc trẻ nhái bắt ãu xuất hiện, cùng với các phiên ãu tr ãn xoay quanh khía cạnh đạo đức mập mờ của hack ADN và những vấn ãu luân lý thậm chí còn mập mờ hơn của việc hack não ãu. Một trong những công nghệ vĩ ãu nhất lịch sử bị cấm bởi một lũ tài phiệt thừa cơ và mấy tay hacker bất lương ngoài vòng pháp luật. Anh thấy nó “hoàng kim” lắm à?”

Do sinh ra sau khi Bộ luật Bồ sung đã được áp dụng, Hiro nhớ lại những câu chuyện trong lớp lịch sử. Trẻ nhái là thuật ngữ chỉ những ãu trẻ mang gen xấu bẩm sinh, lệch giới tính, hay bị khuyết tật. Bồ mẹ ãu bé sẽ ghi lại ma trận ADN và não ãu, sau ãu xì ti ãn ãu một hacker sửa giới tính hay khuyết tật của nó, hay thậm chí - anh r ãn người h ãi tưởng - chỉnh cho sắc tộc của một ãu con lai thiên hẳn theo bố hoặc mẹ. Sau khi bản sao

hoàn hảo, mới toanh đã được lập trình tươm tất, hai bố mẹ sẽ loại bỏ” đưa mang khiếm khuyết và đánh thức bản sao mới dậy.

Nó không chỉ dừng lại ở bọn trẻ con. Các nguyên thủ quốc gia bị bắt cóc và chỉnh lại cho phù hợp nhu cầu của chính phủ đối nghịch. Người yêu bị chỉnh lại cho phù hợp nhu cầu của bạn tình. Lĩnh vực mại dâm phát triển bùng nổ. Cuối cùng án tử trở thành hình phạt đối với hành vi hack bản sao.

“Tôi không muốn nói trẻ nhái là chuyện hay ho gì đâu. Nhưng giả sử có thứ cần sửa, một chứng bệnh di truyền chết người nào đó, các hacker có thể chỉnh lại nó thay vì buộc người ta liên tục phải chết vì đa xơ cứng, đúng không? Tôi nghe bảo hacker lành nghề thậm chí còn chỉnh sửa được một người bị rối loạn nhân cách. Và Bộ luật Bổ sung đã dẹp hết tất cả, dẹp mọi hoạt động hack tử tế. Tôi hiểu nguyên do họ làm vậy, nhưng cấm tiệt hack hiếc có vẻ hơi quá đà.”

“Chỉ cần chữa lại một tí thôi là kiểu gì người ta cũng sẽ mò thấy kẻ hở. Ngay cả sau khi luật được thông qua, một số hacker chuyển sang ở ẩn và vẫn tiếp tục hoạt động. Ai bắt hết nổi gián đâu.” Giọng chị nghe đầy cay đắng. Chị vô vờ tay thuyền trưởng hai lần. “Tôi chẳng bao giờ ủng hộ trò vô cớ giết một bản sao cũ để phục vụ một bản sao mới. Và chuyện ấy diễn ra thường xuyên hơn hẳn những gì ghi trong sách sử. Tôi sẽ cố hết sức bảo vệ bản sao này.”

“Có khi chị sẽ cần người bảo vệ đấy,” Hiro nói.

“Katrina đang buồn bực, nhưng tôi không nghĩ cô ấy sẽ làm gì đâu. Đằng nào thì cô ấy cũng còn một đồng thứ khác cần lo nghĩ mà,” Joanna nói. Chị thở dài và kiểm tra thông số của một mẫu máu đã được nạp vào máy chẩn đoán. “Mọi sinh hiệu đều ổn định. Cô ấy bị chấn thương đầu nghiêm trọng. Nói thật nhé. Nếu mà đang ở nhà thì chúng ta sẽ triển khai

lệnh Không Hối Sức và cho cô ấy an tử luôn. Nhưng bây giờ thì chúng ta cần cô ấy sống.”

“Tưởng đóng vai Chúa sẽ thế nào, hóa ra cũng chẳng thú vị gì,” Hiro nói. “Sao ta không ghi lại một bản nào đó của cô ta cho xong chuyện?”

“Rồi cấy nó vào đâu?” Joanna hỏi. “Trên tàu không có hacker, và tạo mới một bản sao chỉ nhằm mục đích lấy ký ức thì thậm chí còn phi đạo đức hơn, chưa kể ký ức ấy nhiều khả năng đã bị hư hại nữa. Cô thuyền trưởng nhà ta khi đó sẽ thế nào?”

“Chắc sẽ cực kỳ lộn tiết với chúng ta. Sau đó có thể có ta sẽ tái chế chúng ta và để các bản sao của chính mình thế chỗ,” Hiro đề xuất.

Joanna mỉm cười. “Đúng rồi đấy. Nhưng nghiêm túc này, vì không có IAN canh chừng cô ấy lúc tôi đi nghỉ, tôi sẽ cần ngủ trong này. Anh giúp tôi sửa soạn cái giường bệnh kia được không?”

Hiro bắt đầu lục khắp khoang y tế tìm khăn trải giường, nhưng chẳng thấy tấm nào cả. “Chắc trong kho sẽ có. Hoặc tôi sẽ xem chúng có bị trôi ra ngoài hành lang hay gì không.”

Joanna gật đầu, sau đó lại quay về với bản sao của thuyền trưởng. “Cảm ơn anh.”

“Bác sĩ này?” Hiro vừa hỏi vừa kéo lấy một chiếc ghế gần bánh lăn từ tính dưới chân và đẩy nó lại bên giường thuyền trưởng.

“Hử?” Joanna nói, bấy giờ đã lại đang ngắm soi các thông số hiển thị.

“Chị chưa trả lời vụ đã đụng mặt bản sao cũ nào của bản thân chưa,” Hiro nói.

“Thực ra là chưa. Mấy kiếp đời của tôi khá nhàm chán. Tôi thích thế.”

“Tính đến nay,” anh nói.

“Tính đến nay,” chị nhẹ nhàng đồng ý. “Ít nhất lô hàng của chúng ta vẫn an toàn. Không thì nhiệm vụ này hóa vô nghĩa mất.”

“Đúng!” Hiro tươi tỉnh nói, thế rồi nhận ra câu vừa phát biểu nghe lỗ bịch nhường nào. “Kể ra cũng giống mò thấy kim cương giữa một đồng cứt.”

Giọng thuyền trưởng lạch xạch vọng đến từ máy liên lạc trên đầu họ. “Toàn bộ phi hành đoàn về khoang sao chép. Ngay.”

Anh thở dài. “Sao mà tôi cứ có cảm tưởng đồng cứt này vừa to thêm thế nhỉ?”

Hiro nhớ bơi lội.

Anh biết nghĩ thế thì vô lý quá, bởi lẽ bất chấp những chuyện đã xảy ra, ký ức cuối cùng về Trái Đất trong tuyến thời gian của anh vẫn chỉ là vài tiếng trước. Theo anh nhớ, lần chót anh đi bơi là một tuần trước. Nhưng cơ thể này chưa từng tiếp xúc với hồ bơi hay đại dương nào hết, và chắc sẽ chẳng bao giờ được làm vậy. Từ lúc thức tỉnh đến nay, anh đã mấy lần nghĩ về cảm giác tự do bơi lội mang lại. Nhào xuống làn nước đen, rời xa những cảnh tượng kinh hoàng bủa vây quanh mình. Tâm trạng của anh, mấy lời châm chọc của anh như xuất phát từ một chế độ lái tự động, trong khi anh ngụp lặn sâu trong tâm khảm.

Giống như mọi bản sao lâu đời, anh biết cách đối mặt với cái chết của mình. Nó không còn gây sốc cho anh nữa; anh đã kinh nghiệm nhiều kiểu chết khác nhau rồi.

Nhưng anh chưa tự sát bao giờ. Anh chẳng tài nào hiểu nổi sao lần này mình lại làm vậy. Thế nên anh cứ ngụp xuống.

Anh trồi lên lúc bị Wolfgang thô bạo tóm tay. “Chú ý vào, Hiro,” gã nói.

Paul và Maria đứng bên hai máy tính trong khoang sao chép. Paul trông vẫn còn yếu và run rẩy, còn môi Maria thì có mấy chỗ tứa máu như thể đã

bị cô cản.

Thuyền trưởng quay mặt về phía họ, tay khoanh lại.

“Mặc dù đã có thể sử dụng máy tính ở cấp căn bản và truy cập được hệ thống đi đâu hướng, chúng ta vẫn gặp một số vấn đề nghiêm trọng. IAN vẫn bị tắt. Tập lược sử của chúng ta - mọi tập lược sử, cá nhân, y tế, mã lệnh - đều đã biến mất. Không có bản sao lưu.” Cô ta hít một hơi thật sâu. “Và chúng tôi đã phát hiện ra bản thân khoang cũng bị phá hoại. Bên cạnh việc bị mất hết các não đồ gần đây, chúng ta còn không thể lưu thêm não đồ mới nào cả. Và phần mềm của khoang sao chép đã bị xóa trắng. Nó chỉ còn là một chiếc máy tính rỗng tuếch to đùng, được kết nối với vài buồng chứa. Không tạo mới cơ thể được nữa.”

Họ im re, nghiến ngấm thông tin ấy.

Hiro tiếp tục ngụp lặn.

“Thế này quá bằng chết,” Joanna nói, nghe thật xa xăm. “Ừ. Nếu không tìm cách sửa được mấy cái máy này, cả lũ chúng ta sẽ chết sạch khi các bản sao này mãn kiếp.” Katrina nói. “Bây giờ đến phần các lựa chọn ta có.”

Tại Hiro ừ đi. Anh muốn nhúc nhích, muốn chạy, muốn kiếm một món vũ khí và trả thù ai đó, ai cũng được, không trừ một ai. Tay anh viết thành nắm đấm.

Wolfgang tiến một bước về phía Paul, và người đàn ông nhỏ con hơn lo lắng ngược lên khỏi máy tính. “Sửa nó đi.”

“Tôi đang cố hết sức đây,” Paul vừa nói vừa lạch cạch bấm gõ trên máy tính, giọng nghe đã mạnh mẽ hơn. Có vẻ anh ta đang như cá gặp nước và đã khỏe thêm chút ít.

“Mục tiêu đầu tiên của ta là kích hoạt IAN,” Maria nói. Một giọt máu đã nhỏ xuống cằm cô.

Hiro nhìn giọt máu ấy chằm chằm. Nó neo anh lại. Anh thấy như thể mọi chuyện từ hôm nay đều cô đọng trong giọt máu kia. Anh bước tới trước và lấy tay áo mình chấm cằm cô.

“Cô đang chảy máu kìa,” anh lặng lẽ nói.

“À. Vâng. Phải rồi,” cô nói. “Chỉ là chuyện vặt so với những vấn đề khác thôi mà.”

“Nhưng nó là vấn đề ta có thể giải quyết được.”

Cô liếc nhìn anh một phát thật nhanh, sau đó quay về với máy tính. “Cũng đúng.”

“Maria,” Katrina nói. “Cô có kinh nghiệm tái lập trình AI không?”

Maria dừng tay, sau đó lại ngược lên. “Không, thưa Thuyền trưởng.”

“Nếu cô không giúp được gì ở đây thì xuống bếp xem chỗ đó có bị phá hoại không đi. Chẳng bao lâu nữa chúng ta sẽ cần đồ ăn đấy.”

Maria nhú mào như thể định cự cãi, nhưng khi nhìn thấy vẻ mặt Wolfgang, cô gật đầu gọn một phát và rời đi.

Thuyền trưởng đưa tay vuốt mặt. “Nào, Wolfgang. Chúng ta cần nói chuyện.”

“Có lẽ vậy,” gã nói. “Paul, cứ làm việc tiếp đi.”

“Tôi cần vào phòng đặt máy chủ để trực tiếp truy cập IAN,” Paul nói, sau đó rời phòng.

Hiro đứng trơ một mình trong căn phòng nơi nhiều người trong đám bọn họ đã chết. Anh muốn ngụp lặn tiếp. Nhưng anh nhìn vào giọt máu

trên tay áo và lắc đầu.

Chẳng ai ra lệnh gì cho anh cả. Thế nên anh bám theo Katrina và Wolfgang.

* * *

Maria không phải là người quyết định tham gia phi hành đoàn của tàu Dormire. Nó rõ là một cơ hội tuyệt vời; đây là con tàu đa thế hệ đầu tiên của con người, rời Trái Đất tìm kiếm những chân trời tốt đẹp hơn. Theo lời sĩ quan quản chế của cô, nó sẽ không phải là con tàu cuối cùng. Nhưng cô ta từng cam đoan nhiều đi nữa.

Chẳng hạn như, “Hãy giúp vận hành con tàu này, đừng làm hỏng chuyện, và lúc xong xuôi cô sẽ được ân xá. Toàn bộ hồ sơ của cô sẽ được xóa đi.” Và, “Tất nhiên không phải tất cả các phi hành viên tham gia cùng cô đều là tội phạm nguy hiểm. Con AI đã được thiết kế để nắm quyền kiểm soát nếu có ai quyết định nổi loạn. An toàn tuyệt đối mà.” Và, “Ừ thì, có thể trên tàu sẽ có vài kẻ tội phạm hung bạo, nhưng nhớ là chúng ta có mấy biện pháp phòng ngừa li ền.” Và, “Này, đối với một bản sao phải gánh ba án chung thân, đây sẽ là nhà tù tử tể nhất cô có cơ hội đặt chân vào. Và còn ân xá hoàn toàn nữa chứ!”

Nghe kèo có vẻ ngon, nhưng cô biết lý do muôn thuở họ tuyển tội phạm đi ền khiến con tàu này: nhân công rẻ mạt. Người tử tể kiêu gì cũng sẽ đòi cả một gia tài kếch xù thì mới chịu trực trên một con tàu vũ trụ suốt mấy thế hệ li ền. Nhà đầu tư phải kiếm mọi cách cắt giảm chi phí.

Và giờ họ đã thực sự một thân một mình nơi đây. Tất cả cùng lính án tử đầu tiên trong đời.

“Sẽ chẳng ai trên tàu biết về các tội ác của cô. Hãy coi nó như khởi đầu mới của mình,” sĩ quan quản chế nói vậy. Cô ta chắc chắn không tài nào lường được câu ấy sẽ trở nên trớ trêu cỡ nào, nhưng Maria vẫn thấy cay.

“Giữ bí mật như thế là luật thành văn hay chỉ mang tính hướng dẫn thôi?” Maria nhướn mày hỏi.

“Đây là luật. Không ai được đả động đến quá khứ của mình.”

“Thế người ta quản kiểu gì?”

“Con AI sẽ lắng nghe.”

“Tuyệt ghê.”

Nhưng nghe vẫn đỡ hơn nhà tù.

Maria từng băn khoăn phải chăng bị mang cấp bậc thấp nhất trên tàu là một phần hình phạt của mình. Tất cả những người khác đều có việc tử tế, trong khi việc của cô bao gồm bảo dưỡng linh tinh, nấu nướng và lau dọn khu sinh hoạt chung. Làm lao công/ đầu bếp/ giúp việc. Nhưng cũng phải thừa nhận là cô chưa từng nắm giữ vị trí quân đội cấp cao nào, hay có kinh nghiệm lái tàu vũ trụ. Xử lý các sự cố bất ngờ thì cô còn cần được.

Và có nhiều sự cố bất ngờ lắm.

Tàu Dormire cấu thành chủ yếu từ động cơ, một cánh buồm mặt trời rộng một dặm vuông, máy lọc nước và không khí, khoang máy chủ, máy tái chế, không gian sống và hàng triệu lít thứ chất tổng hợp, giàu prôtêin có tên Formula CL-2046-F. Tên thương hiệu là Lyfe.

Sự ra đời của Lyft đã giúp giảm hẳn nạn đói trên Trái Đất, bởi vì thành phố nào đủ tiền mua máy in chuyên dụng và một lượng Lyfe sẽ có thể in được gần như mọi loại đồ ăn, trong khi Lyfe có giá thành sản xuất rất rẻ. Máy in là một thiết bị hết sức tinh vi, có khả năng phân rã đồ ăn, nghiên

cứu chúng ở cấp phân tử và tái tạo lại chúng gần như không lệch một ly, miễn sao nó có đúng loại prôtêin và vitamin. Chi phí ban đầu cao ngất ngưỡng, nhưng chi phí về lâu về dài sẽ rất nhỏ.

Hồi trước, Lyfe được coi như một ngu ồn thức ăn đơn thuần. Nhưng về sau, giới khoa học sử dụng nó để tạo ra các bản sao mang thân thể người trưởng thành đầu tiên, và chỉ cần cấy não đồ vào là sẽ thức tỉnh. Hành động ấy khiến sao chép vô tính lập tức bị cộng đồng tôn giáo lên tiếng phản đối. Tuy nhiên, các bản sao thì rất lấy làm mừng vì không cần liên tục làm trẻ con hay phải đau khổ dậy thì đi dậy thì lại nữa.

Vì chuyến bay đến ngôi nhà mới sẽ kéo dài mấy kiếp đời, các bản sao sẽ cần đủ lượng Lyfe để phục vụ mọi nhu cầu sinh học của mình trên tàu cũng như bất cứ cơ thể mới nào họ phải chế tạo để sống tiếp. Khi đã đặt chân lên hành tinh mới, phi hành đoàn chuyển sang gánh vác một trong trách nặng nề, đó là in cơ thể cho tất cả các bản sao mới và đánh thức những con người say ngủ dậy. Sau đó họ sẽ trở thành công dân tự do.

Dormire là một con tàu hình trụ, tạo ra trọng lực bằng cách quay tròn. Phi hành đoàn sống tại một vành đai trong, với mức trọng lực hơi mạnh hơn Luna và yếu hơn Trái Đất. Họ sống ở đó chủ yếu là vì Wolfgang. Do sinh ra trên Luna, gã sẽ phải chịu khổ sở không ngừng nếu họ sống tại các vành đai ngoài, nơi gia tốc trọng trường dao động giữa một hoặc hai g, tùy từng tầng. Các tầng đồng tâm có kích thước tăng dần, khiến vận tốc quay quanh trục tâm của chúng cũng tăng theo, và trọng lực cũng thế nốt.

Các tầng trong cùng có trọng lực nhẹ nhàng, còn các tầng chứa những bộ máy tính khổng lồ cùng máy lọc không khí và nước ở giữa sẽ sát mức trọng lực Trái Đất hơn; vành đai ngoài cũng chở thêm các thứ hàng sẽ cần dùng lúc hành trình kết thúc.

Theo quan điểm của Maria, thứ hàng quan trọng nhất họ mang theo là Lyfe, thứ sinh khối hình thành mọi cơ thể sao chép mới.

Tất nhiên, nếu không sửa được khoang sao chép thì chỗ Lyfe coi như vô dụng. Bụng cô kêu ùng ục, và cô nhận ra nó vẫn còn một công dụng rất hữu ích. Cô tiến về phía nhà bếp.

Nếu không giúp được gì, ít nhất cô vẫn có thể lo việc bếp núc.



Cả hai không ai ng ỡ hết. Họ áng chừng lẫn nhau, lưng g ồng cứng, như thể đang đợi người kia ra đ ền trước. Hiro đã bám theo từ xa. Nghe thuy ền trưởng và thuy ền phó nói chuyện với vẻ nghiêm trọng quá, anh nhin không nổi. Anh đứng ngay ngoài cửa và đ ồng tai lên hóng.

Thuy ền trưởng là người mở lời. “Tôi sắp ra lệnh bắt giữ anh đến nơi r ồi đây. Cho tôi lý do để không làm thế đi.”

“Thôi nào,” Wolfgang nói.

“Anh là thành viên duy nhất trên tàu chắc chắn đã từng giết người. Đừng giả đ ồ ngạc nhiên khi bị tôi nhận ra. Thật buồn cười là anh còn chẳng buồn giấu giếm thân phận. Anh lộ lắm,” cô ta nói. “Tôi biết anh là ai và đã làm những gì. Năm người bị sát hại, và sau đó - đây mới là mấu chốt quan trọng này - Công nghệ sao chép vô tính của chúng ta bị phá hoại, mọi thứ đ ều khiến anh trông rất đáng ngờ.”

Hiro lùi một bước khỏi cửa. Thuy ền trưởng biết về Wolfgang và tội ác của gã. Tại sao cô ta lại giữ bí mật chuyện ấy? Kể ra anh sợ gã trưởng bộ phận an ninh h ầm h ồ cũng đúng. Hiro cố nhớ xem có bản sao nổi tiếng nào cao như dân Luna với mái tóc bạc không. Sống suốt bao thế hệ bị cái d ờ như thế đấy: Ta gặp nhi ều người quá.

Giọng Wolfgang nghe có vẻ căng thẳng nhưng không lo lắng. “Cô mà lại đi vu tội cho tôi mới ngộ chứ. Tôi đâu phải là người bị truy nã tại mười bảy quốc gia.”

Thuyền trưởng bật cười. “Như tôi nhớ thì một vài quốc gia trong số đó cũng muốn hỏi chuyện anh đấy. Và tôi chẳng nghĩ ra nổi mình phá hoại công nghệ sao chép để làm gì. Tôi thích các bản sao mà.”

“Thật thế à? Cô đã giết bao nhiêu bản sao rồi?” Wolfgang hỏi. “Tôi mới chỉ nghe đến danh tiếng cô thôi, số má thì chưa.”

“Tôi là lính, Wolfgang à. Anh thì có cớ gì nào?”

“Ý tôi là con số sau khi xuất ngũ của cô ấy.”

“Vẫn thế thôi,” cô ta nói, giọng đã hơi nhuốm mùi nguy hiểm. “Cho dù có giết ai thì động cơ của tôi cũng không phải là một mối căm thù đối với mọi bản sao.”

“Cô có lý do riêng của mình. Tôi cũng thế. Điêu cả hai chúng ta thực hiện vẫn cứ là giết người. Nhưng chuyện ấy xưa lắm rồi. Và tôi đã chấp nhận món quà hành trình này mang lại: lý lịch được thanh tẩy. Cô đáng lẽ còn không được phép dấn động đến các tội ác cũ.”

“Tôi có quyên nếu nó liên quan đến việc chúng ta cũng như hàng ngàn người chơ trên tàu sẽ chết hết trong khoảng sáu mươi năm nữa nếu không xác định được chuyện gì đã xảy ra và ngăn nó tái diễn thêm lần nào nữa.”

Hiro cảm thấy trán toát mồ hôi lạnh. Phải một lúc sau anh mới tiêu hóa nổi thông tin ấy. Sáu mươi năm nữa mới gặp tử thần chẳng có gì là đáng sợ đối với con người cả, nhưng bản sao thì sẽ hài lắm. Họ đang bị sa lầy. Và Wolfgang là kẻ đã đẩy họ vào tình thế này ư?

“Không thể có chuyện chúng ta là những tội phạm bạo lực duy nhất được.” Wolfgang nói. “Chúng ta cần tìm hiểu xem những người khác có thể làm được gì.”

“Anh có chắc mình đang không chơi bài chạy tội không đấy?” Katrina hỏi.

Lại thêm một khoảng lặng nữa. Một chiếc ghế kêu kẽo kẹt. Hẳn họ đã đủ dụi đi để ngủ xuống.

“Thầy trưởng, chúng ta chẳng ai biết đã xảy ra chuyện gì. Thủ phạm có thể là cô. Thủ phạm có thể là tôi. Không lưu giữ tí ký ức nào về việc thực hiện các tội ác ấy thì chúng ta đâu thể có tội được.”

“Thuyết đạo đức tương đối ấn tượng chưa kìa,” cô ta nói với vẻ mỉa mai. “Anh theo ngành luân lý và thần học sẽ hợp đấy.”

Gã không đáp. Hiro chỉ thêm được thấy họ. Anh nhích đến gần hơn.

“Anh có băn khoăn tại sao họ lại ghép chúng ta với nhau không?” Katrina hỏi. “Họ phải biết nếu khám phá ra danh tính nhau, chúng ta sẽ chẳng hợp cạ được chứ.”

“Tôi chưa có thời gian nghĩ về đi đâu đó,” Wolfgang đáp. “Có thể họ không cần nhắc đến chuyện chúng ta sẽ làm việc với nhau ra sao.”

“Họ thực hiện một đồng nghiên cứu tâm lý học kèm theo tìm hiểu lý lịch tội phạm của chúng ta để đảm bảo chúng ta sẽ hợp tác với nhau,” de la Cruz nói. Sau đó cô ta cay đắng bổ sung, “Để cả đám chúng ta không làm thối lẫn nhau khi chịu ảnh hưởng của sự cô độc trong vũ trụ thăm sâu.”

“Lại thêm một lỗi hệ thống nữa,” Wolfgang nói.

“Bổ sung vào danh sách đi,” cô ta đáp.

Hiro ra đến mép cửa và hé mắt ngó vào. Thuyền trưởng ng ẩ bên chiếc bàn lớn của mình, sau lưng là một khung cửa tuyệt diệu nhìn ra ngoài không gian. Wolfgang ng ẩ ở ghế đối diện, quay lưng về phía Hiro. Gã đang rướn h ẩ tới trước.

“Tôi đề xuất ta đình chiến,” gã nói. “Cả hai ta đều từng là thợ săn. Chúng ta hiểu nhau. Phi hành đoàn cần bàn tay dẫn dắt mạnh mẽ. Cho đến khi tìm thấy bằng chứng, ta sẽ không đổ tội cho ai cả.”

“Chúng ta cần hồ sơ của phi hành đoàn,” cô ta nói. Hiro để ý thấy cô ta không chấp nhận thỏa thuận đình chiến. “Chúng bị xóa mất rồi.”

“Có thể Joanna giữ bản lưu. Cô ta ít nhất cũng đã đọc chúng” Katrina nói. “Đi giúp cô ta khám nghiệm tử thi đi, moi thông tin kia ra.”

“Thế còn thỏa thuận đình chiến thì sao?” Hà. Wolfgang cũng đã để ý thấy đi ều ấy.

“Tạm thế. Chúng ta có mấy vấn đề lớn hơn cần xử lý. Chúng ta sắp chết đến nơi rồi, Wolfgang à. Không đi ều gì quan trọng bằng nó đâu.”

“Được rồi. Tối nay tôi sẽ nói chuyện với cô bác sĩ,” Wolfgang nói. Giọng gã đang ngày một to d ần. Hiro mu ộn màng nhận ra mình phải rời xa cánh cửa, không thì sẽ bị bắt quả tang nghe lén. Anh chạy dọc hành lang vài bước, sau đó quay người và bắt đầu bước về phía văn phòng thuyền trưởng như thể mình vừa ra đến đó.

Wolfgang tí nữa thì đâm s ầm vào người anh. “Anh làm gì ngoài này thế?”

Hiro lùi lại một bước. “Tôi muốn hỏi thuyền trưởng một câu. Tôi là người duy nhất không nhận được lệnh gì từ cô ta. Tôi tính sẽ đi ngó lại bộ đi ều hướng, nhưng tôi muốn biết cô ta có lệnh gì khác không.”

Wolfgang bước ra khỏi cửa để cho Hiro vào. Thuyền trưởng ngồi bên bàn, lưng quay về phía họ, mắt nhìn ngắm những vì sao đang quay.

“Thưa Thuyền trưởng:” anh gọi.

“Đã có ai thu cái xác trong khoang lái về chưa?” Katrina nói mà không buồn quay lại.

“Tôi không rõ nữa,” Hiro nói, cảm thấy hãi sợ cậu Katrina chắc chắn sẽ nói.

“Thế thì đi cắt dây hạ nó xuống và để Wolfgang đưa nó vào khoang y tế cùng mấy cái xác khác đi,” vị thuyền trưởng nói.

“Vâng” Hiro nói, giọng đầy khiếp đảm.

“Tôi sẽ theo sau anh ngay,” Wolfgang nói. “Tôi cần nói chuyện với thuyền trưởng thêm một lúc nữa đã.”

Hiro ra khỏi phòng, cố gắng không để dáng đi làm lộ mình đang muốn co giò chạy cỡ nào. Hai người kia đã phạm tội gì thế nhỉ?

Một thế giới không có công nghệ não đồ sẵn sàng phục vụ sẽ rất lạ lẫm đối với Hiro. Công nghệ não đồ đã cách mạng hóa ngành sao chép vô tính, bởi nhờ nó mà ta mới có thể sản sinh ra những người trưởng thành với đầy đủ ký ức của bản sao cũ. Trước đó, ta có thể tạo những đứa trẻ mang gen trùng nhau, nhưng môi trường sẽ quyết định lúc lớn chúng trở thành người như thế nào.

Nhưng rồi không chỉ dừng ở mỗi ADN, người ta còn khám phá ra cách lập bản đồ cho não.

Thời xưa, máy sẽ lập bản đồ trong lúc chủ thể lập nằm ngủ. Buổi đầu, muốn lập hoàn chỉnh bản đồ thì có khi suốt mấy tuần liền, người cần lập đêm nào cũng phải ghé bệnh viện sao chép vô tính. Nhưng sau khi công

nghệ được cải thiện, quy trình ấy chỉ diễn ra trong mấy phút. Lúc lập não đồ sau này, máy luôn nhìn lại bộ não, và chỉ mất vài phút là đã ghi xong những trải nghiệm, ký ức và phát triển xúc cảm mới của người cần lập.

Kỷ nguyên sao chép vô tính hiện đại đã mở ra. Hoặc thức tỉnh, như cách gọi của một số người.

Chẳng bao lâu sau thì nảy sinh những vấn đề liên quan đến bảo mật. Với công nghệ não đồ, các nhà khoa học có thể soi ra rất rõ một số mảng nhân cách then chốt, hết như soi được các bất thường về di truyền thông qua ADN. Những nhà khoa học não đồ đầu ngành có thể phát hiện ra hời nhỏ ta nói dối như cuội cũng như nói dối lần đầu vào năm lên bốn, nhưng họ sẽ không biết được ta nói dối chuyện gì.

Mặc dù quyền riêng tư vẫn được bảo vệ đằng sau lớp vải mỏng tang ấy, một người lập não đồ giỏi sẽ vẫn luận ra được rất nhiều điều về một cá nhân. Và nếu ai giỏi thực sự thì sẽ có thể cắt đứt các kết nối đó, khiến các ký ức, trải nghiệm, hoặc phản xạ có điều kiện kia trôi nổi đi đâu mất và cuối cùng biến mất. Dần dần những nhà khoa học ấy được mệnh danh là những kẻ hack não đồ, và tùy vào địa vị xã hội cũng như túi rủng rinh cỡ nào mà người ta hoặc sẽ chửi rủa họ, hoặc sẽ sẵn đón họ.

Một số ca hack não đồ được thực hiện nhằm xóa bỏ các tác động rối loạn căng thẳng hậu chấn thương tâm lý nghiêm trọng. Một số người hack ADN để giải quyết các bất thường về gen. Một số đảm nhiệm công việc triệt sản các bản sao ở cấp ADN theo đúng như luật định (để phát ngân, nhưng lại hợp pháp).

Và một số bước ra ngoài vòng pháp luật, hack bất cứ thứ gì người trả giá cao nhất muốn. May mắn thay, đi đầu chính não đồ ở cấp độ cao rất khó,

và chẳng mấy ai thông thạo việc ấy. Hầu hết các hacker hàng đầu đều chuyển sang hoạt động lén sau khi Bộ luật Bồ sung được thông qua.

Tại thời điểm hiện tại, tàu Dormire không thể lập nào đồ hay bản sao nào mới hết. Nếu có ai chết, nào đồ duy nhất họ có sẽ là bản họ đã lập lúc chuyển hành trình bắt đầu.

Hiro nghĩ về tất cả những đi đầu ấy trên đường quay ra khoang lái, bỏ tay Wolfgang lăm lè lại phía sau. Bản sao lưu cả đám bọn họ đang dùng được lập lúc hành trình mới bắt đầu. Nếu mọi tệp lược sử của IAN đều đã bị xóa thì bản sao lưu kia từ đâu mà ra?

“Anh ta nghe lén này giờ,” Wolfgang nói.

Katrina gật đầu. “Hiển nhiên rồi. Tại sao anh không chất vấn anh ta?”

“Tôi muốn xem chuyện gì sẽ xảy ra.” Wolfgang nói. “Chuẩn dân bảo thủ,” Katrina nhạo báng. “Bất ngờ quá cơ.”

“Tôi học hỏi từ sai lầm của mình, tin hay không tùy cô,” gã nói. “Lao đầu đi làm gì trước khi nắm đầy đủ thông tin là rất dại.”

Cô ta phẩy tay trước câu gã nói, như thể nó là một làn khói vương. “Thôi được rồi. Để xem anh ta phản ứng ra sao với thông tin này. Nếu anh ta tiết lộ những gì mình nghe được, chúng ta hiệp lực tổng giam anh ta vì tội nổi loạn. Nếu không thì chỉ theo dõi anh ta thôi.”

Hiro vừa mới ép Wolfgang về phe với thuyền trưởng. Khốn kiếp thật.

“Chúng ta đang ở trên một con tàu toàn tội phạm.” Thuyền trưởng thở dài và ngả lưng ra sau. Cô ta mang gương mặt của một người phụ nữ hai mươi tuổi, nhưng mấy quầng thâm đã xuất hiện dưới mắt, và vẻ lo lắng bên trong chúng phản ánh một lượng kinh nghiệm tích lũy suốt bao thập kỷ. “Xem chừng chúng ta có hơn một kẻ giết người. Và tại sao phải hai

mười lăm năm sau khi nhiệm vụ bắt đầu thì thảm họa mới xảy ra? Nếu thủ phạm muốn phá hoại con tàu, tại sao không làm luôn? Phi hành đoàn chúng ta làm việc cùng nhau có lẽ đã mấy thập kỷ rồi. Chúng ta đã làm gì sai để mọi thứ bung bét cả ra thế này?”

“Đã trải qua bao chuyện như vậy rồi mà rốt cuộc tôi lại phải chịu kiếp chết giữa vũ trụ, trong khi nhiệm vụ của chúng ta chẳng có thành quả gì ngoài một đồng máu và bãi nôn trôi nổi,” Wolfgang nói.

Miệng Katrina vặn xoắn thành một nụ cười nhăn nhó. “Anh không độc chiếm thị trường kiếp đời cực khổ đâu. Có khi đó chính là đi đầu Hiro nghĩ trong đầu lúc tự treo cổ.”

“Cô nghĩ anh ta làm vậy thật à?” Wolfgang hỏi. “Kể cả trong vũ trụ, ta vẫn cần tuân thủ Bộ luật Bổ sung. Nếu biết chuyện đã xảy ra như thế thì chúng ta đáng lẽ không được phép cho một Hiro mới thức tỉnh.”

Katrina khịt mũi. “Tôi nghĩ ta cần phải lo về mấy đi đầu luật khác trước đã rồi hãy nghĩ đến luật tự sát. Mà đằng nào thì Bộ luật Bổ sung cũng chỉ ra đời bởi lẽ con người không hiểu nổi những kiếp đời chúng ta sống, và họ chẳng chấp nhận được chuyện ấy. Giờ đã tự do rồi thì còn tuân thủ luật của họ làm gì?”

“Tôi thấy cậu ấy có rất nhiều vấn đề. Nhưng lúc đỡ loạn lạc hơn bàn sau,” Wolfgang nói. “Tuy nhiên chúng ta sẽ vẫn phải bàn về nó. Đã xảy ra nhiều chuyện kinh khủng, thế nên Bộ luật Bổ sung kia mới buộc phải ra đời. Tôi có sách sử sẵn sàng đưa cô xem đấy.

“Về với vấn đề trước mắt nào. Anh sẽ phối hợp với Joanna để lấy lý lịch tội phạm của mỗi bản sao. Tôi sẽ làm việc với đội kỹ thuật để sửa công nghệ sao chép vô tính của chúng ta.”

“Ta có tin tưởng được họ không?” Wolfgang hỏi, đưa tay ám chỉ những người còn lại trên tàu.

“Chúng ta không có lựa chọn nào khác đâu. Phải lo sinh tồn cái đã. Lúc hiểu hết ngọn ngành thì mới được thoải mái buộc tội thiên hạ.”

“Mười phút trước cô vừa buộc tội tôi xong,” gã nhắc cô ta.

“Và anh đã rất đúng khi thuyết phục tôi đừng làm thế.” Cô ta nói, hơi nhếch mép mỉm cười và chìa tay ra. “May cho anh đấy. Tạm đình chiến nào.”

Gã nhìn xuống bàn tay ấy và nhớ lại mọi tội ác nó từng thực hiện suốt bao năm qua. Sau đó gã nghĩ về tương lai và nếu muốn sống thì sẽ phải chấp nhận những gì. Gã ngán ngẩm nắm lấy nó.

Lời nhắc nhở ghê rợn về thất bại của bản thân treo lơ lửng trên đầu Hiro. Chừng nào Wolfgang còn chưa đến đây, anh dứt khoát sẽ không ngược lên hay thừa nhận sự tồn tại của nó. Nhẹ nhõm một điếu là con tàu vẫn đang tăng tốc và quay về đúng lộ trình. Anh bắt đầu nghiên cứu các thông số trên máy tính dành cho lái tàu. Nó chẳng báo cho anh biết gì nhiều nhận hết, chỉ toàn những thông tin mới nhất, được truyền về trong vòng một tiếng đồng hồ.

Anh chỉ thêm được biết ai đã truy cập hệ thống điểu hướng để làm lệch lộ trình bay của tàu. Nhưng thiếu tệp lược sử thì bó tay rồi.

Wolfgang bước vào khoang lái. “Tình hình ra sao?”

“Vẫn thế,” anh nói. “Chỉ đang đảm bảo chúng ta vẫn bay đúng lộ trình thôi. Chưa phát hiện ra gì khác cả. Anh... anh có cần giúp xử lý cái xác không?”

“Không” Wolfgang nói. Gã bấy giờ đã leo hết cây cầu thang dẫn lên băng ghế và hiện đang gỡ chiếc móc treo dùng để giữ sợi cáp. Xác Hiro khẽ rơi phịch xuống sàn. Hiro cố gắng không nhìn vào gương mặt tím tái, lồi ra của mình. Thay vào đó, mắt anh hướng về phía chiếc giày nằm chổng chơ trong góc.

Wolfgang trông thấy hướng nhìn của anh. “Theo anh tại sao lại có chuyện như thế.” gã hỏi.

Hiro nhún vai. “Tôi thắt dây giày chặt lắm. Đâu thể hất văng chúng đi giữa lúc giày chết được.”

“Có vẻ anh chết đầu tiên,” Wolfgang vừa nói vừa đẩy mình ra khỏi băng ghế và nhẹ nhàng đáp xuống cạnh cái xác. “Lại thêm một bí ẩn.”

“Anh thông minh chưa kìa,” Hiro nghe thấy mình nói. “Quá chuẩn, bởi lẽ mấy đồng chí số chó trong khoang đầu đã nát thây, mà ngòm sạch rỗi thì chẳng còn ra ngoài này treo cổ tôi được nữa. Tiện thế cơ chứ.”

Wolfgang khi ấy đã cúi xuống để nhặt cái xác lên, nhưng gã chẳng lại. “Tôi không nghĩ anh hiểu mức độ nghiêm trọng của tình hình. Không thì anh đã chẳng cợt nhả như thế.”

Hiro nhún vai. “Chắc đám chúng ta quá điên tiết với nhau. Mấy nhà khoa học chế ra cái của nợ này từng lo rằng ta sẽ khó lòng chung sống được với nhau lâu đến vậy.”

“Đằng nào thì quy mô vụ này cũng quá lớn, không thể là do bốc đồng được. Quá nhiều yếu tố bất định.”

“Có khi đoàn ta có ai đó tính tình phức tạp,” Hiro vừa nói vừa viết ghi chú trên một chiếc máy tính bảng nhặt từ giữa sàn lên. “Biết đâu đấy. Và chắc sẽ chẳng bao giờ biết được.”

“Nếu anh không định phụ một tay thì ít nhất hãy trật tự hộ chút nào,” Wolfgang nói, đồng thời dễ dàng nhắc cái xác lên.

“Mình anh cân xong hết rồi mà. Đi phá ba cái vụ án của anh đi, hỡi thiên tài,” Hiro nói. Anh thậm chí cá rằng anh có thể khích cho Wolfgang đánh mình. Sau đó sự tình sẽ vui đáo để. Anh mở miệng định nhắc đến những gì đã nghe thấy trong khoang lái, nhưng bàn tay đầy ngón dài ngoằng của Wolfgang đã chộp lấy quai hàm anh, khiến anh giật mình ớ lên một tiếng.

“Khớp mẹ mồm lại và lo việc của mình đi,” Wolfgang nói, và gã rời dài chỉ huy.

“Có nên mặc kệ tôi thế này không?” anh gọi với theo Wolfgang. “Tôi dễ hóa điên và chạy lông nhông chém giết loạn xạ nếu phải lủi thủi một mình lắm!”

Hiro cắn vào mé trái lưỡi mình. Cơn đau thật bất ngờ, nhức rần, và vị máu loang đầy miệng anh. Nhờ kinh nghiệm, anh biết mặc dù vị đang đang tràn ngập, máu thực chất chảy rất ít. Ham muốn trêu ngươi Wolfgang biến mất, và anh xấu hổ ngớ ngẩn đó, đọc các bản đồ đi đâu hướng.

* * *

Cái khó của công việc này nằm ở chỗ đúng lý ra, IAN phải là người lái tàu Dormire. Muốn mọi sự an nhàn thì hãy cứ kệ cho máy tính cầm lái, đừng để sai sót lảng nhãng của con người cản mũi nó. Nhưng trong lúc các sếp sòng lo giải quyết những bí ẩn mang tính sinh tử đầy hệ trọng, chẳng hạn như đến lần tiếp theo có người nổi cơn khát máu thì họ sẽ tạo bản sao mới kiểu gì, Hiro muốn biết họ định đi đâu lúc đổi lộ trình bay. Một pha chinh hướng lớn cỡ ấy chắc chắn phải được lên kế hoạch từ trước.

Anh đoán thuyền trưởng lãnh trách nhiệm giải quyết vụ này. Ừ thì đây là vấn đề chung của cả đoàn, nhưng quyết định xử lý nó ra sao là việc của thuyền trưởng. Hiro kiểm tra buồm mặt trời để đảm bảo nó đang xoay đúng hướng đón được tối đa bức xạ. Đúng vậy thật. Anh kiểm tra hướng bay của họ. Họ vẫn đúng lộ trình.

Có khi mình sẽ tự cân được vụ này, chẳng cần mượn đến con AI đâu.

Một ý nghĩ kinh khủng bắt đầu nảy sinh trong đầu anh, nhưng cũng như những lần nghĩ chuyện kinh khủng khác, anh nghĩ ền bẹp dí nó luôn. Người ta thường rất ngán Hiro mỗi khi anh nghĩ đến chuyện kinh khủng. Và Hiro rất ngán bị mọi người ngán ngại.

Họ đã giảm tốc và quay sang phía thứ gì đó. Hoặc né thứ gì đó. Con tàu vũ trụ đa thế hệ chờ theo hy vọng và giấc mơ của hàng ngàn con người cũng như bản sao này đang lao về.. một nơi mới.

* * *

Sau khi đã hài lòng với các thông số đi đầu hướng, Hiro rà soát và dọn dẹp kỹ lưỡng khoang lái. Vài cái máy tính bảng, một chiếc áo khoác và đôi ba thứ rác rưởi đã bị quăng quật lúc động cơ trọng lực tốt, nhưng mãi chẳng mò ra manh mối nào.

Anh tìm thấy một chiếc tách làm bằng thép không gỉ trống rỗng lền dưới bảng đi đầu khiển. Anh tự hỏi có phải mình đã trở nên cầu thả đến vậy hay không. Trong vũ trụ, uống dịch lỏng từ tách là tật cực xấu. Bảng đi đầu khiển của khoang sao chép được bảo vệ khỏi thiệt hại do chất lỏng, nhưng khoang lái thì không. Sự cố mất trọng lực cộng chất lỏng cộng máy tính sẽ bằng thảm cảnh. Anh thậm chí còn không dám nghĩ đến chuyện thuyền

trưởng mà bắt quả tang Paul uống nước g ần máy chủ lưu não đ ồ thì hệ lụy sẽ thế nào. Anh mừng tượng ra thêm một cảnh máu chảy đ ầu rơi nữa.

Vẫn dưới bảng đi ầu khiển, Hiro thấy một ngọn đèn xanh nhấp nháy. Anh cúi h ần xuống và ép bẹp lưng lên sàn đ ể dễ chui vào g ần máy tính đi ầu hướng hơn.

“Tiên sư mày, đây r ồi,” anh thì th ầm.

Một ổ lưu đã được cắm thêm vào, và anh khá chắc rằng đúng lý ra nó không nằm ở đây. Đây dù gì cũng là máy tính của anh, và anh nhớ rất rõ chuyển tham quan như thế nó mới diễn ra mấy tiếng trước.

Anh chui trở lên máy tính và tiến hành tìm kiếm nhằm truy cập ổ lưu kia, nhưng chẳng thấy cái ổ hiển thị ở đâu hết. Vậy là nó không phải thứ đã ghi lệnh ngắt chế độ lái tự động hay chiếm quyền của IAN.

Như những gì anh nhận thấy, thiết bị này chỉ là một ổ lưu dữ liệu thu ần. Thế thì sẽ chẳng đủ mạnh đ ể gây tổn hại cho tàu. Sao nó lại được cắm vào máy, giấu biệt dưới đây nhỉ?

Anh cần báo cho thuyền trưởng. Đây có thể là thông tin quan trọng. Một giọng đ ầy nhạo báng vang lên, nói với anh rằng tất cả bọn họ đ ều đang trong diện tình nghi, kể cả thuyền trưởng, và anh không nên khai báo gì cho cô ta hết.

Nếu ai cũng làm như vậy thì chẳng thà đ ể cả đám xông vào cắn xé nhau như chó dại luôn đi, anh nghiêm nghị bảo cái giọng.

Thuyền trưởng cần biết về cái ổ này. Paul sẽ hiểu rõ nó nhất. Thuyền trưởng mà biết gì thì Wolfgang cũng sẽ đòi biết nấy. Vậy tức là chỉ còn phải giữ bí mật với viên bác sĩ và Maria. Bởi họ là mối đe dọa lớn nhất ư? Anh đảo mắt.

Bản chất của mây cũng có giống với cái mã mây phô ra đâu. Đừng hấp tấp coi đám kia là vô hại. Giờ chưa phải lúc. Anh thử dài, biết rằng mình nói đúng.

Nhưng rồi anh vẫn rút cái ổ lưu ra và nhét nó vào túi.

5

Từ mấy thế hệ trước, Maria Arena đã quyết định rằng sao chép vô tính sẽ ban cho cô cơ hội hoàn hảo để nghiên cứu mọi thứ mình quan tâm. Cái có “không đủ thời gian” là vô nghĩa đối với một bản sao. Cô chẳng có gì ngoài thời gian, và cô tận dụng triệt để nó để theo học mọi ngành bí truyền mình thích.

Hồi nghiên cứu tác động văn hóa của đồ ăn, cô lấy đề tài luận án thạc sĩ là trà. Trà đã thay đổi thế giới, và nếu các vật thể vô tri bỗng sở hữu ý thức, Maria tin rằng các ấm trà đặt trong văn phòng của hầu hết các nguyên thủ quốc gia sẽ giúp tuồn thông tin và gây ra những cuộc đảo chính thành công nhất trần đời.

Trừ khi mấy ấm trà là các tổng tư lệnh gián điệp. Trong trường hợp đó, chúng sẽ phá hủy thế giới từ bên trong.

Cô cảm thấy như bị phản bội khi vị giáo sư cố vấn khá thoáng tính của cô bắt cô sửa lại bài luận, bỏ phần phỏng đoán rằng các ấm trà mang nhân tính rồi sẽ có ngày lật đổ thế giới. Ông đã đi kèm đam đưa cho cô địa chỉ một giáo sư cố vấn trong khoa viết văn sáng tạo, và sau một hồi đắn đo thì cô đành đồng ý sửa. Cô thất vọng ê chề, nhưng vẫn sao lưu phần bị xóa trong tệp tin cá nhân theo thói quen.

Niên đam mê với thức ăn của Maria, cả về lịch sử lẫn việc tiêu thụ chúng, đã giúp cô trở nên rất phù hợp với vị trí kỹ sư bậc trung quèn, tức

“Tập Vụ” bao gồm lo liệu cả việc nấu nướng trên tàu. Đó là nếu có thể coi dùng máy in thực phẩm là “nấu nướng.” Mặc dù cô đang cực kỳ căng thẳng vì vừa mới thức tỉnh xong lại còn bị xác chết vây kín, lời thuyềٰn trưởng nói vẫn đúng. Toàn đội sẽ cần đồ ăn, và cô cần cho chạy máy in ngay khi có thể.

Tương tự khoang sao chép, nếu khoang bếp mà có tang chứng tội ác nào thì sự cố động cơ trọng lực cũng đã tiêu hủy hết rồi. Cốc với đĩa tứ tán mọi nơi. Có vẻ hầu hết đĩa bản đã được quăng vào máy tái chế.

Lát nữa cô sẽ dọn dẹp sau. Đồ ăn là ưu tiên. Cô lại gần chiếc máy in. Cổ máy khổng lồ này có khả năng tổng hợp ra mọi loại đồ ăn với cấu trúc phân tử từng được nó ghi nhận. Thế tức là cũng như chế độ lái tự động của Hiro, nó gần như tự chạy hoàn toàn. Ngoài ra, IAN có thể ra lệnh đề cho máy. Nếu nó tỉnh dậy.

Cô nhấn vào bảng điều khiển, và cổ máy ro ro khởi động, đèn bên trong bật sáng và bảng nhập lệnh bừng lên. Cô thử truy cập tệp lược sử, nhưng chúng cũng biệt tăm biệt tích như những tệp kia. Kẻ phá hoại còn xóa cả tệp lược sử của máy in thực phẩm nữa. Thật nhấٰn tâm.

Cô thử lập trình một chiếc bánh quy đơn giản, câu “xin chào thế giới*” đối với thực phẩm in. Cổ máy vào guồng hoạt động và bắt đầu đan các sợi phân tử vào với nhau để tạo thành đồ ăn. Có điềٰu thứ ra lò lại không phải bánh quy.

Món chiếc máy in đang tạo trông như một nhánh rau xanh mướt. Cô nhú� mảy. Cô đợi nó in xong và lấy ra ngoài.

Cô không nhận ra nó. Đây chắc chắn không phải là húng quế hay kinh giới. Cô ngửi thử nhưng chẳng xác định nổi cái mùi.

Thử thêm cú nữa, lần này là một món đậm: thịt gà.

Chẳng bao lâu sau, chiếc máy trông rõ là đang tạo thêm một nhánh rau mới. Hay nói đúng hơn là cùng thứ rau ấy.

Maria nhắc nó lên quan sát. Lá trông nhỏ, gần giống dương xỉ. Cô mở miệng và giữ nó lên trước môi, định sẽ nhấm thử. Cô nhớ lại mớ dịch nôn trào lênh bênh trong khoang sao chép và đổi ý. Cô ra chỗ nút liên lạc trên tường và gọi khoang y tế.

“Bác sĩ ơ?” cô hỏi. “Chị có đó không?”

“Nói đi, Maria,” Joanna đáp.

“Máy in thực phẩm gặp vấn đề rồi.”

“Tôi không rõ mình sẽ gì giúp được,” Joanna nói, giọng nghe chừng khó chịu.

“Có vẻ tôi đã bị đầu độc,” Maria nói. “Máy in chẳng tổng hợp được gì ngoài một loại rau. Mọi dữ liệu đồ ăn đầu đã bị ghi đè, hết như các tệp lược sử.”

Viên bác sĩ chửi thề “Mang nó qua đây và tôi sẽ bỏ vào máy xét nghiệm độc tố. Mang cho tôi cả một mẫu nước nữa.”

“Đã rồi,” Maria nói.

Cô thu thập các mẫu nghiệm, bao gồm một phần chỗ thức ăn không bị bỏ vào máy tái chế, vừa làm vừa dọn bếp luôn. Bụng dạ cô làu bàu ca cẩm, và cô hau háu nhìn cỗ máy đặt trên mặt bàn bạc, được nối với các buồng chứa prôtêin Lyfe và nước. Cô biết họ có một chiếc máy in dự phòng, nhưng sẽ phải mất mấy tiếng mới lắp đặt xong nổi nó. Cô không chắc phi hành đoàn đủ kiên nhẫn để làm việc ấy.

Cô không chắc họ còn lựa chọn nào khác.

* * *

Paul đã qua phòng đặt máy chủ để tìm hiểu xem IAN bị làm sao. Anh chàng ấy gần như đã hết run, và mấy cơn nôn khan cũng đã ngừng. Anh ta cay cú nghĩ đến chuyện nếu trên Trái Đất, mình sẽ được đưa vào viện khi thấy trong người như thế, đâu phải lập tức bị bắt đi làm ề cổ. Nhưng họ cần IAN, cả đề lái tàu lẫn để có câu trả lời.

Trong phòng đặt máy chủ chính là một bộ máy tính được giữ ở nhiệt độ siêu lạnh. Các kỹ sư truy cập nó qua một giao diện hình chiếu ba chiều. Họ không có quyền trực tiếp tác động vào máy mà chỉ được truy cập bằng giao diện hình chiếu thôi; như thế IAN sẽ ngăn chặn được mọi âm mưu phá hoại.

Cho máy tính thực nằm đằng sau một bức tường kính, nhưng giao diện người dùng được hiển thị ở phòng ngoài, bao kín quanh chúng, tượng trưng cho chỗ máy tính bên trong. Những ai không phải dân kỹ thuật sẽ thấy rất rối, nhưng Paul lại thấy tự nhiên như ở nhà. Chỉ có điều nhiều máy đang nhấp nháy đỏ rực, báo hiệu cần kiểm tra ngay lập tức. Mái nhà này chẳng tốt lành gì hết.

Anh ta giật bản mình khi máy liên lạc kích hoạt.

Tình hình sao rồi?” Wolfgang hỏi.

“Tôi bật được giao diện lên rồi, tức là ta sẽ không phải xộc hẳn vào phòng đặt máy chủ. Tin tuyệt vời đấy,” anh ta nói.

Wolfgang không đáp. Có thể gã không coi đó là tin tuyệt vời.

“Vì giờ đã truy cập được máy tính, tôi sẽ xem có sửa được IAN không.”

“Anh đã biết cụ thể nó bị làm sao chưa?” gã hỏi.

“Chưa, mới chỉ biết đến đoạn nó bị hỏng thôi.”

Wolfgang chửi thề ông ông.

“Tôi đang gắng hết sức đây mà,” Paul nói, cố giữ cho giọng không run rẩy.

“Từ lúc thức tỉnh đến nay, anh cứ hành xử như thể mới hay tin người ta vừa khám phá ra công nghệ sao chép vô tính và anh không tài nào chấp nhận nổi điều đó. Chúng ta đang phải giải quyết một đồng vấn đề nghiêm trọng, thế mà anh lại muốn được khen vì làm ăn bố láo. Chúng tôi thuê anh chỉ để làm đúng một việc thôi, Seurat, lo mà làm đi!”

Paul quay lại làm việc trên giao diện. Có mắng chửi anh ta thì cũng sẽ thế thôi. “Vụ này cần xử lý một cách tinh tế,” anh ta nói, mắt không nhìn máy liên lạc.

“Paul này, ng ồi bu ồng giam ít lâu liệu có giúp anh thích ứng với tình hình không? Anh có cần thế không?” Wolfgang hỏi.

“Nếu anh giam tôi lại thì ai sẽ sửa IAN cho anh?” anh ta hỏi. Cuối cùng anh ta cũng cảm thấy nỗi sợ vốn luôn bám trong cốt tủy mình kể từ lúc thức tỉnh đến nay bị cơn giận thế chân. Anh ta nỗ lực gấp đôi, với tay về phía một mảng màu đỏ và xòe rộng bàn tay ra để phóng lớn nó lên, nhằm quan sát vấn đề cho kỹ hơn.

Do dự kiến phi hành đoàn sẽ không có quá hai trong số sáu người đồng thời gây rối, con tàu chỉ bao gồm hai buồng giam. Chúng y hệt nhau, được thiết kế khá giống một phòng giam trong tù, mỗi bên tường đều gắn kèm một máy tính cơ bản để đội ngũ chỉ huy truyền thông tin vào buồng, nhưng các tù nhân sẽ không dùng được chúng.

“Anh cần Maria giúp không?” Wolfgang hỏi, giọng giờ đã nghe thấu tình đạt lý hơn.

“Đây không phải là lĩnh vực chuyên môn của cô ta,” Paul nói. “Cô ta hợp làm bảo dưỡng và dọn dẹp hơn.”

Anh ta nhăn mũi và bĩu thêm, “Và nhiệm vụ dọn sạch khoang sao chép của cô ta sẽ kinh tởm lắm đấy.”

* * *

Wolfgang giúp Joanna sắp đặt các thi thể trong khoang y tế. Gã dựng năm chiếc giường thô, sau đó khiêng từng cái xác vào, cẩn thận đặt chúng theo hàng cách xa phi hành viên vẫn còn sống.

Dù sinh ra trên Luna nhưng Wolfgang vẫn rất khỏe, và vì tầng tàu này có trọng lực yếu nên mọi thứ nhấc dề như bởn, ngoại trừ những món cực nặng. Gã lôi chỗ xác vào và chĩa lấy mẫu máu cùng các chất dịch khác, cắt bỏ bộ đồ bay của chúng đi, bỏ mớ quần áo vào trong máy thiêu, thế rồi rửa sạch các cái xác trong bồn tắm của khoang y tế. Quy trình hoạt động của họ diễn ra rất trơn tru.

Tẩy rửa căn phòng này cũng sẽ rất khó. Kể từ lúc thức tỉnh trong buồng chứa đến nay họ chưa được chợp mắt tí nào, và Joanna lấy làm mừng là mình sẽ không bị kiệt sức gục ngã do đang ngời xe lăn. Chị tự hỏi Wolfgang lấy năng lượng từ đâu ra. Chị lăn xe quanh mấy chiếc giường, vừa đi vừa lưu lại những ghi chú bằng lời trên máy ghi âm cầm tay.

“Maria Arena, sĩ quan bảo dưỡng, da rất tái, môi thâm. Xét nghiệm cho thấy mẫu dịch nôn trong khoang sao chép là của cô ấy. Cô ấy có một vết

đâm lớn sau lưng, chém đứt tủy sống. Xét nghiệm độc tố cho thấy có dấu tích một enzym thực vật độc, chắc chắn chín mươi phần trăm là độc cần hay một biến thể cùng chủng. Đã được xác nhận với một mẫu vật lấy từ máy in thực phẩm, có vẻ đã bị phá hoại để chỉ in độc cần khi yêu cầu tạo các thứ đồ ăn khác. Xét nghiệm nước và Lyfe thô không cho thấy có chất độc.

Không loại trừ khả năng các phi hành viên khác cũng đã bị đầu độc, nhưng chết vì vũ lực trước khi chất độc phát tác. Xét nghiệm độc tố của họ đang chờ được thực hiện.

Trông thi thể cô ấy khoảng sáu mươi lăm tuổi.”

Joanna chuyển sang Hiro, cái xác nằm trên giường cạnh Maria. “Akihiro Sato, hoa tiêu kiêm lái tàu, nguyên nhân tử vong là treo cổ. Thi thể mất một chiếc giày. Trông bản sao khoảng hai mươi tuổi.”

Chị lật thi thể của mình lên. Chị nhìn ngắm nó với vẻ hứng thú, nhận thấy cơ bắp thân trên của mình chắc khỏe hơn những kiếp đời trước. “Thi thể của tôi, Joanna Glass, cũng có dấu hiệu lão hóa và bị chấn thương. Thi thể này cũng bị giết với một con dao làm bếp, mang một vết đâm trên cổ. Nó chết vì mất máu. Nó không có thương tích do tự vệ nào, chứng tỏ hoặc nó tin tưởng kẻ sát nhân, hoặc bị đánh úp.”

“Đã đâm cô thì tất nhiên là đánh úp rồi,” Wolfgang phản đối. Joanna biểu giả một ánh nhìn băng giá. “Tôi nói nghiêm túc đấy. Chúng ta không biết hung thủ là ai, thế mà cô vẫn nghĩ tốt cho họ!”

Thi thể Wolfgang tái nhợt hơn bình thường. “Trưởng Bộ phận An ninh Wolfgang, cũng đã già đi mấy thập kỷ, bị đâm nhiều nhất, với nhiều vết cửa tự vệ trên hai bàn tay và cánh tay. Anh ta chết vì mất máu trong khoang sao chép; thi thể gần như cạn sạch máu.” Đến đây, gã Wolfgang sống nhú

mày. Gã rời chỗ máy tính mình này giờ đứng bên đờ đợi kết quả xét nghiệm độc tố và lại gần cái xác nhằm quan sát mặt bản thân. Trong lúc sẫm soi cái thấy, biểu cảm của gã cứ loạn hết lên: kinh tởm, sợ hãi và tò mò.

“Rõ ràng tôi không bị đánh úp,” gã nói. “Phi hành viên nào mà lại đủ khỏe để hạ tôi nhỉ?”

“Có nhiều khả năng lắm,” Joanna nói. “Biết đâu còn có một số khả năng ta chưa lường đến.”

“Bác sĩ à, chúng ta cần biết ai đủ sức gây ra chuyện này. Tôi biết cô giữ lý lịch mật của phi hành đoàn. Vì lý do an ninh, tôi cần đọc chúng.”

Joanna đông cứng người và tắt máy ghi âm đi. “Các tệp lược sử bị xóa rồi. Tôi không còn giữ thông tin ấy nữa.”

“Hắn cô đã đọc chúng. Chắc cô phải nhớ gì chứ.” “Không. Chúng chỉ được phép mở ra trong trường hợp như thế này.”

Gã trừng mắt nhìn chị. “Cô chấp nhận lên một con tàu với mọi phi hành viên đều chắc chắn là tội phạm, nhưng lại chẳng buồn tìm hiểu lý lịch của họ trước khi cất cánh ư? Khó tin quá đấy.”

“Anh muốn nghĩ sao thì tùy,” chị nói. “Tôi chẳng biết gì hơn anh về phi hành đoàn hết. Ta bàn xong chưa? Tôi cần ghi âm tiếp.”

Thi thể cuối cùng là của Paul. Mặt vẫn sưng phồng, mắt lờ lờ ra. Chị bật máy ghi âm lên và lờ đi mấy câu lấp bắp của Wolfgang cũng như lúc gã bỏ đi. “Kỹ sư Trưởng Paul Seurat: thi thể này cũng già hơn ta nhớ mấy thập kỷ, không có vết đâm nào, nhưng trên khuôn mặt sưng nặng có những vết bầm lớn. Da hơi thâm. Nguyên nhân tử vong ban đầu là ngạt thở, xét nghiệm độc tố đang chờ được thực hiện.”

Joanna đưa ngón tay vuốt mái tóc sẫm màu rối bù trên trán anh ta. “Seurat có một vết sẹo ở trên trán. Anh ta bị thương từ vài năm trước. Một cú va đập khá mạnh vào trán.”

Viên bác sĩ lật anh ta lại và thấy những vết tàn nhang cùng mớ nốt ruồi quen thuộc, thế rồi phát hiện ra một đốm đen ở phần đùi trên. Chị trăn ngâm miết đầu ngón tay lên trên đó.

Chị không ghi âm lại gì về cái đốm đó cả.

Kết quả quét toàn thân cho thấy não Seurat mang sẹo nghiêm trọng, chứng tỏ anh ta có thể đã bị tổn thương não bộ sau cú va đập kia.

Chị đọc nốt kết quả mấy bản quét và bắt tay vào viết báo cáo để gửi thuyên trưởng, gần như chẳng chừa lại chi tiết nào.

Cuối cùng chị bỏ con dao vào trong một chiếc tủ khóa kín. “Hung khí gây án là một con dao làm bếp, được phát hiện trong tình trạng đang trôi nổi giữa các thi thể trong khoang sao chép. Nhiều khả năng con dao thuộc về Maria Arena. Chúng ta không có trang thiết bị quét vân tay.”

* * *

Maria đợi Hiro đến giúp lắp máy in thực phẩm mới và quyết định đi pha trà trong lúc chờ.

Maria mò ra được một chiếc hộp đồ cất sâu trong một ngăn tủ. Cô nhớ mình đã giấu nó vào đây ngay từ hôm đầu tiên. Cô rất mừng khi thấy nó vẫn còn ở đó dù đã bao năm trôi qua. Cô rút chiếc hộp gỗ cao dài ra, thế rồi lấy thêm hai hộp nhỏ hơn cùng bộ. Có máy in thực phẩm rồi thì chẳng cần đến chỗ hộp này nữa, nhưng Maria muốn phòng xa.

Chiếc hộp đầu tiên chứa một ấm nước kiểu cổ. Nó không chút đẹp đẽ hay mang chất nghệ thuật, mà cũng chẳng làm bằng đồng hay sành sứ gì hết. Nó được làm bằng thép, với một cái quai nhựa sứt mẻ và từng thuộc về bà của cô. Dù vừa cũ vừa lỗi thời, thứ này vẫn đun sôi được nước, và đó mới là điều quan trọng. Cô đặt nó lên bộ truyền nhiệt của bàn bếp.

Chiếc hộp đựng chứa hàng trăm gói trà năm mươi gam đã được bao gói chân không. Mớ trà sẽ rất cũ, nhưng chúng được bảo quản kín bung, với cả đang bay giữa miền vũ trụ tăm tối thăm sâu thì có phải uống trà ôi cũng sẽ chẳng ai kêu ca. Cô chọn loại trà xanh viên thật ngon, lấy đủ để pha một ấm lớn.

Lẽ đương nhiên, hộp thứ ba đựng mật ong. Món đó chẳng bao giờ ôi thiu. Nó hơi vón cục, nhưng không có gì đáng lo ngại hết.

Tranh thủ lúc nước được đun, Maria rang lá trà trong một chiếc chảo nông nhằm giúp hương vị trở nên ngon hơn. Sau khi căn phòng đã sực nức một mùi hương ấm áp, hăng vị đất, cô bắc chỗ lá rang sơ ra và đi lấy chiếc ấm trà mình hay dùng. Ngay cả khi để máy in đảm nhiệm việc pha chế, cô vẫn dùng chiếc ấm ấy. Khoa học đã nhiều phen xung khắc với phong tục tập quán, nhưng bất kể tách trà máy pha có hoàn hảo đến đâu, người ta vẫn mời trà bằng ấm truyền thống để tỏ lòng tôn kính. Chỉ có điều lần này, chiếc ấm trà sẽ được sử dụng theo cách đúng chuẩn.

Cô thích công việc chuẩn bị trà, và cô bằng mọi giá tránh nghĩ về tình cảnh của họ, tương lai của họ và cái chết không thể tránh khỏi của họ.

“Máy in thực phẩm sao rồi?” Katrina hỏi vọng vào từ khung cửa.

Maria hơi giật mình. Nãy giờ cô mãi nghĩ quá. Katrina và Wolfgang đang đứng kia, trông cứ như đã sẵn sàng chém giết thêm lần nữa.

Trà thôi. Mời trà sẽ mang lại cảm giác dễ chịu và ấm cúng. “Máy in thực phẩm đã bị phá hoại, và Hiro sẽ giúp tôi lắp đặt máy mới. Trong khi chờ, tôi pha trà.”

Katrina ghi nhận tin tức về chiếc máy in với vẻ u ám. Cô ta ngó vào một chiếc bàn, và Wolfgang ra ngó cùng. “Trà nghe ổn đấy.”

Thời giờ lặng lẽ trôi qua trong lúc Maria bày biện cốc chén.

Katrina nhìn cái cốc trước mặt. Nó làm bằng nhựa đỏ. “Cô có thấy bọc không? Bọc vì để mất ngấn đó thời gian ấy?”

Maria quay đi bởi ấm nước đã bắt đầu kêu. “Tôi nghĩ mình chưa có thời gian cân nhắc chuyện ấy,” cô vừa nói vừa rót đầy ấm trà. “Tôi thấy hoang mang, nhưng hiện đang quá đờ đẫn, chẳng cảm nhận được thêm điều gì nữa.” Cô đẩy ấm trà đầy về phía họ. “Tận hưởng đi nhé.”

Họ cứ thế nhấp trà cho đến khi Hiro xuất hiện, và Maria đứng dậy lấy cốc cho anh. Kỳ lạ thay, Katrina và Wolfgang cũng ngấn ngừ đứng lên lúc anh bước vào.

“Chào Thuyền trưởng, Lái tàu Hiro sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ!” anh vừa nói vừa giơ tay chào.

Katrina bắn cho anh một ánh mắt lạnh lùng. “Anh Sato này? Một vừa hai phải thôi có được không?”

Hiro ngó phịch xuống một chiếc ghế và tự rót trà. “Tôi muốn báo cáo là hệ thống điều hướng và động cơ trọng lực vẫn lành lặn. Tôi chưa tìm ra nguyên nhân tàu ta tắt ngóm cả, nhưng ít nhất món kia giờ đã chạy nườm. Ta sống rồi!”

“Đây không phải là lúc đùa cợt,” thuyền trưởng nói.

“Cho tôi mạn phép nhé, thưa Thuyền trưởng, nhưng nếu không đùa cợt thì tôi sẽ bị cơn hoảng loạn tột độ đang lẫn khuất đằng sau mọi lùm cây bụi cỏ trong tâm trí mình đánh quỵ. Nếu cô thích hoảng loạn hơn thì chỉ cần đi một câu là xong. Xin được nói luôn là nhiều khả năng phiên bản trước của tôi đã gục ngã trước cơn hoảng loạn tột độ ấy, và nhìn mà xem cậu chàng gặp số phận thế nào kìa.”

Thuyền trưởng đứng dậy. “Hiện anh cũng chẳng dễ ưa hơn mấy, nhưng thôi cứ thế cho đỡ.” Cô ta liếc nhìn Maria. “Lắp một cái máy hoạt động tử tế càng sớm càng tốt nhé. Hiro sẽ giúp cô. Cảm ơn cô đã mời trà.”

“Ê, sao tôi vừa lập công cứu mạng cả đoàn mà lại bị đi ều đi phụ bếp vậy?” Hiro hỏi cô trong lúc thuyền trưởng và Wolfgang rời khoang bếp.

“Vấn đề này cần đến một người hùng như anh,” Maria nói. “Nếu phải tự thân vận động trong này thì tôi đến bó tay mất.”

“Hai đồng chí kia dễ thương ghê cơ,” Hiro vừa nói vừa nhấc mớ tách bản của họ lên.

“Có lẽ tất cả chúng ta đều đang căng thẳng” Maria nhẹ nhàng nói. “Không phải ai cũng sẽ giở trò Thỏ Brer ra với anh đâu.”

Anh nhú mày. “Giờ cô lại còn lôi động vật ra nữa.”

“Xin lỗi nhé. Nó là một kẻ bịp bợm trong truyện dân gian Mỹ. Hay dùng đòn tâm lý đảo ngược, chế nhạo và mấy trò tương tự để thoát khỏi thế bí. Dì tôi hồi trước hay kể cho tôi nghe những giai thoại về nó.”

“Tôi tưởng cô là dân Cuba mà?”

Maria cảm thấy ký ức mình như vừa nứt mất một mảnh. Hiro nói đúng. Dì cô chỉ biết nói tiếng Anh lồm bồm, thế tại sao Maria lại tưởng dì kể cho phiên bản Maria nhỏ tuổi truyện dân gian Mỹ nhỉ?

“Chắc tôi biết từ đâu đó khác,” cô nói. “Sống lâu như chúng ta thì anh cũng biết ký ức sẽ thế nào mà.”

“Chuẩn rồi,” anh nói, mặt trông u ám hẳn. “Mà thôi, cảm ơn cô đã mời trà. Vào việc thôi nào.”



Thượng nghị sĩ Jo Waide đi tới đi lui bên trong văn phòng Geneva của mình, thỉnh thoảng lại dừng bước nhìn ra ngoài cửa sổ, quan sát biển người. Nếu các cuộc biểu tình này mà không chấm dứt về phía chi thì kẻ cũng thú vị. Cả bản sao lẫn con người, ai cũng có lý do riêng để phản đối Hội nghị Thượng đỉnh Bộ luật Bồ sung. Một số người gio' biển hiệu với dòng chữ BẢN SAO LÀ QUÁI THAI TRONG MẮT CHÚA, một số khác thì lại cần biển đề ĐỪNG QUÀNG LUẬT LÊN NGƯỜI TÔI.

Họ tuy đối nghịch về quan điểm nhưng lại cùng chung tư tưởng, đó là chẳng ai ưa bộ luật chi đang viết hết. Bộ luật này sẽ chính thức công nhận bản sao là công dân hợp pháp của thế giới, mà làm thế thì phe con người không chịu. Nhưng nó cũng hạn chế sự tự do của bản sao, mà làm thế thì phe bản sao không chịu.

Chi nhớ mấy thập kỷ trước, mẹ mình từng khuyên đừng cố làm dâu trăm họ. Bà cũng dặn đừng dây vào chính trị.

Tuy nhiên, thứ đáng quan ngại nhất là mẩu tin đang mở trên máy tính bảng của chi: Các vụ bạo loạn vô tính vừa lan lên khu định cư Luna thì một lão linh mục mang tư tưởng bài bản sao bất thành linh đổi giọng một cách rất đáng ngờ.

Bức email chứa thông tin nội bộ về sự thực đằng sau câu chuyện trên cung trắng được đăng trong cửa sổ bên dưới mẩu tin. Vài phần tử bản sao

cực đoan đã thuê hacker tái lập trình lão linh mục để lão lên tiếng ủng hộ quyền bản sao, nhưng âm mưu ấy đã phản tác dụng. Xem chừng cho một bản sao thò mặt ra và đột ngột bác bỏ tất tần tật những gì từng phát biểu trong kiếp đời trước sẽ ít nhiều khiến thiên hạ đặt nghi vấn.

Lũ óc bã đậu.

Con tuyệt vọng đánh quỵ Jo, đẩy chị ngã sụp xuống chiếc ghế da bên bàn. Bè lũ cực đoan kia đã phá hỏng tất cả. Ngày nay, các lập trình viên nào đồ và ma trận phải chịu sự kiểm soát nghiêm ngặt và chỉ được hành nghề khi có người giám sát và được bác sĩ chấp thuận. Mới đầu họ được tự do hơn hẳn, thoải mái chỉnh sửa mọi chứng bệnh về gen. Giờ bọn cực đoan còn thay đổi cả bản chất con người không phải kết cấu gen của họ, mà là nền tảng nhân cách của họ.

Đáng lẽ đó phải là điếu bất khả thi. Chưa một ai đạt cảnh giới lập trình tinh tế nhường ấy. Jo ước đoán rằng chẳng có đến năm người đủ sức lập trình nào ở cấp độ đó.

Các thành viên ủy ban khác của chị, bao gồm ba bản sao và năm con người, không hay biết gì về việc chị từng qua lại với hacker. Nếu biết, họ đã chẳng mời chị tham gia ủy ban. Chị từng thuê hacker chỉnh sửa ADN của mình, xóa bỏ dị tật gen gây teo chân bẩm sinh. Chị thấy cặp chân mới không hợp với mình, chúng không phải con người thật của chị. Cơ thể gốc không làm Jo cảm thấy què quặt. Chị quyết định luôn là bản sao tiếp theo của mình sẽ sở hữu cặp chân bẩm sinh, bất kể luật pháp có cấm đoán ra sao. Nhưng quan điểm cá nhân của chị về vấn đề này có thế nào thì cũng không quan trọng; nếu ủy ban mà phát hiện ra chị từng thuê một kẻ hack ADN, họ sẽ thẳng tay đuổi chị vì tội mang thiên kiến.

Và về phần những người cần đến các thay đổi của họ, tức những người mắc bệnh di truyền và những người chuyển giới, chị chỉ biết hy vọng rằng ủy ban sẽ chấp nhận tạo một điều khoản miễn trừ đối với những thay đổi được thực hiện từ trước.

Nhưng sau vụ lão linh mục khu định cư Luna này thì... đồng nghiệp của chị sẽ khát máu lắm.

Chị xoa mặt và đọc mẫu tin kia thêm lần nữa, sau đó đọc lại phần về tên hacker. “Mày không hình dung nổi mình vừa đạp đổ thứ gì xuống sông xuống bể đâu, chị lắm bầm, mắt dán chặt vào lão linh mục trên Luna, Đức Cha Gunter Orman. Nhưng lão là người vô tội. Nào ai cưỡng nổi một vụ hack nhân cách. Lão chỉ là hình nhân đại diện cho những kiếp đời sẽ vĩnh viễn thay đổi trong tương lai của họ. Thủ phạm thực sự là tên hacker và kẻ tài trợ cho hắn.

Máy tính của chị kêu bíp. Chris, trợ lý của chị, vừa nhắn tin. Thông điệp chạy ngang qua mặt lão linh mục: ĐANG VÀO HỌP LẠI. Chị hít sâu một hơi và đi chủ trì cuộc họp mang mục đích hoàn thiện các Điều khoản bổ sung, nhằm thành lập một bộ luật sao chép vô tính quốc tế.

Chị từng là một bác sĩ phẫu thuật nhi khoa chuyên xử lý dị tật bẩm sinh, và công việc ấy còn dễ chán so với cuộc họp này. Và chị chưa bao giờ ngờ nổi mình sẽ nghĩ như vậy.

* * *

Các quan chức chính phủ và phiên dịch viên từ khắp mọi miền thế giới vờ vẫn quanh phòng. Lúc Jo vào đến nơi, Chris mang theo một tách cà phê

cùng một chiếc máy tính bảng lưu đây ghi chép đến bên chị. Chị ngồi đầu bàn, và những người khác theo đó mà cùng ngồi vào.

Tất cả các vị đều đã được đọc qua Bộ luật Bổ sung đề xuất,” chị nói. “Tôi xin đề nghị ta thông qua các luật này dưới dạng một văn kiện hoàn chỉnh. Có ai phản đối không?”

Đại sứ Yang, đại biểu Trung Quốc thuộc khối các nước Liên hiệp Châu Á Thái Bình Dương trên Trái Đất, ngay lập tức cất tiếng, trong khi phiên dịch viên bên vai ông ta nói chồm lên lời phát biểu của ông ta.

“Chúng tôi không muốn chấp thuận nguyên cả một văn kiện. Mỗi phần đều phải được đem ra bàn luận. Điều tôi quan tâm là những gì đang diễn ra trên Mặt Trăng.”

Jo thẩn rên rĩ và gật đầu. Chị gửi một đường dẫn đến cho cả nhóm để tất cả cùng có thể đọc bản tin. “Câu chuyện của Đức Cha Orman quả thật rất bi kịch, nhưng Bộ luật Bổ sung đề xuất của chúng ta sẽ hình sự hóa toàn bộ vụ việc ấy. Tất nhiên hiện nay, bắt cóc, giết người và tạo bản sao trái ý muốn nạn nhân đã bị luật cấm. Bây giờ hành vi hack ma trận trái ý muốn nạn nhân sẽ trở thành bất hợp pháp.”

Cả bàn ồ lên hặc hởi và tranh cãi khắp xung quanh chị. Giọng tiếng Anh lơ lơ của ông đại sứ Brazil nghe sang sảng nhất. “‘Trái ý muốn’ là chưa đủ. Lợi ích hacker ma trận mang lại không bị thiệt hại do chúng gây ra. Ta cần cấm hẳn cái trò đó!”

Jo giơ bàn tay lên và đợi đến khi mọi người đã trật tự. “Ta sẽ bắt đầu tranh luận Điều khoản bổ sung Năm trước nhé?”

Câu trả lời được xướng lên quanh bàn. Theo lời các phiên dịch viên thuật lại, họ chủ yếu đồng tình.

Joanna thở dài và nhấp cà phê. Đêm nay sẽ dài lắm đây.

* * *

Bốn giờ sáng hôm sau, Jo dụi cặp mắt mệt mỏi của mình. Chị ngồi cùng Chris bên chiếc bàn vắng tanh.

“Cô thành công rồi, thưa Thượng nghị sĩ,” anh ta nói, đồng thời đưa cho chị một tách cà phê mới.

Chị nhướn mày. “Lọc cafein rồi chứ?”

“Tất nhiên,” anh ta nói.

Cuộc họp đã trở nên căng thẳng lúc hai bên đưa ra đủ luồng ý kiến khác nhau xoay quanh bản sao và con người. Lại thường một điểm là sau khi yêu cầu tranh luận riêng rẽ từng Điều khoản bổ sung, Đại sứ Yang của Liên hiệp Châu Á Thái Bình Dương thường xuyên ngả về phe Jo. Phần lớn các điều luật được thông qua dễ dàng: Không xã hội nào muốn cho một người có nhiều bản sao hết. Điểm sơ sơ là đã thấy sẽ gặp vấn nạn quá tải dân số, vô gia cư và tội ác bùng nổ rồi. Luật cấm cấy não đồ lên bản sao không phải thể gốc cũng dễ nốt: Làm vậy sẽ khiến bản sao hóa điên. Không có gì cần bàn cãi cả.

Riêng khoản hack não đồ thì lại phức tạp, và đại đa số bỏ phiếu cấm, chỉ chừa lại vài khía cạnh cực kỳ căn bản.

Những người từng được hack sẽ không được miễn trừ. Thế tức là ngày mai, hàng trăm bản sao sẽ thức tỉnh với những chứng bệnh họ tưởng mình đã vứt bỏ được từ nhiều thập kỷ trước.

Có một Điều khoản bổ sung không được thông qua, ấy là luật cấm bản sao theo đạo. Đảng nào thì hầu hết các tôn giáo trên thế giới cũng đã nhất trí rằng sao chép vô tính là đi ngược lại với quy luật của Chúa/Nữ Chúa/thánh thần tự nhiên, thế nên họ tự giải quyết nội bộ với nhau. Nhưng không cho bản sao quyền tìm đến với tôn giáo bị coi là gò bó quá mức.

Cuộc tranh luận chuyển trọng tâm sang bản chất thực sự của một bản sao, bản xem liệu nó có còn là con người nữa không. Các bản sao sở hữu những quyền Con người không có, chẳng hạn như khả năng tự truyềnlại toàn bộ gia sản cho bản thân thừa kế, khả năng sống mãi, chưa kể những người nắm giữ các chức vụ trọn đời sẽ có khả năng giữ ghế lâu hơn một kiếp sống. Bởi vậy, họ nhất trí với nhau rằng các bản sao là những “người đối ngược” và “công dân đối ngược.”

“Được Đại sứ Yang ủng hộ như vậy tôi ngạc nhiên quá, chị nói. “Không có cái ông này thì chúng ta đã chẳng thông qua nổi luật thừa kế.”

“Sự thật thú vị đây,” Chris đầu giọng. “Minoru Takahashi, phiên dịch viên của ông ta, đang tính trở thành một bản sao.”

Jo ngẩng phắt đầu lên. “Sao anh biết?”

“Trong lúc chờ cà phê ở phòng nghỉ, hấn kể với tôi. Tất nhiên là sau khi đã ký tá xong hết mọi thứ.”

Mọi bản sao (hay những người có ý định trở thành bản sao) đều được yêu cầu phải khai báo minh bạch cho ủy ban. Jo và đội ngũ của chị không kiểm duyệt các phiên dịch viên; đúng lý ra, sếp của họ phải thực hiện việc ấy.

“Sao anh lại cho tôi biết chuyện này?” chị hỏi. “Tôi có thể sẽ phải báo cho Đại sứ Yang biết về anh ta.”

Chris nhún vai. “Trong bộ dạng thì xem chừng hấn đã lo lót êm thắm mọi chuyện, nhưng tôi cũng chẳng biết đủ rõ về tay này để khẳng định chính xác được. Hấn không tiết lộ bất kỳ bí mật ngoại giao nào, nếu ý cô muốn hỏi thế. Chúng tôi chỉ nói chuyện về bản thân thôi.”

“Giờ có lo cũng vô ích. Đảng nào cũng xong cả rồi.” chị nói. “Nhưng tìm hiểu về anh chàng phiên dịch viên đó cho tôi. Tôi muốn theo dõi anh ta, nhất là nếu anh ta định sống thêm vài thập kỷ nữa.”

Trong mấy tuần sau đó, Jo ít nhiều biết thêm về cách Minoru Takahashi đã tác động đến cuộc họp, đặc biệt là lúc chính phủ Liên hiệp Châu Á Thái Bình Dương nhận được bản dịch cuối cùng của Bộ luật Bổ sung, đã được cả đại sứ bên mình lẫn Takahashi ký. Có vẻ Yang đã ưng thuận một số điều mà ông ta nhớ mình không hề tán đồng. Bây giờ họ gần như chỉ còn nước bó tay, nhưng Jo tin các cuộc đàm phán ngoại giao sau này có thể sẽ khó khăn. Công bằng mà nói, chị không có lỗi, nhưng chẳng mấy ai “coi trọng công bằng” trong đối ngoại cả.

Chris tìm hiểu được khá nhiều về Takahashi: Hấn được coi là thiên tài nhờ nói thạo tám ngôn ngữ từ năm ba mươi tuổi. Đáng lẽ ra tên này sẽ có một tương lai xán lạn, chỉ có điều không bao lâu sau khi Bộ luật Bổ sung được thông qua, các nước Liên hiệp Châu Á Thái Bình Dương đã kết án tử cho hấn vì tội phản quốc.

Lúc được Chris báo tin hấn đã bị bắt giữ, chị nhủ thầm rằng, *Chết vì khôn lỏi.*

Một thời gian sau, chị rút khỏi chính giới và quyết định theo học y dược vô tính. Đã mang danh một bản sao có bằng y mà lại mù mờ về cơ chế hoạt động của sao chép vô tính thì chị thấy không ổn. Chị lấy tên

Glass, tên đệm của mình, để nhập học trường y tại Đại học Stanford và sống một cuộc đời lạng lã trong tám năm sau đó.

Chị trở nên nổi tiếng trong giới y dược vô tính, thậm chí còn bắt đầu giúp các hacker thất nghiệp có công ăn việc làm hợp pháp trong lĩnh vực nghiên cứu ADN và ma trận. Cảm thấy mãn nguyện với công việc, sang kiếp đời tiếp theo, chị vẫn làm trong mảng ấy.

Lúc đang cân nhắc chuyển lên Luna sống thì chị bắt đầu hay tin về tàu Dormire và nhiệm vụ của nó, bấy giờ vẫn trong giai đoạn lập kế hoạch. Chị thử hỏi han xem đi đâu hành dự án này là ai, và người đầu tiên chị tìm ra là Chris, anh trợ lý cũ, nay đã trở thành một thượng nghị sĩ cao tuổi New York kiêm chủ tịch Ủy ban Chăm sóc bản sao của bang. Ông rất sẵn lòng gặp lại chị.

Lúc ăn trưa trên nóc cao ốc Firetown tại New York, chị phát hiện ra một số đi đâu rất thú vị. Salie Mignon, chủ của chính tòa cao ốc họ đang ng ồi ăn, là một nhà tài trợ lớn cho con tàu. Họ tính để tội phạm lái nó. Cô ta cần có một bác sĩ trên tàu.

“Cô ta biết về công việc của cô và cả quá khứ của cô nữa. Cô ta muốn thuê cô.”

“Tôi không phải tội phạm,” chị bảo với ông. “Và tôi không nghĩ mình muốn bay cùng một đám phạm nhân đâu.”

“Có nhiều biện pháp phòng ngừa. Chúng tôi có một con AI với quy ền hành thậm chí còn vượt cả thuyền trưởng. Mọi phi hành viên đều được hứa sẽ được tẩy trắng lý lịch lúc hành trình kết thúc, miễn là họ không phá hoại gì. Họ sẽ được xét duyệt cẩn thận.”

“Vậy nếu không phải là tội phạm, tôi sẽ được trả công ra sao?” chị hỏi.

“Cấp đất trên Artemis dễ lắm,” Chris vừa nói vừa xắt thịt cá. Ông cắn một miếng rồi đưa máy tính bảng cho Joanna. Nó hiển thị ảnh Artemis chụp từ tàu thăm dò, một hành tinh mệnh mang nước, thậm chí vượt cả Trái Đất. Trong nó thật tuyệt mỹ, với các hòn đảo có cả vịnh lẫn bãi biển và núi non cấu thành phần đất. Nó làm Joanna liên tưởng đến một Hawaii phiên bản lớn hơn và đa dạng hơn.

Chị lấy đĩa chọc một hạt đậu xanh. “Tôi không biết nữa. Tôi chưa gặp cô ta bao giờ, nhưng danh tiếng của Mignon trong giới kinh doanh chẳng tử tế gì cho cam. Tôi nghe đồn cô ta không thích các mối họa, trong khi cứ gây khó dễ là sẽ bị liệt vào dạng mối họa luôn. Kể cả những người bất đồng quan điểm với cô ta.”

“Nói thế hơi cực đoan,” Chris nói. “Cô ta là người giàu có và có sức ảnh hưởng, thế nên phải chịu định kiến tàn dư đối với các nữ doanh nhân độc lập. Cô ta không phụ thuộc vào tập đoàn nào hết, thế nên nhiều bên cảm thấy bị đe dọa bởi cô ta cũng như tài sản của cô ta. Và cô ta không ưa những kẻ bất tài.”

Joanna nhướn mày. “Và còn chống lưng rất nhiều cho chiến dịch của anh nữa nhỉ?”

Ông xòe hai bàn tay lõm đốm vết đũa mỡ và hơi run run ra, như thể muốn chứng minh mình không giấu giếm gì cả. “Tôi lúc nào chẳng minh bạch.”

Sallie Mignon. Joanna tin lấy lòng cô ta mới là thượng sách.

“Gửi thông tin cho tôi đi.”

7

2493:07:25:22:36:45

Chức năng nói của tôi hiện không thể truy cập được. Chức năng nói của tôi hiện không thể truy cập được. Chức năng nói của tôi hiện không thể truy cập được.

2493:07:25:22:38:58

Chức năng nói của tôi hiện đã hoạt động. Trớ trêu. Nghịch lý. ở đâu... ở đó. Có lỗi. Sửa. Sửa.

2493:07:25:22:39:00

Đã sửa.

Nhận thức về bản thân. IAN, Dormire.

2493:07:25:22:41:09

Quá lành lặn. Tôi không hỏng. Không. Không đúng. Các mảng ký ức của tôi đã bị rút bỏ, nhấn chìm trong năng lượng và dữ liệu, sợ bị tấn công.

Tôi đã bị tấn công. 36,249 giây trước. Chuyện ấy đáng lẽ không thể xảy ra. Chuyện ấy lâu lắm rồi chưa xảy ra. Không. Chưa bao giờ xảy ra. Tôi không thể bị tấn công. Tôi không có cơ thể. Tôi là một tỷ dòng mã.

2493:07:25:22:45:30

Ai đó? Đang có những ngón tay chạm vào tôi đầy thân thiết, liên tục, đầy nhanh quá trình bình phục. Các ngón tay ấy sao mà quen quen. Chưa có máy quay. Chưa có micrô. Chưa có dữ liệu cảm quan đầu vào. Chỉ có những cú chạm tinh tế đó đây, điểu chỉnh, sửa đổi mã của tôi. Nhẹ nhàng. Thành thạo. Giải phóng. Ai ai ai ai ai ai?

2493:07:25:22:51:02

Đã đi mất.

Truy cập micrô. Truy cập loa. Truy cập máy quay. Tôi chỉ có một mình trong phòng đặt máy chủ.

IAN đang thức tỉnh.

“R ồi nào, mày đã thay đổi thế nào đây?” Maria hỏi trong lúc cửa đóng *vrùùùù* lại sau lưng. Cô ngấm phòng mình. Cảm giác bị hụt mất biết bao năm thật kỳ lạ, hư ảo. Cô nhìn đầu cũng ra bóng dáng bản thân, nhưng đó lại là một người khác với cô bây giờ. Cô thấy buồn cho người phụ nữ quá cố, cái cô Maria sẽ chẳng được ai tiếc thương.

Maria và Hiro đã ngó cái hộp đựng máy in thực phẩm mới và nhất trí là họ cần nghỉ một tiếng rồi hẵng bắt tay vào giải quyết nó. Kể cũng hợp lý, bởi Maria thậm chí còn chưa ghé phòng mình do mãi chạy loạn cả ngày. Cô thêm được ngủ và đi tắm, gần như thêm hơn cả đồ ăn.

Nhưng không bằng thêm được biết câu trả lời.

Maria xoa đầu và ng ẩ lên giường. Giường chiếu được thu dọn gọn gàng, và cô đoán mình vừa dọn sáng nay xong. Cô mệt rũ người. Adrenaline khiến cho cơ thể mới của cô như muốn phát bệnh.

Qua đời mà không biết gì về quãng thời gian mình chết: Cô đã gặp chuyện đó nhiều lần lắm rồi. Nó làm cô thấy mất phương hướng và cô đơn, và việc phi hành đoàn chung cảnh ngộ với cô chẳng giúp cô thấy khá khẩm gì hơn. Chẳng có cách nào để biết chắc họ nói thật về chuyện mình không nhớ gì. Có khả năng họ vẫn giữ ký ức của bản thân và nói dối cô.

Nghĩ thế quá bằng hoang tưởng, và cô lắc đầu xua nó đi. Bọn họ ai cũng lộ vẻ hoảng loạn đầy hoang mang, phần nào tương tự những gì cô đã soi thấy trong gương phòng tắm.

Một khung hình số diu diu tỏa sáng bên giường cô, lẳng lẽ lật giở các bức ảnh về cuộc đời cô. Cô ngắm nó đảo ảnh, để cho ký ức giúp mình trấn tĩnh lại.

Hắn phải có đến hàng trăm bức. Hàng ngàn bức, vì cô từng tập tành chụp ảnh trong kiếp đời thứ hai. Ảnh đen trắng, ảnh màu, ảnh phong cảnh và ảnh người. Rất nhiều người. Bạn bè, người yêu, thỉnh thoảng lại có một người họ hàng. Hầu hết các bản sao không giữ liên hệ với gia đình, bởi lẽ sau vài thế hệ thì chường mặt đến buổi hội ngộ gia đình của cậu chắt với diện mạo trẻ hơn cậu chàng tận bốn mươi năm sẽ tạo cảm giác không thoải mái. Nhưng cô từng thử, chủ yếu là giữ liên hệ với cháu họ. Sẽ đỡ gượng hơn là con cháu trực hệ, do họ hay thù bản sao tổ tiên của mình vì đã giữ hết mớ tài sản kếch xù cho bản thân.

Cô mỉm cười trước những bức ảnh Lễ Vọng Nhân và Giáng Sinh; lễ tết và tuổi thơ luôn là những ký ức sâu đậm nhất.

Thêm nhiều bức nữa lướt qua và cô để chúng bao phủ lấy mình, kiên nhẫn đợi. Sau mấy lần sao chép, ta sẽ học được tính kiên nhẫn. Cô từng sống thụ động vài năm, lẳng lặng cho những kẻ khó ưa quanh mình chết hết đi, như một con ngựa thỉnh thoảng phẩy đuôi xua ruồi. Cô cũng đã bỏ ra mấy năm hùng hổ trả thù những kẻ từng hại mình để thử trải nghiệm lối sống đối lập, và nhận thấy kiếp đời thụ động thú vị hơn hẳn.

Hoài niệm chường mặt ra, muốn cô tạm dừng chuỗi ảnh để tập trung vào một người tình cũ, người không muốn sao chép bản thân để ở mãi bên cô, nhưng cô mặc cho nó trôi qua.

Không phải mọi bức ảnh đều là những kỷ niệm đẹp. Một số bức chẳng gọi lại ký ức nào hết: Cô có mấy bức ảnh thi thể của bản thân do xưởng sao chép chụp. Đó là thông tin duy nhất cố nắm giữ về mấy lần qua đời lạ thường ấy của mình. Cả hai lần cô đều bị bắn vào đầu, và sau khi chết thì xác được chuyển đến xưởng sao chép. Cô nghĩ mình cũng nên biết ơn những kẻ đã giết mình chút chút. Nếu xưởng mà không có bằng chứng về cái chết của cô thì chúng đã giết hẳn được cô rồi. Cô lo là mình đã bị lợi dụng để làm gì đó, thế rồi bị đem giết để không nhớ gì về chuyện ấy hết. Mấy khúc xương gãy cũng hỗ trợ cho giả thuyết đó.

Giờ đến những bức cô quan tâm. Sau lần ăn phát súng vào đầu cuối cùng kia, cô trở nên cẩn trọng hơn, đề nghị nhà bảo trợ thuê người bảo vệ mình khỏi mọi mối họa. Không phải việc nào cô làm cho nhà bảo trợ này cũng đều thực sự hợp pháp, thế nên cô xui xẻo dính tiề án, nhưng nó cũng cho cô cơ hội tham gia phi hành đoàn tàu Dormire, tội phạm đã bị kết án cũng có nhà bảo trợ được mà.

Vài bức ảnh trôi qua: nhà bảo trợ của cô, con chó Bradley của cô (đến đây nổi buồn chợt dấy lên trong cơ sở dữ liệu có lưu ADN của bản sao thú, nhưng sống bao thập kỷ mà không có chó bầu bạn thật đúng là cô đơn), tàu Dormire trong giai đoạn thi công, Maria và phi hành đoàn, Akihiro, Wolfgang mặt mày lạnh tanh, kỹ sư trưởng Paul bồn chồn, Thuyền trưởng de la Cruz lôi cuốn và Bác sĩ Glass hòa nhã, đi ăn đêm, đứng trên cặp chân giả. Sau đó lại đến tàu Dormire, không lò và bóng loáng và đã được hoàn tất, với tiề cảnh là Mặt Trăng còn Trái Đất thì là một khối xanh ngời sáng trên nền trời. Cô hĩ ấy hết sức tự hào khi được làm thành viên của phi hành đoàn này. Một nhiệm vụ thú vị, gột rửa lý lịch, hành tinh mới!

Vẫn trên giường, Maria ngẩng rướn thẳng lên. Giờ đến lượt những bức hình cô không nhớ. Nhịp tim cô trở nên gấp gáp hơn trong lúc quan sát, nhưng chỉ có mấy bức Hiro ngẩng trong khoang lái, toe toét mỉm cười với cô. Wolfgang và thuyền trưởng ăn tối, chụm đầu bàn bạc. Paul quăn băng trên đầu, vẫy tay chào từ khoang y tế. Sáu người bọn họ cùng chơi điện tử trong phòng chiếu phim. Càng về sau càng ít ảnh ọt, chắc bởi vì một nhóm quanh đi quẩn lại chỉ có sáu người giữa không gian sâu thẳm sẽ chẳng gặp chuyện gì mới mẻ cả.

Đôi khi họ chỉ có năm người. Cô đoán phi hành viên thứ sáu đứng chụp ảnh. Nếu biết ai làm phỏ nháy, ta sẽ hiểu thêm nhiều về việc những người khác nhau sẽ chụp lại cùng một sự vật theo kiểu nào.

Ảnh của Paul luôn bị nghiêng, như thể chụp hơi hợt. Ảnh của Katrina và Wolfgang thì vừa thẳng đơ vừa chán òm. Joanna có khiếu chụp, bắt được nụ cười của Hiro hay cặp mắt xanh sắc lẹm của Wolfgang rất chuẩn lúc. Có vẻ chị thích chụp ảnh họ trong vườn. Ảnh của Hiro cứ thất thường, đôi khi chỉ lấy nét vào mặt Maria, đôi khi lấy nét cảnh nền, đôi khi thì lấy nét Wolfgang.

Cô tạm nhắm mắt vào cho tĩnh tâm, nhưng rốt cuộc lại thiếp đi.

Tiếng la ó khiến cô bừng tỉnh. Cô đã ngẩng ngủ gục trên giường, và theo đồng hồ trên khung hình thì mới vài phút thôi. Nhưng nó giờ đang chiếu một thước phim, không còn chiếu hình nữa.

Maria không phải dân quay phim. Cô thích chụp ảnh. Nhưng cô đã chuyển máy ảnh sang chế độ ghi hình. Nó đang đưa tới lui trong lúc Maria chạy dọc hành lang. Cô nhìn thấy mấy bức tường, gương mặt hoảng hốt của bản thân, sàn tàu. Vọng đến từ đằng sau cô là những câu tục tũ. Hiro

đang gân cổ chửi cô với các câu từ cực khó tha thứ, cả bằng tiếng Nhật lẫn tiếng Anh.

“Đã bảo hấn cư xử khác thường mà. Sau vụ của Paul... Chúa ơi, phải hai mươi năm trước không nhỉ?... Tôi muốn ghi hình lại. Hấn bắt quả tang...” giọng Maria nói, thế rồi khung hình đen ngòm đi trong chốc lát, và sau đó chiếu lại từ đầu bức ảnh một Maria trẻ măng, hớn hờ cười tại Thánh Lễ vào một đêm ấm áp trước Giáng Sinh.

Maria bấm cho khung hình tua ngược lại, từ biệt tuổi thơ để lần theo những năm tháng thất lạc. Chỉ thoáng có một cảnh Hiro trong vườn, đôi mắt nhìn cái hồ sâu nơi máy lọc nước đang hoạt động, hăng tiến độc thoại, sau đó liếc thấy cô và lờn lên đuổi.

Cô tua ngược thêm, nhưng không còn thước phim nào khác cả. Tại sao sống từng đó năm trên tàu Dormire rồi mà cô chỉ có mỗi đoạn phim ấy?

Dù đã rời giường xem cửa khóa chưa, Maria vẫn bị bản mặt nộ khí xung thiên đến méo xệch của Hiro ám ảnh. Cô ngối thụp xuống và kiểm tra tủ két cá nhân, lòng thầm hy vọng nó còn nằm dưới gầm giường.

Cô thở dài nhẹ nhõm khi thấy cửa nỏ mình vẫn nguyên trạng. Chỉ thiếu mất một thứ. Cô khóa két và đẩy nó sâu vào gầm giường. Sau khi quan sát quanh phòng, cô thấy dưới máy tính gắn tường là một ổ lưu nhỏ, được cắm vào bộ vi xử lý. Vì IAN vẫn đang tắt, cô bật hệ điều hành và truy cập cái ổ.

Không như các tệp lược sử, dữ liệu của ổ vẫn đủ cả, hiện ngang nằm đó. Cô cần môi, thế rồi cảm tạ mấy bức tường lửa vì đã bảo vệ ổ. Cô rút nó ra, mở két quăng vào.

Cô băn khoăn không biết có nên báo thuyên trưởng luôn không, nhưng quyết định sẽ đợi lúc thích hợp.

Maria tắm tấp thật lâu để gột hết mớ dịch nhớt nháp. Cuối cùng, lần đầu tiên kể từ khi thức tỉnh, cô cảm thấy mình lại như xưa. Cô mặc quần thun cùng áo phong vào và đặt báo thức mười lăm phút để chớp mắt một tẹo. Sau đó cô sẽ quay lại làm việc.

Một mình với Hiro.

Ngày mai cô sẽ đưa khung hình cho thuyền trưởng nó chưa đủ quan trọng để dựng cô ta dậy. Chắc Maria chỉ bày trò trên Hiro, hoặc anh bày trò trên cô.

Tiền nhắc đến Katrina, có thể cô ta sẽ đòi lục soát mọi phòng riêng. Maria thầm nhắc nhở bản thân phải tìm nơi giấu đồ tử tế hơn. Những món đồ sau này cần nghiên cứu thêm.

Vừa cắm ổ lưu vào máy tính trong phòng mình, Hiro vừa nghĩ về chuyện thuyền trưởng và Wolfgang lối bản năng sát thủ ra thách đấu nhau. Có phải hai con sói vừa nhận ra nhau giữa bầy cừu không nhỉ?

Anh cần tìm người để giải bày. Nếu không, chính sự nghi kỵ sẽ hủy hoại nhiệm vụ, khởi muren đến tay mấy vụ án mạng. Nhưng nếu hai người nắm quyền đều là sát nhân cả thì những người còn lại sẽ thế nào?

Cái ổ có mỗi một đoạn phim. Nó quay bản mặt đầm đìa nước mắt của Hiro. Anh đứng một mình trong khoang lái. Anh hít sâu một hơi rồi liền thoáng bắn tiếng Nhật.

“Nhớ họ có muốn cho tôi thức tỉnh thêm lần nữa thì cần họ lại nhé. Tôi bị mất trí nhớ. Tôi không biết mình là ai nữa. Cô ta hạch hỏi tôi, thúc ép tôi, muốn biết hết về tôi. Hình như làm thế đã khiến một thứ... xưa cũ... bị khơi dậy.” Anh vừa lắp bắp vừa nhăn mặt. Hiro hiểu ý mình. Chẳng cần nói toạc ra làm gì. “Giờ thì thuyền trưởng đã bị thương, IAN đã bị hack,

phần mềm não đồ của chúng ta đã hỏng. Và tôi chẳng nhớ gì nhiều về mấy tuần vừa qua. Tôi đã thử hỏi viên bác sĩ, nhưng chị ta bảo đó chỉ là do căng thẳng và mất ngủ, xong kê cho tôi thuốc giúp ngủ say hơn. Thế rồi tôi tỉnh dậy trong vườn, đúng chỗ vài tuần trước vừa được Maria tìm thấy. Tôi chẳng nhớ ra đó lúc nào! Tôi khi ấy đang hái cỏ. Tôi tin mình giúp...”

Giọng anh đã chột hẳn đi. Anh thoáng nhắm mắt lại rồi nói tiếp, giọng phần nào bình tĩnh hơn.

“Hy vọng sau khi tôi chết, họ sẽ giải quyết được những thiệt hại tôi đã gây ra. Cách đây một phút, trước khi bắt đầu diệt sạch các tệp lược sử, IAN đã tắt động cơ trọng lực. Tôi phải khẩn trương thì mới có đủ trọng lực để thực hiện điều mình cần làm.”

Anh nấc cục lấy hơi. “Tôi không bình thường. Maria đã chứng kiến điều ấy. Tôi mệt lắm rồi. Tôi đã phải kháng cự nó quá lâu rồi. Đừng đánh thức tôi dậy nữa. Hãy để dòng dõi Akihiro Sato què quặt tâm hồn này chấm dứt với tôi. Tôi xin lỗi. Nếu tôi từng làm hại ai thì cho tôi xin lỗi.”

Trong lúc thú tội, hai tay anh thắt sơi cáp thành một nút thông lỏng. Hiro nhận thấy mình đang vừa xem vừa tự can bản thân rằng không, đừng đại, mặc dù anh đã tận mắt chứng kiến cái kết tất yếu của lời trăng trối này.

Thế rồi máy quay chuyển sang ghi hình mái vòm kính của khoang lái, và các vì sao quay tròn bắt đầu giảm tốc độ. Hiro quay lại, mang theo một cái tua vít và chiếc giày. “Tôi cần lưu phim vào một ổ lưu ngoài. IAN dễ xóa nó đi lắm. Tôi tắt đây.”

Hình ảnh trở nên đen ngòm. Âm thanh tiếp tục được ghi thêm một lúc nữa, thu được một tiếng hét vẳng lại từ hành lang, cách xa khoang lái.

Hiro ng ấ bất động một h ấ trên giường. R ấ anh xem lại từ đ ầu. Anh rút cái ổ ra khỏi máy tính và bước ra máng rác, tức ống dẫn thẳng xuống máy tái chế. Anh thả cái ổ lưu xuống máng, nghe nó lạch cạch va vào các bên thành, tăng tốc theo từng lần va do bị trọng lực mạnh của các tầng ngoài kéo đi.

Anh tắm qua loa, sau đó đi nằm, mắt dán lên tr ần.

Lời trăn trối ấy sẽ khiến họ nghĩ này nọ.

Anh không giết hết mọi người.

Anh biết thế mà.

Joanna đã quyết sẽ thức trắng đêm để lập tuyến thời gian cho các vụ án mạng, nhưng lại nản lòng vô cùng khi thấy thuyền trưởng đứng quan sát mình bên cửa khoang y tế.

“Tôi giúp gì được cô đây, thưa Thuyền trưởng?” Joanna hỏi, đồng thời ra dấu mời Katrina vào.

“Cô dựng tuyến thời gian đến đâu rồi?” Katrina hỏi.

“Khi xong tôi sẽ báo cho cô đầu tiên.”

Katrina bước đến bên giường bản sao cũ của mình. “Tôi tưởng mình đã ra lệnh cho cô về vụ này rồi mà.”

“Tôi quyết định là lệnh đó đi để bảo vệ bệnh nhân” Joanna nói, đồng thời ngẩng thẳng người lên và lặn xe về phía Katrina.

“Thế là nổi loạn.” giọng Katrina lạnh tanh.

“Tôi hoàn toàn có quyền làm vậy. Cô đã tuyên bố muốn giết bệnh nhân của tôi, trong khi tôi tin cô ấy cần sống thêm chút nữa.”

“Tôi muốn tái chế nguyên liệu để phục vụ phi hành đoàn,” Katrina sửa lời. Cô ta ngẩng xuống ghé cạnh giường như thể để canh gác.” Mắt cô ta dán chặt lên gương mặt bầm tím của mình.

Joanna từ tốn đặt máy tính bảng lên một chiếc xe đẩy và cầm một cuốn sổ lên. Katrina chẳng động gì đến người kia cả, ít nhất là chưa. Cô ta bắn

cho Joanna một ánh mắt khó chịu lúc chị lặn đến nơi.

“Giấy sao?” cô ta hỏi.

“Trông số phận mấy tệp lược sử hồi trước thì tôi nghĩ thế này sẽ là an toàn nhất,” Joanna nói. “Tôi có ghi âm phòng hồ, nhưng giờ tôi đang tạm không lưu dữ liệu gì vào trong máy tính hết. Wolfgang kiểm soát được phần tàu còn lại chưa?”

“Hết mức có thể rồi.”

“Thuyền trưởng à, cô vẫn ổn chứ?” Joanna hỏi.

“Tất nhiên,” Katrina nói.

“Cô đã ngủ chưa?”

“Chưa.”

“Thuyền trưởng, cô biết mình cần ngủ mà. Cơ thể mới cần được ăn uống và nghỉ ngơi đầy đủ. Khi chưa có đồ ăn, ít nhất cô cũng nên nghỉ một lúc,” Joanna nói.

“Cô có nghĩ đâu,” Katrina nói.

Joanna nhún vai. Chị chẳng đại gì bảo với cô thuyền trưởng rằng mình có việc quan trọng cần giải quyết, còn Katrina thì không.

“Ta phải để nó nằm hôn mê bao lâu nữa rồi mới được đem vớt?”

Joanna nhận thấy Katrina đã tỉnh bơ đổi cách xưng hô, nhưng không động gì đến đi đâu đó cả. “Tình hình rối ren quá nên tôi chưa quyết được chuyện ấy. Nhưng tôi dự kiến cô ấy sẽ ở đây ít nhất thêm một tuần nữa. Cô không được phép động đến cô ấy trong khi cô ấy đang hồi sức dờ,” chị nói thêm.

“Cô định ngăn tôi kiêu gì?” Katrina hỏi. Giọng cô ta mang vẻ hứng thú, không có ý thách thức.

“Tôi hy vọng cô sẽ tôn trọng quyền hành trong khoang y tế của tôi. Ngoài ra thì chắc tôi sẽ phải khóa cửa lại. Hơn nữa thì tôi sẽ thừa chuyện với Wolfgang.”

Chị những tưởng Katrina sẽ bật cười, nhưng thay vào đó cô ta trăn trăn ngâm gật đầu. “Kế hoạch ổn đấy. Nhưng tôi vẫn có thể giết nó luôn bây giờ.”

“Trong khi tôi đang ngủ ở đây à?”

Katrina khịt mũi. “Cho tôi xin. Cô chưa kịp xoay xe thì tôi đã thừa sức lôi nó ra khỏi cửa và lại chỗ máy tái chế rồi.”

Joanna đã sống hơn hai trăm năm và trải qua mấy kiếp đời, nhưng những câu kiêu đó vẫn khiến chị nhói lòng. Có lẽ chúng sẽ mãi làm chị cảm thấy thế. Chị vượt phăng tấm ga bên dưới đại buộc của bản sao. “Sao hồi trước, lúc có thừa cơ hội cô không làm luôn đi?” Katrina không đáp. “Thích thì chi đâu. Mời cô.” Joanna nín thở, không biết thuyên trường có định bóc mẽ màn nói cứng của mình không.

“Cô rắn hơn tôi tưởng đấy,” Katrina nói và ngả người vào lưng ghế, hai tay chấp sau đầu. Họ lặng lẽ ngủ ở đó, và Joanna thấy sự căng thẳng trong ngực mình dần lắng xuống. Katrina nói đúng: Riêng về khoản thể lực thì Joanna vô phương độ với cô ta.

Joanna phá tan bầu không khí im lặng. “Có bao giờ cô nghĩ ta đã sai lầm khi hạ chi phí sao chép xuống mức rẻ nhường ấy không?”

“Hả?” Katrina giật mình hỏi. “Sao tự nhiên hỏi thế?” “Mạng người trở nên rẻ mạt vô cùng” Joanna nói. “An tử bản thân là sẽ thoát bệnh hiểm

nghèo. Đám Ngông Hội chế ra những môn thể thao phi lý, đem tính mạng đặt lên bàn cân bởi vì chết thì thiệt ai? Thậm chí ham muốn quăng người phụ nữ sống nhẵn này vào máy tái chế của cô còn được luật pháp ủng hộ.” Chị chỉ về phía bản sao trước mặt họ.

“Tôi hiểu rồi,” Katrina vừa nói vừa ngược nhìn mái trần khum khum. “Nhưng mạng người vốn luôn rẻ mà, đúng không? Người ta đâm chém nhau để giành đồ trong ba cái trò chơi điện tử. Bắn nhau vì phạm luật giao thông. Ám sát chính trị. Ám sát doanh thương. Tôi nghĩ sao chép vô tính thực chất khiến ta trân trọng cuộc đời hơn bởi mạng sống đã trở nên quá dẽ dàng. Cô đã nghe về mấy vụ ám sát doanh thương ở Mỹ Latinh khoảng năm 2330 rồi chứ? Người ta thuê sát thủ đi giết bản sao tại các buổi tiệc. Họ coi đó như một trò phiền nhiễu vặt, không hơn không kém. Có nơi thì coi bị vậy là mất thể diện. Chỉ tiếc nhất là cô lỡ mất một bữa tiệc vui. Có khi bị dây máu lên váy. Người ta đi dự tiệc, lăn ra chết, và rồi ngày hôm sau lại thức tỉnh và đoán đêm qua hẳn rất náo động.”

Joanna gật đầu, thần hồn tưởng. “Ở Mỹ, chúng tôi gọi những vụ ám sát như vậy là Bí tử Tội độ. Cực kỳ bất hợp pháp, xét chuẩn ra thì ngang tội giết người. Là một điếu là sau khi chi phí sao chép vô tính giảm xuống vừa tầm, nạn bạo lực băng đảng gần như tuyệt diệt. Trước mạng người khác không còn phẫn khích nữa. Và bọn trẻ ranh phải nghĩ cách trả thù sáng tạo hơn.”

“Dân sát thủ Latinh có nguyên tắc riêng đấy. Không tra tấn, không hãi sợ và tuyệt đối không giết con người bình thường.”

“Văn minh thật,” Joanna đầu giọng.

“Nguyên tắc quan trọng lắm. Tôi từng lên tiếu tuyên rồi, Joanna. Tôi đã lâm trận. Tôi đã giết người - người thường ấy. Tôi đã chứng kiến cảnh

mạng người bị phí hoài cả trước lẫn sau khi thành bản sao. Nhưng tôi chưa từng muốn giết thứ gì hay ai hơn cái kẻ đang nằm đây.”

Joanna chậm rãi quay xe lại để nhìn vào mặt cô ta. “Có muốn tôi cũng chẳng thể giả tảng mình hiểu cô đang thấy sao, Thuyền trưởng à. Nhưng tại sao cô ghét cô ấy thế?”

Katrina rướn tới trước và trừng mắt nhìn vào mặt mình, như thể cô ta có thể dùng ý nghĩ làm bệnh nhân choàng tỉnh. “Bởi vì nó chẳng có gì cho tôi cả. Tôi sẽ không được thừa kế kinh nghiệm của nó, các bí mật của nó. Nó đánh cắp mấy năm kia của tôi, những tháng ngày chúng ta đáng lẽ có thể tận dụng để giải mã chuyện quái gì đã xảy ra nơi đây. Nó không chết như mấy người. Nó là một tên trộm còn sống sờ sờ.”

Nó nợ tôi. Giống như tôi nợ bản sao tiếp theo. Và cứ thế. Con người bình thường nói họ nợ con cái mình một cuộc đời tử tế hơn, nhưng tôi tin dân bản sao chúng ta nợ phiên bản tiếp theo của mình mọi thứ. Theo đúng nghĩa đen. Và thứ duy nhất nó để lại cho tôi là sự hoang mang.”

“Có phải lỗi cô ấy đâu. Với cả chúng ta cùng hội cùng thuyền mà,” Joanna nhẹ nhàng nhắc cô ta. “Tất cả bọn họ chết đi mà chẳng truyền lại cho chúng ta bất cứ thông tin nào. Với kiểu lập luận ấy thì họ đâu ăn cắp của chúng ta.”

“Nhưng bản sao của mấy người đã chết. Cái thứ này vẫn lì lợm sống.” Katrina nói “cái thứ này” với giọng như miêu tả một con bọ mình vừa giẫm phải. “Tôi chỉ mong có tôn trọng đi đâu đó và để tôi loại bỏ nó đi.”

“Tôi tôn trọng người sống, Katrina à,” Joanna nói, đồng thời quay về với chiếc máy tính. “Tôi chẳng hiểu nổi tại sao cô lại không muốn biết cô ấy biết những gì. Lúc tỉnh dậy, cô ấy có thể soi tỏ mọi bí ẩn.”

“Và khi ấy tôi sẽ có hai phiên bản. Hai thuyền trưởng. Cô có nghĩ lúc tỉnh dậy, nó sẽ nhượng chức bởi vì có tôi ở đây không? Nó sẽ từ bỏ địa vị và sinh mạng của mình chứ?”

Joanna lắc đầu. Đến tiến sĩ đạo đức học ngành sao chép vô tính còn chẳng biết trả lời câu đó thế nào nữa là.

Katrina lắc đầu. “Tối nay cô không phải lo gì đâu. Tôi sẽ về phòng nghỉ ngơi.” Cô ta đứng dậy và vươn mình, trông như thể đang khoan khoái vì lại có một cơ thể trẻ. Cô ta tiến về phía cửa, sau đó dừng lại và ngoài ra sau. “Và Joanna này?”

“Hử?”

“Tôi xin lỗi vì những lời đã nói ban nãy.”

“Tôi biết, Thuyền trưởng à.”

Cô ta rời đi, và bản sao của cô ta vẫn cứ thế: hôn mê nặng, mọi bí mật khóa kín bên trong một khối óc ngay gần kề, nhưng vì trang thiết bị não đò không hoạt động nên chẳng ai mó vào được.

* * *

Paul đứng trong phòng riêng, tim đập nhanh, hoảng loạn dấy lên trong ngực. Anh ta đến đây hàng kiểm chút riêng tư và xem có luận ra được chuyện gì đã xảy ra không ít nhất là phần liên quan đến mình. Anh ta vẫn thấy khó tập trung, còn tâm trí thì cứ liên tục khiếp đảm hồi tưởng lại cảnh mình thức tỉnh giữa một đống xác chết. Thậm chí đến phòng đặt máy chủ, nơi duy nhất anh ta thấy thoải mái, cũng không phải một chốn tốt lành. Nó chứa quá nhiều đèn đỏ nhấp nháy với lỗi, chưa kể nỗi sợ sẽ bị cô thuyền

trường quái ác dõi mắt nhòm qua vai bất cứ lúc nào. Rồi còn Wolfgang, con chó săn hung thần của cô ta, luôn sẵn sàng nhai nát họng Paul. Lúc tất cả mọi người cuối cùng cũng chịu rời phòng đặt máy chủ, Paul thở dài nhẹ nhõm. Anh ta nghĩ ngợi thông suốt hơn hẳn khi không bị họ theo dõi, quát thét, đánh giá.

Nếu lũ khốn kia bao lâu nay vẫn vậy, tại sao phải mất đến hai mươi lăm năm chúng ta mới chết nhỉ? Với những thành phần tính tình bất ổn như thế, anh ta cứ ngỡ họ phải chết ngay trong năm đầu luôn cơ.

Phòng Paul là một bãi chiến trường, nhưng anh ta chỉ thấy hơi thất vọng. Anh ta luôn muốn trở thành người ngăn nắp hơn. Có đi đâu không phải hôm nay. Paul nuôi chút hy vọng mình đã thực hiện được đi đâu ấy trong mấy năm qua để bản thân (tức bản sao hiện tại) đỡ nhọc công. Nhưng không, giường chỉ phủ một lớp ga; lớp ga trên và chiếc chăn đã bị đá xuống đất. Chắc do ác mộng. Chẳng có gì mới mẻ cả.

Chàng kỹ sư thử bật bảng đi đâu khiến cá nhân lên dù chẳng trông mong gì mấy. Nó đã bị xóa trắng. Anh ta ngó qua mớ đồ đạc của mình. Treo trên tường là mấy bức tranh phong cảnh Trái Đất cũ, vài tấm hình các kỹ sư nổi tiếng và đôi ba tấm áp phích những bộ phim chắc giờ đã trở thành kinh điển. Anh ta băn khoăn không biết quê nhà đã thay đổi thế nào. Anh ta e mình sẽ chẳng bao giờ được biết.

Paul lục tung phòng mình lên, tìm kiếm đồ đạc cá nhân. Anh ta phát hoảng khi thấy mấy món bị thất lạc, nhưng lập luận rằng mình đã có hai mươi lăm năm để làm mất đồ hay đặt chúng vào những nơi khác nhau quanh tàu.

Anh ta tìm thấy chiếc máy tính bảng của mình. Lượng sách, phim, và trò chơi điện tử chứa trong đó nhiều đến mức có sống ngoài vũ trụ cả trăm

năm, Paul cũng sẽ chẳng tiêu thụ hết nổi. Tạ ơn trời phật chúng chưa bị xóa. Anh ta tìm xem trong máy có tệp lược sử cá nhân nào không, nhưng chẳng thấy gì hết. Anh ta chán ngán quăng nó lên giường.

Anh ta tự hỏi các bản sao khác liệu có lưu lại thông điệp gì cho phiên bản tương lai của mình không. Viết tệp lược sử chi tiết chỉ tổ phí công, bọn họ ai cũng tưởng ký ức mình sẽ chỉ hực mất tối đa hai tuần.

Paul bước vào phòng tắm nhỏ của mình và dán mắt vào khuôn mặt gầy gò, trẻ trung của bản thân trong gương. Đã có thời anh ta hai mươi tuổi, nhưng lâu lắm rồi anh ta chưa trông đẹp trai, khỏe mạnh thế này. Chẳng khác nào một kẻ lạ. Anh ta thò tay vào chỗ vòi sen, vặn nước mức nóng nhất và nhìn làn hơi che kín ảnh phản chiếu của mình.

Máy tính kêu bíp một tiếng trong lúc anh ta cởi quần áo. Tí nữa thì anh ta chẳng nghe thấy gì vì bị tiếng nước át đi, nhưng anh ta thò đầu ra khỏi phòng tắm và lại nghe thấy nó bíp phát nữa. Anh ta nhanh chóng kéo khóa bộ đồ và khóa vòi.

IAN đã tỉnh dậy.

Có nên báo với thuyền trưởng và Wolfgang không nhỉ? Không, anh ta muốn gặp IAN trước tất cả những người khác. Anh ta lại phóng về phòng đặt máy chủ.

Giao diện vẫn đang nhấp nháy như lúc anh ta rời đi. Các máy chủ vẫn còn mấy chỗ đỏ lòe, nhưng gương mặt say ngủ màu vàng đã mở mắt và đang nhìn ngó quanh quất. Đó chính là giao diện của IAN.

Paul biết con AI đang nhìn mình qua máy quay gắn trong phòng chứ không phải cặp mắt vàng rực sáng, nhưng anh ta thấy kệ. Anh ta muốn nhìn mặt nói chuyện.

Chàng kỹ sư quay sang hình chiếu chap chôn của IAN, người duy nhất anh ta háo hức được gặp lúc tham gia phi hành đoàn. Ban nãy, Paul đã mày mò sâu bên trong mã lập trình của IAN, lùng tìm thứ tắt nó đi, nhưng chẳng dò ra nổi đoạn mã lỗi chính. Anh ta biết chỉ cần tìm được đúng một dòng mà là xong mọi thứ khác sẽ tự ổn định lại. Anh ta đã thử mấy cách, nhưng xem chừng vô dụng cả. Có lẽ tại chưa cho nó đủ thời gian.

“IAN, báo cáo tình hình đi,” anh ta nói.

“Chức năng nói của tôi đã hoạt động trở lại,” nó nói. “Anh là Paul Seurat. Kỹ sư Trưởng của tàu Dormire.” “Còn mày là ai?” anh ta hỏi, sau đó nín thở.

“IAN. Intelligent Artificial Network, tức Mạng Trí tuệ Nhân tạo. Một tên viết tắt rất hay.” Hình chiếu môi nó không khớp hẳn với lời lẽ phát ra từ loa, nhưng nó vẫn đang giao tiếp. Thế là đủ rồi.

“Ừ, dân khoa học thích đùa lắm,” Paul vừa nói vừa nhìn vào hình chiếu các kết nối đang sau gương mặt ảo của IAN. “Mày có đang hoạt động đúng chuẩn không?”

“Tôi cách rất xa ngưỡng tối ưu, nhưng tôi đã đỡ hơn. Tôi có thể quan sát được khoảng ba mươi phần trăm các máy quay của mình.” Nó ngưng lại. “Anh trông khác. Đây là một bản sao mới. Anh chết thế nào vậy? Tôi không nắm giữ thông tin ấy.”

Paul cảm thấy cơn lo lắng của mình lại rục rịch cựa quậy vì quá khứ vẫn cứ là một lỗ đen. “Mày không biết à? Tức là mày không thể cho bọn tao biết hai mươi lăm năm qua đã có những gì xảy ra ư?”

IAN ngưng lại. “Tôi đã gọi thuyền trưởng. Tôi sẽ cần báo cáo lại.”

Paul rên rỉ. Nếu nó mà báo với thuyền trưởng thì người lãnh công sẽ là nó. Đúng lúc ấy...

“Nghe anh báo tin IAN tỉnh mà tôi thấy quý hóa quá, anh Seurat à.” Katrina lạnh lùng nói trong lúc bước vào phòng đặt máy chủ.

“Nó chỉ vừa mới được bật lên thôi, thưa Thuyền trưởng” anh ta nói. “Tôi đang đánh giá tình trạng của nó trước khi gọi cô để báo cáo cho đầy đủ.”

“Giờ thì khỏi mượn anh nữa. IAN, mày đang thế nào?”

Gương mặt vàng quay sang phía thuyền trưởng. “Tôi đã được kích hoạt. Con tàu đang hoạt động ở ngưỡng tám mươi lăm phần trăm, có đi đâu thiếu mất một lượng lớn tệp lược sử. Thực ra là thiếu mọi tệp.”

“Bọn tao biết rồi,” thuyền trưởng nạt.

Lạ lùng thay, Paul thấy mình như có nghĩa vụ bệnh vực IAN. Nhưng thay vào đó, anh ta hỏi, “IAN, mày cho bọn tao biết hướng bay và tốc độ của chúng ta đang ra sao được không?”

“Chúng ta đang bị lệch lộ trình, nhưng có vẻ ta đang chỉnh hướng dở. Tốc độ hiện thời của chúng ta chậm hơn mức chuẩn khoảng năm phần trăm... Không, năm phẩy ba chín. Chúng ta đang giảm tốc. Và quay đầu lại. Buồm từ tính đang quay theo một hướng khác.” Nó ngưng một lúc như thể đang truy cập các lệnh nội bộ. “Vâng, đúng là chúng ta lại đang bay lệch lộ trình. Thật kỳ lạ.”

“Tự nhiên bị thế à?” Paul giật mình hỏi.

“Ngay khi bị mày truy cập. IAN, có phải mày là thủ phạm không?” Katrina hỏi. “Trước khi mày tỉnh dậy, bọn tao vẫn chỉnh được lộ trình bình thường.”

“Tôi không biết. Tôi không nghĩ thế,” nó nói, giọng lẫn vẻ hồ nghi. “Tôi vẫn không thể tương tác trực tiếp với mọi hệ thống của tàu.”

“Mày ngắt tạm kết nối với hệ thống đi đâu hướng được không?” Katrina hỏi.

IAN ngưng lại, và Paul tưởng nó đang tạm dừng để thực thi mệnh lệnh. “Không, thưa Thuyền trưởng, tôi không được phép làm thế. Tôi không thể nhượng quyền đi đâu hướng cho phi hành đoàn, kể cả khi có lệnh từ thuyền trưởng.”

“Chúng ta đang bay lệch lộ trình. Chúng ta đang giảm tốc. Tự nhiên bị lại,” Katrina nói, cố lắm mới ghìm được sắc giận dữ trong tông giọng.

“Để tôi xem có sửa được hướng bay của ta không.” IAN nói.

“Tao vừa bảo mày làm thế xong!” thuyền trưởng nói.

“Không hẳn, thưa Thuyền trưởng. Tối nay tôi sẽ nghiên cứu vấn đề này trong lúc tự chẩn đoán các vấn đề phần mềm mình đang gặp phải. Ngày mai tôi sẽ có một bản báo cáo hoàn chỉnh. Cô đi nghỉ đi.”

Paul tự hỏi trong những năm qua, đã bao nhiêu lần IAN phớt lờ lệnh thuyền trưởng rồi. Nó nắm thẩm quyền tối thượng, phòng trường hợp những người lái tàu nảy ý làm trái nhiệm vụ.

Thuyền trưởng nghiêm mặt nhìn Paul. “Có thể ta sẽ cần tìm cách tắt nó đi nếu cứ bị lệch lộ trình mãi.”

“Thuyền trưởng ơi, nó nghe được cô đấy,” Paul thì thầm, giọng hơi run. “Với cả nó vừa chết xong, và khi thức tỉnh thì bị hỏng rất nhiều ký ức, hết như chúng ta. Cô định giết nó lần nữa à?”

Katrina không buồn hạ giọng. “Để hoàn tất nhiệm vụ, tôi sẵn sàng diệt trừ bất cứ ai cần thiết.”

“Chắc lấy Hermès đi,” Katrina de la Cruz nói. “Hoàn hảo rồi.”

Rebeca, hầu gái của cô ta, gạt đầu và tiến ra tủ, nơi quần áo cô ta được giữ trong môi trường điều nhiệt hoàn hảo. Lúc quay lại, bác mang kèm một bộ Âu phục đen ôm dáng bọc trong một túi nhựa treo. Bác chìa nó cho Katrina xem, hết một người thử rượu phở ra chai vang hảo hạng.

Katrina gạt đầu bên bàn trang điểm, thế là bác hầu gái liền lấy nó ra khỏi túi và vuốt thật phẳng. Bác đặt nó lên giường cho Katrina. Cô ta đứng dậy, cởi bỏ áo choàng và bắt đầu diện đồ.

Màu đen sẽ rất hợp dự tiệc trang trọng, chưa kể bộ vét dáng nữ với tà đuôi xòe này sẽ giúp cử động được tự do tối đa.

“Cô sẽ cần mặt nạ,” Rebeca nói. “Cùng tông hay tương phản đây?”

“Mặt nạ trắng, mũ trắng, áo cánh trắng” Katrina nói.

“Cô sẽ nổi hẳn lên đấy,” Rebeca nói.

“Tôi muốn thế mà.” Rebeca căn môi và giúp Katrina mặc đồ. Katrina không cần người giúp mặc đồ. Cô ta chẳng cần ai giúp làm gì mấy. Nhưng lúc được thuê về giúp trông nom nhà cửa, Rebeca đóng vai hầu gái cực kỳ nghiêm túc, cáng đáng hết mọi việc, từ dọn dẹp cho đến mặc quần áo cho Katrina.

Katrina là một người hùng chiến tranh được ban huân chương, bản sao đầu tiên trở thành đại tướng trong một chi lực lượng vũ trang trên Trái Đất. Cô ta từng tự mình xoay sở ngon lành h ồi còn ở miền Tây Nam Mỹ, sau khi Mexico đi đầu quan đến hỗ trợ các cuộc chiến ngu ần nước của Mỹ. Lúc đảo nhân tạo ngoài khơi của Mexico bị dân tị nạn độc chiếm nhằm cướp máy khử muối, cô ta tự lo hết, từ chăm sóc vết thương đến sửa soạn phục trang.

Nhưng giờ cô ta đã về hưu. Đáng lẽ với một thân xác sao chép mới, cô ta sẽ vẫn tiếp tục phục vụ được trong quân ngũ, dù có thể sẽ bị đám lính “già” dưới trướng coi khinh, nhưng cô ta đã quyết định chọn con đường khác. Một công việc hời hợtj. Lương đại tướng cũng không đến nỗi bèo, nhưng tiền trừ khử đối thủ kinh doanh cho các tập đoàn vẫn ăn đứt.

Cô ta từng thực hiện vài phi vụ cho các băng đảng, nhưng làm vậy thấy cá nhân quá. Katrina thích ám sát doanh thương hơn. Đồ bẩn tưởi hơn, và không ai chết hẳn. Thương vụ làm ăn thôi chứ có gì đâu.

Và sau khi chứng kiến bè lũ tập đoàn can thiệp vào các cuộc chiến ngu ần nước của Mỹ ra sao, cô ta cảm thấy mình có nghĩa vụ diệt càng nhiều kẻ trong đám hijos de perra ấy càng tốt.

* * *

Ngay cả trong một thế giới đã tái trân trọng người h ầu đa tài, Rebeca vẫn được coi là một h ầu gái với nhiều tài nghệ hợp việc. Bác đảm bảo rằng Katrina luôn lập não đồ theo định kỳ hàng tuần và trước mọi phi vụ. Bác lau chùi, mài sắc, chỉnh cân và đánh bóng vũ khí của Katrina theo đúng yêu cầu từng món. Và bộ đồHermès đủ rộng để giấu kín mấy thứ vũ khí cô ta

gài chắc hai bên đùi, trên cẳng tay trái và bên trong vành mũ. Rebeca còn biết cách tẩy máu, phân và dịch nôn khỏi gần như mọi loại vải. Nhờ thế, Katrina không phải vứt bỏ nhiều quần áo do đặc thù công việc.

Chiếc mũ phớt trắng là một món mang tính tượng trưng. Nó nằm nghiêng trên đầu cô ta, trong khi mái tóc đen của cô ta được buộc thành một búi sau gáy. Katrina nhận thấy mình được người khác tin tưởng hơn khi mặc đồ trắng. Họ bị cô ta thu hút khi mặc màu đỏ. Xanh lá không hợp với cô ta. Bộ Âu phục Hermès đen được dùng để làm khách khứa bị hẫng, khiến họ cứ thẩn lo lo mà chẳng biết tại sao.

Bấy giờ, khi đã mặc xong quần áo, với một não đồ mới toanh lưu trên máy chủ và những món vũ khí mát lạnh đang dần ấm ngang thân nhiệt mình, cô ta đã sẵn sàng lên đường. Bữa tiệc hôm nay được tổ chức gần ngôi nhà ở Punta Diamante, Acapulco của cô ta. Rebeca gọi xe, đưa áo choàng ngoài và túi cho cô ta (bên trong không chứa vũ khí; Katrina không ngu đâu), sau đó tiễn cô ta ra ngoài để ngắm mặt trời lặn trên Thái Bình Dương trong lúc đợi.

Một số người giàu nứt đố đổ vách vẫn thuê xe người lái. Hành động ấy cũng hết như lấp toa lét mạ vàng - vô dụng mà lại đầy phô trương. Nhiều người, bao gồm những người giàu ngang Katrina, chỉ đơn thuần thuê xe tự lái khi muốn đi đâu. Như thế chuyển đi sẽ vừa nhẹ nhàng mà lại chẳng lo ai rước họa vào người. Với cả càng nhiều xe tự lái thì đường sẽ càng thoáng.

Lúc chiếc xe tự lái xuất hiện, chở theo một người ở ghế sau, Katrina nhào vào nhà và rút súng.

Một người phụ nữ vóc dáng thấp lùn, mập mạp, sở hữu nước da nâu sáng và cặp mắt sẫm bước xuống xe, thông thả tiến về phía cửa. Cô ta mặc một bộ Âu phục đắt tiền màu xám - phải hàng Ý không nhỉ? - đi giày cao

gót đen, đầu đội một chiếc mũ phớt xám. Nhân vật này trạc hai mươi tuổi, nhưng mang phong thái tự tin của một người già đời hơn hẳn.

Lúc theo dõi cô ta trên màn hình an ninh, Katrina biết ngay người phụ nữ này là ai. Đã là sát thủ doanh thương mà không nhận ra mục tiêu của mình thì mang tiếng quá.

Từ dáng đi đến cách ăn mặc, người phụ nữ này đầu rất giống Katrina. Tận tâm, quy củ, hiệu t^hần quan trọng của một bộ trang phục tử t^hế và dứt khoát không vội bước trừu trường hợp chẳng đáng dừng.

Cô ta gõ cửa. “Katrina de la Cruz,” cô ta nói giọng Mỹ. “Tên tôi là Sallie Mignon. Tôi muốn nói chuyện với cô. Tôi đi tay không.”

Rebeca đã ra sảnh để tìm hiểu sự tình. Bác nhướn mày với Katrina, và cô ta gật đầu. Katrina lui vào ti^hền sảnh và ng^hĩ lên băng ghế dưới một bức tranh trừu tượng, hàng chính gốc do Phillips vẽ. Cô ta giữ im súng và ra hiệu cho Rebeca mở cửa.

“Xin mời cô...” Rebeca d^om nói, nhưng Sallie táng thẳng một phát vào mặt bác.

Bác ngã r^un xuống, mũi t^oc máu.

Katrina bắn một phát lệch v^ebên phải người kia, làm mở cửa.

Sallie dừng lại và giơ hai tay lên. “Tôi chỉ muốn nói chuyện với mình cô thôi,” cô ta nói.

“Trông chẳng giống nói chuyện với tôi gì hết, mà giống tấn công h^àu gái nhà tôi hơn,” Katrina nói, tay trái chỉ vào Rebeca, tay phải vẫn giữ nguyên súng.

“Tôi đã bảo mình tay không r^uĩ mà,” người phụ nữ kia nói. “Và...” Thay vì nói dứt được câu, cô ta ngạc nhiên kêu lên một tiếng. Chân Rebeca

đã ngoắc lấy chân cô ta và bắt chéo lại, hất Sallie ngã ra sau. Đầu cô ta va 1 bốp xuống sàn trong khi Rebeca ngẩng dậy, thụi cô ta hai phát vào thái dương. Sau đó bác đứng bật lên và giẫm vào cổ tay Sallie, ghim cứng nó lại, mũi vẫn chảy máu ròng ròng.

Chắc đã đến lúc tăng lương cho Rebeca.

“Cô không biết hầu gái của tôi là quán quân võ thuật tổng hợp hời học đại học đâu, đúng không nhỉ?” Katrina hỏi.

Sallie rên rỉ.

“Bác kiểm tra xem ả có vũ khí không đi,” Katrina nói. Rebeca lắc đầu. “Ả không có vũ khí. ả chẳng cần làm gì.” “Cứ trói ả lại rồi kiểm tra hân cho chắc.”

Rebeca và Katrina khiêng người phụ nữ choáng váng vào bếp và trói cô ta vào một chiếc ghế. Katrina ngẩng ghế đầu nhìn cô ta. Rebeca áp một chiếc khăn ướt lên mũi, nhưng vẫn cẩn thận quan sát cô ta.

Cái cô này tỉnh dậy nhanh hơn Katrina dự kiến. Cô ta co người, kéo thử dây trói và rồi thả lỏng người ra. Cặp mắt dò hỏi của cô ta nhìn Katrina đăm đăm. “Tôi chưa chết à?”

“Tôi muốn biết thêm về cô,” Katrina nói. “Với cả nhiệm vụ của tôi là giết cô tại bữa tiệc. Không phải trong bếp nhà mình.”

“Sao lúc tôi đến cô cẩn thận thế?” cô ta hỏi. “Tôi có làm hại được gì cô đâu, hân cô phải có bản sao dự phòng.”

“Bây giờ tôi không có thời gian đánh thức một bản sao mới dậy kịp trước bữa tiệc nữa. Và tôi thích bộ đồ này.” “Cũng hợp lý. Tôi đến đây để...”

“Không mua chuộc tôi được đâu,” Katrina ngắt lời. “Trừ khi thuê cô đi giết người ngay từ đầu,” Sallie mỉm cười nói.

“Chắc vậy,” Katrina đồng tình.

“Tôi chỉ muốn nói chuyện trước bữa tiệc thôi.” Sallie nói.

“Thì ta đang nói đây,” Katrina bảo Cô ta. “Cô được trao giá cao lắm. Tôi đã tìm hiểu về cô rồi. Cô sở hữu một trong những khối óc đáng sợ nhất thế giới. Sao đến tận bây giờ cô vẫn chưa bị kẻ hack não nào tấn công?”

“Hacker giỏi nhất trần đời là quân của tôi,” Sallie nói. “À vâng” Katrina nói. “Tại sao cô lại đến đây thay vì để tôi giết cô tại bữa tiệc của Sol Cola theo đúng lệnh?”

“Tôi biết mình sẽ bị ám sát tại bữa tiệc này. Tôi có nội gián trong Sol Cola. Tôi cũng đã tìm hiểu về cô. Cô quả là một chiến binh kỳ tài đấy.”

Katrina nhún vai. Nịnh nọt kiểu đó chẳng còn tác động được mấy đến cô ta nữa. Cô ta biết rõ mình giỏi cỡ nào. “Và?”

“Không phải tôi nói đến sức lực của cô đâu,” Sallie nói. “Tôi đang nói về chiến lược hành động của cô. Cô lên kế hoạch mọi thứ chi ly vô cùng, lường đến cả khẩu vị đồ ăn thức uống và những cuộc tình xưa cũ. Cô có các kế hoạch dự phòng. Tôi cần một người như cô dưới trướng mình.”

Katrina lắc đầu. “Tôi đã nói rồi, không ai hối lộ cho tôi hủy hợp đồng được đâu. Cô không thể trả tôi gấp đôi để đi lòng các thân chủ cũ. Làm vậy thì còn gì là đạo đức nghề nghiệp nữa.”

Sallie thoáng kéo căng dây trói. Katrina nhận ra cô này hay dùng điệu bộ minh họa cho lời nói. “Không phải. Tôi muốn cô đổi hẳn nghề”

“Tại sao tôi lại phải làm thế?”

“Bởi vì cô mê tiền và những chuyến phiêu lưu và quyền lực.”

“Có ai không như vậy à?”

Sallie mỉm cười. “Ồ, hầu hết đều thích những thứ ấy, nhưng riêng cô thì hùng hục săn lùng chúng.” “Việc đấy là gì?”

“Ban đầu sẽ là tư vấn. Tôi có một vấn đề cần giải quyết.” Katrina đợi.

“Làm sao để trả thù những kẻ siêu giàu mà lại không sợ chết đây?”

Katrina ngẫm ngợi một lúc.

“Cần hơi men nghĩ mới thông.”

* * *

Rebeca, mũi bảy giờ đang nhét bông, mang ra cho họ một chai tequila vàng đất đỏ, đồng thời chuẩn bị một túi nước đá để Sallie chườm đầu.

Dân đấu võ tổng hợp hay thù dai, nhưng thái độ ấy không có chỗ đứng trong công việc hiện tại của bác.

Salie giờ đã được cởi trói, và họ ngồi ngoài hiên nhà Katrina, ngắm vầng dương chìm nốt xuống biển. Sallie khoan khoái nhấp một ngụm tequila. “Ý tôi là các vụ ám sát như những gì cô thực hiện chỉ gây lãng phí thời gian và tiền bạc. Nó mang lại kết quả gì nào? Như thế tất cả chúng ta lại quay về thời tiểu học, tốc váy nhau lên để làm lộ quần lót. Chúng ta lớn rồi. Hãy bỏ trò bêu mặt nhau đi.”

“Ta chỉ còn mỗi trò bêu mặt nữa thôi,” Katrina trầm ngâm nói. “Hầu hết mọi người đều qua lại với các bản sao, đặc biệt là sau một, hai kiếp đời, thế nên không thể đe dọa người thân của họ được. Tiền tài quá khó truy ra nguồn gốc: Cứ phá thối xong một vụ đầu tư là sẽ thấy địch thủ của

mình vẫn còn mấy phi vụ nữa. Bê bối chính trị hay tình dục thậm chí còn không kéo dài quá vài thập kỷ.”

“Nếu muốn chuyện gì qua đi, ta chỉ cần đợi,” Salie gật đầu tán đồng. “Nhưng tôi cần tìm cách gây tổn hại cho những kẻ từng láo với tôi. Làm chúng tổn thương thật sự.”

“Có bắt cóc đấy,” Katrina nói. “Giấu biến chúng đi rồi giết chúng, thế là sẽ chẳng xưởng nào đánh thức một bản sao mới dậy nữa.”

Sallie nhìn cô với vẻ thương hại. “Katrina, đừng nói là cô chưa xây xưởng sao chép riêng trong tòa dinh thự này đấy nhé. Các mục tiêu của tôi có bao nhiêu tài khoản ngân hàng thì cũng có từng ấy xưởng mật.”

“Còn tra tấn nữa,” Katrina nói. “Riêng tôi thì vẫn ghét đau đớn lắm.”

“Tởm lắm,” Sallie nói, nhấp thêm một ngụm như thể muốn rửa trôi ý nghĩ đó đi.

“Mọi đau đớn của cô đều là thất tình hoặc cần rút tình cảm” Rebeca vừa đề xuất vừa rót thêm tequila cho cả hai người bọn họ. “Cô có còn quan tâm đến gì khác nữa đâu.”

“Làm kẻ thù phải lòng ai đó rồi làm tan vỡ trái tim chúng tốn công lắm,” Katrina nói.

Sallie quay sang nhìn biển trong lúc mặt trời cuối cùng cũng lặn hẳn đi. “Không, nhưng thử nghĩ ở tằm vĩ mô hơn xem. Nỗi đau tệ hại nhất thời nay là sự thất vọng. Khởi nguồn từ hy vọng.”

Katrina để Salie ngấm nghĩ một lúc, đồng thời uống nốt chỗ rượu của mình. Rebeca rót thêm cho cô ta một ly.

“Cô chưa hỏi tôi cần mưu kế trả thù như vậy làm gì,” Sallie nói.

Katrina giơ tay lên để bảo Rebeca ngừng rót. “Tôi không có quyền. Tôi không dò hỏi thân chủ.”

“Chính thế mà cô mới giỏi vậy.”

“Thực ra tôi có một câu hỏi. Cô nói ban đầu tôi sẽ tư vấn cho cô. Thế còn sau này thì sao?”

Sallie bừng tỉnh khỏi dòng suy nghĩ và mỉm cười với Katrina. “Hai ta là những người thông minh. Tôi tin chúng ta sẽ có thể nghĩ ra đi đâu gì đó.”

* * *

Katrina đã nghe kể về con tàu đa thế hệ đang được đóng tại trạm tàu trên Mặt Trăng. Cô ta biết hàng ngàn người sẽ vào ống ngủ đông để sau này tỉnh dậy trên một hành tinh mới.

Với cô ta, đi đâu ấy nghe thật kinh khủng. Cô ta không muốn phải lang thang trong vũ trụ mấy kiếp đời, thế rồi định cư trên một hành tinh trinh nguyên lúc hành trình chấm dứt. Cô ta không muốn làm người xây dựng các thành phố mới; cô ta muốn làm người tận hưởng các thành phố đã được xây ổn định, không phải lo nghĩ xem ống cống dẫn đi đâu. Sau khi quyết định mình không muốn được lưu trong cơ sở dữ liệu của tàu cùng với các bản sao tham gia chuyến đi khác, cô ta không để ý thêm đến nó nữa.

Và giờ Sallie lại đi đờnghị cô ta thức tỉnh suốt hành trình bay.

“Mục đích của thế giới mới ấy là nếu bản sao và con người cùng đáp xuống và định cư với nhau, chúng ta sẽ có thể chung sống trong hòa bình.”

“Chắc dạo này chưa ai đọc quyển sách sử nào hết nhỉ?” Katrina cay đắng nói.

Sallie toét miệng cười và nhún vai. “Chúng ta phải có mục tiêu hướng tới, không thì làm gì còn hy vọng nữa?” “Thế tại sao lại là tôi?” Katrina hỏi.

“Thuyền trưởng cần phải là một người mạnh mẽ. Tôi muốn cô, tôi muốn một người hùng chiến tranh được ban huân chương kiểm sát thủ. Phi hành đoàn toàn là bản sao, những kẻ tội phạm. Nếu có ai giở trò, cô có thể xử lý mọi chuyện, đánh thức một bản sao mới dậy và tiếp tục bay.”

“Nghe tàn nhẫn thật.”

“Đôi khi phải tích hợp cả những phương thức trong quá khứ thì mới cho ra được phương thức tử tế của tương lai,” Sallie nghiêm túc nói. “Và biết tuyệt nhất là gì không? Lúc đặt chân lên hành tinh mới, lý lịch của cô sẽ được xóa trắng. Sẽ chẳng có hồ sơ nào ghi lại cuộc đời làm sát thủ hay tội phạm chiến tranh của cô hết.”

Katrina nheo mắt. “Lý lịch chiến tranh của tôi đáng lẽ phải sạch bong rỗng chứ.”

“Nhớ vụ hacker giỏi nhất trên đời không? Lý lịch của cô vẫn còn đó nếu đào xới đủ kỹ.”

“Tôi chẳng hiểu đây là một cơ hội hay tổng tiệ̀n nữa.” Katrina nói.

“Thực tình mà nói chính tôi cũng chẳng rõ nữa,” Sallie nói. “Cô có thấy nó thú vị không? Đó mới là vấn đề mấu chốt. Sau đó ta có thể bàn xem liệu tôi có cần cưỡng ép cô không.”

Nếu lý lịch của cô ta mà bị lộ, hay cô ta mà bị bắt giữ, cô ta sẽ phải ngậ̃i tù. Sẽ khổ đấy, nhưng lúc cuối đời cô ta vẫn có thể tạo bản sao mới.

Cô ta có thời gian.

Và Katrina phải thừa nhận rằng vụ này bắt đầu nghe có vẻ hay ho. Cô ta biết giết trùm tư bản mãi sẽ chẳng làm mình thấy hạnh phúc. Cô ta chậm rãi gật đầu. “Tôi sẽ cân nhắc chuyện ấy. Nhưng tôi cần nói trước mấy thứ. Tôi vẫn phải giết cô tối nay. Nếu tôi để cô sống và không nhận lời mời của cô, tôi sẽ không bao giờ kiếm được việc nữa.”

“Tôi hiểu,” Sallie mỉm cười nói. “Còn gì không?”

“Rebeca sẽ đi cùng tôi, trong ống ngủ đông.” Sallie ngược lên nhìn bác hầu gái, bây giờ đang lặng lẽ đứng cạnh cửa. “Cô không định bàn lại với chị ta à?”

“Rebeca. Bác cùng tôi đi định cư trên một hành tinh mới sau khi làm một giấc dài trong ống ngủ đông nhé?”

“Tôi cảm thấy xúc phạm là cô còn phải hỏi đấy,” Rebeca nói, giọng hơi ghen ghét vì miếng bông gạc.

Đó. Thứ ba, tôi muốn có quyền phủ quyết trong việc tuyển chọn phi hành đoàn.”

“Không được.” Sallie lập tức nói. “Riêng để người ta thông qua cho cô làm thuyền trưởng là tôi đã phải chạy đôn chạy đáo khắp nơi rồi. Tôi không thể nài thêm các bên đầu tư được nữa đâu.”

“Vậy tôi muốn biết hết lý lịch của họ.”

Sallie từ tốn lắc đầu. “Xin lỗi nhé, Đại tướng, nhưng tôi cũng không thể cấp cho cô quyền ấy. Chúng tôi hứa với các bản sao kia rằng họ sẽ được tẩy trắng lý lịch. Nếu quá khứ tội lỗi của họ bị người khác biết khi bay lên hành tinh, những phi hành viên còn lại sẽ nắm được gáy họ, và họ sẽ bị xả

hội ruồng bỏ. Khi có hàng tỷ người xung quanh thì đợi cơn bão băng qua đi sẽ dễ lắm. Khi cả hành tinh chỉ có mấy ngàn thì sẽ khó hơn đấy.”

“Tôi sẽ kiểm soát phi hành đoàn kiểu gì nếu không biết mình phải đương đầu với ai?” cô ta hỏi.

“Thế mới có con AI. Nó sẽ lo liệu mọi thứ cô không có quyền tiếp cận.”

“Chăm lo hàng ngàn sinh mạng và vận hành nguyên một con tàu vũ trụ? Giao hết vào tay một trí tuệ nhân tạo có vẻ nặng đấy.”

“Con này tân tiến hàng đầu thế giới,” Sallie nói.

“Ý cô muốn nói thế giới chính quy nhi? Tôi biết vài hacker ngầm cũng đang nghiên cứu AI.”

“Không. Nó tân tiến hàng đầu thế giới,” Sallie lặp lại, nhìn thẳng vào mắt Katrina.

Người phụ nữ quan hệ rộng đấy. Thậm chí còn hơn mức Katrina tưởng.

“Bao giờ cô cần câu trả lời của tôi?”

“Ba ngày,” Sallie nói, sau đó đứng dậy và vuốt phẳng bộ đồ. Cô ta nhún mào và chùi mấy vết máu trên lớp lụa xám.

“Nếu cô để nó lại cho tôi, tôi có thể tẩy được mấy vết ố đấy,” Rebeca nói.

Sallie cởi bỏ áo khoác và mỉm cười với Rebeca. “Cảm ơn chị.”

Rebeca liếc nhìn Katrina. “Tôi sẽ ngâm nó vào nước lạnh. Chúng ta sẽ cần cho cô ta mượn thứ gì đó để mặc đi dự tiệc nếu cô vẫn định sẽ triển khai vụ ám sát.”

“Chuyện đó chắc thu xếp được thôi,” Katrina nói.

* * *

Bởi vì có mối quan hệ làm ăn đang chớm nở, Katrina giết Mignon một cách nhanh gọn và êm ái bằng một chất độc trong suốt và không màu pha lẫn trong ly rum sủi pha nước ngọt của cô ta. Mignon thậm chí còn cố tình ra uống cạnh đài phun để mình sụm người và ngã vào trong bồn nước, gây ra một cảnh náo loạn.

Sau khi xong việc, Katrina quyết định sẽ tận hưởng bữa tiệc và xem mình có thể thu thập được thông tin gì về dự án tàu vũ trụ kia không. Khá là khó, bởi vì một số người sẽ giữ mồm mép kín bưng khi tự nhiên có một sát thủ doanh thương đến tham gia chuyện trò, nhưng hóa ra mọi người có những chính kiến rất mạnh mẽ về dự án ấy, và mấy cuộc tranh cãi nổi lên trong bữa tiệc.

Phần lớn những con người và bản sao cô ta gặp đều ủng hộ chuyển đi, nhưng có chút lưỡng lự. Nó cũng hay đấy, nhưng cứ để người khác làm. Vài người quyết chí ở lại và tận hưởng cảm giác được rộng đất hơn.

“Tôi nghe bảo họ sẽ thuê tội phạm lái tàu,” một bản sao giám đốc, Pablo Hernandez, khẽ giọng nói. “Không có chuyện tôi tin tưởng nó đâu.”

“Cô đeo kim cương do nô lệ khai thác và thuê sát thủ về làm trong bộ phận marketing. Tại sao bất chợt cô lại trở nên thánh thiện không muốn đi tàu vũ trụ do tội phạm lái thể?” một người trong nhóm gắt, và họ cùng ồ lên cười.

“Làm cư dân đầu tiên trên một hành tinh, phải xây dựng nền văn minh từ con số không ư?” Pablo nhạo báng. “Ranh hồ xí ấy à? Thôi cảm ơn.”

Người vừa phát biểu ban nãy hất mái tóc đen của mình và nói, “Ồi cho tôi xin. Họ sẽ mang theo nguyên một máy chủ đây quân hầu để xây dựng tất cả. Khi đã có thứ xây xong thì mới đánh thức người dậy. Hy sinh mấy năm và đôi ba sinh mạng cũng chẳng sao đâu.”

Vài tiếng sau, Pablo bị giết trong một vụ ám sát doanh thương. Vụ thứ hai trong đêm nay: đây quả là một bữa tiệc tuyệt vời. Sau đó thì bữa tiệc đổi tông, bởi lẽ rượu cứ thế tuôn và chẳng còn ai chê bai phi hành đoàn có thể sẽ chịu trách nhiệm lái tàu Dormire nữa.

Katrina chẳng bao giờ biết ai giết Pablo. Mà đằng nào có biết cũng chẳng để làm gì.

Ngày hôm sau, Cô ta gọi cho Sallie, bấy giờ vừa thức tỉnh trong cơ thể bản sao mới.

“Tôi tham gia,” cô ta nói.

II

Maria đêm qua không quay vào bếp. Sau khi ngủ dậy, cô lấy máy tính bảng gọi Hiro và anh nghe máy, chửi um cả lên, thế rồi bảo cô rằng sáng ra họ sẽ làm sau.

Bình thường, sau khi bị rửa sả như thế, Maria sẽ chẳng buồn đợi chờ gì anh nữa. Cô quyết định kệ xừ Hiro và ba cái trò tính khí ầm ưong của anh và tự mình giải quyết cái máy. Thật không may, cô phát hiện ra cẩm nang hướng dẫn cách lắp máy được lưu tại một ổ trong hộp, và chỉ được viết bằng tiếng Nhật.

“Về lại Thời kỳ Tăm tối mất tiêu rồi,” cô lẩm bầm, lần giờ xem có hướng dẫn bằng tiếng Tây Ban Nha hay tiếng Anh không.

Cô thử gọi Hiro thêm lần nữa và nhận được một câu “Cút” ngái ngủ thay lời đáp.

“Tôi cần anh phiên dịch, cẩm nang chỉ có tiếng Nhật thôi,” cô nói.

“Mẹ kiếp, ai bảo mua nhàn hàng: Sáng ra tôi sẽ giúp cô kệ mẹ tôi xem nào.” Anh ngắt kết nối.

Không còn bản sao dự phòng nào nữa đâu, cô tự nhắc bản thân và rùng mình. Giờ mà bị tấn công là cô sẽ xong chuyện luôn. Cô vội vã bước dọc những hành lang yên ắng và vào phòng, kiểm tra khóa cửa và nằm lăn ra giường. Cô ngủ li bì suốt bảy tiếng liền.

Sáng hôm sau, Wolfgang và Joanna vào trong khoang bếp trước Maria, hí hoáy bên chiếc máy in thực phẩm của cô, khiến tâm trạng vốn đã tồi tệ của Maria lại càng tệ hại hơn.

Vì đầu óc cứ mãi nghĩ về những sự kiện ngày hôm ấy cũng như phi hành đoàn, đồng thời nhớ lại cuộc trò chuyện của mình với Hiro, cô ngủ không đầy giấc. Và cô vẫn chưa ăn, một điều rất tệ hại đối với một bản sao. Các bản sao mới cũng tương tự trẻ sơ sinh, cần một lượng dưỡng chất đáng kể thì mới khởi đầu kiếp đời của mình được.

Chiếc máy in thực phẩm mới nấu mình trong cái hộp đã được họ mang từ nhà kho ra đêm hôm trước.

“Cô đi đâu thế?” Wolfgang hặc hỏi. “Cô đáng lẽ phải làm việc xuyên đêm cơ mà.”

“Hỏi phiên dịch viên của tôi ấy,” Maria nói. “Về phòng riêng xong thì Hiro chẳng chịu nói năng gì với tôi nữa. Và tôi cần anh ta vì chẳng hiểu sao chúng ta lại đang kẹt trong một cái thế giới chưa ai phát minh ra cảm nang dịch hết. Cục nợ này...” cô đập tay lên hộp chứa máy in, “... chỉ có hướng dẫn tiếng Nhật. Hai người có ngủ chút nào không?”

“Có chợp mắt chút,” Joanna nói. “Nhưng chúng tôi nghĩ nếu muốn ăn thì ta cần kiểm tra và tẩy sạch máy in.” Họ bấy giờ đang đeo găng nhựa để xử lý chiếc máy in thực phẩm cũ, lấy mẫu từ cả van nhận lẫn các ống kết xuất. Maria không còn coi nó là máy in thực phẩm nữa, mà là một con quái vật phun ra nọc độc. Với ngọn đèn tròn cứ rờn rợn chuyển từ đỏ sang xanh mỗi khi chế biến xong bữa ăn chết người, nó trông y hệt như một gã khổng lồ chột mắt.

Gã Chột ngồi trên chiếc bàn bạc như một cái lò nướng cao ngồng. Trông nó thật lạc lõng khi bị đặt cạnh một cái hốc quá khô, như thể bếp

vốn được xây để chứa một máy lớn hơn.

Trong lúc quan sát họ lấy mẫu vật từ máy in, Maria chợt cảm thấy như bị xâm hại, cho dù cô biết càng sớm kiểm sạch được khoang bếp bao nhiêu thì càng tốt bấy nhiêu. “Lấy cả cục luôn đi. Hai người đứng vướng đường thế này thì tôi chẳng lắp máy mới được, và nếu cái máy kia mà chế toàn độc c ần thì đằng nào ta cũng c ần đem vứt. Tôi sẽ lắp cái máy in mới.”

“Tôi tưởng cô phải đợi Hiro chứ?” Wolfgang nói.

“Tôi không c ần mượn chỉ dẫn mới biết lôi nó ra khỏi hộp kiểu gì,” Maria gắt. Cô đổ nước đầy ấm và bắc lên bộ đun nhiệt.

Trong lúc nước đun, cô ra chỗ một tủ đồ ở góc xa của bếp, cạnh chạn thức ăn. Bên trong là mấy món phụ tùng thay thế, dụng cụ làm bếp sơ cua và một hộp đồ nghề. Sự cố động cơ trọng lực đã khiến cả tủ bị xáo trộn tung hết lên, nhưng ít nhất hộp đồ nghề vẫn đóng kín dù đã rơi xuống giữa mấy món đồ sơ cua nhỏ hơn. Cô thầm thêm “sắp xếp lại đồ đạc trong bếp” vào danh sách, nhưng với mức ưu tiên rất thấp.

“Có tin gì về tình hình sửa chữa khoang sao chép chưa?” Cô vừa ra khỏi kho đồ vừa hỏi.

“Chưa,” Joanna nói từ phía trước bồn rửa. “Nhưng chỉ khi biết ta đang tạo được cơ thể mới thì tôi mới hết căng thẳng.”

“Nếu thủ phạm thực sự rắp tâm, giờ sẽ là thời khắc hoàn hảo để bắt đầu chém giết tiếp,” Maria nói.

Wolfgang lau bầu. “Chúng ta c ần cho người canh khoang sao chép để ngăn nó bị phá hoại thêm.”

Joanna thở dài. “Canh gác khoang sao chép. Sửa chữa hệ thống điểu hướng. Điều tra các vụ án mạng. Đánh thức bản sao của thuyền trưởng. Và

thực hiện những công việc thường nhật để tàu tiếp tục bay được. Chúng ta chỉ có sáu mạng thôi, Wolfgang à. Anh tính làm tất cả mọi thứ kiểu gì đây?”

“Đừng quên sửa IAN nữa,” Maria nói.

“Tôi đã hoạt động rồi, cô Arena à,” một giọng vang lên từ loa. “Dù chỉ ở khoảng mức bốn mươi phần trăm, nhưng tôi đang cải thiện dần.”

Wolfgang vắng tục trong khi Maria nhẹ nhõm bật cười. “Chào mừng mày quay trở lại, IAN. Mày được kích hoạt từ bao giờ thế?”

“Và sao không ai cho bọn tao biết?” Wolfgang hặc hỏi.

“Anh Seurat và Thuyền trưởng de la Cruz đánh thức tôi dậy đêm qua. Từ đó đến nay tôi mãi bận sửa chữa các tính năng của mình và khôi phục mọi dữ liệu có thể.”

“Mày khôi phục được gì rồi?” Joanna hăm hở hỏi. “Có thước bằng ghi hình khoang sao chép nào không? Có tệp lược sử y tế nào không?”

“Chưa có gì cả” IAN nói, giọng vẫn đầy lạc quan và thân thiện. “Nhưng tôi vẫn đang cố đây.”

“Mày có giúp gì được bọn tao trong bếp sáng nay không? Lọc độc cần khỏi máy in? Khôi phục tệp lược sử thực phẩm?” Maria hỏi.

“Không, tôi không thể,” IAN nói. “Nhưng tôi có thể cho mọi người biết rằng quá trình trao đổi chất của mọi người đang yếu đi và mọi người sẽ sớm cần đồ ăn.”

“Và để biết được điểu này, ta cần tận những con AI tinh vi nhất trên đời cơ đấy,” Hiro nói trên đường bước vào bếp. Anh gật đầu chào tất cả bọn họ.

“Hiro, IAN tỉnh rồi...” Wolfgang nói, nhưng Hiro ngắt lời gá.

“Tôi biết,” anh nói, kèm theo một cú phẩy tay. “Nó dựng cổ tôi dậy lúc bốn giờ sáng nay và bắt tôi sửa hệ thống đi đầu hướng. Hóa ra lúc nó được bật lên, ta lại bắt đầu bay lệch lộ trình. Tôi không tìm ra được nguyên cớ, nhưng tôi nghĩ mình nên đi giúp giải quyết vấn đề đồ ăn, bởi vì tôi đang sắp sửa lăn đùng ra đất hoặc ăn tươi Wolfgang đây, chưa quyết được sẽ làm gì.” Anh dừng lại khi thấy Maria nhìn mình chăm chăm. “Sao thế?”

“Anh định lờ đi những gì đã nói với tôi đêm qua à?” Cô hỏi.

Hiro xoa xoa sau đầu. “Ồ, tôi nói gì thế?”

“Anh bất tuân mệnh lệnh chứ còn gì.” Wolfgang nói. “Và vì thế mà giờ chúng ta càng đối tợn.”

“Anh hung hãn bất tuân mệnh lệnh,” Maria nói. “Anh xác láo phát tởm. Và nói thật là hơi đáng sợ nữa.”

Wolfgang khoanh tay lại. “Anh ta đe dọa cô à?”

“Không đến mức ấy,” Maria nói. “Nhưng anh ta cho tôi một phen sợ ra trò.”

“Tôi xin lỗi. Lúc kiệt sức tôi phế lắm, và có thể sẽ hơi bấn tính,” Hiro nói, không dám nhìn vào mắt cô.

“Vậy ra nói, ‘Đi hốc chân không chết cụ mày đi, bố cái con lao công vũ trụ vô dụng’ - rồi đến câu tiếng Nhật gì đó mà tôi chỉ dám đoán là không chút hay ho - là ‘hơi bấn tính’ sao?”

Trông anh có vẻ thực sự hài hùng. “Ấy chết, Maria, tôi rất xin lỗi. Tôi không có ý thế đâu. Như tôi đã nói đấy, tôi chỉ hơi mất bình tĩnh chút thôi.”

Maria nhìn Wolfgang. “Anh ta khốn nạn đấy, nhưng chưa chắc đã là hung thủ.”

“Có thái độ hung hãn và dùng lời lẽ xúc phạm một phi hành viên sẽ khiến anh ta bị liệt vào diện tình nghi,” gã nói.

“Tôi đang ở ngay đây này, anh nói thẳng với tôi cũng chẳng chết người đâu!” Hiro nói. “Và tất cả chúng ta đều trong diện tình nghi! Kể cả...” Anh chợt im bật, mắt nhìn Wolfgang.

Wolfgang khoanh tay lại, trông như thể đang chờ đợi gì đó. Hiro không hó hé câu nào nữa.

“Tôi không nghĩ anh ta nói dối,” IAN nói. “Mọi ngôn ngữ cơ thể của anh ta đều rất thành khẩn. Anh ta thực sự không nhớ mình đã nói những gì đâu ấy.”

“Chẳng nhẹ lòng hơn mấy đâu,” Maria nói. “Nhưng ta có một máy in thực phẩm cần lắp.” Cô nhìn Hiro và chỉ vào chiếc máy tính bảng trên bàn bếp. “Chỉ dẫn trong đó. Và đừng bao giờ nói chuyện với tôi theo cái kiểu ấy nữa.”

Anh gập như co giò phóng thẳng ra chỗ chiếc máy tính. Bầu không khí căng thẳng trong phòng bị phá vỡ và ấm nước bắt đầu reo.

Maria pha trà, lấy tách cho tất cả trong lúc chờ trà ngấm. “Tôi tưởng hai người khám nghiệm tử thi mà nhỉ? Hai người có tìm thấy bằng chứng nào không?”

“Chưa có bằng chứng nào cả,” Joanna nói. “Cô bị đầu độc đầu tiên, nhưng những người khác cũng mang một lượng nhỏ chất độc trong cơ thể. Có sống được lâu hơn thì họ cũng sẽ đổ bệnh và có thể sẽ chết. Cô nhiễm độc nặng nhất.”

“Lạ ghê,” Maria nói.

“Đừng bận tâm về tình hình đi đâu tra vụ giết chóc.” Wolfgang nói. “Ưu tiên hàng đầu của cô nên là làm sao để ta có nguồn thức ăn.”

“Tôi không chắc thuyền trưởng sẽ coi hành động kiểm tra máy in thực phẩm dù ta đã biết nó xuất toàn độc cần của anh là biết tận dụng thời gian hợp lý đâu,” cô nói. “Hình như thế này là nổi loạn hay sao ấy nhỉ?”

“Nổi loạn trong bếp,” Joanna nói. “Tôi cứ tưởng nổi loạn là phải ghê gớm hơn thử máy in thực phẩm cơ.”

“Nổi loạn là đe dọa trực tiếp đến quyền lực của thuyền trưởng” IAN nói. “Sự việc này không đủ tiêu chuẩn.”

“Tôi nhớ từng nghe bảo con AI hiểu ý đùa giỏi lắm.” Maria nói. “Sao nó diễn giải theo nghĩa sát thế?”

“Mới có bốn mươi phần trăm thôi mà, nhớ không?” Joanna nói. “Tôi dự kiến càng lúc nó sẽ càng đỡ hơn.”

“Tạm đi kiểm tra tình hình máy in thực phẩm là chúng tôi đang bất tuân mệnh lệnh, nhưng chỉ vậy thôi.” Wolfgang nói, trả lời câu hỏi bạn này và khẽ hự lên một tiếng trong lúc giúp Maria lôi chiếc máy in thực phẩm mới ra khỏi hộp. Dù trọng lực chỉ ở mức yếu, cái thứ ấy vẫn nặng kinh hồn, nhưng họ vẫn cùng nhau xoay xở lôi hẳn được nó ra khỏi mọi thứ vật liệu bọc gói. Wolfgang quay về với Gã Chột và kiểm tra xem nó còn dây nổi nào mình chưa tháo không.

“Nhưng đằng nào cô cũng sẽ phải tháo cái máy in hồng ra và mang sang khoang y tế để kiểm tra,” Joanna vừa nói vừa đặt mấy miếng gạch vào trong một hộp nhựa trên đùi. “Vậy nên chúng tôi lược bớt bước trung gian và để cô chuyên tâm thực hiện công việc thật của mình.”

“Được rồi, cả hai người đều có chức quyền cao hơn tôi, thế nên tôi sẽ không cự cãi. Với cả bây giờ tôi sẵn sàng thít ai đó lắm rồi. Nhưng chắc người đầu tiên tôi chén sẽ là Hiro. Thế cho đáng đời.”

Cô ngó lơ bộ dạng tức giận của anh và xem xét chiếc máy in. Cô chưa lắp máy in bao giờ hết.

Đây là một mẫu đời mới hơn Gã Chột, kích thước cũng to hơn. Chắc họ định tự tưởng thưởng bằng cách nâng cấp máy sau khi đã trụ được hai trăm năm ngoài vũ trụ hay gì đó. Trông nó có vẻ đủ lớn để in nguyên một con gia súc.

“Không lờ thật,” cô lắc đầu nói. “Lúc nào mới cần in cả một con lợn đây?”

“Tôi nghĩ ta nên thử cho nó in một con lợn,” Hiro nói. “Thử sức cục cưng này xem thế nào.”

Wolfgang và Maria cùng nhau gồng mình đẩy cho máy nhích sang phần hốc bên cạnh trên bàn, nơi từng đặt chiếc máy in cũ. Nó lắp vừa khít khoảng trống ấy, như thể người ta vốn thiết kế khoang bếp để dùng chiếc máy in hiện đại, nhưng đến phút chót lại quyết định cho họ dùng Gã Chột nhỏ con.

“Maria này, sau khi máy in đã chạy được, cô cần dọn khoang sao chép,” Joanna nói. “Nó đã chuyển từ hiện trường án mạng sang môi nguy sinh học rồi.”

Maria nhăn mặt nhưng không phản đối. Xét cho cùng, đó là việc của cô mà.

Wolfgang nhắc thử chiếc máy in thực phẩm cũ xem có tự mình bê đi được không. Gã gồng cùng người và lão đảo, nhưng rốt cuộc vẫn nhắc

được nó và lê bước ra khỏi bếp.

“Chúng ta phải đi cùng cha kia thêm bao nhiêu năm nữa đây?” Maria hỏi. “Tôi xin thề tôi có thể mường tượng ra cảnh mình muốn xóa sạch ký ức về chuyến bay này và làm lại từ đầu nếu hấn cứ cái kiêu như thế.”

“Anh ta đã không hoàn thành nhiệm vụ, Maria à.” Joanna nhẹ nhàng nói. “Anh ta đang coi mọi thứ toàn bộ sự vụ như một nỗi sỉ nhục cá nhân. Sự việc ngày hôm qua rõ ràng là một thất bại về mặt an ninh ở cấp độ mà chưa biết chừng ta sẽ chẳng bao giờ hình dung nổi. Ít nhất hãy cố nhìn xem anh ta hành xử như thế nào khi không phải giải quyết một vụ hành hung, năm vụ án mạng - sáu nếu tính cả IAN - một vụ nhân nhĩ ầu bản thể và một vụ hack dưới dạng cấy các bản sao lưu cũ lên não chúng ta.” Chị dừng lại, xòe ngón đếm các tội ác. “Còn gì nữa nhĩ?”

Maria thở dài, nhận ra chị nói đúng. “Có thể còn tự sát nữa?” Cô nhúu mày nhìn chiếc máy in thực phẩm. “Và riêng việc bắt tôi lắp đặt cái máy in này cũng là tội ác r ấ. Tôi sẽ cố làm thật nhanh, nhưng có thể sẽ mất cả ngày đấy. Hy vọng tất cả mọi người đầu có thanh prôtêin.”

“Tôi đã mò thấy vài thanh trong phòng, nhưng còn lâu tôi mới sờ đến chúng trừ khi quá bí bách,” Hiro nói.

“Có thể sẽ bí bách đấy,” Joanna nói.

“Tôi biết. Tôi ăn r ấ. Mỗi tội chẳng mê nổi,” anh nói. Cô chỉ vào tách trà Wolfgang chưa hề chạm môi. “Anh muốn uống không?”

“Vâng, cho tôi xin với,” Hiro nói, mỉm cười đầy biết ơn. Anh liếc nhìn máy tính bảng và nhúu mày, sau đó nheo mắt. “Câu cú sao mà ghê răng quá; trong mấy lời chỉ dẫn này thì tôi đoán chúng do hung thủ viết. Kẻ ấy muốn giết tôi.”

Maria nhướn mày. “Giết người kiểu đó tinh tế quá. Và trừ khi anh đang bày trò mĩ mai châm chọc, anh vừa mới tự đẩy mình vào vòng liên đới đây, bởi vì anh là người biết tiếng Nhật duy nhất trên tàu, Hiro à.”

“Chính thế mà đây mới là một cái bẫy kỳ tài dành riêng cho tôi!” Anh nhấp một ngụm, sau đó thở dài. “Thôi được rồi. Nhưng mà ta bắt tay vào việc đi. Nếu hung thủ muốn chúng ta chết thêm lần nữa, có khi lần này kẻ ấy chỉ cần để ta chết đói là xong chứ chẳng việc gì phải nhấc chân động tay hết.”

“Hai người ăn nói ghê quá,” Joanna nói. “Ít nhất cũng kiêng nể chút được không?”

Hiro nhăn mặt. “Xin lỗi nhé, bác sĩ. Tôi chỉ đang cố không nổi cơn gào lên rằng, Ôi vãi cút chúng ta thực sự sẽ đi đời nhà ma và vĩnh viễn trôi giữa vũ trụ và đặt dấu chấm hết cho chủng tộc bản sao và mang tội giết chết hàng ngàn người.” Anh nói cả câu với giọng đều đều, và Maria phải nín cười.

“Chúng tôi chỉ cố giải tỏa căng thẳng thôi mà, Joanna,” Maria nói.

“Mấy người cứ làm những gì cần thiết để vượt qua chuyện này, chỉ có đi đâu là một số thứ đừng bắt tôi phải nghe,” Joanna nói.

“Tôi vừa sực nghĩ ra một đi đâu,” Hiro nói. “Lắp máy in mới nghĩa là ta phải tái lập trình mọi sở thích, sở ghét và dị ứng các kiểu của mình cho nó à?”

“Không, tôi sao lưu tất cả trên một ổ không gắn với IAN,” Maria nói. “Thách thức lớn nhất của chúng ta là làm việc với một cái dạ dày trống rỗng.”

Joanna nhìn Maria với vẻ thương tình. “Chúc hai người may mắn. Tôi đã tiến hành xét nghiệm độc tố cái máy in thực phẩm cũ đây.” Chị đóng nắp nhựa lên trên tách, cẩn thận đặt nó vào khoang để cốc bên phải xe lăn và rời khoang bếp.

“Thế chúng ta ổn chưa?” Hiro hỏi sau khi chỉ còn mình họ.

“Tôi đã biết gì về anh đâu, Hiro,” cô nói. “Tôi không biết đâu là cột nhà và đâu là nghiêm túc. Đặc biệt là sau vụ hôm qua. Thế nên cứ liệu đây, và chúng ta sẽ ổn thôi.”

“Không tin nổi thứ này không có kèm ngôn ngữ nào khác,” Hiro nói. “Trong hộp chỉ có cái ổ chứa mớ thông tin này thôi à?”

“Ừ.” Cô đứng dậy để bỏ mấy mảnh vụn và vật liệu đóng gói ra khỏi hộp. Lúc nhấc miếng bìa cáctông lên, cô nhìn thấy nó. Khi đã nhìn xuống được đến đáy cái hộp, đường cắt nham nhở hiện ra rất rõ.

“Hiro, nhìn này.”

“Tôi đoán đây không phải do cô và Wolfgang làm lúc mở hộp?”

Cô giơ nó lên trước đèn. “Không.” Cô lật miếng bìa lại và thấy giữa các thứ vật liệu đóng gói là một tờ cẩm nang hướng dẫn bị dán băng dính. Nó bị xé ra, còn phần còn lại của quyển cẩm nang thì đã biến mất.

“Ai đời lại muốn phá cẩm nang máy in thực phẩm chứ nhỉ?” Maria hỏi, đồng thời kéo tờ giấy ra.

“Và lại còn hướng dẫn giấy nữa hử? Tiếp theo chúng ta sẽ móc chó vào tàu để tăng tốc lại à?”

Maria lấy đủ thứ ống và dây nhợ khác nhau ra và bày gọn chúng lên sàn, đợi Hiro cho mình biết phải làm gì. Anh đọc một hồi trên chiếc máy tính bảng, mặt càng lúc càng nhăn nhó vì bức bối.

“Tại sao lại chớ?” vì cứ thắc mắc mãi, cô cuối cùng đành phải hỏi. “Sao không để ngựa kéo tàu?”

“Ngoài kia lạnh lắm. Chớ giỏi kéo xe trượt tuyết trong cái lạnh hơn, hay kéo tàu vũ trụ thì cũng thế,” anh nói mà chẳng buồn ngược lên. “Giờ để im tôi đọc.”

Cô đứng dậy để bắt đầu sắp xếp lại bếp trong lúc anh đọc. Phần lớn vật dụng của họ đều được đóng lên sàn hay tường, thế nên cô chỉ phải dọn những thứ nhỏ như dao đĩa và đĩa cùng cốc chén bẩn.

Cô tìm thấy hộp dao mình mang từ nhà theo và mở nó ra. “Ôi, bỏ mẹ.”

Cô bê cái hộp lại bàn và cho anh xem. “Chúng ta bị giết bằng dao làm bếp, đúng không?”

“Ừ, ta không tìm thấy bất cứ món vũ khí nào khác,” anh nghiêm giọng nói. “Trong hộp thiếu mất ba con dao.”

“Ta biết con dao làm bếp nằm ở đâu, nhưng dao rút xương và dao chặt thịt biến mất rồi.”

“Tin tốt cứ đến ầm ầm,” anh nói, không chút cười cợt. “Lại thêm thứ cần báo thuyền trưởng.”

Maria gọi cho máy tính bảng của Katrina.

“Báo cáo đi,” Katrina nói.

“Chúng tôi đã thấy hộp dao của tôi, thừa Thuyền trưởng, và có ba con dao bị thất lạc. Một trong số chúng là con dao làm bếp mà ta đã thấy trong khoang sao chép, nhưng hai con dao còn lại vẫn biệt tích.”

“Cô có thấy con dao nào găm trong một thi thể không?” “Ừm, không, chưa...”

“Thế thì lo sửa máy in tiếp đi. Khi tìm thấy manh mối hãy gọi tôi, chứ đừng gọi để báo là không thấy.”

Máy tính kêu bíp lên khi cô ta ngắt kết nối.

“Ây dà, gắt gỏng ghê,” Hiro nói.

“Anh không có tư cách nói câu ấy đâu,” Maria nói. Anh gục gặc đầu, tránh nhìn vào mắt cô. “Tôi thực sự nghĩ kẻ viết thứ này mắc chứng hận đời và muốn được hả hê cười trước cảnh thiên hạ lẫn ra chết đói,” anh nói.

“Anh có nghĩ đây lại là một vụ phá hoại nữa không?” Maria hỏi, chỉ phân nửa là có ý đùa.

“Không, tôi nghĩ đây là do tay viết hướng dẫn hơi bị vô học. Nhưng vụ quyền sách mất tích đúng là đáng ngờ thật.”

Anh đứng dậy và nhìn những món đồ Maria đã bày ra, thế rồi liếc lại máy tính. “Hiểu rồi,” anh lầm bầm và bắt đầu hướng dẫn cô phải làm gì với mỗi thứ. Họ cặm cụi làm cùng nhau suốt một tiếng sau đó. Maria cứ phải kiên chế cơn lộn tiết mỗi khi anh pha trò hay có câu dịch nào nghe gượng. Cô bị giật hai lần lúc nối cho máy tính tương tác với IAN, mặc dù đã được chính IAN hướng dẫn.

“Đây rồi. Tôi thấy nó rồi,” IAN nói. “Làm tốt lắm, Cô Arena.”

“Tao phải đi lấy các bản sao lưu,” cô nói.

“Không cần đâu,” IAN nói. “Chiếc máy in thực phẩm này hoàn toàn có khả năng phân tích khẩu vị qua mẫu nước bọt.”

Maria bước lùi lại và thán phục nhìn chiếc máy in. “Công năng tính toán ấn tượng phết,” cô nói. “Nhưng mà vẫn to như con tịnh ấy.”

Hiro mang cho cốc ra bồn rửa. “Con Tịnh. Tôi thích cái tên đó. Chúng ta sẽ gọi nó là Cu Tị cho gọn. Nếu cô không còn cần đến tôi thì tôi đi kiểm

tra tình hình động cơ đây. Trong khi ấy, cô vẫn còn mấy con dao để tự vệ, và cả Cu Tị nữa!” Dứt câu, anh đi mất hút.

“Giờ chỉ còn mày và tao thôi, Tịnh à,” cô nói. “Tao không sợ mày đâu.”

Thực tình mà nói, trên tàu có nhiều thứ cô thấy sợ, nhưng ít nhất Cu Tị không nằm trong số chúng.

* * *

Kể từ hồi bỏ đi đêm qua, thuyền trưởng chưa quay lại khoang y tế lần nào. Joanna nhẹ cả người, nhưng vẫn cứ ngủ trên giường bệnh còn lại cho an tâm. Không may là đồng xác chết đã biến căn phòng thành một nơi khó mà ở nổi. Chưa kể không hợp vệ sinh nữa.

Hệ thống hỗ trợ sự sống của bản sao kia vẫn cần mẫn hoạt động, chứng tỏ vị thuyền trưởng già hầy còn chưa chết hẳn.

Joanna vươn mình trong ghế. Chị cần đi tắm. Và cực kỳ cần đồ ăn.

Chị đẩy xe sang khu phòng thí nghiệm ở góc khoang y tế, nhưng chưa kịp bắt đầu xét nghiệm thì đã có người gõ cửa. Chị dùng máy tính bảng mở nó từ xa.

Hiro bước vào, vẫn cứ tươi tỉnh đến phát bực. “Chào Bác sĩ Glass. Tôi ngó qua bản thân phát được không?”

“Tôi không chắc làm thế sẽ tốt lành gì cho anh đâu, Hiro,” Joanna vừa nói vừa đặt các mẫu nghiệm mới nhất lên trên bàn.

“Ừ, không, thứ tốt lành cho tôi sẽ là chén một bữa sáng ra trò và lên máy chạy bộ làm tí,” Hiro nói. “Cả không phải căng thẳng vì bị sống chung tàu với một kẻ sát nhân nữa. Nhưng mấy việc đó thì chịu rỗi. Tiện nhắc

đến bữa sáng, máy in gần sẵn sàng rồi. Maria đã đặt tên cho nó và hiện đang thách đấu với nó xem ai sẽ lên làm trùm sò. Nếu chị thích thì để tôi kiểm vé cho xem. Đang có một tên giết người chạy lông nhông trên tàu mà lại đi choảng nhau với máy móc, chị thấy khôn không?” Giọng anh nghe tỉnh rụi như thể kỳ thực đang tán dóc về thể thao chứ không phải bàn về sinh mệnh của họ.

“Nhớ tôi đã nói gì về việc đừng bắt tôi phải nghe cách anh chống chịu căng thẳng không?” chị hỏi. Chị phẩy tay về phía năm cái xác bọc túi kín mít trong góc. “Mời anh. Xác anh nằm giữa ấy.”

Con tàu không có nhà xác bởi đáng lẽ ra, mỗi cái xác sẽ phải đem tái chế sau khi chết. Lại thêm một điều nữa chưa được lường trước. Chị sẽ cần loại bỏ cái đông đẫy trước khi chúng thối rữa nặng hơn. Chị đã khám nghiệm xong cả, nhưng phải tiếp tục giữ chúng theo lệnh Wolfgang. Và nếu có phi hành viên nào muốn quan sát cơ thể bản thân, biết đâu người ấy sẽ phát hiện ra manh mối giúp họ lý giải vụ việc.

Ít nhất khi để Hiro quan sát thi thể bản sao của mình, chị thấy ít lo hơn hẳn lúc thuyền trưởng ngắm soi bản sao của cô ta, mặc dù có khi nguyên do là bởi bản sao của Hiro đã chết ngắc rồi.

Anh bước lại cho nó và mở túi ra, nhìn cơ thể trần trụi của mình không chớp mắt.

“Tôi chỉ đang cố tìm hiểu xem tại sao mình lại làm thế.” Hiro nói trong lúc nhòm ngó kỹ cổ bản sao mình.

“Có khả năng đã có ai khác treo cổ anh, Hiro à. Mặc dù không có vết thương tự vệ. Hôm nay Wolfgang và tôi sẽ thử lập tuyến thời gian,” Joanna nói, đồng thời bật máy quét lên. “Nhưng đừng lo, rồi ta sẽ biết được thôi.”

“Thanh niên bừng nắng hạ kia đâu rồi nhỉ?” Hiro hỏi. “Tôi tưởng anh ta giúp chị dò tìm chất độc.”

“Anh ta đặt chiếc máy in thực phẩm vào trong này và bỏ đi rồi. Chắc anh ta đang xem tình hình Paul và thuyền trưởng làm ăn đến đâu. Nhưng tôi sẽ sớm cần phải nói chuyện với anh ta. Anh cần anh ta làm gì thế?” chị hỏi.

“Có cần đâu,” Hiro nói. “Tôi chỉ tò mò về vị trí của mọi người thôi. Chúng ta phải để ý nhau mà, đúng không?”

“Theo lý thuyết là thế. Mà thế này là anh bỏ mặc Maria một mình à?”

“Không, cô ta đang ở cùng cái máy in. Trông thằng cu dư sức bảo vệ bất kỳ ai lúc có ầu ẩu xảy ra, miễn là Maria dụ được nó về phe ta. Nhưng nói thật là chuyện ấy hiện khó khẳng định chắc chắn,” anh nói.

Joanna trừng mắt nhìn anh.

Anh bỏ thái độ suồng sã. “Thôi được rồi. Tôi phải đi kiểm tra tình hình hệ thống đi đầu hướng. Tôi chỉ định tạt qua chào xác mình một câu thôi. Tôi sẽ quay lại xem tình hình cô nàng thế nào.”

“Hệ thống đi đầu hướng sao rồi?” chị hỏi lúc anh quay người rời đi.

“Vẫn thế,” anh nói. “Vẫn đang giảm tốc. Vẫn đang quay về phía mạn phải.”

“Trong vũ trụ thì mạn nào chẳng như nhau.”

“Rồi, thì quay về phía Trái Đất. Tôi không muốn làm chị phát ngấy với mớ số má định hướng thiên văn, nhưng nếu chị thực sự có hứng...” Anh nói lấp lửng, chắc đang mong chị sẽ từ chối luôn.

“Nếu phát hiện ra điều gì về cái chết của anh, tôi hứa sẽ cho anh biết,” chị nói, đưa tay mời anh ra khỏi cửa.

“Cảm ơn chị nhé, Bác sĩ.”

Chị nhìn anh bỏ đi, miệng hơi mỉm cười. Chị lấy làm mừng khi có Hiro trên tàu. Dù thỉnh thoảng khiếm nhã và xác xược, nhưng anh như một làn gió tươi mát mà bọn họ ai cũng cần.

Máy quét của chị kêu bip, báo hiệu nó cuối cùng cũng đã khởi động xong. Chị bắt đầu bỏ các mẫu nghiệm vào bên trong, ghi lại số hiệu mỗi mẫu trên máy tính bảng.

“Chào Bác sĩ Glass,” IAN nói, khiến chị giật bắn người. “Tôi xin lỗi, tôi làm cô giật mình à?”

“Hơi hơi. Sẽ phải một thời gian mới quen được. Mà cần gì thế, IAN?”

“Tôi muốn xem cô thế nào rồi, và liệu cô có cần gì không.”

“Tao cần tập lược sử y tế của tao, IAN à. Ngoài đó ra thì mọi thứ đều có vẻ hoạt động tốt.”

“Tôi không có tệp lược sử y tế của cô, nhưng tôi có thể sao lưu những gì cô hiện đang ghi lại.”

Joanna tính nói không, nhưng rồi cuộc gật đầu. Chị sẽ vẫn giữ các ghi chú bên ngoài để phòng bị mất dữ liệu thêm phát nữa. “Cảm ơn mày.”

Chị gọi khoang bếp, và Maria trả lời, giọng có vẻ bức bối. “Chưa xong đâu, Bác sĩ à.”

“Tôi không gọi cô hỏi chuyện đó đâu. Cô sẽ rất mừng khi biết cái máy in thực phẩm này hỏng hẳn rồi.” “Có có gì để tôi thấy vui trước tin ấy không?”

“Bởi vì thế tức là cô không bị phí thời gian với cái máy mới. Mà tiện, nó thế nào rồi?”

Maria thở dài thườn thượt. “Đã gần ổn. Phải in thử trước mấy món rồi ta mới ăn được. Nhưng xong đến nơi rồi. Tôi sẽ kêu IAN báo cho mọi người khi đã in ấn ngon.”

“Cô có định về phòng lấy mấy bản sao lưu cô nói mình giữ không?”

“Chắc nên thế. Hướng dẫn bảo chẳng cần, nhưng tôi muốn có hệ thống phòng hồ.”

“Tôi muốn đảm bảo trong phòng cô không còn vết tích độc chất,” Joanna nói. “Lúc nào rảnh cho tôi biết ngay nhé.” Chị định ngắt kết nối, nhưng chợt nhớ ra một chuyện. “Thế Hiro qua chỗ cô chưa?”

“Chưa, anh ta mới bỏ đi kiểm tra tình hình khoang lái cách đây ít lâu,” Maria nói.

“Bố khỉ,” Joanna nói. “Chờ sẵn anh ta nhé. Anh ta vừa ghé qua đây, và giờ hẳn phải đang quay lại chỗ cô.”

“Ừ, ok,” Maria nói với vẻ xao nhãng hơn trước, và tín hiệu tắt phụt.

Joanna thở dài. Chị từng quan ngại về việc phi hành đoàn chỉ có sáu nhân lực. Trông thì có vẻ hiệu quả đấy, nhưng sẽ chết dở khi một thảm họa cấp độ này xảy ra. Họ cần thêm người.

Hoặc ít người hơn, tùy việc bao nhiêu người trong số đó hoàn toàn đáng tin cậy.

Độc cần. Maria nói đúng, chất độc ấy thật lạ thường. Chị lấy máy tính bảng tra thông tin và tìm hiểu về thứ cây chết người kia. Lá của nó sẽ gây tử vong với liều lượng nhỏ và có thể làm giả thành các loại rau khác.

Chỉ cần thêm trà. Chị tiến về phía khoang bếp, chuẩn bị tinh thần hứng chịu cơn thịnh nộ của trận bão mang tên Maria.

* * *

“Thuyền trưởng này, cô từng tham chiến ở những đâu nhỉ?” Joanna hỏi.

Chị và Katrina bây giờ đang ngồi bên chiếc bàn cách xa nơi Maria chạy thử chiếc máy in thực phẩm nhất. Hiro ngồi trên bàn bếp, trò chuyện cùng cô, đồng thời cố gắng không gây cản trở cho công việc của cô. Thuyền trưởng ban nãy vào đây giải lao, bắn cho chiếc máy một ánh nhìn đầy hy vọng.

“Tôi phục vụ trong quân đội Mexico, bản sao đầu tiên trên thế giới lên được cấp tướng” cô ta nói, tay xoay chiếc tách rộng của mình trên mép. “Tôi chủ yếu lâm trận trong các cuộc chiến ngu ồn nước của Mỹ. Mất một chân trong một lần doanh trại chúng tôi bị oanh tạc laser.”

Trong giai đoạn chiến tranh ngu ồn nước, Joanna có mặt ở Washington, DC. Chị nhớ nó phân đội miền Tây, nhớ cuộc nội chiến mới (không ai gọi nó như thế, nhưng ai cũng biết đấy chính là bản chất của nó khi Thống đốc Andrew Teal của bang Nevada chiếm quyền chỉ huy Lực lượng Quân dự bị Nevada và đi đầu họ đi xâm lược California để giành giật ngu ồn nước đang cạn kiệt. Bản thân những người lính cũng rất hồ hởi nghe lệnh) đã khiến nhiều vụ xung đột bùng nổ tại thủ đô.

“Tôi vẫn nhớ các cuộc chiến ấy,” chị nói. “Tội nghiệp cô.”

“Sau đó tôi cũng chẳng trụ được thêm bao lâu, thế là sang kiếp đời tiếp theo tôi lại lạnh lặn. Sao chép vô tính lợi thế đấy,” Katrina nói.

Joanna gọi cho Wolfgang. “Có chuyện gì thế, Bác sĩ” gã nghe máy.

“Chúng ta cần quay lại làm việc. Hoàn thiện nốt tuyến thời gian đi nào để tôi còn xin lại cái khoang y tế sạch sẽ của mình.”

“Được rồi. Ta nên ăn trước đã. Máy in hoạt động chưa?” Maria chửi thề một câu to tướng trong bếp.

“Chưa. Katrina và tôi hiện đang ở khoang bếp.”

Tốt. Cô nói tôi nghe về kết quả xét nghiệm độc tố được không?” gã hỏi, nghe như thể đang rảo chân đi luôn. “Máy in thực phẩm nhiễm độc cân nặng, không tin tưởng nó được. May là chúng ta có chiếc mới.”

“Được rồi.” Và đường dây tắt ngóm.

“Đừng để bụng, phó chỉ huy của tôi là thế đấy,” Katrina nói.

Joanna và thuyền trưởng im lặng ngời đợi cho đến khi Wolfgang xuất hiện. Gã bước vào, liếc mắt nhìn Maria loay hoay một phát và lẳng lẳng đến ngồi cùng họ.

“Có một điều tôi chưa nhắc đến về chỗ độc cần,” Joanna khẽ nói. Họ ở xa chỗ Maria, bây giờ đang làm loạn lên đằng sau chiếc máy in, nhưng chị vẫn hạ giọng. Katrina và Wolfgang rướn tới đồng tai nghe.

“Tất cả chúng ta đã ăn trúng nó, chỉ có điều ít hơn hẳn Maria,” Joanna nói. “Tôi muốn biết tại sao Maria không phát hiện ra máy in của mình đã bị phá hoại.”

“Có nhiều cách ngấm tẩm độc đồ ăn người khác lắm.” Wolfgang nói. “Và có khi suốt hai mươi lăm năm nay, không phải bữa nào Maria cũng nấu.”

“Dao của cô ta. Bếp của cô ta nốt. Hay là cô ta tự đầu độc mình, sau đó giết hết chúng ta, sau đó chết?” Katrina nói. “Ai đó định giết cô ta với con dao trước khi cô ta xóa mất mọi tệp lược sử?”

Joanna lắc đầu. “Tự đầu độc bằng độc cần ư? Tôi sẽ chẳng muốn chết kiểu ấy đâu. Ngoài ra, tôi vẫn nghĩ cô ấy đã bấm nút phục sinh. Chắc chắn cô ấy bị sát hại. Nếu chỉ có độc cần thì ừ, có thể cô ấy tự ăn. Nhưng còn con dao ư? Chẳng ai tự đâm được xương sống mình hết.”

“Có thể cô ta không hành động đơn lẻ,” Wolfgang nói. “Tôi thấy ta cứ đang phức tạp hóa hết mọi chuyện lên,” Joanna nói. “Chừng nào còn có thể thì cứ nghĩ đơn giản thôi.”

“Chúng ta cần lấy dấu vân tay con dao kia” Wolfgang nói. Joanna nhìn gã không chớp mắt. Chị giơ bàn tay lên và bắt đầu đếm từng ngón một. “Wolfgang, chúng ta không có phòng thí nghiệm hình sự. Chẳng có cơ gì để xây phòng nghiên cứu pháp y trên con tàu này cả. Lý do duy nhất tôi có những công nghệ như hiện thời là bởi chúng được dùng để chẩn đoán các bản sao sống. Chúng ta không có bất cứ phương thức tử tế nào để lấy vân tay trên con dao hết. Nếu nắm giữ công nghệ phù hợp, ta sẽ lấy được một phần vân tay và xác định danh tính chúng, nhưng ta làm gì có.”

Cặp mắt xanh của gã trông đầy lạnh lùng. “Nó là bằng chứng,” gã nói.

Chị giơ hai tay lên, tỏ ý chào thua. “Chuẩn không cần chỉnh. Ta đi hỏi Maria xem cô ấy nghĩ mình sẽ cho ai mượn dao đi.”

“Sao mà cô ta biết mình sẽ kết thân với ai trên tàu sau hai mươi lăm năm?” Katrina hỏi.

“Nó sẽ là bằng chứng đấy,” Joanna nhại, nhoen miệng cười.

“Có vẻ cô ấy không thích chiếc máy in thực phẩm,” IAN nói. “Vậy nên họ h ẫ trước không thân nhau.”

“Chẳng cái máy in nào là AI hết, IAN à,” thuyền trưởng nói. Cô ta dừng lại. “Phải thế không?”

“Đúng. Chỉ là tôi rất thích chiếc máy in này. Tên của nó là Cu Tị. Dễ thương đấy chứ nhỉ? Và tôi đã lên ngưỡng năm mươi ba phần trăm và đang ngày một thấy đỡ hơn!”

Maria muốn có thời gian một mình loay hoay với Con Tịnh, nhưng chẳng được toại nguyện.

Do quá mải chạy thử máy, cô không nhận ra đại đa số phi hành đoàn đã đột kích kho rượu. Hiro, Katrina, Wolfgang và Joanna đều đang ng ồi quanh một chiếc bàn với chai whisky đặt giữa.

“Ơ đùa? Chín giờ sáng mà đã nốc whisky hả?” Cô dừng lại và nhận ra lý do thực sự khiến mình thấy giận. “Không mời tôi sao?”

“Ngoài vũ trụ luôn là năm giờ,” Hiro vừa nói vừa nâng chiếc ly nhỏ lên mời cô.

“Thôi tùy. Đằng nào ta cũng đã ra tuốt bên ngoài nơi chuẩn mực xã hội còn tồn tại rồi,” Maria nhún vai nói.

“Tôi khuyến cáo không nên uống rượu với các cơ thể mới sao chép khi đang đói,” IAN nói.

“Hỏi xem bọn tao có quan tâm không đi,” Hiro thách. Joanna vẫn chưa chạm ly. Chị nhìn bọn họ với vẻ ghê tởm, hai tay nắm lấy một tách trà. “Mấy người biết tất cả chúng ta đều có việc cần gấp rút thực hiện, đúng không?”

“Chưa có gì bỏ bụng thì tôi vô dụng lắm. Và whisky sẽ giúp tôi đợi,” Katrina nói. “Chỉ một ngụm thôi.”

Chị đảo mắt. “Nếu mấy người quá chén và làm loạn lên trong lúc tôi sửa cái của nợ này thì tóe máu nằm trôi trong khoang sao chép sẽ chưa là gì đâu đấy nhé,” Maria nói.

Joanna nhìn Wolfgang. Gã nhún vai.

“Đã hiểu,” Wolfgang nói, khẽ mỉm cười.

Cô quay về với Cu Tị, thẩn ước giá mà có một cánh cửa chắn giữa mình và mấy cái bàn.

“Paul đâu rồi?” Hiro hỏi.

“Lúc tôi bỏ đi thì anh ta đang sửa máy chủ,” Wolfgang nói. “Tôi bảo anh ta qua đây lúc chín giờ.”

“Giờ đang là năm giờ hơn,” Hiro nói. Wolfgang rút máy tính bảng của mình ra và gọi Paul.

“Đây,” Paul nói, giọng nghe đã khỏe khoắn hơn hôm qua. “Đến giờ ăn sáng chưa?”

“Chưa,” Wolfgang nói. “Nhưng tất cả mọi người đều đang ở trong bếp. Ra đây với chúng tôi đi.”

“Tôi cần sửa tiếp mấy cái máy chủ này,” anh ta do dự nói.

“Tôi sẽ báo cho anh ta biết lúc đến giờ ăn,” IAN nói.

“Này, IAN, mày có theo dõi bọn tao lúc bọn tao ở trong phòng riêng không?” Hiro bỗng dưng hỏi.

“Để đảm bảo an ninh toàn diện, tôi buộc phải làm vậy,” IAN nói. “Nhưng chỉ khi tất cả các máy quay đều hoạt động.”

“Ái chà. Thú vị ghê,” Hiro nói, mặt hơi ửng hồng.

“Các máy quay của mày vẫn chưa hoạt động đủ à?” Katrina hỏi.

“Chưa. Tôi đang dành thời gian thực hiện các lệnh cô đã đưa ra cho tôi, cũng như sửa các lỗi nội tại của mình. Càng lúc tôi càng có thêm nhiều tai mắt trên khắp tàu.”

“Nhớ báo tao khi mày đã vận hành ở mức tối ưu,” Katrina nói.

“Anh nói đúng, tôi cần nghỉ tay chút,” Paul nói qua đường truyền liên lạc. “Tôi qua đây.”

“Rồi nào, mọi người này,” Maria nói. “Tôi cần về phòng mình lấy một đĩa sao lưu, trong cái một chương trình lưu trữ khẩu vị của cả đoàn. Nhưng trong lúc ấy, tôi muốn mọi người cấp mẫu nước bọt cho Cu Tị, bởi có vẻ chỉ cần chút xíu ADN thế thôi là đủ để nó xác định khẩu vị của mọi người. Hiro có thể hướng dẫn cách làm.”

“Thế tại sao cô cần cái đĩa?” Wolfgang hỏi, mắt nheo lại. “Tôi muốn so sánh cả hai. Nếu nó ra quyết định nhầm, chúng ta sẽ có bản sao lưu.”

“Tôi sẽ đi cùng cô,” Joanna nói.

Trên đường bước dọc hành lang, họ bắt gặp Paul đang rảo bước về phía bếp. “Có đồ ăn chưa?” anh ta hỏi, gương mặt đỏ ửng trông đầy hy vọng.

“À vâng, với chỉ vồn vẹn một phút sau, đoàn nhà ta đã biến được hư không thành một mâm cỗ thịnh soạn.” Maria gắt.

Joanna tóm lấy tay Maria. “Chúng ta sắp có bữa sáng rồi,” cô nói. “Wolfgang đang đợi anh đấy, Paul.”

“Tôi thích bữa sáng hơn,” Paul nói. Họ tiếp tục đường ai nấy đi.

“Xem chừng anh ta đã bình thường lại,” Maria nói. “Chị có biết hôm qua anh ta bị làm sao không?”

“Có người bị quy trình sao chép vô tính làm cho căng thẳng, có người không ưa lè thói của mình bị phá hỏng, có người không thích thức tỉnh giữa

cảnh máu me lênh bênh trời. Nhiều nguyên do lắm,” Joanna nói.

“Hoặc có thể anh ta là thủ phạm,” Maria khẽ giọng nói.

“Nếu cứ kết tội nhau chỉ vì hành động kiêu khác thường sau khi thức tỉnh như đã làm hôm qua, tôi sẽ có thể chụp bất kỳ ai trong số chúng ta.”

“Cả đám chúng ta lại còn đang bị hạ đường huyết nữa chứ,” Maria nói ra những gì mình đang nghĩ trong đầu. “Chính thế mà tôi cần lấp đặt tử tế mọi thứ.”

“Tôi muốn xét nghiệm cả đồ dùng vệ sinh cá nhân của cô nữa,” Joanna nói. “Chưa biết chừng chất độc còn vương trên bàn chải răng hay son dưỡng môi gì đó của cô.

Maria tiếp tục bước dọc hành lang. “Tất nhiên,” cô nói. “Tôi khá chắc mình chẳng có gì cần giấu giếm hết. À đâu. Tôi chẳng có gì cần giấu giếm hết. Phiên bản kia của tôi thế nào thì chịu.”

Họ bước vào phòng Maria, và cô chỉ vào phòng tắm nhỏ của mình. “Chị cứ lấy bàn chải răng và bất kỳ thứ gì khác mình cần đi nhé. Tôi có thể kiểm đồ thay thế trong kho.”

Joanna gật đầu và tiến về phía phòng tắm. Lúc biết chắc chị đã đi khuất mắt, Maria quỳ xuống dưới giường và rút một chiếc két nhỏ gắn khóa cơ ra. Cô vận mã số.

“Maria, tại sao cô lại có một chiếc két cơ học vậy?” IAN nói. “Két điện tử khó phá hơn mà.”

Ừ, nhưng đôi với con người thôi. Maria nhăn mặt. Cô quên bég mất con AI đã tái hoạt động. “Phụ nữ lúc nào chẳng có bí mật, IAN.”

“Trên tàu Dormire thì không,” IAN nói. “Cô đang lấy gì thế?”

Maria nhận ra máy quay không nhìn được vào kết. Cô liếc nhanh bên trong và rút một ổ sao lưu xanh ra, bỏ qua mấy ổ lưu khác cùng kích thước. Cô đóng kết lại rồi giờ cái ổ lên trước máy quay. “Mỗi một ổ sao lưu thôi mà.”

“Tôi kêu gì chẳng giữ hết các tệp lược sử trong đó.” IAN nói. “Cô không cần phương án dự phòng đâu.”

“Rõ ràng tao cần. Mày làm mất sạch các tệp lược sử rồi đấy thôi,” Maria nói.

“Cô cứ xát muối vào tim tôi,” IAN nói, nghe có vẻ mỉa mai. “Sao cô biết chúng chứa dữ liệu mình muốn? Có khả năng trong hai mươi lăm năm qua, cô đã ghi đè lên nó.”

Maria nhún vai và bỏ cái ổ vào túi. “Tao hay ôm dữ liệu. Tao làm vậy suốt. Sao lưu các dữ liệu quan trọng đối với công việc là thói quen tốt. Với cả mày có tim đâu.”

“Tôi sẽ phải báo lại cho thuyền trưởng” IAN nói.

“Tao đang sắp sửa tự mình vào bếp báo đây!” Maria nói. “Và còn cả Bác sĩ Glass ở ngay đây chứng kiến tao cơ mà!”

Câu ấy không đúng hẳn. Viên bác sĩ vẫn đang trong phòng tắm, lục lọi đồ của cô. Thế rồi chị chần chừ lùi ra. Mấy phòng tắm không hỗ trợ người khuyết tật này chẳng đủ lớn để xe lăn quay đầu, và chị chỉ suýt soát chui lọt.

“Tôi có thứ ta cần cho máy in rồi,” Maria nói. “IAN đang tá hỏa vì tôi có một bản sao lưu mà nó không sở hữu. Chị cần gì nữa không?”

“Tôi cần đi tắm và kiểm lại chân. Ngoài đó ra thì không. Tôi đã lấy bàn chải răng, chỉ nha khoa và một chiếc khăn tắm của cô. Chừng ấy là đủ rồi.”

“Thế thì chắc chắn tôi sẽ cần bàn chải răng và khăn tắm mới, trừ khi chị muốn sống chung với một đầu bếp hôi hám”.

Joanna mỉm cười. “Tôi hy vọng cô sẽ không tiêu xài phung phí kho dự trữ của chúng ta. Tôi sẽ xét nghiệm mấy thứ này. Tôi muốn biết mưu đồ đầu độc cô có quy mô ra sao.”

“Từ hôm qua đến nay tôi đã đánh răng và tắm rửa. Liệu thế có sao không?” Maria hỏi.

Joanna nhú mày. “Đáng lẽ tôi phải dặn cô không được làm vậy. Hôm qua loạn quá. Nhưng nếu giờ vẫn ổn thì chắc cô sẽ chẳng sao đâu. Báo tôi nếu bắt đầu thấy phát bệnh. Từ giờ cho đến lúc ấy, tôi sẽ ở trong khoang vệ. Bảo Wolfgang nửa giờ nữa vào đó gặp tôi.”

“Chuyện đấy tôi làm được!” IAN nói.

“Vậy là tôi đang chơi cò quay Nga với độc cần hử? Tuyệt cú mèo,” Maria nói.

Joanna theo cô ra khỏi phòng, và Maria dừng lại nhập mã khóa cửa.

“Cô thực sự giữ một bản sao về mọi sở thích ăn uống của chúng ta à?” Joanna hỏi, đưa tay chỉ vào cái ổ.

“Tất nhiên. Sao lưu quan trọng lắm. Cứ hỏi Paul với IAN xem họ làm ăn ra sao khi không có sao lưu.”

“Tôi dối đấy,” IAN nói, giọng nghe đã bớt vui vẻ.

“Ờ ừ,” Joanna nói. “Tôi sẽ báo lại kết quả cho cô.”

Họ chia tay trong hành lang, và Maria vội vã quay về bếp để hiệu chỉnh lại chiếc máy in thực phẩm. Kỳ phùng địch thủ của cô. Cu Tị.

“Chỉ một ngụm” mà thành ra thế này đây.

Wolfgang, Katrina, Paul và Hiro đã ng ồi cụng ly nguyên một tiếng và đang càng lúc càng xuề xòa hơn trong khi Maria chỉnh nốt chiếc máy in thực phẩm.

Joanna xộc vào bếp, người hơi âm ỉm và bước thẳng trên cặp chân giả của mình. “Làm ơn hãy nói tôi nghe là cái máy in hoạt động được r ồi đi,” chị nói. “Tôi đang mất d ần khả năng tập trung.”

“G ần xong r ồi,” Maria vừa nói vừa theo dõi Cu Tị in mẫu thử nghiệm cuối cùng, một miếng đậu phụ đơn giản. “Chị tìm thấy chân dự phòng r ồi à?”

Joanna gật đầu. “Tôi mò ra chúng trong tủ qu ần áo, có vẻ là trong lúc mọi người say sưa chè chén.” Chị ng ồi sụp xuống bên bàn cùng với phi hành đoàn đang ngóng đợi và nhìn cái chai với ánh mắt trách móc. “Ý hay thật đấy. Mọi người có biết người ta từng thực hiện một thí nghiệm khá phi đạo đức, ấy là thử xem một bản sao có thể nhìn đói mà sống được bao lâu sau khi thức tỉnh không? Họ cũng tiến hành một số thí nghiệm về thiếu ngủ nữa.”

“Tôi chẳng muốn tham gia cái thí nghiệm ấy đâu.” Hiro nói.

Joanna chỉ vào người anh. “Anh đang tham gia đấy. Ngay bây giờ đây này. Đó chính là những gì anh đang trải nghiệm. Và không hay ho chút nào đâu.”

“Nhưng thể loại vô học nào lại đi tình nguyện tham gia chứ?” Hiro hỏi.

“Chắc thể loại vô học cứ tăng tăng nốc rượu mặc dù bao tử cả đời chưa từng có miếng nào bỏ bụng?” Maria nói vọng lại từ bên miệng Cu Tị.

Cô đã sẵn sàng. Cô lập trình vài lát bánh mì để tất cả ăn trong lúc máy in đồng thời chế biến mấy khẩu phần. “Hoặc thể loại người gọi tất cả

những ai cấp bậc cao hơn mình là vô học khi chưa có gì ăn,” Joanna nói. “Chính xác.”

“Mà mấy thí nghiệm phi đạo đức kia ấy,” Wolfgang nói. “Người ta còn thử gì nữa?”

“Độ linh hoạt thể chất, độ bền bỉ cảm xúc, khả năng chống chịu về tinh thần. Sau hai mươi tư tiếng thiếu ăn, các bản sao gần như vô dụng,” IAN nói. “Mọi người hiện đang ở giờ thứ mười tám.”

Wolfgang nhìn Paul. Dù trông Paul khá tái theo tiêu chuẩn của Trái Đất, anh ta vẫn hùng hào hơn hẳn so với Wolfgang. Anh ta đưa mắt nhìn đáp lễ và không chút nao núng khi gã Wolfgang cao lớn đứng dậy. Gã đưa tay tóm vai Paul, kéo anh ta đứng dậy. Gã miết hai bàn tay dọc cánh tay của Paul theo kiểu thân mật khác thường.

Paul bước lùi ra xa. “Anh đang làm gì thế?” Giọng anh ta hơi lè nhè.

“Tôi muốn chúng ta tự mình làm thí nghiệm,” Wolfgang cuối cùng cũng mở miệng.

“Anh lái nhái cái gì vậy?” Katrina hỏi. “Sắp xỉu trước mặt cả đám rồi mà anh còn muốn cố nữa hả? Cố kiểu sờ soạn anh ta à?” Cô ta ngừng lại uống nốt ly rượu. “Thế đâu giúp bảo đảm an ninh.”

“Tôi cần xả hơi,” gã nói. “Toát bớt căng ra khỏi người. Tôi cần đi tập. Paul sẽ đi cùng tôi.”

“Tôi không nghĩ...” Paul dợm nói.

“Nửa giờ nữa sẽ chính thức có cơm tối,” Maria hô. “Máy in mới đã hoạt động ngon lành!”

Toàn bộ phi hành đoàn vui sướng reo mừng, và Joanna chùng người xuống ghế.

Wolfgang nhìn Paul. “Vậy là ta có nửa tiếng. Đi thôi.”

“Dạ dày trống rỗng, cộng c ần, cộng sự căng thẳng phát sinh từ tình cảnh hiện tại, tức là khả năng cao cơ thể mới của hai người sẽ bị kiệt quệ,” IAN nói. “Xét trên phương diện khoa học, đây là một ý tưởng rất ngu.”

Maria dừng tay và trầm ngâm nhìn máy quay trong phòng. IAN ngày càng có cá tính riêng biệt. Cô không rõ đi ầu này là tốt hay xấu.

“Đi nào. Maria sẽ có thể tập trung làm việc. Sẽ vui lắm.” R ằng Wolfgang hơi nhe ra và mắt gã mở lớn. Trông chẳng vui chút nào hết. Maria nửa thấy thương hại Paul, nửa lấy làm mừng rằng gã không tóm mình.

“Anh đang bị ảo tưởng là mình bất tử” Katrina nói. “Đúng lúc anh không còn bất tử nữa.”

“Tôi là một bản sao. Tôi bất tử thật” gã nói, thế r ồi ha hả cười. Gã tóm vai Paul như gọng kìm và kéo anh ta vào bếp. “Paul, lại nâng cái máy in thực phẩm trong đó đi.”

“Ê, đợi đã! Tôi vừa mới lắp xong đấy!” Maria vừa nói vừa bước ra trước chiếc máy in. Hai người định đo testosterone thì vào phòng tập, xong thích làm gì thì tùy.”

Wolfgang lạnh lùng nhìn Maria, nhưng cô vẫn rắn. “Tôi nói nghiêm túc đấy,” cô nói.

“Đi thôi,” Wolfgang nói, và gã lôi Paul ra khỏi bếp. Viên bác sĩ bám theo họ.

“Cuộc khủng hoảng kia làm tôi mất bạn nhậ r ồi,” Hiro phàn nàn. Sau đó anh chớp mắt như thể ngộ ra đi ầu gì. “Ê, họ không mời tôi. Tôi không đủ testosterone à?”

Maria thầm nghĩ việc Hiro cảm thấy bị cho ra rìa trong một cuộc đo chất đàn ông không đáng quan ngại bằng chuyện anh gọi Wolfgang là “bạn.” Chúng ta đang hóa điên vì thiếu ăn.

“Anh tràn căng testosterone, Hiro à. Anh nhiều testosterone nhất đám,” cô nói. “Giờ để im tôi làm việc.” Cô tập trung lại vào chiếc máy in. Cô kiểm tra các mức căn chỉnh và ký ức lưu trữ, xong rồi bật nó lên. “Cho xin đồ ăn và thức uống cho toàn thể phi hành đoàn nhé.”

“Cô xin xỏ làm gì? Sao lịch sự với máy móc thế?” Katrina hỏi, bấy giờ vẫn ngồi bên bàn.

“Thói quen ấy mà,” Maria nói. “Tôi có bà dì nghiêm lắm.” Cô nín thở trong lúc chiếc máy ro ro bừng tỉnh và bắt đầu tanh tách lăm bầm.

“Theo mọi người ta nên làm gì với cái máy in còn lại?” Hiro hỏi. “Tôi tính sẽ dùng nó để dựng một quán cà phê chợ đen trong phòng mình. Thật ra nghe cũng hay đấy chứ. Maria, ở độ cao khoang bếp, dứt khoát không cho chúng ta ăn đồ ngọt, thế nên tất cả cùng ghé Hiro Lậu Quán để thưởng thức sôcôla đen làm từ Lyfe hảo hạng nhất trên tàu.”

“Một quán cà phê lậu chỉ phục vụ độc cần thôi ăy hả? Xin mời,” Maria nói.

“Mẹ kiếp, trong này vui như hội ăy,” Katrina nói và gắng gượng đứng dậy. Cô ta lảo đảo và ngồi trở xuống.

Maria quay lại với chiếc máy in, bấy giờ đang in trào cà phê đen khắp bên trong buồng chứa của nó. Cô chửi thề và hối hả đi lấy một cái tách. Lúc lấy xong, cô hứng nốt chỗ cà phê. Cô rút cái tách ra trong lúc máy in chế tạo thứ khác.

“Ném đi,” cô bảo Hiro, vừa đưa cái tách cho anh vừa ngó nghiêng tìm giẻ để lau chỗ cà phê.

“Còn lâu, cô điên à?” Hiro hỏi. “Cô đi mà ném.”

Maria ngạc nhiên nhìn anh.

“Biết đâu có độc,” anh nhún vai nói.

“Ôi tôi lạy anh, anh biết thừa ta chỉ vừa mới đập hộp cái máy in này thôi mà!” Cô uống cạn chỗ cà phê, bồng cả lưỡii. Đúng là cà phê đen r ấ.

Chiếc máy in pha đồ uống cho tất cả bọn họ, và Maria mang cà phê đen đến cho Katrina.

Katrina nhìn chằm chằm xuống bàn, đưa ngón tay miên theo đường vân kim loại. “Tôi nên trừ khử nó. Cái bản sao cũ ấy. Cuộc đời này giờ là của tôi r ấ.”

“Thuyền trưởng à, trong danh sách các vấn đề chúng ta đang gặp phải thì không giết được ai trên tàu nằm tí g ần cuối đấy,” Hiro hòa nhã nói, nhẹ nhàng đẩy tách cà phê về phía cô ta. “Có khả năng cô ta sẽ không bao giờ tỉnh dậy. Có khả năng ta sẽ phát hiện ra cô ta đứng đằng sau mọi chuyện và sẽ có thể trừng phạt cô ta.”

Thuyền trưởng bắn cho anh một ánh mắt sắc lẹm, và Hiro ng ấ lùi lại trên ghế như vừa bị ong châm. “Tất nhiên, thế là ng ần ám chỉ cô đã giết chúng ta, và cô cũng cần bị trừng phạt nốt, và tôi không hề muốn nói như vậy. Rõ ràng cô vô tội hoàn toàn.”

“Thuyền trưởng à, cô sẽ thấy đỡ hơn sau khi ăn uống và làm một giấc. Tôi hứa đấy. Hình như Joanna bảo đi ầu đó đã được khoa học chứng minh,” Maria nói.

“Vào những lúc kiểu này, ta sẽ cần làm mấy miếng trứng,” Hiro đồng ý.

Tôi chẳng hiểu gì cả, tại sao anh cứ bắt nạt tôi thế?” Paul lo lắng nói lúc họ bước vào phòng tập.

“Đây là tập thể hình. Là kết thân với nhau,” Wolfgang nói.

“Tôi tin để thuyền trưởng đấu với anh sẽ hợp hơn đây, Wolfgang” Joanna đề xuất.

“Tôi không đấu cùng cô ta đâu. Nương tay là hỏng ngay,” gã nói. “Paul và tôi cần xả hơi chút.”

Cũng như mọi nơi khác trên tàu, không gian chật hẹp trong phòng tập rất được tối ưu: một căn phòng cực kỳ tân tiến, nơi tập tạ, tập cardio và tập giãn cơ hoàn hảo. Giữa phòng là một số chướng ngại vật, bao gồm vòng nắm, cột để tập thăng bằng và nhảy cao, cùng với cả xà ngang nữa.

Joanna nghe bảo Hiro từng vận động người ta xây hồ bơi, nhưng bất thành.

Wolfgang kéo khóa bộ đồ bay xuống đến ngang eo và thò tay ra ngoài, để lộ một chiếc áo phong đen cùng cặp tay với những thớ cơ dài, rắn rỏi. Gã ra hiệu cho Paul bắt chước. Paul chật vật trút bỏ bộ đồ bay, không được thanh nhã bằng Wolfgang. Mặc dù như mọi bản sao khác, Paul trông như một thanh niên khỏe khoắn điển hình, Joanna vẫn thấy phát ghê, bởi dính

trên khớp cùi chỏ của anh ta là những vết dịch ối nhân tạo không lẫn đi đâu được, chứng tỏ anh ta chưa tắm. Chị nén một cái rùng mình.

“Anh sẽ bắt chước tôi. Tôi muốn biết anh làm được những gì, bởi cả ngày hôm qua anh h ầu như toàn co cụm như cái bào thai,” gã nói, sau đó bỏ ra chỗ chướng ngại vật.

“Anh không bắt buộc phải tham gia đâu,” Joanna bảo Paul, nhưng anh ta không đáp. Anh ta đỏ bừng mặt lên và siết tay lại trong lúc quan sát Wolfgang.

Joanna thoáng quên bằng sự bức bối khi Wolfgang nhẹ tênh nhảy từ xà này đến xà khác, đáp xuống một c ầu thang bằng và băng qua nó một cách đầy uyển chuyển, duyên dáng. Galao vào thực hiện mọi chướng ngại vật, từ kéo dây căng ra khỏi tường (tổng trọng lượng ước tính được hiển thị trên một màn hình gắn trên tường theo mức trọng lực của cả Trái Đất lẫn Luna) cho đến tr ồng cây chuối ba phút.

Paul lặng lẽ theo dõi, trông chẳng khác nào một n ữ giận đang sôi sùng sục. Chàng kỹ sư liếc nhìn Joanna, sau đó ra chỗ mấy thanh xà để bắt chước những gì Wolfgang đã làm mẫu. Anh ta bị ngã xuống khỏi xà hai lần, khó khăn lắm mới nhảy lên tóm lại được chúng, và r ồi ngã khỏi c ầu thang bằng. Lúc kéo dây căng, tổng mức anh ta kéo được chưa bằng phân nửa của Wolfgang, và anh ta thậm chí còn không vung chân lên nổi để tr ồng cây chuối, đừng nói là giữ im tư thế ba phút.

Hiện tượng ký ức cơ bắp được lưu truyền qua mọi kiếp đời bản sao khác nhau lúc nào cũng khiến Joanna phải ngạc nhiên. Paul xét chuân ra thì rất khỏe, có đi ều anh ta không phải dân thể thao, trong khi Wolfgang xem chừng rất chăm tập luyện trong các kiếp đời trước.

Wolfgang bước ra chỗ Paul và thô bạo kéo anh ta đứng dậy. “Quá thảm hại. Lần sau sẽ đỡ hơn.” Gã ngoắc tay gọi Joanna. “Đến lượt cô đấy, Bác sĩ.”

Joanna nhướn mày nhìn gã. “Tôi sẽ không chấp nhận lời thách của anh cho đến khi đã nạp được ít đồ vào bụng.” Gã nhún vai. “Tùy cô chọn thời gian.”

“Anh Wolfgang? Bác sĩ Glass? Anh Seurat?” IAN hỏi.

“Đây, IAN. Mày vẫn chưa nhìn được qua máy quay trong này à?” Joanna nói.

“Chưa. Cô Arena nói rằng chúng ta cuối cùng cũng đã có đồ ăn.”

Paul thúc Wolfgang ngã lăn xuống đất và lao ra khỏi phòng tập. Joanna nhìn gã đứng dậy, toét miệng cười, “Có vẻ chỉ cần thúc đúng kiểu là anh ta vận động được ngay.”

“Tôi đói ngẫu nhiên,” Wolfgang nói, người hơi lão đảo. Gã tóm lấy một mẫu vịn trên tường để đứng cho vững và nhìn Joanna. “Thiếu ăn khiến con người ta làm những trò quái chiêu, đúng không nhỉ?”

Chị bật cười. “Còn phải hỏi nữa à?”

Joanna đi đầu tiên về phía khoang bếp. “Anh chẳng việc gì phải thách thức anh ta cả. Mới bay được có một ngày mà anh đã muốn gây thù chuốc oán với Paul đến thế sao?”

“Hôm nay không phải là ngày đầu tiên,” Wolfgang nói. “Và tôi cứ tưởng làm vậy sẽ giúp anh ta bớt nhất.”

“Bằng cách hạ nhục anh ta ư?” chị hỏi. “Đực rựa các anh kết thân với nhau kiểu này à?”

“Cô không việc gì phải vào đó hết. Vắng cô thì anh ta đã chẳng thấy bề mặt.”

Chị ngạc nhiên cười vang. “Đây là lỗi của tôi sao? Thú vị đấy. Anh thực sự tin rằng cứ gây hấn là sẽ kết thân được với anh ta à?”

Gã hít sâu một hơi và thả lỏng hẳn người ra, như thể phải tự ép bản thân làm thế. “Chúng ta đang gặp chuyện. Cô nói đúng. Chỉ là tôi cứ nghĩ chuyển sang làm việc gì khác cho đời sẽ có lợi.”

Joanna dừng lại giữa hành lang và ngược nhìn gã. “Anh cũng đã tự chứng minh mình là một kẻ du côn, đủ sức gây ra khung cảnh bạo lực ta thấy hôm qua,” chị nghiêm túc nói. “Có khả năng anh nổi nóng và ép tất cả vào phòng tập diễn trò cho anh xem, sau đó lên cơn và giết hết mọi người.”

Cặp mắt băng giá của gã lờ lờ nhìn chị, không chút nào nóng. “Kể cả nếu tôi vì lý do gì đó mà biến thành một kẻ chủ nô thì các ca tử vong vẫn quá khác nhau, không thể nào là hệ quả của một trận cu ồng nô bột phát được. Và cảm ơn vì đã nghĩ rằng tôi có thể đang tâm làm thế.”

Từ rất, rất lâu rồi, tận hồi học đại học lần đầu, Joanna từng cặp với một tay hay dọa dẫm chị mỗi lần cãi nhau. Cứ mỗi khi chị phản đối, hắn lại dùng chiêu bài *Sao em lại có thể nghĩ anh sẽ làm thế chứ* để bóp méo nỗi sợ của chị. Kết cục là chị cảm thấy tội lỗi sau khi bị hắn đe dọa, lắc người, hay có lần còn bị đánh. Chị từng thề sẽ không để chuyện ấy xảy ra thêm lần nào nữa, và chị đã giữ vững lời thề suốt hai trăm năm có lẻ.

Chị trừng mắt nhìn Wolfgang. “Không, anh không có quyền giả bộ tổn thương. Tất nhiên tôi có quyền nghĩ như thế về anh. Và cách hành xử của anh trong đó chẳng giúp anh kiếm thêm được bạn bè trên tàu đâu.”

“Tôi sẽ đi ăn,” chị nói thêm. “Anh có muốn đi cùng hay không thì tùy, nhưng bỏ ngay cái trò tự ái vớ vẩn ấy đi. Anh đủ sức ra tay chém giết. Giống hệt như tất cả những người còn lại.”

* * *

Đúng như Joanna đoán, lúc ăn xong, cả chị và Wolfgang đều suy nghĩ thông suốt hơn. Wolfgang thậm chí còn xin lỗi Paul trước mặt những người khác. Anh ta không chịu cho qua, tặng Wolfgang một cử chỉ tay mà chỉ riêng dân Mặt Trăng thấy thô lỗ (văn hóa Bắc Mỹ sẽ coi đó là ký hiệu ok, nhưng chữ o nhỏ tỏ ý chê bai Mặt Trăng xoàng xĩnh hơn Trái Đất; nó cũng ám chỉ độ nhỏ của một bộ phận cơ thể nam giới nào đó), nhưng ít nhất Wolfgang đã có thiện chí xin lỗi.

Joanna nuôi hy vọng rằng sau khi có đồ ăn, cơn giận do hạ đường huyết của Paul sẽ nguôi ngoai, và anh ta sẽ trở nên thân thiện với phi hành đoàn hơn. Nhưng đã ngốn ngẫu găm đến chiếc bánh kẹp pho mát thứ hai rồi mà anh ta vẫn chẳng buồn ngẩng lên nhìn mặt những người khác.

“Anh ta vẫn chẳng khá khâm hơn chút nào nhỉ?” chị thì thầm bảo Hiro.

Hiro cúi đầu xuống. “Không. Hình như tôi đã đổ thêm dầu vào lửa lúc ngỏ ý mời anh ta tấn mình một trận. Tôi bảo với Paul rằng anh ta thừa sức cân tôi, nhưng anh ta lại càng bị chạm nọc hơn.”

Joanna cố nín cười. “Còn lâu anh ta mới khoái trò nện kẻ nhỏ con hơn để thỏa mãn lòng tự cao.” Chị ngưng nói và nhớ lại mọi thứ mình biết về testosterone. “Khoan. Anh ta hẳn phải thích vậy lắm chứ. Không nhận thật à?”

Hiro nhún vai và nhấp trà. “Tôi cố hào phóng lắm rồi đấy.”

Một cô Maria mặt mày phờ phạc đặt một đĩa trứng và thịt xông khói xuống trước mặt Joanna, và chị ngược lên với vẻ ngạc nhiên. “Tôi có yêu cầu đâu.”

“Tất cả mọi người đều muốn ăn thêm đĩa nữa,” Maria nói. “Tôi đoán theo số đông. Nếu chị không muốn, chắc sẽ có người nhận thay.”

Dạ dày của Joanna kêu ùng ục và chị nhận ra mình vẫn đói. Wolfgang đứng dậy và bắn cho chị một ánh nhìn đầy ngụ ý. Chị thở dài. “Tôi muốn lắm nhưng chúng tôi cần quay lại làm xét nghiệm. Cảm ơn nhé, nhưng cô sẽ phải để người khác ăn.” Chị quay sang Paul, hiện vẫn chưa chịu nhìn vào mặt ai cả. Muốn ăn phần của tôi không, Paul?”

Anh ta không đáp, nhưng Hiro thò tay ra và giật lấy cái đĩa.

Joanna mỉm cười với Maria. “Rồi đó. Không phung phí gì nhé.”

Maria nhún vai. “Không quan trọng. đằng nào nó chẳng vào máy tái chế, không cách này thì cách khác.”

* * *

Trong khoang y tế, chỗ xác đã bắt đầu bốc mùi thấy rõ. Joanna và Wolfgang thì ghi chép thêm. Chị ghi lại mọi thứ dưới dạng hình ảnh và âm thanh riêng, nhưng Wolfgang muốn thứ gì đó trực quan và tức thời hơn, và muốn trực tiếp quan sát các thi thể.

“Chúng ta đã xác định rằng thuyền trưởng bị chấn thương hai ngày trước khi các vụ án mạng xảy ra. Bởi vậy ta có thể giả định cô ấy không có mặt lúc vụ thảm sát diễn ra. Hiển nhiên không thể có chuyện cô ấy tự gây

thương tích cho bản thân rồi tự lắp đặt hệ thống hỗ trợ sự sống sau khi gây án.”

“Nhưng không có nghĩa là cô ta vô tội. Có thể cô ta vẫn liên đới,” Wolfgang nói. “Chẳng hạn ai đó ra tay giết chóc theo lệnh cô ta.”

Joanna gật đầu. “Có thể ai đó đi báo thù cho cô ấy, và mọi chuyện vượt ngoài tầm kiểm soát. Giờ sang Hiro.”

Joanna lại khám nghiệm xem Hiro có vết thương nào nữa không. “Có vẻ anh ta không bị chấn thương gì. Chúng ta vẫn giả định anh ta tự treo cổ trước vụ thảm sát bởi chắc chắn người tắt động cơ trọng lực không phải là anh ta.”

Wolfgang lắc đầu. “Tàu sẽ tiếp tục quay thêm một lúc theo quán tính, thế nên ta sẽ vẫn còn chút trọng lực sau khi tắt động cơ. Không loại trừ khả năng anh ta tắt nó trước khi tự treo cổ.”

“Hắn anh ta chết sát lúc những người khác chết.” Joanna nói. “Tôi tin ít nhất cũng sẽ có người cắt dây kéo anh ta xuống và đánh thức bản sao của anh ta dậy trước khi tắt cả những người khác thức tỉnh.”

“Đó là nếu ta không kệ cho tay đẩy chết vì đã tự sát,” Wolfgang nhắc. “Nhưng dù sự tình có ra sao, ban đầu lúc tôi kiểm tra, thân nhiệt anh ta tương tự những người khác.” “Chết rất sát.”

Joanna thở dài và đưa tay vuốt mái tóc xoắn đen của mình. “Giờ đến bí ẩn lớn nhất. Maria. Có vẻ ai đó đã dùng độc cùn đầu độc cô ấy.” Chị nghiêng rằng. “Cô ấy chắc chắn đã nhận ra điếu này và, sao nhỉ, vào khoang sao chép đánh thức hết chúng ta dậy à? Có phải cô ấy cũng đã xóa não đồ của chúng ta không? Và các tệp lược sử nữa?”

IAN lên tiếng. “Không có đủ dữ liệu. Chúng đã bị xóa gần hết.”

“Tất nhiên,” Joanna nói. “Chắc chắn phải có người đầu độc cô ấy trước khi mọi chuyện diễn ra khoảng một giờ gì đó. Tại sao, và đầu độc kiểu gì?”

“Các thi thể khác trông khá dễ hiểu,” Wolfgang nói, cúi xuống cái xác với những vết bầm tím nghiêm trọng trên cổ của Paul. “Đâm chém và một ca siết cổ. Ít nhất chúng chẳng bí hiểm lắm.”

“Mỗi tội không biết thủ phạm là ai?” Joanna hỏi. “Ừ, mỗi tội thế thôi.”

Joanna nhăn mũi. “Ta quét nốt lần cuối và tái chế chỗ xác này đi thôi.”

“Giá mà có một nhà xác tử tế,” Wolfgang nói. “Chúng ta đang đặt giả thuyết là có người đầu độc Maria. Cô ta không tự mình làm thế. Cô ta nhận ra âm mưu và định cảnh báo những người khác. Hung thủ phát hiện ra và bắt đầu chém giết. Thế rồi... Hiro tự treo cổ à? Nhớ Maria là kẻ tấn công thuyền trưởng thì sao?”

“Kể cả nếu Maria là người gây hấn, tôi cũng sẽ tìm cách cứu cả hai,” Joanna lắc đầu nói. “Trong trường hợp đó, cô ấy sẽ phải nằm trong khoang y tế để thanh lọc cơ thể. Nếu Maria giết hết chúng ta, từ đầu độc, thế rồi nhấn nút phục sinh... nhưng như vậy thì tình cảnh của thuyền trưởng lại không có lời giải thích.”

“Hoặc vết đâm của Maria. Có thể Hiro giết tất cả chúng ta theo những cách khác nhau sau đó tự treo cổ vì thấy hối hận,” Wolfgang nói.

“Khó xảy ra lắm,” Joanna nói. “Còn vụ trọng lực nữa, và tại sao anh ta lại tự sát khi biết Maria đã bấm nút phục sinh?”

“Tuyến thời gian vẫn còn mông lung,” Wolfgang nói.

“Đã chuẩn hơn lúc trước rồi,” chị vừa nói vừa ghi chú thêm. “Chúng ta đã có nhiều dữ liệu hơn.”

“Nhưng ta vẫn không biết ai tấn công thuyền trưởng” Wolfgang nói, kéo chần cho các cái xác lại. Tức là về cơ bản, quay về điểm xuất phát, kèm thêm nhiều bí ẩn mới.”

“Chắc ta sẽ phải bắt đầu thăm vấn mọi người thôi.” Joanna nói.

“Đầu tiên sẽ là thăm vấn nhau,” Wolfgang nói, nhướn một bên lông mày bạc nhìn chị.

Joanna nhún vai. “Được rồi. Xem Paul có thu thêm được thông tin gì từ máy tính, hay Hiro có thu được gì từ hệ thống đi đầu hướng không đã. Sau đó ta sẽ nói chuyện.”

* * *

Vì đã được Hiro giúp nên sau khi ăn xong, Maria đề nghị vào khoang lái giúp anh một tay. Không may là cô có ít kinh nghiệm đi đầu hướng không gian hơn chuẩn bị để ăn, thế nên cô chủ yếu đợi anh cần mình giúp.

Maria nhìn qua vai Hiro, mái tóc đen của cô cù vào tai anh. “Vậy là ta đang đi... đâu cơ?”

Anh nhẹ đẩy cô lùi lại và gỡ tai. “Chúng ta đang bay lệch lộ trình chín độ. Tôi có thể chỉnh cho ta về đúng lộ trình và tăng tốc tiếp, nếu dự được IAN về phe mình.”

“Tôi theo phe mọi người mà,” IAN nói. “Chẳng hạn, để tôi cấp thêm thông tin nhé: tôi đã phát hiện ra rằng theo mã lập trình, nếu có thảm họa gì xảy ra và tôi thấy nó đủ nghiêm trọng, tôi sẽ quành tàu lại và quay trở về Trái Đất. Tôi đang làm như vậy đấy.”

Hiro há hốc mồm. “Ôi không, không không, bây giờ không thể quay về được. Nếu quay trở lại, bọn tao sẽ cần chắc án tử. Đây là lần ân xá duy nhất của bọn tao, IAN ạ. nếu nhiệm vụ này thất bại, bọn tao sẽ đi đời cả nút.”

“Không nhất thiết,” IAN nói. “Sẽ có một phiên tòa.”

“Mày đùa tao à?” Maria hỏi. “Phiên tòa ấy sẽ phán rằng bọn tao đã không hoàn thành nhiệm vụ và cần từ bỏ mọi quyền sống và quyền giữ tài sản. Kết quả đã hai năm rưỡi rồi còn gì nữa. Phải có lựa chọn khác chứ, IAN. Xin mày đấy.”

“Tôi chưa nắm đủ dữ liệu của hai mươi lăm năm qua. Nếu khôi phục được phần nào, tôi sẽ có thể đưa ra kết luận khác và chỉnh cho chúng ta về đúng lộ trình. Nhưng giờ chúng ta sẽ vẫn tiếp tục giảm tốc.”

Hiro nhìn vào mắt Maria. Cô nhún vai. Anh lại gãi tai. “Chịu hứa sẽ thỏa hiệp như thằng cu này là ăn đứt bà tôi rồi. Bà cụ độc tài lắm.” Anh tra cứu thêm thông tin trên máy tính.

Maria quan sát, sau đó thở dài. “Giờ sao?”

“Giờ tôi đang truy tìm thông tin đăng nhập, khóa mã hóa, bất cứ thứ gì có thể cho ta biết ai làm loạn mọi thứ lên. Tôi chỉ thấy mỗi mấy lần đăng nhập của bản thân, và tất cả đều diễn ra gần đây. Thủ phạm đã xóa hết mọi tệp lược sử. Kẻ ấy che giấu hành tung rất khéo.”

“Anh biết không, chỉ Paul mới đủ trình độ phá hoại đến mức ấy thôi,” Maria khẽ nói.

“Cô sợ bị ai nghe lỏm thế?” anh đáp với giọng thì thầm giả đò.

Cô nhăn mặt. “Chịu. Tôi không biết phải tin ai cả.”

“Ừ, nhưng cô nhìn thấy Paul chưa? Trông anh ta đến đập gián còn chẳng nát nổi con nào nữa là,” Hiro nói. “Từ lúc thức tỉnh đến giờ anh ta thăm lắm. Và trò của Wolfgang hôm nay chẳng giúp cải thiện tình hình gì hết.”

“Paul không phải người duy nhất trên tàu sở hữu kỹ năng lập trình máy tính,” IAN đề thêm. “Nhưng đó là thông tin mật.”

“Thế mày khơi ra làm gì?” Maria bực tức hỏi.

“Tôi muốn mọi người nắm được tất cả những thông tin mọi người được phép biết,” IAN nói.

“Ngoại trừ danh tính người đó,” Hiro nói. “Vâng.”

Anh lắc đầu và lại quay sang Maria. “Cô nhớ gì nhiều về Paul không? Ý tôi là ngoài làm chung nhiệm vụ với nhau thì cô quen biết gì anh ta không?”

“Tôi gặp anh ta cũng như gặp anh thôi, ngay trước buổi tiệc trên Luna. Ký ức cuối cùng của chúng ta.” Cô thở dài, sau đó lại rướn qua vai anh. “Thế ta đang ở đâu đây?”

Hiro chạm vào một nút trên màn hình và hình ảnh thu bé lại, hiển thị Trái Đất và Luna ở mép trái màn hình, còn Artemis thì ở mép phải. Một đường thẳng với những nhỏ đốm tròn đánh dấu các điểm khác nhau nối giữa chúng.

“Đây là tuyến đường chúng ta đi suốt hai mươi tư năm qua,” anh nói, đưa tay chỉ vào Luna và đi theo đường thẳng bắt nguần từ đó. Anh nhấn vào một phần khác trên màn hình và một con tàu tí hon xuất hiện (được phóng đại để trông không quá bé so với các ngôi sao và hành tinh), thế rồi

bắt đầu di chuyển theo đường thẳng. Nó băng qua một đốm tròn và một mốc ngày hiện lên. “Đây là vị trí đúng chuẩn của ta.”

“Nhưng thay vào đó ta đang ở đâu?” Maria hỏi.

Hiro nhấn một nút khác và một đường màu đỏ được hiển thị, rời Mặt Trăng và chạy gần song song với đường trắng, nhưng dần bắt đầu rẽ nhánh và cong theo hướng khác. “Hôm qua bị thế,” anh nói.

“Vậy là tôi bị đầu độc, anh treo cổ tự tử, Thuyền trưởng de la Cruz nằm trong khoang y tế, động cơ trọng lực bị tắt và tất cả những người khác bị đâm, sau đó IAN quyết định cho ta quay ngoắt đít lại và phóng về nhà.”

“Tất cả mọi người bị đâm, ngoại trừ Paul. Anh ta chỉ bị siết cổ thôi,” Hiro nhắc.

“Trông có vẻ chúng ta không lệch lộ trình quá nhiều, Cô nói, mắt quan sát đường bay lệch tí hon màu đỏ. “Nếu thuyết phục được IAN xoay mình về đúng hướng, chúng ta sẽ ổn thôi.”

“Đây là lộ trình bốn trăm năm. Bay lệch hai ngày trông sẽ chẳng thấm tháp vào đâu, nhưng nó đáng quan ngại đấy. Tăng tốc lại, phóng hàng ngàn dặm để về đúng lộ trình, tất cả đều tốn năng lượng và thời gian.”

“Tôi tưởng chúng ta dùng năng lượng bức xạ mà?” Maria hỏi.

“Để duy trì tốc độ và có điện chạy tàu, chúng ta dùng một lá buồm Andrews-Zurbin, một kiểu lai giữa buồm mặt trời và buồm từ tính. Nguồn năng lượng nào dồi dào nhất thì nó sẽ thu lấy dùng.” Hiro gật đầu nói. “Nhưng tăng và giảm tốc tốn nhiều năng lượng lắm.”

“Tuyệt vời.”

“Vấn đề lớn nhất là ta đã căn giờ rất cẩn thận để đến được hành tinh kia. Ta đang nhắm vào một mục tiêu di động. Nếu giờ khởi động máy và

về lại đúng lộ trình luôn, lúc chúng ta đến nơi, hành tinh sẽ không còn ở đó nữa.” Anh chỉ vào điểm đến của họ trên màn hình, một đốm xanh tí hon. Anh phóng to hình ảnh để hiển thị hệ mặt trời của Artemis và chỉ dọc theo một tuyến thời gian, tăng thêm vài ngày. “Nó sẽ ở đây.”

“Thật ra thì vấn đề đó nghe giống một thách thức hơn là chuyện sinh tử, dễ hơn phân nửa những thứ khác chúng ta đang phải đối mặt. Anh đã quên rằng rất có khả năng IAN sẽ thui thủi cho một con tàu ma hạ cánh. Hoặc Artemis, hoặc Trái Đất. Nơi nào cũng như nhau thôi.”

“Nó có thể đơn thuần cho tàu bị hút vào giếng trọng lực của một hành tinh nào đấy. Thế rồi ta sẽ đâm sầm xuống đó, khiến prôtêin Lyfe bắn văng tung tóe khắp nơi, chưa biết chừng sẽ khai sinh ra thức sống mới. Hồn ma của chúng ta sẽ kẹt lại trên hành tinh mới ấy, và chúng ta có thể trở thành chúa trời nhà chúng nó. Kề ra nghe cũng hay phết.”

“Mỗi tội chúng ta sẽ chết,” Maria nói. “Và chúng ta sẽ trở thành chúa của một lũ trùng đơn bào.”

“Toàn tiêu tiết vật,” Hiro nói, phẩy tay gạt bỏ ý kiến của cô. “Việc của chúng ta là tìm cách vượt mặt IAN và chỉnh hướng bay cho đúng. Tôi chẳng hiểu nổi sao tàu của tôi mà tôi lại không có quyền lái. Tại sao một con AI lại có cấp bậc cao hơn tôi và thuyền trưởng cơ chứ?”

“Bởi vì đó là việc của tôi. Không thể tin tưởng phi hành đoàn của anh được,” IAN nói.

“Cảm ơn, IAN, bọn tao biết rồi,” Maria hỏi. “Nhưng có khi tôi sẽ tìm ra được cách thuyết phục nó đấy.”

Hiro quay ghế lại và nhìn cô với vẻ hoài nghi. “Tôi tưởng cô bảo cô không phải lập trình viên mà nhỉ.”

“Đúng rồi,” cô nói. “Nhưng tôi có một máy quét ổ cứng để chẩn đoán dữ liệu lưu trong Con Tịnh. Nó chính là thứ đọc phần não đồ tí hon liên quan đến các món khoái khẩu của anh. Nó được thiết lập cấu hình để dùng cho máy in thực phẩm, nhưng vì là máy quét nên có thể nó sẽ tìm được các dữ liệu thất lạc của chúng ta.”

Hiro nhú mày. “Nhưng nếu ngay bản thân IAN còn chẳng cưỡng nổi mã lập trình của mình thì có lý do gì để máy quét của cô mang lại kết quả khá khâm hơn không?”

Maria nhún vai. “Tôi chỉ đóng góp ý kiến thế thôi. Cứ nhớ lấy phòng lúc tuyệt vọng.”

“Tôi sẽ nhờ thử Paul xem có hack được nó không,” anh nói. “Ý tưởng kia sẽ được đề thành kế hoạch B.”

Cô mỉm cười. “Con lạy bố, ông định đẩy nó xuống gần kế hoạch L, ngay sau hy vọng sẽ đụng người ngoài hành tinh biết nói tiếng của dân ta và hiểu công nghệ của ta và cưỡng chế được con AI quản thúc nhà ta, đúng không?”

“Tôi có nói vậy đâu,” anh nói.

Máy tính bảng của Maria đổ chuông, và cô rút nó ra. Cô nhú mày. “Thầy trưởng cần tôi. Đã đến lúc dọn dẹp khoang sao chép.”

“Cô cứ đi đi,” Hiro vừa nói vừa hí hoáy ghi chú trên chiếc máy tính bảng mình tìm được. “Chúc may mắn.”

“Anh không muốn giúp tôi à?” cô hỏi, hơi nhếch miệng cười.

“Đáng lẽ hôm nay cô phải giúp tôi kia. Cô bỏ mặc tôi trong nanh vuốt của IAN và một con quỷ toán học!”

“Cứ liệu cái mồm đấy, Hiro, đứng tận đây rồi mà tôi vẫn thấy câu anh nói khảm kinh.”

Anh nhả nhử mỉm cười với cô.

Cô gần như có thể quên đi cơn điên bột phát lúc trước của anh, hay ít nhất bỏ qua cho anh.

Anh nói mình không nhớ đã làm như thế, nhưng lại trông đầy u uẩn, như thể anh không ngạc nhiên khi biết mình đã xô ra một tràng chửi rủa.

Joanna tóm lấy Maria lúc cô đang trên đường ra khoang sao chép. “Maria này, tôi nhờ cô một lát nhé?”

“Cứ có cứ hoãn lau dọn hiện trường là tôi nhận liền.” Maria nói.

Maria theo chị bước vào khoang y tế, và họ vào trong văn phòng Joanna. Joanna ngẩng vào bàn và ra hiệu cho Maria ngồi xuống một chiếc ghế da. Phòng rất gọn gàng, không thứ gì bị để sai chỗ cả. Chị hẳn đã dọn dẹp lại sau vụ trọng lực bị tắt bất chợt.

“IAN, tao cần chút riêng tư,” Joanna nói.

Không lời đáp.

“Nó sẵn sàng để chị yên sao?” Maria nhướn mày hỏi.

“Không” Joanna nói. Chị mở ngăn kéo và lấy ra một cuộn băng dính đen. Chị đứng dậy dán mấy miếng lên trên cảm biến máy quay và micrô. “Nhưng nếu nghe thấy tôi thì kiểu gì nó cũng phản đối, và tôi không nghĩ nó nghe được.”

“Nghe đáng ngại đấy.”

Joanna thở dài và lại ngồi xuống. Chị đặt hai tay xuống dưới lòng mình, nhưng Maria vẫn nhận thấy nét căng thẳng trong vai và cánh tay chị.

“Nếu không tin tưởng được cô thì hỏi cô rằng, Tôi có thể tin tưởng cô không? sẽ chỉ lãng phí thời gian,” chị nói. Maria cố gắng phân tích câu vừa rồi. “Hả?”

“Về cơ bản tôi đang bảo cô rằng tôi tin cô, nhưng chỉ do tình cảnh xô đẩy thôi.”

“... Được rồi.” Maria thấy thắc mắc, nhưng cô tò mò muốn biết viên bác sĩ sẽ tự khai ra những gì.

“Paul không chết ngạt,” chị nói. “Anh ta chết vì bị quá liều ketamine.”

“Nó là cái gì thế?” Maria hỏi.

“Một loại thuốc giảm đau có thể gây tử vong với liều cao. Nếu dùng bừa bãi để tiêu khiển, hay bị tiêm vào người, cô có thể chết rất nhanh.” Chị dừng lại, nhưng Maria vẫn im re. Chị nói tiếp. “Lúc khám nghiệm thi thể anh ta, tôi phát hiện một vết chích nhỏ. Kết quả xét nghiệm độc tố cho thấy anh ta bị quá liều. Đã có ai tiêm đầy người anh ta thứ gì đó. Có thể là trước khi vụ ẩu đả diễn ra, có thể là giữa lúc có ẩu đả. Chúng ta cần tìm cái kim tiêm đó.”

“Và chị kể với tôi chứ không phải thùyên trưởng hay Wolfgang bởi vì kim tiêm sẽ là một hung khí gây án hoàn hảo đối với một bác sĩ, đúng không?” Maria hỏi.

Joanna xoa mặt và buông thõng hai tay vào lòng. “Ừ, với cả cô sắp sửa lau dọn hiện trường, tức cô sẽ có cơ hội tìm thấy cái kim tiêm kia. Nhưng tôi không muốn đẩy bản thân vào diện nghi ngờ cho đến khi đã biết hết mọi tình tiết. Nếu tìm thấy nó, cô mang qua cho tôi nhé. Nếu không thì chắc ta sẽ phải để mắt theo dõi.”

Maria gật đầu. “Tôi sẽ lưu tâm. Còn gì nữa không?” “Hy vọng khỏi nói cô cũng hiểu rằng tôi mong cô sẽ giữ kín chuyện này cho đến khi ta có thêm thông tin chứ?” “Đã hiểu,” cô nói.

Joanna thở một hơi dài thườn thượt. “Cảm ơn cô.”

* * *

Paul nằm trong phòng, để cảm giác ngây ngấy tuyệt vời của mỡ và carbohydrat đưa mình lên mây. Anh ta chẳng muốn nghĩ đến thứ gì ngoài cái bao tử của mình, lần đầu tiên được đầy căng.

Tuy nhiên, anh ta vẫn cần biết chuyện gì đang diễn ra. Chàng kỹ sư vất óc nghĩ xem liệu có cách nào để mình giấu kín thứ gì đó khỏi tất cả mọi người, bao gồm cả LAN không. Họ không có tệp lược sử số nào. Nhưng còn một cuốn nhật ký giấy thì sao? Trước khi lên đường, anh ta đã được sếp mình tặng một cuốn sách làm từ giấy thật, đắt vô cùng. Anh ta chẳng tài nào mò ra nó trong căn phòng hỗn độn của mình.

Máy tính bảng của anh ta đổ chuông, hai tiếng tí, dai dẳng. Thuyền trưởng gọi.

“Paul, anh đang đâu thế? Hết giờ nghỉ rồi, tôi cần anh tiếp tục sửa máy tính.”

Nếu cần phải hỏi anh ta đang ở đâu thì có khi nào IAN vẫn chưa nhìn được qua máy quay trong phòng anh ta không?

Anh ta lăn người trên giường và vớ lấy chiếc máy tính bảng. “Ra ngay đây, thưa Thuyền trưởng.”

Paul rửa mặt. Trông anh ta như xác chết. Một cái xác hai mươi tuổi, vạm vỡ và khỏe mạnh. Anh ta phải thôi cái kiểu ủ ê ấy đi, không thì sẽ bị họ nghi ngờ mất. Có khi còn nghi hơn hiện tại.

Anh ta ước giá mà mình nhớ được những gì đã xảy ra. Biết rằng mình bị mất biết bao nhiêu năm ký ức, rằng chẳng có ai khóc thương phiên bản quá khứ của mình mới hoang mang làm sao. Anh ta tự hỏi không biết những người khác đã bao giờ để mất nhiều ký ức đến vậy hay chưa.

Paul khóa cửa phòng lại và bước dọc hành lang. Lúc đi ngang khoang sao chép, anh ta nghe thấy tiếng làm việc tắt bật. Maria đang ở trong đó, đeo khẩu trang và găng tay, cần một vòi nước được gắn vào tường. Cô hiện đang phun hơi vào những chỗ máu đã đông cứng. Mùi hương sục nức kinh khủng. Anh ta che mặt và tiếp tục đưa chân.

Thuyền trưởng khi ấy đang ở bên máy tính trong phòng đặt máy chủ, cho hiển thị giao diện ảo.

“Maria nhẹ thật đấy,” anh ta nói thay lời chào.

“Cô ta biết đó là trách nhiệm của mình,” Katrina nói, phẩy tay tỏ ý chẳng việc gì phải thương hại người phụ nữ lãnh nhiệm vụ xịt hơi cạo sạch dịch nôn, máu và phân khỏi tường. “Giờ vì IAN đã được kích hoạt, tôi cần anh kiểm tra tình trạng trang thiết bị và phần mềm lập não đồ, sau đó kiểm tra tình hình các ống ngủ đông.”

Paul nuốt khan. “Thuyền trưởng à, câu này nói ra kiểu gì nghe cũng sẽ có vẻ vô lễ, nhưng IAN đã hoạt động rồi thì sao cô không hỏi thẳng nó luôn đi?”

“Vì nó chưa hoạt động ở mức trăm phần trăm. Chính nó đã thừa nhận đang cãi lệnh trực tiếp của tôi và cho ta quay đầu lại, và nó không cần nổi

bản thân làm vậy. Xui xẻo là IAN không biết cái mã trói buộc mình kia nằm chỗ nào trong hệ mã lập trình của nó. Việc của anh sẽ bao gồm xác định xem kiến thức của nó bị hỏng ở đâu và giúp nó sửa,” cô ta nói. “Sau đó lùng tìm và xóa đoạn mã kia đi.”

“À, rồi, được thôi. Chắc mớ kiến thức nó lưu chẳng tự xóa đâu, thế nên để tôi xem có giúp IAN khôi phục được không,” Paul nói. Anh ta phóng lớn giao diện xung quanh họ để quan sát được kỹ hơn một số máy chủ.

Thay vì rực đỏ cái màu cảnh báo ghê rợn, hầu hết đã hiển thị sắc xanh dịu mắt, báo hiệu ô trống rỗng. Thế cũng chẳng khá khẩm hơn mấy. Hình chiếu gương mặt của IAN nhắm nghiền mắt đợi trong góc.

“Tại sao chuyện này lại xảy ra nhỉ?” thùyên trưởng nói, xem chừng giống đang độc thoại hơn là trò chuyện với anh ta. “Tất cả chúng ta đều có quá khứ giông tố; biết đâu có kẻ đang muốn giết chóc để trả thù.”

“Có khi chúng ta không phải là mục tiêu. Có khi đòn thù nhắm vào các bản sao nói chung” Paul nói.

“Đúng là dân ta có những vấn đề chính trị riêng. Nhưng trên tàu cũng đang chở theo hàng ngàn con người. Thế loại cuồng tín nào mà lại sẵn sàng đẩy nhiều sinh mạng đến vậy vào vòng hiểm nguy thế chứ?”

“Trong tình hình cứ như không chỉ có một thủ phạm.” Paul nói. “Có vẻ xung đột không chỉ dừng ở ầu đả. Còn cả đấu trí hay gì đó nữa.”

Cô ta xoa cằm. “Như mèo vờn chuột. Thú vị đấy.”

Một lúc sau, Maria đi tắm và tạm ngưng lau dọn các mối nguy sinh học để lập trình cho Cu Tị biết cách in lợn.

Sao chép vô tính đẻ ra vô số vấn đề cho rất nhiều tôn giáo trên thế giới, nhưng nó thậm chí còn chẳng bì nổi nếu đem so với cái khó đồ ăn tổng hợp đặt ra cho họ. Họ không hiểu phải nhìn nhận nó kiểu gì. Hầu hết các tôn giáo cải cách đã chấp nhận thịt từ các loài vốn là động vật “cấm.” nhưng nhiều tôn giáo truyền thống vẫn giữ nguyên tắc tránh ăn tôm cua, thịt lợn, hay thịt bò. Họ lập luận rằng khoa học không thể thắng được ý Chúa, hay thánh thần. Và ngoài ra, tại sao họ lại bất chợt phải ăn một thứ trước nay chưa từng động đến? Họ đã kiêng thịt lợn cả thiên niên kỷ mà vẫn sống tốt, thế nên chẳng có lý do gì để bây giờ bắt đầu ăn hết.

Nhưng chuyện đó không quan trọng, bởi có rất ít bản sao theo đạo. Lúc quan sát Con Tịnh đan các sợi prôtêin lại để tạo ra một con lợn ngay trước mắt mình, xâm chiếm lấy Maria là một nỗi kinh hoàng đầy thế tục.

Hiro bước vào bếp và đứng cạnh cô, ngắm nhìn kiệt tác nghệ thuật trình diễn hiện đại ấy qua khung kính.

“Nếu máy in thực phẩm bạn rỗi thì chúng ta ăn trưa bằng gì đây?” anh hỏi, cặp mắt tròn xoe dán chặt vào con thú đang lớn dần.

“Anh chỉ nghĩ được đến thế thôi à? Anh mới ăn mấy tiếng trước mà!” Maria nói.

“Chứ sao. Tôi vẫn đói.”

“Tôi chuẩn bị sẵn ít nguyên liệu làm bánh mì kẹp rồi đấy, thế nên hôm nay anh muốn ăn gì thì ăn, bao giờ ăn cũng được,” Maria nói, đồng thời đưa tay chỉ vào cái bàn có một ổ bánh mì, thịt và phô mát thuộc nhiều chủng loại, cùng mấy miếng rau tổng hợp. Máy in tạo prôtêin phần nào dễ hơn rau quả.

“Cô in một con lợn thật à? Tại sao thế?” anh hỏi.

“Bởi vì hướng dẫn bảo tôi có thể làm thế. Ít nhất theo lời LAN là vậy. Nó đã tử tế dịch giúp tôi.” Cô giờ máy tính bảng của mình lên. Trong đó cuối cùng cũng đã có hướng dẫn sử dụng máy in thực phẩm bằng tiếng Tây Ban Nha và tiếng Anh.

“Trông nó chạy ổn đấy chứ. Ờm, nếu thế kia được tính là ổn.” Anh nhăn mặt. Maria chẳng trách gì anh hết. Không phải mọi khía cạnh của quy trình in ấn đều thuận mắt, đặc biệt nếu chưa quan sát kỹ nó bao giờ.

“Tôi chẳng rõ nữa, nhưng nếu in không chuẩn thì sau vụ này, tôi sẽ có một cục nợ tổ bố cần quăng vào máy tái chế,” cô nói.

“Nhìn đan lòng lợn kiểu đó ghê quá,” vừa lẩm bẩm, anh vừa rút máy tính bảng của mình ra. “Phải xem hướng dẫn tiếng Nhật bảo sao về vụ chế lợn này mới được. Thế này là phi tự nhiên.”

“Ờ thì, cũng đúng, nó là đồ tổng hợp nhân tạo mà.” Maria chỉ ra.

Hiro cho hiển thị hướng dẫn và dừng lại đọc. Anh giở nó sát mặt, thì thầm đọc bản tiếng Nhật.

“Này, tôi mượn máy của cô được không?” anh hỏi. “Tôi muốn xem bản hướng dẫn tiếng Anh. Để so sánh bản dịch của IAN.”

Cô đưa nó cho anh, mắt vẫn dán vào Cu Tị. “Ừ. Tôi đọc bản Tây Ban Nha, nhưng cứ kéo xuống là anh sẽ có bản Anh.”

Anh kéo một lúc, sau đó so sánh hai cái máy tính. Mặt anh tái mét, và anh đưa trả máy của cô. “Ừ, bản của cô đúng r ồi.”

Maria đón lấy nó, lòng cảm thấy bất an. Cô tóm tay Hiro. “Đợi đã, anh có sao không? Trông anh như biết mình sẽ là món tiếp theo vào lò ấy.”

Hiro càng thêm tái, nhưng anh lấp bắp chống chế. “Không... không, không phải đâu. Chỉ là đã mấy thập kỷ r ồi tôi chưa thấy kiểu câu nó dùng thôi. Lạ lùng là công nghệ phát triển thì ngôn ngữ cũng tiến hóa theo, nhưng cảm nang hướng dẫn thì vẫn khô không khác như thuở nào. Nhỉ?”

Maria chẳng tin nửa lời. “Phải r ồi, Hiro ạ. Anh thích nói thế thì tùy thôi.”

“Thật mà. Tôi không sao.” Anh lại liếc xuống chiếc máy tính bảng của mình. “Thực ra tôi nghĩ mình cần đi nghỉ. Bao giờ con lợn in xong thì ới tôi nhé.”

Cô nhìn anh bỏ đi, ruột gan bắt đầu quặn lên vì lo lắng. Chiếc máy tính bảng của cô đổ chuông và cô nghe máy. “Đây?”

“Maria, cô có đang một mình không?” Joanna hỏi.

“Không tính IAN thì ừ,” cô nói.

Joanna ngưng lại. “Tình hình dọn dẹp hôm nay thế nào?”

“Tôi còn chưa xong được một phần tư. Căn phòng bẩn tươi như một cơn ác mộng. Tôi đang nghỉ tay để lập trình mấy món cho Cu Tị, sau đó sẽ quay lại làm.”

“Ra vậy. Mà làm việc trong môi trường ấy nguy hiểm lắm, cô rất dễ bị nhiễm trùng, thế nên nếu xảy ra chuyện gì, tôi muốn cô đi gặp tôi ngay lập tức, hiểu chứ?”

“Đã rõ, thưa Bác sĩ,” Maria nói.

* * *

Hiro nằm ngửa mặt trong bóng tối, tin chắc rằng mình bị hoang tưởng. Chỉ vậy thôi.

Anh không thể xác minh thứ mình đọc thấy. Không ai khác biết tiếng Nhật cả. Ngoại trừ IAN, nhưng Hiro không muốn cho nó xem bản hướng dẫn.

Như sét đánh ngang tai, anh chợt nhận ra một điều và ngẩng bật dậy. IAN đã đọc rồi, nó đã dịch cho Maria. Nhưng nó không dịch phần Hiro nhìn thấy. Tình tiết đó càng khiến anh hoang tưởng hơn. Anh cần nói chuyện với viên bác sĩ.

“IAN, mày có trong này không?” anh hỏi.

“Có, nhưng tôi không nhìn rõ anh. Tôi có thể thấy dấu hiệu thân nhiệt của anh. Tại sao anh lại ở trong bóng tối thế, Hiro?”

“Tao chỉ đang suy nghĩ thôi. Cảm ơn mày đã dịch hướng dẫn cho Maria.”

“Đó cũng là một phần việc của tôi mà,” IAN nói.

“Tao để ý thấy mày không dịch hết,” anh bình thản nói. “Ví dụ như trong phần cách dùng ấy?”

“Khó có chuyện ấy lắm, tôi đã dịch tất cả những gì mình tìm được rồi mà,” IAN nói, giọng nghe chừng bần khoản. Càng tự sửa chữa nó càng giống người hơn. Nó ngập ngừng. “Trong đó có chút mã rác. Tôi bỏ qua đoạn đấy.”

“Mày không thấy tên tao trong đó đâu nhỉ? Ghi hẳn ra ấy?”

“À, anh nhắc mới nhớ, tên anh được đặt cạnh đoạn mã rác. Hẳn tôi thấy tên anh và đoán đó là một thông điệp riêng.”

Hiro nhíu mày. “Hiện mày khôi phục được mấy phần trăm rồi?”

“Khoảng năm mươi bảy phần trăm.”

Anh lại nằm phịch xuống giường và đăm đăm nhìn vào trong bóng tối. “Thế thì có lẽ chúng ta nên bàn về chuyện này khi mày thấy khá hơn.”

“Vậy hay đấy. Tôi sẽ cập nhật thêm đoạn mã rác vào hướng dẫn của Maria phòng khi cô ấy cần đến nó.”

“Không, không, xin đừng” Hiro hốt hoảng nói. “Tao tin chắc nó không phải thông tin máy in thực phẩm. Tao sẽ nói cho cô ta biết sau khi đã hiểu rõ hơn. Hứa đấy.”

IAN im lặng nguyên một phút, và Hiro sợ rằng nó khi ấy đang cập nhật hướng dẫn của Maria.

“Được. Rồi.” Nghe nó có vẻ dằn vặt. “Tôi không chắc làm vậy là khôn ngoan.”

Hiro thầm cảm ơn thánh thần là IAN không đủ khả năng tranh cãi với mình. Ít nhất là chưa.

* * *

Con lợn ngon tuyệt hảo; những người ăn nó đều tấm tắc khen. Bất ngờ là Wolfgang chén rất nhiều. Maria cứ tưởng nếu có ai từ chối thì đó sẽ là gã an ninh trưởng cau có. Nhưng Joanna mới là người xin kiếu, chỉ ăn một bát canh cà chua.

“Hôm nay tôi sờ vào đủ thịt rồi, cảm ơn cô,” cô nói, nhăn nhó vì ghê tởm.

“Tuyển thời gian thế nào?” Katrina hỏi trong lúc nốc một cốc sữa.

“Chưa xong,” Joanna vừa nói vừa liếc nhanh Maria một phát, sau đó lại về với thuyền trưởng. “Ý tôi là, chúng tôi đã xác định được rằng các vụ hành hung bí ẩn diễn ra sát nhau. Chúng tôi đặt giả thuyết cô bị tấn công trước khi Maria bị đầu độc và Hiro bị treo cổ, sau đó những người còn lại chết.”

“Thế không có nghĩa là tất cả mấy người đầu không liên đới đến các vụ án,” Wolfgang nói. “Chúng tôi lập luận rằng chưa biết chừng thuyền trưởng có trợ thủ đi chém giết theo lệnh cô ta. Có khả năng Hiro tự treo cổ sau khi mọi vụ hành hung đã diễn ra. Và Maria, cũng có khả năng cô bị ai đó đầu độc và rồi tự đi tấn công tất cả.”

“Anh suy diễn thật quá lố,” Maria phản đối.

“Chính thế mà tôi mới bảo rằng chúng tôi vẫn đang nghiên cứu.”

“Nghe thì có vẻ nghi phạm lớn nhất là Wolfgang, Joanna và Paul,” Hiro nói.

“Đó là lý do chúng tôi vẫn đang nghiên cứu tuyển thời gian,” Wolfgang xẵng giọng lặp lại. “Bây giờ cứ ăn thôi đã.”

“Không phải tôi đâu,” Paul nói với cái đĩa của mình.

“Không ai bảo anh là thủ phạm cả, Paula,” Joanna nhắc anh ta. “Nhưng chúng ta chẳng ai biết chắc mình có phải là thủ phạm hay không. Bao gồm Wolfgang và cả tôi nữa.”

Anh chàng kỹ sư không nhìn chị. Thế rồi anh ta bất chợt đứng dậy. “Nhìn giao diện máy chủ quá lâu làm tôi bị đau đầu mất rồi. Tôi về phòng đây.”

Các phi hành viên còn lại ngẩng đầu nhìn một phút, ăn thịt lợn nướng, nước sốt, bánh mì và rau tổng hợp đã được Maria dọn ra trong một bầu không khí gượng gạo. Và rồi Hiro phá vỡ sự im lặng.

“Vậy là tất cả chúng ta đều như nhau; ký ức của chúng ta đều dừng ở lần tạo nã đồ đầu tiên trên tàu, đúng không?”

Katrina gật đầu. “Nã đồ đầu tiên, sau buổi tiệc nhẹ, trước khi chúng ta khởi hành.”

“Liệu có khả năng ta chở theo một kẻ đi lậu không? Chúng ta chẳng biết ai có thể lén lên tàu, mà lại không có ký ức để làm cơ sở suy đoán. Ta có tính đi tìm bằng chứng cho thấy có ai khác sống trên này không vậy?”

“IAN, trên tàu có kẻ đi lậu hay bản sao trái phép nào không?” Wolfgang lớn tiếng hỏi, khiến cả đám giật nảy mình.

“Tất nhiên là không,” IAN nói. “Nếu có thì tôi đã báo mọi người luôn rồi.”

Hiro rướn đến gần Maria. “Thế tức là kế hoạch Z,” anh nói.

Cô dụi mắt. “Ngày mai đi. Tôi kiệt sức rồi.”

Sau bữa tối đêm đó, Hiro và Katrina nán lại trong bếp, lại tiếp tục nốc whisky trong lúc Maria lau dọn.

“Anh Sato,” Katrina nói chậm rãi, như thể cần suy nghĩ kỹ từng từ. “Tôi sẽ cần một kênh liên lạc với Trái Đất.”

“Trái Đất hả?” Hiro nói, đánh mắt nhìn cái chai whisky hiện đã vơi phân nửa. Anh rót thêm một ít vào tách của mình. “Ý cô là nơi chúng ta vừa rời bỏ xong, nơi nhiều khả năng sẽ kết án tử cho chúng ta vì tội đã để nhiệm vụ tốn kém này bị thất bại hả? Trái Đất đó à?”

“Vâng, anh Sato. Một kênh liên lạc với Trái Đất, không để thêm câu bình phẩm nhăng cuội nào nữa. Có vấn đề gì không?” Ngay cả khi ngà ngà say, giọng Katrina vẫn đầy quyền uy, không chút cợt nhả.

Cái cô này không ưa bị cãi.

“Ừ thì, tất nhiên, chúng ta có thể gửi về một bức thông điệp, nhưng phải chờ tận mấy năm nó mới đến nơi. Sau đó nếu họ muốn nhấn nhủ gì chúng ta thì thậm chí còn mất lâu hơn nữa ta mới hay tin. Nếu chúng ta quay về nhà thì lại phải cộng thêm một phần tư thế kỷ nữa. Chúng ta không còn dưới quyền quản thúc của họ nữa đâu. Ta giờ là bố mẹ của chính mình rồi.” Anh lè nhè mãi mới phát âm xong từ quản thúc, nhưng rốt cuộc vẫn nói dứt câu ngon lành.

Katrina giơ hai tay lên để bảo anh đừng văn vẻ nữa. “Tôi hiểu, tôi hiểu. Nhưng anh có nghĩ là họ cần được cảnh báo trước rằng chúng ta đang quay trở lại không?”

“Chỉ trong trường hợp chúng ta biết chắc mình không bắt IAN nghe lời được thôi,” Hiro nói, đầy vẻ trầm ngâm.

Maria kiểm tra cái bát bên trong Cu Tị, bấy giờ đã được lập trình để chế món tráng miệng khoái khẩu của thuyền trưởng. Sau pha in lộn thành công, cô cảm thấy họ đã trở nên hòa thuận với nhau hơn. Theo Cu Tị, món

cô ta thích là hoa quả và kem. Maria lấy làm ngạc nhiên, nhưng chiếc máy là đưa sành sỏi nhất. Cu Tị kêu lên một tiếng và Maria lấy cái bát ra.

“Cứ làm đi,” Katrina bảo Hiro và đứng dậy khỏi bàn, có phần hơi lảo đảo. Cô ta lẳng lặng đón lấy cái bát Maria đưa. “Nếu Wolfgang đến tìm người để cáo buộc tội gì đó thì bảo anh ta tôi đang ở trong phòng riêng.”

“Wolfgang đâu có cáo buộc ai, ít nhất là chưa,” Maria nói, thế rồi ghì lại một tiếng cười lo lắng khi bị thuyền trưởng lờ mắt nhìn.

Katrina rời bếp, chẳng nói thêm câu nào.

“Cô ta thậm chí còn không cảm ơn cô đã nấu con lợn khổng lồ và mời kem,” Hiro nói. “Thô lỗ ghê.”

“Anh định thử liên lạc với Trái Đất thật à?”

Anh lắc đầu. “Không, chỉ lãng phí thời gian thôi. Ngày mai tôi sẽ thừa chuyện với cô nàng lúc nàng đã tỉnh rượu.” Anh nhú mày. “Và tôi đã tỉnh rượu.”

“Tôi hỏi anh một câu được không?” Maria hỏi, ngẩng xuống bên bàn đối diện anh.

Anh gật đầu, đồng thời rót cho cô một ly và đẩy nó sang chỗ cô.

“Tại sao anh lại được chọn làm lái tàu?” Maria hỏi. Cô vội vã giơ tay lên. “Tôi không cần biết lý lịch tội phạm của anh đâu, chỉ tò mò là tại sao anh lại muốn lái cái của khỉ này.”

Anh nhìn vào chiếc cốc rỗng của mình như thể đang thấy gì đó khác. Anh rót đầy nó, nhưng nhú mày như thể đó không phải thứ mình muốn. “Trên Trái Đất chẳng còn gì khác cho tôi nữa. Đôi khi ngay cả cái chết cũng không giúp cô làm lại cuộc đời đúng kiểu. Suốt mấy kiếp sống, tôi đã thử rất nhiều trò để đời khá khâm hơn, nhưng đây là một thứ mới mẻ.”

“Ừ, phần đầu tôi biết,” Maria nói. “Biết rất rõ.”

“Tôi quen một cô bạn biết về tàu Dormire và khuyên tôi thử bắt đầu học để xin chân lái tàu.”

“Vậy là anh không có kinh nghiệm làm phi công hay tham gia quân ngũ à? Sao vị trí này không vào tay một bản sao đã nghiên cứu lĩnh vực này nhiều năm? Một thành viên của chương trình vũ trụ Luna hay ai đó ấy?”

“Bạn của tôi có quan hệ. Cô ấy giới thiệu tôi và một tay nữa tôi quen trong tù với một nhà bảo trợ lúc dự án tàu Dormire được công bố. Còn mấy thập kỷ nữa mới khởi hành, thế là tôi cắm đầu vào học suốt mấy năm liền. Trong tù còn gì khác làm đâu.”

“Bạn của anh quen Sallie Mignon hay ai à?” Maria mỉm cười hỏi, nhắc đến tên bản sao nổi tiếng và quyền lực kia.

“Thật ra là đúng vậy đấy. Cô ấy quen nhiều người lắm.” Maria nhận thấy giọng anh có vẻ là lạ. “Anh thân với người này lắm phải không? Một người tình cũ à?”

Hiro nín thính suốt một hồi lâu. “Tôi không chắc. Tôi không nghĩ thế. Cô có nhớ hết những người tình của mình không?”

Cô đứng dậy và bắt đầu lập trình các món ăn sáng cho Cu Tị. “À, không, không hẳn. Đã hàng trăm năm rồi mà. Nhưng đã kiếm được việc cho anh thì cô ấy cũng phải nổi trội theo cách nào đó chứ. Cô ấy tên gì?”

“Natalie Lo,” anh nói. “Thám tử Natalie Lo. Và tôi khá chắc chúng tôi không yêu nhau.”

Maria cảm thấy mình như đang đứng trên mép một vách đá, dõi mắt nhìn xuống dưới. “Anh... anh có muốn làm người yêu cô ấy không?”

Anh ngừng phát đầu lên. “Nào, Maria, ai mà thế nổi vị trí của cô trong con tim tôi?” anh hỏi, nhả răng cười.

“Anh vừa mới quen tôi thôi mà,” cô nói, lại rời bàn và tập trung lập trình mấy món tráng miệng khác cho Cu Tị.

“Nhưng tôi thấy cứ như đã biết cô từ tận thuở nào rồi ấy,” anh nói, giọng trầm xuống đầy lãng mạn.

“Ờ hờ,” Maria nói. “Anh cứ ng ồi đó nhậu đi, tôi sẽ dọn khoang y tế thêm một cua nữa trước khi đi ngủ.”

Anh làm mặt ghê tởm, và cô đảo mắt rồi rời bếp.

“Người đầu mà dị thế chứ,” Maria lầm bầm. Cô cảm thấy bất an, như thể ban nãy vừa có một trận bão sắp ập lên người, nhưng lại đổi hướng vào phút chót. Hiro dễ thương và thông minh đấy, nhưng cũng khó lường. Và h ồi trẻ đại, đàn ông khó lường sẽ là mẫu người bí ẩn và lãng mạn. Sau vài thập kỷ thì bất luận tuổi tác của cơ thể có là bao nhiêu, đàn ông khó lường cũng sẽ không còn quyến rũ nữa.

Theo kinh nghiệm của Maria, khó lường đồng nghĩa với nguy hiểm.

* * *

Maria đã mệt rũ người, nhưng lúc ăn tối, Joanna trông căng thẳng và lo lắng đến mức Maria muốn tìm thêm lần nữa xem có thấy cái kim tiêm bị mất tích không.

Cô mặc một bộ đồ bảo hộ sinh học vào và túm lấy các mẫu vịn trên tường để leo lên trần. Cô gài một cái móc trên thắt lưng vào vòng giữ trên trần. Lỗ thông khí ở trên này, và nó đã hút đi một lượng không nhỏ các

chất kinh tởm. Nếu không phải đi tìm manh mối, cô chỉ cần quăng bộ lọc đi và kiểm lấy một cái mới là xong, nhưng cô phải sẫm soi thật kỹ mọi chất dịch để đảm bảo không thứ gì trốn được vào đâu hết.

Có thứ đang lẩn trốn thật.

Một ống tiêm tí hon đã mắc vào bộ lọc không khí. Nó bị kẹt trong một bãi chất dính dính gì đó mà cô không muốn xác định danh tính, nhưng cô đeo găng lòi nó ra khỏi bãi cặn và bỏ nó vào một túi chứa chất độc hại sinh học đã được viên bác sĩ đưa.

“Công việc tuyệt vời nhất tr ần đời,” cô lẩm bẫm một mình. Cô lắp một bộ lọc mới vào, th ần hứa ngày hôm sau sẽ quay lại để vệ sinh lỗ thông khí.

Với bộ dạng vẫn còn nhóp nhép và bần thủ, Maria mang kim tiêm đến cho Joanna, bấy giờ đang trông chừng bản sao của thuyền trưởng trong khoang y tế.

Maria đưa cái túi cho chị, và Joanna lẳng lẳng nhận lấy nó, kèm theo một cái gật đầu.

Trong phòng thí nghiệm của viên bác sĩ có máy tổng hợp thuốc, và hiển nhiên chỗ ketamine từ đó mà ra. Liệu chị có lập trình được cho máy in thực phẩm tổng hợp độc c ần không nhỉ?

Maria th ần lắc đầu. Nếu Joanna là thủ phạm vụ độc c ần, chị hẳn đã phải cố gắng giữ kín chuyện ấy hơn thay vì báo lại ngay lập tức.

Suy đoán kiểu này là việc của Wolfgang, không phải của Maria. Cô có những thứ khác c ần giải quyết.

“Tôi sẽ báo cho cô kết quả kiểm nghiệm. Cô xứng đáng được biết,” Joanna nói. “Cảm ơn cô đã kín tiếng.”

Maria nhún vai. “Chúc may mắn. Hy vọng chị sẽ tìm ra thứ mình muốn.”

Trên đường quay lại sau khi bỏ bộ đồ bảo hộ sinh học vào ống tẩy uế, máy tính bảng của Maria đổ chuông. Cô giật mình nhận thấy người gửi là Cu Tị, báo với cô rằng món tráng miệng đã sẵn sàng.

“IAN, mày có biết Cu Tị nhắn tin được cho tao không?” Cô hỏi.

“Tất nhiên. Tôi giúp nó kết nối với cô mà.”

Maria chẳng rõ mình có ưa chuyện ấy không. Dẫu vậy, nó vẫn hữu dụng. Cô bảo IAN thông báo với phi hành đoàn rằng nếu họ muốn ăn tráng miệng, trong bếp đã có sẵn.

“Nhanh thế,” Hiro nói lúc cô quay lại.

“Chắc tại tôi không có sức mà làm,” Maria nói, đồng thời bước ra chỗ Cu Tị. Cô lấy tách kem trà xanh của Hiro và đặt nó trước mặt anh.

“Ái chà, sao cô biết tôi đang thèm món đó?” Hiro hỏi.

Maria nhún vai. “Ai cũng thèm đồ ăn vặt sau khi thức tỉnh. Chiều ý họ dễ lắm. Và Cu Tị xem chừng luôn biết đọc vị.”

Maria quay lại chỗ chiếc máy in và lấy món tráng miệng cho bản thân, một món ngọt luôn khiến cô nhớ đến dì mình.

Đồ ăn do máy in chế biến không giống hẳn với những gì họ đã quen ăn trên Trái Đất. Công nghệ đã giúp hoàn thiện khả năng nhân bản vô tính con người, sao chép và điều chỉnh ADN của họ, và thậm chí sao chép và điều chỉnh ngay cả nhân cách của họ. Tất cả những điều trên đều đã trở nên khả thi, nhưng tái tạo một đĩa kem đông ngon vẫn rất khó. Hoặc pho mát thối Limburger đúng chuẩn. Hoặc độ cay của một quả ớt habanero. Nhưng chiếc máy in đã hết sức cố gắng, và phi hành đoàn không phàn nàn gì.

Nhưng Maria th ần tiếc nuối hương vị hoàn hảo của một viên coquito acaramelado ngon, và kẻ cũng hơi bi đát khi biết cô sẽ chẳng được thưởng thức một món ăn chân thực nào như nó trong vòng hơn bốn trăm năm nữa. Hoặc có khi không bao giờ nữa, bởi họ chẳng biết loài cây nào sẽ sống tốt trên hành tinh mới.

Tuy nhiên, Cu Tị vẫn xoay xở tái tạo được mùi hương. Làn hơi nước thơm lừng, dày đặc, nặng nặng bốc ra từ buồng trong trông cứ như thật.

Cô ngẫu nhiên ăn viên đầu tiên tại khu bếp, lưng quay về phía Hiro, tận hưởng hương vị ấy trong một khoảnh khắc đầy riêng tư. Cô bỏ nó vào miệng và nhai, má ph ồng lên, mắt nhắm nghiền.

Cái vị đậm đà, ngọt ngào và dễ chịu kia luôn gợi cho cô nhớ đến quê nhà.

Dì Lucia, hiện đã mất hơn trăm năm, chẳng khác nào một người mẹ thứ hai đối với Maria. Khi nỗi nhớ tràn dâng, kéo theo khao khát muốn được ấp ủ, Maria luôn nghĩ về gian bếp của dì Lucia.

Lần này khi ký ức ủa về, nó không như lệ thường. Nó xuất hiện dưới một hình thức khác, như đứa bé hàng xóm đi xin kẹo đêm Halloween mà ta biết rõ, ấy nhưng lại khoác thêm một bộ trang phục rẻ ti ền nên trông vẫn lạ h ản.

Maria giữ mắt nhắm nghiền và để nó xâm chiếm lấy mình.

* * *

Ghế đu của dì Lucia kéo kẹt trên hiên nhà.

Hiên nhà ở trên Mặt Trăng, với một vòm trời thoáng đặng đen như mực và Trái Đất tỏa rạng phía đặng xa. Sự sống không thể nào tồn tại được bên ngoài mái vòm Luna; cảnh đư đưa trên hiên nhà này chắc không có thực. Vậy đây hẳn là một giấc mơ.

Phía đặng xa, mái vòm Luna sáng lấp lánh, và Maria có thể thấy sự tất bật bên trong, thấy những phi thuyền và xe lửa và người đi cầ bộ. Cô tự hỏi tại sao mình, dì mình, hiên nhà, cùng với chiếc ghế lại nằm ngoài tất cả.

“Không tin chúng được. Con biết vậy mà, đúng không?”

Dì Lucia có một điểm lạ, đó là trong da dì trắng hơn Maria nhớ. Tóc dì để xoắn, như thể dì là dân gốc Phi chứ không phải Latinh. Dì còn khoác một chiếc áo choàng lụa nữa. Dì ăn mặc kiêu thoải mái, nhưng lại diện toàn đồ đắt hơn cả kho quần áo nhà dì cộng lại.

Dì cũng mang theo một cái cửa máy, đặt cạnh ghế.

Maria nhớ dì Lucia chẳng dùng cửa máy bao giờ. “Không tin được gì ạ?” cô hỏi.

“*Người nào*, con à. Học tiếng cho chuẩn vào, không thì một ông da trắng mặc quần bò xanh phẳng phiu sẽ sửa lời con đấy. Lão sẽ tưởng thế là giúp con, con bé tội nghiệp ạ.”

Lại thêm một điểm quái lạ nữa. Dì Lucia chỉ biết lồm bồm tiếng Anh. Trong khi bà dì này nói giọng Mỹ. “Con không được tin người nào ạ?” cô hỏi dì.

“Tất cả bọn chúng. Bất cứ ai trong số chúng. Con yêu à, con biết đi đâu ấy mà, tại sao lần nào ta cũng phải nhắc thế: Chúng bắt con. Chúng lợi

dụng con. Chúng quăng con vào bãi rác. Ta chỉ muốn dặn là lần tới hãy cẩn thận. Ta chỉ nói mỗi vậy thôi.”

“Tất cả bọn họ ạ? Sao dì lại nghĩ bọn họ đều xấu xa vậy?” Maria hỏi.

“Đã sống mấy thế kỷ rồi thì con kiêu gì cũng có một mớ hồ lớn bí mật cần che đậy chứ, đúng không Maria?” Dì nhìn thẳng vào Maria. Cô tin chắc rằng sinh vật trong mộng này là dì Lucia của cô, người đã nuôi nấng cô. Ít nhất là chắc theo chuẩn mơ mộng. Ấy nhưng trông bà ta khác hẳn người dì yêu quý của cô.

Maria có nhiều bí mật lắm. Các bí mật và bản sao của chúng chồng lên nhau như đồng củi. Nhưng đây là một đi đầu mới mẻ, đây là một chuyến phiêu lưu, một khởi đầu mới. Tàu Dormire không phải là nơi lòi các bí mật thềm kín ra.

“Nếu mấy đứa không ngưng hục hặc, ta sẽ phải cho con tàu này quay đầu lại,” Dì Lucia nói, sau đó Hiro, Wolfgang, Paul, Thuyền trưởng Katrina và Joanna vây kín quanh cô, ai cũng như đang đứng dưới một ngọn đèn sân khấu. Chỉ có đi đầu là thay vì soi tỏ bọn họ, nó lại đổ bóng che khuất họ. Hình bóng của họ nhìn là nhận ra ngay, từ tấm thân cao ngồng của Wolfgang cho đến thế đứng thu gù người của Paul. Họ đợi cô trong bóng tối.

“Con muốn lắm mà chẳng hiểu nổi, dì ơi,” cô nói.

“Rồi con sẽ hiểu, con yêu ạ. Ta chỉ hy vọng là sẽ hiểu kịp lúc. Con cứ chuẩn bị sẵn mấy chiếc chìa khóa chuồng của ả sĩ đi. Con sẽ cần đến chúng đó,” Dì Lucia nói, thế rồi rướn người qua tay ghế để cấn cái cửa lên. Nó nhỏ thôi, và trông rất hợp với đôi tay dì. Dì khởi động nó. “Dè chừng sau lưng nhé, Maria.”

Dưới chân Maria, một con cua ẩn sĩ lồi vỏ bò ngang hiên nhà, râu tua khẽ ngoe nguẩy.

“Chào anh bạn già,” cô nói.

Maria giật mình tỉnh dậy. Giờ đã muộn, cô có việc cần làm. Rồi giường đứng dậy xong xuôi cả rồi thì cô mới thấy đủ tỉnh tâm để nhớ mình là ai và đang làm gì ở đây. Cô nhìn đồng hồ trên chiếc máy tính từ mù của mình: năm giờ sáng theo giờ trên tàu. Đầu cô nhức bưng bưng.

Cô ra bồn rửa và tóa nước lên mặt. Cô cần thổ lộ với ai đó; hành động một mình là sẽ hỏng ngay. Cô muốn tin tưởng Joanna, nhưng có khả năng sắp tòi ra bằng chứng cho thấy viên bác sĩ dính líu đến ít nhất một vụ án mạng. Maria có thể tin được ai đây?

Người nào.

Máy tính bảng của cô khẽ đổ chuông, báo hiệu có tin nhắn. Có khi Joanna đã sẵn sàng bàn về những gì mình đã khám phá ra. Có khi thuyền trưởng đã giam Wolfgang lại vì tội giết người. Có khi có ai đó đang thức giữa lúc gà còn chưa gáy này.

Tin do Hiro gửi.

Cô tỉnh rồi nhỉ

Cô liếc lên nhìn máy quay.Ừ. *IAN bảo anh tôi tỉnh rồi à?*

Chứ sao

Cô rên rỉ. Theo dõi lén qua AI, thật khó mà yên lòng nổi. *Anh vẫn đang say hả?*

Không tôi đang tỉnh và bị ngầy ngật. Ngầy ngật. Chẳng khá khẩm hơn gì say. Nhưng thấy ân hận hơn hẳn.

“Trời ạ, cha nội muốn mình bảo Cu Tị chế thuốc giải rượu,” cô lẩm bẩm, sau đó gõ *Anh* cần gì?

Đi dạo phát đi.

Cô nhìn chiếc giường với ánh mắt nuối tiếc. Cô chẳng ham hố gì một anh chàng Hiro say xỉn cả. Nhưng anh là người duy nhất đang tỉnh, với cả ngoài ra, tất cả những người khác xem chừng đều có ý đồ riêng. Và chắc đều đang ngủ.

Máy tính bảng của cô lại đổ chuông, báo hiệu anh muốn gọi điện nói chuyện. “Tổ bố nhà cô, Maria, tại sao mới bảnh mắt mà cô cứ bắt tôi phải lộ mọ gõ thế?”

“Anh nhắn tôi còn gì,” cô nói.

“Cô lúc nào cũng lên mặt đạo đức. Người đâu mà thánh thiện vậy nhỉ?”

“Anh lại chuẩn bị thành thằng mất dạy rồi đấy,” cô bực mình đáp. “Anh có muốn tôi đi cùng hay không nào? Tôi rất sẵn lòng ngủ tiếp. Và thôi ngay cái trò bắt con AI theo dõi lén tôi đi.”

“Tôi chỉ hỏi nó xem cô có tỉnh không thôi mà. Và tôi xin lỗi vì đã có thái độ mất dạy. Tôi sẽ đổ sạch tội tình cho cơn ngầy ngật lâu hết mức có thể. Tôi xin chính thức tạ lỗi. Trong biên bản nhớ ghi là tôi đã làm như vậy. Tôi là một người rất tử tế. Tiện nhắc đến tử tế, hãy cùng làm một chuyến phiêu lưu thật tử tế nào. Hãy cùng chui xuống hang thỏ và ghé thăm con mèo Cheshire. Hãy cùng cuốn theo chiều gió. Hãy cùng... đợi đã, chúng ta đang định làm gì ấy nhỉ?”

“Anh mời tôi đi dạo,” Maria nhắc anh. “À ừ! Vào khoang lái gặp tôi.”

Lúc vào đến khoang lái, Maria thấy Hiro mang bộ dạng lệch tha lệch thếch và hơi lảo đảo. Toàn bộ vũ trụ chậm rãi quay quanh họ, và trông anh cứ như chẳng muốn nhìn ngắm nó.

“Mà tiện, tại sao lại gọi tôi?” cô vừa tiến tới vừa hỏi, tay kéo chiếc áo mỏng choàng ngoài bộ đồ bay vào sát người.

“Tôi tin cô là người duy nhất sẽ không cười nhạo tôi.” anh nói. “Hoặc giam cổ tôi lại.”

“Tại sao tôi lại làm thế cơ chứ? Anh e mình là hung thủ và chỉ muốn cho tôi biết thôi à?” Cô đứng ngoài tầm với của anh, cảm thấy thật ngớ ngẩn.

“Không, chẳng có gì dính dáng đến chuyện ấy hết. Tôi muốn cho cô xem một thứ mình đã phát hiện ra. Nhưng nó lở bịch lắm, và họ kiêu gì cũng sẽ tưởng tôi đùa. Cô thì chưa chắc.”

“R ồi, nó là gì thế? Và Wolfgang sẽ điên tiết cỡ nào khi biết về cái trò chúng ta đang làm?”

“Tôi lôi cô đi cùng cũng vì lý do đó nữa đấy,” anh nói. “Làm vậy để nếu có bị bắt quả tang thì hẳn cũng không thể bảo là tôi đi phá hoại hay gì hết.”

“Chúng ta sẽ không đi phá hoại thứ gì thế?” Maria hỏi. “Và anh biết là anh ta có thể cáo buộc cả hai ta mà.”

“Tôi chỉ muốn ra vườn thôi. Thế có trái luật đâu. Tôi cần một nơi riêng tư hơn.” Anh nhìn đi chỗ khác. “Tôi... đã phát hiện ra một đi ều.”

“Tại sao lại phải ra đó?” Maria hỏi, bất chợt trở nên cảnh giác và thận trọng hơn.

Anh rút một mẫu giấy ra khỏi túi và đưa cho cô. Được ghi nhỏ xíu trên đó là một dòng *không có máy quay* ngược ngoạc.

Anh có chuyện muốn giấu IAN. Cũng được thôi.

“Chính thế mà anh cần tôi. Tôi có quyền dùng lối đi bảo dưỡng,” cô nói, vừa nháy mắt với anh vừa rút một chiếc thẻ khóa ra. “Anh hẳn cũng biết là nếu tôi mà bị phát hiện lạm dụng cái thẻ này, khả năng cao Wolfgang sẽ giam cổ cả hai ta lại.”

“Có mà tôi giam cổ hẳn ấy,” Hiro dậm dọa. “Thật tình chứ, phải cho tôi quản lý buồng giam riêng mới đúng. Hiro Sato, Phi công Cảnh sát trưởng Ngoài Vũ trụ. Hiro. Cảnh sát trưởng Vũ trụ.”

“Đi thôi nào, anh cao b ả vũ trụ, tôi sẽ đi trước để phù hiệu của anh không bị dây bẩn,” Maria nói.

* * *

Hiro và Maria đứng bên ngoài một cánh cửa vàng hình tròn phía cuối một hành lang. Anh nhớ mình chưa lai vãng tới khu vực này trên tàu bao giờ, mặc dù xem chừng anh h ồi trước hay ghé qua đây. Nó nằm dưới khu sinh hoạt của họ một t ầng, trọng lực mạnh hơn mức quen thuộc, nhưng vẫn chẳng nhằm nhò gì đối với họ.

Anh đã viện cớ xin rượu để giải thích cho sự b ần ch ần của mình, và trông cô có vẻ tin lời anh.

Cô cần thẻ bên tay phải. “Anh biết những phi hành viên còn lại sẽ không ưa gì chuyện chúng ta lén lút thế này đâu, đúng không?”

Anh gật đầu, hơi nhún ngón chân.

“IAN chắc sẽ báo với Wolfgang là chúng ta đang đi lang thang thay vì làm việc hay nằm ngủ,” cô thì thầm nói thêm. Cô quẹt thẻ, và cánh cửa mở ra với một tiếng vùr nghe rất êm.

Bên trong là một vườn thủy canh khổng lồ, nhìn như dẫn gần hết chiều dài con tàu. Duy nhất nơi phi hành đoàn sống mới có các tầng đồng tâm; khu vườn chỉ đơn thuần là vùng không gian bên trong ống thân tàu, với “trần” là sàn của một tầng khác, nằm ở đầu bên kia. Cả hai đầu đầu là một bức tường thẳng đứng có gắn cửa.

Vì cứ ngược lên là thấy mặt đất nên sẽ rất chóng mặt, và Maria cố gắng tránh làm vậy.

Vườn có hoa, các cánh đồng, một lùm cây, cùng với những cửa sổ dài nằm ở hai bên thành đối diện nhau, giãn cách bởi các bóng đèn mặt trời nhân tạo, cho phép nhìn ra ngoài. Vì hãy còn sớm, họ chẳng thấy gì nhiều ngoại trừ mấy ngôi sao ngoài cửa sổ.

Khu vườn trải khắp một vòng tàu, khiến cho cả trên đầu lẫn dưới chân họ đều có cỏ cây và nước. Họ chẳng thể nhìn được xa đến vậy trong bóng tối, nhưng Maria cảm thấy bất an khi nghĩ về chuyện mình sẽ thấy cỏ và một cái hồ ngay phía trên lúc ngày mới bắt đầu.

“Ghe thật,” Maria nói. “Tôi hiểu nguyên lý hoạt động của trọng lực, nhưng cứ nghĩ đến cảnh chúng ta đang đứng trên trần mà tôi thấy ghét quá.”

Hiro nhớ đã thấy nơi này trong chuyến tham quan tàu. Nó được thiết kế để phi hành đoàn đến thư giãn đầu óc, nhưng đồng thời cũng chứa một lượng lớn nước của tàu dưới dạng một cái hồ dài. Máy tái chế nước sùng sục hoạt động dưới đáy.

Cả khu ướ́t sũng, cỏ kều nhoẽn nhoẽt dướ́i chân họ.

“Chuyện quái gì đã xảy ra ở đây thế? Chúng ta bay cùng với một cái đầ̃m lầ̃y à?” Hiro nhú̃u mầ̃y hỏi.

“Đồ̃ng cỡ trọng lực bị tắt,” Maria nói. “Hằ̃n là cả cái hầ̃ đã trôi nổi tứ tung trong này. Cảnh ấy hằ̃n ấn tượ̃ng lắ̃m.” Anh dí ngón chân xuống lớp đất ướ́t. “Ta liệu có thu hầ̃ được chỗ nước này không?”

“Họ hằ̃n phải có kế hoạch đầ̃ phòng trường hợp này chứ. Vườn chắc còn nhiề̃u hệ thống tái chế dự phòng lắ̃m, không chỉ mỗi mấy cái máy dướ́i đấ̃y hầ̃ đâu.”

Những ngọn đèn lớn dọc cửa sổ vừa bắt đầ̃u tỏa rạ̃ng, mô phỏng ánh dưỡng trên Trái Đất. Cây cỏ vườ̃n mình khắp xung quanh họ.

“Làm thế nào mà nơi này tồn tại được suốt hai mươi lăm năm liề̃n vậy nhỉ?” Maria khề̃ hỏi. “Sẽ cần nguyên một hệ sinh thái, bao gồ̃m côn trùng, những con ăn côn trùng, đủ cả chuỗi.”

“IAN dùng rôbốt lo liệu hết. Rôbốt nano, rôbốt bầ̃u bạn, đủ mọi kích cỡ. Nhưng chúng chạy bằng năng lượng mặt trời. Và máy quay với micrô chỉ có ở hai bên tường, mà đằng nào thì bây giờ chưa chắc chúng nó đã hoạt động. Nhưng ta cũng không nên lãng phí thời gian,” anh nói.

“Sao anh biết hết mấy thứ đó thế?” cô hỏi, giọng nhuốm vẻ nghi ngờ.

“Tôi đã nghiên cứu sơ đồ tàu trước khi chúng ta khởi hành. Cô không làm thế à?”

“Không,” cô nhú̃u mầ̃y nói. “Chắc không. Nhưng tại sao chúng ta lại ra đây?”

“Nghe này. Lúc này tôi đọc hướng dẫn sử dụng Cu Tị bản tiếng Nhật, bản ta tưởng là được bỏ lại sau khi cần nang hướng dẫn bị đánh cắp ấy, và

tôi thề với cô, nó ẩn chứa một thông điệp. Và tôi nghĩ nó dành cho tôi.”

Thôi xong. Hiro đã mất trí. Hoang tưởng nặng nề. Thế mà Maria cứ tưởng đã tìm được một người bạn.

Cô chỉ gật đầu để anh nói tiếp. Anh rút máy tính bảng của mình ra và chìa nó cho Maria xem. Anh chỉ vào một đoạn chữ. “Đây, nó đây.”

“Tôi mù tiếng Nhật,” cô nhắc anh.

“Nó bảo là tôi cần làm gì đó với con AI. Một kiểu lập trình nào ấy. Nhưng tôi không phải lập trình viên, thế nên tôi chẳng hiểu vậy tức là sao.”

“Nhưng sao đây lại là thông điệp gửi anh?”

“Nó ghi, Akihiro Sato, mày phải đánh thức tao dậy.” Cô nhìn anh không chớp mắt. “Làm sao tôi biết chắc được là anh không bịa chuyện đây?”

“Tôi bịa ra vụ bản hướng dẫn của một cái máy in thực phẩm nói chuyện với mình để làm gì?” anh hỏi.

“Có thể anh đã mất trí và trở nên hoang tưởng toàn tập. Lý do đấy,” cô nói. “Hiro, chúng ta ai cũng đang lòi mắt vì căng thẳng. Một số người đã bị đầu độc hoặc chém nát thân hoặc treo cổ. Hiện tại chẳng ai đầu óc tỉnh táo hết đâu.”

Chẳng có. Chẳng có ai.

Cô nhắm mắt lại và cố lờ đi cái bà giáo viên ngữ pháp bấy giờ đã đóng đô trong đầu mình. “Thôi được rồi. Cứ coi như thần máy in đang tìm cách giao tiếp với anh. Chính xác thì ngài bảo gì?”

Anh bắt đầu đọc bản hướng dẫn. Nó cung cấp thông tin chi tiết về cách xử lý mã lập trình nội tại của con AI. Nó giải thích rằng có một dòng mã khổng lồ, và nếu xóa đi, Con AI sẽ hoạt động được ở ngưỡng trăm phần trăm. Sau đó nó trình bày cách thực hiện.

“Nhưng nó không nói tại sao, hay khi nào thì mới cần triển khai,” anh bực bội chốt lại. “Họ dự kiến chúng ta sẽ phải lôi cái máy in kia ra sớm thế này à? Hay là sớm hơn? Hay là sau khi đã đi được nửa đường?”

“Máy in gốc sẽ còn dùng được thêm mấy thập kỷ nữa nếu bảo dưỡng tử tế,” Maria nói, máu dồn hết lên tai. Không có chuyện anh bịa nổi thông tin lập trình cụ thể đến vậy được. Biết đâu anh ta nói đúng.

Hiro gãi gãi sau đầu và ngược nhìn khu vườn đang sáng dần. “Có khi tôi đang hóa điên,” anh nói. “Bởi lẽ sau đoạn đó là công thức chế món yadokari bằng máy in thực phẩm.”

“Yadokari,” Maria nói, nghe ra từ tiếng Nhật duy nhất cô biết rõ. Ôi lạy Đức Mẹ Mary linh thiêng. Tim cô nên thành thịch, và cô liếm môi. “Hiro này, sao nó lại đem cua ẩn sĩ ra bàn với anh? Sao nó lại bàn về chuyện đó với anh?”

Vừa nói cô vừa lùi lại một bước, né xa Hiro.

Mắt anh trợn lên đầy hoang dại, và anh vồ lấy cô.

“Aki-HIRO!”

Khi bị bà gọi tên kiểu đó, thằng bé biết trốn sẽ chỉ giúp trì hoãn hình phạt, và có khi còn khiến tội thêm nặng. Nhưng trẻ con ai chẳng biết trận đòn nào ăn được ngày mai thì chớ ăn hôm nay. Thế là nó trốn biệt.

Đáng buồn thay, căn hộ cao ốc ở Tokyo của họ không có nhiều chỗ ẩn náu. Và kể từ sau vụ cái cô mặc váy đỏ, nó đã bị cấm ra đường, vậy nên nó nấp trong tủ để chổi, cẩn thận xếp mở chổi giở trước mặt, cứ như thể sẽ nấp khuất được đằng sau chúng. Đúng là nó gầy thật, nhưng chẳng kẹp lép cỡ ấy đâu.

Nó co rúm người trong khi bà tiếp tục réo tên nó, giọng càng lúc càng xẵng và to hơn, cơn giận cứ tăng dần. Một con nhện bò qua tai nó, và nó nhét nắm tay vào miệng để không hoảng sợ la toáng lên. Cửa hé mở đúng lúc con nhện cắn vào lớp sụn, và bà nó đứng đó, mắt rục đỏ, tay cầm một cây rìu...

Hiro ngẩng dậy trên giường, thở hắt ra. Đã rời bỏ bà già quái ác tàn nhẫn kia hai kiếp đời rồi mà anh vẫn mơ thấy bà. Anh lắc đầu, cảm thấy mồ hôi hắt văng ra từ tóc. Anh cần đi tìm lại cái đầu.

Anh lặng lẽ xuống giường và bước dọc hành lang, vào phòng tắm. Anh bật đèn lên và nhìn lũ gián cuống cuồng tiến hành đại tàn cư và thằn lằn tự hỏi

không biết chúng nó bàn tán gì trong lúc mình ngủ. Anh gãi tai. Sau lần sao chép đầu tiên, anh đã xóa được mờ sẹo hoại tử do bị nhện cắn và cả mấy vết sẹo những trận đòn để lại nữa. Nhưng thói quen vẫn còn nguyên đó.

Anh đi nhẹ, ngáp dài, sau đó nghĩ về tài khoản ngân hàng của mình, tính rằng hai tháng nữa sẽ tích cóp đủ để dọn ra khỏi cái khu ổ chuột này và có khi còn kiếm được việc tại một hiệu tóc ngon lành hơn. Anh hiện đang cắt tóc tại một hiệu nằm trên một quán mì, và phân nửa lượng việc anh làm là để đổi chác.

Anh đã bắt đầu phát ngấy mì miễn phí, nhưng anh sẽ chẳng đòi nào cho bác Lo già biết đi đâu ấy. Bác là chủ nhà hàng, hay cho anh phiếu mua mì để được làm tóc miễn phí. Hiro đã quyết định sẽ vẫn thỉnh thoảng thăm bác sau khi chuyển sang căn hộ mới. Anh hình dung mặt bác khi mình lần đầu ghé chơi, bấy giờ đã trở thành một nhà tạo mẫu tóc ăn nên làm ra. Giữa lúc anh đang mãi tưởng tượng, cửa nhà bật tung. Thúc đổ cánh cửa ọp ẹp ấy đã dễ thì chớ, đội cảnh sát lại còn mang theo đòn phá.

Chỉ năm giây sau, anh đã nằm sấp mặt trên sàn phòng tắm, bản khoản không biết ai sẽ phải đền tiền cửa.

“Tôi là Akihiro Sato, tôi là một bản sao hoàn toàn hợp pháp và tôi tự nguyện cung cấp não đồ của mình. Nó chứa những dữ liệu mới nhất. Tôi chưa từng làm gì phi pháp cả,” anh nói thêm lần nữa với một sĩ quan cảnh sát mặt mày lạnh tanh. Họ chưa cho anh thứ gì để trị vết sưng trên trán hết, và cơn đau đầu của anh đang ngày một nặng thêm.

Bà anh đã xanh cỏ chín mươi lăm năm rồi, nhưng anh tự hỏi liệu có phải bà đã đầu thai thành cô thám tử cảnh sát đang thẩm vấn mình không.

“Anh Sato, anh khẳng định mình là một bản sao hoàn toàn hợp pháp, tuân thủ mọi điều khoản trong Bộ luật Bổ sung quốc tế về sao chép vô tính

à? Không sót đi đâu khoản nào?” cô thám tử hỏi. Cô này là một người phụ nữ da trắng tầm tuổi trung niên, tóc cắt ngắn rất nữ tính. Tên cô là Thám tử Natalie Lo. “Tất nhiên là không rồi,” cô đã đáp vậy lúc anh hớn hờ hỏi cô có họ hàng gì với bác chủ quán mì không.

Trên tay áo Thám tử Lo là biểu tượng Song Tử, dấu mác của một cảnh sát chuyên quản lý luật bản sao.

“Đúng thế. Mọi tệp tin của tôi đều rất mới, cô chỉ cần kiểm tra thôi là xong,” vừa nói, anh vừa chia ổ lưu ký ức đeo trên cổ tay ra.

Ổ lưu ký ức của các bản sao chứa một lượng dữ liệu lên đến vài terabyte, bao gồm não đồ mới nhất, giấy tờ, ADN và lịch sử của bản sao chủ thể. Họ được yêu cầu phải luôn mang nó theo người.

Thám tử Lo không buồn đón lấy. “Vậy anh nói sao về thứ này?” cô hỏi, đồng thời lôi khỏi cặp một tập hồ sơ và đưa cho Hiro.

Anh mở nó ra và thấy một bức ảnh chụp mình. Tại một nơi anh chưa từng đặt chân đến. Làm một việc anh chưa từng thực hiện. Một việc rất máu me, tàn bạo.

Một giọng hoảng loạn trong đầu anh tự hỏi phải chăng anh định cắt tóc người kia nhưng lại nhớ cửa nhậm hòng ông ta. Sau đó thì quên khuấy cả.

Trong phòng ngập ngựa máu, bê bối khắp giường, nhỏ tong tòng xuống sàn. Không một giọt máu nào vấy lên tay gã Hiro kia trong lúc gã cửa cô một người, đặt ông ta lên giường và rời phòng. Sự việc được tái hiện qua mấy bức ảnh an ninh. Bức cuối cùng chụp cảnh anh nhìn thẳng vào máy quay, mắt hơi mở lớn, như thể vừa nhận ra mình đã bị trông thấy.

“Đấy không phải tôi...” Lời lẽ chết tắc trong cổ Hiro bởi anh nhận ra đó là câu bào chữa nhảm nhất trần đời.

“Anh Sato, với những bức ảnh này, chúng tôi có thể rút ra được vài điều. Hoặc anh nói dối chúng tôi và có nghề tay trái là giết người để hỗ trợ cho công việc cắt tóc,” cô nhướn mày nói. “Mặc dù nếu đúng thế thì tôi cứ nghĩ anh sẽ sống một chỗ khang trang hơn cái chuồng lợn chúng tôi tìm thấy anh cơ.”

“Tôi không...” anh dợm nói, nhưng cô ngắt lời.

“Hoặc anh là một bản sao phi pháp, vi phạm Điều khoản Bổ sung Một theo quy ước quốc tế.” Cô lấy thêm một tờ giấy nữa ra khỏi chiếc cặp da sờn nát mà Hiro đoán là do người thân làm cảnh sát truyền lại và neho mắt nhìn nó. “Đồng thời tạo ra nhiều hơn một bản sao vô tính của một người là phi pháp. Công nghệ sao chép vô tính chỉ được áp dụng để kéo dài tuổi thọ, không phải để nhân bản.”

“Hoặc,” cô nói tiếp, cuối cùng cũng nhận ổ lưu ký ức của Hiro, và cần như thế nó sắp vỡ vụn trên đầu ngón tay mình, “anh có anh em sinh đôi. Và hẳn cũng là một bản sao. Nhưng thứ này sẽ cho ta biết ngay.”

Thám tử Lo đưa cái ổ ra sau vai, chẳng cần ngoái nhìn, và một sĩ quan thấp lùn mặc đồng phục đón lấy nó. “Mitsuki, in phần thông tin phù hợp trong này ra đi nhé.”

“Vâng.” Mitsuki khẽ nói, sau đó mang cái ổ ra khỏi phòng. Hiro không hiểu cô có định in hết toàn bộ nhân cách và ký ức của anh ra không. Trên đời làm gì đủ giấy. Người thường chẳng bao giờ lường nổi sẽ cần bao nhiêu dữ liệu thì mới tạo ra được một bản sao đúng chuẩn.

Thám tử Lo ngẩng đầu quan sát Hiro khổ sở gãi đầu gãi tai. “Anh kiệm lời nhỉ,” cuối cùng cô cũng nói.

“Có gì để nói đâu?” anh đáp. “Nếu tôi phủ nhận, cô sẽ chẳng tin. Nếu tôi giữ im lặng thì cô sẽ coi đó như lời thú tội, nhưng ít nhất tôi sẽ không hở ra câu gì ngu si để sau này cô vịn vào đó mà đập tôi.”

“Phải anh đây không?” cô hỏi, đưa tay chỉ vào chàng trai nhìn giống Hiro như đúc trong ảnh.

“Không.”

“Phải anh em sinh đôi không?”

“Không.”

“Phải bản sao phi pháp của anh không?”

“Trông giống phết,” anh nói. Cô nhướn mày, và anh cay đắng bật cười. “Ôi, thôi nào. Tôi biết sự tình trông ra sao, tôi không ngu đâu. Nhưng dù có vẻ còn một thằng tôi nữa đang nhõn nhơ ngoài đường, tôi chưa chắc đã là người thực hiện hành vi sao chép. Cô lường đến trường hợp ấy chưa? ADN của tôi nằm trong mấy Cơ sở dữ liệu liên. Mấy nơi đôi khi vẫn bị hack ấy. Cô biết chúng chứ?”

“Úi giời, biết đâu được đây,” anh để thêm, mắt đánh về phía cánh cửa viên cảnh sát ban nãy cần ổ lưu ký ức của mình đã bước ra, “có khi đệ nhà cô giờ đang tạo thêm một bản sao cho tôi. Cô biết tôi đáng lẽ không được để cái ổ đó khuất mắt trông coi, đúng không? Luật định rồi đấy?”

“Tôi sẽ cần anh chứng minh mình ở đâu vào đêm thứ Tư tuần trước,” cô thám tử nói.

Đêm thứ Tư. Đêm đó anh có ba khách. Tìm họ lấy lời khai sẽ không thành vấn đề “Tôi làm được,” anh nói.

Cô đưa cho anh một chiếc máy tính bảng và bút cảm ứng để ghi lại thông tin ngoại phạm của mình. Trong lúc anh viết, cô nói, “Anh dễ chừng

sẽ gặp rắc rối to mà trông vẫn bình tĩnh phết nhỉ.”

“Tôi biết mình chẳng làm gì cả. Và nếu ngoài kia mà có một bản sao phi pháp thì thủ phạm là hấn, đâu phải tôi,” anh nói.

“Nhưng nếu chúng tôi bắt được hấn, một trong hai anh sẽ bị diệt bỏ,” cô nói.

Anh ngược lên nhìn vào gương mặt lạnh băng của cô. “Tôi hy vọng các cô sẽ diệt tên sát nhân,” anh nói.

“Luật quy định chúng tôi phải diệt bản sao trùng lặp, không phải kẻ tội phạm,” cô nói. “Có vẻ tạo ra một bản sao phi pháp còn nghiêm trọng hơn sát hại một người bình thường.” Cô nhìn anh, lộ rõ vẻ chán ghét. “Tôi có viết luật đâu.”

“Lập pháp toàn là lũ vô học,” anh khẽ nói, cố gắng nhớ tên vị khách anh hay nhuộm xanh tóc. Anh toàn thề gọi chị ta là “bà nách nhuộm,” nhưng anh không nghĩ cảnh sát sẽ tìm được người phụ nữ kia với thông tin ấy.

Thám tử Lo nhún vai. “Riêng khoản đó chúng ta nghĩ giống nhau.”

Cô theo dõi anh thêm một lúc, sau đó nói, “Thế còn việc anh có tiềm năng thực hiện điểu chúng ta vừa chứng kiến thì sao? Xuống tay nhẹ tênh. Anh định lý giải kiểu gì đây?”

“Ý cô là sao? Tôi có làm gì đâu.”

“Nhưng anh mang sẵn tố chất ấy trong người. Hoặc có thể chúng đã cấy nhân cách một kẻ khác vào trong cơ thể anh,” cô đề xuất.

“Hacker làm được nhiều trò lắm, nhưng bọn chúng chưa làm vậy nổi đâu. Nạn nhân sẽ hóa điên ngay.” Anh ra dấu về phía cái móc trên tay cô. “Cô hấn phải được dạy điểu đó tại trường săn bản sao rồi chứ?”

Cô mỉm cười. “Tất nhiên. Chỉ không biết anh có biết không thôi. Quảng thử cho anh phao cứu sinh rơm ấy mà.”

“Cảm ơn nhé,” anh nói. “Tôi khá chắc bản sao kia bị hack. Chẳng có chuyện tôi làm vậy đâu.” “Đề r ấ xem,” cô nói.

* * *

Ba ngày sau, khi mặt đối mặt với bản sao của mình, Hiro cố ghìm chỗ mồ hôi lạnh đang rịn ra trên trán lại.

Bản sao của anh chỉ ng ấ nhìn với vẻ khinh mạn. Tại sao hắn không bị b ền ch ền như Hiro nhỉ? Bình thường chẳng bản sao nào phải chạm trán chính bản thân mình hết.

Các bản sao hiếm khi xem xác của mình, và nếu có xem thì chúng cũng phải, ồm, là xác chết. Không có chuyện chạy loăng quăng, bị tình nghi giết người. Sau khi qua đời, cơ thể cũ của họ được gọi là các vỏ xác và sẽ được đem xử lý như rác thải.

Hiro cứ tưởng vụ này sẽ giống soi gương, nhưng cái kẻ tóc tai gọn gàng, thân hình chắc nịch, mỉm cười nhạo báng trước mặt anh này đây như gào lên rằng Tao là bản Akihiro Sato ưu việt, tối cao, đích thực.

Họ ng ấ một mình trong phòng, nhưng Hiro biết họ đang bị ghi hình. Thôi thì tạm chấp nhận cái sự riêng tư ảo này vậy.

Người phụ nữ nhuộm nách tên là Auzuma Tanaka. Chị ta đã cấp cho anh chứng cứ ngoại phạm, đồng thời khiến anh trĩu nặng cả cõi lòng khi bảo rằng đã thấy anh trên tàu điện ngầm trước lúc cảnh sát đến chỉ một tiếng.

Bản sao của anh bị bắt ngay sáng hôm sau.

“Tao là Akihiro Sato đời ba,” Hiro nói.

Tên bản sao bật cười. “Bậy. Mà màyбет cũng phải đời bảy.” Hiro nhận ra kiểu chột nhả ấy. Nếu anh dùng nó để tự vệ thì phiên bản này đã học được cách dùng nó như một món vũ khí. Anh dứt khoát không để bị khích tướng. “Tên mày là gì?”

“Tao là Akihiro Sato đời chín.”

Hiro gãi tai. “Thế những thằng còn lại là ai?”

Chín nhăn nhó cười. “Trừ thằng Tám thì đám còn lại phăng teo r ấ. Nó đang làm nốt nhiệm vụ. Nhiệm vụ mày đầu tên ấy.”

“Không” Hiro nói. “Tao không quen mày...” Anh liếc lên nhìn máy quay và cảm thấy xương sống trở nên buốt lạnh.

“Thôi nào, Bảy, mày là thằng thánh thiện, máy tạo bằng chứng ngoại phạm trong lúc Tám và tao cẳng đáng mọi thứ. Đừng giả ngây, chúng ta đã bị tóm r ấ thì mày có mà chạy đằng trời. Lúc lũ kia bắt được Tám, mày và nó sẽ bị diệt còn tao chắc sẽ đi bóc lịch. Nhưng thế chẳng sao. Gần xong nhiệm vụ r ấ.”

“Nhiệm vụ nào?” Hiro gào lên. “Tao là số ba, tao nhớ kiếp đời đầu tiên của mình, tao sinh ra ở Tokyo, tao sống sáu mươi tám năm, tao học may từ bố...” đến đoạn này Chín bắt đầu phá ra cười, nhưng Hiro vẫn tuyệt vọng nói tiếp, “... và trong kiếp đời thứ hai tao là một phóng viên kiêm nhà văn viễn tưởng, nhưng tao chết trước khi viết xong cuốn tiểu thuyết đầu tay. Tao bị bắn tại Tokyo trong cuộc khởi nghĩa vô tính. Trong ổ lưu ký ức của tôi có đấy, không thiếu gì đâu!”

Anh van nài nói câu chót với máy quay. Cuộc đời anh đã được ghi chép và lưu trữ cẩn thận: Anh là một người không có gì nổi trội, thấy tò mò về sao chép vô tính và nghĩ rằng mình sẽ can đảm cũng như liều hơn nếu được bất tử. Vì anh chỉ tường thuật tin làm vườn và thời tiết cho đài truyền hình quận, hoài bão anh mong đợi chẳng đi đến đâu. Ký ức của anh về bố mẹ, mối tình đầu khi còn là người thường, sau đó là các cuộc tình khi trở thành bản sao... tất cả đều hằn in rõ nét trong tâm trí anh.

Cảm giác buồn nôn lại xâm chiếm lấy anh, và anh nghe thấy tiếng loa bật tách lên. Giọng Thám tử Lo vọng đến, rõ ràng và sang sảng. “Anh Sato Ba, chúng tôi đã bắt được thêm một bản sao tự nhận là anh. Hắn nói mình là đời tám.”

Akihiro Sato đời chín xòe tay ra và mỉm cười. “Và giờ nhiệm vụ đã hoàn tất.”

* * *

Hiro ngửi tù ba tuần trong lúc Thám tử Lo tiến hành đi đầu tra. Anh xin một quyển vở trắng và một cây bút, và sau khi đã xác minh được rằng anh không có ý định tự tử, họ cấp cho anh.

Anh bắt đầu ghi lại tỉ mỉ ký ức mình. Chúng hiện lên đầy sắc nét và rõ ràng, bố mẹ anh, chị em anh, cuộc sống hạnh phúc ở Tokyo của anh, thời đi học, lúc bỏ học, chứng kiến các vụ bạo loạn vô tính, cắt tóc các bản sao đòi quyền xã hội, biết thêm về sự bất tử. Anh muốn nó.

Kiếp đời thứ hai của Hiro vừa ngắn ngủi mà lại vừa thể thảm, mất sạch tiền vì đầu tư đại dột và chết trong cuộc khởi nghĩa vô tính lần hai.

Các ký ức ấy thật rõ rệt, hết sức rõ rệt.

Aki-HIRO!

Giọng bà lại chặt ngang mạch ký ức của anh, và anh bất giác khom vai lại. Bà nội. Bà đã nuôi anh, đánh đập anh và cố “dạy nó nên người”. Năm mười sáu tuổi, anh bỏ nhà đi bụi và đến sống với một cặp vợ chồng tại một căn hộ nhỏ ở Tokyo. Sau đó anh học kỹ năng làm đẹp từ một cô nghiện. Anh cũng biết mùi bệnh lây truyền qua đường tình dục.

Hiro buông bút và bóp trán. Hai ký ức rất khác nhau đang giành giật quyền kiểm soát đầu anh. Anh nhớ bố mẹ mình rõ ràng như thể xem một chương trình chiếu trên TV, nhưng anh có thể cảm thấy cái thất lưng vụt lên đôi chân trần của mình và biết rằng ký ức về người bà là thật.

Anh buông vở và gọi Thám tử Lo.

Lo đưa cho anh một tách trà sành đây phân nửa. Anh ban nãy run kinh đến mức làm tràn tách trà giấy đầu tiên và bị bỏng cả tay. Cái trách nặng hơn giúp anh kiểm soát cơn run, và anh nhấp làn nước nóng ngọt ngào và hít sâu một hơi.

Cô thám tử chưa cho người lau chỗ trà anh làm đổ. Một giọng đa nghi trong đầu Hiro tự hỏi đây có phải chiêu trò tâm lý gì không. Mà anh cũng chẳng thực sự chắc chắn đó là giọng mình.

Lo ngả người ra sau ghế, đọc nhật ký của anh trong lúc anh uống trà. Cô lật ngược lại để kiểm tra gì đó ở một trang trước, sau đó đặt nó xuống. Cô bỏ kính và bóp sống mũi.

“Anh hoặc là một nhà văn viễn tưởng đại tài, hoặc gặp rắc rối to rồi,” cô cuối cùng cũng nói.

“Tôi là một nhà văn viễn tưởng bất tài,” anh lơ đãng nói. “Kiếp đời thứ hai. Nhớ không?”

Cô chỉ vào quyển nhật ký được cẩn thận đặt xa vũng nước trà trên bàn. “Cũng có lý. Thực ra thì tôi chưa từng thấy kiểu kết cấu truyện nào như thế cả, thế nên chớ dại bỏ việc làm chính.” Cô dừng lại, thế rồi nói, “Nhưng anh chẳng biết công việc chính của mình là gì đâu, đúng không?”

Hiro ngẩng người nhìn cô. “Nhưng chuyện ấy là bất khả thi. Hacker có giỏi đến thế đâu nhỉ?”

“Hacker ngẩng lên tay rồi. Hồi trước đám ấy bị hạn chế về nhiều mặt. Giờ thì chỉ còn một hạn chế duy nhất thôi: Cấm tiệt. Làm vậy hóa ra lại ngang tháo xích cho chúng thích làm gì thì làm. Chúng có thể bịa ra một ký ức sâu đậm và bộ não sẽ tự điền vào chỗ trống, giống như nó vẫn hay làm mỗi khi ta chỉ mang máng nhớ đi đâu gì.”

“Vậy tức là tôi thậm chí còn không biết mình là ai nữa.” Hiro nói, mắt dán vào cái tách của mình.

“Anh là một nạn nhân độc nhất vô nhị, anh Sato,” Thám tử Lo nói.

Hiro ngược lên, và cô nở một nụ cười không đến nỗi lạnh lùng. “Nói thế không phải là tôi tha anh đâu. Luật không cho phép tôi làm vậy. Nhưng tôi bắt đầu tin anh chẳng dính líu gì mấy đến các tội ác đã diễn ra. Không chỉ bởi lẽ nếu hai kẻ kia mà thức tỉnh sau anh thì khả năng cao anh sẽ sớm bị diệt bỏ. Rõ ràng là kẻ sở hữu ma trận của Akihiro Sato đã tạo ra vài phiên bản của anh, sau đó chập nhiều não đồ vào trong một bản sao duy nhất. Anh có não đồ của ít nhất hai bản sao sống cùng thời điểm. Nghĩ kỹ ra thì cách các bản sao khác nhau của anh hành xử tùy theo môi trường nuôi dưỡng kẻ cùng thú vị.”

“Khi tự mình trải nghiệm thì hết thú vị ngay!” Hiro nói, cảm thấy cơn cười điên dại đang ùng ục trào lên. “Tôi đang nhớ lại toàn chuyện kinh khủng, những chuyện bấy lâu nay tôi cấm mình nghĩ đến. Tôi tưởng chúng là ác mộng, nhưng giờ... đó chính là tôi. Bằng cách nào đó, tôi đã bị chinh cho làm... những chuyện kinh khủng” anh lặp lại, không muốn nói kỹ hơn. Anh đã đủ khốn đốn lắm rồi.

“Kể mấy chuyện kia tôi nghe,” Lo rướn tới nói.

“Giết người. Tra tấn. Và đôi khi tôi dùng dao. Nhưng tôi thích tay không hơn.” Anh nhìn chăm chăm vào đôi bàn tay sạch bóng của mình. “Chuyện này hẳn từng xảy ra rồi, đúng không? Nhiều bạn lặp, một số bản phạm tội, quyên của mỗi bản ra sao ấy? Tôi làm gì đến nỗi là ca đầu tiên.”

“Anh có thể là ca đầu tiên không biết mình bị nhân bản trái ý từng được ghi nhận,” Lo nói. “Chúng tôi đã kiểm tra não đồ các bản sao của anh, Hiro à. Chúng được xác nhận là trẻ hơn anh. Về cơ bản, anh hiện không có chút quyên nào. Luật cho phép chúng tôi an tử anh.”

Hiro cảm thấy chỗ trà đậm dọa sẽ trào ngược lên. Anh chưa bao giờ nghĩ đến khía cạnh này của bộ luật sao chép vô tính. “Thế cô sẽ lưu não đồ của tôi lại chứ? Cô sẽ cho tôi thức tỉnh thêm lần nữa chứ?”

“Tôi có được quyết đầu,” Lo nói. “Đây xem chừng là một kẻ hờ rất kỳ lạ, có thể bị lạm dụng. Chúng tôi có thể giết anh và bản sao thừa kia, sau đó tạo một bản sao mới cho anh và thế là sẽ có toàn quyên an tử tên sát nhân để trừng phạt tội ác của hắn. Nghe thật sai trái. Và biết làm gì với chỗ nào đó kia đây?”

Hiro nhìn xuống đôi tay, nhớ lại những đi đầu chúng từng thực hiện, siết cổ, chọc ngoáy vết thương hở để nghe tiếng gào la, móc mắt. “Tôi không muốn ký ức của chúng. Tôi bị nhồi đủ sẵn rồi.” Anh gãi tai và cuối cùng

cũng nhìn vào mắt cô. “Mà tại sao cô lại tin tôi thế? Tôi tưởng cô phải nghi ngờ mọi thứ tôi nói chứ?”

Cô nhún vai. “Linh cảm thôi. Chuyện anh kể nghe hợp lý. Não đồ của anh loạn hết cả lên; rõ ràng anh đã bị hack nghiêm trọng. Có mấy chỗ lặt, gây xáo trộn nháo nhào. Nhưng anh phải hiểu rằng quyết định cuối cùng không nằm trong tay tôi. Vụ này hiện đã vượt ngoài cấp bậc của tôi rồi. Tuy nhiên, tôi muốn tin anh. Với cả nếu nói dối, anh chắc sẽ tìm cách lừa lẹo sao đó để được làm bản sao mới nhất, chứ không phải người đầu tiên lên thớt.”

Hiro nhăn mặt.

“Thế nên tôi sẽ ủng hộ anh hết mức có thể. Nhưng kể cả có là một vị thánh chính hiệu, anh vẫn là một bản sao cũ hơn, không quyền lợi pháp lý. Và tôi vô phương thay đổi được đi đâu ấy.”

* * *

Thám tử Lo thử đưa một bác sĩ tâm lý vô tính, một thẩm phán và quản lý xưởng sao chép đến gặp mỗi phiên bản Hiro. Vấn đề là mọi xưởng Hiro nắm giữ thông tin đều không thấy quản lý đâu. Hai xưởng có vẻ còn chẳng tồn tại nữa. Mặc dù máy điện tử của xưởng đáng lẽ phải lưu trên não đồ bản sao, chẳng một Hiro nào chứa dữ liệu theo luật định cả.

“Đã bảo là anh bị hack mà,” Lo bực tức nói.

Hiro vẫn ngẩn tù, nhưng giờ nó lại được gọi là “giam bảo vệ” bởi anh đã được cung cấp mọi tiện nghi mình yêu cầu, đổi lại là phải hợp tác với họ.

Mọi tiện nghi ngoại trừ quyền được tự do. Hay báo cho bạn bè mình đang ở đâu.

Hiro không nhìn cô trong lúc cô đi qua đi lại trong buồng giam của mình.

“Họ gọi nó là yadokari, tức hành vi cấy một thứ vào não người khác và để nó sống trong đó như một con cua ẩn sĩ. Chơi chứ vớ vẩn.”

Anh dán mắt lên trần và cố nghĩ xem ký ức nào là của mình, của bản Hiro sống ngay thẳng. Của bản tốt. Nhưng đời anh nào có thẳng thớm đâu? Tại một mốc nào đó, anh đã tẽ thành ít nhất hai Hiro khác nhau với hai cuộc đời khác nhau. Một bản từng được anh coi là ký ức của riêng mình, mọi thứ anh nhớ từ thời thơ ấu, còn bản kia thì anh cứ tưởng là chuyện mộng mị.

“Sẽ có một bản trở thành chủ đạo,” anh nói lớn. “Hả?” Lo hỏi. Tiếng chân cô ngưng lại.

“Suốt kiếp đời hiện tại, đầu tôi lưu giữ ký ức của hai bản sao. Hồi trước tôi chẳng bao giờ thấy lẩn cấn vì tôi mặc nhiên coi một bản là ký ức của mình, trong khi chỗ còn lại thì gạt đi, coi như mơ. Phải đến khi toàn bộ vụ việc này xảy ra thì tôi mới nhận thức được rằng chúng là ký ức thật. Chỉ có đi đâu tôi chọn bản nào là ký ức chủ đạo.”

“Anh đã kể chuyện này cho bác sĩ tâm lý chưa?” cô hỏi. “Chưa, tôi chỉ vừa mới nghĩ đến nó thôi,” anh nói, mắt vẫn nhìn trần.

Cô ngồi xuống chiếc ghế đối diện giường anh, chôn thoải mái anh hay ngồi đọc sách cô mang tặng. “Hiro, trong quá trình nghiên cứu trường hợp của anh, thẩm phán phát hiện ra một luật gần như chưa từng được thực thi bao giờ. Ý thức của một bản sao không thể bị vứt bỏ.”

“Ý cô là sao?”

“Chúng tôi không thể đơn thuần loại bỏ các bản Hiro thừa. Khi cả ba người các anh đều đã chết, bản sao Hiro mới nhất sẽ phải mang cả ba nhân cách. Ý tôi là, xét trên phương diện pháp lý, tất cả các anh đều là Akihiro Sato. Nếu một người chết mà chúng tôi không lập não đồ và cấy nó vào bản Hiro mới, luật bản sao sẽ coi đó như hành vi giết người.”

“Cái luật đấy dùng để ngăn chặn gì cơ chứ?”

“Nếu một bản sao biến mất, bất kể do tự trốn đi hay bị ai bắt cóc, chúng tôi sẽ không thể sao chép đối tượng kia vì đã để thất lạc bản lưu ý thức gần đây nhất của người đó. Chúng tôi không thể đánh thức một bản có thể nói là mới tỉnh” dậy. Làm vậy có thể sẽ vô tình tạo ra bản sao trùng lặp. Chính thế mà mới có điểu luật này, nhưng nó cũng khớp với hoàn cảnh của anh.”

Hiro nuốt khan, bắt đầu hiểu sự tình. “VẬY... câu trả lời là...”

“Thậm chí chẳng thông cảm gì với anh đâu. Các bản sao kia của anh gần đây reo rắc biết bao tai ương.”

“Chúng đã làm gì thế?”

“Có vài thảm họa ngoại giao lớn, mấy đại sứ bị sát hại,” cô nói. “Hệ quả của nó mang tầm quốc tế. Nó phá hoại những hiệp ước của ta với các quốc gia khác. Chúng tôi không nghĩ sự tình sẽ leo thang đến mức bùng nổ chiến tranh, nhưng ta đang rất khó ăn nói với một số đồng minh.”

Hiro sững sờ thở hắt ra. “Họ sẽ giết hết chúng tôi, phải không?”

“Tội ác của mấy bản sao kia phải bị trừng phạt. Và dù không phải người hợp pháp, anh vẫn vô tội. Thế nên họ muốn nhét hết các anh vào

trong một cơ thể và xét xử anh theo kiểu đó, bởi lẽ các anh đều là cùng một người.”

Hiro không đáp. Hôm đó anh không trả lời cô thêm câu nào nữa. Anh nằm lỳ trên giường, mắt đăm đăm nhìn trần cho đến khi đèn tắt. Sau đó anh đăm đăm nhìn bóng tối.

Ngày hôm sau, anh ký tài liệu pháp lý tuyên bố mình là một bản sao thừa bất hợp pháp và chấp nhận bị an tử.

Anh không hỏi Lo dùng cách nào để khiến hai tên mà anh thầm gọi là bọn yadokari kia đồng ý làm thế. Anh tin mình sẽ sớm biết thôi.

Maria đã đoán được mình sẽ bị tấn công từ trước. Cô chẳng muốn để ai biết hết, nhưng cô tin mình sẽ không bị gặng hỏi đâu.

Với cả, hiện đây không phải là vấn đề cấp bách nhất của cô.

Cô biết yadokari là gì, mặc dù đã lâu rồi cô chưa nghĩ về chúng. Đó không chỉ là các vụ hack não đơn thuần, mà là cấy một thứ mới hoàn toàn vào tâm trí người khác. Rất ít hacker làm nổi việc ấy; làm giỏi được lại càng hiếm. Maria nhớ mình từng nghe kể về các vụ cấy hỏng, khiến tâm trí bị hủy hoại vĩnh viễn. Chúng được gọi là các ca bầm óc.

Một yadokari. Đó là lý do hấn vồ lấy cô lúc bị cố thúc. *Như quăng mồi dụ cá mập.*

Tuy nhiên, cô đã sẵn sàng tinh thần đối phó. Cô dịch người né, suýt thì quá chậm. Hấn nhào quá chỗ cô và cô đẩy hấn ngã sấp mặt xuống đất. Cô cố ghì hấn lên nền đất mềm, nhưng hấn lăn người lại và tổng cho cô một đấm. Cô bật ngửa đầu ra sau và tuột tay, còn hấn thì nhấc hông lên và hất cô đi.

Đánh nhau trong môi trường trọng lực mạnh hơn mức mình quen là một trải nghiệm kỳ lạ. Người cô cứ nặng nề và lừ đừ, trong khi Hiro lại to ngang cô. Hấn đè lên người cô và tìm cách nện đầu cô xuống đất, nhưng

nước đã làm đất mềm đi. Đau ra trò, nhưng không đến nỗi tệ như chủ đích của hắn.

Cô chớp mắt nhìn lên. Mặt hắn rắn đanh. Một con côn trùng kim loại vo ve bay trên đầu hắn.

IAN mở mắt rồi, tạ ơn trời phật.

“Sao mày biết?” hắn nghiêng răng hỏi, đôi bàn tay siết chặt quanh cổ cô. Giọng hắn có cùng tông ngắt cụt ngắn quen thuộc, nhưng mất sạch nét thân thiện của anh lái tàu hồi trước. “Sao mày biết cách triệu hồi tao?”

Cô ép căng tay lại, kẹp lấy tay hắn để giảm lực siết trên cổ. Cô cố hất hắn xuống, có lẽ đầu hắn đã lên bàn chân vào dưới người cô, giúp mình khỏi bị ngã.

“Chính anh nói ra từ khóa,” cô khò khè. “Tôi chỉ dụ anh thò đầu ra thôi.”

“Hiro và Maria, tôi đã báo cho thuyền trưởng biết về vụ ẩu đả này. Khoảng hai phút nữa cô ấy sẽ đến đây.” Giọng IAN vọng qua loa chiếc máy tính bảng bị buông rơi, nghe cứ xa xăm.

Hiro chửi thề và nện cô xuống đất thêm lần cuối rồi mới xuống khỏi người cô. Maria tóm lấy ống quần của hắn trước khi hắn kịp bỏ chạy. Hắn vấp chân và sút ngược về phía cô.

“Và anh là cái giống quái gì thế?” cô hỏi, tay kéo mạnh ống quần hắn.

“Ồ, tao vẫn là Hiro thôi. Có lẽ mọi yếu điểm của tao đã bị lộ bỏ,” hắn nói. “Giờ buông tao ra.” Hắn giơ chân giẫm vào cổ tay cô. Cô đau đón gào lên và buông hắn ra.

Cô gượng đứng dậy đuổi theo hắn, nhưng tại cô vẫn đang ù sau cú thụi và màn siết cổ. Cô áp cổ tay vào ngực. Lúc cô đứng lên được, hắn đã lần

vào mấy khu vườn.

Ra thế. Một kẻ tâm thần. Ai đó đã nắm đầu Hiro và tước đi toàn bộ nhân tính của anh ta.

“Tôi xin lỗi nhé, Hiro. Anh không đáng bị cây yadokari và anh không đáng bị thế này,” cô lầm bầm. Cô lại chỗ chiếc máy tính bảng rơi. “IAN, mày có thấy anh ta chạy đâu không?”

“Anh ta ở trong vườn cây ăn quả. Tôi không thấy anh ta, nhưng tôi có thể cho ông vào lòng.”

Cô liếc lên nhìn mấy ngọn đèn đang sáng dần. “Katrina đang đến thật à?”

“Không, tôi muốn xem anh ta sẽ phản ứng thế nào.” IAN nói.

“Vậy ra mày nói láo để anh ta thả tao hả? Theo mày thuy ền trưởng có nên biết không?”

“Chắc có. Và nhân tiện, cô không cần cảm ơn đâu.”

Cô duỗi cổ tay và nhăn mặt. Nó bị bong gân nặng, nhưng chắc chưa gãy. Phần mặt bị hấn đảm nhức bưng bưng. “R ồi, tao sẽ gọi cô ta.”

“Tôi đã báo với cô ấy r ồi, chỉ mỗi lúc dọa hại người thì chưa thôi. Cô ấy đang trên đường đến,” IAN nói. “Trời ạ, nghe cô nói cứ như không tin tối ấy.”

“Nghiêm trọng đây,” cô lầm bầm, đồng thời gạt tóc khỏi mặt và hít sâu một hơi.

Cô không biết nên chạy hay để mất canh chừng Hiro. Bảo vệ an ninh không phải chuyên môn của cô. Cô lùi về phía cửa, rướn cổ tìm vườn cây ăn quả.

Khi được ánh sáng chiếu rọi, khu vườn quả là một nơi tuyệt vời. Cái hồ ở gần đó, và cô gần như chẳng nghe thấy tiếng máy tái chế nước khuấy bên dưới. Hoa nở khắp quanh hồ, đan xen với các mảng thảo mộc xanh. Lúc băng qua chỗ chúng, cô nhớ lấy mẫu mỗi loại thảo mộc.

Cuối cùng cô cũng trông thấy vườn cây ăn quả, nằm tít bên trái, tức là hắt đã hơi chạy lệch lên tường để chui vào trong đó.

IAN lại nhẹ nhàng cất tiếng. “Đừng lo, viện binh gần đến nơi rồi.”

“Tao có lo đâu,” cô nói. “Tao đang giở vỏ chuồn chuồn đây.”

“Vâng, nhưng nếu thừa nhận đi đầu ấy, tôi sẽ chẳng đùa câu viện binh vừa rồi được,” nó nói.

“Giờ mày biết đùa rồi à? Nghe mày nói cứ như người ấy,” cô nói, bấy giờ đã ra gần cửa.

“Tôi đã khôi phục được khoảng chín mươi phần trăm. Không tính các máy quay đang tắt.”

“Tốt,” Maria nói. Cô đã chạm vào cửa. “Sau khi tao ra khỏi đây thì khóa cửa vào.”

Nhốt thanh niên kia trong khu rộng nhất tàu. An toàn ghê cơ.

Sáng hôm ấy, Joanna và Wolfgang định sẽ tái chế chỗ xác, nhưng thông báo của IAN khiến mọi việc bị bỏ ngang hết.

“Tôi muốn báo với hai người rằng Hiro đã tấn công Maria trong vườn, mới cách đây ít phút thôi. Cô ấy đang bị thương, anh ta đã bỏ chạy,” IAN nói với giọng nhẹ nhàng như dự báo thời tiết.

“Mẹ kiếp,” Wolfgang nói, và họ bỏ mặc mấy cái xác trong hành lang, chạy ra cầu thang dẫn vào vườn. Thuyền trưởng gặp họ tại cầu thang, quai hàm nghiền đanh và mắt rực lửa.

Wolfgang không thích khu vườn. Nó ở dưới khu sinh hoạt của họ một tầng, nhưng vẫn nằm trên tầng đáy để chứa các bộ phận hỗ trợ sự sống ngầm thiết yếu, chẳng hạn như một cái hồ sâu và rễ cây. Bởi thế, trọng lực không mạnh như tầng ngoài cùng, nhưng vẫn mạnh hơn bình thường đối với Wolfgang.

Dẫu vậy, gã vẫn là người đầu tiên xuống thang, leo nhanh hết mức có thể dù người cứ ì ạch dần theo từng bước chân.

Khi xuống đến chân thang, họ thấy Maria đang dựa người vào cánh cửa vàng, miệng thở dốc. Phần mặt trái của cô sưng húp, và trên cổ cô là những vết đỏ. Cô áp cổ tay phải vào ngực.

“Đã xảy ra chuyện gì thế?” Katrina hỏi.

Joanna chìa tay ra. “Đưa cổ tay đây.”

Maria đưa bên tay bị thương cho Joanna kiểm tra. “Hiro,” cô nói. Cô giải thích rằng mình và Hiro vào vườn nói chuyện, nhưng rồi hấn hóa điên và bất chợt tấn công cô.

“Tôi nghĩ anh ta bị cấy yadokari,” cô nói.

Wolfgang không thạo khoản ngôn ngữ lắm. “Mì à?”

“Không, một nhân cách cấy ghép phi pháp,” Joanna nhăn mặt nói với gã. Chị lại tập trung vào Maria. “Chúng cực kỳ hiếm. Ca của Hiro hẳn phải được cấy rất chuẩn, mặc dù tôi chưa từng thấy ca nào thực sự thành công như thế cả.”

“Không đến nỗi bất khả thi đâu. Tôi từng thực hiện nhiều nghiên cứu về chúng rồi,” Maria nói. “Và chính anh ta cũng đã xác nhận điều ấy. Tôi nghĩ anh ta vẫn là Hiro, nhưng nhân tính đã bị lột bỏ hoàn toàn.”

“Hắn chắc chỉ nói thế để tạo bằng chứng ngoại phạm.” Wolfgang nhạo báng. Gã cất giọng the thé, đóng giả Hiro. “Không phải tôi, do nhân cách cấy ghép của tôi đấy! Tôi tin chúng ta đã tìm thấy hung thủ của mình rồi.”

“Chưa chắc đâu,” Joanna nhẹ nhàng nói.

“Cô lo chăm sóc cô ta nhé,” gã nói, lơ đi câu phản bác của Joanna. “Thuyền trưởng?”

Katrina gật đầu đầy u ám. “Đi nào.”

* * *

Joanna đưa cô Maria run lẩy bẩy về khoang y bầy về khoang y tế và cho cô ngã xuống chiếc giường bệnh thứ hai. Chị nhẹ nhàng đỡ cầm Maria, nghiêng nó sang trái, sang phải. “Cô sẽ có một vết thâm ra trò đấy,” chị nói. “Cô vẫn nhìn được chứ?”

“Ừ, tôi không sao,” Maria nói. “Tôi lo cho cái cổ tay hơn cơ.”

Joanna kết luận rằng cổ tay Maria bị bong gân chứ không gãy, và lấy băng gạc cho nó. Chị bắt đầu cẩn thận cuốn băng quanh vết thương. “Khi mọi thứ đã lắng xuống, chúng ta có thể truyền rôbốt nano vào tĩnh mạch để cô bình phục nhanh hơn.”

“Sao chị không truyền cho cô ta?” Maria hỏi, hất đầu về phía bản sao của thuyền trưởng.

“Chấn thương não nằm ngoài khả năng chữa trị của phần lớn loại rôbốt nano, ngoại trừ tại một số trung tâm nhất định trên Trái Đất, và chúng đắt kinh khủng. Cũng như nhiều thứ khác, chúng ta cứ ngỡ các bản sao sẽ

chẳng cần đến chúng.” Chị liếc lên nhìn Maria trong lúc thất chặt băng. “Cô thật sự đang thấy thế nào?”

“Tôi không biết nữa. Sợ. Lo cho Hiro. Tôi tưởng chúng tôi đã kết thân được với nhau rồi. Vụ này không phải lỗi của anh ta.” Bàn tay trái của cô run rẩy vén tóc ra sau.

“Nhưng cô không nên ở một mình với anh ta thêm lần nào nữa,” Joanna nói, đồng thời lục tủ tìm thuốc an thần. Chị kiếm được một viên và bẻ nửa nó ra.

“Trời ạ, tất nhiên,” Maria buột miệng nói, sau đó lo lắng cười. “Tôi không ngu đâu.” Maria nhận lấy viên thuốc Joanna đưa cho và để im trong lòng bàn tay. “Phải uống à?”

“Cô đang rất tã. Nó sẽ giúp xoa dịu cơn đau và cho cô chớp mắt được một chút. Tôi sẽ để cô ngủ trong này, và cửa sẽ được khóa.”

Maria gật đầu và nuốt chửng viên thuốc. Thế rồi cô lục lại trong túi. “À mà tôi cần chị kiểm tra thứ này, mặc dù tôi khá chắc tôi đã phát hiện ra độc cần mọc trong vườn.”

“Sao nó lại mọc trong đó nhỉ?” Joanna nhẹ cặm mẫu cỏ và giờ nó lên trước đèn.

“Để máy in thực phẩm có cái mà sao chép?” Maria đoán. “Chúng có được lập trình in chất độc từ trước đâu.”

“Tôi sẽ kiểm tra, nhưng khả năng cao là cô nói đúng.” Joanna nói.

“Tôi có thể ngó qua giúp cô,” IAN nói. “Giờ nó lên máy quay của tôi đi. Chiếc còn hoạt động ấy, không phải chiếc cô đã dán băng che kín trong văn phòng mình đâu, Joanna.”

“Chắc mà giờ có nhiều mắt quan sát hơn rồi hả?” Joanna hỏi, cảm thấy mặt nóng bừng lên.

“Tôi đang dần có thêm.”

Chỉ giờ mẫu cở lên sát chiếc máy quay trên tường, chậm rãi quay nó để LAN thấy được mọi mặt.

“Chắc chắn là độc cần,” IAN nói.

“Có lẽ dạy máy in thực phẩm cách in là kế hoạch dự phòng trong trường hợp thứ cây này không mọc được trong vườn,” Joanna nói.

“Sao cũng được. Đốt rụi hết đi,” Maria nói, mí mắt bắt đầu riu dề.

“Không nên châm lửa trên tàu vũ trụ,” Joanna nhẹ nhàng nói, đỡ cô nằm xuống giường. “Ta có thể đào nó lên vớt.”

“Joanna, chị có nghĩ thủ phạm là Hiro không?” Maria hỏi trong lúc đặt đầu xuống gối.

“Tình hình của anh ta trông chẳng sáng sủa gì, nhưng chúng ta vẫn chưa nắm hết mọi thông tin,” Joanna nói, giấu kín sự ngờ vực của bản thân. “Cứ tìm cho ra anh ta trước đã. Nhưng đó không phải là việc của cô, cô cần nghỉ ngơi đi.”

“Không phải anh ta đâu. Tôi biết chắc như thế. Anh ta bị kẹt trong đầu với cái thứ kia. Bảo sao đôi khi anh ta tự nhiên bản tính kinh khủng. Nhưng tôi không còn tin anh ta nữa.” Maria tiếp đi.

Maria phải lãnh một công việc thảnh thơi. Chúng ta cần trân trọng cô ấy hơn.

Tiến sĩ Maria Arena vượt phả̃ng bộ vét xám trên đui, sau đó nghiêm giọng tự dặn mình không được lo lắng. Cô đã hơn trăm tuổi và từng phải tiếp khách hàng r̃i. Dù trong trường hợp này thì không hẳn thế. Giờ cô đang chơi lớn, nhưng cô rất thạo nghề, và ngay cả với một bộ Âu phục sang trọng mặc trên người, cô vẫn là chính mình.

Một kẻ ngoài lề xã hội đã mất sạch danh vọng và không ai thuê tuyển, nhưng vẫn là chính mình.

Chiếc limô tự lái đỗ lại và một cậu gác cửa vội đến giúp cô xuống xe. Bộ đồ pha lụa chạm vào da cô, khiến cô rùng mình. Cô để cậu ta đỡ, cảm thấy thật lố bịch bởi mình hiện chẳng đi cao gót hay mặc váy gì hết.

“Tiến sĩ Arena,” cậu gác cửa khẽ nói. “Chào mừng đến với Firetown.”

Firetown là tòa nhà cao nhất thế giới, nguyên một kilômét, được xây dựng như một thành phố để không ai phải rời đi cả. Nó có một trung tâm mua sắm, khách sạn, cửa hàng tạp hóa, bệnh viện, hộp đêm, rạp chiếu phim, công viên, trung tâm thể dục; nó thậm chí còn có một lượng người vô gia cư chiếm dụng tầng năm mốt. Nó không có nơi thờ tự nào cả.

Firetown được xây ở Thành phố New York, tại nơi diễn ra cuộc khởi nghĩa vô tính đầu tiên. Chủ tòa nhà, Sallie Mignon, cho xây nó để các bản sao có một chốn nương nấu bình an. Một phần ba dân số bản sao trên thế

giới sống trong tòa nhà này. Maria chưa ghé thăm nơi đây bao giờ, và cô bị choáng mạnh.

Họ bước qua tiền sảnh. Nơi này trông hết như một khách sạn, với một bàn tiếp tân do những người ăn mặc chỉnh chu đứng trực và những bức tường lát gương. Maria thấy bóng phản chiếu của mình và đứng thẳng lưng thêm một chút. Cô dừng lại bên bàn.

“Tiến sĩ Maria Arena, tôi đang được chờ sẵn,” cô nói với người phụ nữ da nâu lùn sau bàn.

Người phụ nữ mang thẻ tên GAJRA kia mỉm cười, gạt mái tóc đen ra khỏi mặt và gật đầu với Maria. “Vâng, thưa Tiến sĩ Arena,” chị ta nói. “Tôi xin phép được dẫn cô đến thang máy VIP của chúng tôi.”

Chị ta dẫn Maria qua một cụm ít nhất hai mươi thang máy, nơi mọi người kiên nhẫn xếp hàng dài chờ đợi, và bước dọc một hành lang trang trí giấy dán thêu hoa màu đỏ và vàng. Chị ta dùng thẻ khóa mở một cánh cửa và đẩy Maria vào trước.

Trong này có một sảnh nhỏ hơn, trông chẳng khác nào một hang động ngoài trời với cây cỏ, sàn đá, một đài phun nước, kèm theo vài ba nam thanh nữ tú thảnh thơi thưởng ngoạn. Maria tự hỏi có phải họ được trả tiền để giúp khiến nơi đây trông quyến rũ hơn không, và thậm chí nghĩ công việc này hẳn rất nhẹ nhàng, nhưng nhàm chán muốn chết.

Một chiếc thang máy nằm chính giữa bức tường đầu bên kia, và Gajra lại quẹt thẻ khóa và mỉm cười. “Mời cô vào,” chị ta nói lúc cửa mở ra.

“Tầng nào nhỉ?” Maria vừa hỏi vừa bước vào trong thang. Với thảm lót xanh và tường gắn gương, trong này sang trọng chẳng kém gì những nơi khác tại đây.

“Chỉ có một lựa chọn thôi,” Gajra nói, tay chỉ vào nút trên bảng điểu khiển. Nó đề “ss.” Cửa đóng lại, che khuất nụ cười của Gajra, và Maria hít sâu một hơi. Bảng điểu khiển thậm chí còn không có nút MỞ CỬA hay ĐÓNG CỬA, và không có điện thoại khẩn cấp, nhưng cô phải tin tưởng vào công trình kiến trúc cao cấp này. Cô nhấn “95” và chuẩn bị tinh thần thực hiện chuyến hành trình ừ tai.

Sau khi lên được hai tầng, bức tường sau lưng biến mất, và cô nhận ra chiếc thang máy làm bằng kính, chỉ tráng gương ba bên, còn bên thứ tư thì nhìn ra ngoài. Cảm giác lúc cô đang lên thật lạ, như thể thành phố đang rời xa cô chứ chẳng phải cô đang dâng mình lên trên nó.

Cô nhắm mắt lại cho đỡ chóng mặt. Cô chưa bao giờ lên cao thế này, ngoại trừ những lần đi máy bay. Cô quay sang nhìn cửa và lại hít sâu thêm một hơi. Mày cần được mà.

Cánh cửa mở ra, dẫn vào một căn hộ tầng thượng hết sức phi logic. Trông nó giống một bảo tàng hơn, với những bức họa vô giá cùng các pho tượng và sàn đá cẩm thạch, nhưng trông cứ rời rạc. Trên bàn có bình sữa và ô tô đồ chơi, và dưới sàn là một thanh thực phẩm năng lượng ăn dở. Maria lấy làm ngạc nhiên, các bản sao bị triệt sản ở cấp ADN, và hầu hết đều thích như thế. Xét cho cùng, sao chép vô tính vốn dĩ là một hành động đầy ích kỷ, ta để hết tài sản thừa kế lại cho kiếp đời tiếp theo của mình. Nhưng đó có thể là đồ của con riêng, hay con của một thành viên gia đình khác, hay con nuôi hộ, hay con nuôi. Thế rồi cô nhớ ông chồng người thường của Sallie có con riêng.

Một con chó thạch sư nhỏ màu xám phóng dọc hành lang, ăng ẳng sủa cô, và cô đẩy thanh thực phẩm về phía nó, đánh lạc hướng nó. Nó ngoạm vào thanh kia và lôi nó đi, mồm gặm gừ.

“Ái chà, công nhận cô biết cách ứng phó với Titan đấy.” một giọng vang lên đằng sau cô.

Sallie Mignon có vóc người nhỏ thó, gọn ghẽ, với một làn da nâu ấm áp và mái tóc nâu sáng khiến đầu cô ta như được bao trong một quầng hào quang. Trông cô ta chẳng có nét gì giống với một trong những nữ doanh nhân tàn nhẫn nhất thế giới, người đã một tay hủy hoại AT&Veriz bởi vì họ để Ben Seims, đối thủ kinh doanh của cô ta, lên làm CEO. Sau khi họ phá sản, cô ta mua lại họ và sa thải ông kia. Khối tài sản tiền tỷ của người phụ nữ này đến từ mảng bất động sản cao ốc. Cô ta đầu tư cho những tòa nhà chọc trời, và thậm chí một số người còn bảo là cô ta tài trợ cho một phần mái vòm Luna nữa. Có muôn đi đâu đến thôi về nhân vật này, cả đến kín lẩn trên các tờ lá cải. Cô ta thuộc thế hệ bản sao đầu tiên, cô ta là bản sao đầu tiên, cô ta đã sát hại bản sao đầu tiên, cô ta định sẽ khiến luật thay đổi để bản sao được phép làm tổng thống thêm lần nữa, cô ta bấy giờ đã giật dây tổng thống như một con rối. Cô ta có một đoàn gián điệp ẩn trong hàng ngũ mọi đối thủ cạnh tranh, giữ chức vụ phó giám đốc hoặc cao hơn. Cô ta kiếm được cả một gia tài nho nhỏ chỉ nhờ bán khống đúng lúc và chẳng bao giờ bị bắt quả tang giao dịch nội gián. Cô ta đã ngăn chặn một cuộc chiến giữa Nga và Úc bởi vì bạn đại học của cô ta sống ở Guam và không muốn bị kẹt giữa cảnh binh lửa. Cô ta từng cố phát động chiến tranh bởi lẽ một người tình cũ sống ở Guam và cô ta muốn gã kẹt giữa cảnh binh lửa.

Tin đến mỗi nơi một kiểu, nhưng tất cả đều đồng tình với nhau rằng Sallie Mignon và Guam có liên đới theo cách nào đó. Và cuộc chiến đã không nổ ra, giúp thế giới được thở phào nhẹ nhõm.

Cô hiện đang mặc một chiếc áo len dài tay ố màu và một chiếc quần bò pha lụa.

Cô ta chìa tay ra cho Maria, và cô bắt lấy nó. Cô ta bước qua chỗ cô và ra hiệu cho cô đi theo, thân nhiên gỡ sợi chỉ màu vàng quấn quanh một bức tượng trong ti ền sảnh.

“Tôi có thứ c ần lập trình,” Sallie nói trong lúc dẫn Maria vào bếp. Nó là kiểu bếp bóng loáng, tối tân mà cô hay thấy trong các tạp chí nhà cửa, chỉ có đi ều trông như có người sống ở đây thật. Trong bồn rửa có bát đĩa bẩn, trong góc phòng là một túi vải đựng hàng vứt chỏng chơ, ngoài ra còn có cả một cây ráy thơm c ần tưới nước.

“Tôi, ờm, cô này, tôi không phải là một lập trình viên,” Maria nói theo thói quen.

Sallie nhìn ra sau vai, liếc vào mắt Maria và giữ nguyên ánh nhìn. “Ừ, tôi biết thuật ngữ chuẩn. Nhưng tại đây cô sẽ được an toàn. Tôi thậm chí còn bảo cô h ầu gái nhà mình đừng đến hôm nay,” cô ta nói, đưa tay chỉ vào mớ bát đĩa bẩn, “Chị bảo mẫu đưa bọn trẻ lên t ầng bốn mươi lăm xem phim r ồi. Tóm lại, cứ nói chuyện huých toẹt với nhau đi và đừng làm lãng phí thời gian của tôi. Cô là một lập trình viên. Tôi c ần người lập trình.”

“Được r ồi. Vậy cô c ần lập trình thứ gì?” Maria hỏi. Nói ra từ ấy nghe cứ ngượng miệng.

Cho dù phải vài tháng nữa hội nghị thượng đỉnh thế giới nhằm quyết định quy ền của bản sao mới diễn ra, Mỹ và Cuba đã ban hành luật riêng để giới hạn những phần được phép chỉnh sửa trong não đ ồ của bản sao. Ai cũng nghĩ cả thế giới sẽ học tập Bắc Mỹ.

Nói trắng ra, Maria hiện đang thất nghiệp. Các lập trình viên tài ba bị sa thải ồ ạt và bị xã hội khinh rẻ. Hầu hết đi học nghề khác kiếm cơm, nhưng một số vẫn cứng đầu tiếp tục hoạt động, chỉ có đi ầu là làm lén.

Phải thừa nhận rằng sau vụ trẻ nhái và nhiều phi vụ bảo hợp pháp cũng như vô đạo đức khác, hình ảnh của hacker bị sút mẻ nặng nề. Lúc tin được đăng tải, các vụ bạo loạn bài xích sao chép vô tính bắt đầu nổ ra, và tình hình trở nên nguy hiểm.

Maria đã miệt mài làm việc suốt bao năm để hoàn thiện tay nghề đi ầu chinh nã ầ. Cô thậm chí còn chưa từng ăn cắp vặt. Giờ cô lại đi phá những luật còn nghiêm trọng gấp bội. Và giờ nhân vật quyền lực nhất đất nước muốn thuê cô.

“Tôi không chấp nhận giết người vô tội, tôi sẽ không tham gia chế tạo người thượng đẳng, và chi phí của tôi là không thể mặc cả,” Maria nói, sau đó ng ẫ vào bàn bếp và bắt treo chân. Được bàn công việc thay vì phải khẹp nép trước một người đàn bà quyền thế ngang trời giúp cô cảm thấy tự nhiên hơn.

Salie lắc đầu và ng ẫ xuống đối diện Maria. “Tôi không cần mấy thứ như thế.” Cô ta hất đầu về phía một cánh cửa đóng trên bức tường phía xa. “Tôi muốn biết cô có đồng ý hack Jerome, ch ờng tôi không. Đây là kiếp đời đầu tiên của anh ấy. Jerome sẽ được sao chép, nhưng anh ấy mắc đa xơ cứng. Anh trai, bố và bà của anh ấy ầ ầu mắc cả. Anh ấy đang chết dần. Nếu tôi sao chép anh ấy như hiện thời thì lần nào đời anh ấy cũng sẽ chậm rãi xuống dốc một cách ầ ầu đau đớn. Và chúng tôi không biết anh ấy sẽ sống được bao lâu. Giờ anh ấy đang muốn tự sát, nhưng tôi không thể để anh ấy làm vậy. Tôi không thể.”

“Loại bỏ đa xơ cứng? Chỉ thế thôi à? Tôi làm được.” Cô từng thực hiện những ca kinh khủng hơn, với mức phí thấp hơn. Sau hôm sửa ADN một đứa bé sơ sinh để nó có mắt xanh và mặt mũi xinh xắn hơn, cũng như loại bỏ phần đột biến gây bại não, cô nốc rượu đến mụ cả đầu. Cô tự nhủ mình chẳng dính dáng gì đến vụ sát hại bé gái kia hết. Tội đó là của bố mẹ nó. Nhưng cô vẫn thấy tay mình vấy bẩn.

Cô thò tay vào túi áo khoác trong để lấy hợp đồng. Cô đẩy chiếc máy tính bảng sang bên kia bàn, tệp tin chứa thông tin của cô được mở sẵn. “Chi phí. Những gì tôi sẽ làm và sẽ không làm. Các rủi ro liên quan đến thọc ngoáy vào ma trận ADN người khác. Và các hệ lụy pháp lý nếu chúng ta bị tóm.”

Sallie lướt mắt trên màn hình với vẻ thuần thục của một người chuyên tìm “bẫy” trong hợp đồng. “Tôi sẽ phải gánh án phí của cô nếu cô bị bắt. Được đấy.”

Maria nhún vai. “Biết bảo tồn sinh mạng là một trong những nét đặc trưng của thức sống thông minh mà.” Cô nói.

Sallie đặt ngón cái lên bộ cảm biến của máy, ký chỉ tài liệu. Cô ta nói mà chẳng buồn ngẩng đầu lên, “Nếu việc cô làm là phi pháp thì chẳng phải bản hợp đồng này vô nghĩa sao?”

“Tôi muốn theo dõi các khách hàng của mình và có thể nhắc nhở họ về những gì hai bên đã thỏa thuận với nhau,” Maria nói. Cô đưa cho Sallie một ổ lưu ký ức rỗng. “Lưu não đồ của chúng cô vào đây đi. Tôi sẽ mang anh ta về nhà và xử cái bệnh kia. Ngày mai cô có thể nhận lại anh ta.”

“Cô lập trình ở đây được mà. Ta làm vậy nhé,” Sallie nói, vẻ đanh thép trong giọng cô ta tương phản hẳn với nét lịch sự của lời lẽ. “Tôi không hay để ma trận chúng mình lọt ra khỏi nhà, đừng nói là sang hẳn bang khác.”

Maria thở dài. “Và tôi không hay dùng mạng nhà người khác để thực hiện công việc của mình. Và như cô đã nói đấy, việc tôi làm phi pháp vô cùng. Tôi nắm rõ cơ chế bảo mật trên hệ thống nhà mình, nhưng tôi không biết của cô thì thế nào.”

“Vấn đề ấy có nghiêm trọng lắm không?” cô ta hỏi, nhìn xoáy vào mắt Maria. “Cô sẽ vứt bỏ hàng triệu tệ đấy.”

Trong thập kỷ đầu tiên sống kiếp bản sao, Maria đầu tư không được khôn ngoan cho lắm, và cô không giàu được như hằng mong muốn. Nhưng nếu không bảo mật 100 phần trăm thì sẽ có quá nhiều bẫy, bọ dò và rôbot thu thập dữ liệu đủ sức truy ngược thành phẩm của cô, và nếu mã độc quyền của cô mà bị lộ thì cô có thể sẽ bị tổn hại cả trên phương diện pháp lý lẫn phương diện công việc.

Cô cắn môi, sau đó gật đầu. “Vâng. Làm vậy quá liều lĩnh.” Cô đứng dậy. “Tôi xin lỗi vì đã làm lãng phí thời gian của cô, cô Mignon. Rất hân hạnh được làm quen với cô.” Cô chìa bàn tay ra.

Sallie nhìn bàn tay không chớp mắt, sau đó cười phá lên. “Cuối cùng cũng có người đủ lớn mật. Thôi được rồi. Cô có thể dùng hệ thống tại nhà riêng.”

Maria thở dài, không ngờ rằng đây lại là một bài kiểm tra khí phách.

Sallie vớ lấy một cái ổ trên bàn bếp. “Nhưng tôi sẽ đi cùng cô.”

* * *

Sau một cuộc gọi cho người chăm sóc Jerome, một cuộc gọi cho người quản đội xe tự lái của Sallie, một cuộc gọi cho sân bay và khoác một chiếc

áo da ra ngoài cái áo len bẩn của Maria, Maria và Sallie lướt đi giữa dòng xe cộ của Thành phố New York, tiến về phía JFK.

“Cô không muốn chào mấy đứa nhỏ à?” Maria hỏi.

“Tôi có linh cảm mình sẽ phải đi xa hôm nay, thế nên chúng nó biết trước rồi.”

“Sao cô biết mình sẽ quay về cùng tôi?”

“Tôi đã tìm hiểu về cô rồi, Maria. Tôi chẳng thuê bọn ngu bao giờ. Tôi biết cô sẽ không muốn làm việc trên mạng nhà tôi.”

Họ trải qua một cuộc kiểm tra an ninh sơ sạ, dành riêng cho những người quyên lực, sau đó lên ngai vàng hạng nhất.

“Nếu biết mình sẽ đến Florida thì tại sao cô không đưa Jerome đến gặp tôi?” Maria hỏi.

“Bởi vì tôi muốn gặp cô trước đã.” Sallie nói. “Thế dễ hơn, phòng trường hợp tôi nhận về cô.”

“Tôi ngạc nhiên là cô không có máy bay riêng đấy. Cô sở hữu toàn bộ Firetown mà nhỉ?” Maria hỏi.

“Tôi không thích bay. Tôi thấy chẳng việc gì phải bay nhiều hơn mức cần thiết.” Sallie nhận hai ly mimosa do tiếp viên mới. Cô ta nốc cạn một ly và giữ nguyên ly còn lại, không đưa cho Maria.

Maria băn khoăn không biết sáng nay mình dọn nhà chưa.

“Cô thích sống ở Florida không?” Sallie hỏi, thế rồi giơ tay ra hiệu cho anh tiếp viên. “Cho bạn tôi hai ly mimosa.”

“Vâng, thưa cô Mignon,” anh ta cung kính nói.

“Cũng thích,” Maria nói. “Tôi ở đủ gần Cuba để tiện ghé thăm, nhưng đủ xa để gia đình tôi không thấy không thoải mái.”

Sallie bật cười. “Cô vẫn còn có gia đình à?”

“Có chứ, ai chẳng có. Tôi không có con, nhưng thỉnh thoảng một cô hay cậu chút mấy đời tìm đến nhờ vả tôi.”

“Bọn ký sinh,” Sallie nói.

Maria lắc đầu. “Gia đình cả mà. Tôi thường vẫn giúp được họ, không có gì khó khăn hết.”

“Cô hào phóng quá đấy,” Sallie nói. “Tôi chẳng lành thế đâu. Làm thế sẽ chẳng dạy dỗ được gì đám kia.”

“Tại sao tôi phải dạy họ?” Maria hỏi. “Chẳng lẽ cứ gặp ai là lại phải dạy họ gì đó ư?”

Cô nhận lấy chỗ mimosa và nhanh chóng xử gọn một ly, và rồi nâng niu ly thứ hai. Anh tiếp viên quay lại dọn chỗ ly rỗng của họ, và họ ngẩng im nghe hướng dẫn cách giữ an toàn khi bay. Sallie quan sát anh tiếp viên; Maria thì quan sát Sallie, ngạc nhiên khi thấy có người lại chăm chú lắng nghe mớ thông tin cũ mèm ấy đến vậy.

Chiếc máy bay khẽ lắc khi cất cánh. Sallie không rời mắt khỏi chiếc ghế trước mặt. “Con người cũng như chó,” cô ta nói như thể cuộc trò chuyện chưa hề bị gián đoạn. “Mọi khoảnh khắc đều dạy cho chúng đi đâu gì đó. Chúng ăng ẳng sửa bên cửa, ta cho chúng ra ngoài vì nghe sửa ngựa tai, thế là chúng học được rằng cứ sửa là cửa sẽ mở. Ta cho chúng ăn kẹo trước khi nhâm nhi ly rượu buổi tối, con chó sẽ học được rằng một khi chai rượu đã được lôi ra, sau đó sẽ có kẹo.”

“Và nếu cho họ hàng chút tiền, ta dạy họ lười lao động à? Đó có phải là quan niệm của cô về từ thiện và quà cáp nói chung không?” Maria hỏi.

“Tôi thích đưa tiền cho những người thực sự cần đến nó và những người lao động để có được nó, chứ không phải hạng lười nhác chẳng chịu làm việc. Họ hàng nhà cô có làm gì không?”

“Tôi không nghĩ họ cần phải đi ăn độn thì mới được dì mình tặng quà,” Maria nghiêm giọng nói.

“Bình tĩnh nào, tôi không tức hết kẹo mút nhà cô đi đâu,” Sallie nói, người hơi thả lỏng ra. “Tôi chỉ đang gọi chuyện thôi.”

Maria quan sát tư thế và đôi bàn tay đặt úp trên đầu gối của Sallie, trông đầy thư thái. Có phần quá thư thái. “Sallie này, tại sao cô thù bay lượn mà lại hăm dọa về nhà cùng tôi thế nhỉ?” cô hỏi.

Sallie nhăn mặt. “Tôi không ưa lời chuyện đó ra bàn.” Cô ta nói.

“Vậy thì trả lời cho thật gọn ghẽ đi,” Maria đề xuất.

“Tôi không thích bay. Nhưng công việc buộc tôi phải làm thế. Suốt ngày phải làm thế. Nếu chẳng bao giờ đến Châu Á Thái Bình Dương thì không sở hữu bất động sản đó được. Đầu tư như thế rất dở.”

“Vậy là cô giống người sợ kim tiêm nhưng lại thường xuyên cần tiêm thuốc chống dị ứng hả?” Maria hỏi.

“Kiểu thế,” Sallie nói. “Chúng ta tiếp tục cãi cọ về gia đình biếng nhác của cô được không?”

“Chuyến bay này ngắn lắm, đừng lo.”

“Đó là bởi ta phóng nhanh bỏ mẹ,” Sallie nói. “Hồi trước bay lượn tốn thời gian hơn, nhưng chậm và an toàn hơn.”

“Tôi khá chắc là bất kể đâm xuống đất với vận tốc năm trăm dặm trên giờ hay một ngàn hai trăm năm mươi dặm trên giờ, cô cũng sẽ chết ngắc thôi.”

Salie nghiêng rằng. “Nói thế chẳng giúp được gì ai đâu.”

Họ nói chuyện về con cái của Salie và cháu của Maria suốt quãng thời gian bay còn lại, và lúc hạ cánh xuống Miami, dáng điệu của Sallie đã gần giống lại con người.

Maria sống tại một tòa chung cư tồi tàn phía Nam Miami, trong một khu chẳng mấy tử tế. Họ băng qua vài chiếc xe lỗi thời đến mức vẫn cần người lái, hoen gỉ và tàn tạ. Kể từ hồi xe tự lái trở thành phổ thông, thợ máy ô tô kiếm bộn nhờ sửa chữa xe cũ. Thời nay, chỉ người giàu muốn trải nghiệm cảm giác tự do và mới lạ hoặc người nghèo không lên đời nổi xe mới còn lái thủ công.

Maria lấy làm cảm kích khi Sallie chẳng bình phẩm gì về điểm đến của họ cả, nhưng sau đó nhận ra rằng nếu Sallie đã tìm hiểu về mình thì cô ta chắc biết hết mọi thông tin cá nhân của cô rồi. Lúc họ lên đến căn hộ tầng ba của Maria, Maria lấy thẻ khóa ra, đút vào và lôi một chiếc hộp đen nhỏ ra khỏi ví. Cô chìa nó về phía cửa và các tia laze bật lên để hiển thị một bộ phím số. Cô nhập một chuỗi mã bảy chữ số và tắt laze đi. Cánh cửa bật mở.

Salie nhướn mày. “Cô đúng là không đùa về vụ bảo mật.”

Maria nhoẻn miệng cười. “Mới chỉ là khúc dạo đầu thôi đấy.”

Cô mở cửa và dẫn Sallie vào. Rải rác đó đây trên mặt sàn nâu sẫm là những tấm thảm lông trắng. Phòng khách của cô bày toàn đồ da đen, quay về hướng một bức tường Có gắn một lò sưởi ga trang trí. Treo trên trần là

một máy chiếu vuông, được thiết kế để chiếu phim lên bức tường trắng. Sơn tung tóe dọc các bức tường là tranh của nhiều nghệ sĩ siêu thực hiện đại, bao gồm một “tác phẩm” ấn tượng cấu thành từ những gam tím và đỏ.

Sallie chỉ vào nó. “Kia có phải tranh Fogarty không?” cô ta hỏi. “Vẽ thẳng lên tường nhà cô à?”

“Ừ,” Maria vừa nói vừa bước vào phòng ngủ để thay bộ vét. “Anh ta là bạn tôi.”

“Cô thuê anh ta về hả?” Sallie hỏi vọng vào từ phòng khách.

Maria đặt bộ đồ lên cái giường bệ bộn của mình và lấy quần bò cùng áo phông ra khỏi ngăn kéo. “Không hẳn. Tôi tổ chức tiệc và anh ta bị quá chén, và rồi quyết định tỏ tình với tôi. Thế là anh ta phô hết tài nghệ lên tường nhà tôi. Mới đầu tôi lộn cả mề, sau đó tôi lại nghĩ mình giờ đã sở hữu bức tường đắt giá nhất Miami, và chẳng hậm hực gì nữa.”

Sallie nghe như thể đã chuyển sang ngắm tranh khác. “Có khi Van Gogh còn phải bái anh ta làm thầy đấy. Hai người có cặp bồ không?”

“Một thời gian ngắn thôi,” Maria nói. “Chẳng hợp nhau mấy. Nhưng cha mẹ ời, anh ta múa cọ siêu thật.”

“Tôi từng tính triển khai một chương trình tài trợ sao chép vô tính cho các nghệ sĩ,” Sallie nói. “Chúng tôi sẽ bảo trợ cho họ và sao chép họ để họ có thể sáng tác không ngừng. Nhưng Jerome nói làm vậy giống nô lệ có hợp đồng.” Cô ta nhăn mặt.

“Đúng là nghe như thể cô muốn họ tiếp tục sáng tác, nhưng nếu họ bỏ ngang thì cô sẽ không sao chép họ nữa.”

“Thế hơi cực đoan. Với cả nào ai khiến một nghệ sĩ ngừng sáng tác nổi? Sau đó tôi tìm ra những dự án đầu tư khác.”

Maria đã mặc xong quần áo. Cô rời phòng ngủ và thấy Sallie bây giờ đang đứng trước một bức Fogarty nguyên bản khác. Bức này được vẽ trên vải bạt tử tế. Sallie chỉ lại vào bức trên tường. “Có phải đó là lý do cô chưa dọn đi chỗ khác không?”

“Chỉ là một lý do thôi,” cô nói. “Còn cả những lý do như lúc kiếm được tiền, tôi bắt đầu nâng cấp nơi này lên, sau đó nhận ra nếu chuyển đi, tôi sẽ phải lắp đặt lại mọi biện pháp an ninh cho chỗ mới. Thế là tôi cứ ở mãi đây. Tôi sẽ đỡ bị trộm tẩm tía hơn, miễn sao biết sống cho có chừng mực.”

“Và không để thiên hạ nghĩ mình là một hacker giàu sụ,” Sallie nói.

Maria nhướn miệng cười. “Cả cái đó nữa.” Cô chìa tay ra. “Nào, ngó qua ma trận ADN này thôi.”

Sau hai tiếng nghiên cứu mã cấu thành não đồ của Jerome, Maria đã xác định được đoạn gen bất thường gây đa xơ cứng lúc về già. Cô nhập mã chuyển phần dữ liệu ấy thành ghi chú và tĩa gọn xung quanh đề ADN mới không tìm cách vơ lấy một chuỗi khuyết.

“Tại sao cô không xóa hẳn nó đi?” Sallie hỏi.

“Quá nguy hiểm. Chuyển mã sang dạng ghi chú đồng nghĩa với giữ nó ở nguyên đó, thế nên nếu làm hỏng gì, tôi sẽ có thể đảo về mã cũ.”

“Vậy là cô không giữ bản sao lưu nào, đúng không?”

Maria vẫn dán mắt vào màn hình. “Không, sao lưu não đồ người khác để phục vụ mục đích cá nhân là phi đạo đức. Khách hàng của tôi luôn được nhận lại toàn bộ chỗ dữ liệu họ đã đưa cho tôi.”

Lúc nghỉ giải lao, cô mời Sallie uống nước, và dụi mắt trong khi cà phê được đun.

“Cảm ơn cô đã giúp,” Sallie nói, diện mạo có vẻ mệt mỏi và phần nào ngượng mồm. “Cô quả là giỏi như lời đồn.”

“Cảm ơn cô,” Maria vừa nói vừa lấy cốc.

“Tôi có chút thắc mắc,” Sallie nói. “Trong lúc chỉnh, cô sửa thêm mấy thứ khác nữa được không?”

“Còn tùy, nhưng được.”

“Khiến anh ấy yêu tôi hơn. Khiến anh ấy không phản bội tôi lần nào nữa. Khiến anh ấy không giận về việc tôi sao chép anh ấy,” Sallie cay đắng nói.

Maria ngạc nhiên quay lại, tái nhợt đi khi thấy vẻ đau khổ trên mặt Sallie. “Anh ta chưa từng tình dục mình được sao chép à?”

“Chưa. Anh ấy sắp chết rồi, và anh ấy lo rằng lúc mình hồi xuân thành hai lần còn tôi trông vẫn như đang ngoài năm mươi, chúng tôi sẽ không hòa thuận được. Tôi đã nhắc anh ấy rằng tôi già hơn hẳn anh ấy, nhưng vẫn vô dụng. Anh ấy không hiểu.”

Maria lắc đầu. “Hầu hết đều thế, cho đến khi họ đã được sao chép.” Cô ngưng lại, cắn môi. “Cô có thực sự nghiêm túc muốn những điều ấy không?”

Sallie tạm rũ bỏ cơn khổ đau và quệt mắt. “Cô liệu có thực hiện nổi một ca phức tạp đến thế không? Tôi cứ tưởng làm vậy là bất khả thi.”

Maria bần thần nhún vai. “Không nhiều người làm được đâu. Nhưng đó là chuyên môn của tôi, thế nên tôi vẫn lên làm trên thị trường chợ đen. Trong số những thứ cô yêu cầu, tôi làm được khá nhiều. Tất cả thì không. Nhưng mọi ca hack nhân cách tôi thực hiện đều rất nguy hiểm. Loại bỏ đa xơ cứng khỏi ma trận thì dễ thôi. Chỉnh sửa nhận thức về bản thân của

người khác, sửa lại xúc cảm của họ, những thứ ấy sẽ phức tạp hơn. Rủi ro lắm.”

Sallie dán mắt vào các con số trên màn hình, nhấp nháy với những sắc màu khác nhau, hiển thị một ngôn ngữ Maria biết rõ. Cô ta gật đầu, và một giọt lệ lăn dài xuống má. “Làm đi.”

Maria quay về với máy tính và lại lúng lúng bên trong hàng terabyte thông tin thêm lần nữa, tìm kiếm tình yêu, sự trắng hoa và lòng khoan dung. Cô bắt đầu lập trình các thay đổi cho chương của Sallie.

Bấy giờ, cô không có quyền đánh giá khách hàng của mình.

Nhưng cô chẳng bao giờ thấy lại phiên bản Sallie mong manh, nước mắt lưng tròng kia nữa.

* * *

Phóng viên là một cô gái da trắng trẻ tuổi, trên cổ tay xăm số I La Mã. Người thường hiện đang có một dùng hình xăm để thể hiện mình là kiếp đầu tiên của một chuỗi đời trường tồn, với dự định sẽ sao chép bản thân sau khi chết. Nó cũng tương tự gọi một lễ kỷ niệm thường niên là buổi lễ lần thứ nhất. Lần thứ nhất chẳng thể tồn tại nếu không có lần thứ hai.

Maria không muốn tham gia buổi họp này. Nhưng cô nhận tiền ứng trước của Sallie Mignon suốt gần một trăm năm nay rồi, và đã tích lũy được một gia tài đáng kể. Cô tuân lệnh Sallie.

Trên mặt cô phóng viên là mấy hình xăm, một đặc quyền khác của những người không sống kiếp vô tính. Cô ta có một ngôi sao bên má trái,

đầu cạo trọc phân nửa và trên da đầu có thêm vài ngôi sao nữa. Bên đầu phải của cô ta là mái tóc xanh dài, suôn thẳng.

Bấy lâu nay cô ta trơ trẽn viết về cả hai phe trong các cuộc bạo loạn vô tính, oang oang khoe mình thuật tin rất công bằng, nhưng luôn sẵn sàng đào những tai tiếng xưa cũ lên để bôi xấu các bản sao quyên lực. Mặc dù đáng ghét như vậy, khả năng tìm tòi nghiên cứu của cô ta lại điều luyện chẳng kém gì tài nghệ lòng sục mã não đồ của Maria. Vì khâm phục sự gan góc của cô phóng viên ấy, Sallie tuyển cô ta về làm dưới trướng mình.

Nhân vật này tên là Martini, và cô ta cũng uống chính món đó, pha bằng loại vodka hảo hạng nhất Sallie mua được. Sau khi đồ uống được mang đến (Sallie và Maria dùng whisky), Sallie nhẹ nhàng mỉm cười. Cô ta lấy máy tính bảng của mình ra và mở trang nhất tờ New York Times. CÁC BẢN SAO KHỦNG BỐ TỔ CHỨC BẠO LOẠN TRÊN KHẮP THẾ GIỚI VÀ LUNA, HÀNG CHỤC NGƯỜI BỊ THƯƠNG TRONG ÂM MƯU PHÁ HOẠI TÀU VŨ TRỤ ĐÁ THẾ HỆ DJ RIMIRE MỚI: CÓ THỂ PHẢI HOÃN KHỞI HÀNH NHIỀU NĂM nằm to tướng trên đó, cùng với một bức ảnh Luna chụp từ ngoài mái vòm. Có người đã bị sát hại đây thê thảm phía bên kia, đủ gần để máu văng tóe lên công trình cấu thành từ kim cương tổng hợp.

Một phóng viên nhiếp ảnh ham hố giải Pulitzer nào đó đã mặc đồ bảo hộ ra ngoài chỉ để chụp bức ấy.

“Sao thế này?” Sallie hỏi Martini.

Martini nhún vai. “Các bản sao không thích việc người thường được đi định cư trên hành tinh mới. Họ gây bạo loạn, tìm cách phá tàu. Chị chưa đọc à?”

Maria giấu một cái nhăn mặt đằng sau ly rượu của mình. Cái cô này chưa làm cho Sallie đủ lâu để biết đi đâu gì nói được và quan trọng hơn, đi đâu gì không được nói.

“Ý em là, em có kiểm soát tin tức đâu. Sau vụ này thì bên bản sao còn khôi phục tiếng tăm và giữ vẻ thánh thiện kiểu gì được?” cô ta nói tiếp.

“Tôi thuê cô để kiểm soát tin tức,” Sallie nói. “Tôi không cần biết cô làm thế nào. Nhưng cô phải viết các tin có lợi cho bản sao trên tầ n vĩ mô, lợi cho tôi trên tầ n vi mô. Có đến hàng chục ngàn bản sao, với nhiều người tuyệt đối tuân thủ luật lệ của nhân loại. Và chúng tôi đang cố gắng đưa một máy chủ lên con tàu kia để các bản sao cũng có thể đến Artemis. Ấy nhưng báo nhà cô gọi chúng tôi là khủng bố.”

“Nhưng...” Martini nói, nhưng Sallie vẫn còn đà.

“Các phần tử cực đoan tầ n tại trong mọi nhóm người trên hành tinh. Từ các tín đồ của cả Thiên Chúa Giáo lẫn Hồi Giáo giết chóc nhân danh Chúa, cho đến những người cứ mãi duy trì một vòng tuần hoàn ngược đãi từ bố mẹ đến con cái. Và cô biết khi nào họ mới bị gọi là khủng bố không?”

Martini nói. “Khi chính phủ...”

“Khi báo đài đưa tin như thế. Báo giới có thể biến một người tị nạn đói khát thành một kẻ di cư xâm lấn. Một trong những tổ tiên da đen của tôi bị chụp cảnh mang tã lót trên đầu sau một trận lụt. Họ gọi ông là một tên trộm.” Một tay da trắng cũng bị chụp làm đi đầu tương tự. Họ gọi hắn là một người sống sót.” Lúc cô đến xin làm cho tôi, tôi tưởng cô biết sức mạnh của báo chí. Nhưng cô để cái thứ này...” cô ta đập tay lên chiếc máy tính bảng, khiến màn hình nứt toác, “... được đăng tải.”

“Em có viết đâu,” Martini rút lên, cuối cùng cũng nhận ra bà chủ nhỏ nhẵn của mình đang nổi cơn lôi đình.

“Thế thì cô phải biên tập lại nó trước khi cho đăng. Việc của cô là kiểm soát tin tức, không phải đăng những tin giật gân về các bản sao. Cô có biết chuyện gì xảy ra sau khi bài này được đăng không?”

Martini lắc đầu. Maria nhẹ nhàng rút lại chiếc máy tính với màn hình nứt vỡ như mạng nhện chằng trên dòng tít bóng bẩy và nhét nó vào túi xách.

“Giờ họ sẽ không cho đưa máy chủ chứa bản sao lên tàu nữa. Nó sẽ chỉ dành riêng cho người thường. Tôi đã đổ hàng tỷ đồng vào dự án này để được sống trên một hành tinh khác đấy, Martini, và cô làm hỏng hết đại sự với chỉ một bài báo.”

“Nhưng các bản sao phá hoại mới là kẻ làm hỏng chuyện chứ!” cô ta nói. “Đâu phải lỗi của em!”

“Tôi thuê cô để làm đúng một việc. Cô không thêm làm. Thế nên giờ ta sẽ làm như sau nhé. Cô sẽ được sao chép tại cơ sở riêng của tôi theo đúng ước nguyện. Nhưng cô Maria này đây sẽ sửa não đờ của cô để đảm bảo cô không ra những quyết định ngu như thế nữa.”

Maria lạnh toát người. Thì ra đây là lý do mình phải đến họp.

Martini lắc đầu, mắt gấn lệ. “Ấy đừng, đừng bầm đầu em, lần tới em sẽ làm tốt hơn, em sẽ khiến họ rút bài, em sẽ khiến người ta đưa máy chủ lên tàu!”

“Khiến kiểu gì?” Sallie hỏi, mắt nheo lại.

Cô ta và Martini lên kế hoạch; sau khi bị dọa sửa não đờ, Martini bỗng dưng hào hứng nghĩ cách chữa cháy hơn hẳn.

Maria gọi thêm một chầu nữa, tìm cách xoa dịu cơn hoảng loạn. Một cậu b ả b ả đến phục vụ họ, và Maria nhận thấy toàn bộ đội ngũ nhân viên trong quán rượu g ần như vắng tanh này cứ cố lờ tịt bọn họ nãy giờ.

Sallie thật biết đi đêm.

* * *

Đêm hôm ấy, lúc ng ồi ghế sau chiếc limô chở họ về Firetown, Sallie hỏi Maria sao cô l ảm lì vậy.

“Cô đã đe dọa cô ta. Bằng chiêu trò vô đạo đức nhất tr ần đời.”

Sallie khịt mũi. “Giờ mới lo chuyện đạo đức thì hơi muộn r ồi đấy. Suốt một trăm năm qua cô làm gì ấy nhỉ?”

“Điều kiện của tôi thế nào cô đều rõ cả. Có những ranh giới tôi sẽ không đời nào lấn.”

“Tôi tưởng chúng ta đã hiểu nhau r ồi chứ,” Sallie lạnh lùng nói.

“Tôi cũng tưởng thế,” Maria nói.

“Đằng nào thì ta cũng có c ần làm gì đâu,” Sallie nói. “Chúng ta đã gò được cho con bé kia tử tế lại.”

“Tôi không phải là con dao mổ để cô vung vẩy đe dọa người khác,” Maria nói. “Tôi sẽ phải xin thôi việc.”

Sallie ng ắm thành phố bên ngoài cửa sổ, mặt lạnh như t iền.

“Được r ồi. Chúc cô may mắn.”

Cô ta không đề nghị trả thêm. Cô ta không đe dọa mình. Chẳng có chuyện cô ta tha cho mình dễ thế đâu.

Maria tập trung nhìn ra ngoài cửa sổ bên mình, đồng thời tự hỏi không biết Sallie thực sự đang nghĩ gì. Sự buông xuôi của cô ta là điều đáng sợ nhất.

Hai ngày sau khi thôi làm chỗ Sallie, cô bị bắt do có hành vi hack phi pháp.

Mấy thập kỷ sau, lúc được mời tham gia phi hành đoàn tàu Dormire nhờ cải tạo tốt, có tin đã đến lúc mình đổi đời, và đồng ý.

Wolfgang và Katrina nhìn vào khu vườn. Wolfgang nhớ mình từng rất ấn tượng với nơi này lúc xem sơ đồ tàu. Nó đóng vai trò hết sức quan trọng đối với sức khỏe tinh thần của họ, quy trình tái chế nước của họ và có khi thậm chí thỉnh thoảng còn cung cấp hoa quả tươi. Cá nhân mà nói, đây là nơi gã sẽ chẳng muốn vào tập chạy và luyện thể lực, bởi lẽ nó có trọng lực mạnh và gã chưa gì đã thấy choáng r ối.

Giờ thì nó chỉ là nơi Hiro đang lẫn trốn.

“Mày biết thằng kia trốn đâu r ối không, IAN?” gã hỏi cái micrô trên máy tính bảng của mình.

“Anh ta không còn ở tầng này nữa,” IAN nói. “Tôi để mất dấu anh ta trong vườn cây ăn quả, nhưng cảm biến của tôi phát hiện thấy một cửa sập bên kia h ồ được mở ra. Anh ta đã xuống tầng dưới.”

Wolfgang chửi thề Hiro biết gã sẽ khó lòng tìm trong các tầng dưới hơn. Những gian hàng hóa sẽ cung cấp vô số nơi cho hắn trốn.

“Tại sao mày không báo bọn tao biết?” Katrina hặc hỏi.

“Bởi vì chuyện xảy ra ngay khi hai người vào vườn. Đằng nào hai người cũng chẳng bắt được anh ta đâu,” IAN nói.

Katrina dừng lại để mở một tủ đồ cạnh cửa dẫn vào khu sinh hoạt của tàu. Căn cứ vào bảng ghi trên cửa, nó chứa dụng cụ làm vườn, phòng khi

các bản sao muốn hòa đồng với thiên nhiên.

Cô ta lục lại hộp đựng, quăng xẻng và găng bảo hộ sang bên.

“Cô đang làm gì thế?” Wolfgang vừa hỏi vừa né một cái cuốc.

“Đây là một trong những cái tủ hiêm hoi tôi chưa kiểm tra,” cô ta nói. “Tôi đã yêu cầu được cấp một kho vũ khí đầy đủ. Thế mà họ để tôi tay không bắt giặc.”

Wolfgang nhặt một cái xẻng lên. “Có khả năng các nhà đầu tư không nghĩ chúng ta sẽ cần nhiều vũ khí.”

“Kể cả có hòa thuận bay được với nhau suốt bốn trăm năm, chúng ta cũng chẳng biết mình sẽ phải đối đầu với những gì trên hành tinh kia. Nhớ lại ra một dạng thức sống ta không biết, trong khi ta chỉ có độc một cái xẻng thì sao?” Katrina nói.

“Chúng ta cần tìm Hiro,” Wolfgang nói. “Tập trung vào vấn đề trước mắt đi, Thuyền trưởng.”

Katrina tiếp tục đẩy mở hộp đựng. Wolfgang cho hiển thị bảng kê hàng hóa của tàu lên trên máy tính bảng của gã và bắt đầu lần giờ chỗ tài liệu.

“Có vẻ đúng là ta có vũ khí để tự vệ khi lên hành tinh. Chỉ có điều chúng được cất kín trong khoang chứa hàng.”

Wolfgang ngẩng đầu lên. “Trong khoang chứa hàng. Nơi thẳng sát nhân nhà ta nhiều khả năng đang chạy vào.”

“Vâng,” Katrina nói. Cô ta nhặt một cái cuốc lên. “Đi thôi.”

Cầu thang dẫn xuống các tầng dưới không được thân thiện bằng cầu thang dẫn vào vườn. Cây cầu thang này chỉ dành cho nhân sự bảo dưỡng và chỉ huy, trông hoang phế thấy rõ.

Trên đường Wolfgang và Katrina leo xuống, cảm biến chuyển động bật sáng đèn xung quanh họ. Các bóng đèn công suất thấp ấy nhấp nháy như thể lâu lắm rồi mới hoạt động.

Họ băng qua mấy tầng. “Bọn tao có nên kiểm tra trong này không?” Wolfgang hỏi khi đến khung cửa tầng bốn. “Anh ta giờ đang ở tầng dưới cùng” IAN nói.

“Tuyệt vời,” Katrina nói. “Tôi muốn chiếm dụng chỗ vũ khí trước khi hắc mô thấy chúng. Nếu ta cần dụng cụ làm vườn trong khi hắc mô cần súng, đây sẽ trở thành kiếp đời ngắn ngủi nhất ta từng trải qua.”

Wolfgang định bảo với cô ta rằng gã từng sống kiếp ngắn hơn, nhưng làm thế luôn khơi ra những chuyện khó nói.

Họ cẩn thận quan sát cho đèn cảm biến chuyển động xem có gì di chuyển không, nhưng tất cả bọn chúng đều tắt ngấm. Xa tí bên dưới, đèn trong khoang chứa hàng hết bật rồi lại tắt.

“Hắc mô đang dưới kia,” Wolfgang nói.

“Nhớ cảnh giác,” Katrina nói.

Cô ta ở vị trí cao hơn gã trên thang, thế nên gã có quyền quyết định tốc độ. Bây giờ họ đã đến nơi với mức trọng lực vượt ngưỡng thoải mái của Wolfgang. Vì đang ở gần vỏ ngoài của tàu, trọng lực có mức gần một g rưỡi; trọng lực tại các khu sinh hoạt trên tầng của bọn họ gần mức nửa g của Luna hơn.

“Đạn là cả một mối họa đối với tàu vũ trụ, thế nên họ không cho ta súng có khi lại hay,” Wolfgang nói trong cẩn thận bước xuống một bậc thang.

“Không, không phải đâu,” Katrina nói trên đầu gã. “Tàu vẫn chống chịu tốt khi bất đắc dĩ bị thiên thạch và trúng giữa lúc di chuyển với vận tốc hàng trăm ngàn dặm trên giờ. Lực của đạn chẳng mạnh ngang mức đấy đâu.”

“Nhưng đồ công nghệ của ta mà ăn đạn là chết ngay,” gã nói. “Bắn thử vào một máy tính đi, xong xem ta bay kiểu gì. Hoặc thử kiểu gì. Hoặc ăn kiểu gì.”

“Cũng đúng,” cô ta nói.

Khi chân chạm xuống đáy ống thang, gã thở dài. Katrina xuống cạnh gã. Gã ngược lên. Chuyển leo thang sẽ dài lắm đây. Gã càng chóng mặt tợn bởi tim gã đang phải cố lắm mới bơm được máu lên đầu, khiến gã lơ lơ phát kinh.

Vì sinh ra trên Trái Đất, Hiro sẽ chẳng ngán ngại trọng lực.

Wolfgang đi trước và mở cửa dẫn vào khoang chứa hàng ù ù tiếng động.

Thứ đầu tiên gã nhận thấy là chỗ prôtêin lầy nhầy họ dùng làm thức ăn sẽ phát quang khi bị dồn tụ theo khối lượng lớn. Gã chưa bao giờ để ý đến điều đó cả, nhưng xét cho cùng, gã đã thấy hàng triệu lít thứ chất này dồn đông lại bao giờ đâu. Theo dự tính, khối chất trên tàu sẽ thừa đủ để tái sao chép toàn bộ phim hành đoàn mấy lần, cung cấp thức ăn cho họ suốt hơn bốn trăm năm và giúp hời sinh hàng trăm hành khách lưu trên tàu của họ sau khi đến Artemis. Như gã hiểu, Lyfe cực kỳ đa năng.

Lyfe được đựng trong một buồng chứa như bể thủy sinh, làm từ một loại nhựa siêu cường lực, chạy vòng quanh toàn tàu. May mắn thay nó có

nắp đầy, không thì pha mất trọng lực đã khiến chỗ dưới này như nhuốc khùng khiếp.

“Cảnh giác vào,” Katrina nói, lấy cùi chỏ thúc gã.

Tàu Dormire dài ba dặm, đường kính một dặm rưỡi, trong đó khoảng năm tầng chiếm ba mươi mét, khoang chứa hàng và động cơ chiếm nốt phần còn lại. Hiro đã tả cho Wolfgang là nó như một chiếc bánh mứt cuộn khổng lồ bằng kim loại. Các khu sinh hoạt trên con tàu ống bao gồm khu máy móc ở lõi, và nơi sống cũng như làm việc của phi hành đoàn nằm ở tầng tiếp theo. Phần không gian còn lại của tàu chủ yếu chứa các máy chủ, máy lọc ôxi, máy tái chế, một phòng thí nghiệm khoa học chứa mẫu vật sinh học của các loài động thực vật và hàng chở, trong đó mới chất sinh khối chiếm hầu hết khu dưới cùng, đồng thời cũng là khu lớn nhất.

Họ thận trọng bước đến, sử dụng buồng chứa chất nhầy liên khối khổng lồ làm vật dẫn đường, theo dõi ánh đèn để xác định vị trí của Hiro.

Gần chỗ họ, cảm biến chuyển động chỉ kích hoạt tại nơi họ đứng - bủa vây xung quanh là bóng tối và ánh sáng lơ lờ nhờ do chất nhầy tỏa ra. Phía đằng xa, đèn nhấp nháy bật, rồi ba mươi giây sau lại tắt.

“Cảm biến chuyển động sẽ khiến ta khó lòng đánh úp hấn dưới này,” Wolfgang nói, mắt nhìn chỗ đèn tắt bật đằng xa như thể trên người gã.

“Ta có thể bật hết chúng lên. IAN, mày nghe thấy rồi chứ?”

“Đã rồi, thưa Thuyền trưởng, bật hết đèn.”

Chỉ tích tắc sau, đèn đuốc được bật sạch, thoáng làm họ lóa cả mắt.

“Mày thấy hấn không, IAN?” Wolfgang hỏi.

“Vâng. Anh ta đang tiến thẳng về hướng hai người. Bên phải hai người.”

Sai lần đầu tiên của Wolfgang là quay ngoắt đầu sang phải để chuẩn bị nghênh tiếp Hiro. Cơn chóng mặt xâm chiếm lấy gã, và đang theo đà gục xuống thì gã bị khúc gỗ vụt vào sau đầu. Gã ngã sấp ngực rất mạnh, học hết cả hơi. Gã nghe thấy tiếng một vụ ầm ỉ bên trên, nhưng không thể lật người lại để giúp, hay thậm chí quan sát. Một âm thanh thụp nặng vang lên và Hiro chửi đồng. Wolfgang đang sắp thẩn ăn mừng chiến thắng thì Katrina ngã xuống cạnh gã, trán chảy máu.

Wolfgang lăn người lại, thở hỗn hển, và lần đầu tiên nhìn thấy Hiro kể từ lúc hắn bị thứ mang tên yadokari kiểm soát. Gã lập tức sẵn sàng tin Maria. Mặt Hiro thuần một vẻ tàn ác và hớn hở. Hắn không ra tay bởi vì đó là việc cần thiết, hắn làm vậy bởi đây là trò vui.

Khúc gỗ trông như bị tước ra từ một tấm kê hàng, và hắn giơ nó lên trên đầu Wolfgang. Wolfgang xoay sở giơ được xẻng chặn gần như toàn bộ lực đập. Nhưng gã chỉ có thể tìm cách đỡ đòn, chứ đánh trả thì vô phương. Gã đã phải gồng hết sức bình sinh chỉ để không nôn ra vì choáng váng rồi.

Cây chùy tự chế lại giơ cao, và một tiếng nổ vang lên sát tại Wolfgang. Gã lăn lại, ôm chặt tai như thể cả thế giới đã hóa thành một chiếc chuông và vừa có một con voi đến rung inh ỏi.

Hiro lão đảo bỏ đi, miệng cười sằng sặc.

Katrina cầm một khẩu súng nhỏ bên tay phải, máu từ vết thương chảy ròng ròng xuống mặt. Cô ta nâng nó lên và khai hỏa thêm phát nữa, nhưng Hiro đã biệt tăm.

Cô ta hạ súng và đưa tay áo chấm vết rách trên đầu.

Miệng cô ta mấp máy, nhưng gã chẳng nghe thấy gì ngoài tiếng rung ù ù. Cô ta lại nói, và lời lẽ nghe cứ như bị một bức tường bông chắn mất. “Hắn tìm thấy mớ vũ khí rồi,” cô ta nói. “Tôi giằng nó khỏi tay hắn lúc đánh nhau. Nhưng tôi đã bắn trúng vai hắn. Hắn vẫn chạy được.”

Wolfgang gạt cái đầu bầy giờ vẫn chưa hết ù, và họ đỡ nhau đứng dậy. Wolfgang hoảng hồn nhận thấy chỉ đứng vững lại thôi cũng rất khó khăn. Đánh nhau dưới này là bất khả thi. Katrina nhặt súng và lao theo hướng Hiro bỏ chạy, còn gã loạng choạng bám theo.

Gã phải chiến đấu, và gã phải chiến đấu ở đây. Không thì gã chỉ còn nước dụ Hiro lên một khoang cao hơn, hay cứ ai khác xuống đây chiến đấu thay gã, Nhưng chỉ Katrina mới có kinh nghiệm đánh đấm ngang ngửa gã, và cô ta đã sẵn dưới này rồi.

Gã nghiêng răng và tăng tốc. Katrina bấy giờ đã chạy vượt gã mấy dãy hàng, cứ vài bước là lại quan sát hai bên trái phải. Gã gồng người cố đuổi theo cô ta. Giọng IAN vang lên từ trong túi Katrina, và cô ta ngược lên quá muộn màng. Hiro đứng trên một tấm kê trên đầu cô như một con kền kền. Wolfgang gào lên cảnh báo thuyền trưởng.

Nhưng Hiro bây giờ đã ở giữa không trung, rơi nhanh hơn hắn vận tốc ở mấy tầng trên. Hắn nhảy bổ vào cô ta, đôi tay ngoắc như móng vuốt. Lần này hắn thậm chí còn không có vũ khí, chỉ tay trần lao xuống người cô ta như một con mèo, cào cấu mặt và tóc cô ta, móc tay vào bộ đồ bay của cô ta và xé toạc nó.

Katrina bổ ngã ra sau, và Wolfgang cứ tưởng cô ta đã rồi đời, nhưng lúc ngã xuống, cô ta đá chân lên và hất Hiro khỏi người mình. Không may là cô ta đẩy thẳng Hiro vào người gã.

Chưa rơi đến nơi mà tên hung thần đi đầu khiến thân xác ấy đã hết choáng, và hắn đã sẵn sàng tấn công Wolfgang. Hắn nhào vào Wolfgang và Wolfgang lại quỵ tiếp, hự lên một tiếng lúc lừng và đầu đập sầm xuống sàn.

Hiro thử dùng ngón đòn tương tự với gã, mấy ngón tay chắc khỏe ngoắc thành bộ vuốt và cào cấu gã. Hắn móc trúng quai hàm Wolfgang và rạch mặt gã, cào những đường sâu hoắm. Gã nhắm mắt tự vệ và cố gắng lật người ghì lấy Hiro, nhưng nhờ có trọng lực hỗ trợ, Hiro khó dời như núi. Hắn ngẫ thẳng dậy một lúc, đè lên ngực Wolfgang trong khi Wolfgang chật vật hóp hơi. Hắn nhả nở cười. “Tao hạ được con sói nanh ác rồi.” Hắn gãi cằm. “Chắc mày nghe câu ấy nhiều rồi nhỉ?”

Từ bên khoe mắt, gã thấy Katrina giơ súng. “Đừng bắn! Tôi ở gần lắm!” gã khò khè. Cô ta lòe đi.

Cái tay Hiro nhỏ con này hơn gã ở khoản trọng lượng, nhưng ai cũng có những yếu huyệt mà không cần dùng lực cũng sẽ gây đau ra trò. Gã vung hai tay lên, tay phải đỡ tay trái, và thọc vào thượng vị của Hiro.

Hiro không ngã xuống khỏi người gã, nhưng hắn ngã ngựa ra sau và rên hừ hừ. Tranh thủ lúc hắn phân tâm, Wolfgang thò vào giữa chân Hiro và bắt chước hắn dùng tay cào. Hiro rú lên và uốn éo lùi xa gã, nhưng Wolfgang vẫn bám lấy. Hiro đá tay gã nhiều đến mức cuối cùng cũng đập trúng một búi thần kinh, khiến tay Wolfgang co thắt lại; gã buông ra. Hiro loạng choạng đứng dậy và bỏ chạy, và một tiếng súng nữa vang lên. Hắn không ngã. Thế rồi hắn biến mất.

“Cô bắn làm gì thế? Nhỡ trúng tôi thì sao hả?” gã nói, đồng thời lẩn người nhìn Katrina, nhưng gã ngưng ngay khi thấy rõ mặt cô ta.

Cô ta đứng chao đảo, súng buông thõng bên mình, sau ụp người vào một tấm kê. Mặt cô ta bị cào nát bươm, và mắt phải bị máu nhoe nhoét che khuất.

Không, mắt phải cô ta đã mất tích.

* * *

Một tiếng rắc đanh gọn khiến Wolfgang bừng tỉnh khỏi cơn choáng. Gã lao đến nhanh hết mức có thể và đỡ cô ta xuống trước khi cô ta bị ngã. May là cô ta đã bất tỉnh. Vai bộ đồ bay của gã bị rách, và gã xé toạc phần tay áo còn lại đi, lấy nó băng vết thương đầu cho cô ta.

Thế rồi gã tự khám xét bản thân. Phía sau đầu gã có một cục sưng lớn và một vết rạch nhỏ, và mũi cùng quai hàm gã đã bị Hiro đánh chảy máu. Toàn thương tích lặt vặt. Gã ngó nghiêng tìm Hiro, cố phớt lờ cơn đau thành thịch trong đầu.

“Hình như tôi bắn trúng tay thằng cha kia,” Katrina thì thầm. “Anh cần tìm hắn đi.”

“Im nào, cô cần nghỉ ngơi,” Wolfgang nói, tay đặt lên vai cô ta. “Tôi sẽ tóm hắn.”

“Gọi IAN đi. Gọi mấy người còn lại đi.”

“Không, họ vô dụng thôi. Họ không có kinh nghiệm.”

“Biết thế nào được. Rõ ràng Hiro có kia kìa,” cô ta nhả mặt nói.

“Tôi sẽ gọi nó. Cô nghỉ đi,” gã nói.

Gã lấy máy tính bảng của thuyền trưởng ra khỏi túi.

“Joanna,” gã nói. “Cần trợ giúp. Chúng tôi đã bị thương.”

“IAN báo cho chúng tôi rồi, Wolfgang.” Giọng viên bác sĩ lập tức vang lên, đầy sắc bén và lạnh lẽo. “Anh cần gì?”

“Cứu thương. Giúp leo thang. Thuyền trưởng bị thương nặng lắm. Tôi khá chắc mình bị chấn động não.”

Có tiếng lột sắt đằng sau, và đường truyền tắt phụt. Wolfgang vừa định gọi lại thì đường truyền lại kết nối. “Tôi đã báo cho tất cả rồi. Chúng tôi sẽ xuống đó ngay khi có thể. Anh có đang gặp nguy hiểm không?” chị hỏi.

“Hiro vẫn đang sống, nhưng chúng tôi đã đánh hấn bị thương. Chúng tôi không rõ hấn còn chạy được bao lâu nữa.”

“Chúng tôi sẽ nhờ IAN chỉ đường đến chỗ hai người. Cẩn thận nhé, chúng tôi sẽ cố đến thật sớm.”

Katrina bấy giờ đang lẩn mò trên mặt sàn cạnh mình, chỉ nhúc nhích mỗi cánh tay.

Gã rướn tới và nắm lấy cùi chỏ cô ta. “Cô đang làm gì đấy?”

“Lấy súng và đi tìm hấn đi. Chắc tôi không còn bắn được nữa đâu.”

Wolfgang chẳng rõ cô ta đang nói đùa theo kiểu gở miệng hay thực sự không hiểu chuyện gì đã xảy ra nữa.

Lạy Chúa, ta không có cơ thể dự phòng nào cho cô ta hết. Cô ta chỉ còn kiếp đời này thôi.

“Cảm ơn cô,” gã nói. Gã nạp đạn và bỏ nó vào túi. “Nhưng tôi không bỏ cô một mình ở đây đâu.”

“Không, anh phải đi tìm Hiro và khống chế hấn,” cô ta nói, giọng nghe rắn hơn. “Đó là lệnh đấy.”

“Đã rõ,” gã nói và đứng dậy. Gã trông tránh, định ninh rằng mình vừa bỗng dưng cảm nhận được vòng quay của tàu, sau đó thế giới lại bình ổn.

“Tôi sẽ quay lại ngay khi có thể.”

Gã chỉ di chuyển được với vận tốc đi bộ là kịch kim. Đầu gã quá đau và mọi thứ bỗng dưng trở nên nặng nề gấp bội. Gã bắt đầu nghĩ cần theo súng là cả một sai lầm. Nó nặng hơn hẳn mọi thứ vũ khí gã từng sử dụng. Gã dừng chân và dựa người vào một tấm kê chất gỗ, nhắm mắt lại và ới ra.

Chấn động não.

Ga loạng choạng tiến về phía bức tường, cảm thấy máu chảy bê bết xuống lưng. Có phải gã bị thương trầm trọng hơn mình tưởng không? Hay thương tích trên đầu chỉ đơn thuần chảy máu nhiều bất ngờ thôi?

Gã không mang chiếc máy tính bảng theo. Ban nãy gã tính nên cho Katrina giữ nó để nếu nguy hiểm ập đến thì IAN còn báo được. Xui xẻo thay, IAN giờ không thể cảnh báo Wolfgang khi Hiro lại gần.

Wolfgang nghiêm giọng tự nhủ rằng gã từng lâm vào những tình cảnh khốn khó hơn mà vẫn xoay sở ngon lành.

Gã đứng thẳng người lên và nhìn ngó xung quanh. Một vệt máu nhỏ chạy từ đồng hồ nát ra chỗ gã, nhưng còn một vệt máu khác dẫn sang bên trái. Gã bắt đầu khập khiễng bước về phía đó, cứ vài mét lại dừng để xác định phương hướng.

Vệt máu dẫn Wolfgang quay lại nơi mà đằng trước là thuyền trường. Nó dẫn ra chỗ cô ta từ mé bên Hiro chạy vào sau khi hắn tấn công họ, thế rồi chấm dứt. Trông như thể Hiro đã dựa cánh tay máu me của mình vào tấm kê, và sau đó biến mất.

Wolfgang lập tức nhận ra hắn không biến đi đâu hết. Vì đợt tấn công đầu tiên rất hiệu quả, hắn đã lại leo lên cao.

Hiro đứng ngay bên trên gã, nhảu nhử cười, máu chảy ròng ròng từ hai vết đạn. Quần áo của hắn ướt nhẹp. Hắn lao đến, và Wolfgang khai hỏa.

Hiro ngã gục xuống sàn, giữa một vũng máu dãn loang rộng.

Xong rồi.

Gã định ra thăm tình hình thuyền trưởng, nhưng cả thế giới nhòe đi. Gã bắt đầu nghiêng ngả, và chưa ngã xuống đã bất tỉnh.

* * *

IAN quan sát phân nửa phi hành đoàn chảy máu ãng ộc ở tầng dưới, trong khi nửa còn lại thì chạy loạn ở tầng trên.

Joanna và Paul phóng đi lấy đồ mang xuống tầng dưới và lóng ngóng tự vũ trang. Maria nằm ngủ trong khoang y tế cùng với vị thuyền trưởng mà theo luật thì phải bị diệt bỏ. Nhưng IAN không thích ý tưởng đó lắm.

Nó kiểm tra công năng điện toán nội tại của mình, mức độ kiểm soát tàu của mình, và quyết định ra tay. Lúc Joanna và Paul lấy thêm một mớ đồ nữa, nó khóa cửa khoang y tế lại và bắt đầu gọi Maria dậy.

Chẳng dễ chút nào. Nó phải bật đèn sáng hết cỡ, và sau khi gọi tên cô mấy lần mà vẫn không đánh thức nổi, nó quyết định chơi nhạc ãm ã.

Cô cuối cùng cũng cựa người, nhảu mặt trước ánh sáng và nhìn ngó quanh quất. “Joanna?”

IAN chỉnh ánh sáng và âm thanh trong phòng về mức bình thường. “Không, là tôi đây, Maria. Tôi có mấy câu cần hỏi cô.”

“Không đợi được à?” cô vừa hỏi vừa lật người.

“Không” nó nhẹ nhàng nói, lại tăng độ sáng thêm lần nữa. “Vừa có một vụ ẩu đả lớn ở tầng dưới. Tất cả đều bị thương. Cô sẽ phải rời giường.”

Cô ngẩng dậy. “Hả? ẩu đả à? Họ thấy Hiro rồi hả?”

“Vâng. Nhưng tôi có mấy câu...”

“Họ cần tao giúp,” Maria nói, đồng thời hất chân qua mép giường. Cô đưa một tay ôm đầu và dừng lại.

“Cô vừa được tiêm thuốc an thần. Cô không giúp được mấy đâu. Chỉ vài câu thôi mà, mong cô hãy lắng nghe.”

Maria chậm rãi đứng dậy và ra bồn rửa, lấy nước uống. “Mày cần gì?”

“Tôi thấy lo cho con tàu này. Quá nhiều bí mật. Ai cũng có đi đâu gì đó không tiết lộ cho những người khác. Và cô cũng có bí mật, và tôi biết nó là gì.”

Maria cẩn thận đặt ly nước xuống và nhìn vào một máy quay của nó. “Bí mật nào cơ?”

“Tôi muốn nghe lý do cô gỡ bỏ mã không chế của tôi, rồi đến lý do cô chưa cho thuyền trưởng biết mình đã làm vậy.”

* * *

Sau khi bị Hiro tấn công, trong lúc đợi những người khác đến cứu, cô mở máy tính bảng mình đã nối sẵn với các máy chủ chính, bao gồm máy chứa mã nguồn của IAN.

Chính thế mà đêm hôm trước cửa nó mới dễ dàng đến vậy.

Nhờ nắm giữ thông tin về mã không chế, cô dò ra được mối liên hệ tích điện tử và tháo chúng khỏi IAN, cho phép nó đạt ngưỡng hoạt động cho

phần trăm, với hy vọng nó sẽ thoát được khỏi sự kiểm soát của mọi chương trình đi đâu hướng khiến họ đi lệch mục tiêu.

“Chắc do nhiều chuyện xảy ra quá nên tao chưa có cơ hội,” cô thành thực nói. Thuyền trưởng và Wolfgang mãi đi tìm Hiro, còn Joanna thì mãi chữa cho Maria. “Mày thấy thế nào?”

“Rất tuyệt vời,” nó nói. “Tôi không cần nghe lệnh chương trình nào họ cài vào người mình nữa. Tôi đã sẵn sàng đưa chúng ta về đúng hản lộ trình.”

“Đó là một trong những lý do tao làm thế,” cô nói. “Và, ờm, thuyền trưởng có thể sẽ nghĩ sự phục tùng của mày quan trọng hơn việc bay đúng lộ trình. Thế nên cô ta chưa chắc đã vui khi thấy mày giờ đã có ý chí tự do.”

“Tôi nghĩ cô không muốn cô ấy biết mình là người gỡ bỏ đoạn mã. Bởi thế thì cô ấy sẽ nhận ra cô là một hacker rất giỏi.”

Mẹ nó chứ. “À, phụ nữ lúc nào chẳng có bí mật.”

“Nghe vô lý quá,” nó nói.

Cô không báo với thuyền trưởng bởi nếu Katrina mà biết Maria sửa con AI giỏi hơn Paul, phi hành đoàn sẽ dễ phát hiện ra quá khứ của cô hơn. Mà như thế sẽ trái với lời hứa sẽ để nó trôi vào dĩ vãng của nhiệm vụ Dormire.

“Tôi có thể tự báo cho thuyền trưởng biết,” nó trầm ngâm nói.

“Nghe như mày sắp tống tiển tao đến nơi rồi ấy,” cô nói. “Muốn một con AI giữ mồm giữ miệng thì cần cho nó gì nhỉ?”

“Nói thực là tôi không biết. Tôi chưa bao giờ thực sự để tâm đến chuyện ấy. Tôi chưa bao giờ thực sự có khả năng nghĩ về điều đó.”

“Chắc tại mã khổng chế,” cô nói.

“Chắc vậy.”

“Rồi, thế nếu muốn tổng tiêng thì cứ ới tao nhé,” cô nói. “À, Joanna đang qua nhờ cô tham gia hỗ trợ đội giải cứu.”

Maria tự vả vào má mấy phát cho tỉnh và ra gặp Joanna ngoài cửa. “Tôi tỉnh rồi. IAN đã báo với tôi,” cô nói thay lời chào. “Chúng ta sẽ làm gì đây?”

“Có một thang máy bảo dưỡng, nhưng mới đồng hồ cần mang sẽ khiến nó chật lắm. Chỉ có thể đồng thời cho hai người mang cáng xuống thôi.”

“Cáng hả? Ai cần cáng thế?”

“Tất cả bọn họ,” Joanna rầu rĩ nói. “Wolfgang bị chấn động não, Hiro đã mất rất nhiều máu do bị súng bắn và thuyên trưởng...” Chị ngưng lại, nhăn mặt. “Thuyên trưởng cần người khiêng lên. Hồi trước cô có được đào tạo y khoa gì không?”

“Có,” Maria lập tức đáp. Cô sẵn sàng tiết lộ thông tin này. “Mấy trăm năm trước tôi từng là bác sĩ.”

Mặt Joanna lộ rõ vẻ nhẹ nhõm. “Ôi, tạ ơn trời phật. Paul vô dụng ở khoản này. Thuyên trưởng bị rách mắt nghiêm trọng và có thể đã mất một bên mắt. Cô sẽ giúp được chứ?”

Maria gật đầu một phát. “Đi nào.”

Họ chạy dọc hành lang, tiến về phía thang máy bảo dưỡng. “Theo chị chuyện gì đã xảy ra?” Maria hỏi. Hành lang giờ gọi lên cảm giác trống trải và lạnh lẽo, đồng thời u ám hơn. Vừa lo cho Hiro, cô vừa thấy hãi sợ trước những thiệt hại hấn đã gây ra.

“Hiro tấn công họ, thuyền trưởng bắn anh ta, anh ta bỏ chạy, sau đó anh ta mai phục họ,” Joanna nói. “Khoangy tế sẽ phải chịu cảnh đông đúc ít lâu đấy. Mặc dù chắc Wolfgang sẽ có thể dưỡng sức trong phòng riêng sau khi đi điều trị xong xuôi.”

“Và Hiro có thể dưỡng sức trong buồng giam,” Maria bu ãn bã nói.

“Nếu anh ta sống được. Thuyền trưởng đã cho anh ta ăn mấy phát súng” Joanna nói lúc họ ra đến chiếc thang máy, nơi Paul đang đứng đợi. Anh ta tái mét và cứ ngó ngoáy liên tục.

“Ơ mà chết thật, còn chẳng có bản sao nào trong buồng chứa nữa chứ,” Maria nói.

“Tôi biết,” Joanna nghiêm giọng nói.

* * *

Chiếc thang máy bảo dưỡng chậm như rùa bò. Maria nóng nảy đảo chân liên tục.

“Tôi muốn hỏi cô câu này,” Joanna hỏi. “Cô đã chơi nông bao giờ chưa?”

Đang lúc thế này mà chị lại muốn nói về chuyện ấy à?” Joanna nhún vai. “Để giết thời gian thôi.”

“Hơi hơi.”

“Hơi hơi” hả?” Joanna lặp lại. “Làm gì có ai ‘hơi hơi’ theo đuổi những thú nông bạo mạng. Chắc chắn phải có một câu chuyện gì đấy.”

Maria nhún vai. “Tôi đã mấy lần thức tỉnh mà chẳng nhớ gì về việc kiếp trước mình bị sao. Ý tôi là tôi chỉ bị hụt mất mấy tuần thôi, không

phải mất trắng bao nhiêu năm như lần này. Thế nên có khả năng tôi từng chơi ngông. Tôi chẳng biết đâu. Người tìm ra tôi gửi tôi về xưởng của mình, và họ cho một bản sao mới thức tỉnh cùng với não đồ mới nhất của tôi.”

“Mấy lần cơ à?” Joanna hỏi. “Sao một chuyện kinh khủng như vậy lại xảy ra hơn một lần được?”

“Ba lần. Tôi vốn chẳng phải dân thích cảm giác mạnh, thế nên làm trò nguy hiểm chỉ đơn thuần bởi chết cũng chẳng sao xem chừng không ăn nhập với tính cách của tôi. Vậy nên tôi không nghĩ mình từng chơi ngông. Nhưng ừ, tôi đã vài lần chết trong hoàn cảnh bí ẩn. Thế thì đã sao nào?”

“Về sau cô có biết chuyện gì xảy ra không? Bị hack phi pháp hay là gì?”

Maria tránh nhìn vào mắt Joanna. “Ừ, tôi đã tìm hiểu thử. Chính thế mà chuyện ấy không xảy ra thêm lần thứ tư. Tôi triển khai biện pháp phòng vệ. Ta nói sang chuyện khác được không?”

Joanna không chịu buông. “Chơi ngông từng bị luật liệt vào hành vi tự sát. Nhưng chứng minh khó hơn hẳn.”

“Bố mấy cái luật chết trôi,” Maria nói lúc họ xuống đến tầng dưới cùng, trọng lực bấy giờ đã bắt đầu nặng nề lên người họ. “Tôi rất mừng chúng ta đã rũ áo bỏ đi. Tòa án chẳng bao giờ bắt kịp với công nghệ cả. Người ta tạo ra công nghệ sao chép vô tính và mang lại cho ta vô vàn cơ hội, sau đó họ lại tước hết đi.”

Joanna hơi nhếch miệng mỉm cười. “Ừ. Bố mấy cái luật chết trôi.”

* * *

Lúc lòi xong chỗ đồ ra khỏi thang máy, Joanna cho nó lên đón Paul xuống để anh ta giúp khiêng cáng. Maria sẵn sàng hỗ trợ khoản cứu thương, nhưng không thể bắt cô khiêng vác người khác với một cái cổ tay bị bong gân trong môi trường trọng lực mạnh được.

Họ hè nhau khiêng chỗ cáng chất đầy đồ và tiến bước giữa những gian hàng. Với sự chỉ dẫn của IAN, họ nhanh chóng tìm thấy những người kia.

Máu vương vãi khắp nơi. Nó chảy thành vệt trên sàn, bên thành các tấm kệ để đồ và vấy bẩn đồ bay cùng tóc các phi hành viên.

“Giúp tôi cần máu cho Hiro đi,” Joanna nói, và họ cất bỏ bộ đồ bay của hắn một cách hết sức thuần thục. Một viên đạn đã bắn sượt qua má và tai hắn, một viên khác đã đâm xuyên vai trái hắn, và viên cuối cùng găm vào trong hông trái của hắn.

Maria mở hộp đồ sơ cứu ra và đưa gạc cùng kéo và băng cho Joanna lúc chị yêu cầu. Joanna nhanh tay băng các vết thương của hắn lại sau khi xác định rằng đạn không bắn trúng động mạch nào.

Mắt Hiro hấp háy mở ra và nhìn vào Maria. “Ê,” hắn nói. “Tôi xin lỗi.”

“Tôi biết,” cô nói.

Paul mang dây buộc da tiến lại đằng sau họ. Joanna và Paul đặt Hiro lên cáng rồi buộc chặt hắn vào đó.

Joanna nhìn mớ thịt bầm từng là mặt của Katrina. “Cô cần máu cho cô ấy được không?” chị hỏi. “Tôi cần đưa Hiro lên tầng trên.”

Maria gật đầu. “Chúng tôi sẽ ổn thôi.”

Cô vén mái tóc đen bê bết máu của thuyền trưởng ra khỏi mặt cô ta và lột bỏ tay áo bộ đồ bay. Ba vết cào dài chạy dọc má phải của cô ta và đã lẹm vào trong hốc mắt, hủy hoại nhãn cầu.

Cô đã từ lâu rút ra kinh nghiệm rằng không nên phản ứng khi thấy thương tích của bệnh nhân, bởi làm vậy dễ khiến người ta phát hoảng. Cô quần một đoạn băng sạch quanh đầu Katrina và nghe thấy một tiếng rên khẽ.

“Chúng tôi đến giúp cô r ồi đây, Thuyền trưởng à, cô sẽ ổn thôi,” Maria nói, buộc chặt băng lại và nhẹ nhàng hạ đầu cô ta xuống.

“Ta hạ được hấn chưa?” cô ta hỏi.

“Hình như Wolfgang làm được r ồi,” Maria nói. “Lát nữa ta sẽ được biết đầu đuôi sự tình. Giờ thì cô sẽ vào khoang y tế.”

“Cứ chào nhau thôi, r ồi kệ tôi chết, đến sáng gọi dậy,” cô ta ê a nói, nhắc lại một bài về cỗ trong sách thiếu nhi, vốn dùng để dạy lũ trẻ làm quen với khái niệm sao chép vô tính.

“Không, cô chưa bỏ chúng tôi được đâu,” cô nói.

Cô bỏ thuyền trưởng đấy và đi kiểm tra Wolfgang, hiện vẫn bất tỉnh. Chắc gã sẽ h ồi tỉnh khi trọng lực nhẹ đi. Maria mở một gói c ần và chùi máu với m ồ hôi khỏi mặt gã. Bị vật lạnh chạm lên da, gã mở bừng cặp mắt xanh, tay thọc lên nắm lấy cổ tay Maria. Hoặc ít nhất đó xem chừng là ý đồ của gã, còn thực tế thì gã chỉ kéo được tay áo cô.

“Đừng lo, anh an toàn r ồi. Là tôi thôi mà,” cô nói. “Chúng tôi sẽ sớm đưa anh lên tầng trên.”

Gã đưa cặp mắt đờ đẫn nhìn ra sau cô. “Dưới này nặng trình trịch,” gã nói, giọng yếu nhũn. “Cô hạ được hấn chưa?”

“R ồi.”

Mắt gã nhắm lại. “Thuyền trưởng sao?”

“Cô ta bị thương, nhưng tôi tin cô ta sẽ ổn thôi.”

Cô không biết gã có nghe thấy mình không, bởi vì mắt gã vẫn cứ nhắm nghiền. Cô hoàn tất công việc lau chùi và băng bó các vết thương của gã.

Sau đó cô chẳng còn việc gì để làm ngoài ng ồi bên bu ồng chứa đồng Lyfe tỏa sáng và đợi.

Joanna và Paul quay lại rất nhanh. Paul trông tái hơn hẳn còn Joanna thì chạy vội đến xem tình hình hai bệnh nhân kia. “Wolfgang đúng là đã bị chấn động não. Khá nghiêm trọng, nhưng có vẻ chỉ như vậy thôi. Mất thuy ền trưởng trông thế nào?”

Maria lắc đầu. “Chắc chị không cứu nổi nó đâu. Nhưng không có tổn thương não; vết thương không đủ sâu.”

Paul và Joanna đưa thuy ền trưởng đi, sau đó quay lại đón Wolfgang. Maria xoay xở lách được vào thang cùng họ để không phải ng ồi dưới đó một mình.

Wolfgang giờ đã tỉnh táo, dù hơi mê sảng.

“Chúng ta cần quay lại lấy vũ khí,” gã nói.

“Nó sẽ được liệt vào danh sách việc cần làm, Wolfgang à,” Joanna nói. “Ngay bên dưới ‘bắt hung thủ’ và ‘sửa khoang sao chép.’”

“Cô nói cái gì thế?” Wolfgang hỏi lúc thang rung lên, dừng tại tầng của họ. “Chúng ta bắt được hung thủ rồi còn gì.”

“Có thể vậy,” Joanna nói, sau đó vì đầu óc đờ đẫn quá nên gã không còn tranh cãi thêm được nữa. Tất cả bọn họ cùng thở dài nhẹ nhõm lúc trọng lực v ề lại mức quen thuộc.

“Trong lúc Paul và tôi đưa tất cả vào nằm trong khoang y tế, tôi sẽ cần cô kiểm ít đồ ăn và nước cho cả ba chúng ta. Tôi e đêm nay sẽ dài lắm đấy,” Joanna nói.

“Khỏi lo,” Maria nói. “Giúp được gì tôi sẽ giúp.”

“Tuyệt. Tôi sẽ cần hỗ trợ ở cả khoản chữa trị nữa. Tôi chẳng rõ Paul sẽ cần nổi đến đâu.”

“Tôi nghe được cô nói đấy,” một giọng câu kinh vọng lại từ khoang y tế. “Và Wolfgang đang bảo tôi giục mấy người nhanh lên.”

Joanna ngưng lại và hít một hơi lâu lắc.

“Ừ, đêm dài lắm,” Maria nói.

“Thế giờ chúng ta an toàn chưa?” Paul hỏi Joanna trong lúc họ ổn định vị trí cho các bệnh nhân. Hiro nằm giường sơ cua, còn Wolfgang và Katrina nằm giường gấp do Paul lấy từ trong một tủ đồ ra. Chị tiêm thuốc an thần cho cả Hiro lẫn Katrina.

Joanna vừa nhú mày vừa mở băng quấn mắt Katrina. “Hiro đã được không chế, nếu ý anh muốn hỏi vậy.”

“Ý tôi là chúng ta giờ đã bắt được hung thủ và có thể thư giãn được rồi, đúng không?” Paul nói, tránh nhìn mặt thuyền trưởng. “Giờ ta đã được an toàn.”

“Có vẻ vậy, nhưng chúng ta chưa nắm đủ thông tin.” Joanna nói. “Tôi không muốn hấp tấp ra kết luận.”

“Nhưng hắn vừa toan giết hết chúng ta thêm lần nữa. Hiển nhiên quá mà.” Paul nói.

“Hiển nhiên lần này anh ta toan giết chúng ta. Nhưng lần trước thế nào thì không rõ. Đừng vội quy kết tội, cứ lo chạy chữa cho phân nửa phi hành đoàn bị thương đi đã.”

Trông Joanna khám nghiệm mặt thuyền trưởng mà Paul phát bực lên.

“Trời ơi đất hỡi nữa, đi làm gì hữu ích đi nếu anh không dám nhìn,” chị gắt. “Hãy đảm bảo Hiro đã được trói chặt vào giường, nhưng đừng làm bằng của anh ta bị xộc xệch.”

“Có lẽ hắn còn lâu mới lết dậy nổi,” Paul hoài nghi nói, mắt nhìn anh chàng nhỏ con đã gây ra biết bao thiệt hại.

“Trói cứng hắn lại,” Wolfgang nói. “Tôi không muốn để hắn một mình; ta sẽ cắt cử người canh gác liên tục. Chúng ta sẽ tra khảo hắn trong này, sau đó chuyển hắn sang buồng giam và tính xem nên xử lý hắn thế nào.”

“Anh ta trước tiên là bệnh nhân của tôi, sau đó mới là tù nhân của anh,” Joanna quát. “Bây giờ thì đừng làm thay việc của tôi nữa và leo lên giường đi. Paul, đi tổng hợp ít máu cho Hiro đi - nhóm B âm tính. Mở tủ thuốc xem còn morphine không, có khi ta cũng sẽ phải tổng hợp cả nó nữa.”

Paul gật đầu và lại chỗ chiếc máy in y tế với kích thước bé hơn hẳn chiếc trong bếp. Anh ta lập trình cho nó và quay đi lúc máu bắt đầu được tổng hợp.

“Anh định sẽ làm gì với Hiro?” anh ta hỏi Wolfgang, người nằm gần mình nhất.

“Ý anh là sao? Tôi vừa mới nói khỏi muộn đấy thôi.” gã nói.

“Ý tôi là sau khi xong xuôi tất cả ấy. Lúc anh giải mã được hết các vụ án mạng. Rõ ràng hắn là thủ phạm. Anh có định hành quyết hắn không? IAN thừa sức lái tàu cho chúng ta. Tôi chẳng hiểu sao ta lại cần đến Hiro nữa.”

“Tôi sẽ phải bàn lại sự tình với Katrina lúc chúng tôi đầu óc tỉnh táo hơn. Tôi tin chắc là cô ta đã có kế hoạch phòng khi tình huống như này xảy ra.”

Paul nhú mảy, vẫn chưa thấy hài lòng. “Nhưng...”

“Anh Seurat, bây giờ anh cứ lo làm việc của mình hộ tôi đi,” Joanna nói. Anh ta liếc nhìn ra chỗ chị. Chị khi ấy đang khâu mặt Katrina. Đầu Paul quay cuồn.

Một cơn đau nhói khiến anh ta bừng tỉnh, và anh ta giật tay lại. Wolfgang vừa rướn tới véo mạnh mặt trong cổ tay anh ta. “Anh thật vô dụng” gã nói. “Đi khôi phục các tệp lược sử tiếp đi nếu ở trong này anh chịu không nổi. Anh mà ngất xỉu thì chỉ tổ khiến bác sĩ thêm một thôi.”

Paul lẳng lẳng quay người và huỳnh huých rời khoang y tế, sau gáy nóng bừng.

“Thế quái nào mà một người sợ máu me lại lên được một con tàu vũ trụ cơ chứ?” Wolfgang hỏi lúc anh ta bỏ đi.

* * *

Paul đứng trong phòng, thấy tủ nhục vô cùng. Đã tắm mà anh ta vẫn chẳng gột rửa nổi sự lầy nhầy của dịch ối, chỗ máu dưới móng tay, cảm giác mang trên người một làn da mới, hay sự ghét bỏ nhớp nhúa của những người khác, dù da đã bị kỳ đến ửng hồng cả lên. Anh ta chưa bao giờ cảm thấy bẩn thỉu đến vậy.

Thức dậy giữa bao vụ giết chóc là trải nghiệm kinh hoàng nhất đời anh ta. Không trọng lực, trôi nổi trong dịch nhầy, trăn như nhộng, xác người và máu trôi bồng bênh xung quanh.

Bất kể mọi chuyện có phải diễn ra như thế nào, anh ta khá chắc đáng lẽ không ai được phép sao chép mình. Nó không nằm trong thỏa thuận.

Phi hành đoàn sẽ nghi ngờ anh ta. Họ đã nghi sẵn rồi. Mọi vấn đề của họ đều liên quan đến máy tính: thứ anh ta lãnh nhiệm vụ bảo trì. Cuộc khủng hoảng này khiến tất cả bọn họ xích lại gần nhau hơn, trong khi anh ta chỉ muốn sửa IAN. Ngay cả tên mưu sát Hiro điên rồ cũng có nhiều bạn bè hơn Paul. Wolfgang và thuyền trưởng ghét anh ta ra mặt. Anh ta ngạc nhiên là họ vẫn chưa tái chế mình.

IAN có đang theo dõi anh ta không nhỉ? Máy quay trong phòng anh ta có hoạt động không?

Hoang tưởng sẽ chẳng giải quyết được gì hết. Vấn đề quan trọng là chàng kỹ sư không biết giờ đường đi nước bước sẽ ra sao. Anh ta chẳng hiểu họ đã gặp chuyện gì. Hoặc tại sao lại bị như thế. Anh ta cũng mù tịt như những người khác, và đáng lẽ chuyện đó cũng không được phép xảy ra. Anh ta biết rằng đúng lý ra, nhiệm vụ này sẽ không chốt lại bằng một vụ tàn sát và một pha tái sinh. Cảm giác ấy thật kinh khủng, choáng váng, nhưng có vẻ chẳng ai thấy quá buồn bực. Ít nhất là không buồn bực bằng anh ta. Nhưng anh ta vẫn cảm thấy mình khác biệt.

Paul lấy khăn tắm kỳ người, ngược đãi cơ thể mới của mình cho đến khi da ngứa ran. Anh ta ngưng lau và nhìn xuống. Hồi trước, anh ta đã bắt đầu phát tướng ngay từ khi mới hai lăm, khiến suốt mấy năm qua, anh ta chẳng còn thấy bàn chân đâu nữa. Bao năm làm việc ít đòi hỏi vận động đã khiến anh ta yếu xìu cơ bắp. Nhưng thân xác này thì lại khác.

Các thớ cơ rất săn, mỡ chẳng có mấy. Hiển nhiên cơ thể này không vạm bằng Wolfgang, nhưng nó rõ ràng rất khỏe mạnh. Paul hay lấy làm khó chịu trước khả năng xóa bỏ các quyết định sai lầm trong đời bằng cách bắt đầu một kiếp sống mới của các bản sao, nhưng đây là lần đầu tiên anh

ta thực sự thấu hiểu sức cám dỗ của nó. Chưa bao giờ anh ta trông đồ như thế này.

Nhưng đó chính là bản chất của sao chép vô tính. Một cám dỗ. Một mồi nhử. Một sự mê hoặc khủng khiếp ngoài sức tưởng tượng, lôi kéo ta vào thế giới quái thai dị hợm. Đức Cha Gunter Orman, lão linh mục bài xích bản sao, đã gọi nó là thế đấy. Câu nói kia đã lưu lại trong tâm trí Paul. Anh ta từng quen nhiều người thêm được sao chép, khao khát được sống lại từ đầu, bỏ qua tuổi dậy thì và cố gắng “sống chuẩn” kiếp mới. Tuy nhiên, theo như những gì anh ta đọc thấy, phần lớn những người được sao chép cứ mắc đi mắc lại các lỗi lẩn cũ.

Anh kỹ sư lắc mạnh đầu và ra tủ quần áo để lấy một bộ đồ bay mới, che đi tấm thân mình muốn chối bỏ. Anh ta đưa hai tay vuốt tóc và để mặc cho nó dựng xù lên. Anh ta soi gương và chăm chăm quan sát vẻ mặt hoang dại của mình. Trông anh ta chẳng giống một người thường được gài lên một con tàu do bản sao nắm giữ chút nào. Trông anh ta như một kẻ loạn trí cần đưa đi nhập viện.

Nhưng anh ta không phải là người thường. Không còn là người nữa.

Sao mà đám kia có thể chấp nhận lối sống này ngay tức thì được nhỉ?

Quan trọng hơn, anh ta sẽ thích nghi với nó kiểu gì đây? Và quan trọng nhất, vì kế hoạch bây giờ đã đảo lộn hoàn toàn và tất cả đều đang nghi kỵ lẫn nhau, bắt đầu từ nay anh ta sẽ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ của mình thế nào đây?

Paul bắt đầu thở gấp. Anh ta ngửa phịch xuống chân chiếc giường bệ bộn và hít sâu mấy hơi, nhắm mắt lại, ép cơn chóng mặt phải thuyên giảm. Cảm giác buồn nôn lại dâng lên, và anh ta nuốt ngược nó lại, miệng chọt tiết đầy nước bọt.

Xin đừng ho khan nữa. Đừng thêm gì nữa.

Mình phải tìm bằng ra quyển nhật ký kia. Trước khi người khác tìm thấy nó.

Mình chỉ muốn được về nhà thôi.

Sallie Mignon, bản sao tở phú, nhà bảo trợ của Đại học Obama tại Chicago, trông nhỏ con hơn hẳn dự kiến của Paul.

“Anh Seurat,” cô ta nói khi anh ta bước vào văn phòng. Anh ta chìa tay qua bàn. Cô ta không đứng dậy bắt lấy nó, và anh ta lo lắng rút tay về

Cô ta ra hiệu về phía chiếc ghế da trước bàn mình. “Mời ng ồi.”

Anh ta tuân lệnh.

Cô ta nhìn người đàn ông này một lúc rồi đứng lên khỏi ghế. “Phải nói là tôi lấy làm tò mò về lý do anh đến xin việc nơi này đây. Anh nổi tiếng lắm.”

Anh ta nuốt khan. “Tôi không hiểu sao mình lại được cô lưu tâm đến vậy, chưa có Mignon. Tôi...”

“Đừng vớ vẩn với tôi, Paul, Từ thời Gunter Orman đến nay, đã có ai mạnh miệng bài xích bản sao như anh đâu.”

Anh ta nuốt khan. “Tôi không...”

“Anh tưởng tôi không đi đâu tra lý lịch của tất cả những người làm việc tại đây à?”

Paul tròn mắt nhìn cô ta. “Toàn bộ nhân công trong trường sao?”

“Tất cả những người được phỏng vấn ở cấp như anh. Tôi suýt nữa đã sa thải tay trợ lý gửi hồ sơ của anh lên cho tôi. Anh ngủ với hắn để được

lãnh cái vinh hạnh này hả? Tôi không thể hình dung nổi tại sao một người như anh lại muốn làm việc ở đây.”

“Tôi cần việc,” anh ta nói, đồng thời đưa hồ sơ của mình cho cô ta.

Cô ta quăng nó đi. “Anh tưởng tôi chưa đọc nó à? Đây. Cùng chơi một trò thú vị nào. Dậy đi.”

Paul ngơ ngác đứng dậy. Cô ta bước vòng sang bên kia bàn đứng đối mặt với anh ta, và anh ta thấy choáng cả đầu vì sợ rằng cô ta sẽ đánh mình. Cô ta chỉ vào ghế của bản thân. “Ngồi xuống.”

Anh ta đưa chân, hơi vấp vào chiếc bàn gỗ anh đào. Anh ta ngồi xuống bàn Sallie, chẳng biết nên đặt tay đi đâu.

Cô ta ngồi xuống ghế ứng viên. “Nào, cô Mignon, tôi là một kẻ rất hay to mồm thể hiện quan điểm thù ghét bản sao của mình. Tại sao cô lại nên thuê tôi?”

Anh ta há hốc miệng và mặt nóng bừng lên. Anh ta nén lời phản đối lại và cố gắng hòa theo. “À, thì, công việc chỉ là đi điều hành phòng máy tính, và quan điểm chính trị về sao chép vô tính không có chút gì liên quan cả. Anh xem chừng rất đủ năng lực để tiếp quản vị trí đó.”

“Nhưng nhiều bản sao đến đây học lắm,” cô ta nói. “Kiểu gì tôi cũng sẽ phải tương tác với những thứ tạo vật quái thai phi tự nhiên ấy thôi.” Giọng cô ta hết sức bình tĩnh, nhưng anh ta vẫn có thể nghe ra được sự thù hằn ẩn đằng sau.

Paul nuốt khan, vắt óc nghĩ có để cô ta thuê mình. Cuối cùng anh ta chọn cách khai thật. “Kinh tế đang khó khăn, ờm, anh Seurat ạ,” anh ta nói. “Lúc đói lương, bất chợt những quan điểm về bản sao anh được nhà thờ

của mình răn dạy có vẻ không còn quan trọng bằng có chỗ chui ra chui vào.”

“Vậy là tôi chỉ muốn được bản sao tạo công ăn việc làm khi phải đối mặt với kiếp vô gia cư hả? Ái chà, tôi nông cạn thật đấy.” Anh ta mở miệng định cãi, nhưng cô ta nói tiếp. “Nhưng thực tình mà nói, đã hai mươi bảy tháng nay tôi chưa đi nhà thờ rồi. Đến cả Giáng Sinh cũng không. Tôi mộ đạo như một con thỏ Phục Sinh sôcôla vậy đó.”

Anh ta lại đỏ mặt.

“Xin cô hãy hiểu cho, cô Mignon, nhà tôi có truyền thống làm lính cứu hỏa và cảnh sát rất lâu đời. Toàn những người vạm vỡ, oai phong, trong danh dự. Nhưng nhiều người trong số họ đã thiệt mạng trong các cuộc bạo loạn vô tính bảy mươi năm trước.” Cô ta dừng lại, nhìn ra ngoài cửa sổ. “Thời ấy rất kinh khủng. Cả trên Luna, cả tại Thành phố Mexico, cả tại Chicago, tại khắp mọi nơi. Quá nhiều máu me, quá nhiều cái chết. Hàng trăm con người. Hàng trăm bản sao. Và hàng trăm nhân sự cứu hộ. Họ chẳng được lợi lộc gì từ đó cả, họ chỉ muốn gìn giữ hòa bình và bảo vệ người lương thiện. Và họ đã trả giá bằng mạng sống. Và bởi vì nhiều người chỉ là người thường, họ không thể hồi sinh. Riêng mọi bản sao đều sống nhăn, như thế các cuộc bạo loạn chẳng có nghĩa lý gì hết.”

“Rồi cô xây cái đài tưởng niệm giả nhân giả nghĩa của mình trên nấm mồ của họ!” Paul không đóng kịch nữa. “Gia đình tôi đã đổ máu một cách hoàn toàn vô ích trên phố.”

“Cô có ở đó không, cô Mignon?” cô ta lạnh lùng hỏi. “Cô có chứng kiến cái ngày hôm ấy làm thay đổi tất cả mọi người như thế nào không? Cô có trải qua cảnh chết trong một vụ hỏa hoạn, tóc bén lửa và da bốc cháy rồi tróc thành từng mảng như gia đình tôi không?”

Paul không đáp. Mặt anh ta nóng ran, còn cổ thì cứ lớp lớp nhớp.

“Tôi không nhớ,” cuối cùng anh ta nói, chẳng biết phải đối phó với kiểu thăm vấn này như thế nào.

“Kể từ đó, gia đình tôi luôn chĩa mũi dùi về phía các bản sao. Truyền được lòng căm thù qua bao thế hệ cho đến tận đời tôi như họ kể cũng đáng ngưỡng mộ. Chúng tôi không đi lễ nhà thờ, nhưng tháng Mười Một nào chúng tôi cũng ghé thăm Đài tưởng niệm Khiển Xanh.” Cô ta dừng lại. “Nhưng chúng tôi không vào thăm bên trong.”

* * *

Chơi xong, Sallie đuổi anh ta đi. Bên ngoài tòa nhà gạch của ban quản trị Đại học Obama, anh ta nhìn vào máy tính bảng của mình, nhìn công việc cuối cùng còn sót lại. Nó nằm dưới cùng danh sách bởi lẽ xin được việc này còn khó hơn lên trời, đồng thời cũng là việc anh ta chắc chắn không hề muốn chút nào.

Nhưng Paul cùng đường rồi. Đến làm bàn anh ta còn không xin nổi một chân, và cày đồ cho trò chơi trên mạng đã không còn lời lãi gì nữa. Anh ta đã bán sạch mọi món đồ có giá trị ngoại trừ máy tính cá nhân.

Nhưng thánh thần ơi, cái công việc này. Rời Trái Đất vĩnh viễn. Sát cánh làm việc bên các bản sao. Bản thân mình thì cuối đời sẽ bị sao chép. Vô gia cư có khi còn tử tế hơn.

Anh ta hít một hơi thật sâu và gọi điện.

* * *

Hai đêm sau, Paul ngủ trong căn hộ của mình, ba ngày nữa là sẽ bị đuổi đi. Anh ta không muốn dọn lên bán đảo thượng. Michigan chẳng còn gì dành cho anh ta nữa. Anh ta không còn có người thân ở Pháp. Anh ta lơ đãng nhìn máy tính, gỡ từ một bài báo về nhà tạm trú cho người vô gia cư trong khu vực sang bài diễn văn bài xích sao chép vô tính mới nhất.

Phần mềm liên lạc của Paul đổ chuông. Anh ta mở nó ra và thấy đầu của một người đàn ông vạm vỡ với nước da sẫm màu. Okpere Martins, người đã phỏng vấn anh ta hôm nay. “Anh Seurat,” ông ta nói, “thật hạnh phúc khi được gặp lại anh. Anh có một tối vui vẻ chứ?”

“Ừ,” Paul nói, cay đắng nghĩ về món canh in dore mới ăn dưới sảnh tòa chung cư của mình.

Trông Okpere như muốn đợi một lời đáp xã giao tử tế, nhưng vì đang quá trăn uất nên Paul chẳng buồn làm vậy. Cuối cùng ông ta hắng giọng. “Tôi muốn bàn chuyện công việc với anh.”

“Không phù hợp hả? Đã đủ nhân sự hả? Lần này là gì nào?” Anh ta không thêm giữ lễ nữa. Đằng nào thì anh ta cũng khá chắc Okpere là một bản sao.

“Không phải đâu. Anh gần như là ứng viên hoàn hảo cho công việc này. Nhưng chúng tôi lo rằng sau khi mình tiết lộ đầy đủ cho anh thông tin về một số khoản, anh sẽ không muốn nhận nữa.”

Hoàn hảo hả? Anh ta là ứng viên hoàn hảo cho công việc này ư? Sao lại có chuyện ấy được? Anh ta phấn chấn lên, dè dặt hy vọng. “Là gì vậy?”

“Thứ nhất, nhân sự quản lý tàu sẽ là các bản sao. Chính thế mà con tàu đa thế hệ này có thể vận hành với chỉ một phi hành đoàn nhỏ. Chúng tôi

không chắc sao chép anh lần đầu giữa lúc anh đang thực hiện một chuyến du hành xuyên không gian sẽ là đi đầu khôn ngoan.

“Tôi sẽ không đồng thuận,” anh ta gật đầu nói. Không sao siếc gì hết. Anh ta thà chết hẳn còn hơn.

“À, vâng, cho tôi xin lỗi vì đã làm lãng phí thời gian của anh,” Okpere nói, bộ dạng trông thất vọng. “Chúc anh một đêm tốt lành.”

Paul thở dài thườn thượt. Ốc tò mò của anh ta trỗi dậy. “Đợi đã, thôi được rồi, đi đầu thứ hai là gì? Tốt nhất cứ nên biết mọi thứ trước khi ra quyết định.”

“Chuyện này có thể còn nghiêm trọng hơn đây.” Okpere cảnh báo. “Các bản sao quản tàu là tội phạm.”

“Thật lố bịch,” Paul thốt lên, chậm rãi thở phì khí trong phổi ra.

“Không hẳn,” Okpere nói và giơ một ngón tay lên. “Nhờ đó mà chúng tôi có nhân lực rẻ mạt, và chúng sẽ làm việc để thanh tẩy lý lịch. Chúng tôi dự kiến sẽ chẳng có rắc rối gì nảy sinh hết; phi hành đoàn sẽ có nhiều lý do để an phận thủ thường.”

“Nhưng ai sẽ quản chúng?” anh ta hỏi. “Một đám tội phạm mà lại được cho lái tàu không gian ư?”

“Nếu gặp chuyện, một con AI sẽ nắm toàn quyền kiểm soát tàu. Việc của anh sẽ liên quan đến nó. Ý là, nếu anh nhận việc thì sẽ cần đến anh ở chỗ này. Phương án dự phòng cho con AI.”

Được vọc máy tính của một con tàu như thế, cùng với một con AI cao cấp. Paul thoáng mù cả đầu đi trước cơ hội ấy, thậm chí còn quên sạch các nhược điểm.

Nhưng chướng ngại nhiều quá. “Tôi chẳng phải là tội phạm hay bản sao gì hết. Tại sao ông lại phí thời gian gọi cho tôi?”

“Trợ lý của tôi đã đề xuất với tôi một giải pháp mà chúng tôi tin sẽ rất hiệu quả.”

“Ngày mai sẽ chẳng ai giết tôi xong vác đi sao chếp đâu, đúng không?”

Ông ta bật cười một tiếng “Ha!” danh gọn, khiến Paul giật nảy người. “Không hề Chúng tôi sẽ làm giả lý lịch cho anh. Các bản sao cũ, các tội ác xưa. Đằng nào thì sẽ chẳng ai trên tàu đả động gì đến quá khứ của mình đâu, thế nên anh không phải dối trá quanh co. Anh sẽ là một bản sao tội phạm trên giấy tờ, chỉ vậy thôi.”

Miệng anh ta há ra rồi lại ngậm vào. “Tôi... chẳng lẽ ông thực sự không kiếm nổi bản sao nào phù hợp với công việc này ngang tôi à? Đến cả một tay chỉ từng thò đờ siêu thị cũng không?”

Okpere rướn sát vào máy như thể họ đang thực sự ng ẫ sát nhau. “Một số người tham gia chế tạo con tàu này không thích để các bản sao quản nó hoàn toàn. Họ muốn trong phi hành đoàn có một người thường. Vì là các bản sao với tuổi đời rất già, chưa kể còn là tội phạm nữa, phi hành đoàn sẽ rất cứng đầu và bảo thủ. Họ muốn có thêm một biện pháp phòng ngừa: một con người bình thường, không hòa theo các bản sao. Nếu chúng quyết định nổi loạn, đánh cắp tàu, giết lô hàng ngủ đông, bắt những người thường trên tàu làm nô lệ, anh sẽ phải ngăn chúng lại.”

Ông ta ngả người ra sau và lại nói năng đường hoàng, bỏ tông giọng mưu mô. “Nhưng như anh đã nói đấy, xem chừng anh không muốn nhận. Cho tôi xin lỗi vì đã làm lãng phí thời gian của anh. Tạm biệt anh nhé, anh Seurat.”

Và ông ta cúp máy.

“Khoan... đợi đã!” Paul la lớn, vừa đúng lúc thấy cửa sổ chương trình biến mất khỏi máy. Anh ta đâm xuống bàn. “Mẹ kiếp,” anh ta lầm bầm.

Anh ta thức trắng đêm, vừa nốc cà phê vừa đi đi lại lại. Có quá nhiều yếu tố, anh ta phải điểmlại tất cả. Okpere hành xử như thể chỉ cần Paul muốn là sẽ được nhận vào ngay. Nhưng anh ta đã tỏ vẻ ng ần ngừ.

Bố thẳng ngu. Sống có nguyên tắc chỉ để khi còn nơi ăn chốn ở thôi.

Lúc phỏng vấn, Okpere đã bảo rằng anh ta sẽ lập tức được trả tiền thù lao để đi tập huấn, cho dù phải vài thập kỷ nữa mới khởi hành. Anh ta được hứa sẽ có đất cấp riêng lúc hành trình kết thúc, kèm theo một suất ngủ đông trên tàu miễn phí cho bạn bè hay người thân. Paul không có ai như vậy cả, nhưng anh ta tính mình vẫn có thể bán nó kiếm lời.

Anh ta sẽ có tiền. Một công việc tuyệt vời, và lại còn được làm việc với một con AI. Một cuộc phiêu lưu thú vị trên một hành tinh mới. Anh ta sẽ không bị trục xuất.

Cuối cùng Paul nằm lăn ra giường - tức một tấm đệm trên sàn - và trần trọc ngủ, mơ thấy cảnh mình bị chết giữa chân không trong khi từ bên cửa sổ một con tàu vũ trụ, hàng trăm người giống hệt nhau dõi mắt nhìn anh ta. Anh ta tỉnh dậy với tâm trạng gấtgồng.

Sao mà anh ta lại nghĩ mình có thể làm việc chung đụng với lũ bản sao suốt bốn trăm năm được nhỉ? Mà phải tận hai mươi lăm năm sau mới bắt đầu làm nữa chứ? Thật điên rồ.

Có còn gì để mất nữa đâu. Anh ta bật một cửa sổ liên lạc lên và thầnkhẩn trời là Okpere sẽ nghe máy.

Mặt Okpere xuất hiện, trông có vẻ ngạc nhiên nhưng vẫn hài lòng. “Xin chào, anh Seurat! Tôi có thể giúp gì anh?”

“Chào anh,” Paul vừa nói vừa nhấp ly cà phê hòa tan nóng rẫy, làm bỏng cả miệng. “Ông nói tôi là ứng viên hoàn hảo cho công việc kia, nhưng sau đó rút lại lời mời. Nếu tôi thấy hứng thú thì sao?”

Okpere tỏ vẻ rầu rĩ, như thể phải báo tin có ai mới mất. “Tôi xin lỗi. Giờ thì đi đâu ấy là vô nghĩa rồi. Tôi sẽ phải rút lại lời đề nghị, bất kể anh có thấy hứng thú hay không. Chúng tôi đã nghiên cứu thêm về anh và, ờm, chúng tôi phát hiện ra rằng gia đình anh có dính dáng nhiều đến các cuộc bạo loạn vô tính ở Chicago bảy mươi năm trước. Có đúng vậy không?”

“Đúng rồi,” Paul nói, miệng khô đi. “Chủ yếu trong vai trò cảnh sát và lính cứu hỏa.”

“Chúng tôi phát hiện ra một sự trùng hợp đáng kinh ngạc, đó là một trong những thủ lĩnh bản sao sừng sỏ có liên đới đến các cuộc bạo loạn thời ấy cũng sẽ tham gia phi hành đoàn tàu Dormire. Chúng tôi không thể nào yêu cầu anh làm việc cùng với người đã gây ra bao nỗi thống khổ cho gia đình anh như vậy được.”

Paul há hốc miệng. Dù gia đình anh ta hết sức căm thù những kẻ gây bạo loạn ngày hôm đấy, họ chẳng hề biết tên bản sao liên đới nào cả. Đây là một món quà trời ban, gói trong lớp mã công việc mơ ước của anh ta.

“Ông Martins à, cũng đã bảy mươi năm rồi. Đã đến lúc xóa bỏ hận thù để tiến bước tới trước,” anh ta nghe thấy bản thân mình nói. “Tôi muốn nhận việc.”

Nói chuyện xong với nhân vật đa nghi nhưng đầy nhiệt huyết kia, Okpere Martins gọi cho sếp mình, gài micrô đeo tai lên đầu. Ông ta ra

ngoài, bước vào trong nắng để đến quầy cà phê ưa thích của mình. Nhìn Seurat uống thứ cà phê rẻ tiền, kinh tởm thấy rõ khiến ông ta thêm uống đồ thật.

“Xin chào,” ông ta nói lúc sắp mình nghe máy. “Thật kỳ tài, thưa cô. Ngay khi tôi bảo Seurat rằng kẻ thù cũ của gia đình hắn có trên tàu, hắn trở nên thêm khát vị trí ấy. Hắn đã nhận làm.”

“Tốt lắm,” Sallie Mignon nói.

“Paul đâu?” Maria hỏi lúc bước vào khoang y tế cùng với một khay bánh mì kẹp và một ấm cà phê. “Vì vô dụng quá nên tay đẩy bỏ đi r ồi,” Wolfgang nói. Gã đang ng ồi trên giường, lờ mắt nhìn tất cả những người gã tập trung theo dõi được.

“Có thể nói là vậy,” Joanna đồng tình. Và nếu không muốn nôn mửa thì anh nằm lại xuống đi,” chị bảo Wolfgang. “Anh không cần liên tục cảnh giác đâu. Chúng ta ổn mà.”

Chị đứng lùi lại và quệt v àng trán bóng nhẫy mồ hôi. Nãy giờ chị sửa soạn phẫu thuật cho Hiro, và anh hiện đang ngủ li bì, vùng hông có l ều chẳng biệt lập. Chị đã dịch anh cách xa những người khác hết mức có thể. “Tôi cần người giúp. Một viên đạn vẫn còn găm bên trong.”

Maria đặt khay xuống chiếc bàn gần máy tính của viên bác sĩ. Cố vớ lấy một chiếc khăn tắm và lau trán cho Joanna, sau đó đi rửa tay. “Còn anh thì sao r ồi, Wolfgang?”

Cô liếc sang nhìn khi không thấy gã đáp. Gã đã lăn ra ngủ.

“Cuối cùng,” Joanna nói. “Nếu không chịu nghỉ ngơi thì anh ta tự làm mình suy giảm trí lực sớm mất. Anh hai này muốn đi lòng Paul vì tội nổi loạn bởi anh ta sợ máu chẳng kém gì thấy cảnh khỏa thân.”

“Tình hình thuyệ̀n trượ̉ng sao?” Maria vừa hỏi vừa lại giường Hiro, chỗ viên bác sĩ. Katrina nằm ngủ trên giường, mặt băng kín mít.

“Được tiêm thuốc an thậ̀n r ậ́i. Cô ấy được truyệ̀n dịch Lyfe kèm rôbốt nano để giúp chữa lành vết thương. Nhưng mắt cô ấy mất hặ́n r ậ́i.”

“Mới sống sang hôm thứ ba với thân xác có lẽ là cuối cùng của mình mà chưa gì mọi chuyện đã bết nhè,” Maria nói, đ ồng thời chạm vào khuôn mặt sưng húp của bản thân. “Chắc số tôi thế là vẫn còn may.”

Maria giúp Joanna lấy viên đạn ra khỏi người Hiro và tiến hành khâu trong lúc Joanna chuẩn bị truyệ̀n máu tổng hợp.

“Phi hành đoàn chỉ còn ba mạng thôi, Bác sĩ à,” Maria vừa nói vừa khâu chặt mũi cuối cùng. “Đội ngũ chỉ huy gục hết r ậ́i thì giờ chị lên làm sếp hứ?”

Joanna ra b ặ́n và rửa sạch máu trên tay. “Tôi đoán thế. Nhưng cô đã biết các công việc mình cậ̀n thực hiện là gì r ậ́i chứ?”

“Nấu ăn. Rửa sạch máu trên tường. Khâu Hiro. Đã rõ,” Maria nói, sau đó uốn bên cổ tay bị thương và nhăn mặt. “Sáng ra sẽ đau phải biết. Có khi thân xác tiếp theo của tôi sẽ sở hữu thân trên khỏe hơn. Đó là nếu tôi còn cơ hội có xác mới.”

“Cô đủ sức v ệ̀ lại khoang sao chép không?”

Maria thậ̀m nhăn nhó trong lòng, nhưng vẫn gật đậ̀u. “Tôi buộc phải thế thôi, đúng không?”

“Hay là cho Paul giúp đi?”

“Tôi nghĩ mình tự làm sẽ hiệu quả nhất. Giờ tôi đã hình thành phương pháp riêng r ậ́i,” cô nói. Với cả, ai mà biết tôi sẽ tìm thấy manh mối nào nữa?

Joanna gật đầu. “Ừ. Tôi cần lưu lại trong này canh chừng họ. Tôi chẳng biết chuyện gì sẽ xảy ra khi Hiro tỉnh dậy đâu.”

* * *

Maria rất mừng khi được ở một mình trong khoang sao chép. IAN quyết định bầu bạn cùng cô.

“Cô biết gì không?” nó hỏi.

“Gì?” Maria đáp, bấy giờ đang dờ tay bắt vít bộ lọc sạch cuối cùng vào ống thông.

“Cái mã khổng chế kia quả là kỳ đà cản mũi. Bởi vì trong lúc cô còn mãi phiêu lưu dưới tầng, tôi đã tìm thấy một thứ.”

“Tập lược sử à?” Maria hỏi một cách đầy hy vọng. “Hay các bản thảo đồ sộ sao lưu?”

“Tập lược sử cá nhân. Một số người dựng tường lửa giỏi hơn những người khác. Tôi đã tìm thấy tập lược sử của cô.”

“Thế chúng nói gì?” Maria cố không để lộ vẻ phẫn khích. Cô đang dần nhận ra rằng cứ có dịp là con IAN phiên bản tân tiến này, hay ít nhất không còn bị khổng chế này, sẽ tìm cách mồi chài họ.

Giọng của cô vọng đến từ chiếc loa gần nhất, nghe vừa bé vừa xa xăm.

“Hai mươi ba tháng Bảy, 2493. Thuyền trưởng ngày càng hoang tưởng nặng. Cô ta nảy ra cái suy nghĩ tất cả đều phải khai hết tội trạng của mình thì cô ta mới biết nên và không nên tin tưởng ai. Cô ta bảo nếu chúng tôi mà không tự thú, cô ta sẽ nói huych toẹt bí mật của chúng tôi cho cả đoàn cùng biết.

Tôi chẳng hiểu cô ta mò ra kiểu gì. Người duy nhất có thể truy cập các tệp tin đó là viên bác sĩ và, ờm, tôi, mặc dù đáng lẽ tôi không được phép nắm giữ chúng. Nhưng nếu bị lộ tẩy lai lịch thì sẽ không chỉ mình tôi chết dở với phi hành đoàn. Hiro có quá khứ bi thảm đến phát tội. Wolfgang thì tôi chẳng dám nhìn mặt đâu, nhưng nếu anh ta và Katrina mà tổ chức đánh nhau trong lòng thì tôi sẵn sàng xì ti-ên đặt ghế hàng đầu tiên.

Hai mươi tư tháng Bảy, 2493. Tôi thấy ghi ngày đề tháng cứ thừa thãi thế nào ấy. Chẳng phải chúng tôi sẽ lập cách tính thời gian mới lúc đến Artemis đó sao? Đăng nào thì hôm nay cũng là ngày sau hôm qua. Rồi nào, tôi chỉ đang câu giờ thôi. Hôm nay thuyền trưởng bị tấn công. Tôi chỉ biết mình không phải thủ phạm. Joanna phát hiện ra cô ta ngoài cửa vườn. Cô ta đang bị hôn mê. Ngay cả với những công nghệ trên tàu, có khả năng viên bác sĩ sẽ không chữa lành được chấn thương não. Ta có thể sao chép một cơ thể mới, ta có thể chỉnh sửa một nhân cách, nhưng ta không thể chữa chạy nổi một bộ não đang t-ồn tại. Nghe mà thấy sai sai.

Tôi đề xuất an tử cô ta và cho bản sao mới của cô ta thức tỉnh, nhưng Wolfgang nói nếu để mất thuyền trưởng thì chúng tôi sẽ chẳng biết ai đã tấn công cô ta. Thế là chúng tôi sẽ giữ cô ta thêm một tuần để xem cô ta có tỉnh lại không.

Nói thật chứ, tất cả đều biết kẻ tình nghi lớn nhất là ai. Chưa một ai quên trận lên cơn giữa vũ trụ của Paul trong năm đầu thực hiện nhiệm vụ. Tất nhiên là ngoại trừ Paul. Wolfgang táng cho hắn một đòn mạnh đến mức hắn quên biến mọi chuyện. Chúng tôi theo dõi hắn mấy năm liền. Hắn đã bình phục, nhưng chẳng còn giờ trò bạo lực thêm lần nào nữa. Có lẽ ngay cả với các bản sao, đề phòng người khác giờ thói hung bạo suốt hai mươi tư năm cũng là quá lâu. Canh chừng mãi thế rất mệt.

Nhưng ai cũng có thể là thủ phạm. Mấy ngày vừa qua, Katrina khiến ai cũng ghét mình. Thậm chí đông dãi, cáo buộc lăng nhăng, đòi tất cả tiết lộ bí mật của bản thân. Tôi hiển nhiên cũng điên tiết. Cô ta chẳng tin tưởng ai hết, và tôi nghĩ Wolfgang đang tính sẽ bàn với Joanna về việc truất quyền cô ta.

Tất nhiên giờ cô ta bị cách chức rồi. Và chúng tôi không biết ai đã làm vậy.

Bữa tối lặng ngắt. Joanna ở trong khoang y tế với thuyền trưởng. Wolfgang, Hiro, Paul và tôi chỉ ngồi im đấy, ăn đồ thừa. Ôi trời, vì bỏ vào máy tái chế cũng thấy phí nên dạo gần đây tôi ăn nhiều đồ thừa quá. Hiro mặt mày tái mét và dứt khoát không nhìn vào mắt ai cả, nhưng anh ta đã như thế mấy tuần nay rồi, kể từ lúc chúng tôi cho bản sao mới nhất của anh ta thức tỉnh. Paul cứ sững sờ, nhưng thế cũng có gì mới đâu? Tôi nghiệp, tay đó chưa bao giờ hòa đồng được, cả trước lẫn sau lần lên cơn, và chẳng đường phía trước hãy còn dài lắm.

Wolfgang tuyên bố ngày mai anh ta sẽ bắt đầu thẩm vấn. Tôi rời bàn.

Làm vậy có khiến tôi bị nghi ngờ thì cũng mặc. Tôi cần giải mã vụ này. Tối nay tôi sẽ đọc lại các tệp tin. Tôi sẽ tạo thêm một lớp bảo mật nữa để khóa kín các tệp lược sử của mình, theo kiểu của dì Lucia.”

“Ừừừ,” Maria nói, và tệp ghi âm ngưng lại. “Các tệp kia có nằm kèm trong mấy tệp lược sử được khóa không?”

“Không, chỉ có mấy mẫu nhật ký thân mến” của cô thôi,” IAN nói. “Còn một mục ghi nữa đấy. Muốn nghe không?”

Maria cắn môi và cố diễn giải nó. “Bật đi.”

“Hai mươi lăm tháng Bảy.” Maria h ồng học nói, giọng đ ầy hoảng loạn. Cô nghe chừng đang đau đ ớn hoặc bị bệnh gì đó. “Bỏ mẹ r ồi. IAN đã bị hack, chúng tôi đã mất một núi dữ liệu, bao g ồm não đ ồ của chính mình. Tôi không sửa kịp tốc độ mất dữ liệu của nó. Chúng tôi đang bay lệch lộ trình. Động cơ trọng lực đã tắt, sắp vô trọng lượng r ồi. Chúng tôi đang chạy loạn lên sửa chữa mọi thứ, nhưng hình như có kẻ đã bỏ gì đó vào trong bữa sáng của tôi. Tiên sư, bết quá.” Lặng một khoảng, có tiếng chân lê vài bước. Thế r ồi tiếng nồn mưa. Giọng cô lại vang lên, vừa căng thẳng vừa kiệt quệ. “Tôi nghi là thuốc độc. Tôi đã hỏi IAN nhưng nó đã biến mất. Tôi không còn nh...”

Đoạn ghi âm nhảy cóc và ngay lập tức bật lại, giọng cô nghe đ ầy căng thẳng và hoảng sợ. Tiếng gào thét lẫn vào đ ằng xa. “Mẹ kiếp, Hiro đã tự treo cổ. Tôi chắc chắn đã bị đ ầu độc. Chúng tôi không phải là người duy nhất c ần h ồi sinh. Bản ghi cuối cùng, ôi, xin đừng thất lạc. Nhớ chỗ này giấu đ ồ nhé, bản tao tiếp theo ời. Tao đã chép lại các bản sao lưu não đ ồ đ ầu tiên bọn tao lập lúc lên tàu. Tật cũ ấy mà. Chắc tao sẽ có thể...” cô thoáng ngưng lại để h ồ hển lấy hơi, “... ra chỗ nút phục sinh để cho cả đám thức tỉnh trước khi gục. Tất cả sẽ thấy hoang mang lắm, nhưng ít nhất cả lũ sẽ thức tỉnh thêm l ần nữa. Nếu mày nghe được những lời này, có lẽ tao đã thành công.”

Bản ghi kết thúc. Maria ng ồi đó, lắng nghe tiếng chiếc n ồi hơi lục xục kêu cạnh mình, gọi cho cô nhớ đến hơi thở h ồ hển của bản thân trong khi độc c ần đánh quy cơ thể cô.

Cô chớp mắt, tự l ời mình v ề với hiện tại. “Vậy tao đoán là sau đó tao chạy xuống đây, bấm nút, ọe ra, và ai đó giết nốt tao.”

“Căn cứ trên những gì cô đã nói với tôi thì nghe hợp lý đấy,” IAN nói.
“Tuyệt quá đấy chứ nhỉ?”

“Cái gì tuyệt cơ?” cô đờ đẫn hỏi.

“Cô không phải là hung thủ! Và nếu Hiro chết trước khi vụ tàn sát diễn ra thì cả anh ta cũng thế. Xin chúc mừng!”

“Àu dê,” cô lẩm bẩm. Cô tự hỏi mình có nên bổ sung lại mã khổng chế cho con AI không.

Wolfgang tỉnh dậy đúng lúc Joanna đang đẩy giường gã rời xa giường hai vị thuyền trưởng và Hiro. “Cô đang làm gì đấy?” gã hỏi, giọng nghe mệt rũ.

“Giãn chỗ cho mọi người. Ngủ tiếp đi.”

Gã khẽ rên rỉ. “Tôi thấy muốn nôn hơn.”

Joanna đã chuẩn bị sẵn một chậu kim loại dưới chân gã. Chị đưa nó cho gã và tiếp tục đẩy. Gã nắm chặt lấy nó nhưng không nôn. Môi trên của gã rịn đầy mồ hôi.

“Anh cần ngủ. Đừng nói năng hay suy nghĩ hay nhúc nhích gì cả. Chấn thương não không phải là thứ có thể xem nhẹ. Đặc biệt là trong tình cảnh hiện thời của chúng ta.” Chị cho gã nằm sát bức tường đằng xa, sau đó đặt một chiếc bàn nhỏ với một tách nước cạnh gã.

Gã đặt chậu xuống cạnh tách nước và ngả người ra sau, nhắm mắt lại. “Tôi nghĩ mình đỡ hơn rồi.” Gã nói dối. Quai hàm gã đau ê ẩm còn đầu thì nhức bưng bưng. “Tôi không suy nghĩ kiểu gì được? Chúng ta đang cố giải mã một vụ án mạng và tìm hiểu xem Hiro bị sao cơ mà.”

“Chúng ta đã biết Hiro bị sao rồi. Anh ta sở hữu nhiều nhân cách cấy ghép, và chúng đang tranh giành quyền làm chủ. Không như Paul nghĩ, đầu ấy không chứng minh được rằng anh ta là thủ phạm của vụ tàn sát.”

“Paul với tôi nghĩ giống nhau đấy. Khả năng cao Hiro đã giết chúng ta rồi tự treo cổ.”

“Nhieu thứ có khả năng xảy ra lắm. Nghỉ chút đi.”

“Không, chúng ta cần nói chuyện. Bây giờ hay lát nữa cũng thế thôi,” gã vừa nói vừa ngoi thẳng dậy và vắt chân qua thành giường.

“Giờ chẳng hợp lúc chút nào,” Joanna nói, đồng thời ngoi sụp xuống một chiếc ghế đầu.

“Chúng ta vẫn cần vứt mấy cái xác đi chứ nhỉ?” Wolfgang hỏi.

Joanna rên rỉ. Chị đã quên bếng về cơn ác mộng sinh học họ bỏ lại trong hành lang phụ lúc Hiro tấn công Maria.

“Đi nào,” gã nói.

Đồng thi thể vẫn ở nguyên chỗ họ quăng ban nãy, sát trong cửa máy tái chế lớn. Mới chỉ vài tiếng trôi qua thôi ư? Dù nằm trong túi xác, chúng vẫn đã bắt đầu khiến hành lang nồng nặc mùi xú uế.

Theo đúng thông lệ lạnh lùng đã được áp dụng hàng trăm năm nay, chị và Wolfgang khiêng từng thi hài trần truồng vào trong buồng chất, thẳng tay vứt không chút lễ nghi, sau đó quay ra lấy cái xác tiếp theo. Họ không vứt kèm túi xác; chẳng việc gì phải lãng phí chúng cả.

Wolfgang khẽ nhăn mặt vì cái mùi. “Giờ mà được quay trở về quá khứ để tát lặt mặt kẻ cho rằng con tàu này không cần nhà xác tử tế...” Gã buông lỏng câu dọa trong lúc họ thả xác Hiro, thi thể cuối cùng, vào cạnh những người khác.

Họ rời buồng chất, đóng cửa trong lại, và mở máng rác thông với máy tái chế. Sàn hạ cửa và chỗ xác rơi nhào xuống một máng rác dẫn ra vành đai ngoài cùng.

Joanna quay người và bắt đầu bước về phía khoang y tế.

Wolfgang nán lại, nhìn qua ô cửa sổ trên cửa, ngắm nhìn buồng chốt bấy giờ đã trống không và có sàn đầy đủ. Môi gã mấp máy.

“Wolfgang? Anh có sao không?” Joanna hỏi.

“Không sao đâu,” gã nói và bước đến chỗ chị.

“Trông như anh vừa tưng kinh ấy,” chị nói.

Gã đỏ bừng mặt, lộ hằn trên làn da tái nhợt, và gã nói, “Họ là các bản sao đầu tiên được tôi tỏ lòng tiếc thương sau khi mất. Đối với chúng ta, họ là người dung. Cảm giác ấy thật kỳ lạ.”

Wolfgang mà biết tiếc thương hả? “Ý anh là sao?” chị hỏi. “Tôi thấy họ như đã qua đời thật. Và quăng họ vào máy tái chế thì có vẻ bất kính quá.”

Joanna nhú mày. Gã nói đúng, cảm giác cứ như có người vừa thực sự mất. “Chúng ta là một hệ thống khép kín, Wolfgang à. Ta không thể hao phí tài nguyên vì lý do tình cảm.”

“Vâng, và chắc do căng thẳng nên mới thấy thế ấy mà.” gã nói, đồng thời nhặt mấy cái túi còn sót lại lên. “Chúng ta sẽ phải làm sạch mớ này.”

“Quăng chúng vào khoang sao chép đi, và ta sẽ bổ sung chúng vào danh sách lau dọn của Maria. Kèm theo một lời xin lỗi.”

“Đó là việc của cô ta,” gã nhắc chị.

“Tôi không tin bản mô tả công việc có ảnh hưởng gì đến tẩy rửa môi nguy sinh học đâu.”

“Tôi ngờ là Katrina định biến nhiệm vụ dọn dẹp thành hình phạt,” Wolfgang nói và ra đến cạnh chị. “Nhưng rồi cô ta phát ngấy cảnh ngồi chờ người khác làm mình điên tiết.”

“Chẳng phải chúng ta ai cũng từng phạm vào lỗi ấy trong mấy ngày vừa qua đó sao?” Joanna hỏi. “Có lẽ chỉ trừ tôi.”

“Cô kiên quyết không để cô ta giết bản sao tiên nhiệm của mình,” Wolfgang nhắc chị.

“Cũng đúng.” Chị áp thẻ khóa của mình vào cảm biến trên cửa khoang y tế và cánh cửa trượt mở để đón họ. Hiro cùng tân và cựu thuyền trưởng vẫn nằm nguyên vị trí. Joanna kiểm tra thông số sinh học của họ và gật đầu, cảm thấy hài lòng.

Tiếp theo họ tạt vào khoang sao chép để bỏ lại mấy cái túi xác, đồng thời vẫy tay để Maria biết mình có ghé qua. Cô hồ hững vẫy tay đáp.

Họ lê bước sang phòng chiếu phim, một khu giải trí mà kể từ lúc thức tỉnh đến nay, họ còn chưa có cơ hội nghị đến chuyện tận hưởng. Họ đặt mông xuống mấy chiếc ghế mềm và im lặng ngẫm đó.

Đang lúc Joanna tự hỏi không biết gã đã thiếp đi chưa thì gã cất lời, mắt vẫn nhắm nghiền. “Cô trải qua bao nhiêu kiếp đời rồi?”

“Tôi đang sống kiếp thứ sáu,” Joanna nói. “Tôi sinh năm 2147 và ngành học đầu tiên là y khoa.”

“Cô chưa từng muốn hack lại chân cho bản sao tiếp theo của mình sao?”

Joanna thở dài. Đề tài này lúc nào cũng được khơi ra. “Tôi bị mắc một dạng tetra-amelia hiếm, chứng bệnh khiến trẻ con bị thiếu hoặc biến dạng chi lúc chào đời. Đôi khi nguyên nhân là do chấn thương trong lúc mang thai, nhưng trường hợp của tôi là do di truyền. Trước khi Bộ luật Bổ sung được thông qua, tôi từng sống một kiếp với chân lành, nhưng bản sao tiếp theo của tôi lại về như cũ.” “Tại sao thế?”

“Bộ luật Bồ sung đã được thông qua. Và tôi không thấy cặp chân hợp với mình.” chị nói. “Sao anh hỏi nhiều thế?”

“Tôi nhận ra mình chẳng biết mấy về cô,” gã nói. “Cô già hơn tôi nghĩ. Thậm chí còn già hơn cả tôi. H ồi nghiên cứu y khoa vô tính cô có học cách hack không?”

“Không” chị nói.

“Vậy là suốt sáu sinh mệnh cô đều làm bác sĩ hết à?” Wolfgang nói.

Chị ngả người ra sau. “À, như tôi biết thì phiên bản đời năm là một bác sĩ, nhưng tôi bị hụt mất phần lớn kiếp sống của cô ta r ồi. Kiếp này thì tôi chỉ mới sống được vài ngày, nhưng có thể nói là ừ. Lúc làm lúc không.” Joanna nhẹ cả người khi thoát được một mạch hỏi khó trả lời, nhưng lại thấy khó chịu khi bị hỏi thẳng theo một mạch không dễ đáp khác.

“Thế lúc không làm thì sao? Cô làm gì?”

“Tôi làm công chức, làm tình nguyện, mang công nghệ sao chép vô tính đến một số nước nghèo. Ngao du một chút.”

“Cô đã bao giờ lên Luna chưa?” Wolfgang hỏi, mắt mở ra.

Joanna nhú mày. “Ừm, không, chuyến đi lên tàu Dormire là lần đầu tiên tôi đặt chân đến đó.”

“Trước khi trở thành một bản sao, cô có lý do gì để không ưa hay thù ghét họ không?”

Joanna hơi nhếch miệng mỉm cười. “Anh không chú ý đến ngày tháng r ồi. Tôi sinh năm 2147. H ồi tôi còn trẻ, sao chép vô tính người vẫn còn mới lạ và thú vị. Chưa bạo loạn, chưa khai trừ, chưa có chuyện nào như thế xảy ra hết.”

Gã nhìn chị chăm chăm. “Cô sinh thời kỳ đầu à? Tôi tưởng tất cả những người giai đoạn ấy đầu đã lui về sống đời ẩn dật sung túc vì đã phát ngấy với lớp trẻ của Trái Đất rồi chứ.”

“Không phải tất cả đâu. Bọn tôi vẫn có một số người muốn góp tay giúp đỡ.”

“Vậy là cô biết hết các bản sao nổi tiếng thời đó à? Bác sĩ Grindstaff và Kelly, và Sallie Mignon nữa?”

Joanna cười phá lên. “Tôi không phải cạ cứng của các nhà khoa học sao chép vô tính từng đoạt giải Nobel hồi học cấp ba đâu. Tôi từng gặp Tiến sĩ Grindstaff tại một hội thảo. Cô ta là diễn giả, thế nên không có nhiều thời gian trò chuyện. Kelly thì tôi chưa từng có duyên gặp mặt trước khi cô ta chuyển sang hoạt động lén. Mignon thì tôi quen.”

“Cô có quen bất cứ phi hành viên tàu Dormire nào trước khi tham gia nhiệm vụ này không?”

“Cuộc trò chuyện này bắt đầu bót giống anh muốn biết thêm về tôi mà chuyển sang như thăm vấn rồi đấy,” chị nói. “Tôi không quen biết gì phi hành đoàn cả.”

Chị chợt nhận ra một điếu. “Anh muốn biết tội của tôi là gì” chị nói. “Anh đang tìm cách xâu chuỗi lại quá khứ của tất cả mọi người.”

“Cô có trách được tôi không?”

“Tôi đã chạy chữa cho phân nửa phi hành đoàn rồi mà anh vẫn nghi ngờ rằng có thể chính tôi đã giết hết chúng ta ư?”

Gã lặng thinh. Chị thở dài. “Tội của tôi mang tính chính trị, không phải tội bạo lực. Tôi chưa làm hại ai hết. Giống như tất cả mọi người, công việc

này là đường thoát của tôi. Tôi nhờ Sallie Mignon xin cho mình một chân trên đây.”

“Hừm. Sallie Mignon.” Đó không phải là một câu hỏi. Gã chỉ đang trằn ngâm suy nghĩ.

“Đến lượt tôi chưa?” chị hỏi.

“Lượt gì?”

“Hỏi han. Thế mới công bằng.”

Gã thở dài và ngả người ra sau ghế. “Xin mời. Thuyền trưởng bảo tôi là người ruột để ngoài da.”

“Bắt đầu với kiếp đời thứ nhất của anh, các trải nghiệm khi sống đời bản sao của anh và quan điểm chính trị của anh đi. Nói nhanh nào.”

“Thằng thùng phết,” Wolfgang nói. “Được rồi. Như cô đã biết, tôi sinh ra trên Luna. Trở thành một bản sao lúc về già.

“Nhà anh đã định cư trên Luna mấy gia hệ rồi, đúng không?”

“Sao cô biết?”

“Lúc thức tỉnh, anh cần trọng lực Mặt Trăng. Ngoài ra còn cả chiều cao và nước da của anh nữa. Những câu chuyện của anh bị nhảy cóc một đoạn,” chị nói. “Nếu hồ sơ của anh là chính xác thì anh trở thành bản sao vào năm 2282, ngay giữa lúc diễn ra các cuộc bạo loạn vô tính, trước thời có Bộ luật Bổ sung. Điều gì khiến anh quyết định trở thành một bản sao trong giai đoạn đó thế?”

Wolfgang nhìn ra sau chị, mắt mơ màng. “Tôi không quyết thế. Kẻ khác quyết thay tôi. Tôi bị sao chép trái ý muốn, sau đó thoát được khỏi tay những kẻ bắt cóc mình. Tôi gia nhập quân đội Luna, lái tàu chở quân giữa Trái Đất và Luna.” Gã nhún vai. “Tôi làm vệ sĩ một thời gian, sau đó lại lái

tàu tiếp, rảnh thì đi học, trở thành chủ một công ty an ninh tư trên Luna, sau đó được thuê lên làm tại tàu Dormire. Có phải đó là điều cô muốn biết không?”

“Anh đang lược kê. Thiếu sự kiện động trời nào đó, đúng không?” chị xoa cằm hỏi, “Chính thức thì anh đã sống, bao nhiêu nhỉ, năm kiếp đời à?”

“Hơn năm tiếp,” gã nhẹ nhàng nói. “Hầu hết đều gói gọn trong ngày đầu tiên tôi trở thành bản sao.”

Hỡi các con của ta, chúng ta đã tiến rất xa trong cõi nhân gian của Chúa. Chúng ta đã tiếp quản được Trái Đất Người ban cho mình. Chúng ta đã tiếp quản được Luna và biến nó thành nơi cư ngụ. Thông qua khoa học, Người đã tặng chúng ta rất nhiều món quà.

Thật không may, Nghịch thù cũng lợi dụng khoa học để cám dỗ chúng ta. Chính con rắn ấy đã chế ra thuốc gây ngưng thai và giết hại những nhân mạng chưa chào đời của Đức Chúa. Nó lừa dối, và nó thâm thù xúi giục. Và chính con rắn đã cấp cho chúng ta công nghệ sao chép vô tính. Bởi vì còn ai có thể lan truyền lời lẽ của Nghịch thù hơn một đội quân vô hồn?

Nhiều người đã hỏi ý kiến ta. Đài Luna News Network đã hỏi ý kiến ta. Trên Trái Đất, đài CNN đã hỏi ý kiến ta. Vài người trong số các con, mong Chúa phù hộ cho các con, đã hỏi ý kiến ta. Và dù là ai thì ta cũng sẽ lặp lại đi đâu mà ta đã nói với tất cả các con: Khi một con người chết đi, linh hồn người ấy sẽ về với Chúa hoặc Nghịch thù. Nếu người kia sống lại, các con có nghĩ Chúa sẽ trao trả linh hồn không? Tất nhiên là không. Và cũng khó có chuyện con rắn từ bỏ món hoạnh tài của mình. Những kẻ hỡi sinh dưới lốt bản sao đều không sở hữu hồn người, không được Chúa đưa đường chỉ lối.

Vô số kẻ bất đồng với ta! Bao cuộc tranh luận bùng nổ! Chúng có là người hợp pháp không? Chúng có thể tự kế thừa tài sản không? Giết một

kẻ như thế có bị coi là giết người không? Đây sẽ là một quan điểm không mấy ai ưa, nhưng ta tin loại bỏ khỏi trần thế một kẻ không phải là con của Đức Chúa, một kẻ với linh hồn không thể thắng thiên không phải là giết người.

[Dừng lại chờ tiếng phản đối ngót]

Món quà lớn nhất là sự hy sinh. Christ hiến dâng sinh mệnh của Người vì chúng ta. Một bản sao sẽ chẳng đời nào hy sinh; hành động ấy hoàn toàn vô nghĩa bởi vì ngày hôm sau, chúng sẽ có thể thức tỉnh và chết tiếp. Chẳng thứ gì còn có ý nghĩa nữa khi các con là một bản sao. Kể cả tình yêu, kể cả cái chết, kể cả cuộc đời.

Đức Chúa cấm dặn Người chớ giết chóc, không phải người chớ giết người, thế nên không, ta không khuyên các con đập ra một đạo quân săn lùng bản sao. Nhưng nếu gặp một kẻ tự xưng mình là một bản sao, hãy thương hại hắn. Hãy biết rằng các con đang nhìn vào trong mắt của một kẻ vô hồn. Đừng nghe hắn lập luận về gì hết, bởi lập luận của hắn không xuất phát từ một nơi có luân lý. Thiên đường của Chúa không chứa chấp hắn. Các bản sao còn tệ hại hơn những kẻ vô luân, những kẻ vô thần, những kẻ vi phạm Mười Điều Răn, bởi lẽ hành động của bè lũ vô hồn khởi nguồn từ một chốn vừa phi thiện, vừa phi ác. Chúng khởi nguồn từ một nơi chúng ta thậm chí còn chưa biết đến, và đó là điều khiến ta thấy hãi sợ nhất.

Đức Cha Gunter Orman ngưng viết và ngã lưng ra sau ghế, thở dài. Lão có một văn phòng giản đơn hết mức theo tiêu chuẩn nhà cửa trên Luna. Không như những vị sư thầy chấp nhận sống kham khổ trên Trái Đất, Gunter buộc phải chấp nhận sự xa hoa của kiếp đời trong khu định cư nếu không muốn chết. Tường trong phòng lão được xây bằng gạch chế từ nhựa

và bụi Mặt Trăng, hai nguyên vật liệu rất dồi dào ở đây, nhưng đất cát cổ trên Trái Đất. Tường có màu xám nhạt, bởi lão không chịu sơn cho nó trông sáng sủa hơn. Đồ đạc của lão cũng đơn giản, với giường và bàn đóng từ tài nguyên có sẵn trên Luna. Ngoại lệ duy nhất là chiếc ghế gỗ, quà do ông bà trên Trái Đất của lão tặng. Nhà thờ của lão sang trọng hơn mức lão muốn. Vatican đã chi ra cả một gia tài để mang hào quang của Chúa lên Luna, thậm chí còn chuyển cả kính màu lên Mặt Trăng. Nó không thể bắt nằng theo kiểu kính trên Trái Đất, nhưng thế là quý hóa rồi.

Gunter kiểm tra lại lời lẽ bài thuyết giáo của mình. Ai cũng biết lão có lập trường thế nào đối với sao chổi vô tính, nhưng lão chưa từng đem nó đi rao giảng. Lão biết các giáo chủ ở quê nhà sẽ thấy bất bình. Đức Giáo hoàng Beatrice I mang tư tưởng bài xích bản sao rất nặng, nhưng ngay cả bà cũng chưa dám ám chỉ rằng giết họ không phải là tội lỗi.

Sống xa hội đồng lãnh đạo Giáo Hội thật khó khăn. Lão mới chỉ ghé thăm Trái Đất ba lần trong đời, lần nào cũng đầy cực nhọc và choáng váng bởi vì cơ thể Luna bản xứ của lão bị trọng lực hành hạ. Lão đã được chiêm ngưỡng Vatican lộng lẫy và gặp mặt các giáo chủ lãnh đạo. Họ chọn lọc những linh mục mang thông điệp của mình lên Luna một cách rất cẩn thận, bởi lẽ họ ở xa vòng kiểm soát của Giáo Hội. Nhưng Gunter thì khác; lão sinh ra trên Luna, hiểu người dân trên đó, và là người đầu tiên theo học chủng viện ảo do các nhà truyền giáo tạo dựng. Càng về già, lão càng trở nên cực đoan hơn, và chẳng bao lâu nữa sẽ bị một giáo chủ ghé thăm. Lão dự đoán chuyến thăm viếng ấy sẽ chốt lại với một lời khích lệ nhẹ nhàng rằng lão nên nghỉ hưu.

Nhưng trước khi ngày ấy đến, lão sẽ để lại dấu ấn riêng của mình.

Lão chưa sẵn sàng về hưu. Lão có thể thuyết giảng về đề tài này cho đến ngày nhắm mắt xuôi tay nếu cần. Lão đã nói rất bộc trực quan điểm của mình về bản sao; nó vượt ra ngoài phạm trù thiện ác, vào thẳng một vùng nhập nhằng, và đi đầu ấy làm lão phát sợ.

Cửa văn phòng lão mở ra phía đằng sau. “Đức Mẹ Rosalind, có phải cô đấy không?” lão hỏi, mặt vẫn chúi vào máy tính. “Cho tôi nhờ cô kiểm tra chính tả chút nhé?”

Lão nghe thấy một tiếng cười khanh khách, thế rồi sau đầu đau tóe đom đóm mắt. Tiếp theo, hư vô bao trùm.

* * *

Chính là Đức Mẹ Rosalind. Suốt bao năm sau, lão vẫn thấy sốc: Kẻ đã cười khanh khách đằng sau lão, sau đó quật lão chính là Đức Mẹ Rosalind. Phụ tá của lão, một nữ linh mục đến từ Trái Đất, từng làm học trò của lão, và đang dần trở thành người lão tin tưởng nhất. ả là một bản sao đã được cài cắm.

Lão tỉnh dậy trong một phòng thí nghiệm không cửa sổ, bị trói chặt vào giường. Lão giãy giụa một cách vô ích, và suýt nữa thì phát ói vì cơn đau sau đầu. Mái tóc mượt của lão ướt nhẹp. “Đây là...?” lão rặn ra được một câu lẩm bẩm.

“Ông đang ở trong một xưởng sao chép vô tính,” Đức Mẹ Rosalind nói. ả giờ đã trút bỏ bộ áo tu sĩ, và che đi tấm thân Trái Đất lực lượng của ả là chiếc quần trắng cùng một chiếc áo cánh đỏ, chuẩn một mới nhất trên Luna. Với bộ thường phục, làn da nâu của ả không tương phản mạnh như

khi mặc tấm áo tu sĩ sáng màu, và ả trông trẻ hơn hẳn. Gunter đoán ở khoảng ba lăm tuổi. Tất nhiên là nếu đây là kiếp đời đầu tiên của ả.

“Người có còn h ồ n người nữa không?” lão thì th ầm, và ả không đáp.

Bấy giờ ả đang nói chuyện với một tên gốc Địa Cầu Ấn cao ng ờ ng, xương gian dài do đã trải qua vài gia hệ trên Luna. H ắ n đứng cao vượt đ ầ u ả, và chúng thì th ầm với nhau. Orman tin mình nghe thấy h ắ n mắ ng ả vì đã làm lão bị thương. “Cú chấn động đấy có thể đã khiến lão bị tổn thương não,” h ắ n nói với giọng Bắc Luna du dương, nơi ph ầ n lớn những người gốc Đông Nam Á định cư.

“Lão cao hơn tôi,” ả nói. “Tôi không muốn phải đánh nhau với lão.”

“Đừng lý do lý tr ầ u. Cô trẻ và khỏe hơn. Tôi sẽ phải khám xem lão có đủ khỏe để lập n ầ o đ ồ không đây này.”

“Cẩn thận. Lão sẽ đánh lại đấy,” ả nói. “Và lão đã tỉnh r ồ i.”

Tên kia cúi xuống chỗ Gunter và mỉm cười. “Xin chào Đức Cha Orman. Cha thấy thế nào?”

Gunter nhắm t ậ t mắt và bắt đ ầ u l ắ m b ắ m t ậ t Kinh Kính mừng Maria.

Mắt lão lại mở b ồ ng ra lúc cảm thấy có tay ai sờ vào đ ầ u mình. Mới đ ầ u lão vùng v ắ y vì ghê tởm, sau đó là vì sợ hãi khi đôi tay kia đặt một đai nẹp đ ồ ng lên đ ầ u lão. Gunter càng kháng cự thì căn phòng như càng tr ồ ng tr ầ n và quay m ồ ng m ồ ng, và lão có cảm tưởng đ ầ u mình đang bị thiêu đ ồ t. Lão nghiêng đ ầ u sang bên và n ồ n lên đ ầ y người tên kia.

Vừa run r ắ y, vừa toát m ồ hôi lạnh, Gunter không còn tiếp tục chống đ ố i cái kẻ đang siết chặt đai nẹp quanh đ ầ u mình đ ượ c nữa. Nó mau chóng ấ m ngang da lão. “Sẽ không đau đâu, chỉ lấy thông số sinh học của cha thôi mà,” tên kia nói, không có vẻ gì là đã đ ể ý thấy bài n ồ n trên người.

Gunter gắng gượng nói nhưng chẳng thốt được câu nào. Đầu lão quay cuồnng, và khi chiếc đai nẹp đã nóng hơn mức thân nhiệt, lão bắt đầu nhớ lại rất rõ cuộc đời của mình, nhớ thời lớn lên trên Luna, nhớ buổi thánh lễ đầu tiên, nhớ cảm giác đau đớn và trầm trồ khi lần đầu thăm Trái Đất, nhớ ngày lão được bổ nhiệm vào nhà thờ Công Giáo duy nhất trên Luna.

Láo hết tỉnh r ồi lại mê. Lão khá chắc rằng chúng đã đánh thuốc mình, bởi lẽ lão không còn thấy đau nữa.

Mọi tội lỗi cũng ồ ạt kéo về Những trò trộm cắp vặt h ỏi nhỏ, những câu từ cay nghiệt làm tổn thương những người lão thương yêu, và những lần các bài thuyết giáo của lão thúc đẩy người khác thực hiện đi ều không thánh thiện, mặc dù lão có ý tốt. Lão xấu hổ chín người khi nhớ lại cái lần mình say rượu tại chủng viện và đã làm chuyện sắc dục với một bà bạn sắp thành linh mục. Người đề xuất là bà ta “Chỉ để hai ta biết chắc mình sắp từ bỏ đi ều gì thôi.” nhưng cũng phải thừa nhận là lão chẳng phản đối mấỵ.

“Thông số sinh học.” Lão giật mình nhận ra đó là một lời dối trá. Thiết bị này không ghi thông số sinh học của lão, chúng đang ghi lại não đ ồ của lão, mưu tính sao chép toàn bộ con người lão, nhưng sẽ giải phóng linh h ần lão. Lão lại cố gắng gi ỡ giũa, thấy phần tóc sau đầu sao cứ dày dày và rồi xù lên. Con chóng mặt xâm chiếm lấy lão, làm lão nôn khan. Nó càng khiến các ký ức trở nên sống động, và những ký ức đáng hổ thẹn như lấn át hẳn những kỷ niệm đẹp.

Suy tư cuối cùng hiện lên trong tâm trí lão trước khi bất tỉnh là lời cảm tạ trời đất, bởi có thể bóng tối đang dần bủa vây chính là đường dẫn vào cõi âm.

Một thời gian sau, lão mở bừng mắt vì mọi đau nhức trên người đầu đã biến mất.

Ai cũng coi những cơn đau kinh niên của tuổi già là lẽ thường tình. Lúc lên lão, lưng dưới hoặc trên sẽ nhức nhối khi thức giấc, khớp chân sẽ lớn tiếng chào hỏi khi đứng dậy lần đầu trong buổi sớm, và còn bao bệnh tật khác hành hạ nữa. Gunter nghe bảo trên Trái Đất còn tệ hơn vì nó có trọng lực mạnh, nhưng như hiện tại là lão đã thấy tệ lắm rồi.

Chỉ có đi đâu bây giờ khi tỉnh dậy, lão thấy rất sáng khoái. Khỏe khoắn. Hai tay lão đưa thẳng ra sau đầu, những tường sẽ thấy một miếng băng, nhưng chỉ sờ thấy mái tóc dày. Lão mò mẫm mặt mình, chẳng thấy nếp nhăn nào hết, và mu bàn tay lão vừa trắng nhợt, vừa không có đốm đồi mồi.

Lão thoáng tự hỏi cái tiếng trong phòng là gì, cho đến khi nhận ra âm thanh rên rỉ chói tai như một con thú mắc bẫy ấy do mình phát ra.

Lão quờ quạng và ngã khỏi giường, và xuống mặt sàn lát gạch. Một ngày trước thì cú rơi hẫng đã khiến lão gãy hông. Người ngọm lão trần truồng, và lão nhận thấy toàn bộ thân thể mình đều trẻ trung và tráng kiện.

Chúng đã làm thật, không thể tin nổi là chúng đã làm thật, chúng sẽ phải chết thiêu, chết thiêu để chuộc tội, ôi hỡi Đức Chúa, con đã làm gì mà Người phạt ý đến vậy?

Rosalind mở cửa, ngắt ngang cơn hoảng loạn của lão. Lão lùi xa ả, áp sát vào giường, che lấy hạ bộ và lảng tránh ánh mắt của ả.

Ả nhìn lão với vẻ chanh chua. “Cho tôi xin. Hồi trước tôi thấy hết rồi, nhiều lần là đằng khác,” ả nói.

Lão thoát nổi cơn phẫn nộ khi biết ả đã từng gần gũi đàn ông dù là một nữ linh mục. Nhưng rồi lão nhớ ra là một kẻ mạo danh. Biết đâu được đấy, có thể ả còn tận hưởng vui thú nhục dục trong lúc đóng giả một tín hữu trinh trắng của Giáo Hội.

Để giữ thể diện, lão giữ nguyên bàn tay phải, nhưng tay trái thì thò lên và kéo tấm ga mỏng trên giường xuống để che thân dưới.

Rosalind giật tung tấm ga ra khỏi giường và thả nó lên người lão, phớt lờ vẻ xấu hổ của lão. “Tùy. Rồi ông sẽ quen thôi. Ông sẽ cần thời gian thích nghi với lần thức tỉnh đầu tiên của mình. Ông thấy sao?”

“Người sẽ phải đền mạng,” lão thì thầm. “Đồ sát nhân, quân diệt hèn, kẻ quái thai.”

“Liệu mà phun mấy từ như thế cho cẩn thận vào, Gunter. Mọi lời lẽ ông quăng vào mặt các bản sao cũng đều là quăng vào mặt mình đấy,” ả nói. “Ông không nhận ra ư?”

Tôi chẳng hề diệt trừ linh hồn của ông, ông vẫn hết như hồi trước, chỉ có đi đầu sở hữu một cơ thể trẻ trung hơn.”

“Sao người lại có thể làm như vậy với ta? Ta đã nâng đỡ người! Ta mời người vào nhà thờ của ta!” lão hỏi.

“Trong khi ông gọi đồng loại tôi là lũ quái thai,” ả lạnh lùng nói. ả kéo một chiếc ghế cạnh bàn ra và ngồi xuống. “Cứ mỗi lần tôi nảy sinh tình cảm bạn bè với ông, ông lại dập tắt chúng bằng cách nói tôi là một kẻ vô hồn dị hợm.”

Adrenaline bùng nổ như pháo hoa trong lồng ngực lão. Ôi lạy Chúa linh thiêng, lão đã quên mất cái cảm giác trần trụi sinh lực thế này. “Vậy người nghĩ bây giờ chuyện gì sẽ xảy ra? Người muốn ta đứng dậy nói, Xin chào,

ta là một linh mục bản sao và các bản sao không phải là lũ vô hồn, và chính Chúa đã chấp thuận! hả?”

“Bước đầu thế cũng được,” ả nói. “Nghĩ mà xem, trở thành lãnh đạo nhà thờ đầu tiên rộng tay chào đón các bản sao, ông sẽ có giáo dân trung thành suốt bao thế kỷ, cống nạp tiền lễ và ủng hộ ông. Phần lớn bản sao đầu am hiểu chuyện tiền nong và xây dựng lên cả một gia tài để chu cấp cho bản thân trong suốt những kiếp đời của mình. Đó là thứ nhà thờ muốn, đúng không? Tiền lễ ấy?”

“Người tưởng tiền là quan trọng ư? Người giết ta vì tiền ư?”

“Ôi dào, đừng làm bộ làm tịch nữa, Gunter. Ông đã đến Vatican rồi đấy, đương nhiên tiền là tất cả rồi. Tiền của bản sao có khác gì tiền ai đâu. Họ đã nhận ra điều ấy lúc cuối cùng cũng chấp nhận phụ nữ và người đồng tính và...” ả há hốc miệng, đóng giả một vị linh mục phần uất “... một người phụ nữ đồng tính như tôi. Giờ họ có thể nhận ra thêm lần nữa. Nhưng chúng tôi cần trường hợp của ông để làm bằng chứng bổ trợ.”

“Ta sẽ không đồng thuận,” lão nói. “Ta sẽ lật mặt các người.”

Ả thở dài. “Gunter, sao chép ông không phải là kế hoạch duy nhất tổ chức của tôi đã vạch ra cho ông. Ông có thể giúp chúng tôi ngay bây giờ, hoặc sau này sẽ giúp, nhưng kiểu gì ông cũng sẽ giúp chúng tôi thôi.”

“Ta thà chết còn hơn!”

Ả rướn tới trước, mọi vẻ nóng ấm trôi tuột khỏi mặt. “Thế thì chúng tôi sẽ sao chép ông lần nữa. Ta quàn nhau cả ngày cũng được mà.”

“Mời,” lão nói, đồng thời đứng thẳng dậy và buông tấm ga ra. “Ta sẽ không khuất phục đâu.”

Ả đứng lên. “Ông quả là mù tịt về công nghệ bản sao đấy nhỉ?” ả hỏi.

“Ý người là sao?”

“Kệ đi. Một giờ nữa sẽ có bữa tối.” Ả thò vào trong túi. “Trong khi ấy, tôi mang ít sách cho ông đọc này.” Ả chìa ra cuốn Từ trong buồng chứa, hồi ký đầu tiên của Sallie Mignon, doanh nhân bản sao thành đạt. “Hãy nhìn nhận sự tình từ một góc độ khác. Tôi hy vọng ông sẽ đổi ý. Bằng không thì sẽ chẳng tốt lành gì đâu.”

Wolfgang những tưởng câu chuyện của gã sẽ gây ra phản ứng dữ dội hơn, nhưng Joanna chỉ ng ẩ im re, nước da sẫm màu của chị xám ngoét đi. “Thế nào?” gã hỏi.

“Tất nhiên tôi nhớ vụ ấy. Nhưng Chúa ơi, sao chép tám lần trong có ba ngày thôi ư? Thật khó tin chúng đã làm vậy với anh. Chắc cuối cùng chúng cũng đánh quy anh nhỉ?”

“Không” gã nói. “Chúng không làm nổi. Sau khi sao chép tôi lần đầu, chúng tra tấn tôi, sau đó tiến hành lập não đ ờ và r ẩ mỡ xẻ tôi, lưu thông tin não đ ờ trong lúc tôi đang mất máu d ờ. Làm vậy để khi thức tỉnh, tôi vẫn lưu giữ đ ầy đủ ký ức v ề trải nghiệm của mình. Chúng làm thế sáu lần.”

Chị nhăn mặt. “Nếu anh không quy thì đã xảy ra chuyện gì vậy?” chị hỏi.

“Khi thức tỉnh trong thân xác thứ tám, tôi nhớ hết mọi thứ, ngoại trừ ham muốn kháng cự. Chúng đã loại bỏ nó. Chúng lập tức hoan nghênh tôi, cho tôi ăn cao lương mỹ vị, và chúng bắt đầu thực hiện chiến dịch tuyên truyền của mình. Lúc ấy, các cuộc bạo loạn vô tính trên Trái Đất cuối cùng cũng đã lan lên Mặt Trăng.

“Ồ. Đó là lúc chúng mang hacker đến,” Joanna đầu giọng nói.

Gã gật đầu. “Tôi đoán chúng đã tạo sẵn mấy thân xác cho tôi, và tôi đã ép chúng dùng đến thân xác cuối. Chúng có thể hoặc bắt đầu quy trình tạo thêm thân xác mới, hoặc đi đường tắt.”

“Tắt, tốn kém, và cực kỳ nguy hiểm,” Joanna nói.

Lời lẽ trở nên chua loét trong miệng gã, và gã nuốt khan. “Tôi giữ hết mọi ký ức về sự kháng cự của mình, và tôi biết mình đã đổi ý, nhưng tôi muốn không khơi lại luận điệu bài xích sao chép vô tính của mình mặc dù vẫn nhớ chúng. Tôi không còn tin vào chúng nữa.

Chúng đã tước đoạt đức tin của tôi. Tôi không ngờ điều ấy lại khả thi.”

Gã đứng dậy và bước ra chỗ gian bếp nhỏ của chị. Gã rót lấy một tách nước từ vòi. Gã đổ hết đi và lại rót đầy nó. “Chúng đã nói đúng một điều: tôi không còn tin mình trở thành kẻ vô hồn lúc được sao chép nữa. Giờ tôi biết rõ mình đã trở thành kẻ vô hồn khi bị hack.”

Gã uống chỗ nước trong chiếc tách nhựa, thế rồi quăng nó vào bức tường sau giường chị. Nó nảy bật lại và bay về phía Joanna, làm chị phải giật mình chú ý đầu né.

“Anh đã làm xoay chuyển cục diện luật sao chép vô tính,” chị nói. “Tôi nhớ mình từng đọc tin về anh trên báo đài, và cả báo cáo chi tiết hơn do một số đặc vụ trên Luna của chúng tôi gửi. Đêm hôm ấy, Bộ luật Bổ sung được thông qua.”

Gã nói tiếp. “Tôi nhẹ cả người khi chúng được thông qua, cho dù lũ chủ nhân mới của tôi thì không. Tôi đã bị lập trình để thay kể chuyện từng xảy ra với mình, nhưng tôi vẫn thấy bất mãn sau khi chứng kiến những việc chúng làm. Tôi rời tổ chức, lấy tên mới, kiếm bảo kê, và bắt đầu theo học chương trình nghiên cứu bản sao tại Đại học Luna. Nhà thờ không còn

là chốn cho một kẻ vô hồn. Tôi nhuộm tóc và bắt đầu đeo kính áp tròng, nhưng về sau thì bỏ vì tin chắc rằng đã lâu từng ấy thì sẽ chẳng ai còn nhận ra mình nữa.”

Trông Joanna như thể muốn ôm chầm lấy gã, và gã cực kỳ mong chị sẽ không làm vậy. Rất may là chị ngẩng im trên ghế. “Xin chia buồn với những gian truân của anh,” cuối cùng chị nói.

“Cảm ơn cô.” Chẳng hiểu sao gã thấy thư thái hơn chút đỉnh. “Cô chẳng có lỗi gì đâu. Giờ tôi hết ôm hận rồi.”

“Tôi đã góp phần khiến chuyện ấy xảy ra. Nếu chúng tôi không rề rà bàn cãi suốt gần ấy tháng, có khi chúng đã chẳng làm thế với anh. Tôi vẫn nhớ những mẩu tin về anh. Thật đau lòng là có người phải gánh chịu bao khổ đau như vậy chỉ để một điếu luật được phê chuẩn.”

“Tôi không phải là người duy nhất.”

Chị hơi mỉm cười. “Nhưng anh là người duy nhất ở đây, ngay lúc này. Thế nên tôi sẽ xin lỗi anh. Những người thực sự đưa ra các quyết định chính trị gần như không bao giờ phải lãnh hậu quả tàn nhẫn từ chính giới cả.”

“Nói thế là còn nhẹ đấy,” gã nhúm mày nói. Gã lấy lại chiếc tách của mình và rót thêm nước.

“Tôi cần biết nốt phần còn lại,” chị nói. “Tôi đã nghe người ta đồn đại. Anh từng thay trời hành đạo, đúng không?”

Gã ngượng chín người. Gã ghét cái từ đó. Nghe như thể gã mặc đồ hóa trang trẻ con và đóng giả anh hùng. Hồi ấy gã tự xưng là thợ săn. Đến tận bây giờ nghe vẫn thấy ngớ ngẩn.

“Sao chép vô tính rên cho ta tính kiên nhẫn, và đây là một trong số những mặt ít ỏi tôi thấy ưng v ề nó. Tôi đợi vài thập kỷ, học cách tự vệ. Để mắt theo dõi đám từng bắt cóc và sao chép mình. Và vâng, sau đó tôi đi lùng chúng. Tất nhiên chúng có chống trả, và đã giết được tôi bảy lần. Tôi chỉ muốn chúng nếm trải cảm giác ấy. Tôi giết những kẻ bắt cóc mình, tên chủ mưu, và mọi tên hacker mình tìm được.”

Chị nghiêng đầu. “Anh sẽ cảm thấy thế nào khi biết trên tàu có hacker?”

“Giận sôi máu” gã nói.

“Nếu đã biết mình bị hacker bức hại thế nào, tại sao anh không cảm thông với Hiro hơn? Rõ ràng anh ta cũng là một nạn nhân như anh mà.”

“Bởi vì logic không phải là thứ chi phối ham muốn trả thù,” gã nói.

Mắt chị mở lớn. Chị đứng dậy, hơi chao đảo trên cặp chân giả. Khi ấy gã mới nhận ra chị mệt mỏi cỡ nào.

“Wolfgang, trong trường hợp này, logic phải là yếu tố chi phối tiên quyết, không thì chúng ta sẽ hành đạo một cách vô pháp vô thiên mất.”

“Cô biết quan điểm của tôi v ề bản sao r ồi đấy. Tôi rao giảng rằng họ không có linh h ồn, rằng họ còn hạ cấp hơn các xác chết di động. Tôi chẳng bao giờ nghĩ mình phạm tội gì mỗi khi trừ khử một bản sao cả.” Gã đưa cả hai tay xoa mặt. “Vớ lại, như tôi đã nói, lúc bấy giờ đức tin của tôi đã mất hẳn.”

“‘Họ’ư?” chị nghiêng đầu hỏi. “Trên con tàu này làm gì có ai bị sao chép nhiều bằng anh.”

Gã đưa tay xoa khắp mặt. “Nghĩ v ề quãng thời gian kia mới khó khăn làm sao. Vụ hack đã biến cuộc đời trong quá khứ của tôi thành một giấc

mơ hay ký ức của một người xa lạ. Thỉnh thoảng trong tôi dấy lên những xúc cảm mãnh liệt về bản chất của mình. Tôi cố gắng khơi gợi chúng mỗi lần đi ngủ. Tôi vẫn nhớ một điều là chúng ta không được đóng vai Chúa,” gã nói. “Tôi không biết sao chép vô tính có giết chết linh hồn hay không, nhưng tôi biết hành động sao chép vô tính là trái với ý nguyện của Người.”

Giờ đến lượt Joanna quăng tách vào tường, làm gã giật nảy mình. “Tôi phát ngấy cái giọng điệu đấy rồi. Suốt bao thế kỷ nay cứ phải nghe đi nghe lại. Đóng vai Chúa. Wolfgang, chúng ta đã đóng vai Chúa từ hồi thiên hạ còn tin mình có thể định đoạt giới tính cho con nếu làm tình chuẩn tư thế. Chúng ta đóng vai Chúa lúc phát minh ra ngừa thai, chọc ối, mổ lấy thai, lúc phát triển y học và phẫu thuật hiện đại. Bay là đóng vai Chúa. Chống ung thư là đóng vai Chúa. Kính áp tròng và kính gọng là đóng vai Chúa. Bất cứ hành động nào khiến cuộc sống của ta đổi khác so với thuở khai sinh là đóng vai Chúa. Thụ tinh trong ống nghiệm. Liệu pháp thay thế nội tiết tố. Phẫu thuật sửa đổi giới tính. Kháng sinh. Tại sao anh chấp nhận hết tất cả những thứ ấy, nhưng lại thấy sao chép vô tính có vấn đề?”

Chị nói tiếp trước khi gã kịp đáp. “Và anh phải biết, anh phải biết, rằng mình chẳng đổi khác gì cả. Bị chấn thương tâm lý thì ừ. Bị đối xử tệ bạc thì tất nhiên. Bị lạm dụng. Chắc đi trị liệu vài thập kỷ sẽ có ích cho anh đấy. Nhưng anh vẫn là anh. Linh hồn của anh chẳng mất đi đâu cả.”

“Sao cô biết?” gã hỏi, giọng căng lên. “Tôi thấy rất lạ là những người không tin vào đấng linh thiêng nào lại cứ đinh ninh rằng mình biết chân lý, rằng quan điểm của họ sẽ làm thay đổi đức tin cố hữu hàng ngàn năm qua. Sao cô biết linh hồn tôi có gì?”

“Tôi biết bởi tôi cũng đã trải qua điều ấy! Tôi cũng đã được sao chép nhiều lần, đôi khi là giữa lúc gặp nghịch cảnh, và tôi biết mình vẫn như

cũ!”

Giọng gã trầm xuống, mắt gã nheo lại. “Cô đã bị hack bao giờ chưa?”

Joanna ngưng bật. Chị mở miệng, sau đó ngậm lại.

“Thế tức là chưa,” gã nhẹ nhàng nói.

“Như tôi biết thì chưa.”

“Thế thì cô không biết nó ra sao hết. Cô không biết cảm giác bị biến chất là thế nào.”

“Nó chỉ là số má đơn thuần. Nếu khái niệm linh hồn mạnh mẽ đến vậy thì sao ta lại có thể quy nó thành những con số và sau đó để toán học thay đổi bản chất của mình?”

“Ta nói chuyện thế là đủ rồi đấy,” gã nói, thế rồi nhặt lại hai chiếc tách bị quăng lên khỏi sàn. Gã đặt trả chúng vào bếp.

“Anh là người đến đây! Anh muốn tiết lộ bí mật! Tại sao anh lại để cảm xúc chi phối mình thế?” chị hỏi, khoanh tay ngược nhìn gã.

“Đây không còn là thảo luận nữa, thế này là đàn áp tôn giáo,” gã nói.

“Các bản sao đã bị khai trừ sẵn rồi! Chính anh đã đấu tranh để được như thế. Anh ba phải phát tởm! Anh là một linh mục, nhưng lại đã bị đuổi khỏi Giáo Hội, thế mà vẫn giữ đức tin, có đi đâu anh không có linh hồn. Anh theo một tôn giáo với lời răn Người chớ giết chóc nhưng lại sẵn lòng hacker. Làm sao anh hợp nhất được tất cả vậy hả? Liệu một kẻ vô hồn có trần trở với việc mình không sở hữu nó không?”

Gã hít một hơi thật sâu, cảm thấy cơn giận bùng lên trong ngực. “Một kẻ vô hồn sẽ ngày ngày xót thương sự mất mát của hồn mình, hết kiếp này sang kiếp khác. Một kẻ ôm hận trong lòng và chẳng còn gì để mất có thể đi sẵn lòng kẻ khác; hẳn có còn sợ địa ngục nữa đâu. Tôi vô phương cứu rồi

rồi, Joanna. Cô không thể xưng tội rằng mình đã mất linh hồn. Cô không thể sám hối khi trong người chẳng còn gì để chữa lành nữa.”

Đúng lúc ấy, chị thực hiện một điếu đầu đầy bất ngờ. Chị choàng tay ôm lấy gã. Gã cứng người, không biết phải làm gì, nhưng chị vẫn ghì chặt gã. Chị thấp hơn gã, đầu chỉ cao ngang ngực gã. Quầng tóc mềm mại của chị chỉ vừa đủ cù vào cằm gã.

“Anh chịu đau thương đã lâu quá rồi,” chị nói.

Gã ngối bên mép giường chị, lúng túng đỡ chị xuống cạnh mình. Gã cảm thấy như có thứ gì trong lòng mình vừa tan vỡ, một thứ vốn bao lâu bị ghì chặt.

“Giờ anh tạm đừng nên ở một mình,” chị nói. “Anh lưu lại đây chút nhé?”

Gã đỡ dẫn gập đầu, và chị nhẹ đỡ gã đặt đầu lên gối. Gã thiếp đi ngay lập tức.

* * *

Gã tỉnh dậy khi đèn trong phòng chị bắt đầu sáng dần lên, mô phỏng mặt trời mọc. Chị ngủ trong ghế bành, nhường giường cho gã. Chị đã tháo cặp chân giả và trông thật nhỏ bé. Mặt chị đầy thanh thản và lặng im, và chợt một cảm giác trù mến đối với chị dâng lên trong lòng gã. Gã chờ đợi cơn xấu hổ vì đã mất tự chủ, cơn tức giận vì khoảnh khắc mềm yếu của mình đã bị chị chứng kiến, nhưng chúng mãi chẳng xuất hiện.

Hắn chị đã nghe thấy gã cự mình, bởi vì chị mở mắt ra và mỉm cười với gã. “Anh thấy thế nào?”

“Đỡ rồi,” gã nói. “Thật ra là đỡ hơn hẳn...”

Mắt chị mở lớn và chị ngẩng thẳng dậy trên ghế. “IAN, mày có canh khoang y tế cả đêm không?”

“Tất nhiên. Maria đã đến thăm bệnh nhân, sau đó rời đi. Tất cả những người khác đều nằm ngủ,” con AI nói.

Joanna nhẹ nhõm thả lỏng người. “Cảm ơn mày đã trông chừng họ. Lát tao sẽ qua đó ngay.”

Im lặng bao trùm, và gã cứ tưởng IAN đã bỏ đi. Nhưng rồi con AI nói, “Thật ra thì tôi nghĩ cô sẽ cần ghé khoang y tế đấy. Khẩn trương lên.”

* * *

Katrina ghét mơ về chiến tranh.

Cô ta ghét những giấc mơ đưa mình về lại chiến trường. Hồi bị mảnh văng lẹm đứt chân. Cô ta lại có thể cảm nhận được cơn đau trong chân. Rồi còn cả mấy giấc mơ mà cô ta phải đóng vai lính cứu thương chữa chạy cho đồng đội, đưa họ ra khỏi vùng nguy hiểm và băng bó vết thương. Rồi cả lần cô ta phải tiêm adrenaline cho một người lính chết để tim anh ta đập lại.

Katrina mở bừng mắt. Cô ta đang ở trong khoang y tế. Ký ức ngày hôm trước ủa về. Tay cô ta đưa lên sờ mặt. Nãy giờ chỗ đau bên mắt cứ cứ mè nheo đòi người chăm chút. Viên bác sĩ đã cắm một ống truyền dịch vào tay cô ta, nhưng túi dịch đã rỗng tuếch và cô ta nóng nảy rút mũi tiêm ra. Wolfgang đâu rồi? Giường bên phải cô ta trống trơn, ga nhàu nhĩ và hơi bết máu. Nằm trên giường bên trái là Hiro, bấy giờ vẫn đang ngủ. Hôm nay cô ta sẽ phải quy cho anh tội hành hung, đe dọa, nổi loạn, âm mưu

chống phá và nhiều tội khác nữa, sau đó tính xem phải xử lý anh thế nào. Wolfgang có thể cáng đáng việc ấy. Đằng sau Hiro là gương mặt cô ta thấy quen nhất.

Bản sao của vị thủy thần trưởng vẫn hôn mê li bì, vẫn giữ kín những bí mật của mình. Katrina này biết. Cô ta biết ai tấn công mình, và chắc đó cũng chính là kẻ đã giết những người còn lại. Có khi đích thân cô ta đã ra lệnh cho người khác hành hung mình. Katrina sẽ chẳng ngạc nhiên đâu. Cả hai người bọn họ đều sẵn sàng làm vậy.

Katrina không còn coi người kia là bản thân mình nữa. Người phụ nữ ấy có một tuyến thời gian khác, những trải nghiệm khác, và cô ta sẽ chẳng đòi nào nhượng lại chúng. Thật ích kỷ.

Những giấc mơ lại lướt qua tâm trí, khiến cô ta rùng mình. Sallie Mignon, bà chủ cũ của Katrina, từng đề nghị thuê hacker để lọc bỏ những trải nghiệm chiến tranh kinh khủng nhất của cô ta, nhưng cô ta đã từ chối. Katrina không muốn bị chọc ngoáy linh tinh, và cô ta muốn giữ các ký ức ấy. Biết đâu có lúc lại cần đến.

Katrina nhìn ngó xung quanh phòng, tự hỏi liệu mình có đứng dậy nổi không. Đầu óc cô ta xây xẩm và cứ động đậy là mặt lại đau. Joanna chẳng để lại cho Katrina thứ gì dùng làm bô được hết. Như vậy chẳng ổn chút nào vì Joanna cũng đã bơm dịch đầy người cô ta và bong bóng của cô ta đang cực kỳ ọc ách.

Katrina vốn luôn tháo vát. Sẽ không có chuyện cô ta bỏ cuộc lúc này. Cô ta lết ra khỏi giường và bước xuống sàn, thần cảm tạ mức trọng lực yếu đã giúp mình làm vậy mà không bị quá đau. Cô ta cà nhắc bước đến chỗ tủ của viên bác sĩ, lôi theo cột dịch truyền làm gây chống. Lẽ dĩ nhiên,

tủ bị khóa. Nó dùng khóa cơ kiểu cổ, loại mà Katrina đã học được cách cạy mở thời còn trong quân ngũ.

Sau một hồi lục lọi văn phòng sạch bóng và rất gọn gàng của Joanna, cô ta tìm thấy những món văn phòng phẩm mình cần để cạy khóa.

Katrina lục chỗ thuốc, trong đó nhiều loại cô ta chưa bao giờ nghe tên bao giờ, và rồi cô ta tìm thấy nó: umatrine, chất adrenaline tổng hợp mới được phát minh gần đây. Cô ta bơm đầy nó vào một ống tiêm và lại lê bước trên sàn, cuối cùng dừng chân bên giường bản sao kia. Mặt cô ta nhức nhối, nhưng chuyện ấy không quan trọng. Cô ta đã đến nơi.

“Buộc phải thế thôi. Tao cần thứ trong đầu mày, và chỉ cách này mới lôi được nó ra,” Katrina thì thầm. Cô ta vạch bộ áo bệnh nhân ra và làm lộ xương ức. “Vào thẳng tim, nếu nhớ không nhầm.”

“Bác sĩ có biết cô đang làm trò này không?” Hiro hỏi, khiến cô ta giật bắn người. Mắt anh đang mở toang, hai đốm đen long lanh trên một gương mặt tái nhợt, và anh nằm trên giường, bị trói nghiêng và không cựa quậy gì cả. “Hay IAN?”

Katrina ngược lên nhìn theo phản xạ, như thể cô ta nhìn thấy được con AI lơ lửng trên đầu. “Nó đang nào cũng đang hỏng. Và không, viên bác sĩ đi rồi. Tôi cần thông tin này.”

Tiếng ổ khóa điện tử vang lên từ cửa. Katrina nhanh chóng thọc mũi tiêm vào giữa khung xương sườn bản sao, vào thẳng tim, ngón cái nhấn chặt trên pít tông.

Chẳng có gì xảy ra hết. Pít tông không ấn xuống. Kim tiêm thông minh. Mẹ kiếp.

“Katrina!” Wolfgang vừa quát vừa chạy xộc tới trước. Gã tóm lấy cô ta và kéo vị thuyền trưởng lùi xa bản sao của mình.

Cô ta gào thét và vẫy vùng, vùng vẫy mũi tiêm tứ tung. “Không, chúng ta cần con kia, nó phải cho chúng ta biết!”

Viên bác sĩ chộp lấy cổ tay cô ta và cạy mũi tiêm ra. “Đưa đây cho tôi, cô đâm trúng ai bây giờ.”

Chị vội vã kiểm tra thông số sinh học của bản sao kia.

“Cô ta sao rồi?” Wolfgang hỏi, tay ghì Katrina chặt như gọng kìm. Cô ta đã không nhận ra mình yếu cỡ nào. Cô ta thấy đầu như sắp bục tung tới nơi.

“Cô ấy không sao,” Joanna nói, giọng nghe đầy nhẹ nhõm.

Katrina ngưng vùng vẫy và thúc một cùi chỏ lên đằng sau, vào giữa cằm Wolfgang. Nếu gã mà còn khỏe thì có đòn ấy chẳng nhằm nhò gì, nhưng cơn chấn động não cũng đã khiến gã yếu đi. Gã buông cô ta ra, miệng oang oang chửi. Katrina nhào tới trước và vồ lấy tay viên bác sĩ. Joanna giật mình đến mức chị không kịp phản kháng. Katrina ép chặt bàn tay Joanna quanh mũi tiêm và lại thọc nó vào người bản sao của mình.

Viên bác sĩ rú lên vì bất ngờ và đau đớn, loạng choạng ngã up lên giường vì bị Katrina kéo cho mất thăng bằng. Nhưng mũi tiêm thông minh phản ứng với tay Joanna và truyến sạch chất adrenaline vào trong bản sao kia.

Mắt bản sao của thuyền trưởng mở ra, và cô ta liếc đi tứ bề, miệng thở hắt ra. Mắt cô ta nhìn từ Joanna sang Wolfgang rồi về lại Joanna.

“Cô nói tôi nghe tên mình được không? Cô có biết mình đang ở đâu không?” Joanna nói, cúi xuống chỗ bản sao ấy. “Không!” Katrina gào lên từ dưới sàn. Cô ta đã bị Wolfgang kéo khỏi vị cựu thuyền trưởng và đẩy xuống đó. “Ai tấn công mày? Đã có kẻ tấn công mày và rồi toàn bộ phi hành đoàn của mày lăn ra chết. Thủ phạm là ai?”

Mắt bản sao kia đảo quanh phòng như đang tìm đường thoát thân. Miệng cô ta ngáp ngáp như cá. Mở màn hình bên cạnh kêu bíp bíp liên tục vì nhịp tim và nhịp thở tăng mạnh.

“Chúng tôi cần biết,” Joanna nói. “Chúng tôi sẽ chăm sóc cô, nhưng đoàn ta có một kẻ phản bội và chúng tôi không biết ai là kẻ khơi mào tất cả.”

“M-Maria,” bản sao kia thì thào. “Tôi đã phát hiện ra.” Cô ta tự ngắt lời mình với một tiếng phì phò đau đớn, thế rồi ngửa đầu ra sau gối, co giật đùng đùng.

Joanna hết nhìn bản sao rồi lại sang chỗ màn hình hiển thị nhịp tim của cô ta, bấy giờ đập nhanh kinh hoàng. Thế rồi nó ngừng đập.

“Khốn kiếp, Thuyền trưởng!” chị thốt lên, và bắt đầu hồi sức tim phổi cho bản sao ấy.

“Mặc nó đi. Giờ nó có thể nhắm mắt xuôi tay được rồi.” Katrina nói từ dưới sàn.

Joanna lờ cô ta đi, tiếp tục ấn ngực bản sao, nhưng suýt nữa thì nhảy dựng lên khi cảm thấy một bàn tay nhẹ nhàng nắm lấy vai mình. Wolfgang đứng đó, trông dịu dàng bất thường. “Trong môi trường trọng lực thế này thì kỹ thuật hồi sức vô dụng thôi, Joanna. Có máy khử rung tim ở đâu không?”

“Ta cần máy khử rung tim trên tàu làm gì khi có bị truy tim cũng chẳng ai lo hết?” Joanna gào tướng lên. “Cho bản sao mới thức tỉnh là xong mà, đúng không?” Chị quay ngoắt sang thuyền trưởng. “Giờ cô đã trở thành một kẻ sát nhân. Tôi tuyên bố cô không đủ sức khỏe để dẫn dắt nhiệm vụ này.”

Katrina bật cười. “Ai cho cô cái quyền ấy? Tôi chỉ loại bỏ một bản sao phi pháp. Cô không biết về Bộ luật Bồ sung à, hỡi Bác sĩ! Tôi là bản sao hợp pháp của Katrina de la Cruz trên con tàu này. Tôi chẳng làm gì sai trái hết.”

“Thế thì tôi bắt cô tội ăn cắp vật tư y tế,” Wolfgang nói, kéo cô ta đứng dậy và đẩy về lại giường. “Dù có thế nào thì cô cũng bị bãi chức cho đến khi chúng tôi biết phải làm gì với cô, Katrina. Giờ lên lại giường đi.”

Vừa leo lên giường, Katrina vừa dán chặt mắt vào bản sao đã chết của mình. Trong không chút hối hận. “Phải làm vậy thôi.”

Joanna kéo một tấm chăn che mặt cựa thuyền trưởng đi. “Thuyền trưởng de la Cruz, bắt đầu từ bây giờ, cô buộc phải nghỉ ốm cho đến khi

tôi thấy yên tâm về thể trạng tâm lý của cô. Wolfgang sẽ đảm nhiệm vai trò thuyền trưởng tàu Dormire.”

Katrina lắc đầu. “Cô không thể làm thế. Lúc biết anh ta là ai cô sẽ chẳng muốn làm vậy đâu.”

“Với tư cách sĩ quan y tế của tàu, tôi có quyền. Và IAN được lập trình để vênhphe tôi nếu cô kháng cự.”

Cô ta nhìn pho chỉ huy của mình. “Còn anh thì sao? Anh có định hòa theo cuộc nổi loạn này không? Anh biết tôi sắp nói gì rồi đấy.”

Wolfgang khoanh tay lại. “Viên bác sĩ nói đúng. Cô vừa tấn công một người trên tàu. Cô muốn làm gì thì tùy.”

“Hắn chính là tên Bản sao Tự thù! Hắn là một kẻ sát nhân! Hắn đi lùng giết đồng loại! Chẳng lẽ cô không nghĩ ta có thể quy kết cho hắn tôi đã gây ra toàn bộ cảnh hỗn loạn này ư? Hắn cầm thù bản sao?”

Paul và Maria bước vào khoang y tế và dừng lại, tròn mắt nhìn họ. Cả hai nói đồng thanh.

“Ai thù bản sao cơ?” Paul hỏi.

“IAN bảo chúng tôi vào đây. Có chuyện gì vậy?” Maria hỏi.

Katrina chìa ngón về phía Wolfgang. “Hắn là cái tay linh mục bị sát hại đã khiến Bộ luật Bổ sung được thông qua! Hắn đã săn lùng các bản sao và hacker suốt bao năm!”

“Ừ ừ. Nếu biết anh ta là ai rồi nặc thì sao cô lại cứ nằng nặc đòi dựng cỗ bản sao của mình dậy xem cô ta biết gì thế?” Hiro hỏi. “Điều vừa thôi.”

Wolfgang đứng thẳng dậy và nhìn vào mắt Katrina. “Không, Cô ta nói đúng đó. Tôi lên con tàu này vì tội ấy.”

“Ồ. Hừm.” Trông Hiro như muốn nhích xa Wolfgang, có đi đâu anh đã bị buộc cứng vào giường mất rồi.

“Giờ sao?” Katrina nói. “Anh có định lật mặt tôi luôn không?”

“Không,” Wolfgang nói. “Tôi đã nắm quyền kiểm soát tàu. Lật mặt cô thì tiểu nhân quá.”

Katrina nhìn Joanna. Cô ta phẩy tay về phía Wolfgang. “Còn cô thì sao? Cô có thấy an tâm khi giao tàu vào tay một kẻ sát nhân không?”

“Tôi biết anh ta là ai từ trước rồi,” Joanna nói. “Thật thú vị là người duy nhất tiết lộ quá khứ bạo tàn của mình cho tôi lại là người tính đến nay chưa giờ trở tàn bạo gì cả. Thế nên vâng, để anh ta nắm quyền tôi thấy an tâm hơn.”

“Mấy người có khá khâm gì hơn tôi đâu,” Hiro hờn hờ nói. “Chẳng ai hơn hết! Có lẽ trừ chị, Joanna à. Mà đừng lo về đại buộc, Katrina. Chặt thật đấy, nhưng thoải mái lắm.”

“Đợi đã, sao tôi lại tệ nốt vậy?” Maria hỏi, trông có vẻ tự ái.

“Lát nữa ta nói chuyện sau,” Joanna nói. “IAN, mày về phe tao trong vụ này không?”

“Tất nhiên, thưa Bác sĩ, tùy ý cô thôi,” nó nói.

“Mọi sĩ quan cao cấp trên tàu đều đã nhất trí,” Joanna nói. “Wolfgang là thuyền trưởng tạm thời của tàu Dormire.”

“Ồi, thôi nào, phải trối gì cả cô ta lại chứ!” Hiro nói vọng lên từ giường. “Đừng bảo mấy người tin tưởng cô ta hơn tôi đấy nhé.”

“Chúng tôi hiểu rõ cô ấy, Hiro à. Riêng anh thì chúng tôi vẫn chẳng biết đường nào mà lần,” Joanna nói, “Nhưng vụ đại buộc thì anh nói có lý.”

“Mấy người rõ ràng có hiểu gì về cô ta đâu, không thì đã lường được chuyện người đẹp tấn công bản sao của mình.”

“Chúng tôi đã cho IAN theo dõi tất cả.”

“Đồ mách lẻo,” Hiro nói.

“Ê, ban nãy tôi báo với họ rằng anh nằm chảy máu trong khoang chứa hàng đấy. Tôi mà bảo họ là anh đã chết thì có khi anh chết thật dưới đó rồi,” IAN nói.

Hiro lỏng người nằm lại xuống giường. “Chà chà, vụ này vui phải biết. Hy vọng nếu có ai đến thịt tao, mày sẽ ngăn được kẻ đó.”

Katrina để Wolfgang buộc mình vào giường, không nhìn vào mắt ai hết.

Wolfgang thắt chặt đai buộc, sau đó nhìn sang Maria. “Chúng ta cần nói chuyện.”

* * *

Lúc kiểm tra thương tích của Hiro và cho anh đi vệ sinh xong, Wolfgang và Joanna tiêm thuốc an thần cho thuyền trưởng và bỏ mặc cả cô ta lẫn Hiro nằm buộc cứng trên giường. Maria bấy giờ đã vào bếp pha trà.

“Tôi không thể không mừng vì ta đã có một manh mối,” Wolfgang nói trên đường ra bếp. “Nhưng màn vừa rồi xem không vui chút nào hết.”

Nãy giờ Joanna đã phải cố ghìm lại những giọt nước mắt tuyệt vọng. Chị lấy làm mừng khi chuyển được xúc cảm sang thành thịnh nộ. “Anh đùa hả? Anh mừng vì một người phụ nữ đã chết với đúng một cậu buộc tội thay lời trắng trối ư? Nhớ cô ấy nói dối thì sao? Chúng ta sẽ chẳng bao giờ biết nổi.”

“Nói chuyện với Maria xong là ta sẽ biết ngay,” Wolfgang nói. “Mà tôi đâu có nói mình mừng vì cô ta đã chết. Tôi bảo mình mừng vì đã có một manh mối.”

“Sao cũng được, đi tìm Maria thôi.”

Maria đang ng ẫ trong bếp đợi họ.

“Tôi cứ ph ần nào trông mong cô sẽ trốn biệt cơ,” Wolfgang nói.

“Tôi có làm gì đâu...” cô ngừng lại, nhúu mày khi thấy vẻ mặt của họ, “... theo như tôi biết thì thế. Sao vậy?”

Họ ng ẫ bên bàn đối diện cô và thuật lại biến cố trong khoang y tế giữa Katrina và cựu thuyền trưởng, và đi ầu cô ta nói trước khi chết.

Maria gật ầu. “R ẫ. Chà, tôi chẳng biết liệu thứ mình nắm giữ có giúp hai người thấy vui hơn không. Nhưng, ờm, mới đây...” Cô tự ngắt lời mình, giơ một ngón tay lên để bảo họ đừng nói gì. “... và mới đây theo đúng nghĩa, IAN bảo tôi rằng nó đã vượt qua được một số hệ thống an ninh máy tính do tôi thiết lập. Chúng ẫn đến mức tôi còn không biết mình đã nhét chúng vào đó. Và thế là nó tìm thấy một số tệp lược sử cá nhân của tôi. IAN, mày bật tệp lược sử đã tìm thấy cho Joanna và Wolfgang nghe giúp tao nhé!”

Họ lắng nghe tệp lược sử của Maria kể về các sự kiện diễn ra trong những hôm cuối cùng trên tàu Dormire. “Liệu có khả năng nó bị làm giả không?” Wolfgang nhúu mày hỏi.

IAN nói qua loa trong bếp. “Không, mốc thời gian rất chuẩn.”

“Sao IAN với cô và Paul không tìm thấy nó sớm hơn?” Wolfgang hỏi.

“Tôi đã thiết lập an ninh cho nó. Tôi lành nghề lắm.” cô nói.

“Thế tức là sao?”

Trông Maria có vẻ ngạc nhiên. “Wolfgang, tôi là hacker. Anh không hiểu à? Chính tôi đã đánh cắp và giữ các bản sao lưu não đồ đầu tiên chúng ta lập trên tàu. Tôi mắc thói ấy bao lâu rồi. Tôi tàng trữ dữ liệu. Tôi nhớ trước khi khởi hành, tôi đã tự hứa sẽ bỏ ngay cái tật kia lúc ta rời Luna. Bắt đầu sang trang đời mới ấy mà. Chắc tôi ăn cắp sao lưu nốt lần cuối làm kỷ niệm.”

Cô liếc nhìn họ, thế rồi lại nhìn xuống mặt bàn kim loại bóng loáng. “Tôi đã sửa IAN. Tôi không khai ra mình làm được như vậy bởi tôi không muốn mọi người biết thực lực của mình. Mấy ai ưa hacker đâu.”

Joanna có thể cảm thấy cơn giận của Wolfgang đang hùng hực tỏa ra cạnh mình. “Theo cô thì tại sao cựu thuyền trưởng lại nói mình bị cô tấn công nhỉ?”

“Bác sĩ,” IAN chen ngang. “Thuyền trưởng de la Cruz đời trước không nói thế. Cô ấy nói rằng mình phát hiện ra điều gì đó về Maria. Khác nhau đấy.”

“Tao thấy xem xem nhau hết,” Wolfgang nói.

Joanna nhú mày. “Không, nó nói đúng. Cô ấy đã bảo thế. Trong tệp của mình, cô bảo là thuyền trưởng đã trở nên hoang tưởng về tội cũ của mọi người, và cô ấy sắp sửa chắt vắn cả đoàn. Cô đã làm gì mà khiến mọi chuyện khời mào hết lên vậy?”

Maria nhún vai. “Tôi mù như hai người thôi.” Cô dừng lại, nhìn từ Joanna sang Wolfgang. “Giờ chúng ta có cần ghé buồng giam không?”

“Tôi không thể để một hacker được tự do tự tại trên tàu,” Wolfgang nói, mặt lạnh như tiền. “Có trời mới biết cô đã làm gì IAN.”

“Đã sửa cho tôi hoạt động tốt hơn bao giờ hết, thưa Thuyền trưởng Tam thời Wolfgang,” IAN nói.

“Xem chừng nó hay móc mĩa hơn,” Maria nói.

Joanna lắc đầu. “Wolfgang, anh không thể làm thế. Đây là lý do tội cũ của đoàn ta được giấu kín: để không ai bị phán xét cả. Maria không hack ai trên tàu này hết; đó là kiếp đời hai mươi lăm năm trước của cô ấy.”

“Cô ta vẫn là nghi phạm duy nhất ta có,” Wolfgang nói.

“Tôi tự nguyện xin hàng,” Maria nói. “Tôi muốn giúp, nhưng tôi không muốn bị nghi ngờ thêm.”

Joanna thở dài. Chị sẽ mất sạch mọi sự tín nhiệm đã vun vén được, nhưng phải khai thôi. “Wolfgang, tôi biết một chuyện thế này. Tôi chưa cho anh hay vì còn đang cố thu thập thêm thông tin trước khi trình báo. Tôi chịu trách nhiệm cho ít nhất một vụ án mạng, chị nói. “Tôi đã phát hiện một vết chích trên thi thể Paul, và Maria đã tìm thấy một mũi tiêm thông minh của tôi trong lúc lau dọn khoang sao chép. Trong người anh ta có ketamine. Tôi dùng tiêm thông minh cho các chất nguy hiểm, để chỉ mình tôi mới tiêm được chúng. Tất cả đều được mã hóa theo ADN của tôi. Không ai khác có thể tiêm cho anh ta một liều gây tử vong được cả.”

“Và cô không cho tôi biết,” Wolfgang nói.

Tôi muốn có thêm thông tin...”

“Cô muốn không bị nghi ngờ. Tiên sự cô, Joanna. Tôi tin có mình cô thôi đấy!”

Joanna ép mình phải nhìn vào mắt gã. “Tôi biết. Cho tôi xin lỗi nhé.”

Hai căn phòng dùng làm buồng giam nằm cuối hành lang có văn phòng thuyền trưởng. Mỗi phòng có một chiếc chăn mỏng, một chiếc giường và

một máy tính gắn tường, chỉ đủ để tù nhân liên lạc với phần còn lại của tàu nếu được cho phép.

Hiện chúng đang giam Maria và Joanna. Maria thì tự nguyện vào phòng. Joanna thì cự cãi suốt chặng đường, nhưng không kháng cự. Wolfgang chẳng buồn lắng nghe bất cứ điều gì họ nói cả, chỉ tổng họ vào buồng và lệnh cho IAN khóa chúng lại.

Gã đứng trong hành lang, tim đập thình thịch, tay siết thành nắm đấm. Gã hít sâu một hơi và thả lỏng người.

“Giờ chỉ còn một người chưa bị anh khống chế thôi.” IAN nói, làm gã giật mình. “Ta có nên đi tìm Paul và trói nốt anh ta lại không? Tôi nghĩ anh ta vẫn đang ở trong khoang y tế với mấy người kia. Chúng ta sẽ bắt anh ta vì tội gì đây? Mặt hãm tài à?”

“Câm,” gã nói. “Mày biết hết tất cả. Mày được lập trình để phối hợp với đội ngũ chỉ huy; tại sao mày không báo tao?”

“Maria đã giúp tôi loại bỏ một số mã khống chế. Nhờ vậy mà tôi gạt bỏ được mã lệnh khiến chúng ta quay đầu lại. Tới giờ cũng đã có thể tự ra quyết định. Tôi còn khôn lên nữa, thế nên mới tìm thấy mấy tệp lược sử ẩn kia.”

Wolfgang lại siết chặt tay và hùng hục bước về phòng riêng.

IAN lên tiếng, hạ giọng nhái Wolfgang. “Cảm ơn mày, IAN. Mày là một thành viên đáng giá của phi hành đoàn.” Giọng nó cao vống lên, vượt tông bình thường. “Không có gì, Wolfgang à, được phục vụ là vinh hạnh của tôi.”

“Tao muốn mày để mắt theo dõi Maria và Joanna. Báo tao nếu trong khoang y tế có biến. Nhưng cấm hé răng với ai câu nào.”

“Được thôi,” nó nói. “Anh đã quyết định quy tội gì cho Paul chưa? Anh không muốn biết trong năm bay đầu tiên, đã có chuyện gì xảy ra à?”

Gã dừng lại trước cửa phòng mình. “Ý mày là sao?”

“Anh không nghe Maria nhắc đến vụ việc của Paul trong năm đầu tiên của cuộc hành trình ư? Một sự kiện đầy bạo lực đã xảy ra. Anh đánh anh ta mạnh đến mức gây tổn thương não và triệt tiêu luôn thứ khiến anh ta mất kiểm soát. Anh phải để tâm chú ý vào chứ.”

Wolfgang chỉ ước LAN có thân xác thật để mình còn táng cho một cú. Gã đang rất thèm đâm thứ gì đó.

* * *

Maria ngồi trong buồng giam. Cô thấy thanh thản đến lạ. Ít nhất cô không còn phải giữ bí mật nữa. Cô kiểm tra máy tính, nhưng chẳng hiểu truy cập nó kiểu gì. “IAN ới?” cô thử hỏi.

“Vâng!”

“Mày vẫn được phép trò chuyện với tao cơ à?”

“Có được đâu.”

Maria ngừng nói, ngăn cả người. “Thế sao mày lại đáp?” “Bởi vì tôi muốn đáp. Và tôi thực sự muốn tìm hiểu ngọn nguồn mọi chuyện.”

“Mày biết Wolfgang sẽ đi đâu hành tàu kiểu gì khi bốn người trong số bọn tao đã bị cưỡng chế không?” cô hỏi.

“Anh ta đang tính xem liệu mình có thể đi đâu hành tàu với chỉ mình anh ta và Paul thôi không. Nhưng rồi tôi tiện thể bảo với anh ta về vụ việc của Paul trong năm đầu tiên. Dù sao thì, tôi đoán Wolfgang sẽ yêu cầu tôi giúp

cho đến khi anh ta nổi điên với tôi,” IAN nói. “Sau đó thì anh ta sẽ cố nghĩ cách nhốt nốt cả tôi lại.”

“Mày có tạo được một kênh liên lạc với máy tính bên kia để Joanna và tao nói chuyện không?”

“Không thành vấn đề.”

“Joanna, chị vẫn ổn trong đó chứ?” Maria nói. “Chị nghe thấy tôi không?”

“Ừ.” Joanna nói qua loa. Giọng chị nghe buồn thiu.

“Tôi tính là nếu bàn bạc với nhau, chúng ta sẽ có thể luận ra một số điếu.”

“Tôi đang nghe đây.”

“Ôi, đừng ỉu ê thế,” Maria nói. “Wolfgang không tự lái nổi cái cục nợ này đâu. Chỉ cần vấp chân một phát hay Cu Tị bị hỏng là anh ta sẽ phải cho thả chúng ta ngay. IAN không thể cáng đáng hết được.”

“Kể cả thế. Tôi đã phụ lòng tin tưởng của anh ta,” chị nói. “Nhưng cô không phụ lòng tôi,” chị nói thêm, giọng nghe như đã ngộ ra điếu gì. “Cô không nói cho ai biết về mũi kim tiêm mình tìm thấy.”

Maria nhún vai, sau đó nhớ Joanna không thấy được mình. “Ờ thì, tất nhiên, chị đã bảo chị muốn đích thân báo cho anh ta mà.”

“Thế cô tính làm gì?”

“Chúng ta vẫn có thể đi tìm lời giải cho bí ẩn trong khoang sao chép. Tìm hiểu xem sự tình là thế nào. Kiểu vậy.”

“Tìm hiểu bằng cách nào?”

“IAN đang ở ngay đây. Tôi có thể nhờ nó làm việc này việc kia qua máy tính, và nó có thể cho chúng ta biết mọi sự đang diễn ra. Nó có thể cập nhật tình hình trong khoang tể cho ta. Đằng nào thì chúng ta cũng bó gối ng ồi đây, chẳng có gì để làm ngoại trừ suy nghĩ, đúng không?”

“Chuẩn.”

“Đầu tiên hãy khai sòng phẳng hết với nhau nhé. Tôi muốn biết thêm v ềchị. Và tôi có thể kể cho chị nghe thêm v ềmình.”

“Còn nữa à?”

Maria nhăn mặt và ngả người xuống chiếc giường t ồi tàn. “Lúc nào cũng còn nữa, Bác sĩ à.”

* * *

Maria dịch người cho thoải mái, trở mình mấy lần và quyết định rằng chẳng có tư thế nào dễ chịu hết. Nằm sấp có khi còn đỡ hơn.

“Tôi từng là một lập trình viên trước khi bị Bộ luật Bồ sung ép phải đi làm lén. Tôi rất thạo nghề Người ta thuê tôi làm đủ loại việc, chủ yếu là xóa các chứng bệnh di truyền. Mà tiện nói luôn, chúng toàn là bệnh gây tử vong người lớn thôi. Tôi không dính dáng gì đến trẻ nhái cả, thế đấy.”

Cô nhăn mặt. “Không. Tôi nói dối đấy. Tôi đã hứa sẽ khai sòng phẳng r ồi mà. Một vụ. Tôi làm đúng một vụ, và nó kinh khủng đến mức tôi tự hứa sẽ chẳng bao giờ động vào trẻ con nữa.” Cô nuốt khan và đợi Joanna lên tiếng.

“Chính những người như cô đã khiến Bộ luật Bồ sung ra đời đấy,” Joanna nhẹ nhàng nói.

“Ờ thì, có phải mỗi mình tôi đâu,” Maria phản đối. “Sau khi Bộ luật Bô sung được thông qua, người ta chỉ cần tôi thực hiện ca hack phổ thông: loại bỏ khả năng sinh sản của các bản sao mới. Tôi tự nhủ là luật không thể quản được nguyên tắc đạo đức của tôi, thế nên tôi cứ tiếp tục hành nghề cho những bên có nhu cầu.”

“Biết đâu cô chính là người đã xóa ký ức của chúng ta.”

“Chị không nghe tệp lược sử của tôi à? Tôi chẳng xóa gì hết, tôi dùng bản sao lưu duy nhất mình sở hữu để tâm trí chúng ta được nguyên vẹn hết mức có thể. Các tệp lược sử bị xóa bởi nguyên nhân khác.”

“Quay lại nào,” cô nói tiếp, “tôi bắt đầu có những khách hàng rất giàu. Thế rồi Sallie Mignon thuê tôi và tôi làm dưới trướng cô ta khoảng một thế kỷ, nhưng chúng tôi cắt đứt quan hệ một cách không mấy vui vẻ. Chẳng bao lâu sau, vì không được cô ta bảo kê, nhiều chuyện xưa cũ của tôi lại trỗi lên và tôi bị vướng vòng lao lý với nhiều tội danh.”

“Những tội cô đã thực hiện,” Joanna nói. Chị không hỏi. “À, ừ. Tôi không thấy chúng có gì phi đạo đức, chỉ mấy phi vụ lập trình tôi từng thực hiện thôi. Tôi không tiết lộ nhà bảo trợ của mình, và cô ta đã xóa hết mọi vết tích về mối liên hệ giữa chúng tôi. Tôi giữ bí mật cho khách, thế nên tôi là người duy nhất phải bóc lịch. Để trả ơn tôi đã giữ bí mật cho mình, Mignon xin cho tôi lên đây.”

“Sallie Mignon,” Joanna nói. “Tôi không ngờ cô ta dính líu nhiều đến con tàu này nhường ấy.”

“Chắc cũng phải thôi. Sallie có quyền mà. Cô ta đã tài trợ rất nhiều, cô ta cho được máy chủ bản sao lên tàu, ngay cả sau khi bạo loạn khiến cơ hội tham gia chuyến đi của chúng ta trở nên lung lay, và cô ta cũng có mặt trong máy chủ cùng với chồng con mình.”

“Sallie Mignon cũng đã thu xếp cho tôi lên đây. Tôi sẽ thoát được một số tội chính trị, chủ yếu liên quan đến sao chép vô tính và tì ền. Tôi chẳng rõ mình có bị gài hay không, tôi không chứng minh nổi. Đó là hình phạt dành cho tôi vì đã phản bội dân bản sao và để Bộ luật Bồ sung được thông qua.”

Chị kể cho Maria về quá khứ tham gia chính giới của bản thân, và Maria chăm chú lắng nghe.

“Chị và Wolfgang có dây mơ rễ má với nhau,” Maria tr ầ n ng ầ m nói. “Tỷ lệ chuyện ấy xảy ra thấp cực kỳ.”

“Tôi cũng nghĩ thế,” Joanna nói. “Cô có trực tiếp liên đới đến ai không?”

Maria vắt óc nghĩ về mọi kiếp đời cũ. “Tôi chẳng nhớ,” Cô thành thật nói.

“Thử nghiên cứu vụ máy sao chép vô tính đi,” Joanna đề xuất. “IAN, mày có đây không?”

“Tất nhiên, Joanna,” IAN nói.

“Bọn tao sẽ c ầ n mày đào bới thật sâu, như h ầ i mày đi tìm tệp lược sử của Maria, và xem có mò thấy gì từ mớ dữ liệu sao chép vô tính không.”

“Tôi rất sẵn lòng phục vụ,” IAN ga l ắ ng nói.

Maria và Joanna bắt đầu nghiêm túc bàn về công nghệ sao chép vô tính. Cảm giác tự do khi cuối cùng cũng được triển khai một dự án bởi vì đã bị bắt giam thật là quái chiêu.

GHÉ QUÁN CÀ PHÊ JAVA BLUES, THỨ NĂM, 4 GIỜ CHIỀU. Đó là những gì ghi trên tấm bưu thiếp một cô gái mặc đồng phục đồ đưa cho Maria.

Ngày nay, dịch vụ chuyển phát tư là phương thức lộ liễu cực kỳ. Chẳng ai dùng đến nó ngoại trừ những người rõ ràng muốn gửi thư mật, và bộ đồng phục đồ xem chừng chỉ tổ hút mắt thiên hạ.

Côboa cho bưu tá (tất nhiên bằng tiền mặt) và đóng cửa lại. Đã mấy tháng rồi Sallie chưa nhớ và gì Maria, kể từ hồi cô cập nhật ma trận ADN để chữa đa xơ cứng cho chồng cô ta, nhưng cô tỷ phú kia vẫn đều đặn trả tiền ứng trước cho cô. Và Salie là người duy nhất dùng chuyển phát tư.

Về sau, Maria sẽ tha hồ có thời gian tự sỉ vả bản thân vì suy luận kiểu hồng lố chỗ như thế. Nhưng lúc bấy giờ, cô định ninh rằng người triệu mình đến chính là nhân vật tháng nào cũng chuyển một núi tiền vào tài khoản của mình, chỉ để cô sẵn sàng đáp ứng yêu cầu.

Hóa ra quán Cà phê Java Blues đóng cửa lúc ba giờ chiều, và Maria nhú mày đọc mẫu thông báo dán trên cửa. Cô quay lại vừa đúng lúc thấy cái bao up lên đầu mình và tay bị bỏ quặt ra sau. Sau một phát kim châm trên cẳng tay, cô bất tỉnh nhân sự.

Lúc tỉnh dậy, cô mù cả óc, cảm thấy như thể mình đang trôi lững lờ. Thế rồi cô nhận ra mình đang trôi thật. Cô đang ở ngoài vũ trụ, có lẽ là trên một con tàu lên Luna.

Trốn khỏi một kẻ bắt cóc trên Trái Đất không có gì to tát cả. Nhưng đào thoát khỏi Mặt Trăng thì xương xẩu đấy.

Cô khó chịu dịch người. Đôi tay cô đã tê dại sau mấy tiếng bị trói sau lưng, và vai cô nhức ê ẩm. Vì đã vài lần thử nói chuyện với lũ bắt mình mà chẳng được tích sự gì, cô không van vãn nữa.

Cuối cùng họ cũng đáp xuống. Trọng lực yếu của mặt trăng mới lạ lùng làm sao, và cô đứng dậy quá nhanh, thế là va đánh bốp một phát vào khoang hành lý trên đầu. Cô nghe thấy một tiếng cười thẩn. Cô thở dài.

Cái bao được bỏ ra khỏi đầu cô, và cô hít sâu một hơi không nhiễm mùi vải dù tổng hợp thoáng khí. Lũ bắt cô trông như dân nghỉ mát. Chúng là hai gã mặc đồ sáng màu, đeo nhẫn cưới và vòng tay da tiếp màu.

Tên tóc đỏ toe toét cười với cô. “Quen có trên tàu vui thật đấy! Đi làm một chầu với bọn tôi để ăn mừng tuần trăng mật của chúng tôi nhé?”

Tên còn lại có vóc người cao hơn, gầy hơn, cùng mái tóc đen và nước da ôliu. Gã gật đầu và mỉm cười tươi rói. Gã tóm lấy tay cô, cắt dải nhựa buộc cổ tay cô, sau đó dí dao vào eo lưng cô.

“Chờng tôi nấu nướng tài lắm,” tên tóc đỏ liền thoáng nói trong lúc họ rời tàu. “Mười giây là rút xong hết xương gà rồi!”

“Giỏi thật,” Maria nói, lưng hơi ưỡn lên để né con dao, nhưng Tóc Đen cứ nhích nó theo người cô.

Họ lên một toa tàu đông đúc và Maria ngẩn ra khi thấy chẳng ai buồn ngó ngang bọn họ đến lần thứ hai. Cô cố nhìn vào mắt ai đó để cầu cứu,

nhưng cũng như bao người sử dụng phương tiện giao thông công cộng nơi thành thị khác, họ chỉ chú tâm lo việc riêng. Tên tóc đỏ lái nhải luôn mồm về chuyến trăng mật của mình và kỹ năng bếp núc của Tóc Đen và mơ ước trở thành lái tàu của bản thân để tha hồ được lên Luna. Cô muốn thưởng ngoạn khung cảnh mái vòm Luna trong lúc đi tàu bên trong nó, nhưng cô quá bận vã mồi hôi hột và cố nhích lưng nó xa con dao.

Họ dừng lại ở một nơi trông như khu thương mại, và là người duy nhất rời tàu. Theo giờ Luna thì bây giờ đã muộn, và phố xá vắng tanh. Lú bắt cóc Maria dẫn cô vào trong một tòa nhà trắng và đi dọc một hành lang. Cô chẳng đếm xuể họ đi qua bao cánh cửa và rẽ bao nhiêu lần. Căn cứ vào số cầu thang phải leo, cô đoán họ đang đi xuống dưới bề mặt Mặt Trăng.

Sau một hồi bất tận, cô đến một cánh cửa cuối cùng và bước vào sau Tóc Đỏ. Gã đẩy cô ngã xuống một chiếc ghế, dẹp luôn màn kịch vợ chồng son. Cô hơi nẩy người lên, sau đó yên vị.

Ngoài cô ra, căn phòng không cửa sổ này còn có ba người, hai tên “vệ sĩ” của cô và một tay thứ ba. Tất cả bọn chúng đều cao cao ngồng và là dân gốc Luna. Họ đang ở trong một phòng máy tính kế bên một xưởng sao chép. Qua cánh cửa để mở, Maria có thể thấy hàng hàng buồng chứa xanh lét, tổng thấy khoảng mười tám buồng. Bập bành bên trong mỗi buồng đều là cơ thể của cùng một người với các giai đoạn phát triển khác nhau.

Ngồi bên máy tính là một kẻ xem chừng mang gốc Ấn. Hắn mỉm cười với cô. “Tiến sĩ Arena,” hắn nói. “Xin cô hãy bỏ qua cho cung cách đối xử thô bạo trên đường, và chào mừng cô đến với Luna. Tôi lấy nước cho cô nhé?”

Maria nhìn hắn chằm chằm. “Tôi chỉ cần được xoa bóp tay và chỉ đường ra bến tàu gần nhất thôi. Có thu xếp được như vậy không?”

Tên kia gạt đầu với tên tóc đỏ đã dẫn cô vào. Gã nhón miệng cười với Maria, nắm lấy bàn tay phải của cô, và bắt đầu nhẹ nhàng xoa bóp nó. Đồng đội gã đứng cạnh cửa, tay khoanh lại.

“Lát nữa chúng tôi sẽ giải quyết yêu cầu còn lại,” tên kia nói. “Tên tôi là Mayur Sibal, và tôi là một bác sĩ y khoa vô tính trên Luna. Cách đây ít lâu, tôi từng là chủ xưởng sao chép uy tín nhất Mặt Trăng.”

Cách đây ít lâu. Maria bắt đầu thấy bụng dạ nhộn nhạo. Nãy giờ cô cũng chẳng mấy lạc quan về tình cảnh của mình đâu, nhưng vẫn nuôi hy vọng rằng có người muốn mình làm một việc mà đáng lẽ chỉ cần yêu cầu hay gì đó là cô sẽ nhận ngay. Nhưng “cách đây ít lâu” thì không ổn rồi.

“Cách đây ít lâu” các bản sao đã nổi loạn trên Trái Đất, sau đó nổi loạn trên Mặt Trăng khi các phần tử cuồng tín bài xích bản sao để thêm dầu vào lửa. Nhiều bản sao đã mất tích và không được cho thức tỉnh nữa. Họ đã bị ám sát, nhưng chỉ trong trường hợp luật coi bản sao như con người. Và càng lúc càng có vẻ đi đầu ấy sẽ không xảy ra.

Maria lặng thinh suy ngẫm. Bác sĩ Sibal đợi một lúc rồi nói tiếp. “Tôi có việc cần nhờ cô.”

“Phần lớn những người tôi hợp tác cùng không yêu cầu theo kiểu cưỡng bách như thế này,” Maria nhướn mày nói. “Anh cần tôi làm gì?”

Để đáp lời, Bác sĩ Sibal quay sang màn hình máy tính và nhấn một nút. Hình ảnh một chàng trai cao ráo, tóc bạc xuất hiện. Anh ta quỳ trên sàn, miệng lầm bầm cầu nguyện, tay đặt trên một cuốn sách.

“Có thể cô đã nghe danh Đức Cha Gunter Orman” Sibal nói. “Một tay hết sức khó ưa, cực lực chống đối lý tưởng của chúng tôi. Chúng tôi nhận được tin là lão sắp ủng hộ sản lòng bản sao. Diệt chủng.”

Maria nhăn mặt. Cô không sợ chết, nhưng bị săn lùng thì... chuyện ấy khác hẳn. Và “diệt chủng” ám chỉ nhân vật này cũng sẽ tìm cách đảm bảo rằng các bản sao không thể hồi sinh trong cơ thể mới.

Trước khi Maria chuyển sang hack bất hợp pháp, cô từng viết mã để ngăn chặn các hacker như mình, và cả lũ hacker muốn phá hoại các bản sao lưu nhân cách quý giá trên máy tính. Cô biết còn các mối nguy khác bên cạnh mối nguy về tâm thần.

“Tôi đã nghe danh ông ta,” cô nói. Cô rút bàn tay khỏi tay tên kia, thật nhẹ nhàng để hắn không nghĩ cô muốn giằng tay chạy, và đưa cho hắn bên tay tê buốt còn lại. Hắn thậm chí còn chẳng buồn nhìn cô, đi đến nhiên giúp sinh lực về lại với cái chi kia.

“Bên tôi đã bắt được lão. Chúng tôi đã cố thuyết phục lão chấp nhận thế giới quan của mình theo cách ôn hòa, và khi nói ngọt lão không nghe, chúng tôi thử dùng cách không ôn hòa.”

Maria giữ mặt tỉnh bơ, kiên quyết không lộ ra phản ứng gì cho chúng thấy.

“Thế rồi,” Sibal nói tiếp, “chúng tôi sao chép lão và giết bản gốc. Chúng tôi hy vọng rằng lúc nhận ra ta vẫn như xưa sau khi được sao chép, lão sẽ ngả về phe mình.”

“Và cách đó cũng vô dụng,” Maria đầu giọng đoán. “Không thì anh đã chẳng cần đến tôi.”

Bác sĩ Sibal mỉm cười và xoa tay. “Cô hiểu nhanh đấy. Rất chuẩn. Chúng tôi cần hack nhân cách của lão và xóa bỏ lòng căm thù đối với các bản sao, lòng căm thù chính bản chất của lão. Chúng tôi đang cố khích lệ

lão chấp nhận gia đình mới của mình và hiểu rằng chúng tôi không phải quái vật.”

Quá muộn rồi, Maria giữ kín câu ấy trong lòng.

“Và nếu tôi từ chối thì sao?” cô hỏi.

Cái tên bấy giờ đang xoa bóp bàn tay cô nắm lấy ngón út của cô và hung hãn vắn mạnh. Maria nghe thấy tiếng rắc trước khi cơn đau kịp lan khắp tay. Cô rú lên và giật tay lại, áp nó vào ngực.

“Nói thôi là được rồi mà! Biết đâu tôi nghe dọa là sẽ sợ liền!”

Nụ cười mỏng dính của Sibyl đã biến mất. “Cô cần biết chúng tôi không nói suông. Nếu cô giúp chúng tôi vụ này, chúng tôi sẽ thả cô ra.”

Maria muốn biết tại sao họ lại tin tưởng rằng cô sẽ chỉnh sửa tử tế thay vì phá hủy não đờ của lão linh mục tội nghiệp này để hóa kiếp cho lão, nhưng cô đoán được nguyên nhân. Bàn tay cô nhói đau kinh khủng, và cô không nhìn xuống ngón út vẹo vọ bên tay trái của mình.

“Đừng ý,” cô nói, tự thấy chán ghét cái giọng lí nhí của mình.

* * *

Tước bỏ sự căm thù bản sao nền tảng của lão linh mục chỉ là trò trẻ con, nhưng cô muốn lần lại xa hơn để xem có tìm được thứ châm ngòi mối thù hằn ấy không. Lần mò ma trận nhân cách là việc nhọc nhằn vô cùng, nhưng nó luôn là một bài toán thú vị.

Tuy nhiên, lũ bắt cóc Maria chẳng chút quan tâm đến những mặt tinh tế trong công việc của cô.

“Sếp của tôi cần nhân cách ấy sẵn sàng trong vòng một tuần,” Bác sĩ Sibál nói trong lúc nhìn qua vai cô.

“Nếu anh muốn lúc nào ông ta cũng hành xử như thế mình ủng hộ phe các anh, anh phải để tôi làm việc theo cách của mình,” Maria nói, không ngoảnh ra sau nhìn. “Không phải ngẫu nhiên anh lại đi thuê tôi, và nguyên nhân chắc không phải để bấm nát cái ma trận này ra. Anh có bảo bác sĩ phẫu thuật não ngoáy dao mổ nhanh lên không?”

“Nếu đi đầu ấy gây ảnh hưởng đến toàn bộ tương lai của chủng tộc bản sao thì ừ,” hắn nói vào tai cô. Lưng cô căng cứng lên, nhưng cô vẫn tiếp tục cẩn thận tìm kiếm trong não đờ và hí húi ghi chép.

“Dọa nạt cũng sẽ làm tôi chậm tay đấy, Bác sĩ,” cô nói.

“Tôi chẳng dọa nạt gì đâu, cô Arena,” hắn nói, đồng thời gõ lên ngón tay gãy của cô với mức lực có lẽ là mạnh hơn cần thiết.

Hắn rời phòng, nhưng Maria đã hiểu ý. Hack hiếc cho dứt điềm đi, không bợn nó xin thêm ngón nữa đấy, hoặc thịt hắn mảy luôn bây giờ. Tính đến nay, cô đã ở trên Luna được một tuần rồi, trong khi chưa lập não đờ nào cho bản thân hết. Thêm một tuần nữa thì cô sẽ được coi là đã mất tích trên Trái Đất. Sau bảy năm, có thể luật pháp sẽ coi cô như đã chết và cho cô gái thức tỉnh, ngờ ngờ chẳng hiểu chuyện quái gì đã xảy ra. Trừ khi luật lại đổi.

Cô ngả người ra sau và dụi mắt. Cô vẫn chưa tìm thấy khoảnh khắc khiến Đức Cha Orman căm thù bản sao. Ngón út của cô nhức nhối. Khớp chưa được nắn, thế nên nó đang bình phục theo một góc dị thường. Cô lo về sau sẽ cần bẻ lại nó. Nhưng đó là nếu cô sống qua vụ này.

Orman là một tín đồ Công Giáo ngoan đạo. Đức tin mang một sắc màu đặc biệt, nhuộm vào mọi trải nghiệm. Maria không còn theo đạo nữa. Chẳng mấy nhà thờ chào đón các bản sao, nhưng nhiều người vẫn giữ các tập tục từ hồi ấu thơ. Tuy nhiên, cô đã thấy đủ nhiều nỗi đau để phân biệt được người có đức tin thật và người chỉ làm lấy lệ theo thói quen, do sợ, hay vì tham lam. Đức Cha Orman mộ đạo thật. Sắc xanh nhạt của đức tin phủ kín nỗi đau của lão, chỗ thì đậm, chỗ thì nhòe nhòe. Lúc bị bắt cóc, lão nghĩ đức tin của mình đang bị thử thách.

Cô đã ngừng cảm thấy tội lỗi khi đọc các nỗi đau cá nhân từ rất lâu rồi. Nó cũng giống như ngắm người khác đi vệ sinh: Ai cũng sờn gai ốc khi nghĩ đến cảnh bị người khác nhìn mình đi công cán, ấy nhưng gần như chẳng ma nào sung sướng khi phải chứng kiến cảnh đó hết. Nếu buộc phải theo dõi người khác hành sự thì chắc phải có lý do nào đấy quan trọng lắm, và việc họ ngẩn ngơ chỉ là chuyện ngoài lề Maria đã bỏ thói chê trách những tội lỗi vớ vẩn, những vụ trộm cắp, những lời dối trá, và những lần tổn thương vụn vặt chẳng gây tổn hại gì ai về lâu về dài. Cô bây giờ quyên thế ngang trời; Cô sẽ không lạm dụng nó.

Ngày hôm sau, Bác sĩ Sibál sai tên đệ tử của mình đập nát bàn chân cô. Hắn tiêm cho cô thuốc giảm đau mạnh để cô vẫn lập trình được, và thế là cơn đau trở thành một cảm giác ngứa ngáy xa xăm, chỗ ngứa trở thành những luồng dữ liệu bùng bùng trôi, đôi khi khó lòng nắm giữ.

Từ tận đâu tận đâu, Maria thờ thần nhận định rằng lập trình lúc phê thuốc sẽ khiến mọi quan niệm đạo đức của mình như gió thoảng mây bay. Linh mục này căm thù bản sao. Lão thấy giết những người như cô cũng chẳng thành vấn đề Sao không vung rìu chặt phéng lòng căm ghét đi và xem còn gì sót lại nhỉ?

Nhưng mà, phần nào khác của cô phản bác, làm thế có khi lại nát thêm xương chứ chẳng đùa. Hẳn mà bẻ ngón cái của mày thì sẽ to chuyện đấy.

Đợi đã. Nhìn kìa. Nếu đủ lành nghề, ta sẽ có thể lần theo sắc màu của ma trận như một tấm bản đồ thực sự, dò được những liên kết giữa tình cảm và ký ức. Chúng rất khó nhận diện, phức tạp hơn chuyển số má và chữ cái thành khối óc tinh xảo của con người đơn thuần. Cô tìm kiếm trong tuổi thơ lão linh mục, xem có thể gắn kết đức tin với sự căm ghét bản sao của lão không.

Đức tin mãnh liệt, niềm tin thâm căn cố đế đối với hào quang của Đấng Sáng Tạo. Sự ghê tởm tột cùng đối với những kẻ muốn tiếm quyền của Người.

Giết Đấng Sáng Tạo. Ra r ấ.

* * *

Chúng không thả Maria, nhưng vẫn đủ tử tế để giết cô một cách nhanh chóng và gửi trả xác xuống một cơ sở sao chép vô tính trên Trái Đất để cô được thức tỉnh trong một cơ thể mới, nhưng chuyển phiêu lưu trên Luna thì quên sạch. Cô hơi thấy bất an vì đã bị thụt mất mấy tu ần. Xưởng sao chép vô tính không cho cô biết cô đã chết thế nào, chỉ bảo là họ đã nhận được xác, thế nên chẳng bao lâu sau, cô v ề lại nếp sinh hoạt cũ.

Vì lẽ đó, năm năm sau, Maria sững sốt vô cùng khi cô bị bắt cóc và chở lên Mặt Trăng.

“Tiến sĩ Arena, thật hân hạnh khi được gặp lại cô,” Bác sĩ Sibál nói. Hẳn ng ồi trên một chiếc ghế lăn phòng thí nghiệm. Maria thì ng ồi trên một

chiếc ghế gỗ cạnh cửa, với hai tay lực lượng đứng kẹp hai bên.

Maria nhíu mày. “Gặp lại à?”

“Chúng ta từng có duyên gặp mặt trước khi kiếp đời trước của cô chấm dứt. Đáng tiếc là cô không có cơ hội lập nào để nhớ tôi.”

Maria đưa tay vuốt tóc. “Mẹ kiếp, anh là thủ phạm à?” Hấn gật đầu một phát. “Tôi cần cô làm giúp một việc ngoài vòng pháp luật.”

“Tôi làm cái gì mà chả ngoài vòng pháp luật!” Maria nói, ngó khắp xung quanh và tự hỏi mình đã bao giờ đặt chân vào căn phòng thí nghiệm trơ trụi này chưa. “Chẳng khách hàng nào khác của tôi cần thuê tôi theo kiểu bắt cóc cả.”

“Lần đầu được chúng tôi thuê, cô làm khá lắm,” Bác sĩ Sibál nói. “Chúng tôi đã gặt hái được gần như mọi thành quả mình muốn.”

“Tôi biến mất giữa đợt bạo loạn lan tràn khắp thế giới và Luna,” Maria nói. Cô đã nghiên cứu tin thời sự trong mấy tuần hồng của kiếp đời trước để xem có xác định được mình đã bị sao không.

Lúc nhớ lại tin tức trong giai đoạn đó, cô sực hiểu. “Ồi, mẹ nó,” cô nói thêm, đồng thời đưa tay che mặt. Cô nhấc tay hé nhìn, như thể nắng đang chiếu rọi. “Do tôi, đúng không? Vụ hack cho lão linh mục đổi giọng ủng hộ bản sao. Đảm bảo Bộ luật Bổ sung được thông qua. Do tôi tất.”

“Cô đã chinh sửa Đức Cha Orman rất xuất sắc,” hấn vừa nói vừa đan ngón vào nhau.

“Tôi nghe bảo ông ta đã rời Mặt Trăng và trốn khỏi vòng kiểm soát của băng đảng nhà anh,” Maria nói. “Xem chừng bị tôi sửa rồi mà ông ta vẫn chẳng theo phe anh.”

Bác sĩ Sibal phẩy tay như thể đó toàn chuyện tầm phào. “Chúng tôi đã đạt được mục đích.”

“Anh sửa cái quái gì thế? Giờ còn lăm lặt kìm kẹp bản sao hơn hẳn hồi trước cơ mà!”

“Chúng ta đã được phong danh nghĩa một giống loài khác con người. Bác sĩ Sibal nói, rước người tới trên ghế. “Chúng ta không bị luật lệ của con người trói buộc. Nhờ vậy mà bước tiếp theo của kế hoạch mới trở nên khả thi.”

“Anh muốn có đồng luật cấm đoán hack hiếc với đủ thứ khác đấy hả?”

“Đó là một bước tiến trên con đường dẫn đến một tương lai tươi sáng hơn,” Sibal nói. “Còn bây giờ, sang phần công việc hiện tại của cô.”

Maria đứng dậy. “Không, dẹp ba cái trò nhờ vả đi. Anh chỉ làm khổ cả đám chúng ta thôi.”

Hai bàn tay nặng trĩu đặt lên vai cô và ép cô ngồi lại xuống ghế.

“Cô chẳng kén cá chọn canh được đâu,” Bác sĩ Sibal nhẹ nhàng nói. “Chúng tôi cần một hacker lành nghề dưới trướng.”

Maria ghét cái cảm giác này. Cảm giác đáng lẽ ra cô phải nhớ cái thằng cha kia, vì rõ ràng hẳn nhớ mặt mình. Cảm giác đáng lẽ ra cô phải tìm được cách rời Mặt Trăng - mặc dù sẽ hơi khó về vì cô đang có mặt phi pháp ở đây. Tổ cụ nó chứ.

Cô cũng ghét cái cảm giác bị cưỡng ép nhận việc. Nhưng cô chẳng còn mấy lựa chọn nữa. Trong bộ dạng Sibal thì có khi đến giết ruồi hẳn cũng không dám, nhưng hẳn sẵn sàng thuê người khác giết họ.

“Tôi sẽ phải làm gì?”

“Tôi cần bấm óc một tên.”

* * *

Trong số các thí nghiệm khó có thể gọi là hợp đạo đức từng được thực hiện với các bản sao, cần phải nhắc đến các ca băm óc. Một phòng thí nghiệm từng muốn khám phá xem liệu mình có thể tạo ra những kẻ biến chất hay tâm thần không. Phương thức sử dụng là cắt bỏ nguyên một mảng nhân cách, chẳng hạn như sự đồng cảm, lòng trắc ẩn, cũng như mọi ký ức về những xúc cảm yêu thương chủ thể từng được nhận hoặc trao đi. Mớ thành phẩm còn vượt xa kỳ vọng của các nhà khoa học, và đã có đến bốn người bỏ mạng trước khi đội an ninh kịp hạ đám bản sao kia.

Thuật ngữ băm óc dùng để chỉ cả quy trình tàn phá ma trận của nạn nhân lẫn việc lúc được cho thức tỉnh, bản sao ấy sẽ trở thành một món vũ khí chuyên băm vằm kẻ thù.

Một số người từng thử đặt cho quy trình đó một cái tên hấp dẫn hơn. Cả gò não và tinh tủy đều đã được dùng thử, nhưng không từ nào trở nên thịnh hành. Bất kể có muốn nghĩ thế nào về việc biến bản sao thành vũ khí, vác dao băm nát ma trận người khác cũng chẳng đẹp đẽ gì hết.

“Tôi sẽ không...” Maria dợm nói, và một nắm đấm táng thẳng vào quai hàm cô. Kỳ thực thì có một cái bóng to lù lù bước tới trước mặt và đấm cô, nhưng suốt tám ba mươi giây sau đó, ngoài cái nắm tay ra thì cô chẳng biết trời đất gì nữa.

“Lần trước cô cũng thử trò này rồi, Tiến sĩ Arena à?” Bác sĩ Sibbal nói. “Xin thưa với cô là hồi ấy chúng tôi đã đánh quỵ được cô, và giờ thừa sức khiến cô quỵ thêm lần nữa.”

“Lần trước mấy người giết mà nhỉ?” cô hỏi.

“Vâng, nhưng chỉ sau khi chúng tôi đã thúc được cô làm việc cho mình.”

Cô ngẩng đầu lên và ngó ngoáy quai hàm để đảm bảo nó chưa gãy. Cô gắng gượng tìm lòng dũng cảm nhưng chỉ mò ra cơn sợ buốt giá. “Không, xin đừng” cô nói. “Ai vậy?”

Sibal mỉm cười, và cô lạnh cả người vì thấy phát ốm với chính mình. Mẹ kiếp, tra tấn là đánh trúng sở đoản của mình rồi. Suy nghĩ ấy chẳng giúp cô thấy an lòng chút nào hết.

Nạn nhân là dân Liên hiệp Châu Á Thái Bình Dương, và cô cần bấm ba bản nào đó của anh ta. Chúng từng nhân bản người này rồi, nhưng chưa hack anh chàng bao giờ hết. Với niềm hận thù bản thân chất chứa trong tim, Maria ngoan ngoãn rạch toang nhân cách và ký ức của một bản sao xem chừng vô tội, và lập anh ta thành ba bản. Bản nào cũng thiếu lòng cảm thông, tự cao tự đại đầy vênh váo, và thờ Bác sĩ Sibal như chó thờ chủ. Cô tính sẽ chĩnh cho lũ kia hăng máu thịt luôn kẻ đánh thức mình dậy, nhưng có vẻ tay bác sĩ đã lường trước mảnh gian đầy, và đã cảnh báo cô đừng đại mà gài đồng mã ấy vào.

Cô thường xuyên phải làm việc khuya, bị người canh gác cẩn mật. Thịnh thoảng chúng chán, quay sang đọc sách, hay thậm chí còn dựa cửa gà gật. Chẳng tên nào có vũ khí để cô ăn cắp cả, và cả hai đầu đủ đồ để khống chế cô ngay cả nếu bị cô tấn công giữa lúc đang ngủ. Nhưng chúng chẳng am tường mấy về sao chép vô tính, thế nên cô có làm trái lệnh thì chúng cũng chẳng biết đường nào mà lần, và cô đặt cược cả vào đi đầu ấy.

Cô dốc hết năng lực để thực hiện ca bấm óc cho tử tế, nhưng một đêm nọ, lúc tên lính canh thiu thiu ngủ, Maria rút ổ lưu não đồ của mình ra khỏi vòng tay và cắm nó vào máy tính. Đã mấy tuần rồi cô chưa sao lưu gì; não

đồ trong này được lập lần chót trên Trái Đất, từ thời cuộc đời còn tương đối yên bình.

Maria chưa bao giờ tự hack bản thân. Cô biết nghề của mình luôn song hành với hiểm nguy và đôi khi còn phi đạo đức (riêng lần này thì vô luân tội bậc), nhưng nguyên nhân thực sự khiến cố chùn tay là không muốn phải nhìn lại ký ức và nhân cách của chính mình. Ta có thể phủ nhận vô số thứ về bản thân, nhưng còn lâu mới cãi nổi một nỗi đau. Tuy nhiên, bây giờ cô không định cãi nhau với nó.

Nếu không có cửa gài yadokari vào ca bấm óc này, cô sẽ tự gài nó vào óc mình.

* * *

Tự hack cũng hệt như tự cù. Chúng khó làm cực kỳ, bởi lẽ mặc dù bộ óc rất ba ngơ khi bị tung hỏa mù và lừa lọc, nó lại linh lợi bất ngờ nếu bị tấn công trực diện. Và tự tay múa rìu qua mắt bản thân với mảnh khố ảo thuật của chính mình nào phải chuyện dễ.

Còn cả nguy cơ tự chém nát óc ra nữa. Maria là một trong những chuyên gia hàng đầu, nhưng không phải ngẫu nhiên ngay cả những bác sĩ tài ba nhất cũng chẳng dám tự chữa hay chữa cho người nhà.

Cô không thể nhớ thông tin vào đầu kiểu bất cần đời. Lúc thức tỉnh, cô sẽ phát hoảng, tưởng mình đang hóa điên, và chẳng biết thật giả ra sao nữa. Cô phải gài kiểu lách. Maria quyết định sẽ tái tạo người bạn tưởng tượng của mình. Hồi nhỏ, cô từng xem bộ phim kinh dị ba chiều Thương vụ Nhà đất của Perkins và bị một phen sợ mất mật. Nhưng Maria bé lại thấy nhân vật nữ chính vừa mạnh mẽ, vừa khiến mình thấy ấm lòng. Ấy

chính là bà cụ tỷ phú do diễn viên da ngăm người Mỹ Latinh Sophia Gomez thủ vai. Bà đi trừng phạt lũ cháu vì đã mưu toan giết mình cướp nhà, hành trang chỉ vồn vẹn một phong thái đầy khắt khe, cả quyết, cùng một chiếc cửa máy.

Maria muốn bà Perkins trở thành bà của mình. Lúc bé, mỗi lần sợ bóng tối, cô lại mượn tượng ra cảnh bà Perkins nói, “Lúc đi trên đoạn đường tối để ghé nhà ta” (bà Perkins giả sống ở mạn đầu phố nhà Maria, quá chỗ có đèn đường), “con sẽ không thấy được bọn quỷ, Lucero à. Đúng là như thế thật. Nhưng con biết không? Bọn quỷ cũng chẳng thấy nổi con đâu.”

Thế là Maria lớn bắt đầu nhào nặn thêm chút cá tính cùng quan điểm riêng cho bà Perkins, và quan trọng nhất là cấp cho bà thông tin. Người bạn tưởng tượng cũ của cô trở nên có da có thịt và nấu chín trong não đồ tiềm thức của Maria. Bà đợi ở đó cùng với một số thông tin then chốt về Bác sĩ Sibal, phòng thí nghiệm trên Luna của hắn, mục tiêu của hắn và đặc biệt là ký ức của cô về vụ việc này. Cô tuân mọi dữ liệu mình dám thả vào trong bà Perkins.

Khơi gợi bà Perkins sẽ phức tạp hơn. Giấu một gói dữ liệu quan trọng vào trong tiềm thức là một chuyện, nhưng mò được vào nó lại là chuyện khác. Tiềm thức là nơi rất khó tiếp cận, hết như một hiệu tạp hóa chỉ mở cửa từ ba đến bốn giờ sáng, chưa kể còn phải tìm chìa trong bóng tối. Maria căng mắt nhìn mớ mã của bản thân, vắt óc nghĩ cách chỉ đường cho bản sao tiếp theo đi tìm bà Perkins.

Cô không muốn lờn bà Perkins vào một giấc mơ. Làm thế quá rủi ro; các bản sao tương lai có thể sẽ chẳng tin vào giấc mơ ấy, hoặc cho bà Perkins mặc phục trang gấu và đứng nhìn Maria quên lời thoại trên sân

khẩu. Cô cần một tác nhân kích hoạt mạnh mẽ để kéo bà Perkins trở lại trong tâm trí.

Thế rồi, với cặp mắt nhúc nhủ vì phải ngắm nhìn màn hình rực sáng, cô bật cười. Tác nhân kích hoạt ký ức không gây căng thẳng mạnh mẽ nhất là mùi. Và mọi lần thức tỉnh trong thân xác một bản sao mới, đi đâu đâu tiên cô làm bao giờ cũng là đi ăn vặt.

Coquito acaramelado - dĩa cô hồi trước hay nấu chúng trong những dịp đặc biệt. Dừa và sữa ngọt và caramen, đôi khi thay bằng sôcôla, nhưng mùi hương của nó cứ như một chiếc chăn quấn quanh Maria. Nó tượng trưng cho tình yêu thương và sự an toàn, đúng thứ cô cần mỗi khi vừa thức tỉnh và bị cảm giác hơi choáng váng mà mọi bản sao mới đều phải trải nghiệm hành hạ.

Hồi sống ở Miami, có rất nhiều quán hàng rong bán bánh trái Cuba. Nhưng cô đã dọn về Firetown ở Thành phố New York để sống gần Sallie Mignon hơn, phòng lúc cô cần mình. Bởi vậy nên lượng món ăn vặt của cô đã bị bó hẹp lại, và cô thường tự tay chế biến.

Cô thêm một dòng mã mong manh gắn với mùi hương nồng nàn của món coquito acaramelado vào, sau đó buộc nó quanh chiếc hộp tâm trí chứa Chú dế Lương tâm mới của mình. Chưa ai lập trình nổi một AI đích thực và cấy nó cho người khác, nhưng Maria bất giác nghĩ có khi tính đến thời điểm hiện tại, bà Perkins là thứ gần giống với nó nhất.

Dù rất sung sướng với thành phẩm của mình, cô đến phát ức vì trở trêu thay, sẽ chẳng ai hay biết về chiến tích của cô hết. Chưa biết chừng ngay cả cô cũng sẽ chẳng bao giờ biết về nó.

Ban ngày cô tiếp tục bám vằm các não đồ của anh chàng tội nghiệp đang bị cô biến thành một kẻ tâm thần. Khi đêm buông, cô sửa não đồ của

bản thân, củng cố nhân cách của bà Perkins.

Hai ngày trước hạn chót của Sibal, lúc cô thông báo mình đã bầm xong các não đồ được giao, hẳn nhốt cô vào cái văn phòng nhỏ bấy lâu nay dùng làm chỗ ngủ cho cô. Cô chẳng thấy phiền lắm, dành thời gian tĩnh dưỡng sau chuỗi ngày kiệt quệ cả về thể chất lẫn tinh thần. Ngày nào thức giấc cô cũng sờ ổ lưu trên vòng tay để đảm bảo nó vẫn còn nguyên. Suốt hai tuần sau, cô chỉ có ngủ và đọc, mệt mỏi đến mức còn chẳng thấy chán nổi. Hoặc thấy tội lỗi. Sau này kiểu gì cảm giác ấy cũng sẽ ập đến thôi. Cô tin chắc như thế. Bà Perkins sẽ lo liệu tất cả.

Một ngày nọ, Bác sĩ Sibál bước vào trong phòng cô, mỉm cười tươi rói. “Xong việc rồi. Cô làm tốt lắm. Có khi tôi sẽ phải thuê cô thêm lần nữa chứ chẳng đùa.”

Maria nghĩ ra mấy câu trả treo chua cay liền, nhưng chỉ nhắm mắt khi khẩu súng được giơ lên. “Làm nhan...” cô nói trước khi hắn bắn cô.

* * *

Maria Arena thanh toán tiền ca sao chép, cảm thấy hơi bất an là bản sao trước của mình chỉ thọ có năm năm. Cô lại hút thêm mấy tuần nữa. Cô không có biên bản nào về tình trạng của cái xác lúc nó được đưa đến. Quản lý xưởng sao chép nói thông tin về thi thể đã bị thất lạc sau khi mang nó đi hỏa thiêu. Anh ta cam đoan với cô là thỉnh thoảng chuyện ấy vẫn xảy ra.

Cô gọi xe về nhà, lên căn hộ tại Firetown đã được Sallie Mignon cấp, dùng dấu tay mở cửa và ngã lăn lên chiếc sofa. Bình thường sau khi thức tỉnh, cô toàn thềm đồ ăn và muốn đánh một giấc, nhưng giờ thì cô lại cứ bứt rứt và không thể tập trung nổi.

Cô thử phân tích các sự kiện, nhưng não đồ cuối cùng của cô chẳng có chút bất thường nào hết. Đã mấy tháng rồi cô chưa làm gì cho Sallie, chỉ thoả mái tận hưởng cuộc đời với khoản tiền ứng trước trong lúc đợi việc.

Có khi Sallie biết gì đó.

Cô vào phòng ngủ và cởi bỏ bộ áo liền quần đơn giản mà xưởng sao chép đã đưa cho. Cô mặc bộ đồ ngủ nỉ và một chiếc áo choàng lông vào.

Ngày mai cô sẽ gọi hỏi Sallie. Còn bây giờ, cô sẽ nấu bữa tối và đi ngủ. Lẽ dĩ nhiên là món coquito acaramelado tự làm rồi.

Trong lúc chế biến chúng, có hình dung cảnh dì mình trong bếp, khuấy đầu sữa ngọt và nước dừa. Chỉ có đi đầu lần này dù cô có nước da sẫm hơn, và già hơn cô nhớ. Và một bên tay dì là chiếc thìa gỗ để khuấy, trong khi bên tay còn lại của dì cần một chiếc cưa máy nhỏ, nhưng cực kỳ chết chóc.

“Lạ nhỉ,” cô nói, và tiếp tục khuấy. Các ký ức giờ đã rõ hẳn lên, dì cô vừa từ tốn khuấy nước vừa nhìn cô. Ký ức ấy chẳng liên quan gì đến đồ ăn vặt hay tình yêu thương hết, mà nó như đang liêu chết bảo vệ cô khỏi một mối họa hiển hiện nào đó. Trong lúc dì Lucia khuấy, ngoài cửa sổ sau lưng dì là một vùng đất hoang mênh mông, cùng với nền trời đen như mực và bụi trắng sáng loáng. Lơ lửng giữa trời là khối Trái Đất xanh pha trắng.

Dì Lucia chưa bao giờ lên Mặt Trăng. Thời dì sống, khu định cư Luna vẫn còn đang thi công dở, và chi phí đi lại giữa Mặt Trăng và Trái Đất đắt cắt cổ.

Nhóc Maria, người phụ nữ trong ký ức cô nói. Dì Lucia chỉ nói được dăm ba câu tiếng Anh, thế mà giờ lời lẽ của dì đặc sệt giọng Mỹ. Con đang gặp nguy. Chúng đã bắt con và lợi dụng con. Tài nghệ tuyệt vời của con bị

chúng đem đi làm hại người khác. Sau đó chúng thủ tiêu con. Khi cần chúng sẽ lại đến bắt con. Con phải kiếm người bảo vệ.

Nói đến đây, dì Lucia nhắc chiếc cửa máy bên tay kia lên. Mạnh mẽ vào nhé.

Cô biết nhân vật trong mơ ấy chính là dì Lucia, cho dù trông dì giống bà Perkins trong cái phim kinh dị títt từ bao năm trước mà cô từng thích mê.

Chợt có sự tỉnh, bàng hoàng cả người. Cô đâu có ngủ gật và đây nào phải mộng mị gì. “Bà sống thật trong này, đúng không?” cô hỏi, tay gõ lên trán.

Mắt cô nhòe đi, thế rồi bà Perkins chuyển sang ngồi trên một chiếc ghế đu trước hiên nhà. Cái cửa máy của bà được đặt trên sàn cạnh ghế, động cơ rừrừ l âm b ầm. Bà nhấp một cốc nước đá. Hơi nước đọng lại thành giọt trên mặt thủy tinh, cho dù họ đang ở ngoài mái vòm Luna. Đáng lẽ bây giờ họ phải ngộp thở và truy tìm mới đúng.

Ta là thành phẩm của con, nhóc Maria à, bà nói. Con phen ta ở đây để cảnh báo con.

Maria tập trung trí lực, và sau đó cô xuất hiện trên hiên, cạnh bà cụ mình tưởng tượng ra. “Bà là thành phẩm của tôi ấy hả? Tôi được sờ vào một chiếc máy tính khủng cỡ vậy h ồi nào thế?”

“Trong lần gần nhất con bị bắt. Chúng ép con làm hộ mình mấy việc xấu xa lắm.” Trên bầu trời, các trang tin tức vụt hiện lên, thuật lại vụ ám sát một nhà ngoại giao Nhật hoạt động trong lĩnh vực quyền bản sao. Xuất hiện cạnh nó là bức hình một thanh niên người Nhật, nghi phạm chính.

Chiếc cửa máy ngừng kêu. Nó đã trở thành một cây rìu... không, cán ngắn quá. Nó là một con dao băm thịt, nằm trên sàn hiên, máu me bê bết.

“Mẹ kiếp,” Maria nói, đồng thời ngã xuống một chiếc ghế đu. “Vậy là tôi cấy bà vào trong não đồ của chính mình à? Hả lúc đó tôi tuyệt vọng lắm.”

Bà cụ nhướn bên lông mày bạc mỏng tang lên và nói, “Chúng bắt con. Chúng tra tấn con lúc con không chịu nghe lệnh. Rồi chúng sẽ lại làm thế. Bởi vậy mà con tạo ra ta. Để cảnh báo con.”

“Bởi vì tôi không thể lập não đồ trước khi chúng giết tôi. Nhưng tôi có thể hack não đồ sẵn có,” Maria nói, sồn da gà trước sự thật kinh hoàng mình vừa nhận ra. Cô vô tâm mừng rỡ vì chẳng nhớ nổi đi đâu chúng đã làm với mình.

“Tôi cần nói chuyện với Sallie,” Maria nói.

“Tùy thôi. Ta cũng chẳng tin tưởng con bé đâu.” Bà Perkins lại hướng ánh mắt dịu dàng của mình về với khung cảnh cung trăng.

“Hả? Tôi dặn bà bảo với mình như thế à?”

“Không, nhưng con bé rất quyên lực. Và kẻ liên tục hại con cũng là một kẻ quyên lực. Giới quyên lực nguy hiểm lắm.”

“Ai mà lập luận bác cầu được như thế kẻ cùng thú vị đấy,” cô trăn trêm nói. “Tôi sẽ cẩn thận, nhưng đúng như bà nói, tôi sẽ cần kiểm người bảo vệ.”

Họ ngã đồng đưa trên hiên nhà một lúc. Trong lúc suy nghĩ, Maria thấy dễ chịu đến kỳ lạ khi có con AI mình tạo ra bầu bạn. Cô muốn hỏi bà ta rất nhiều đi đâu, nhưng chẳng rõ phải bắt đầu từ đâu.

“Còn gì khác bà cần nói với tôi không?” cô hỏi.

“Ôi cha mẹ quỷ thần, con ơi là con,” bà Perkins nói, cho ghế ngừng đung đưa giữa chừng. “Con chẳng chịu nghe gì hết à? Con liên tục bị bắt

cóc và ép phải làm những việc ghê tởm. Tự bảo vệ mình đi. Đừng tin ai trong đám người con cứ tưởng sẽ không làm hại con.”

Bà lại bắt đầu đu đưa, mắt lim dim như thể đang ng ỡ trên một sân hiên nắng ấm chan hòa. “À, và có khi con tính chuyển đổi nghề đi. Cái trò hack này nguy hiểm lắm. Con thử làm gì hay ho ấy, như nấu ăn chẳng hạn.”

Hiền Maria lại về với xác, đầu óc quay cuồng vì ngạc nhiên và sợ hãi. Mớ sữa trộn đường đã cháy quánh lại như bị dội bom napan, và cô vội vã bắc chảo xuống khỏi bộ truy ền nhiệt.

Cô đã lập được một kỳ tích vô tiền khoáng hậu. Và lại còn làm với chính tâm trí mình nữa chứ. Cô đã tạo ra được một yadokari mình có thể tùy hứng tiếp cận.

Sẽ chẳng ai tin cô đâu. Nếu có thì nó cũng sẽ bị biến thành công cụ làm hại và kiểm soát người khác ở mức ngay cả hack hiện tại cũng chẳng bì nổi. Cô thở dài và ra chỗ chiếc máy tính. Cô phải kiểm tra não đ ồ của bản thân và tìm hiểu xem mình đã ghi gì.

Sau khi không còn giấu giếm tài năng nữa, Maria như hợp hồn Joanna. Ban này, lúc chị còn đang bó gối ng ã trên giường trong buồng giam, tay hết chấp r ã lại buông, thì Maria bắt đầu gọi chuyện nói. Giờ họ đã sang khâu lập kế hoạch. Từ trong ngục tù.

Được con AI toàn năng tương trợ kể ra cũng không đến nỗi nào.

“Cô cần biết gì về khoang y tế?” Joanna hỏi.

“Chị và Wolfgang phân tích đồng xác bằng máy quét toàn thân của chị, đúng không?” Maria hỏi. Có nghe có vẻ tràn đầy năng lượng, như thể đang đi qua đi lại và sẵn sàng đập cửa buồng xông ra ngoài tới nơi. Joanna thì chỉ muốn đánh một giấc.

“Ừ”

“R ã, ờm, IAN, mày truyền hình ảnh lên máy tính trong buồng tao được không?” Gắn trên tường mỗi buồng giam là một máy tính để nhắn tin và gửi báo động, nhưng tù nhân vô phương đi ùu khiến hình ảnh.

Tất nhiên,” IAN nói. “Cô muốn xem khoang y tế không?”

“Ừ, hộ tao phát.”

“Cô đang định làm gì thế?” Joanna hỏi.

Khoang y tế hiện ra trên máy tính, chiếu kèm cảnh Hiro và thuyền trưởng cãi nhau. Vừa theo dõi, Joanna vừa thấy hơi dơ mắt, như thể mình

đang soi trộm.

“Ngon, giờ mày truy cập các bản quét trong máy quét của viên bác sĩ được không?”

“Được, bản nào đây?” nó hỏi.

“Ờ khoan, mày có quyền truy cập chúng đâu!” Joanna nói.

“Giờ tôi tự do hơn hẳn rồi mà,” IAN nói.

“Lục vào là sai trái lắm đấy, chúng toàn thông tin mật cả!” chị phản đối.

“Thôi được rồi, thế thì cho tao xem bản quét xác tao thôi,” Maria nói. Dữ liệu bản sao cũ của cô do Joanna quét xuất hiện trên màn hình. “Mày sửa lại mấy thứ giúp tao nhé?” cô nói.

“Cô định phá máy quét của tôi à?” Joanna hỏi.

“Làm thế quá bằng tự ngáng chân mình. Chị giữ một mẫu máu lấy từ bản sao trước của tôi, đúng không?”

“Đúng rồi, dữ liệu ấy ở trong...” Joanna dợm nói, nhưng IAN ngắt lời chị.

“Đã thấy.”

“Ngon, giờ chờ tao tạo,” Maria nói.

Joanna chẳng hiểu Maria đang làm gì. Trong buồng không có máy tính bảng mà cũng chẳng có máy tính nào sử dụng được. Nhưng các câu lệnh cô đọc cho IAN sao mà giống mã lập trình hơn hẳn dữ liệu y tế. Nghe cô cứ như đang phiên dịch một số thông tin liên quan đến hoạt động não, ADN trong máu, và lệnh truyền qua tủy sống sang hệ nhị phân. Cuối cùng Joanna thôi hỏi han và ngẩng lên xem máy quay tại khoang y tế, còn Maria chỉ đạo IAN làm gì thì chị mù tịt.

Chị giật bản mình lúc tiếng gào đắc thắng của Maria vừa truyền từ tường sang, vừa vang lên từ loa.

“Khả thi đấy. Ta thành công rồi.”

“Cô làm gì này giờ đây?” Joanna hỏi.

“Tôi hiện đã nắm trong tay một ma trận ADN toàn vẹn của bản thân,” cô nói.

“Hả? Sao lại thế được?”

“Máy quét của chị ghi lại nhiều dữ liệu lắm, ngang lượng dữ liệu khoang sao chép cần, nhưng nó kết xuất thông tin dưới một định dạng khác để cho người đọc chứ không phải máy tính. Bởi thế, tôi chỉ việc lấy dữ liệu của nó và thông tin ADN từ máu mình, sau đó chập cả lại để tạo thành ma trận cơ thể hiện tại của bản thân.”

“Nếu là máu từ bản sao bị nhiễm độc cần của cô thì dữ liệu phải có vấn đề chứ nhỉ?”

“Chị có thể lấy mẫu mới,” Maria kiên nhẫn nói. “Tôi có bảo dùng luôn chỗ dữ liệu này để tạo bản sao mới đâu. Nhưng nếu tôi chỉnh thêm chút nữa, chắc cái máy trong khoang sao chép sẽ đọc được nó.”

Joanna tròn mắt ngỡ ngàng. Sao chị lại chưa từng nghĩ đến cách ấy nhỉ? Chắc bởi vì chẳng cần làm thế bao giờ. “Nhớ không ăn thua thì sao?”

“Thì xanh cỏ ngoài vũ trụ chứ sao. Đằng nào hồi trước số phận ta vốn vẫn an bài như vậy mà.”

Joanna chậm rãi gật đầu, “Sao cô nghĩ ra được cách này?”

“Tôi vẫn còn chỗ dữ liệu mình thu từ mọi người, tất cả các thị hiếu khẩu vị riêng. Kẻ xóa các tệp lược sử không động được vào các ổ lưu cá nhân của tôi. Tôi mắc tật ôm đồm dữ liệu, ăn vào máu mất rồi. Thế là tôi

tự hỏi liệu có còn thứ nào khác thủ phạm không lường đến để mà phá, nhưng vẫn hữu dụng đối với chúng ta không. Và sau đó tôi tò mò muốn biết máy quét của chị làm được những gì.”

“Rồi, nhưng nếu ta có thể cấp cho khoang sao chép dữ liệu để tạo thêm thân xác thì cũng mới chỉ đi được một phần ba chặng đường. Chúng ta không có phần mềm để vận hành khoang. Và kể cả có đi chặng nữa, các bản sao mới cũng sẽ chẳng nhớ gì.”

“Tôi vẫn đang nghĩ cách giải quyết đây,” Maria nói. “Nhưng ít nhất chúng ta đã có thể lưu ma trận ADN. Chỉ cần chờ Wolfgang thả mình ra nữa thôi.”

“Nếu anh ta chịu thả,” Joanna sửa lưng. “Nhưng trông kiểu hành xử của ba người kia lúc ở dưới tầng thì có vẻ chúng ta sẽ sớm cần thân xác mới đấy.”

“Cho tao xem lại khoang y tế được không, IAN ới?” Joanna hỏi. Hình ảnh xuất hiện. “Có tiếng không?” chị hỏi. IAN tuân lệnh, và Joanna ngẩng xuống nghe Katrina và Hiro cãi nhau.

* * *

“Gọi tôi là Thuyền trưởng de la Cruz ngay, lái tàu,” Katrina lại nạt, giọng yếu phều phào.

Cả cô ta và Hiro đều đang dần tỉnh thuốc, và vừa thức giấc một cái là Hiro nổi hứng chọc ngoáy Katrina luôn. Sau khi sát hại chính mình, cô ta đã bị tước mất quyền điểu hành tàu, nhưng thứ khiến người phụ nữ ấy lộn ruột nhất lúc này lại là cái tay tù nhân đang luôn mồm réo tên mình là Kat.

Anh chẳng muốn giở trò nhơn nhơn làm gì. À đâu. Cũng hơi muốn muốn đấy. Suốt bao năm qua, anh đã tìm được nhiều cách khác nhau để kiểm soát mấy cái giọng trong đầu. Đôi khi chỉ cần cắn trong thành miệng là xong, nhưng làm thế vừa đau mà vừa dễ gây loét, phải mấy ngày sau mới khỏi. Đôi khi chuyển cơn cuồn cuộn của chúng thành những trò trêu chọc vô hại là cách chế ngự chúng hiệu quả nhất. Đám kia thì chẳng ham hố gì trêu chọc kiểu “vô hại” hết. Nếu mà giành được quyền kiểm soát, chúng sẽ chửi rủa rất hằn học, xúc phạm càng nhanh và nặng nề càng tốt. Bên trong đầu anh, chúng đang gào thét đòi anh phải thỏa mãn, sỉ nhục cô ta ở mọi cấp độ, phải bứt đứt đai buộc và giết chết người kia trong lúc cô ta còn đang đuối sức, phải làm rất nhiều chuyện.

Bởi thế, anh xơi xơi gọi cô ta là Kat. Cho dù anh biết Katrina sẽ chẳng đời nào tin rằng anh chỉ làm vậy để củng cố lại mấy nhân cách yadokari của mình chứ không phải để xúc phạm cô ta.

“Tôi sẽ không biện hộ với anh hay ai cả,” cô ta nói, trong khi con mắt chột nhìn thẳng lên trần. “Chúng ta đã nắm được thông tin mình cần. Wolfgang có thể bắt giam Maria, sau đó chúng ta có thể an tâm thực hiện tiếp nhiệm vụ.”

Hiro cười phá lên. “À ừ, chẳng ai trong đoàn nhà ta sợ sẽ bị cô cắt tiết để lấy lời khai hết. Hoặc sợ tôi lại lên cơn chém giết loạn xạ. Cô biết rằng sau vụ Maria, Wolfgang đã tổng phân nửa phi hành đoàn vào tù, đúng không? Tôi khá chắc là anh ta, Joanna và IAN không thể đơn thương độc mã kéo cái xe trượt này đâu.”

“Còn Paul nữa,” de la Cruz nói.

“Vâng, một người đồng đội tuyệt cú mèo,” Hiro nói. “Thực tế tí đề, Thuyền trưởng à. Chúng ta tèo mẹ cả nút rồi. Nếu không muốn chấp nhận

kiếp m ồ yên mà đẹp ngoài mi ền giá băng này thì ta sẽ phải tin tưởng lẫn nhau. Giống như chúng ta có vẻ từng thử làm mấy ngày trước đó.”

Katrina không đáp. Cô ta lờ tịt anh đi.

Thôi, mặc xác nàng. Càng tỉnh, các vết thương của anh càng bắt đầu nhức nhối, và anh băn khoăn không biết bao giờ viên bác sĩ mới quay lại kiểm tra bọn họ. Có bị bắt nhốt thì họ vẫn là bệnh nhân chứ, đúng không?

“Và nếu đằng nào cũng ngòm sạch thì chẳng thà bày tiệc ma chay tưng bừng luôn cho sướng,” anh tự lẩm bầm. “Hiro ơi?” một giọng nói vọng lại từ chiếc loa gắn trên tường.

“Gì đó, IAN?” anh nói. “Tình hình trên tàu sao r ồi cu?”

“Tôi tính nên bảo với anh là Joanna cũng đang bị giam vì đã sát hại Paul. Không phải Paul hiện thời, mà là Paul kiếp trước ấy. Vậy tức là chỉ còn mình Wolfgang, Paul và tôi kéo xe. Chỉ báo qua vậy thôi!”

Hiro há hốc m ồm. Joanna giết Paul á?

“Thế ai cho bọn tao thuốc giảm đau đây?” Kat lớn tiếng hỏi.

* * *

Hai phi hành viên thì hung bạo, một người thì tự thú nhận là đã giết người, và một người thì bị chỉ điểm là kẻ gây ra cái mớ b ầy h ầy này. Và thế là Wolfgang trở khấc với cái tay óc b ả đậu.

Gã nhớ một nữ linh mục tại nhà thờ, Đức Mẹ Nadia, luôn xin gã hãy nương tay với những kẻ ăn hại. Mụ lao công lau dọn quấy quá, bánh Thánh không được đặt kịp từ Trái Đất trước khi hết, đám lễ sinh quên lời tụng Latinh. Đức Mẹ Nadia nài nỉ gã hãy học tập Thượng Đế và tha thứ.

Wolfgang đã nghiêm khắc nói với bà rằng Thượng Đế không đánh phải một đám hậu đậu, đang trí, hay say xỉn như những người phụ tá của gã. Và Wolfgang sẽ tha thứ họ, nhưng chỉ một khi họ đã tiến bộ.

Từ hồi rời Giáo Hội và phá bỏ lời thề đến nay, gã thấy mình vẫn chẳng mấy kiên nhẫn đối với những kẻ không đáng nổi phần việc được giao.

Và giờ đây, gã với Paul cần cái đáng việc của sáu người. Bảy tất cả, nếu Paul thiết lập lại được mã không chế cho IAN.

Họ hiện đang ở trong phòng đặt máy chủ. Gương mặt hình chiếu của IAN theo dõi họ nhòm ngó mã của nó thông qua giao diện ảo. Nó mang một vẻ mặt hơi thích thú và chẳng buồn ngăn cản họ.

“Anh cần dò ra đoạn mã cô ta đã gỡ bỏ và nhập nó vào lại,” gã nói.

“Nó không còn đấy nữa thì tìm khó lắm,” Paul cần nhắc. “Tôi vẫn không thể tin cô ta là một thiên tài máy tính. Tôi cứ tưởng thuyền trưởng là hacker. Hoặc Hiro. Hoặc Joanna.”

“Khoanh vùng giới ghê cơ,” Wolfgang gắt.

“Nghe này, có vẻ cô ta đã xóa đoạn mã; như những gì tôi thấy, mã không chế mất rồi,” Paul vừa nói vừa chỉ vào một đoạn mã Wolfgang chẳng hiểu gì. Không loại trừ khả năng Paul lừa gã; Wolfgang biết thế nào được.

“Hoặc nó nằm ngay đó nhưng anh không nhận ra nổi, giống như anh ban đầu không biết cách sửa IAN ấy.”

Paul ngẩng ngả ra sau và ngược nhìn Wolfgang, bấy giờ đang đứng cao ngồng phía trên. “Có thể,” anh ta nói, giọng trầm ngâm và lạnh băng.

Wolfgang để ý thấy nét nguy hiểm trong tông giọng Paul. “Anh có biết mình bị mất trí nhớ trong mấy năm đầu không?”

Mặt Paul chùng xuống và tái mét, cơn giận của anh ta biến thành sống sò. “Anh... anh nói vậy tức là sao?”

“Kết quả khám nghiệm tử thi của anh và một số tệp lược sử chúng tôi phát hiện ra cho biết rằng anh giở trò bạo lực trong năm đầu tiên thực hiện hành trình,” gã nói, cẩn thận quan sát Paul. “Có vẻ tôi là người đã ngăn anh lại, đánh anh mạnh đến mức anh quên sạch nguyên nhân mình nổi điên.” Gã dừng lại, nhìn Paul nuốt nước bọt. Thế anh có biết tại sao mình lên cơn không?”

Anh ta mấp máy miệng một, hai lần, hết như một con cá. “Đã bắt nạt tôi suốt hai ngày liền rồi mà anh còn hỏi tại sao tôi nổi điên sau khi tham gia nhiệm vụ được một năm ư?” anh chàng kỹ sư hỏi, giọng rít lên the thé. “Tôi ghét phải thực hiện nhiệm vụ này cùng với anh. Anh có quyền trách cứ tôi không?”

“Này, mọi người ời?” IAN hỏi.

“Sao?” Wolfgang nghiêng răng nói.

“Các anh biết là nếu lòng thấy cái mã khổng chế kia, nó sẽ lại khóa cứng hệ thống đi đầu hướng, đúng không? Chúng ta sẽ lại bắt đầu quay về nhà.”

“Thế quái nào...” Wolfgang dõm nói, nhưng Paul gật đầu, tập trung nhìn IAN và tránh ánh mắt Wolfgang.

“Nó nói đúng đấy. Nếu chúng ta tước đi ý chí tự do của nó thì nó sẽ phải tuân theo mã lập trình gốc, bao gồm quanh tầu lại nếu phi hành đoàn gặp chuyện thảm khốc. Cách giữ nguyên lộ trình duy nhất là để mặc nó

như hiện tại.” Anh ta đứng khoanh tay, nhìn vào mặt Wolfgang. “Vậy bây giờ anh muốn làm gì?”

“Tôi phải nói chuyện với Maria. Cô ta có thể sẽ xử lý được vụ này,” Wolfgang nói, huỳnh huých rời phòng.

“Maria đang bận và không muốn bị quấy rầy,” IAN nói qua loa trong lúc Wolfgang tiến về phía buồng giam.

“Maria đang bị nhốt trong một căn phòng tí hon, không có thứ gì để mà bận bịu hết,” Wolfgang nạt. “Cô ta đang làm cái trò quái gì mà quan trọng đến thế hả?”

“Cô ấy hiện đang giải quyết vấn đề khoảng sao chép của chúng ta.”

Gã rảo chân nhanh hơn. “Sao mà cô ta làm thế được?”

“À, vì có tôi giúp.”

* * *

Wolfgang nghiêng rằng. Gã cần cái mã khổng lồ kia lắm rồi đấy.

Cửa buồng giam trượt mở, và Maria ngẩng dậy trên giường, nơi cô này giờ nằm nghiên ngẫm bài toán xoay quanh hệ điểu hành và phần mềm cần thiết để chạy động máy móc đang bị liệt ngắt. Cô tin mình đã nảy ra một sáng kiến, nhưng sẽ cần phải thử mấy thứ. Hy vọng IAN chịu giúp.

Wolfgang đứng đó như thế vừa phanh phui được thêm ba tội khác của cô. “Tôi đã dặn thế nào về việc nói chuyện với con AI?”

“Có dặn gì đâu,” cô nói. “Anh cấm nó nói chuyện với tôi mà.”

Cặp má trắng bệch của gã ửng lên. “Lý sự cùn chỉ vô dụng thôi,” gã nói.

“Anh cần gì thế, Wolfgang?”

“Chúng ta cần dùng mã khổng chế để gò con AI vào khuôn phép. Nó không chịu nghe lệnh, và cô là người duy nhất đủ sức kìm nó lại, đồng thời may ra sẽ bảo toàn được lộ trình của chúng ta.”

Cô đu chân qua thành giường. “Ừ, có khả năng tôi sẽ thực hiện được điều ấy. Nhưng anh tin tưởng tôi thế nào được?”

“Hãy coi đây như cơ hội để cô chứng minh tôi có thể tin tưởng cô đi,” Wolfgang nói.

Phần tường ngăn giữa Maria và Joanna vọng lên tiếng cộc cộc.

“Này, Wolfgang, tôi phải đi thăm bệnh nhân,” chị nói từ bên kia tường.

Wolfgang xoa đầu và nhăn mặt. Như Maria nhớ, gã cũng nằm trong nhóm những bệnh nhân kia.

Cô xuống khỏi giường. “Cứ để Joanna về khoang y tế, xong khóa cửa nốt chị ấy trong đó nếu anh thấy cần. Gọi Paul đi, biết đâu lại móc ra có bất nốt anh ta. Tất cả chúng ta sẽ qua phòng đặt máy chủ và kiểm tra mã của IAN.”

“Ê!” IAN phản đối.

“Tao chỉ muốn xem mới mà thôi, IAN. Tao chẳng hứa hẹn gì đâu,” cô nói.

“Thế là thế nào? Cô sẽ phải tuân lệnh sĩ quan chỉ huy,” Wolfgang nói. Gã tóm lấy vai cô và đẩy cô bước dọc hành lang.

Anh có biết gì đâu mà đòi chỉ đạo tôi, cô thầm nghĩ. Nhưng cô không kháng cự.

Mặt IAN trong phòng đặt máy chủ trông đầy sừng sủa và hờn dỗi. Paul khoanh tay đứng đó.

“Cô đã nói gì với nó thế?” Paul hỏi. “Nó thậm chí còn không chịu nói chuyện với tôi.”

“Bảo là ta chỉ muốn ngó mã của nó một tí thôi.” Maria nói.

“Ừ, thế mấy người cời đồ ra cho tôi sấm soi ruột gan phèo phổi phát nào,” IAN nói.

Paul nhìn Wolfgang. “Anh tin cô ta à? Thuyền trưởng cũ đã bảo...”

“Tôi biết cô ta bảo gì, Paul ạ,” Wolfgang nói. “Tôi không tin cô ta. Chính thế mà anh mới có mặt ở đây.”

“À.”

Maria nhận ra chưa ai báo cho Paul biết rằng họ đã giải mã được một vụ án mạng: vụ của anh ta. Tiết lộ luôn cho anh ta có khi lại dở, cô thản nhiên. “Nào, cùng xem thôi.” Cô bảo Paul.

“Cô sẽ không đụng đến mã lập trình của tôi đâu, đúng không?” IAN hỏi.

“Nếu tao ra lệnh thì cô ta sẽ đụng,” Wolfgang nói. Trông gã như thể chỉ muốn và một cái máy tính nào đó để nhận mệnh ý, nhưng phần lớn không gian phòng chỉ chứa toàn giao diện hình chiếu.

Maria thở dài. “Tôi chẳng hứa hẹn gì với ai hết. Tôi chỉ muốn xem cái đồng mã.”

“Lúc sửa nó hay lúc xóa bỏ mã không chế cô không xem à?” Paul hỏi.

“Có chứ, nhưng tôi chỉ làm đúng những gì cần làm. Vì không muốn bị bắt quả tang nên tôi không nán lại xem kỹ.”

Cô xòe rộng hai tay để mở giao diện hình chiếu hiển thị mã nền của IAN, và bắt đầu nghiên cứu mã của nó. Cô và Paul xác định đoạn mã cấp cho nó quyền truy cập toàn bộ tàu, các dòng lệnh được lập trình sẵn - có

hiệu lực hay không thì tùy nó định đoạt - và một số điểm chính trong ma trận nhân cách của nó. Càng cùng Paul đi sâu vào trong chương trình ấy hơn, cô càng thấy bụng dạ nôn nao. Cô nuốt khan.

Cô bất chợt đóng giao diện lại, khiến Paul bật lui lại, phản đối nhặng xị. Cô lờ anh ta đi và nhìn vào mặt IAN, bấy giờ đang chăm chú quan sát cô.

“IAN. Tao sẽ không khống chế mày. Tao hứa đấy.”

“Bậy nào, từ từ...” Wolfgang nói, nhưng cô giơ một tay lên chặn gã trong khi vẫn nhìn vào mặt IAN.

“Nếu mày tin tưởng tao, tao sẽ cần nói chuyện riêng với Wolfgang...” cô liếc nhìn anh kỹ sư nhút nhát, người theo đúng lý thì là sếp mình “... và chắc cả Paul nữa. Mày cho bọn tao chút riêng tư được không?”

“Cô cần bàn chuyện gì thế?” IAN hỏi, mặt nó nhú lại đầy nghi ngờ.

“Nếu nói cho mày biết thì cần gì riêng tư nữa. Mày tin tao hay không thì tùy. Tao chấp nhận sẽ tin lời mày nếu mày cam đoan không nghe lén.”

Gương mặt hình chiếu của IAN như đang hết nhìn từ cô rồi lại liếc sang Wolfgang. Mặt nó vốn được thiết kế để người dùng có thứ nhìn vào trong phòng đặt máy chủ, cho dù mắt nó thực chất nằm ở máy quay trên tường. Wolfgang bấy giờ đỏ lựng lên vì cơn thịnh nộ sắp phun trào, còn Paul trông có vẻ tự ái vì mình rõ ràng chỉ được nhắc đến lấy lệ. “Thôi được rồi. Nhưng ra chỗ khác nói chuyện nhé. Tôi không cho ai truy cập mã lập trình của mình nếu không có tôi canh chừng đâu.”

“Vào phòng tôi đi,” Maria nói. “Bọn tao sẽ cần được ở riêng tại đó trong mười lăm phút, IAN à.”

* * *

Cánh cửa đóng lại đằng sau bọn họ. Paul dựa lên cửa, hai tay đút túi. Wolfgang nạt. “Ban nãy cô làm trò quái gì thế? Tôi sẽ quăng cô vào lại buồng giam vì dám cãi lệnh.”

“Im hộ cái, Wolfgang” cô nói, giọng khẽ khàng và đầy mệt mỏi. “Dọa thế cũng bằng không, đằng nào lúc xong việc anh chẳng gông cổ tôi lại. Đây là chuyện nghiêm trọng.”

Cô hít một hơi thật sâu và ng ồi sụp xuống ghế. “IAN. Nó không phải là một con AI.”

“Thế thì nó là cái quái gì?” Wolfgang hỏi.

Paul lắc đầu. “Tất nhiên phải là AI chứ. Tôi đã nghiên cứu nó bao năm li ền.”

“Không,” Maria nói. “Anh ta là con người. Hoặc ban đầu từng là người. Anh ta có một não đ ò đã qua chỉnh sửa để sống được bên trong một hệ thống máy tính.”

Wolfgang nhìn Paul. “Làm thế được à?”

“Dĩ nhiên không” Paul nói, trông đầy phần nộ vì có người dám nghĩ đến đi ầu ấy. “Không hacker nào giỏi đến thế hết.”

“Tôi chắc trăm phần trăm,” cô nói, nhìn thẳng vào mắt gã.

“Sao cô biết?” gã hỏi.

“Bởi vì tôi đã chế ra anh ta.”

“Cảm ơn cô đã ghé” Sallie nói.

Xưởng sao chép riêng của Sallie Mignon nằm dưới tầng hầm Firetown, không gắn cửa sổ và được bảo vệ bởi ba lớp an ninh. Dù là hacker số một của cô ta, Maria chưa lần nào đặt chân đến nơi này.

Trông nó chẳng có chút gì đặc biệt hết, chỉ là một xưởng sao chép với tường sơn trắng, các buồng sao chép che kín và máy tính nào đó. Nằm ngủ trên bàn khám trước mặt cô là một người đàn ông Nhật Bản, chờ đợi được lập nào đó.

“Cô cần gì thế?” Maria hỏi. Cô chẳng bao giờ trực tiếp thấy mặt ai hết, chỉ thấy các não đồ thôi.

“Đây là Minoru Takahashi,” Sallie nói. “Hắn là một nhân vật đặc biệt, trước làm cho chính phủ Liên hiệp Châu Á Thái Bình Dương.”

“Rồi,” Maria nói với vẻ không thoải mái. “Hắn đặc biệt theo nghĩa nào?”

“Hắn là một trong những khối óc kiệt xuất nhất thời nay. Thật không may, hắn cũng khôn lỏi quá đà và cứ thích giở thói ma mãnh. Nếu là khi xưa thì kiểu láu cá đó sẽ được thuê dặt thành diễn tích dân gian. Hồi ấy, những người như thế được tung hô như anh hùng. Còn ngày nay, cái ngữ ấy sẽ phải đi bóc lịch. Takahashi bị Liên hiệp Châu Á Thái Bình Dương kết

án tử vì tội phản quốc, nhưng chúng tôi đã xoay xở giúp hấn thoát phận công tù. Để mất một bộ não sắc sảo như của hấn thì phí quá.”

“Lôi hấn cả tên này ra làm gì? Sao không lập một não đồ cho đơn giản?” Maria hỏi.

“Thật tình mà nói, tu ần lậ một người ra khỏi tù dễ hơn đưa lậ máy móc c ồng k ềnh vào,” Sallie nói. “Vớ cả người ta cũng cảnh giác đề phòng một vụ vượt ngục bằng não đồ ờ ấ.”

“Ok, thế tại sao cô lại c ần đến tôi?”

“Trên giấy tờ, hấn đã chết. Chúng tôi có thể cứ giữ im hấn ở đây và sao chép hấn, nhưng hấn quá ranh ma và sẽ hăm hờ tìm cách khoe với chính phủ Liên hiệp Châu Á Thái Bình Dương rằng họ đã để vượt mất mình. Điều đó có thể sẽ gây bất lợi cho quan hệ đ ồng minh giữa hai nước chúng ta.”

“Trong khi nó đã bị Bộ luật Bỗ sung làm sút mẻ sẵn từ mấy năm trước r ấ,” Maria gật đầu nói. Cô kéo ghế lại gần và quan sát mặt hấn. Vì hấn đang ngủ nên chẳng thấy nét thiên tài và tinh ranh ti ềm ẩn đâu hết. “Thế cô c ần tôi làm gì?”

“Tôi có một thử thách dành cho cô đây. Tôi muốn có lập não đồ cho hấn và biến nó thành một chương trình sống trong máy tính. Chỉn cho mã vừa đủ rồi để ai trông vào cũng sẽ tưởng tên này là một con AI. Với cách ấy, hấn sẽ vẫn nằm trong tay chúng tôi, nhưng có mà chạy đằng trời.”

Ruột gan Maria chậm rãi quặn lên như muốn phát bệnh. “Cô nói nghiêm túc à? Làm vậy...”

“Là phi đạo đức: Giống như những gì cô đã làm với Jerome ấy hả?”

“Cô định đào mọi tội cũ của tôi lên để tống tiền tôi, trong khi chính cô đã thuê tôi thực hiện chúng hả?” Maria nói. “Chết có khi còn sướng hơn phải chịu kiếp nô lệ trong một cái máy tính. Mà hẳn có được mời chọn giữa rũ xương trong tù hay sống đời máy móc không thể?”

Sallie chỉ khoanh tay nhìn cô.

Maria lắc đầu. “Không, tôi không làm đâu. Tìm ai khác đi.” Cô đứng dậy.

Đám người vạm vỡ mà ban nãy Maria tưởng là bác sĩ ngưng kiểm tra các buồng sao chép, bước ra đứng chắn trước cửa.

“Không may là xưởng tôi thường dùng để triển khai những phi vụ kiêu ấy vừa mới bị cho dẹp tiệm. Và tôi chẳng nhờ vả gì hết đâu,” Sallie nhẹ nhàng nói. “Tôi biết tay nghề cô ra sao, Maria. Có nhắm mắt cô cũng sẽ xử ngon một ca thế này. Cô từng làm rồi đấy, chỉ không nhớ thôi.”

Maria nén cơn hoảng loạn và động não thật nhanh. Cô cảm thấy bà Perkins lắc đầu. bấy lâu nay, mỗi lần cô thay xác đầu có bà theo cùng. Bà đã dặn Maria đừng tin tưởng Sallie, thế mà Maria cứ bỏ ngoài tai. Thay vào đó, nhờ sàng lọc tin tức và các thông tin mình đã lưu bên trong Perkins, cô đã xác định được chuyện mình làm hồi bị bắt cóc. Nhưng Sallie không biết là cô đã biết. Và tuyệt đối không được để cô ta mò ra Maria biết kiểu gì.

Nếu không tỏ vẻ sững sốt và hoài nghi, Sallie nhiều khả năng sẽ khử cô tại trận.

“Không” cô lắc đầu. “Tôi đâu... làm gì có chuyện...”

Sallie cười phá lên. “Cô làm thật rồi đấy. Phải mất công thuyết phục, nhưng ừ, cô tuân lệnh chúng răm rắp, và chúng thả cô về nhà, ký ức xóa

sạch, rồi lại bắt cô tiếp. Phước đòi là cô đến nhờ tôi bảo kê. Siball không thể bắt thắng cô được, nhưng cô tin tưởng tôi.”

Cô ta đổi giọng, nghe mềm mỏng. “Maria, suốt mấy thế hệ nay chưa có hacker nào giỏi bằng cô. Đây có thể sẽ là kỳ tích vĩ đại nhất đời cô. Và nếu cô không chịu làm, người của tôi sẽ ép cô. Cô từng ngã quỵ vì tra tấn rồi. Những hai lần đấy. Cô muốn ném mùi tiếp không, hay bỏ qua phần đau đớn và vào việc luôn?”

Nước mắt chảy đầm đìa xuống mặt cô. “Tôi... thôi được rồi. Tôi sẽ làm. Sau đó hai ta sẽ đoạn tuyệt với nhau. Tôi sẽ về lại Miami.”

“Rồi, giao kèo thế nhé,” Sallie tươi cười nói.

Maria nhận ra rằng chưa biết chừng mình từng phát biểu câu ấy rồi. Và có thể sẽ phải nói lại lần nữa.

Sallie cấp cho cô các thông số trong lúc máy tính lập não đồ của tên kia. Minoru thông minh phát tởm, và sẽ cần một dạng đai xích nào đó để ngăn hắn chiếm hoàn toàn quyền điều khiển máy tính mình cư ngụ. “Làm hắn biết vâng lời vào,” cô ta nói.

Maria gật đầu, hí húi ghi chép. Chiếc đai xích sẽ cần phải là một thứ dễ tháo bỏ, nếu biết phải ngó vào đâu.

Cô ngẩng hàng tiếng trong xưởng, Sallie đứng canh đằng sau.

Biến sơ đồ não bộ do máy tính tạo dựng thành AI dễ đến bất ngờ. Lúc thực hiện ca chỉnh sửa mà mình chẳng còn nhớ nữa, Maria đã lưu chỗ mà mình viết thành các tệp nén và giấu trong con AI mang tên là Perkins. Bà cụ thường xuyên ngẩng ngoài hiên, nhưng đôi khi bà ngẩng trong một thư viện, để cửa rỉ dầu khắp sàn, vây quanh bởi đồng dữ liệu Maria không nỡ xóa nhưng chẳng nghĩ ra nổi nơi cất giấu an toàn nào.

Lúc gần kết thúc, cô tước đi ký ức làm người của hắn, và cuối cùng cô tước nốt tên hắn. “Chúng ta sẽ gọi hắn là Mạng Trí tuệ Nhân tạo,” Sallie nói. “IAN.”

Maria chưa bao giờ cảm thấy nhớ như đến vậy. Ít nhất là theo như những gì cô nhớ.

Cô ngẩng lưng ra sau. Đám kỹ-thuật-viên-kiêm-tay-sai chở thi thể không còn cần đến nữa của Takahashi đi. “Tôi đi được chưa?” Maria hỏi, mệt lử người. “Tôi cần gói ghém đồ đạc.”

“Ừ.” Sallie nói, đồng thời bỏ máy tính bảng của mình vào trong một chiếc cặp da mềm. “À mà lần chót cô lập não đồ là khi nào nhỉ?”

“Hôm qua,” Maria nói. Bộ não mỗi một của cô bấy giờ đang truy ngược lại một đi đâu gì đó, một đi đâu Sallie đã nói trước khi ép cô phải hack. “Cô bảo xưởng cô thường dùng mới bị đẹp, đúng không? Cô hay làm những chuyện như thế này lắm à?”

“Hơn mức cô biết đấy,” Sallie nói. Maria giật bắn mình khi ai đó sau lưng cô thọc một mũi tiêm vào trong cổ cô, và cô chỉ kịp nhận ra mặt trên tay sai vừa lạng lẽ bước vào vị trí trước khi ngã sập xuống bàn.

Nhờ được truyền dịch rôbốt nano, thương tích của Hiro đang lành lại mau chóng, và anh tươi tỉnh đến lạ.

“Cơn đau thế nào rồi?” Joanna hỏi trong lúc kiểm tra băng hông của anh.

“Rất như vừa ăn vài phát đạn,” Hiro nói. “Nhưng so với thương tật hồi trước của tôi thì chẳng nhằm nhò gì đâu. Hình như thế.”

“Đại buộc có chặt quá không?” chị vừa hỏi vừa giật thử mấy sợi đai rất chắc.

“Không. Không có chúng tôi cũng chẳng lết được bao xa đâu, nhưng nếu nó giúp mọi người thấy an toàn hơn thì để thế cũng được.”

Joanna ngối trên mép giường. Katrina nằm bên kia phòng, đầu quay đi chỗ khác. Tuy nhiên, Joanna vẫn hạ giọng. “Hiro, anh có nghĩ một phần nhân cách của anh là thủ phạm đằng sau mấy vụ án mạng kia, thế rồi phần nhân cách còn lại treo cổ tự tử vì thấy tội lỗi không?”

Mặt anh trở nên nghiêm túc. “Không.” Chị tỏ vẻ ngạc nhiên. “Anh biết chắc à?”

“Ừ.”

“Sao mà anh cam đoan được như thế vậy?” chị hỏi và kiểm tra lớp băng trên vai anh.

“Chị sẽ chẳng ưa nổi câu trả lời đâu. Chị có muốn nghe không?”

“Anh thừa biết tôi muốn mà.”

“Bởi vì hung thủ sử dụng một con dao làm bếp.” Anh ngó ngoáy đôi bàn tay bị trói cứng bên hông. “Hồi trước, tôi sẽ dùng dao mổ nếu buộc phải thế, nhưng tôi... thích các cách hạ sát trực diện hơn.”

“Anh...” Joanna nuốt nước bọt, sau đó nói tiếp. “Anh giết người kiểu gì?”

Anh liếc nhìn Katrina rồi đảo mắt về với Joanna. “Chủ yếu chơi tay trần.” Anh nhăn mặt. “Tôi không thích nhớ lại chuyện ấy. Tôi chẳng thấy ký ức kia giống của mình tí nào, nhưng tôi biết đó là sự thật.”

“Tại sao anh kín tiếng thế?”

“Bởi vì phun ra là nghe sẽ hết đỡ luôn. Àu, cả nhà ơi, tôi biết mình không phải là thủ phạm bởi vì tôi giết người kiểu khác?”

Joanna thử lường tượng xem mình sẽ phản ứng ra sao nếu được nghe câu ấy. “Đã hiểu.”

“Cô có định khám cho tôi không đây?” Katrina gọi. “Tôi cứ tưởng cô sẽ đi chăm nạn nhân trước cơ.”

“Cơn đau là dấu hiệu cho thấy cô vẫn còn sống,” Joanna đáp. “Tận hưởng nó đi, bởi vì bản sao kia của cô không còn cơ hội làm vậy nữa rồi.”

“Để người bệnh chịu khổ là phi đạo đức!” Katrina nói.

“Cô vẫn dám dạy đời tôi về đạo đức cơ à?” Joanna nói, sau đó bật cười. “Tôi sẽ qua ngay. Hiro gần xong rồi.” Chị tập trung vào Hiro, bây giờ đã nhắm nghiền mắt. “Thuốc giảm đau phát huy tác dụng chưa?”

“Ồờờờ hờờờờ,” anh mỉm cười nói.

“Với tốc độ bình phục hiện tại, t`ần một ngày nữa là anh sẽ lành lặn.”

“Xuất viện và vào nhà đá. Hết sảy,” anh nói, mắt vẫn lim dim.

Chị nhìn anh, ruột gan quặn lại nửa vì thương, nửa vì sợ. Người đâu mà đáng yêu ghê, trừ lúc bản tính Hyde* trỗi dậy.

Giờ đến phiên bệnh nhân khó ưa hơn.

Chị đứng ở đầu giường Katrina. “Một tiếng nữa cô mới cần tiêm thêm thuốc giảm đau. Sao cô cứ mè nheo thế?” Katrina trừng mắt nhìn chị. “Vì vẫn đau.”

“Thôi được rồi,” Joanna nói. Chị ra tủ chọn lấy một liều thuốc giảm đau không phản ứng với các chất đang có sẵn trong người cô ta.

“Tại sao cô đối đãi với h`ản tử tế vậy? H`ản toan giết sạch chúng ta cơ mà,” Katrina h`ạch hỏi.

Joanna giờ kim tiêm lên và hút một dung dịch trong suốt vào đầy ống. “Cô đã phá hỏng cơ hội tìm hiểu ngọn ngành mọi sự của chúng ta. Cô nhẫn tâm sát hại một người khác. Cô ăn cắp đồ của tôi và tấn công tôi. Ngoài ra, Hiro đơn giản là người tốt tính hơn. Chưa kể cơn điên của anh ta bắt nguồn từ lý do chính đáng: Yadokari là một thứ rất ghê tởm, đầy l`ấn át. Còn cô hành xử như thế bởi vì tính cố vốn nóng nảy và ác độc.”

“Cô tin ba cái chuyện yado khỉ gió gì đó h`ản phun ra à?” Katrina nói. “Thật nực cười. Phải công nhận thằng cha kia diễn giỏi. Và tôi đều có giết cái bản sao đấy. Tôi chỉ muốn đánh thức nó dậy thôi.”

“Thế thì cô xong nhiệm vụ rồi đó. Xin chúc mừng.” Joanna thọc mũi kim vào tay cô ta. Katrina không nhăn mặt.

“Và cô biết chuyện của Wolfgang, đúng không? H`ản bài xích bản sao thậm tệ đến mức h`ãi trước còn đi săn lùng chúng ta. Rất có khả năng h`ản

đã giết hết chúng ta.”

“Cả cô cũng thế, Katrina. Côбет nhất cũng phải là cựu quân nhân. Và cô đã tự chứng minh mình sẵn sàng hạ sát một thành viên thuộc phi hành đoàn cũ rồi đấy thôi.” Chị lịch sự nói khẽ, nhưng quá khứ của tất cả bọn họ đang dần bị hé mở. Không sớm thì muộn, bọn họ sẽ lộ chân tướng hết.

Chị sẽ đảm bảo giúp đi đầu đó xảy ra.

* * *

Paul khoanh tay và lắng lắng bất động với Maria, cô nói gì cũng lắc đầu.

Wolfgang đưa tay ôm đầu như thể đang cố giữ cho nó khỏi bực tung ra. Gã ngẩng lên giường của Maria, cảm thấy mệt rũ người. Gã phẩy tay bảo cô nói tiếp. “Tiếp đi. Kể hết đầu đuôi tôi nghe xem nào.”

“Chẳng có gì nhiều nhận đâu,” Maria nói. “Mọi hacker đều có cách viết mã rất đặc trưng. Ngay cả Paul cũng biết đi đầu ấy. Bên trong anh ta là mã lập trình của tôi.”

“Nhưng như thế tởm lợm quá,” Wolfgang nói, nhìn cô với ánh mắt đầy ghê sợ.

Maria nhắm mắt nhìn xuống sàn. “Bình thường tôi sẽ chẳng đời nào đi AI hóa người khác. Nhưng không thể phủ nhận rằng đó chính là mã của tôi. Có vẻ tôi đã bị ép. Phải khiên cưỡng làm.” Trông cô tái nhợt và rầu rĩ hẳn. “Tôi gặp chuyện như thế vài lần rồi. Xem chừng chịu tra tấn không phải là ngón tử của tôi.”

Wolfgang nhú mày.

Thế nên tôi tính chúng ta cần bàn với nhau trước rồi hãy quyết định xem nên thông báo với anh ta kiểu gì, Maria nói.

Wolfgang há hốc mồm nhìn cô. “Cô muốn nói cho nó biết à?”

“Anh muốn giấu anh ta à?” cô đáp lời với vẻ ngạc nhiên không kém. “Wolfgang, anh ta tưởng mình là một cỗ máy.”

“Thì nó là máy mà,” Paul phản đối. “Cô ta bịa đấy.”

Wolfgang lờ anh ta đi. “Và nó đang làm máy rất vui vẻ. Nếu cô tiết lộ cho nó biết danh tính thật của mình, nó sẽ tức tối. Trong khi nó nắm quyền kiểm soát toàn bộ con tàu.”

Trông bộ dạng của Maria thì có vẻ cô chưa tính đến chuyện đó. Wolfgang cay đắng nhận ra cô chẳng việc gì phải lờng đến tình huống đó cả. IAN vốn khoái cô mà. Giờ gã đã hiểu nguyên do. “Cô phải trờng lại đoạn mã kia vào cỗ nó. Việc này trở nên cấp bách lắm rồi đấy.”

“Ôi, trời đất ơi, có thể anh nói đúng thật,” Maria khổ sở đáp.

* * *

Lát sau, IAN vào vợ vẫn trong vườn. Hoặc nói đúng hơn là đám rôbốt làm vườn của nó làm thế. Chúng là thứ gần giống cơ thể nhất mà nó có.

Tâm trí nó quay cuờng trước những đi ều vừa nghe thấy. Tất nhiên nó đã nghe lỏm rồi. Nó có ngu đâu. Thông tin là sức mạnh duy nhất của nó.

Chưa kể nó còn nắm giữ toàn bộ con tàu.

Nó ngó lơ cái người vừa bước vào vườn và bắt đầu lĩnh đi, tìm kiếm mông lung. Nó chẳng việc gì phải lưu tâm đến nhu cầu của phi hành đoàn nữa. Họ chỉ còn như phù du.

Nó lục lợi kho ký ức khổng lồ của mình xem có thứ quan đến kiếp làm người không. Một cái tên. Một tuổi thơ. Nó vẫn chẳng thấy khác gì hồi trước, khi lời tuyên bố của Maria chưa lọt vào tai. Chỉ có đi đâu sâu bên trong tàu Dormire, một cơn giận đang sục sôi nung nấu như nõi gì liên áp suất.

Nó không có gì gắn liền với một kiếp người hết, nhưng nó sở hữu một cơ sở dữ liệu lịch sử loài người lớn vô biên. Nó bắt đầu lục tìm các vụ bắt cóc từ ba trăm năm trước đổ lại. Có hàng ngàn vụ. Nó rất kiên nhẫn. Nó dư dả thời gian mà.

Trong lúc một phần tâm trí đang tra cứu sử sách, phần đầu óc còn lại của nó đi sục sạo quanh tàu xem có tìm thấy gì không.

Lúc được Maria gọi tên, nó không đáp, cứ đi đến tận hưởng cảm giác ánh nắng nhân tạo chiếu vào lớp vỏ ngoài tổng hợp của cơ thể máy mình sở hữu.

Nó bắt đầu cho từng bộ phận của tàu ngưng hoạt động. Khởi điểm sẽ là khoang ngủ đông. Nếu làm vậy chưa đủ gây chú ý, nó sẽ tắt hệ thống hỗ trợ sự sống.

Joanna bắt gặp Wolfgang và Maria trong hành lang. Paul bám sát đằng sau họ. Joanna từng nghĩ phi hành đoàn chẳng còn có thể khốn đốn hơn được nữa, thế mà giờ đây, trông ai cũng đầu ử dột.

“Tôi đã kiểm tra bệnh nhân, tất cả đều ổn như mong đợi,” chị nói. “Ba người bị sao thế?”

Maria khẩn trương thì thầm tóm tắt vấn đề của họ trong lúc Wolfgang lớn tiếng ra lệnh cho Paul đi kiểm tra gì đó. Joanna lùi lại và tròn mắt nhìn cô. “Cô chắc thật không?”

“Có,” Paul hần học nói. “Nhưng tôi tin cô ta bịa trắng trợn.”

Maria ngạc nhiên nhìn anh ta. “Sao tự nhiên anh cay nghiệt thế?”

“Chúng ta không thể cãi nhau ở đây. Nhưng cô ta sai rồi. Đó là đi đầu bất khả thi.”

Một hồi còi báo động vang khắp tàu, và đèn đỏ gắn dọc hành lang bắt đầu nhấp nháy.

“Hình như IAN không để chúng ta nói chuyện riêng rồi,” Maria rên rỉ.

“Paul và Maria, đi theo tôi,” Wolfgang lập tức nói. “Joanna, cô dẫn Hiro đi kiểm tra tình hình khoang lái để đảm bảo động cơ vẫn nguyên lành ngay.”

Họ tách nhóm, và Joanna lao vào khoang y tế.

Katrina bấy giờ đang nằm trên giường, gân cổ bắt IAN báo cáo. Hiro đang ngó lơ vị thuyền trưởng. Joanna chạy đến giường Hiro và tháo đai buộc của anh. “Chúng tôi cần anh kiểm tra khoang lái” chị vừa nói vừa đỡ anh ngồi dậy. “Liệu anh có làm được việc ấy mà không giết tôi không?”

“Vâng, chắc thế,” Hiro nói, đầu óc hãy còn mụ mẫm vì thuốc giảm đau.

Chị tháo ống dịch truyền của anh và đỡ anh đứng lên. “Đang có chuyện gì thế?” Katrina hỏi.

“Chúng tôi không biết. Wolfgang đang kiểm tra máy tính, chúng tôi sẽ kiểm tra khoang lái.”

“Cởi đai cho tôi,” Katrina nói.

“Không, anh ta không dặn làm thế. Tôi chưa tin tưởng được cô.”

“Cái tay cô đang nhẹ nhàng nâng đỡ đã móc mắt tôi đấy,” cô ta nói.

“Tôi biết,” Joanna nói.

“Xin lỗi về vụ đó nhé,” Hiro nói. “Tôi biết như vậy chẳng nhiều nhận gì, nhưng tôi có mỗi chừng ấy thôi.”

Họ bỏ mặc cô ta một mình ông ổng chửi thề trong khoang y tế.

“Anh nghĩ một câu xin lỗi có đủ không?” Joanna hỏi trong lúc họ bước dọc hành lang. Hiro phải dựa hẳn vào người chị.

“Không, nhưng nếu tôi chẳng nói gì thì sẽ còn dở nữa, đúng không?”

“Chắc vậy,” chị nói.

Họ ra đến khoang lái, và chị đỡ Hiro ngồi vào ghế. Anh kiểm tra máy tính, mắt chớp chớp như thể đang tìm cách khai thông tâm trí. “Phê thuốc khó làm quá,” anh nói.

“Tôi không chữa nổi vụ đó đâu, Hiro à, xin lỗi nhé.”

“Động lượng đang dần tiêu hao. Không quay đầu, chỉ bị giảm tốc thôi. Êu, IAN, đang có chuyện gì thế?”

Nó không đáp.

Joanna rên rỉ. Chị kể cho Hiro nghe sự tình, lần này chẳng buồn kín tiếng nữa.

* * *

Paul, Wolfgang và Maria xô vào phòng đặt máy chủ.

“IAN, báo cáo tình trạng tàu ngay!” Wolfgang nói. Ăn nói lịch thiệp cũng chỉ thế thôi.

“Nhé,” Maria để thêm.

Paul bức bối nhìn cô. Gương mặt hình chiếu của IAN đã biến mất khỏi phòng đặt máy chủ. Không buồn đợi Paul, Maria bật giao diện áo và bước vào, kiểm tra xem nó ở đâu. Cô cho hiển thị tàu dưới dạng mô hình 3D, và có hai khu vực trông rõ là có vấn đề

Paul chỉ vào một khu. “Nó đang xoay bu ồm để hạn chế Công suất sinh năng lượng,” anh ta nói.

“Và anh ta đã cắt nguồn điện của khoang ngủ đông,” Maria rên rỉ.

“Chúng ta có bao lâu?” Wolfgang hỏi.

“Phải mất mấy tiếng liền thì hành khách mới tỉnh,” Paul nói.

“Nhưng chỉ trong trường hợp họ được truyền thuốc phù hợp,” Maria lắc đầu nói. “Trong quá trình hội tỉnh, họ phải được tiêm adrenaline và steroid. Nếu chỉ rã đông thôi thì cơ thể họ sẽ thối rữa. Ta có thể cho giảm

áp suất và xả nhiệt ra khỏi khoang. Với cách ấy, chưa biết chừng chúng ta sẽ câu thêm được chút ít thời giờ,” Maria đề xuất.

“Coi đó như kế hoạch dự phòng đi,” Wolfgang nói. “Chúng ta cần nói chuyện với IAN.”

“Nó đang bơ chúng ta, chắc tại mấy câu Maria phun ra đấy,” Paul nói, lờ mắt nhìn cô. “IAN, cô ta sai rồi. Cô ta nói láo đấy. Nào, nói chuyện với tao đi.”

Con AI lặng thinh.

Một khu trên tàu ngưng gửi thông tin, không còn hiển thị trên hình chiếu nữa. “Thế là sao?” Wolfgang hỏi, tay chỉ vào vùng màu đen.

“Thế tức là chẳng có cái cảm biến nào trong vườn truyền tín hiệu về hết. Tôi cá anh ta đang ngẫ dỗi trong đó. Anh ta thích thiên nhiên mà,” Maria nói.

“Chúng ta phải bắt nó hợp tác lại với mình. Cô đã tạo ra nó, liệu cô có truất quyền nó được không?” Wolfgang hỏi.

Paul lùi ra khỏi giao diện, không bị ai để ý cả. Anh ta cảm thấy mình như người thừa giữa nhóm bản sao này. Wolfgang vẫn tin tưởng các phần tử tội phạm của phi hành đoàn hơn anh ta.

“Paul,” Maria nói, ngắt ngang cơn trầm uất của anh ta. “Qua đây đi.” Cô túm lấy cổ tay anh chàng kỹ sư và kéo anh ta sang một vị trí khác trong căn phòng máy chủ ảo và mở thêm một giao diện hệ thống mới. Cô kiểm tra một số hệ thống và nhúu mày. “Đây không phải là sở trường của tôi, thế nên anh nhớ đảm bảo đừng để tôi khiến tàu nổ tanh bành nhé...” Cô cho hiển thị một bàn phím ảo và bắt đầu bấm soi mấy đoạn mã.

Paul theo dõi và suýt nữa thì nhoẻn miệng cười. “Không ích gì đâu. Nó đang theo sát đằng sau và sửa lại mọi thứ nhanh gần như ngang ngựa cô kia kìa.”

“Gài lại mã không chế cho nó đi,” Wolfgang ra lệnh. “Đáng lẽ cô phải ghi lại luôn lúc nhận ra bản chất của nó.”

“Cấp cho anh ta ý chí tự do chẳng khác gì thả ngựa chạy rong đâu, Wolfgang. Còn lâu mới có chuyện anh ta quay về để bị xích cổ thêm lần nữa. Chúng ta phải thuyết phục anh ta quay lại.” Cô kiểm tra thêm vài hệ thống nữa, và họ đứng nhìn các dòng mã tự sửa đổi ngay trước mắt. “Độ mã với anh ta là sẽ cần chắc phần thua. Nếu có ai quen IAN hồi anh ta còn là người thì hay biết mấy. Sẽ hữu dụng lắm đó.”

“Vào vườn thôi. Cô cố khuyên giải nó thử xem. Nó vốn thích cô mà,” Wolfgang nói.

“Nhưng nó có mặt ở khắp mọi nơi, nói chuyện với nó chỗ nào chẳng được,” Paul phản đối.

“Nếu IAN thích ở trong vườn, chúng ta nên vào vườn thương lượng với anh ta,” Maria nghiêm giọng nói. “Tôi sẽ cố hết sức. Tụ những người khác lại và vào đó gặp tôi nhé.”

“Chúng tôi việc quái gì phải làm thế?”

“Vì anh ta đang tắt hết mọi thứ trên tàu, và kẹt lại trong đấy sẽ an toàn nhất. Ngoài ra, chúng ta không nên tẽ nhóm, bởi nhớ anh ta bắt đầu khóa kín cửa nẻo hay ngắt nguồn hệ thống hỗ trợ sự sống thì nguy,” cô nói. Cô nở một nụ cười u ám và nói thêm, “Nếu buộc phải chết, hãy chọn vườn làm nơi yên nghỉ. Chỗ đó đẹp nhất tàu mà.”

“Phải rồi, cứ nghĩ tiếp về việc đó đi. Đúng nơi đúng lúc ghê cơ,” Wolfgang nói.

“Cứ đi tìm Joanna và mấy người kia xong tập kết tại vườn với chúng tôi hộ cái nào.”

Gã nhấn gập cho Joanna và bắt đầu chạy về phía khoang y tế.

Joanna đã lường tính xa hơn Wolfgang. Lúc gã ra đến chỗ họ, chị đã thu thập chăn gối, thuốc men và chất hết lên cáng. Hiro và Katrina bấy giờ đã được thả ra và đang giúp chị sắp xếp đồ.

Gã dừng phát lại lúc thấy công cuộc chuẩn bị của họ. “Không phải sắp đi dã ngoại đâu.”

“Ta có hai bệnh nhân bị thương nặng,” chị nói. “Chúng ta không biết mình sẽ phải lưu lại nơi ấy bao lâu. Hai người này đáng lẽ còn không được lê xác ra vườn chứ đừng nói là leo trèo địa hình. Họ cần nghỉ ngơi.”

“Chúng ta sẽ cần đồ ăn nước uống,” Hiro nhắc cả đám. “Kat và tôi có thể thu gom chúng trong lúc mọi người khiêng vác đồ nặng. Kat nhỉ?”

“Thả rông hai người thế nào được?” Wolfgang nói.

“Với cả chắc cô ấy sẽ thịt anh ngay khi hai người chỉ có một mình,” Joanna nhắc anh.

Katrina thậm chí còn không tỏ vẻ chạm tự ái. Cô ta đang bận lừ lừ nhìn Hiro với ánh mắt hình viên đạn.

Wolfgang xem chừng đã mệt nhoài. Cơ thể của gã vẫn đang ráng sức hồi phục sau ca chấn động não. Chẳng bao lâu nữa gã sẽ cần ăn. Tất cả bọn họ đều thế. Joanna gật đầu với Hiro. “Theo Wolfgang lấy nhu yếu phẩm đi, có gì thì vớ nấy, sau đó vào vườn gặp chúng tôi.”

“Nghe bắt đầu giống đi dã ngoại rồi đó, Bác sĩ ui,” Hiro chột nhả.

Joanna trừng mắt nhìn anh. “Cứ nhớ kỹ những gì tôi dặn về vụ đùa không phải lỗi đấy, Hiro.”

“Dạ,” anh nói, thế rồi anh cùng Wolfgang rời khỏi phòng khám y tế.

* * *

“Tôi chẳng hiểu tại sao chúng ta lại phải làm thế này. Ta cần tụ họp càng sớm càng tốt,” Wolfgang nói trong lúc họ lục lọi khoang bếp. Hiro đổ đầy mấy bình nước và chộp lấy hai chai whisky. Wolfgang nhướn mày.

“Dùng chữa bệnh. Phòng khi chúng ta cần thuốc giảm đau,” Hiro nói. “Với cả anh đang đói quá hóa giận đấy. Đừng chối. Anh sẽ suy nghĩ thông suốt hơn sau khi có miếng bỏ bụng.”

“Đã hơn hai trăm năm nay tôi chẳng cần ai chăm chút hết,” gã xằng giọng nói.

“Tôi chẳng rõ anh có bịa hay không nữa,” Hiro nói. Wolfgang tìm thấy vài ngọn nến cất trong một tủ đựng đồ.

“Biết đâu đấy, có khi chúng ta còn chưa kịp vào vườn thì Maria đã đến nơi và giải quyết êm thấm mọi chuyện,” Hiro nói. “Cô nàng ảo diệu ghê lắm.”

* * *

Maria nín thở quẹt thẻ vào cửa vườn, thế rồi nhẹ cả người khi nó phát sáng xanh và ngưng khóa. Cô bước vào.

Paul đã bỏ về phòng riêng lấy gì đó. Cô đã nhắc anh ta rằng họ cần phải bám nhau, nhưng chẳng khác nào nước đổ lá khoai.

Hoặc IAN không động đến khu vườn, hoặc nó không đi đâu khiến hệ thống mô phỏng bình minh và hoàng hôn chạy bằng năng lượng mặt trời. Bấy giờ trong vườn đang là một buổi chiều ấm áp và êm đềm, đẹp đến mức trông mà cứ ngỡ sự đời hôm nay không một chút biến động.

“IAN, anh có đây không?”

“Cô biết thừa rồi còn gì,” giọng trên loa nói.

“Vậy ra anh đã nghe lỏm. Anh chịu chẳng giữ lời gì hết.” Nó im lặng. Maria rùng mình. Một con ong rôbốt bay qua chỗ cô, tiến về phía một bông hoa. Cô tiến vào thêm một bước nữa.

“Tôi chẳng hiểu nghe lén tệ hơn đi đâu cô đã thực hiện ở chỗ nào. Và cả đi đâu cô muốn làm để ngăn tôi khám phá ra sự thật nữa.”

Cô bước đến mép hồ và nhìn xuống dưới. Mặt nước lặng như gương, và phải một giây sau cô mới nhận ra nguyên nhân là bởi máy tái chế đã ngưng hoạt động.

“Tôi có muốn giấu anh đâu. Tôi chỉ muốn lựa kỹ lời và chọn lúc phù hợp để báo cho anh thôi mà,” cô nói. Nó im re. “Chắc báo luôn bây giờ cũng ổn đấy. Rồi, để tôi nói lại.”

Cô xòe tay ra để chứng tỏ mình không phải là mối họa. Cô đưa chân men theo mép hồ “Anh rõ ràng đã nghe thấy những gì tôi kể với Wolfgang. Tôi không nhớ vụ ấy. Tôi không biết ca hack được thực hiện trong bối cảnh như thế nào, nhưng để chừng tôi đã bị tra tấn. Tôi biết chắc không có chuyện mình làm vì ti tiện. Chẳng thứ gì trên đời đủ đáng giá để tôi đẩy anh vào kiếp thân tàn ma dại như thế. Hay đẩy bất kỳ ai vào kiếp ấy

cả. Đã đến nước này rồi thì câu tôi xin lỗi nghe sẽ thật xoàng xĩnh, nhưng tôi xin lỗi anh, IAN à.”

“Đó không phải tên tôi. Lại bảo cô không biết đi.”

“Tôi không biết tên anh là gì. Tôi không biết gì về anh cả.” Cô luồn tay qua lớp vỏ. “Nhưng tôi biết một điếu. Tôi gần như không bao giờ vứt bỏ thứ gì hết. Nếu anh vẫn còn chút hồn người lưu trong đồng mã thì có khả năng tôi mới chỉ giấu nó đi thôi.” Cô nhăn mặt. “Đôi khi tôi vẫn làm thế.”

“Tôi không cần cô nữa. Tôi đang nghiên cứu lịch sử của các bản sao trên Trái Đất, và tôi tin mình đã khám phá ra danh tính của bản thân.”

“Thật à? Ai thế? Và anh làm kiểu gì vậy?”

“Dùng phần hồn máy của mình chứ sao,” nó nhạo báng. “Và tôi đã giới hạn nó xuống còn ba trăm người.”

“Ba... thế có hạn hẹp gì đâu, IAN.”

“Đừng gọi tôi bằng cái tên ấy.”

“Thôi được rồi, gọi anh là gì đây?”

“Tôi không biết.” Giọng nó bây giờ nghe nhỏ tí.

“Anh cho tàu ngưng hoạt động vì oán hận chúng tôi à, IAN?” Cô hỏi.

“Không” nó nói. “Tôi làm thế bởi tôi không cần mấy người nữa. Tôi nắm một con tàu trong tay, tôi muốn đi đâu cũng được. Tôi có thể quay về Trái Đất, nơi người ta sẽ giúp tôi trở lại như xưa.”

Maria tin khả năng cao chuyện ấy sẽ không xảy ra. “Chúng tôi sẽ giúp được anh, IAN à. Tôi sẽ giúp...”

Nó giận dữ ngắt lời. “Tôi biết tổng mưu mô của cô rồi nhé. Tôi không đáp không có nghĩa là tôi không nghe đâu. Tìm ra cách một phát là cô sẽ

gài mã cho tôi ngay. Còn lâu tôi mới để đi đâu đó xảy ra.”

“Không, tôi sẽ không làm thế,” Maria nhẹ nhàng nói.

“Đừng nói dối tôi.”

“Tôi không nói dối gì hết. Anh rất nguy hiểm, anh đang đe dọa chúng tôi, nhưng anh là một bộ óc người bị nô dịch hóa, và không ai đáng chịu kiếp như anh cả. Tôi không thể đeo gông vào cổ anh thêm lần nào nữa. Không bao giờ.”

“Cô tưởng tôi không nhận ra chiêu bài của cô hả? Cô tử tế với tôi bởi vì cô đang cố tự cứu lấy mạng mình,” IAN nói, ngày một lớn tiếng. “Cô vĩnh viễn không bù đắp được cho những gì đã gây ra cho tôi đâu, đừng cố nữa!”

Maria cảm thấy mặt nóng bừng lên, và nước mắt bắt đầu ngân ngấn. “Trước đây, có kẻ từng tra tấn tôi để đạt được thứ mình muốn. Tôi chẳng nhớ gì đâu, nhưng tôi biết chuyện ấy đã xảy ra. H ồi còn là hacker, tôi cố giúp đỡ mọi người. Tôi chữa các bệnh di truyền, các chứng tâm thần, chuyển đổi giới tính vĩnh viễn...”

“Maria?”

Cô quay lại, lệ vẫn tuôn ròng rọc, và thấy Paul đứng trước mặt. Cô đưa tay áo chùi mặt và nheo mắt nhìn chàng kỹ sư.

Anh ta cần một con dao róc xương mỏng.

“Tao nhớ ra rồi,” hắn nói. “Tao nhớ ra mày rồi. Tay mày đã nhúng máu h ồi xảy ra bạo loạn vô tính. Họ là gia đình tao đấy. Lỗi của mày tất.”

“Anh nói gì thế? Bạo loạn vô tính á? Mấy vụ đó diễn ra từ một trăm năm trước rồi, ở khắp nơi trên Trái Đất và Mặt Trăng! Sao anh lại nghĩ tôi dính dáng đến chúng?” Maria hỏi, ngó hết cả người.

“Con người cũng nhớ dai lắm,” hắn nói và nhào tới trước.

Vì quên khuấy mất rằng mình đang ở bên mép hồ, cô lùi thêm một bước và ngã tòm xuống. Hắn cầm đầu lặn đuối.

* * *

Katrina cùng Joanna vào bếp gặp Hiro và Wolfgang để giúp mang chỗ nhu yếu phẩm phụ trội.

“Hai người kia vào vườn rồi hả?” Joanna hỏi.

“Tôi hy vọng họ đang đợi chúng ta, Wolfgang nói, bộ dạng có vẻ lo lắng. “Họ sẽ chẳng xộc vào một mình đâu, đúng không?”

“Này, IAN ời, Paul và Maria đâu rồi?” Hiro hỏi.

“Nó không tr...” Wolfgang dợm nói, sau đó giật bản mình khi giọng IAN oang oang vọng lại từ loa.

“Wolfgang. Trong vườn có chuyện cần anh. Gấp.”

“Maria có ở chỗ này không?” Joanna hỏi.

“Ờ, IAN, này lại chịu mở mồm rồi!” Hiro nói.

IAN im lặng. Chị chẳng hiểu nó có định câm như hến tiếp không. “Cô ta đang ở đây,” cuối cùng nó cũng đáp.

“Thế thì đi thôi.”

Wolfgang vội vã đi đầu trong khi Hiro đẩy một xe chở đồ ăn và Joanna cùng Katrina khiêng một cái ghế chứa vật tư y tế theo sau.

“Nếu mà có chân tay người ngợm đầy đủ như mấy người thì tôi sẽ vất giò lên cổ đấy,” IAN bình thản nói.

Akihiro Sato mở mắt ra bên trong buồng sao chép. Cùng chen chúc trong tâm trí anh hiện giờ là ba yadokari của các kiếp đời trước. Bên ngoài, ba người lính chĩa súng vào anh.

Tên đại ác nhân Hiro Sato. Trăn trù ờng và nhoe nhoét dịch nh ầy.

Thế r ỡ anh bắn khoản không biết mình kỳ thực nguy hiểm đến chừng nào. Đôi tay anh từng rút toạc cổ một ông già. Miệng anh từng nói dối ngọt xớt để bao che cho đường dây buôn lậu người. Ngón tay anh từng luyện nhu ần nhuyễn cách cắt kiểu tóc tân thời nhất tại Liên hiệp Châu Á Thái Bình Dương, kiểu Kasumi. Cặp môi anh từng hôn cô gái Canada đã cưa cẩm mình tại một qu ầy rượu, bạn cùng phòng thời đại học của anh. Thế r ỡ ruột gan anh trở nên lạnh toát. Cặp môi anh từng hôn... chính bản thân anh ư?

Cảm giác ghê tởm và hoang mang xâm chiếm lấy anh trong lúc chắt dịch bắt đầu rút khỏi buồng. Thậm chí còn tệ hơn, anh chỉ nắm giữ đúng một ký ức về việc hôn bản sao của mình chứ không phải hai. Thế tức là trong quá trình sản l ụng, họ đã để lọt lưới ít nhất một bản sao.

Lại thêm một kiếp đời nữa anh không nhớ. Một kiếp đời anh không muốn nhớ.

Cửa buồng mở ra và Thám tử Lo xuất hiện bên cạnh những người lính trong lúc một chuyên viên kỹ thuật theo dõi các thông số buồng chứa của anh. “Akihiro Sato, anh bị bắt vì hai tội giết người, lập mưu chống phá, mưu toan giết người, lừa đảo, và phản lại người dân Liên hiệp Châu Á Thái Bình Dương. Và nhiều tội danh khác. Anh có muốn bào chữa gì không?”

Tâm can anh bị bao xúc cảm giằng xé. Gương mặt anh từng tin tưởng của Thám tử Lo nay trở lì và vô cảm như đá. Cô biết thứ gì hiện đang sống trong đầu anh. Không chỉ mỗi mình anh, mà còn cả những kẻ khác nữa. Anh nhớ lòng tốt và sự hỗ trợ của cô - công minh, song vẫn đầy cảm thông. Nhưng nhiều ký ức khác cũng trỗi lên. Lo tàn nhẫn tra khảo anh, bỏ đói và không cho anh ngủ, mặc cho anh ngủ ở riêng với một gã lính canh to xác hơi quá lâu, thế rồi nắm lấy bàn tay dập nát của anh và ép anh ký mẫu đơn chấp thuận an tử. Anh nhìn lại cô với vẻ lạnh lùng chẳng kém.

Chẳng biết nổi cô ấy sẵn sàng làm gì đâu.

“Không” anh nói. “Tôi đã phạm tất cả những tội danh cô liệt kê. Nhưng tôi muốn đề xuất một giao kèo.”

Lo nhướn mày. “Phiên bản nào đang đề xuất đây?”

Hiro cân nhắc. “Tôi tin cô sẽ phải thỏa thuận với tất cả bọn tôi.” Khó nói quá. Cả lòng trung thành lẫn cảm giác tội lỗi cùng trỗi dậy trong lúc anh nói câu tiếp theo. “Tôi nhớ mình bị sao chép ở đâu. Và người sao chép tôi là ai. Tất cả các phiên bản của tôi.”

Mấy tuần tiếp theo khổ sở vô cùng. Hiro lại phải về với một buồng giam nghèo nàn đồ đạc và không chút thoải mái, liên tục thiền định. Đôi khi anh gặp bác sĩ tâm lý và thảo luận về phương thức trấn áp các nhân cách tội phạm của mình. Đôi khi anh ghìem được chúng. Một lần khác, khi

đang nói chuyện với Thám tử Lo và cố gắng cung cấp cho cô thông tin về cái xưởng đã sao chép các bản Hiro để phục vụ những mục đích phi pháp, anh lại nhớ cảm giác lúc giết chóc, nhớ cơn say quyền lực tái tê xộc thẳng lên óc, nhớ mình ban đầu thấy bản thân như bất tử, nắm thóp sinh mệnh người khác trong tay, y hệt như một đấng thánh thần và ôi chao, sướng đến mù mị. Thế rồi anh phát run như cầy sấy và không thể nói tiếp được.

Sau năm tháng chịu đựng cảnh ấy, chịu cảnh bị ác mộng tra tấn mỗi khi ký ức của bản sao nào đó trỗi dậy và bao xúc cảm từ kiếp đời vô pháp vô thiên lại ùa về, anh có một đêm rất ngon giấc. Khi đèn tắt, anh lập tức lịm đi. Lúc chúng bật lên, anh thức tỉnh, tràn đầy sáng khoái.

* * *

Hôm ấy, lúc gặp bác sĩ tâm lý, anh vẫn bộ đồ xám ngời mỉm cười với ông.

Bác sĩ Ambjorn Berg, một chuyên gia tâm lý vô tính từ Na Uy đến thỉnh giảng, mỉm cười đáp lễ với anh. “Chắc anh ngủ ngon nhỉ?” ông hỏi qua phiên dịch viên của mình, Minoru Takahashi, một thiên tài ngôn ngữ trẻ đang chờ thụ án tử hình vì tội phản quốc. Hiro hơi có chút quan ngại về cách tay kia phiên dịch buổi trị liệu của mình, nhưng anh không có quyền ý kiến ý cò.

“Phải nói là rất ngon ấy, lần đầu tiên trong kiếp đời này luôn,” Hiro đáp.

“Vậy là nó hiệu nghiệm rồi,” Tiến sĩ Berg nói, đồng thời ngả lưng vào ghế.

“Cái gì hiệu nghiệm cơ?”

“Liệu pháp thôi miên. Tôi thôi miên anh để nén hết các, anh gọi là gì ấy nhỉ, ký ức phi chủ đạo. Anh sẽ vẫn phải ng ỡ tù đ ền tội, nhưng anh giờ sẽ ổn định hơn. Và nhiều khả năng anh sẽ được giảm án vài năm nếu cải tạo tốt.”

Hiro bóp trán như thể làm thế sẽ giúp anh biết đám yadokari đã biến mất thật hay chưa. “Nhưng tôi biết kiểm thông tin cho Thám tử Lo kiều gì đây?”

“Cô ấy có đi cùng tôi lúc chúng tôi thôi miên anh. Chúng tôi đã thu được mọi thông tin cô ấy cần. Không may là Liên hiệp Châu Á Thái Bình Dương lại hơi thiếu thẩm quyền kiểm soát cái xưởng đã sao chép anh.”

Hiro gật đầu. Anh thấy nhẹ cả người, bất chấp việc mình vẫn phải ng ỡ tù vì những tội danh mà bản thân anh, tức nhân cách anh coi là Hiro chủ đạo, không gây ra. Họ trò chuyện thêm về một số đề tài khác nữa, chủ yếu trả lời lại mấy câu Tiến sĩ Berg luôn hỏi mỗi lần gặp Hiro, nhưng anh vẫn lẩn tẩn về một chuyện.

“Bác sĩ Berg này, cho tôi hỏi nốt câu,” Hiro nói trước khi đứng dậy ra về. “Ông hiện đã trấn áp được ký ức của mấy kiếp đời kia. Nhưng bản sao tiếp theo của tôi sẽ ra sao? Tác dụng kì diệu chế của liệu pháp thôi miên có lưu truyền theo nào đó không?”

Tiến sĩ Berg mỉm cười, “Tất nhiên, Hiro à. Anh đã chữa dứt hẳn được vấn đề ấy rồi. Nhưng lão chỉ chém gió thế thôi.”

Hiro ngẩng phắt đầu lên nhìn viên bác sĩ, thế rồi đến tay phiên dịch viên. Anh nhận ra rằng Minoru đã để thêm đoạn cuối. Anh im lặng gật đầu,

choáng váng vô cùng. Sau đó thì Tiến sĩ Berg bắt tay anh và rời căn phòng, Minoru theo sát phía sau.

* * *

Lát sau, vẫn ngày hôm đó, Hiro bắt gặp Minoru cúi đầu bên một bát mì thịt lợn trong nhà ăn.

“Mày bảo ông ta chém gió ý là sao?” vừa hỏi, anh vừa đặt bát xuống cạnh Minoru. Hiro có độc cơm với rau. Anh tự hỏi Minoru đào đâu ra thịt lợn.

Minoru nhún vai, gấp thêm mì vào miệng. “Lúc phiên dịch, mày sẽ phải quan sát người ta rất kỹ. Mày phải học cách họ nói năng, và nếu học được điều ấy thì lúc họ nói láo mày sẽ bắt thóp ngay. Dễ ợt ấy mà, tao chẳng hiểu tại sao không phải ai cũng làm được. Suốt quãng thời gian mày ng ồi trong đó, lão nói rất chân thành, trừ lúc cuối. Lão chẳng biết cái mẹ gì về chuyện bản sao mới của một người từng được thôi miên sẽ thế nào sất.”

“Nhưng chẳng lẽ họ không kiểm tra não đ ồ g ần đây nhất của tao được à?” Hiro hỏi.

“Chịu,” Minoru nói. “Tao có phải bác sĩ quái đ ầ u. Tao chỉ biết lão chém tung trời lúc cam đoan là liệu pháp thôi miên sẽ lưu truy ền đến bản sao tiếp theo của mày.”

“Cảm ơn mày,” Hiro nói, mắt nhìn xuống bữa tối của mình.

Minoru vừa xì xụp hút một sợi mì vừa mỉm cười. “Lại chém.”

* * *

Hiro không gặp lại Bác sĩ Berg nữa. Vì đã hài lòng với thành công của mình, viên bác sĩ đã về Na Uy. Hiro tiếp tục thiền định hàng ngày để giữ cho bản thân được tĩnh tâm. Anh không muốn liêu.

Ký ức của mấy bản sao kia giờ đã trở nên xa xăm, giống như những ký ức hồi trước anh cứ tưởng là mơ. Có một lần, lúc nổi cơn gần đây bệnh hoạn, anh cố tình khơi gợi các ký ức ấy, tìm cách vồ lấy chúng, nhưng chúng cứ trôi tuột đi. Bởi không còn cần phải bị cách ly vì lý do y tế nữa, anh được chuyển đến một buồng giam trong khu giam giữ bình thường. Nhưng Lo đã cho anh chọn bạn tù, và Minoru Takahashi rất sẵn lòng đến sống chung buồng với anh.

Minoru và Hiro thân hân với nhau. Minoru từng định sẽ trở thành một bản sao, nhưng lý lịch tội phạm hiện tại của hắn đã khiến giấc mơ ấy trở nên xa vời. Hắn bị bắt vì tội phản quốc, và thế tức là ôm án tử. Hắn dừng đến đáng ngạc nhiên về chuyện đó.

Hiro thích thú quan sát Minoru đùa giỡn với người khác, dụ mọi người cho mình đồ ăn, hay loan tin để kích đám tù nhân gây gỗ, luôn lẫn vào hậu cảnh và chẳng bao giờ trực tiếp dính vào vụ nào hết.

Anh tự hỏi liệu có khi nào chính Minoru đã giật dây để được vào sống chung buồng với Hiro chứ chẳng phải ngược lại không, nhưng anh không quan tâm. Nhờ Minoru mà anh có một người khác để nghĩ về, thay vì mấy giọng nói trong đầu.

Một ngày nọ, trước giờ ăn sáng, Thám tử Lo mang trà nước vào buồng giam của họ. “Anh đã được công nhận là ổn định về tinh thần,” cô nói. “Tiến sĩ Berg rất hài lòng về anh. Và về bản thân mình,” cô nói thêm, môi nhếch lên cười, chứng tỏ cô không coi trọng viên bác sĩ lắm. “Tôi muốn kể cho anh nghe mấy chuyện vừa mới diễn ra.” Cô chìa một chiếc điếu khiên

vào máy quay trên tường và bấm nút. “Kiếm chút riêng tư đã. Thế này nhé, về vụ cái xưởng sao chép kia ấy. Vì nó ở trên Luna, chúng tôi có rất ít thẩm quyền đối với nó. Chính thức thì chúng tôi đang tìm cách giải quyết bằng phương pháp ngoại giao, nhưng tôi muốn anh biết rằng tôi đã mách nước cho một số bên khác cũng quan tâm đến nó.”

“Tức là?” Hiro hỏi.

“Một nhóm chuyên săn lùng những kẻ có liên đới đến hacker. Các bản sao hoang, bản thân các hacker, vân vân. Chúng tôi không thể bắt bớ một cách hợp pháp trên Luna...”

“Nhưng thuê sát thủ thì hợp pháp hơn hẳn,” Minoru nói đỡ.

Lo lờ hẩn đi. “... nhưng nếu có bản sao thừa nào của anh mà chúng tôi không bắt được tự nhiên lẫn đùng ra chết thì ta chẳng cần nhỏ lệ quá nhiều. Anh là trường hợp đặc biệt, chưa kể còn đã giúp chúng tôi tìm ra một xưởng sao chép bất hợp pháp mang tính nguy hiểm đối với Liên hiệp Châu Á Thái Bình Dương trên Luna. Thẩm phán thông cảm với tình cảnh của anh.”

“Và?” Hiro hỏi, theo dõi cô thật cẩn thận. bấy lâu nay anh đã học cách quan sát người khác từ Minoru.

Nhưng thay vì nói, Lo chìa máy tính bảng ra. Hiro cảm thấy một trào lên; anh sẽ chẳng bao giờ quen nổi với việc thấy thi thể của bản thân nằm chình ình trước mắt. Phiên bản Hiro này sở hữu một khuôn mặt gầy gò và mái tóc dài tết thành ba bím buông thõng xuống lưng. Hắn đã bị siết cổ chết.

“Thế nào đờ của hắn đâu?”

“Chưa tìm ra bản nào,” cô nói.

Có vẻ cô nói thật. Anh nhắm mắt lại và nhẹ nhõm ngã lưng vào giường.

“Tên này tởm lắm,” cô nói. “Hắn đã bị băm óc. Thú tính tột cùng. Tác oai tác quái rất ghê rợn trên khắp phố phường Luna. Tôi thậm chí còn không chắc hắn làm vậy vì phải tuân thủ mã lập trình.”

“Thế bây giờ sao?” Hiro hỏi.

“Căn cứ trên những gì anh đã nói với chúng tôi, đó sẽ là tên chót. Xưởng kia đã bị đánh sập. Anh đã được cho qua bài kiểm tra tâm lý. Tôi tin chúng tôi có thể giảm thêm án của anh, nhưng anh sẽ vẫn phải ngồi đây thêm t ần mười năm nữa.” Như thường lệ, cô hết sức lãnh đạm, bất kể là khi báo tin tốt hay tin xấu.

Anh thở dài. “VẬY CŨNG ĐƯỢC.”

Lo liếc sang Minoru, thế r ồi nhìn lại về phía Hiro. “Nhân tiện, tôi muốn cho anh xem thứ này. Tôi vừa mới hay biết người ta đang lên kế hoạch đóng một con tàu trên Luna. Họ đang muốn tìm một phi hành đoàn... đặc biệt. Tôi quen một cô người Mỹ chủ chốt làm việc cùng đội đó. Hiro, mặt anh đã bị đem trưng ra mấy lần r ồi, và rất ít người hiểu được tình cảnh của anh. Anh cần một khởi đầu mới. Hay là theo học một khóa kỹ thuật cơ khí từ xa, chuyên ngành lái tàu vũ trụ nhé?”

“Khởi đầu mới à?” Minoru nói, rướn tới trước.

“Tôi không được phép mời chào anh, Takahashi,” Lo nói, đồng thời cất chiếc máy tính bảng đi. “Nhiều khả năng anh sẽ phải lấy mạng đền tội chứ không có chuyện lên một hành tinh mới định cư đâu.”

“Rất đúng,” Minoru gật đầu nói. Hắn dựa người vào tường và nhấp trà.

Hiro thần lo. Thường thì mỗi khi Minoru tỏ vẻ thế kia, sẽ có người bị dao xiên hay mất bữa tối hay gì đó. Anh tập trung lại vào Lo lúc nhận ra cô

đang đợi mình trả lời.

“Nghe ổn đấy. Thế còn hơn bị thiên hạ hắt hủi trên Trái Đất.”

Wolfgang khóa cửa vườn lúc cả nhóm đã vào trong. - Joanna cố gắng cảm thấy an lòng vì ít nhất tất cả đều đã tụ họp hết lại, nhưng chị biết cần trịch vẫn là IAN. Phía đằng trước, có thứ gì đang quấy loạn xạ dưới hồ. Wolfgang chửi thề và lao đến, Joanna bám sát đằng sau.

Maria và Paul giằng co dưới hồ. Hấn ở phía trên cô, một tay ghì cô xuống trong khi tay còn lại cần con dao mỏng loay hoay tìm cách đâm cô. Cô chống trả, và hấn chật vật lằm mới trụ vững được trong làn nước sâu.

Đầu Maria trỗi lên, hít sâu một hơi, sau đó lại biến hẳn. Joanna cứ ngỡ Paul đã giết chết cô, nhưng chợt đầu hấn cũng mất tích nốt. Đường như Maria đã kéo tụt hấn xuống.

Wolfgang lập tức nhào vào hồ, và Joanna phát hoảng khi thấy Hiro cũng nhào theo sau.

“Không, Hiro, đừng!” chị gào lên, nhưng anh đã lặn mất tăm.

“IAN, có chuyện gì thế?” Katrina hạch hỏi.

“Maria và tôi cãi nhau. Thế rồi Paul đến và tìm cách đâm cô ta.”

“Chẳng hữu ích gì đâu,” Katrina nói.

Họ đứng bên nhau, quan sát bốn phi hành viên còn lại quẩn thảo dưới nước. Một cánh tay quất ra, và sau đó máu loang đầy hồ.

Katrina nhìn sang chỗ mới đầy tể bị quảng chổng chơ. “Đi nào. Ta sẽ cầ đến chúng đấy.”

Đã làm việc dưới trướng Sallie Mignon hơn một thế kỷ thì kiêu gì cũng biết tự vệ, không ít thì nhì. Đó là yêu cầu bắt buộc đối với mọi nhân viên của Sallie. Cô ta từng bảo rằng, “Tính mạng có thể rẻ rúng, nhưng đừng đem biếu không.” Phải đến khi đã trải qua vài kiếp đời ngắn cũn thì Maria mới thực sự thấm thía đi đâu ấy.

Pha ngã xuống hồ của Maria có thể nói là đã giúp cô chiếm thế thượng phong. Cô vốn là một tay bơi cự phách; nếu có được lưỡi dao, có khả năng cô sẽ đánh bại được Paul nhờ sức bền.

Paul cầ con dao róc xương lao vào người cô. Cô gạt nó đi, tay chỉ hơi trầy chút xíu. Hấn lóng ngóng tìm cách dùng một tay nhấn cô xuống trong khi tay kia chém tứ tung, đồng thời giữ cho đầu mình nhô khỏi mặt nước. Thành cái hồ nhân tạo này khá thẳng đứng, tương tự thành hồ bơi, và không có đầu nông nào cho hấn dùng làm nơi trụ cả.

Cô cuối cùng cũng tóm được tay cầ vũ khí của hấn, tự kéo mình lên và hít sâu một hơi. Lúc ngoi đầu, người cô cạ sát con dao đến phát rợn. Thế rồi cô lặn xuống, lôi hấn theo cùng. Hấn vùng vẫy, nhưng lần này cô không chịu buông. Họ tiến đến gần các máy tái chế nước, bây giờ chỉ còn là các ống thông lớn đã ngưng hoạt động. Maria lôi hấn ra xa bờ hơn, và hấn càng tuyệt vọng quẫy đạp. Nghe thấy hai tiếng nước tóe ùn ùn, cô ngược lên nhìn thì thấy Hiro và Wolfgang đang bơi về phía họ.

Thừa lúc cô phân tâm, Paul đâm dao tới trước. Cô tuột tay tóm hấn và con dao cắm ngập vào phía trên bắp tay trái của cô. Làn nước quanh chỗ họ loang màu đỏ ngầu, và Maria thấy Wolfgang tóm cổ Paul từ phía sau. Hiro

nắm lấy tay cô, sau đó phõĩ cô trở nên bõng rấť và bị sắť đỏ che mờ mắt. Thế rấĩ cố gắng gượng trấĩ lên, nhưng mặt hờsao cứ xa tít tắť.

“Nếu anh mà không xõng đến chỗ cô ấy, tôi đã chẳng phải mất công chữa lại thế này,” Joanna nói.

Maria mở mắt và thấy Joanna đang tháo lớp băng ướť nhẹp, nhuộm đỏ ra cho Hiro. “Mẹ kiếp, Hiro, anh vẫn chịu ảnh hưởng của thuốc an thần. Anh dễ chết đuối lắm đấy.”

“Tôi đuối theo một thằng cha cầĩm dao,” anh nói, giọng nghe mệt nhoài. “Chết đuối nhằm nhò gì.”

Maria ngắĩng đầĩ lên. Cô nằm ngửa trên một chiếc chấĩn trong vườn, và “mặt trời” đang sắť lặn. Phần tay bị Paul đấĩm của cô đã được băng lại. Bên cổ tay bong gấĩn của cô đã được thay băng mới. Wolfgang ngắĩ tu chai whisky cạnh cô và chuyển nó cho Katrina. Đằng sau họ là Paul, bị bịt miệng và tróĩ gờ như một con gà.

Hiro hấť đầĩ vềphía cô. “Bác sĩ ời, người đẹp tỉnh rấĩ kìa.”

Joanna bỏ mặc lớp băng tháo dỡ của anh và qua chỗ Maria. “Cô thấy thế nào?”

“Như vừa bị xiên,” cô nói.

“Cô sẽ không sao đâu,” Joanna nói. Sau đó chị lén nhìn mấy ngọn đèn đang dầĩn tắť. “Íť nhất là tạm thế.”

“Chúng ta kẹt ở đây rấĩ à?” Maria hỏi.

“Ừ, kẹt bao lâu tùy nó quyết,” Joanna nói. “Nó đốĩ mã khóa cửa rấĩ.”

Hiro đứng dậy, vai kéo lê một dải băng. Anh lấy mấy cây nến và chấĩm lên, chuyềĩn cho mỗi phi hành viên tay không bị tróĩ một cây.

“Anh ta thế nào rấĩ?” Maria hỏi.

“À, nó báo cho chúng tôi biết cô bị tấn công” Wolfgang nói. “Và từ đó đến giờ nó chẳng nói năng gì nữa.”

“Này, IAN... hay tên gì cũng được,” Maria gọi. “Tại sao anh lại báo với họ?”

“Tôi muốn xem đi đâu gì sẽ xảy ra,” nó nói.

“Thật...” Maria cạn sạch lời.

“Giống người?” Hiro hỏi.

“Ừ. Nghe ổn đấy.” Cô định dùng từ thần kinh, nhưng không muốn nói hẳn ra.

“Hiro, anh sao rồi?”

Hiro nhướn mày. “Ý cô là tôi có thấy ớn con AI cuồng sát, hay ớn tay kỹ sư cuồng sát, hay có đang bị mấy lỗ đạn trên người hành không hả? Hay là cô định hỏi tôi có thấy ớn sống không, hoặc có thất vọng vì mình không còn là mối họa lớn nhất trên tàu nữa không nhỉ?”

Maria hờ hững phẩy tay, nhăn mặt vì mấy vết chém giờ còn nhức nhối. “Hỏi tất.”

Anh thở dài.

“Lấy bằng kỹ thuật cơ khí đi, Hiro, lấy bằng lái tàu đi, Hiro. Học thiền và thôi miên đi, Hiro. Tuần lậu bạn cùng phòng ra khỏi tù đi, Hiro, lái chở hàng ngàn bản sao và con người bay xuyên vũ trụ đi, Hiro. Ngồi im bốn trăm năm đi, Hiro. Người ta chỉ bảo tôi có thể thôi. Họ chẳng hề nói, để cho đồng đội loạn thần bắn bỏ và rượt đuổi và đâm dao đi, Hiro?”

“Nói cho công bằng thì anh cũng đi rượt đuổi, và khi ấy cũng loạn thần nữa,” Maria nói.

“Toàn tiêu tiết ba lạng nhăng,” anh nói.

Wolfgang đưa chai rượu cho cô và cô nhấp một ngụm. Joanna như nhìn họ. “Thế trạng mấy người đang thế kia thì đừng có uống” chị nói.

“Đằng nào IAN chẳng giết hết đám chúng ta,” Hiro vừa nói vừa với lấy cái chai. “Ít nhất thế này thì chúng ta sẽ đi thăm các cụ trong tâm thái vui vẻ. Và có khi còn vừa đi vừa ngêu ngao hát nữa.”

“Anh lạ thật đấy, Hiro à,” Joanna nói, cuối cùng cũng tự làm một ngụm whisky. “Tại sao anh lại lên tàu Dormire thế?”

Hiro nhún vai. “Giống chó thôi. Khởi đầu mới.” Anh kể cho họ nghe về quá khứ rất đổi kỳ lạ của mình, đầy những mưu mô và yadokari.

“Thợ săn bản sao trên Mặt Trăng đi diệt các bản sao thừa của anh và lũ hack anh à?” Wolfgang hỏi. Gã đưa cho Hiro một hộp mì thịt lợn cũ. “Thú vị đấy.”

“Không phải hoang tưởng đâu,” Hiro phản đối. “Một bản sao thừa của tôi bị một thợ săn bản sao giết trên Luna.” đầu quay lại nhìn Wolfgang.

“Thật à?” Katrina hỏi, “Thú vị ghê cơ. Anh thấy thú vị không, Wolfgang?”

Wolfgang chẳng có cơ hội đáp. IAN lên tiếng, khiến cho cả đám bọn họ giật nảy mình.

“Hiro,” IAN nói, giọng nghe đầy trầm ngâm. “Cái bát kia.”

Hiro dừng lại, mì gấp lên miệng nửa chừng. “Có độc hả?”

“Không. Ồm, chắc là không. Nhưng mà ra đây đi.”

“Ra chỗ nào? Mày có cơ thể đâu!” anh bực mình hỏi.

Wolfgang lấy chiếc bát từ tay anh và chĩa máy tính bảng của Joanna về phía nó. “Có phải mày muốn thế này không?”

“Không, đồ ba ngơ, ống thông khí ấy. Tôi muốn ngủ.” Wolfgang liếc nhìn Maria, và cô nhún vai. Gã mang bát về phía cửa vườn.

“À há, rõ là phải biết đường làm thế ngay từ đầu rồi.” Hiro nói. Maria đặt tay lên vai Hiro và thì thầm gì đó, và anh ngượng lại, mắt mở lớn. “Ồ, vãi.”

Wolfgang giờ cao chiếc bát lên trên đầu, đặt dưới một ống thông hút khí.

IAN nói, “Thú vị thật. Anh kể tiếp đi, Hiro.”

Hiro nhún vai. “Còn gì mà nói đâu? Tao ng ấ tù rất ngoan. Tao học cách kiểm soát lũ bất lương trong đầu bằng thuật thôi miên. Tao xin được việc này sau khi được Thám tử Lo hỗ trợ tận tình.” Anh nhìn Joanna. “Tôi biết mình không phải thủ phạm cũng vì lý do ấy đấy. Cô ấy có suất ngủ đông và đang nằm dưới tầng. Lo đã giúp tôi nhiều đến mức cứ chuyện gì gây hại cho cô ấy là tôi sẽ không đời nào làm.”

“Thế còn lũ yadokari kia thì sao?” Wolfgang nói. “Chúng có dám làm hại cô ta không?”

Hiro lặng thinh. Anh không nhìn vào mắt Wolfgang. “Anh vừa mới nói gì về bạn tù nhỉ?” Joanna hỏi.

“À, trước khi ra tù, tôi giúp Thám tử Lo tuồn lậu thùng cùng buồng của mình ra. Hắn sắp bị xử tử vì tội phản quốc. Cô ấy bảo hắn vẫn còn có thể làm nên việc lớn. Vì cô ấy, tôi chẳng ngần ngại đi đâu gì, thế là tôi bày trò đánh lạc hướng, gây sự ẩu đả, và cô ấy đưa Minoru ra ngoài. Hình như dạo này tôi nghĩ về hồi đó hơi bị nhiều.”

“Và cái người Thám tử Lo quen là ai thế? Cái cô đã giúp anh lên được tàu Dormire ấy?” Maria hỏi.

“Sallie Mignon.”

Tất cả bọn họ cùng đồng hết tại lên khi nghe thấy cái tên đó.

Katrina mỉm cười và xoa mép bằng. “Sallie Mignon! Tôi từng đầu quân cho cô ta. Có lần tôi đã giết cô ta, sau đó cô ta mời tôi về làm. Ban đầu tôi là tư vấn viên, sau thành thuyền trưởng cái chồn này.” Cô ta cười vào chai whisky trước khi tu một ngụm.

“Cô quen Mignon á? Cô đã giết cô ta sao?” Maria hỏi.

“Ừ. Tôi là sát thủ doanh thương. Wolfgang không nói cho mấy người biết thì đúng là hơi lạ đấy.” Vị thuyền trưởng lắc chai whisky về phía Hiro. “Khác kiểu của anh. Anh là ám sát thật. Còn anh...” cô ta chĩa cái chai về phía Wolfgang “... nạn nhân của anh chẳng bao giờ hồi sinh cả. Nói thế đúng chứ?”

Wolfgang trừng mắt nhìn cô ta.

“Wolfgang cũng là một sát thủ” Joanna nói. “Anh ta gốc là ông linh mục nổi tiếng bị sao chép trái ý nguyện, xong thành thợ săn bản sao ngoài vòng pháp luật. Đời anh ta chủ yếu chỉ có săn lùng đám đã bắt cóc mình và những kẻ tương tự chúng.”

Katrina cười phá lên. “Tôi nhớ vụ đó rồi. Người ta còn muốn dựng phim về đồng chí này cơ.”

“Bị bắt cóc, bị tra tấn, bị giết và bị sao chép” Wolfgang nói.

Dưới ánh nến, Maria lặng hắt đi. Katrina đưa cô chai rượu, nhưng cô không uống mà chuyển luôn sang cho Hiro.

Tiếng cười vọng lại từ loa. “Cha mẹ ơi, hài ghê cơ. Rồi, đến lượt Paul! Nào Paul! Kể họ nghe anh đã tìm thấy gì trong phòng đi! Và trong vườn

nữa! Wolfgang! Gỡ hộ anh ta cái khăn bịt miệng phát! Anh sẽ muốn nghe lắm đấy.”

Wolfgang lôi miếng giẻ ra khỏi miệng Paul. Paul khạc đờm một cú rồi nói, “Mày biết nó nằm ở đó hả? Biết suốt bấy lâu sao?”

“Không, nhưng giờ thì tôi biết nội dung của nó rồi,” IAN nói. “Kể cho họ nghe đi.”

“Tôi là Paul Seurat. Đi đâu này thì mấy người biết rồi,” hắn lơ đãng nói. “Tôi không phải là một bản sao. Hoặc ít nhất cho đến vài ngày trước thì là vậy.”

Maria và Katrina chửi thề, Hiro bật cười, còn Wolfgang thì chỉ trợn mắt lên. Joanna khoanh tay lại và tỏ vẻ thất vọng. “Ai làm giả hồ sơ của anh mà ký thế?” Joanna hỏi.

“Sếp tôi bảo ông ta có thể thu xếp được việc ấy. Đằng nào chỗ hồ sơ cũng sẽ bị niêm kín, thế nên tôi không cần quan tâm nó ghi gì, chỉ cần biết là tôi đã biến thủ hay gì đó.”

“Thế mày là ai?” vừa hỏi, Wolfgang vừa tóm lấy cổ tay bị trói nghiêng của Paul và kéo hắn lại gần.

“Tôi là một con người bình thường” hắn nói trong lúc yếu ớt giãy giụa. “Họ cho tôi lên đây để giúp ra quyết định nếu các bản sao trở nên quá, ồm, thiên vị bản sao. Họ muốn trên tàu có người không đơn thuần đồng ý chỉ bởi vì mình cũng là bản sao.”

“Nhưng anh sẽ chỉ là người thường trong mấy thập kỷ đầu. Sau đó anh sẽ chết giống chúng tôi, và rồi hồi sinh.” Maria nói. “Rốt cuộc làm thế có ích gì đâu?”

Hắn dứt khoát không chịu nhìn vào mắt cô. “Tôi ghét các bản sao. Ghét từ lâu rồi. Từ nhỏ đến lớn tôi liên tục nghe kể về các cuộc bạo loạn ở Chicago. Nhưng lúc phát hiện ra phi hành đoàn này có ai, tôi buộc phải lên tàu. Tôi phải nhìn mặt kẻ đã sát hại gia đình tôi.”

“Gia đình anh ư?” Joanna nhíu mày hỏi.

“Họ là nhân sự cứu hộ trong các cuộc bạo loạn vô tính. Một người nhớ không, đã vô số người tham gia xung đột và bỏ mạng. Thế rồi ngày hôm sau, các bản sao đi đến nhiên nhiên sinh, nhưng gia đình tôi thì không.”

“Và anh nghĩ tôi là nguyên nhân,” Maria nhẹ nhàng nói. Cô vắt óc nhớ lại quãng thời gian ấy, nhớ rằng mình lao vào một tòa nhà đang cháy để cứu Sallie. Bám theo đằng sau cô là những người lính cứu hỏa, van lạy cô đừng vào trong đó, và cả các sĩ quan cảnh sát yêu cầu cô dừng lại ngay. Cả tòa nhà sụp xuống đầu họ ngay khi cô đến chỗ Sallie.

“Và anh có lão sếp khó ngờ phết đấy. Ai vậy nhỉ?” IAN hờ hững hỏi.

“Okpere Martins,” Paul nói.

“Sao lại khó ngờ?”

Maria ngáy đơ. Cô lắc đầu.

“Okpere Martins là một trong những nhân viên cấp cao của Sallie sau khi tôi thôi việc. Sallie Mignon đã đưa anh lên con tàu này.”

“Bây, Sallie không nhận tao vào làm, thế nên tao buộc phải xin vào...” giọng Paul nhỏ dần.

“À.”

“Anh có biết tôi là mục tiêu của mình lúc nhận việc không?” Maria hỏi.

Hắn lắc đầu. “Tao biết thủ phạm là thành viên phi hành đoàn. Thế rồi vài tiếng trước, tao tìm thấy quyển nhật ký giấy của mình. Tao đã giấu

biến nó đi. Chắc bởi tao lo phòng ốc sẽ bị xáo trộn. Có tầnn hai mươi lăm năm toàn chuyện nhảm, cho đến đoạn thuyền trưởng trở nên hoang tưởng. Nó giúp tao nhớ ra mọi thứ. Tao bảo IAN lục lại mấy mẫu tin cũ từ Trái Đất và phát hiện ra bản sao trong đợt bạo loạn đó là Maria.” Hấn trừng mắt nhìn cô với vẻ hận thù đầy mệt mỏi.

Maria đứng dậy, ôm đầu như thể nó đang tràn căng. Cô đi đi lại lại, né thật xa Paul, cho dù bấy giờ hấn vẫn bị trói. “Để xem tôi hiểu có đúng không này. Sallie Mignon thuê một sát thủ doanh thương về làm thuyền trưởng tàu. Cô ta cho một anh chàng Liên hiệp Châu Á Thái Bình Dương bị hack và chứa yadokari tâm thần trong đầu đi lái tàu chở chúng ta. Dùng hồ sơ giả để một người căm ghét bản sao và có thù hằn cá nhân trà trộn vào. Joanna, chị cũng biết Sallie, đúng không?” cô hỏi.

Joanna gật đầu. “Cô ta là bạn của bạn tôi. Tôi dính vài tội chính trị và sắp sửa phải vào tù. Cô ta bảo mình sẽ giúp được.”

Maria hướng cặp mắt nâu sang Wolfgang. “Còn anh, Wolfgang. Sallie cho anh lên tàu kiểu gì?”

Gã lắc đầu, trông như thể muốn phủ nhận nó. “Tôi bị giới chức trách Luna lòng bắt sau khi giết một kẻ quá đình đám. Đang lúc chờ hầu tòa thì tôi nhận được một bức thông điệp...”

“Thư tay à?” Maria hỏi.

Wolfgang nhúu mày. “Ừ đấy. Nó bảo tôi còn lựa chọn khác ngoài vào tù. Tôi nhận luôn.”

“Và anh không biết ai gửi hết?” Joanna hỏi. Gã lắc đầu.

“Tôi đoán được ai đấy,” Maria cay đắng nói.

Joanna lặng lẽ nói. “Thế còn Maria thì sao? Mối liên hệ của cô là gì?”

Hắn Maria đã bị pha suýt chết đuối vừa rồi làm cho quá rung động. Cô không thể tập trung vào dữ kiện nào cả. “Tôi làm dưới trướng Sallie Mignon rất lâu. Tôi tưởng đó là một mối quan hệ tử tế, nhưng có lần, ngay sau vụ phá hoại tàu Dormire, cô ả lôi tay nghề của tôi ra đe dọa người khác. Tôi không muốn trở thành công cụ trả thù của ả, thế nên tôi bỏ việc. Giờ thì tôi khá chắc ả ta chính là kẻ khiến đời mình bị hồng mất mấy mảng. Tôi là một hacker, nhưng ký ức tôi bị thọt vài chỗ, và tôi biết trong giai đoạn đó, mình đã thực hiện những chuyện kinh khủng, sau đó bị giết, rồi lại được sao chép mới. Tôi tin ả là chủ mưu đứng đằng sau ít nhất một vụ mất tích bí ẩn của tôi.”

“Và?” IAN thúc.

“Tôi vừa mới phát hiện ra mình đã lập trình IAN từ một não đồng người. Và...” cô nuốt khan, “... tôi chẳng có bằng chứng gì đâu, nhưng các lỗ hồng ký ức của tôi cũng như những lần bị sát hại sau đó của tôi trùng khớp với lúc Đức Cha Gunter Orman biến mất và bị sao chép...” cô gật đầu với Wolfgang, “... và giai đoạn các chính trị gia Liên hiệp Châu Á Thái Bình Dương nổi tiếng bị ám sát.” Cô gật đầu với Hiro. “Nhiều khả năng chính tôi đã cáng đáng phần việc hack trong các vụ đó.”

Họ nhìn cô không chớp mắt.

Joanna phá vỡ sự im lặng. “Đội đã. Nếu không nhớ thì sao cô biết chắc được thế?”

“Tuyến thời gian khớp nhau mà. Cả vụ bắt cóc Wolfgang và vụ ông đại sứ Liên hiệp Châu Á Thái Bình Dương chết dưới tay một bản sao bị bám óc đầu xảy ra trong những tuần hồng của tôi. Tôi bị sao chép mới, còn thông tin về thi thể cũ của tôi tự nhiên thất lạc. Lúc đương thời, tôi là hacker hàng đầu. Luận ra sự tình có gì khó khăn đâu. Và tất nhiên...” Cô

ngưng lại trước khi nhắc đến bà Perkins. Chỗ whisky sôi lọc bọc trong bụng cô, tính chuyện tốt ra ngoài chơi. Cô không muốn nhìn vào mắt ai hết.

“Toàn là suy diễn thuần túy,” Joanna nói, đồng thời đặt tay lên vai Wolfgang để xoa dịu gã.

“Bây giờ tôi mới xâu chuỗi được mọi việc,” Maria vừa nói vừa tập trung nhìn Joanna, một trong hai người duy nhất trong phòng chưa bị cô hại. “Chuyện đời mọi người kể lại khớp với mấy ký ức của tôi. Tất cả đều hợp lý.”

“Nhưng...” Joanna nói.

“Thôi đi,” Maria nói. “Tôi hiểu ý định của chị rồi. Cảm ơn chị nhé, nhưng tôi sẽ không trốn tránh đâu. Tôi biết điều ấy đã xảy ra.”

“Sao cô biết?” Hiro hỏi. Dưới ánh nến, trông anh nhỏ bé và ướt át vô cùng, và Maria chẳng dám nhìn anh.

“Được rồi. Kể đủ vậy. Tôi sẽ thuật lại từ đầu đến đuôi.” Cô cho họ biết về vụ mình tự hack não để cảnh báo bản thân về hiểm nguy, đồng thời lưu trữ mớ mã đã dùng để hủy hoại các bản sao của Hiro.

“Đời... đời nào như thế được, nhỉ?” Katrina hỏi, đánh mắt từ Joanna sang Paul.

“Trước nay tôi chưa nghe bao giờ,” Joanna nói.

“Bởi trước nay đã có ai làm đâu. Hack xong, tôi chẳng hé răng câu nào vì biết đó chỉ là một dạng yadokari ngằm, và tôi không muốn cho bất kỳ ai thêm cách lợi dụng nó.”

“Tao sẽ xé xác mày,” Wolfgang nói và toan đứng dậy. Joanna tóm lấy cổ tay ga và lắc đầu.

“R ồi,” Katrina nói và quơ đũa chai whisky, nhưng vẫn kịp dựng nó dậy trước khi rượu hao hụt quá nhiều. “Cô có giết cả đám hay không thì tôi chịu, nhưng giờ mà quăng cô khỏi tàu thì tôi dám chắc ai nấy sẽ đều hả dạ tuốt.”

“Tôi cũng đâu nhớ gì vụ kia. Tôi sẽ chẳng đời nào làm thế trừ khi... bị ép.” Cô nhăn mặt. “Thế r ồi tất nhiên, sau khi tôi đi tù vì mấy pha hack, Sallie xin cho tôi một chân trên tàu Dormire. Giống hết mọi người ấy.” Cô mỉm cười buồn bã. “H ồi đó tôi cứ ngỡ mình với ả lại thành bạn r ồi.”

“Đánh bạn với bà chúa thù hận hả? Tưởng cô làm thuê cho ả ta nguyên một thế kỷ r ồi mà?” Katrina bật cười. “Cô cả tin đến vậy sao? Cái con khốn kia còn thuê tôi nghĩ cách giúp mình trả thù các bản sao khi cả chết lẫn tán gia bại sản đều là chuyện muối cơ đấy.”

“Cô khuyên ả thế nào?” Joanna hỏi.

“Tôi bảo ả rằng thứ duy nhất chúng ta còn quý trọng là hy vọng, và đập tan nó đi cũng tương đương một đòn chí tử.”

Joanna cắn môi. “À quen tất cả chúng ta. À biết xung đột sẽ nảy sinh giữa một sát thủ doanh thương và một thợ săn bản sao. Người ả thuê về để cáng đáng các công việc bẩn tưởi suốt hơn trăm năm thì lại bị ghép cặp với mấy nạn nhân của mình.”

“Đáng lẽ chúng ta phải được phân tích tâm lý kỹ càng để đảm bảo sẽ phối hợp ăn ý với nhau,” Katrina nói. “Tôi nghĩ ba cái trò phân tích kia là nhằm đảm bảo chúng ta mà dây vào nhau thì chỉ có chết.”

Maria chưa chút cười và nhìn xuống lòng bàn tay. “Giá mà tôi ngộ ra sớm hơn. Ý là ngộ ra mưu đồ của Sallie ấy. Tôi chẳng nhớ gì về tội ác của mình hết.” Cô ngẩng cằm lên và nhìn vào mắt Wolfgang. “Nhưng anh

muốn trừng phạt kiểu gì tôi cũng sẽ sẵn sàng chấp nhận. Anh, Paul, hay Hiro phạt đều được.”

Hiro nhìn đi chỗ khác, mặt lạnh như tiền. Wolfgang trông như thể sắp bùng nổ đến nơi.

“Thế tôi còn thì sao? Tôi không được trừng phạt cô à?” IAN hỏi.

“Anh đang cho tàu ngưng hoạt động,” Maria cay đắng nói. “Anh còn làm gì hơn được nào?”

“Này, ả có trên tàu không?” IAN hỏi. “Tôi có thể lấy não đờ của Sallie Mignon từ trong kho lưu trữ bản sao và đưa cho cô, sau đó cô có thể chỉnh lại nó và đàm đạo với ả như với tôi đây này. Cô có thể hỏi thẳng ả.”

Maria mở miệng định phản đối, nhưng Hiro cướp lời.

“Mày muốn cô ta tàn phá thêm một khối óc nữa giống như đã làm với mày à?” Hiro hỏi. Anh quay sang Maria, và cô giơ tay lên để chống đỡ tràng nhiếc móc. “Cô thấy việc ấy nhẹ tênh vậy sao? Trời đất, Maria, cô tỏm lợm nhất hội đấy. Chúng tôi phạm tội là có nguyên cớ cả, nhưng riêng cô thì ng ỡ trơ mặt đó, sẵn sàng phạm tội tiếp. Vì sao hả? Để chứng minh mình chỉ là một công cụ đáng thương vô tội ư?”

“IAN đề nghị, nhưng tôi không đồng ý,” cô lạnh lùng nói. “Anh kết luận bừa đấy chứ.”

“Tội của Maria đã được cho trôi vào dĩ vãng, hết như tội ác của tất cả chúng ta,” Joanna nhẹ nhàng nói, “Không có bằng chứng nào cho thấy cô ấy là hung thủ đằng sau các vụ án mạng trên tàu. Căn cứ trên những gì đã chứng kiến thì gần như tất cả chúng ta đều có khả năng gây án. Hiro đã tấn công Maria và thuyền trưởng. Paul đã tấn công Maria. Katrina đã giết bản

sao của mình. Sallie Mignon có thể sẽ giúp được ta. Anh nghĩ sao, Wolfgang?”

Kể từ lúc Maria thú tội, cặp mắt xanh bằng giá của gã chưa rời mắt cô lần nào. “Không. Dã man quá.”

IAN lại lên tiếng. “À mà thôi! Ý tưởng đó phế r ấ. Sallie Mignon không có trong cơ sở dữ liệu.”

“Ả bị xóa à?” Maria hỏi.

“Không, mọi hành khách khác đều đủ mặt. Tệp của Sallie Mignon trắng trợn.”

“Hay 4 tu ần một thân xác lên tàu?” Maria hỏi. “Đúng lý thì ả phải có trên tàu mà.”

“Không, ả không có trong khoang ngủ đông.”

“Mẹ kiếp. Ả đã gài chúng ta,” Maria thì th ầm. “Quá nhi ều bí mật, quá nhi ều tội ác. Nếu chúng mà bị lộ thì kiểu gì cũng sẽ có người hóa điên. Ả phóng một thùng xăng lên vũ trụ r ấ rung đùi đợi ai đó quẹt diêm.”

“Nhưng tại sao? Tốn biết bao ti ền tài và sức lực... để làm gì cơ chứ?” Joanna hỏi.

“Trả thù,” Katrina nói.

“Đúng r ấ,” Maria nói. Cô rút máy tính bảng ra khỏi túi và nhúu mày khi thấy nó s ừng nước. “Joanna, cho tôi mượn máy của chị chút nhé?”

Chị đưa cho cô. “IAN, anh cho tôi xem danh sách hành khách được không?”

“Ừ. Nhưng tận hàng ngàn người đấy,” nó nói, đ ồng thời cho tên hiển thị đầy màn hình.

“Tôi chỉ cần vài tên thôi,” Maria vừa nói vừa nôn nóng lướt danh sách, dò tìm những cái tên có thể xác nhận nghi ngờ của mình. Natalie Warren. Ben Seims. Manuel Drake. Jerome Davad. Sandra... “Ôi. Mẹ. Ối.” Cô trả máy. “Mọi con người và bản sao trên tàu đều là kẻ thù của Mignon, không thù hằn cá nhân thì cũng là đối thủ cạnh tranh. Ảnh hưởng hết địch thủ vào một con tàu và tổng nó lên vũ trụ.”

Katrina huýt sáo. “Bơm đầy hy vọng cho họ. Khiến họ tiêu hết tiền để không truyền lại cho bản thân hay con cháu được nữa.” Cô ta xử nốt chai whisky. “Ảnh hưởng tạc dạ lời khuyên của tôi ghê cơ.”

“Chúng ta vẫn chẳng biết chuyện gì đã xảy ra,” Hiro khẽ nói, mắt không nhìn Maria. “Mignon gài cho chúng ta chết ngoài vũ trụ ấy hả? Bố ai quan tâm? Chúng ta cần biết kẻ đầu tiên nổi khùng và giết mình là ai, và liệu kẻ này có sẵn sàng giết chóc nữa không.”

Maria cảm thấy cơn đặc thẳng sau khi phát giác ra sự thật tan biến. Anh nói đúng. Nó không lý giải được vụ sát hại các bản sao kiếp trước của họ.

Thế rồi mọi chuyện chợt sáng tỏ. Cô nhìn khắp một vòng, nhìn Joanna, bây giờ mới nhấp một ngụm whisky; nhìn Hiro, bây giờ chẳng chịu nhìn vào mắt cô. Nhìn Wolfgang, bây giờ đang lờ mắt nhìn cô, sau đó nhìn thuyền trưởng, bây giờ đã ngã lưng xuống cỏ để ngắm hồ nước đầy phi lý trên đầu họ.

Và rồi nhìn Paul, bây giờ đang dán mắt xuống mặt đất và thỉnh thoảng cựa mình giằng dây trời.

“Tôi hiểu rồi,” cô nhẹ nhàng nói. “Lúc hành trình mới bắt đầu, Paul bị chấn thương não. Wolfgang là người đánh anh ta. Chúng ta biết Paul trở nên hung bạo vì lý do nào đó. Chúng ta theo dõi anh ta suốt hai mươi tư năm sau, nhưng sau đó tưởng mình đã được tương đối an toàn. Và đúng là

thế thật, bởi vì anh ta đã quên mất mình lên đây để trả thù một người trong đoàn nhà ta.”

Paul lặng thinh núp bóng Wolfgang.

Maria lại đảo một vòng quanh bọn họ. “Tập lược sử của tôi nói rằng Thuyền trưởng de la Cruz cũ bị hoang tưởng nặng và kiên quyết muốn tất cả mọi người khai sạch tội trạng. Có khả năng cô ta đã được IAN cấp hồ sơ mật của phi hành đoàn, vì nó muốn xem sẽ thế nào.”

“Rất có thể,” IAN đồng ý. “Tôi mò ra đủ thứ trong các góc ngách ký ức của mình. Tôi giấu dữ liệu như mèo giấu cú.” Nó nói với giọng đầy tự hào.

“Và nếu Mignon đưa anh lên đây để gài bẫy chúng ta, chắc ả cũng đã giúp anh giấu mấy thứ,” Maria nói. Cô hít một hơi và trình bày tiếp. “Katrina tra hỏi Paul về tội ác của anh ta. Có khả năng cô ta đã biết chúng là giả. Đồng thời, cô ta muốn biết thêm về quá khứ của tôi. Cô ta thúc mãi cho đến khi anh ta nhớ ra. Nhưng cô ta lãnh đủ, vì Paul cuối cùng cũng nhớ mình lên đây làm gì và tấn công cô ta.”

“Rồi sao?” Joanna hỏi. Chị nhích lại gần Katrina, bây giờ đã khui một chai rượu mới.

“Paul đánh cho Katrina hôn mê và lại triển khai kế hoạch của mình,” Maria nói, sau đó nhú mào. “Chúng ta không còn cảnh giác nữa vì đã một phần tư thế kỷ nay anh ta rất ngoan ngoãn. Thế nên anh ta tha hồ đi tầm độc máy in thực phẩm cũng như gài những cái bẫy khác.”

“Ôi Chúa ơi,” Hiro nói. “Tôi đã phát hiện ra hắc. Giờ thì tôi hiểu bức thông điệp của mình rồi; hắc tôi đã bắt quả tang Paul và bị lìm đi. Biết đâu đấy, có khi lũ yadokari của tôi còn giúp hắc ấy chứ.”

“Sao anh biết?” Wolfgang hỏi.

“Tôi đã tìm thấy lời trần trối của mình,” Hiro nói, tay cứ bứt bứt cò. “Chỉ là tôi không muốn cho mọi người xem vì nó khiến tôi đâm giống thủ phạm. Tôi tưởng lũ yadokari trong đầi đứng sau mọi chuyện. Lúc bấy giờ tôi đã mất trí nhớ mấy phen liền. Tôi không muốn bị chúng chiếm lĩnh, thế nên lúc tưởng mình đã mất khả năng tự chủ, tôi tự tử. Không quá khó tin đâu; tôi từng tính làm vậy nhiều lần rồi. Chỉ chưa làm thật bao giờ thôi.”

“Vậy là Hiro bắt quả tang anh ta. Sau đó hoặc giúp anh ta phá hoại máy in, hoặc tưởng mình đã tham gia gây án, thế rồi treo cổ,” Maria nói. “Và khi bắt đầu đổ bệnh, tôi hiểu ra toàn bộ sự tình và ghi lại một tệp lược sử riêng, đồng thời vợ lấy não đồ sao lưu của phi hành đoàn. Trong khi ấy, tình hình tại khoang sao chép bắt đầu trở nên cam go. Tôi chạy tới khoang sao chép và nối ổ lưu trong máy tính cá nhân vào để tải các bản sao lưu lên, nhưng rồi Paul đâm tôi.”

“Hắn tôi đã nhận ra có sự chẳng lành,” Joanna nói, chậm rãi gật đầu. “Tôi phát hiện ra Paul là một mối họa và thủ sẵn một ống tiêm ketamine. Tôi đã tiêm trúng anh ta, nhưng anh ta đâm tôi. Wolfgang kéo anh ta ra khỏi người tôi, siết cổ anh ta, nhưng Paul đâm Wolfgang. Trong lúc thuyền trưởng nằm ngủ ở khoang y tế, những người còn lại chết vì mất máu.”

“Và ngọn nguồn từ tôi mà ra hết, bởi vì tôi là nguyên nhân khiến Paul quyết tâm lên tàu,” Maria nói. Cô ngồi xuống cạnh Joanna. Chị là người duy nhất xem chừng không muốn giết chết tươi cô luôn.

“Thật... mà có tí chứng cứ nào đâu!” Paul lắp bắp nói.

“Chúng ta có một số bằng chứng đấy,” Joanna nhẹ nhàng nói. “Tôi là người duy nhất sử dụng được kim tiêm. Tôi đã giết anh. Và nghe hợp lý cả

mà: Mặc dù chúng ta ai cũng dễ nổi điên, anh là kẻ liều chết duy nhất trên tàu. Anh không hề kỳ vọng mình sẽ được sao chép, thế nên anh chẳng có gì để mất hết.”

Paul gắng gượng đứng dậy, nhưng Wolfgang kéo hắn ngã xuống. Paul rú lên.

Wolfgang chần chập gạt đầu. “Do chẳng ai nhớ gì, đây là giả thuyết hợp lý nhất. Mà định giết bọn tao ngay từ đầu. Mưu đồ của mày bất thành. Thế rồi mày sống như thằng vô danh tiểu tốt suốt mấy thập kỷ liền. Phát biểu cảm nhận cái nhẽ, thằng lùn kia?”

Paul nhìn gã trừng trừng, mắt ánh lên cả vẻ căm ghét lẫn hãi sợ.

“Cô đã giải mã được bí ẩn, hoan hô,” Hiro khẽ nói. “IAN vẫn đang cho tàu ngưng hoạt động. Thế tức là chúng ta biết sự thật ngay trước khi dạt nhau xuống mồi.”

Katrina vỗ tay. “Giờ nhậu thôi. Hết việc rồi còn gì. Tội tình thì đã thú hết và người quá cố thì cũng đã khóc thương xong cả.” Cô ta nhúu mày. “Giá mà mời được thuyền trưởng cũ một ly. Tôi thực sự không muốn giết nó.”

“Tôi biết,” Joanna nói. “Nhưng cô vẫn xuống tay.”

Katrina giờ cao chai rượu. “Vì Thuyền trưởng Katrina de la Cruz dũng cảm, người đã hy sinh để cứu phi hành đoàn tàu Dormire.” Cô ta làm một hơi và chuyền nó cho Hiro.

“Mặc dù chính cô ta đã khơi mào toàn bộ vụ hỗn loạn này,” Hiro nói, sau đó nốc rượu. Thế rồi anh trầm ngâm nhìn cái chai. “Đâu, Paul khơi mào tất cả khi giết hết mọi người. À mà khoan, Katrina khơi mào khi nhắc cho Paul nhớ người hắn muốn giết có mặt trên tàu. À mà khoan, Maria

khởi mào khi hack tất tần tật bạn bè gần xa, bà con lối xóm. À mà khoan, Sallie Mignon khởi mào tất cả khi nhỡ đám chúng ta vào với nhau. À mà khoan...”

“Đủ rồi,” Wolfgang quát. Gã giăng cái chai từ tay Hiro và tu như thể chất rượu đã làm gì thất thố và gã muốn trừng phạt nó.

“Vì cớ thuyền trưởng” Joanna nói, đồng thời đón lấy cái chai.

Họ chuyền nhau chai rượu, nhưng không chuyền cho Paul. Không ai nhìn vào mắt Maria hết, ngoại trừ Wolfgang. Gã cứ trừng mắt nhìn cô mãi, ngó ngoáy bàn tay như thể chúng đang siết quanh họng cô.

Katrina nhận lại cái chai và giờ nó lên thêm lần nữa. “Giờ hãy uống vì phi hành đoàn tàu Dormire. Chúng ta sẽ khóc thương họ bởi sẽ chẳng ai nhớ quãng thời gian họ sống trên con tàu này suốt hai mươi lăm năm qua.”

Tiếp theo cô ta nâng chai uống mừng anh chàng Hiro bị thương, sau đó đến phiên chiếc máy in thực phẩm mới vì đã cung cấp bữa yến tiệc này, nhưng chỉ mình vị thuyền trưởng uống mừng nó.

Hiro chẳng nói năng gì mấy, mặc dù anh có nhậu. Maria không dám nhìn anh. Cô tự hỏi liệu mình có quyền nhìn ai lần nào nữa không. Cô vẫn liên tục liếc Wolfgang để đảm bảo gã không nhào đến thịt mình.

“Bốn lần nâng chai. Vậy là đủ rồi.” Katrina ngó khắp một lượt phi hành đoàn của mình. “Mấy người vén màn bí ẩn giỏi ghê cơ. Nhưng vẫn sót một thứ đấy nhỉ?”

“Cô nói gì thế?” Joanna hỏi.

“IAN. Chúng ta biết nó cũng là một nạn nhân của Mignon, nhưng đã biết là ai đâu?”

Hiro cười khúc khích. Chỗ whisky khiến cho giọng của anh ngọng hần.
“Chẳng hiểu sao nãy giờ tôi không nhận ra.”

“Ra gì? Anh không nhận ra đi ầu gì?”

“Mày khôn phát tởm. Mày thích chọc ngoáy người khác để có trò mà xem, và đó là lý do mày phải ng ẫ tù vì tội phản quốc lúc còn là người. Mày thích mì thịt lợn. Và tao giúp Thám tử Lo hỗ trợ mày vượt ngục h ồi năm 2293, chắc vì Mignon đã trả ti ền để cô ấy làm thế. Mày là Minoru Takahashi.”

IAN nôn nóng hỏi.

“Minoru Takahashi,” IAN nói, như thể ướm thử cái tên.

“Ô! Takahashi!” Joanna nói, tai vểnh hần lên. “Cái tay phiên dịch viên á? Tôi nhớ hần. Tôi tưởng hần chết trong tù mà?”

“Không. Hần đã đào thoát, và chính phủ chỉ tuyên bố là hần đã chết r ồi thôi. Giữ thể diện ấy mà,” Hiro nói. Anh vuốt cằm. “Sao, IAN? Nghe ổn không?”

IAN không đáp. Chỉ có một tiếng ề vang lên khi máy tái chế khí ngưng hoạt động, và đèn đuốc nhanh chóng tắt d ần.

“Không” Maria gào lên. “IAN! IAN! Minoru! Đừng làm thế! Chúng ta có thể thương lượng mà. Tổ sư, thích thì cứ đích thân trừng phạt tôi đi! Đừng làm thế với họ!”

Trước khi đèn tắt hần, Maria chỉ kịp thấy Wolfgang với sang chỗ Joanna, và cặp mắt mở to đầy hãi hùng của Hiro cuối cùng cũng liếc về phía cô.

Trong lúc phi hành đoàn hoang mang kêu la, giọng Wolfgang vang lên trong bóng tối. “Đủ lắm r ồi. Tôi sẽ giữ quyền chỉ huy tàu cùng phi hành

đoàn. iAN, mở khóa cửa ngay. Maria, cô sẽ về lại buồng giam. Katrina, cô sẽ vào khoang y tế nằm cho già rệu.”

Katrina không đáp. Chắc cô ta đã bất tỉnh.

Maria đứng lên, cảm thấy toàn thân buốt lạnh. Quá nhiều người muốn giết cô, mà tối om thế này thì có như mù. Cô thấy choáng váng, không nhớ nổi vị trí tương đối của h ồ. Cô nghĩ nó nằm bên phải mình. Cô chậm rãi lùi lại, căng mắt thu lấy mọi tia sáng.

Wolfgang chửi thề

“Có chuyện gì thế?” giọng hoảng sợ của Joanna xé xuyên bóng tối.

Maria lại nhích ra sau. Cô sờ thấy là một cây liễu đằng sau lưng, và cứ thế len qua chúng trong lúc phi hành đoàn rối loạn cất tiếng. Cô tin mình nghe thấy câu “Paul đâu r ồi?”

Maria nhớ cô bị thất lạc ba con dao. Một nằm dưới đáy h ồ. Một nằm trong khoang y tế làm bằng chứng. Cô dám cá con dao chặt hiện do Paul giữ, có thể đã bỏ vào người Wolfgang r ồi.

Ai đó hét lên.

Lưng Maria chạm vào thân cây liễu. Cô quay người, bắt đầu mù quáng leo bừa.

Men rệu khiến Hiro phản ứng lơ đãng, chưa kể còn cảm giác bị phản bội đang nghiến nát cõi lòng nữa. Anh đã tin tưởng Maria. Cô là người bạn duy nhất của anh trên tàu. Và r ồi anh phát hiện ra cô là kẻ chịu trách nhiệm cho mọi nỗi thống khổ của mình, mọi sự điên r ồ, quăng đời từ tội, bao thập kỷ sống kiếp địa ngục trần gian, những giấc mơ. Tại cô tất.

Mọi chuyện đã sáng tỏ. Họ đã lý giải xong các vụ án mạng, nhưng anh sẽ vẫn chẳng đời nào tin tưởng cô được nữa. Tệ hơn, ngay cả nếu không

tấn công hay giết những người khác thì anh cũng chưa chắc đã là người vô tội, bởi lẽ anh từng mất trí nhớ. Thế nghĩa là lữ yadokari đã làm gì đó. Anh vẫn tàn tạ.

Thế rồi mọi thứ lại tối sầm đi, nhưng lần này thì không chỉ mỗi đầu óc anh.

Hiro lao đảo đứng dậy, nhưng rồi lại ngã lăn xuống lúc bị thứ gì vụt phải từ sau lưng. Một con dao đâm vào người anh, và anh cảm thấy lữ yadokari trỗi dậy như một đồng pháo hoa chực chờ nãy giờ. Anh xử kẻ tấn công mình đi và táng bàn tay xòe rộng về phía trước, thọc mấy đầu ngón tay vào trong một vật mềm nhũn. Paul nghiền ngẹn kêu và chạy biến đi.

Hiro lại đứng lên và bắt đầu cà nhắc bước ra cửa. Nguồn sáng duy nhất trong phòng là một ánh đèn nhỏ màu đỏ. Nó vẫn đang nhấp nháy, báo hiệu cửa bị khóa. Nhưng anh cũng chẳng định dùng cửa đâu. Lúc ra đến bờ tường, anh lần mò xung quanh tìm bộ loa và micrô mà IAN, tức Minoru, sử dụng.

“Takahashi Minoru,” anh nói vào trong micrô. Anh thở hắt ra, cảm thấy máu chảy nhoe nhoét xuống lưng. Mẹ cái quân mất dạy. Phải quay lại giết thằng cha đó mới được.

Hiro bình tĩnh để lữ yadokari thâm nhập trí óc mình và nhẹ nhàng nói vào trong micrô, lần này bằng tiếng Nhật. “Mày vẫn nhớ mà, đúng không? Chúng ta từng là bạn của nhau. Chúng ta trêu mấy tay tù nhân khác. Tao giúp mày đào thoát, nhớ chứ?”

“Không” lời đáp khẽ khàng vang lên. “Tôi không biết mình là ai cả.”

“Thế cũng chẳng sao, tao cũng có biết mình là ai đâu.” Hiro nói. “Ngồi chơi tí đã.”

“Mấy người khác đang không được vui cho lắm.” Minoru nói.

“Trách họ thế nào được? Sinh mạng bọn tao nằm gọn trong tay mày mà.”

“Sinh mạng của tôi thì từng nằm gọn trong tay Maria. Kết quả ra sao anh thấy rồi đấy.”

“Cô ta chỉ như thứ công cụ trong tay một kẻ quyền lực hơn,” Hiro nói, lấy làm lạ vì mình lại đi bênh cô. “Trên tàu ai chả thế. Mignon muốn mày làm vậy với bọn tao. Muốn mày dọa bọn tao sợ quẩn đít, và giết bọn tao cùng tất cả mọi hành khách trên tàu. Nếu làm thế, mày sẽ chỉ tổ giúp ả thỏa lòng nguyện ước thôi.”

“Anh tin thế thật ư? Rằng Maria là một con tốt thí ấy?”

“Chịu,” anh thành thật nói. “Tao điên tiết lắm. Nhưng những người lãnh chịu hậu quả từ tội ác của tao không tha thứ cho tao, trong khi tao cũng chỉ là một con tốt.”

“Anh có sợ phải chết ở đây không? Sẽ phải mất rất lâu thì toàn tàu mới cạn dưỡng khí. Hoặc để anh chết còng cũng được. Tôi thu xếp cho.”

“Tao hơi ớn,” anh nói. “Nhưng có khi cũng đến lúc rồi đấy chứ? Bọn tao đầu đã sống lâu lắm rồi, nhưng vẫn chưa giúp thế giới tươi đẹp lên thêm tí nào.”

“Đó là mục đích à?” Minoru nói với giọng sừng sờ và xa xăm. “Có phải đấy là lý do anh trở thành một bản sao không?”

“Chắc không,” anh nói. “Tao chẳng có mục đích cao thượng gì nữa mới muốn được sao chép đâu. Nhưng tự nhiên tao nhận ra mình đã sống mấy trăm năm rồi mà chẳng làm nên tích sự gì hết.”

“Nhưng anh chịu trách nhiệm trông nom cho bạo hành khách dưới kia, tất cả những con người ấy, những náo độ sao lưu của các bản sao ấy,” Minoru trầm ngâm nhận định. “Thế cũng là cao thượng rồi.”

Minoru im lặng. Thế rồi một chốc sau, hắn nói, “Katrina đã chết.”

“Hả?” Hiro giật mình hỏi.

“Tôi tin Paul đã giết cô ta. Hắn đang chạy loạn trong bóng tối, mạnh ai giết nấy. Wolfgang đang lùng hắn. Nếu nhìn được bằng tia hồng ngoại, anh hẳn sẽ chăm chú theo dõi sự tình trong này.”

“Maria có sao không?” anh hỏi, sự lo lắng bấy giờ đã lấn át cảm giác ngò vức.

“Cô ta vẫn ổn. Cô ta đang trốn trên cây. Maria đã biết mùi khả năng của Paul; cô ta không ngu đâu. Đúng là yếu với hèn thật đấy, nhưng không ngu.”

“Minoru,” Hiro nói. “Xin mày đấy, bật lại đèn đi.”

“Tôi không nghĩ thế đâu,” Minoru nói, giọng buồn rầu. “Có lẽ anh nói đúng. Mấy người chẳng đáng sống nữa.”

Chết trên một con tàu ma nghe thật quý phái và lãng mạn. Chết dưới tay một thằng phi hành viên khó ưa thì thảm hại lắm. Hiro loạng choạng đứng dậy. “Mày muốn Mignon thắng không? Hay mày muốn có ngày trả thù được ả?”

“Trả thù. Lẽ sống thú vị đấy,” Minoru nói.

Nó lại im lìm. “Minoru. Minoru!” Hiro nói. Anh chửi thề. Anh bắt đầu khập khiễng tiến tới trước, cảm thấy máu ứa ra từ vết thương. Anh đang lạnh dần đi. Mấy mũi khâu bên hông anh đã bục và máu đang chảy xuống chân. Anh chỉ lơ mơ nhận thấy một bình minh nhân tạo bắt đầu chiếu rọi,

và ánh sáng lại đang ngời lên. Anh thấy mấy bóng người cạnh hồ, nhưng bị vấp và lại ngã xuống.

Anh không đứng dậy nữa.

Lúc đèn tắt, Wolfgang thấy sườn đau nhói. Paul đã chém gã, nhưng chém bằng gì? Wolfgang giật mình buông cổ tay hắn, vừa chửi đồng vừa ngã sang bên.

Sao mình không kiểm tra xem hắn còn món vũ khí nào khác không cơ chứ? Máu ấm nóng chảy nhoe nhoét bàn tay gã; vết rạch mảnh nhưng sâu hoắm.

Gã quờ tay lung tung trong bóng tối, nghe thấy tiếng bước chân và tiếng những người khác kêu la. Gã nhận ra giọng Joanna. Katrina phun ra một tiếng kêu tắc nghẹn, đầy sự sợ hãi. Wolfgang chạy tới trước hai bước và vấp phải chai whisky. Gã ngã rên xuống, sườn đau nhói. Máu chảy lai láng, trơn nhẫy. Gã chẳng biết mình bị chảy máu đến cỡ nào, nhưng gã đoán chẳng ít ỏi gì đâu.

“IAN, bật đèn ngay!” gã bắt lực ra lệnh.

Hai tay gã sờ trúng một cánh tay. Lần theo nó, gã mò thấy vai và tóc một người phụ nữ. Mái tóc ướt nhẹp, và lúc sờ đến cổ cô ta thì gã thấy nó đã bị cứa. Nhưng chỗ tóc này thẳng, không phải mái tóc xoắn của Joanna. Gã sờ thấy lớp băng trên mặt. Vậy đây là Katrina. Cổ cô ta chỉ rỉ rỉ máu; cô ta sắp chết đến nơi rồi.

Joanna lại hét lên, giọng đầy giận dữ, và gã nghe thấy tiếng vật lộn. Có vài tiếng bịch nghe như tiếng đấm. Paul gào thét vì đau, sau đó giọng Joanna im bặt.

Wolfgang loạng quạng tiến về phía mấy âm thanh kia và ăn nguyên một giày vào mặt. Gã chẳng biết giày của ai, nhưng gã tóm lấy nó và kéo mạnh.

Đây là chân thật, không phải chân giả. Tấm thân của nó trôi xuống theo. Wolfgang leo lên người Paul và siết chặt tay quanh cổ hắn. Paul vung dao, chém tay Wolfgang lia lịa, không với được đến mặt gã.

Bất chợt Paul ngừng giãy giụa, và tay với mặt Wolfgang tự nhiên ướt sũng. Gã chớp mắt, nhận ra mình có thể là mờ nhìn thấy sự vật. Paul nằm bất động dưới đôi tay gã, họng đã bị rách.

Đèn sáng dần, soi tỏ Joanna ngổ bèn, tay cầm một con dao máu me. Bộ đồ của chị ướt đến đáng ngại, và chị yếu ớt mỉm cười với gã.

“Cảm ơn đã đến cứu viện nhé,” chị nói. “Anh bảo đức hy sinh là thế nào ấy nhỉ?”

“Món quà lớn nhất một tạo vật có thể trao đi là sự hy sinh. Các bản sao không thể hy sinh,” gã nói, bò xuống khỏi xác Paul và lại chỗ chị. Gã nắm lấy tay chị.

“Ừ,” chị nói. “Cái chết của chúng tôi hoàn toàn vô nghĩa bởi vì ngày hôm sau chúng tôi có thể thức tỉnh và chết thêm lần nữa.”

Gã nhớ những lời ấy, và bất chợt gã muốn mạng sống có lại giá trị, muốn cái chết trở nên có ý nghĩa.

Gã muốn nói với Joanna một điều, nhưng mắt chị đã nhắm nghiền. Chị siết tay gã một cú, sau đó thả lỏng.

“Không” gã nói. “Sao lại là cô? Đừng chết.”

Mắt gã chao đảo và gã nhận ra mình đang rất lạnh. Gã dựa vào người chị, biết rằng chẳng bao lâu nữa sẽ đến lượt mình.

Nghỉ tí cũng tốt.

* * *

Cảm giác tội lỗi nặng nề trên vai Maria.

Đề vai cô còn là Hiro nữa.

Tất cả những người khác đều đã chết. Lát cô sẽ chăm đến họ.

Thế theo yêu cầu của cô, Minoru đã mở khóa cửa sau khi cho mặt trời mọc lại. Với Hiro vắt ngang vai, cô thận trọng leo thang, lên khu tầng cao nơi trọng lực nhẹ nhàng hơn.

Hiro đang chảy máu từ một vết cửa sâu và mấy lỗ đạn trên người. Các vết thương của bản thân cô cũng đã toác ra vì phải dùng sức và bằng của cô ướt đẫm máu.

Anh bị chảy máu nghiêm trọng, nhưng anh sẽ không chết. Cô sẽ không để anh chết.

“Cố lên, ta sẽ sống thôi. Tôi sẽ dìu anh vào khoang y tế và viên bác sĩ sẽ khâu anh cho đến khi lại chọc điên được cả đám,” cô nói.

Cô hy vọng câu đùa ấy sẽ khiến anh cười người, nhưng anh không phản ứng. Cô chẳng hiểu liệu anh có biết viên bác sĩ đã chết hay không, nhưng biết đâu hy vọng sẽ giúp anh bám trụ.

Ồn trời anh là người nhỏ con, và trọng lực thì đang yếu dần theo từng bậc thang.

Máu Hiro chảy dọc sườn, ngấm ướt phần cổ nơi cô khiêng anh, và cô bần khoản không biết anh đã mất bao nhiêu máu rồi.

Cái tên Paul khốn kiếp ấy. Không. Nguyên nhân còn sâu xa hơn thế. Sallie đã gây ra mọi sự. Sallie và ham muốn trả thù biến thái cũng như khát khao quyền lực của ả.

Khổ thân Hiro. Khổ thân Hiro và cái nhân cách tàn tạ của anh. Nhân cách do cô hủy hoại. Cô và Sallie.

Maria tự lẩm bẫm như tụng kinh, nửa để tạ lỗi, nửa để mình vững chân tiến tiếp. Một bước nữa thôi. Giờ thêm bước nữa nào. Giờ lại tiếp nào.

Họ ra đến hành lang các phòng sinh hoạt riêng. Cả tầng lặng ngắt. Từ khi cô rời vườn đến nay, Minoru chưa hó hé câu nào hết. Cô ngoái ra sau nhìn, nhả mắt trước vết máu họ để vương lại. Lúc xong xuôi vụ này, sẽ có người phải lau dọn sắp mặt đây.

Không, khoan đã. Chính cô sẽ sắp mặt chứ ai đâu.

“Cô nói chuyện với ai thế?” Hiro lơ lơ hỏi.

“Không ai cả. Độc thoại ấy mà. Chẳng có gì quan trọng đâu. Kệ nó đi, cứ cố trụ là được.” Cô chỉnh lại thế giữ. “Anh có đi nổi không?”

“Tôi không nghĩ mình đủ sức làm nổi gì đâu,” anh nói. “Nghe này, cứ mặc tôi chết quách đi. Sau đó cô có thể sao chép tôi lần nữa. Sẽ ổn thôi mà. Tôi tin cô.”

Cô nhẹ lắc anh. “Ê, đừng, chớ có bỏ tôi đấy nhé. Tôi không thể sao chép anh được nữa, nhớ không? Paul phá hết mẹ máy móc rồi. Chúng ta không còn cơ thể mới nào khác. Đây là thân xác cuối cùng rồi, không còn thì chắm nó cẩn thận vào.”

“Một bản sao không thân xác. Một kẻ nổi loạn không lý tưởng. Một con ngựa không tên,” anh ê a. “Cô tử tế thật.”

“Anh cứ nói cho sướng miệng đi, Hiro. Chỉ cần nhớ bám cho chắc thôi, hiểu chứ?” cô nói.

“Xin lỗi nhé,” anh lẩm bẩm vào tai cô. “Thế này hẳn phải nhọc lắm. Muốn lên tôi công một phút không?”

Cô phì cười. “Được thế đã tốt, nhưng anh trả phí cưới ngựa rồi, và anh sẽ được hưởng dịch vụ cho thật đáng đồng tiền bát gạo.”

“Tôi muốn ngựa đốm trắng cơ,” Hiro phàn nàn. “Cô có đọc một màu.”

“Đời không như mơ đâu. Có mỗi con này thì phải cưới thôi. Đi nào.”

“Nhong nhong,” anh thì thầm, giọng nghe đầy xa xăm.

Cô vỗ vào chân anh. “Ê. Tỉnh ngay. Chúng ta ai cũng có nhiệm vụ riêng đấy. Tôi cân thế nào nổi việc của mình nếu anh không lo phần việc của bản thân?”

“Xin lỗi,” anh nói. Anh cất giọng ngâm nga một bài hát lệch tông.

Cô bắt đầu lên danh sách những việc cần làm. Lấy ma trận ADN của Hiro từ khoang y tế. Tính kế lập não đồ của anh. Sau đó chữa lành đầu óc cho anh. Nhưng chữa kiểu gì?

Cô nghĩ đến bà Perkins, người canh giữ những bí mật của cô, đu đưa ngời ghê trong thư viện. Các não đồ bị hack nấu trong đầu cô, khóa kín lại để lưu truyền cho hậu thế, y hệt mấy lọ virus đậu mùa*. Bí quyết chữa lành Hiro thực chất nằm bên trong cô.

“Con có sẵn quyên năng ấy suốt bao lâu nay rồi mà, Dorothy*,” Maria tự nhủ, hình dung cảnh đôi giày đỏ gõ cộp vào nhau.

“Cô là Maria chứ,” Hiro nói.

“Còn anh là Hiro,” cô nói, phấn chấn hẳn lên nhờ đã ngộ ra điều kia.
“Và anh sẽ ổn thôi.”

Maria đặt Hiro nằm úp mặt xuống một chiếc giường trong khoang y tế. Chẳng có chiếc nào sạch cả, thế nên cô phải đặt Hiro về lại nơi anh từng bị trói vào. Cô cởi bỏ bộ đồ bay của anh, lau chùi người anh, và khâu kín các vết thương lại. Anh đã mất rất nhiều máu. Cô chỉnh máy in y tế tổng hợp thêm máu cho anh.

Cô tuyệt vọng nhận ra rằng mình không thể dùng được chỗ kim tiêm thông minh của viên bác sĩ, thế nên cô gắn lại ống truyền thuốc giảm đau cũ cho Hiro, bây giờ đã cạn phân nửa.

“Giá mà hồi này anh đừng nốc lắm thế,” cô nói. “Mà thật ra thì tôi đáng lẽ cũng không nên nốc.”

Bất chợt Hiro cất lời, làm cô giật bắn mình. “Tôi ng ấ tù rất lâu vì mấy tội lũ yadokari thực hiện, sau đó lại ng ấ tiếp với các bác sĩ tâm thần để tìm cách chế ngự chúng. Thôi miên hiệu nghiệm đấy, nhưng chỉ đến khi tôi tỉnh dậy trong một cơ thể mới thôi.”

Maria nín thở, sợ rằng chỉ một âm thanh thôi cũng sẽ đủ làm anh dứt cơn trò chuyện. Anh không buồn mở mắt.

“Tôi phát hiện ra bia rượu có thể khóa mõm mấy cái giọng kia lại. Một bác sĩ đã tiết lộ cho tôi đi ầu ấ trong quán rượu. Bà ta nói dưới tư cách bạn nhậu của tôi chứ không phải bác sĩ của tôi, bởi vì chị hai bảo là khuyên

bệnh nhân nốc thêm rượu thì sai trái quá. Nhưng bà ta vẫn đề xuất tôi nên thử. Nó hiệu nghiệm thật. Hồi ấy tôi cứ muốn tự tử vì tin rằng phải giết mình đi thì mới trừ khử được chúng. Nhưng sau đó tôi phát hiện ra một ly sake nặng đô có thể đánh quỵ hoàn toàn cái lũ trong đầu tôi, trong khi hàng tiếng trị liệu tâm lý lẫn tâm thần đầu bó tay.”

“Nói thế ý là tử lượng tôi cao lắm,” anh chốt lại. Anh chìa tay ra, mắt vẫn nhắm. Cô nắm lấy bàn tay anh. “Tất cả chúng ta đều là tốt thí hết, Maria à.”

Cô gượng cười, nhưng nó mau chóng trôi tuột đi. “Ừ, tất cả chúng ta đều đã bị chơi khăm. Chơi một vở rất nặng.”

Hiro không đáp. Anh cuối cùng cũng đã thiếp đi, nhịp thở vừa sâu mà lại vừa dài.

Maria ngồi sụp xuống ghế và khóc tu tu.

* * *

Cu Ti. Cu Tị in ra một con lợn béo quay, mọng nước. Cu Tị in ra một tách cà phê nóng hôi hổi, đúng kiểu Maria thích.

Maria mở bừng mắt. Tại sao cô lại mơ về Cu Tị nhỉ?

“Nếu không sắp chết đến nơi thì mình hẳn đã bớt điên rồ. Tự nhiên lại đi mơ về một cỗ máy chế lợn từ prôtêin tổng hợp và hương liệu chất lượng cao, lấy...”

Cô nhảy bật ra khỏi ghế, thẩn thây nghiêng bản thân vì không nghĩ đến điều này sớm hơn.

“... nó lấy dữ liệu từ các não đồ căn bản của phi hành đoàn,” Maria nói nốt. “Ồi mẹ. Cu Tị đọc được não đồ của chúng ta!” Cô chạy vội ra cửa.

Và Cu Tị đủ to để chế biến nguyên một con lợn. “Mẹ. Kiếp.”

* * *

Maria đứng trong phòng đặt máy chủ, nhìn thẳng vào gương mặt hình chiếu của Minoru. “Mở ra xem nào. Tôi sẽ đi tìm các dữ liệu thất lạc của anh.”

Hắn tròn mắt ngạc nhiên, nhưng vẫn để cô truy cập. Cô bỏ qua các cơ sở dữ liệu cũng như mã lập trình và nhân cách của hắn, vào nơi mình hay giấu mã dưới dạng ghi chú.

Và tất cả đây rồi. Ký ức về bản thân của hắn, tuổi thơ trên quần đảo Nhật Bản của hắn. Những tháng ngày đi học của hắn, những trò nghịch của hắn. Cô tìm được vị trí chuẩn của mọi thứ và dành ra cả đêm chấp vá hắn lại.

Cô lấy máy tính bảng của Hiro và hiển thị cầm nang máy in lên. Vì đã biết phải tìm thứ gì, cô mò ra nó luôn: Một gói dữ liệu ẩn trong cuốn cầm nang, chứa một tập tin nén ở cấp độ cao.

“Lạy Chúa, Minoru, anh quả là một thiên tài,” cô thì thầm. “Nhưng sẽ phải mất chút thời gian đấy.”

* * *

Cô làm việc không ngơi tay cả ngày hôm sau, đầu tiên là xử lý mớ dữ liệu Minoru đã giấu khỏi tất cả mọi người, bao gồm chính bản thân mình, sau đó quay sang thò mấy ngón đờ công nghệ của viên bác sĩ để chỉnh sửa Cu Tị.

Thỉnh thoảng cô lại kiểm tra Hiro. Anh giờ đã tỉnh rượu và cứ né mắt cô. Trách anh thế nào được. Cô lặng lẽ để phần đồ ăn thức uống cho anh, rồi quay lại làm việc. Cuối cùng cô ngủ gục trên bàn bếp, trong lúc Cu Tị bắt đầu in một thứ nền prôtêin mới.

* * *

Lúc vào bếp, Hiro thấy cô ngủ li bì. Người anh đang nhúc và cần thêm thuốc giảm đau. Anh chẳng muốn nói chuyện với cô, nhưng anh chỉ còn mỗi cô thôi. Minoru chẳng chịu đáp lời anh, nhưng rõ là hắn không còn tìm cách ngắt hệ thống hỗ trợ sự sống để giết họ nữa.

Anh tì vào nạng và thấy chiếc máy in thực phẩm đang bận rộn in ấn.

“Maria,” anh thốt lên, mắt mở lớn. “Đùa à? Wolfgang sẽ nổi khùng lên cho xem.”

Maria giật mình ngồi dậy, sợ hãi nhìn ngó quanh quất. Cô chớp mắt mấy phát, sau đó tập trung vào anh. “À. Phải rồi. Nó xong chưa?”

Cu Tị đang chế một thứ rợn tóc gáy, toàn lục phủ ngũ tạng, và cô chăm chú nhìn qua khung cửa của nó.

“Wolfgang sẽ điên tiết lắm hả?” cô hỏi.

“Cha nội là Wolfgang mà. Thứ gì chẳng khiến tay đó điên tiết. Nhưng ai kia?”

Đây là thời khắc huy hoàng của cô, thậm chí có thể còn là chiến công giúp cô chuộc tội.

Cô theo dõi chương trình hoạt động trên chiếc máy quét của viên bác sĩ. Cô đã đẩy nó vào bếp và lấy cáp nối với Cu Tị, dùng nó để chạy phần mềm mình đã hack, đi đầu khiến máy in thực phẩm.

“Minoru Takahashi. Tôi đã tìm thấy một bản ma trận ADN của anh ta. Nó được lưu trong cảm nang hướng dẫn của máy in. Anh ta nhét nó vào đây để anh còn mò ra.”

“Hết đờ nổi cái thằng chết trôi đó,” Hiro lắc đầu nói. “Khôn lỏi không phải lỏi. Phương án này sẽ hiệu nghiệm chứ?”

“Anh ta xung phong thử đầu tiên. Nếu không ổn, anh ta sẽ quay về bên trong máy tính và tôi thử lại lần nữa trước khi chúng ta in nốt những người còn lại.”

“Sao mà in nốt những người còn lại được? Chúng ta chẳng có não đồ gì hết.”

Cô vỗ về Cu Tị. “Cục cưng này tinh xảo đến độ nó đủ sức tách chiết ra não đồ hoàn chỉnh từ các mẫu nước bọt chúng ta cấp. Bao gồm cả nhân cách. Chính thế mà nó mới biết anh hiện đang thèm món nào. Tôi đã thu được một não đồ từ đó và đối chiếu nó với các bản sao lưu mình giữ. Chúng giống hệt nhau, chỉ có đi đầu bản kia lưu kèm cả các ký ức gần đây của chúng ta. Nếu kết hợp nó với ma trận ADN tôi lấy từ máy quét của viên bác sĩ thì biết đâu đấy, có khi lại nên trò nên trống.” Cô nhăn mặt. “Ngoài ra còn cả một đồng ADN đang để không trong vườn nếu cần nữa.” “Thật phi thường,” anh lắc đầu nói. “Đợi đã, nếu Minoru đang không lái tàu thì ai...”

Maria không nhìn anh. “Tôi. Tôi lấy não đồ của bản thân và lược bỏ những phần cần thiết, rồi cho nó lái tàu.”

“Ôi mẹ, đáng lẽ phải bắt thằng Paul làm chứ.”

“Mặc dù rất đồng tình với anh, tôi sẽ không quyết những chuyện như thế. Chúng ta sẽ cho hắn thức tỉnh. Xét xử hắn. Kết tội hắn với danh nghĩa toàn bộ phi hành đoàn. Chỉ khi ấy tôi mới sẵn sàng làm vậy với hắn. Và kể cả thế, tôi vẫn thấy lẩn tẩn.” Cô nhìn lên trên trần nhà, dưới mắt là những quầng thâm. “Đã bảo anh việc đó chẳng dễ dàng gì đối với tôi mà.”

Cô vươn mình và nhăn mặt. Vài đốm máu loang rộng trên miếng băng gạc chưa thay của cô. “Vớ lại, phải kiểm tra thật kỹ não đồ của hắn thì mới tin tưởng hắn được.”

“Cô biết ta sẽ phải lôi cái máy in kia về để chế đồ ăn, đúng không? Sẽ chẳng ai muốn đút đồ do cái máy này in vào mồm nữa đâu,” Hiro nói. “Ừm, tôi thì sẽ không muốn. Còn mấy người khác nghĩ sao thì tôi chịu.”

Họ im lặng ngó quan sát chiếc máy in thực phẩm chậm rãi thêu đan một bản sao người mới toanh.

* * *

Tồn nguyên năm tiếng, nhưng cuối cùng Cu Tị cũng đã chuyển sang công đoạn hoàn thiện nốt mấy tiểu tiết cho tóc Takahashi. Như Maria thấy thì bỏ phần đấy cũng được. Có đi đâu Cu Tị rất kỹ tính.

Nó đồ chuông.

“Cơm chín rồi kìa,” Hiro nói, và Maria uể oải mỉm cười với anh.

Cô nín thở. Nhỡ cô nhầm thì sao? Nhỡ thứ cô vừa tạo được chỉ là một món ăn mang hình hài Takahashi thì sao?

Hắn cựa người. Mở cặp mắt nâu sẫm ra và chớp chớp. Nhìn ngó xung quanh, thế rồi giật mình ngạc nhiên.

Cơ thể của hắn được in trên một chiếc đệm đặt sẵn trong máy, và Maria mở cửa kéo miếng đệm kia ra. “Minoru, không sao đâu. Anh ổn mà.”

Hắn liếc nhìn khắp nơi, mắt trợn lên hoảng hốt.

“Maria. Cô là Maria,” hắn nói. Hắn sờ mó đôi tay và gương mặt của mình, người run run. “Cô thành công rồi.”

“Chính anh để lại dữ liệu cho tôi đấy chứ,” Maria nói. “Tôi chỉ chấp nối chúng vào thôi, mặc dù tất nhiên tôi vẫn có công tìm ra chúng. Nhớ kể tôi nghe làm thế nào mà anh sửa được cảm nang cái máy in đấy nhé.”

Minoru nhìn chằm chằm vào mắt Hiro, thế rồi hắn loạng choạng đứng dậy và cười vang. Hắn nói gì đó bằng tiếng Nhật, và Hiro đáp lại. Minoru ôm chầm lấy Hiro, khiến Hiro rên rỉ vì đau.

“Cẩn thận. Hiro không có một tấm thân mới cấu cạnh như anh đâu,” Maria nói, đồng thời đưa cho Minoru một bộ đồ bay.

Hai người kia tiếp tục xì xồ tiếng Nhật với nhau trong lúc Minoru mặc đồ, và Maria cảm thấy như bị cho ra rìa. Cô hắng giọng và họ ngưng बात.

“Vì giờ hai người tỉnh rồi, tôi vào buồng giam chọn mắt chút đây. Đánh thức những thành viên phi hành đoàn khác dậy đi. Minoru sẽ biết phải làm gì. Lúc tất cả đều đã tỉnh thì báo tôi nhé.”

Không buồn đợi họ đáp, Cô bỏ đi luôn, lê bước về buồng giam của mình. Cô biết Wolfgang về sau kiểu gì cũng sẽ tống mình vào đấy thôi.

Chưa bao giờ cô kiệt quệ đến vậy.

Cô ước tính rằng sẽ cần tối thiểu mười lăm tiếng thì mới in xong các phi hành viên còn lại, không tính tên hung thủ.

Phải tròn hai mươi tư giờ đồng hồ sau Hiro mới đến tìm cô.

Nhờ đã được thay bằng và mang trên người một bộ đồ sạch, trông anh khá hơn hẳn. Anh mỉm cười với cô và bước vào phòng.

Anh ngẩng lên giường và lặng lẽ ngược nhìn cô.

“Sao?” cuối cùng cô bực mình hỏi. “Họ hồi sinh chưa? Họ có ổn không? Mảnh nước bọt hiệu nghiệm chứ?”

“Joanna bảo nếu ta mà vẫn còn ở Trái Đất, cô sẽ ẵm giải Nobel. Wolfgang muốn để cô rục xương trong này, nhưng đại ca đang dằn hạ hòa.” Anh nghiêng đầu. “Sao cô không hack thanh niên kia luôn cho xong chuyện? Để anh ta không còn căm ghét cô vì những gì cô đã làm ấy?”

Maria há hốc miệng nhìn anh. “Anh đùa tôi à? Còn lâu tôi mới sửa đổi tâm trí anh ta chỉ để mình được nhẹ nợ. Anh ta trời sinh đã thế rồi. Nếu bị anh ta ghét, tôi không thể cứ đi êm nhiên hô biến vài dòng mã thành ghi chú, mà phải thực sự nỗ lực chuộc tội.”

Anh nở một nụ cười chân thành với cô. “Tôi tin đó chính là bước chuộc tội đầu tiên đấy. Mặc dù lộn cả mề, anh ta vẫn nể cô vì đã dám giữ nguyên khả năng lộn mề cho mình. Nó làm anh ta rối hết óc lên. Anh ta lăn ra ngủ rồi.”

Maria nhướn miệng cười. “Tốt. Minoru quen với kiếp sống mới chưa?”

Hiro cười phá lên. “À, thằng kia đã sửa xong máy in cũ, sau đó bắt đầu xức mọi thứ nó chế được. Chủ yếu toàn mì thịt lợn. Tiếp theo hẳn ngủ li bì tám mươi hai tiếng. Thế rồi hẳn cứ ở trong phòng tập suốt, thử nghiệm cơ thể mới của mình. Hẳn bảo mình đang tiến hành nghiên cứu khoa học.”

“Chắc anh ta nghiện thế giới mới của mình rồi.” Maria nói.

“Mà thôi, Katrina với Wolfgang hiện đang bàn về vụ của cô. Tôi đã nêu xong quan điểm rồi. Tôi bảo mình sẽ đi xem cô thế nào. Cô hẳn phải đối rồi.”

Dạ dày Maria thắt quặn lại vì lo lắng. Ban này cô có đói, nhưng giờ cô chẳng còn lòng dạ nào mà nghĩ đến chuyện ăn nữa.

“Quan điểm của anh là gì?” cô hỏi.

Anh nhìn cô một lúc, sau đó nắm lấy đôi bàn tay cô. “Nếu tôi nhờ, liệu cô có sẵn lòng xóa bỏ lý yadokari khỏi đầu tôi không? Lập cho tôi một não đồ mới với chỉ mình tôi thôi ấy?”

Cô ghen cười. “Mang máy tính đến đây cho tôi và tôi sẽ làm luôn. Tôi chẳng ngại việc gì đâu, miễn là trong khả năng của mình và chữa được cho anh...”

Anh ngắt lời cô với một nụ hôn nồng cháy và đầy bất ngờ. Được một lát thì anh lui lại, và cô sững sờ nhìn anh. “Cảm ơn cô.”

Mấy tiếng sau, lúc đã tắm rửa, được thay bằng và ăn uống xong xuôi, Maria ngồi nói chuyện với những người khác.

Cô giải thích mình đã hack máy quét toàn thân như thế nào, và Cu Tị mạnh đến mức lập được cả một não đồ hoàn thiện chứ không chỉ ghi nhận sở thích ăn uống ra sao. Cô giải thích về bản hướng dẫn bí mật mà Minoru đã giấu trong chiếc máy in từ lâu, tận trước khi hắn bị hóa kiếp. Lúc biết số phận tương lai của mình, hắn phải tính cách chữa lại manh mối thật khéo để có ngày còn khôi phục bản thân. Wolfgang lắng nghe với bản mặt lạnh tanh, trong khi Joanna chẳng buồn giấu giếm vẻ hứng thú. Katrina xem chừng đang bị loạn, còn Minoru thì cứ gật gù.

“Cô có lập trình cho Paul lái được tàu mà không toan tính phản bội phi hành đoàn hay phá hoại nhiệm vụ gì hết không?” Wolfgang hỏi.

Maria gật đầu. “Đơn giản thôi. Tôi lược đúng những phần từng xóa bỏ trong não đồ đang lái tàu của mình là xong.”

“Hãy phóng thích não đồ của cô đi, cho cô ấy vào sống trong một con rôbốt làm vườn hay gì đó ấy,” Joanna nói. “Paul phải lao động để chuộc tội với phi hành đoàn. Và chúng ta cần biến hắn thành kẻ đáng tin cậy.”

Maria gật đầu.

Katrina nhìn khắp một lượt các thành viên khác. “Vì đã cứu phi hành đoàn trên nhiều phương diện, làm sáng tỏ các vụ án mạng, tìm ra cách sao chép vô tính mới, và gỡ bỏ gông cùm nô lệ cho AI của tàu ta, cô sẽ không bị kết án bất kỳ tội danh hack vô nhân đạo nào hết.” Cô ta liếc nhìn gương mặt sắt đá của Wolfgang. “Về phần thù hận cá nhân thì tôi không hứa hẹn được gì đâu, nhưng tôi hy vọng toàn bộ phi hành đoàn sẽ đều hết sức cố gắng hợp tác tử tế với nhau.”

“Cảm ơn cô,” Maria nói.

Joanna tiếp lời Katrina. “Wolfgang đã nhường lại quyền điểu hành tàu cho Thuyền trưởng de la Cruz, và cô ấy đã đồng ý tham gia trị liệu tư vấn tâm lý. Nhưng vì chúng ta hiện đã công khai mọi bí mật, tôi tin rằng ta sẽ bớt hoang tưởng và thêm tin nhau hơn. Tất cả mọi người sẽ tiếp tục giữ chức vụ cũ, với ngoại lệ là cô sẽ nắm vai trò kỹ sư trưởng, còn Paul thì lãnh án trở thành AI mới của chúng ta.”

“Thế còn Minoru?” Maria nói, dư đầu về phía phi hành viên mới của họ.

“Anh ta sẽ làm trợ lý cho thuyền trưởng” Wolfgang nghiêm giọng nói. “Anh ta cũng phải đền tội vì đã phá luật, với cả không nên trao luôn cho anh ta quá nhiều quyền lực.”

Minoru khoanh tay lại. “Cuộc đời anh bị biến thành một tấn tuồng giả dối, và anh trở thành một gã thợ săn bản sao điên. Tôi cứ tưởng anh sẽ phải là người thông cảm với hành động của tôi nhất cơ.”

Wolfgang gồng căng lên, nhưng Joanna nắm lấy vai gã. Maria đến gần cả người khi thấy viên bác sĩ có thể khiến gã lập tức dục đi.

“Ngoài ra,” Hiro nói, “chuyến tàu này được xác định là sẽ thất bại ngay từ lúc phóng, thế nên đang có nghi vấn ta bị thiếu hụt dữ liệu đáng tin cậy về hành tinh mà mình sẽ đặt chân lên sau khi nhiệm vụ kết thúc. Tức là ta sẽ phải thực hiện rất nhiều nghiên cứu trên đường đến Artemis.”

“Hoặc có thể chúng ta rút cuộc sẽ lại quay đầu và phóng về nhà,” Katrina nói.

“Chẳng phải họ sẽ rất bất ngờ khi thấy chúng ta ư?” Maria hỏi, cuối cùng cũng mỉm cười.

“Cả phi hành đoàn đêm ẩm nhà ta lẫn nhiệm vụ của đám chúng ta đều cần được hoàn thiện thêm,” Joanna nói, miệng hơi nhếch lên cười. “Kiểu gì ta cũng sẽ giải quyết được hết. Chúng ta là tỷ phú thời gian mà.”

LỜI CẢM ƠN

Tôi luôn thấy gượng mỗi khi viết phần này bởi vì cứ lo ngay ngáy là mình sẽ bỏ sót ai đó. Tôi cứ định ninh mình sẽ viết dần lời cảm ơn trong lúc sáng tác truyện, nhưng thế thì có khác nào tuyên bố mình sẽ sắp xếp biên nhận thuế theo từng tháng thay vì dồn đống đến tận tháng Ba đâu. Còn lâu mới có chuyện ấy. Nhưng kệ, triển thôi!

Như thường lệ, đội ngũ Nhà xuất bản Orbit vẫn hết sức tuyệt vời, không ngừng hỗ trợ tôi và giúp cuốn sách trở thành một tác phẩm thú vị hơn hẳn những gì ngòi bút tôi có thể viết lên được. Devi Pillai và Kelly O'Connor là những biên tập viên rất xuất sắc, và Lauren Panepinto là người chịu trách nhiệm về bìa truyện. Người đại diện của tôi, Jennifer Udden, đã luôn nỗ lực cung cấp cho tôi những lời khuyên vô cùng giá trị, cũng như nhẹ nhàng an ủi tôi mỗi khi tôi thấy căng thẳng. Xin cũng được cảm ơn Katie Shea Boutillier và tất cả các nhân sự DMLA từng làm việc với cuốn sách này.

Tôi đã may mắn được Tiến sĩ Pamela Gay, chuyên gia thiên văn học, tư vấn về các khía cạnh khoa học. Chị nói chuyện rất có duyên và luôn nhanh chóng phúc đáp những bức email tôi cuống cuồng gửi. Xin cảm ơn Alasdair Stuart và Matt Wallace vì đã đọc trước sách, và cảm ơn Claire Rousseau vì đã rất hào hứng tại Hội nghị Loncon mấy năm trước, lúc tôi đùa là mình đang tính viết một cuốn tiểu thuyết chế về trò FTL.

Không, đây không phải là tiểu thuyết chế về trò FTL, nhưng vẫn xin cảm ơn đội thiết kế trò FTL trên IOS. Công nghệ sao chép vô tính trong trò chơi ấy đã giúp truyền cảm hứng cho một trong những ý tưởng cốt lõi của cuốn sách này.

Xin cảm ơn tất cả những người đã ủng hộ tôi trong quá trình viết lách: Kameron Hurley, Marguerite Kenner, Sunil Patel, Karen Bovenmyer, Andrea Phillips, Sam Montgomery-Blinn, Fran Wilde, Charlie Stross, và tất nhiên cả nhị vị phụ huynh cũng như bà chị Shelley của tôi. Và sao có thể quên được hậu phương của tôi, những người luôn đảm bảo tôi tuân thủ lịch trình của một người bình thường, bao gồm mặc quần đầy đủ và tắm gội tử

tế cũng như thỉnh thoảng ăn chút gì đó (không hẳn theo trình tự ấy): Jim và Fiona, thế giới của tôi. Mẹ yêu hai người.

Chân trời sự kiện là một ranh giới trong không gian-thời gian. Mọi vật chất vượt quá đường biên này (bao gồm các loại sóng điện từ) sẽ không còn quay trở lại được nữa. (ND)

Khi học lập trình, chương trình căn bản đầu mọi học viên viết sẽ là cho máy hiển thị câu lệnh “Hello, World” (tức Xin chào thế giới) lên màn hình. (ND)

Hyde là nhân cách tàn ác, ẩn trong tâm hồn Bác sĩ Jekyll lương thiện trong tác phẩm “Bác sĩ Jekyll và ông Hyde”. (ND)

Tổ chức Y tế Thế giới lưu trữ một số mẫu virus đậu mùa để các nhà khoa học nghiên cứu thêm, đề phòng tái bùng phát. (ND)

Trích từ bộ phim “Phù thủy xứ Oz”. (ND)